Yêu Người Ở Bên Ta

Contents

Yêu Người Ở Bên Ta **2**
1. Chương 1 . . . 2
2. Chương 2 . . . 4
3. Chương 3 . . . 7
4. Chương 4 . . . 11
5. Chương 5 . . . 19
6. Chương 6 . . . 22
7. Chương 7 . . . 27
8. Chương 8 . . . 36
9. Chương 9 . . . 42
10. Chương 10 . . . 49
11. Chương 11 . . . 52
12. Chương 12 . . . 55
13. Chương 13 . . . 60
14. Chương 14 . . . 64
15. Chương 15 . . . 72
16. Chương 16 . . . 76
17. Chương 17 . . . 80
18. Chương 18 . . . 88
19. Chương 19 . . . 91
20. Chương 20 . . . 94
21. Chương 21 . . . 99
22. Chương 22 . . . 104
23. Chương 23 . . . 107
24. Chương 24 . . . 113
25. Chương 25 . . . 117
26. Chương 26 . . . 120
27. Chương 27 . . . 125
28. Chương 28 . . . 128
29. Chương 29 . . . 133
30. Chương 30 . . . 138
31. Chương 31 . . . 144
32. Chương 32 . . . 148
33. Chương 33 . . . 153
34. Chương 34 . . . 161
35. Chương 35 . . . 165
36. Chương 36 . . . 168
37. Chương 37 . . . 171

Yêu Người Ở Bên Ta

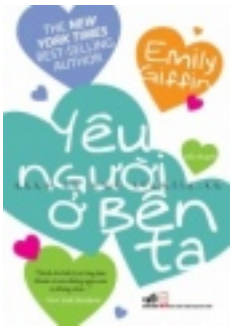

Giới thiệu
The New York times best-selling authorĐối với Ellen và Andy, một trăm ngày đầu tiên trong cuộc số

Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/yeu-nguoi-o-ben-ta

1. Chương 1

Chuyện đó xảy ra chính xác một trăm ngày sau ngày tôi cưới Andy, gần như đúng vào cái thời điểm ba rưỡi chiều từng diễn ra lễ cưới của chúng tôi. Tôi biết rõ ràng thế không hẳn vì tôi là cô dâu mới ngập tràn hứng khởi say mê quan sát những biến đổi nhỏ nhặt trong quan hệ, mà bởi vì tôi vốn mắc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế mức độ nhẹ khiến tôi buộc phải dõi theo mọi chuyện. Điển hình là tôi thường đếm những thứ không đâu, ví như số bước chân từ căn hộ của tôi đến ga xe điện ngầm gần nhất (341 với một đôi giày thoải mái, thêm mươi bước nữa nếu đi cao gót); sự xuất hiện dày đặc đến nực cười của cụm từ "kết nối kỳ diệu" trong bất kỳ tập nào của bộ phim The Bachelor (luôn là hai con số); số chàng trai tôi từng hôn trong ba mươi năm đời mình (chín). Hay, trong buổi chiều tháng Giêng mưa gió lạnh giá đó, là số ngày tôi đã kết hôn trước khi tôi nhìn thấy người ấy ngay chính giữa lối bộ hành nơi đường Mười một giao với đường Broadway.

Nếu xét bề ngoài, có thể hình dung như bạn là một tài xế taxi đang quan sát những vị khách bộ hành đi ẩu chen qua đường trong vài giây cuối cùng trước khi tín hiệu đèn giao thông thay đổi, đó chỉ là một khoảnh khắc đô thị trần tục: hai người dường như xa lạ, chẳng có gì chung ngoài những chiếc ô đen mỏng mảnh, đang vượt qua một giao lộ, tiếp xúc với nhau bằng ánh mắt thoảng qua và trao đổi lời chào xã giao nhưng không quá thờ ơ trước khi đi tiếp.

Nhưng bên trong lại là một câu chuyện hoàn toàn khác. Bên trong, tôi đang cảm thấy quay cuồng, xáo động, nghẹt thở trong lúc bước lên vỉa hè rồi rẽ vào một quán ăn nhỏ vắng tanh cạnh Union Square. Như trông thấy ma, tôi nghĩ, một trong những câu nói tôi đã nghe đến hàng nghìn lần nhưng chưa bao giờ nhận thức được đầy đủ cho đến tận giây phút đó. Tôi gập ô lại và cởi khóa áo khoác, tim vẫn còn đập thình thịch. Trong lúc nhìn một người phục vụ lau bàn với động tác đưa tay mạnh mẽ, thuần phục, tôi tự hỏi tại sao mình lại hoảng hốt đến thế vì cuộc gặp gỡ này, khi mà có điều gì đó dường như hoàn toàn không thể tránh được trong khoảnh khắc ấy. Không phải với ý nghĩa to tát, định mệnh nào cả; chỉ là theo cái cách âm thầm, dai dẳng mà điều còn dang dở đó đã áp đặt ý muốn của nó lên kẻ không hề sẵn lòng đón nhận.

Sau một hồi dường như rất lâu, người phục vụ nhận ra tôi đang đứng sau tấm bảng Vui Lòng Chờ Xếp Chỗ và nói, "Ôi! Tôi đã không nhìn thấy cô đứng đây. Lẽ ra chúng tôi đã phải hạ tấm bảng xuống sau bữa trưa đông khách. Cô vào đi, ngồi chỗ nào cũng được."

Tôi cảm thấy trong câu nói của cô có một sự đồng cảm kỳ cục đến nỗi tôi băn khoăn không biết cô có phải một thầy bói làm thêm ngoài giờ, và thực tình đã tính đến chuyện giãi bày tâm sự cùng cô. Nhưng thay vì làm vậy, tôi thả người xuống ghế đỏ bằng nhựa dẻo ở góc cuối nhà hàng và thề sẽ không bao giờ nói ra điều ấy. Chia sẻ cảm xúc của mình cùng một người bạn có thể tạo nền tảng cho một hành động không chung

thủy đối với chồng mình. Kể cho bà chị cay nghiệt của tôi, Suzanne, thì hẳn chị sẽ tuôn ra cả một bài thuyết giảng gay gắt về hôn nhân và quan niệm một vợ một chồng. Viết chuyện này vào nhật ký thì sẽ khiến nó trầm trọng hơn nữa, điều đó tôi quyết không làm. Còn nói với Andy sẽ là tổng hợp của ngớ ngẩn, hủy hoại bản thân và gây tổn thương. Mặc dù lo lắng trước việc phải nói một phần sự thật, một vết đen trong quan hệ vợ chồng mới cưới của chúng tôi, nhưng tôi tin rằng đó là cách tốt nhất.

"Tôi có thể mang gì cho cô?" cô phục vụ, có biển tên đề Annie, hỏi tôi. Cô có mái tóc xoăn màu đỏ và làn da lấm tấm tàn nhang, và tôi nghĩ, Ngày mai mặt rời sẽ bừng sáng.

Tôi chỉ muốn một ly cà phê, nhưng vốn từng làm phục vụ, còn nhớ mình đã thất vọng ra sao khi người ta chỉ mua đồ uống, ngay cả vào lúc ngoài giờ ăn chính, thế nên tôi gọi cà phê và một chiếc bánh vòng pho mát kem nhân hạt hoa anh túc.

"Được rồi," cô nói, gật đầu vui vẻ với tôi.

Tôi mỉm cười cảm ơn cô. Sau đó, khi cô quay bước về phía bếp, tôi thở hắt ra và nhắm mắt lại, tập trung nghĩ tới một điều: tôi yêu Andy biết chừng nào. Tôi yêu mọi thứ thuộc về anh, kể cả những điều hẳn sẽ làm hầu hết các cô gái phiền lòng. Tôi thấy cả sự dễ thương trong chuyện anh gặp khó khăn khi nhớ tên người khác (anh cứ gọi tên ông sếp cũ của tôi là Fred, thay vì Frank) hay lời hát của ngay cả những bài nổi tiếng nhất ("Billie Jean is not my mother".) Và tôi chỉ lắc đầu mỉm cười khi anh cho hoài gã lang thang ở công viên Bryant mỗi ngày một đô la trong suốt gần một năm trời - cái gã trông hệt tay lừa đảo lái con Range Rover. Tôi yêu sự cả tin và lòng thương người của Andy. Tôi yêu tính tình vui vẻ chân thật ngây thơ vô cùng hòa hợp với ngoại hình điển trai tóc vàng mắt xanh của anh. Tôi thấy may mắn được sống cùng người đàn ông mà sau sáu năm hò hẹn, vẫn sốt sắng đứng chờ tôi quay lại từ phòng vệ sinh nữ, vẫn vẽ những trái tim nguệch ngoạc méo mó trên làn hơi nước phủ mặt gương trong phòng tắm của chúng tôi. Andy yêu tôi, và tôi không ngại nói rằng, đó là lý do quan trọng nhất vì sao chúng tôi ở bên nhau, và vì sao tôi cũng yêu anh.

"Cô có muốn nướng bánh lên không?" Annie nói to từ phía sau quầy.

"Có chứ," tôi nói, mặc dù không thật sự bận tâm.

Tôi để tâm trí mình trôi về cái đêm Andy cầu hôn tôi ở Vail, cách anh vờ đánh rơi chiếc ví, trong một chuyển động rõ ràng được tập dượt hết sức kỹ lưỡng, để anh có thể cúi xuống nhặt nó và rồi đột nhiên quỳ gối. Tôi nhớ khi nhấm nháp sâm banh, chiếc nhẫn của tôi lấp lánh trong ánh sáng lò sưởi, và tôi nghĩ, Chính là như thế. Đây là khoảnh khắc mọi cô gái đều mơ ước. Đây là khoảnh khắc tôi hằng mơ ước, đợi chờ và khao khát.

Annie mang cà phê tới, và tôi ấp hai tay quanh chiếc cốc nặng trịch nóng hôi hổi. Tôi nâng cốc lên môi, uống một hơi dài, và nghĩ về một năm đính hôn của chúng tôi - một năm đầy ắp lễ mừng, tiệc tùng và ngập tràn kế hoạch cho ngày cưới. Bàn bạc về váy cưới và áo tuxedo, những điệu valse và bánh sô cô la trắng. Tất cả đều hướng tới đêm huyền diệu ấy. Tôi nghĩ về những lời thề nồng thắm của chúng tôi. Điệu nhảy đầu tiên của chúng tôi với bản "What a Wonderful World". Những lời chúc rượu dí dỏm, ấm áp dành cho chúng tôi - những bài diễn văn tràn ngập những lời hoa mỹ quen thuộc quả thật rất đúng với chuyện của chúng tôi: quá sức đẹp đôi… tình yêu đích thực… lẽ sống của nhau.

Tôi nhớ đến chuyến bay đến Hawaii sáng hôm sau, Andy và tôi nắm tay nhau trong khoang hạng nhất, cười phá lên trước tất cả những sơ xuất nho nhỏ ngoài ý muốn trong ngày trọng đại của chúng tôi: Phần nào của buổi lễ mà người quay phim không ghi lại được ấy nhỉ? Trên đường tới tiệc chiêu đãi, mưa còn có thể to hơn được không chứ? Đã khi nào bọn mình trông thấy James, em trai của anh, oải đến thế chưa? Tôi nghĩ về những buổi hoàng hôn đi dạo trong kỳ trăng mật, những bữa tối lung linh ánh nến và cái buổi sáng đặc biệt sống động khi Andy cùng tôi lang thang trên bãi biển hoang sơ hình bán nguyệt tên là Lumahai ở phía Bắc Kauai. Với cát trắng mịn màng và những phiến nham thạch hết sức ấn tượng nhô lên trên mặt nước màu ngọc lam, đó là một trong những cảnh tượng kỳ diệu nhất trên trái đất mà tôi từng chiêm ngưỡng. Lúc đó, khi tôi đang mãi ngắm nhìn phong cảnh, Andy đặt cuốn sách của Stephen Ambrose lên chiếc khăn tắm ngoại cỡ của chúng tôi, nắm lấy hai bàn tay tôi, và hôn tôi. Tôi cũng hôn anh, ghi khắc trong lòng giây phút ấy. Tiếng sóng vỗ bờ ì oạp, cảm giác làn gió biển mát lạnh lùa trên mặt, hương thơm của chanh hòa quyện với mùi dừa từ kem chống nắng. Khi chúng tôi rời nhau, tôi nói với Andy rằng tôi chưa bao giờ cảm

thấy hạnh phúc đến thế. Đó là sự thật.

Nhưng phần tuyệt vời nhất lại đến sau lễ cưới, sau tuần trăng mật, sau khi những món quà hữu dụng được tháo dỡ ra trong căn hộ nhỏ bé của chúng tôi ở Murray Hill - và những món ngộ nghĩnh, ít hữu dụng được chuyển xuống phòng kho. Nó đến khi chúng tôi hình thành nhịp điệu đời sống vợ chồng. Bình thường, giản dị và thực tế. Nó đến vào buổi sáng khi chúng tôi nhấm nháp cà phê và trò chuyện trong lúc chuẩn bị đi làm. Nó đến khi tên anh chốc chốc lại hiện lên trong hòm tin nhắn của tôi. Nó đến vào mỗi buổi tối, khi chúng tôi lật tới lật lui mấy cuốn thực đơn giao hàng tại nhà, tính xem nên ăn món gì và cả quyết rằng sắp tới sẽ tự nấu bữa tối. Nó đến trong những lúc massage chân, trong từng nụ hôn, trong mỗi lần chúng tôi giúp nhau cởi đồ trong bóng tối. Tôi hướng tâm trí mình về những chi tiết đó. Tất cả những chi tiết đã làm nên một trăm ngày đầu tiên bên nhau của chúng tôi.

Vậy nhưng lúc Annie mang bánh vòng tới, tôi lại trở về nơi giao lộ đó, trái tim tôi lại đập thình thịch. Tôi chợt hiểu rằng mặc cho tôi cảm thấy hạnh phúc nhường nào khi sống cùng Andy, tôi cũng không thể dễ dàng quên được khoảnh khắc đó, cái cảm giác tắc nghẹn nơi cổ họng lúc tôi trông thấy lại khuôn mặt của người ấy. Dù cho tôi muốn quên nó đến tuyệt vọng. Nhất là vì tôi muốn quên.

Tôi ngại ngần liếc nhìn hình phản chiếu của mình trên vách kính bên cạnh ghế ngồi. Tôi không có gì phải lo lắng về dáng vẻ của mình, mà lại càng không có gì để hân hoan khi nhận ra mình vẫn có mái tóc hết sức gọn gàng đẹp mắt, mặc cho mọi tác động của một buổi chiều loanh quanh trong mưa. Tôi còn có làn da hồng hào, nhưng tôi thầm nhủ đó chỉ là vì gió lạnh đã nhuốm hồng đôi má. Không có gì khác nữa.

Và đó cũng là lúc điện thoại của tôi đổ chuông rồi tôi nghe thấy giọng người ấy. Giọng nói đã tám năm mười sáu ngày rồi tôi không nghe thấy.

"Có thật là em đó không?" người ấy hỏi tôi. Giọng anh thậm chí còn trầm ấm hơn tôi nhớ, nhưng mặc khác nó vẫn như đang quay ngược về quá khứ. Như thể đang nói nốt câu chuyện mới chỉ vài giờ trước.

"Vâng," tôi nói.

"Vậy ư," anh nói. "Em vẫn dùng số cũ."

Rồi, sau một khoảnh khắc im lặng kỳ lạ, khoảnh khắc mà tôi nhất định không chịu lấp đầy, anh nói tiếp, "Anh cho rằng có những thứ không hề thay đổi."

"Vâng," tôi lại nói.

Bởi vì dù tôi không muốn thừa nhận bao nhiêu đi nữa thì anh vẫn đúng.

2. Chương 2

Bộ phim mà tôi luôn yêu thích nhất chắc chắn là Khi Harry gặp Sally. Tôi mê nó vì rất nhiều lý do - cảm xúc đẹp đẽ của thập niên 1980 trong đó, diễn xuất cực kỳ ăn ý giữa Billy Crystal và Meg Ryan, cảnh ái ân nồng nàn ở Kart's Deli. Nhưng đoạn phim tôi thích thú nhất hẳn là cảnh những cặp đôi trẻ có, già có, ánh mắt thảy đều lấp lánh , ngồi trên trường kỷ, thao thao kể chuyện họ đã gặp nhau như thế nào.

Lần đầu tiên xem bộ phim đó tôi mới mười bốn tuổi, chưa bao giờ hôn, và nói theo một trong những cách nói quen thuộc của Suzanne thì, còn chưa biết mùi đời. Tôi đã thấy Suzanne phải lòng cơ số cậu trai, chỉ để nhận lấy trái tim tan vỡ, còn nhiều hơn cả số lần tôi đi siết lại niềng răng, và trong chuyện yêu đương đó, chẳng có chút gì hạnh phúc cả.

Mặc dù vậy, tôi nhớ mình đã ngồi trong rạp chiếu phim bật điều hòa lạnh ngắt, tự hỏi người chồng tương lai của mình lúc này đang ở đâu - hình dáng và giọng nói anh ấy ra sao? Phải chăng anh đang trong buổi hẹn hò đầu tiên, nắm tay ai đó, và giữa bọn họ là những thỏi kẹo táo và một chai Sprite bự? Hay anh lớn hơn thế nhiều, đã vào đại học và có đầy kinh nghiệm về các kiểu phụ nữ cũng như về thế giới? Anh là tiền vệ ngôi sao hay là tay trống của một ban nhạc diễu hành? Tôi sẽ gặp anh trên một chuyến bay tới Paris?

Trong một phòng quản trị danh tiếng? Hay trên lối đi giữa các dãy hàng trong quầy tạp phẩm ở thị trấn quê hương tôi. Tôi tưởng tượng chúng tôi đang kể chuyện của hai đứa, hết lần này qua lần khác, ngón tay chúng tôi đang vào nhau, giống hệt những cặp đôi say đắm trên màn ảnh rộng kia.

Tuy vậy, điều tôi vẫn còn phải học là những chuyện tưởng tượng đó hiếm khi dễ dàng, suôn sẻ như trong giai thoại về hồi ức lãng mạn mà ta chia sẻ trên trường kỷ. Qua thời gian, tôi hiểu rằng hầu như lúc nào cũng vậy, khi ta nghe chuyện của các cặp đã kết hôn, có rất ít sự nên thơ còn sót lại, chỉ là một khoảnh khắc mơ mộng được đánh lên bóng loáng theo thời gian. Và trừ khi bạn cưới người yêu thời trung học (hoặc quanh thời gian ấy), còn không thì đó thường là một câu chuyện đã qua chẳng mấy thú vị. Có những con người, địa điểm và sự kiện mà ta muốn quên đi thì hơn hoặc chí ít là không nghĩ tới nữa. Rốt cuộc, ta có thể dán lên chúng một cái nhãn xinh xắn - ví như duyên phận hay định mệnh. Hoặc ta có thể tin đó chỉ là một con đường ngẫu nhiên mà cuộc sống đã mở ra.

Nhưng dù ta gọi nó là gì đi chăng nữa, dường như mọi cặp đôi đều có hai câu chuyện - một đã được trau chuốt để chia sẻ trên chiếc trường kỷ, và một không gọt giũa, tốt hơn cả là được giữ kín. Andy và tôi không phải ngoại lệ. Andy và tôi có cả hai.

Tuy nhiên, cả hai câu chuyện đều cùng bắt đầu theo một lối. Cả hai cùng bắt đầu từ một lá thư xuất hiện trong hòm thư của tôi vào một chiều hè ẩm ướt, ngột ngạt sau khi tôi tốt nghiệp trung học - và chỉ còn vài tuần trước ngày tôi rời quê hương Pittsburgh đến trường đại học Wake Forest, ngôi trường xây bằng gạch xinh đẹp ở Bắc Carolina mà tôi tìm thấy trong danh mục các trường đại học và rồi đã lựa chọn sau khi họ đề nghị một suất học bổng hào phóng. Lá thư chứa đựng tất cả các chi tiết quan trọng về chương trình giảng dạy, sinh hoạt ở ký túc và định hướng chuyên nghành. Nhưng quan trọng hơn cả là nó có tên người bạn cùng phòng đã chỉ định trước của tôi, được đánh máy trọn cả một dòng: Margaret "Margot" Elizabeth Hollinger Graham. Tôi đọc kỹ tên cô, cùng với địa chỉ và số điện thoại của cô ở Atlanta, Georgia, cảm thấy vừa ấn tượng vừa e sợ. Tất cả lũ học sinh trường trung học công lập chúng tôi đều có những cái tên chung chung kiểu như Kim hay Jen hay Amy. Tôi chẳng biết một đứa nào có cái tên giống Margot (cái âm T câm làm tôi để tâm nhất), và chắc chắn không biết một ai có tới tận hai tên đệm. Tôi chắc rằng Margot từ Atlanta hẳn phải là một trong những cô nàng xinh đẹp có hình trên cuốn sách giới thiệu bóng láng của trường Wake Forest, đeo đôi bông tai ngọc trai và mặc bộ váy hoa tươi mát hiệu Laura Ashley đi xem bóng đá. (Tôi chỉ mặc quần jean và áo nỉ có mũ trùm đầu khi tới các sự kiện thể thao). Tôi chắc chắn cô nàng có một cậu bạn trai hoành tráng, và tưởng tượng ra chuyện cô bỏ rơi anh chàng không thương tiếc vào cuối học kỳ, chạy theo một trong những gã chân trần cao lêu nghêu diện trang phục có các chữ cái Hy Lạp đang ném đĩa trong khuôn viên trường trên cùng mấy cuốn sách giới thiệu đó.

Tôi nhớ đã cầm lá thư chạy vội vào nhà để kể cho Suzanne tin ấy. Suzanne sắp vào năm thứ ba ở trường Penn State và rất thạo chuyện bạn cùng phòng. Tôi tìm thấy chị trong phòng chúng tôi, đang dán miếng mi giả xanh bằng kim loại dày cộp và nghe bài "Wanted Dead or Alive" của Bon Jovi từ đài.

Tôi đọc to tên đầy đủ của Margot, và rồi nói ra dự đoán cùa mình bằng cái giọng điệu hệt như trong Steel Magnolias, bộ phim đã trở thành cơ sở nhìn nhận mọi thứ đến từ miền Nam của tôi. Tôi thậm chí còn tinh quái lôi vào cả những cây cột trắng, Scarlet O'Hara và đám người hầu đông đúc. Mặc dù phần lớn là đùa cợt, nhưng tôi cũng cảm thấy trào lên nỗi lo lắng rằng mình đã chọn nhầm trường. Tôi lẽ ra nên đăng ký vào Pitt hoặc Penn State như tất cả lũ bạn. Tôi sắp trở thành con cá mắc cạn, một nàng Yankee lạc lõng.

Tôi nhìn Suzanne rời khỏi chiếc gương đứng dài, chống tay lên hông hòng làm nhỏ nhất vòng eo cỡ bự mà chị vẫn chưa thể thu gọn, và nói, "Giọng em nghe kẹo quá, Ellen. Em nói cứ như em từ Anh đến chứ không phải giọng Atlanta… Mà này, cho con bé một cơ hội thì sao nhỉ? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu nó đoán rằng em là một cô nàng Pittsburgh chả có tí thẩm mỹ thời trang nào?" Chị cười to rồi nói tiếp, "Ôi trời… con bé sẽ hoàn toàn đúng nếu nghĩ vậy!"

"Buồn cười ghê," tôi nói nhưng không làm sao cười nổi. Thật trớ trêu, bà chị ủ dột của tôi luôn tràn đầy sức sống nhất khi châm biếm tôi.

Suzanne vẫn không ngừng cười trong lúc tua băng cassette và hát váng lên, "Tôi bước đi trên những con phố này, một chiếc guitar đeo trên lưng!" Rồi chị dừng lại giữa bài hát và nói, "Nhưng mà nghiêm túc nhé, bất chấp những chuyện em đã biết đó, con bé này có thể, thế nào nhỉ, là con gái một nông dân. Và biết đâu, em sẽ thực sự thích nó."

“Con gái nông dân thường có tên bốn chữ hả?” tôi bật lại.

“Em chẳng bao giờ biết đâu,” Suzanne nói với cái giọng bà chị kẻ cả. “Chỉ là em chẳng bao giờ biết đâu.”

Nhưng những nghi hoặc của tôi dường như được củng cố thêm khi vài ngày sau đó tôi nhận được một lá thư viết tay trên giấy hồng phấn với những nết chữ chững chạc, đẹp mắt từ Margot. Chữ ký lồng óng ánh của cô là kiểu chữ thảo bay bướm, chữ G trong tên họ viết to lên lượn vòng qua chữ M và chữ H. Tôi tự hỏi người họ hàng giàu có nào đã bị cô xem nhẹ bằng hành động bỏ qua chữ E. Giọng văn dạt dào tình cảm (tám dấu chấm cảm cả thảy) nhưng vẫn đâu ra đấy một cách kỳ lạ. Cô nói cô nóng lòng muốn gặp tôi. Cô đã cố gắng gọi cho tôi nhiều lần nhưng không thể gặp được tôi (nhà tôi không có loại điện thoại giữ cuộc gọi chờ hoặc trả lời tự động, một thực tế khiến tôi khá xấu hổ). Cô nói cô sẽ mang theo một chiếc tủ lạnh nhỏ và dàn âm thanh (loại nghe được CD; tôi còn chưa biết gì nhiều về cassette). Cô hy vọng chúng tôi có thể mua chăn giống nhau. Cô đã nhìn thấy mấy chiếc màu hồng pha lục xám rất dễ thương hiệu Ralph Lauren, và đề nghị mua hai chiếc cho chúng tôi nếu tôi thấy thích. Nhưng nếu tôi không phải người yêu màu hồng, chúng tôi có thể đổi sang màu vàng pha với màu hoa oải hương, “một sự kết hợp tuyệt vời”. Hay màu ngọc lam pha với đỏ san hô, “thú vị không kém”. Cô chỉ không quá thích thú với lối thiết kế nột thất sử dụng các màu cơ bản, nhưng sẵn sàng lắng nghe các gợi ý của tôi. Cô viết cho tôi rằng cô “chân thành” hy vọng tôi sẽ nghỉ ngơi thoải mái suốt mùa hè còn lại và ký dưới lá thư “Nồng ấm, Margot,” một lối kết thư quá sức lạ lùng, có vẻ như nhạt nhẽo và giả dối thì đúng hơn là ấm áp. Tôi từ trước tới giờ chỉ ký thư bằng từ “Thân yêu” hoặc “Chân thành”, nhưng ghi nhớ trong đầu lần sau sẽ dùng thử từ “Nồng ấm” đó. Nó là điều đầu tiên trong rất nhiều điều tôi sẽ bắt chước Margot.

Tôi lên dây cót để gọi điện cho cô vào chiều hôm sau, cầm sẵn giấy bút trong tay để chắc chắn sẽ không bỏ sót điều gì, chẳng hạn như một đề nghị sử dụng chung đồ phòng tắm - làm cho mọi thứ đúng như gia đình thật sự.

Điện thoại đổ chuông hai lần và rồi một giọng đàn ông trả lời. Tôi đoán đó là bố Margot hoặc có lẽ là người làm vườn đang vào nhà pha một ly nước chanh tươi mát. Bằng giọng trả lời điện thoại thích hợp nhất, tôi hỏi gặp Margot.

“Margot đang ở câu lạc bộ, đi chơi tennis,” giọng nam đáp.

Câu lạc bộ, tôi ngẫm ngợi. Bingo. Chúng tôi cũng có một câu lạc bộ, về mặt lý thuyết là thế nhưng thực ra nó chỉ là cái bể bơi khu phố được gọi là câu lạc bộ, bao gồm một cái bể nhỏ hình chữ nhật, một đầu có quầy phục vụ đồ ăn nhanh, một đầu là ván nhảy, còn lại được chắn bởi rào dây xích. Tôi gần như chắc chắn câu lạc bộ mà Margot đến là một kiểu hoàn toàn khác. Tôi tưởng tượng ra hàng dãy sân đất nện, những chiếc sandwich ngon lành dọn trên đĩa sứ, những khu đồi uốn lượn của sân golf điểm tô bởi những cây liễu rủ hay bất kể loại cây bản địa nào của vùng Georgia.

“Tôi có thể nhắn gì cho Margot?” người đó hỏi. Ngữ điệu miền Nam của người đó rất nhẹ, chỉ lộ ra ở chữ tôi.

Tôi lưỡng lự, hơi bối rối, và rồi ngần ngại giới thiệu mình là bạn cùng phòng sắp tới của Margot.

“Ồ, thế ư! Anh là Andy. Anh trai của Margot.”

Và chuyện là thế.

Andy. Tên người chồng tương lai của tôi - cái tên mà sau này tôi được biết nó đầy đủ là Andrew Wallace Graham III.

Andy nói tiếp rằng anh học ở trường Vanderbilt, nhưng cậu bạn nối khố sắp vào năm cuối trường Wake Forest, thế nên anh cùng đám bạn thân chắc chắn sẽ tới chỉ bảo mọi việc cho chúng tôi, chia sẽ với chúng tôi thông tin về các giáo sư và các hội nữ trong trường, giữ cho chúng tôi tránh khỏi rắc rối, và “đủ chuyện hay”.

Tôi cảm ơn anh, cảm thấy mình có phần dễ thở hơn.

“Không có gì đâu,” Andy nói. Rồi bảo thêm, “Margot sẽ mừng lắm đấy khi nghe tin em. Anh biết con bé rất muốn bàn với em về khăn trải giường hay rèm cửa hay cái gì đó… Anh thật sự mong là em thích màu hồng.”

Tôi sốt sắng trả lời, "Ồ. Có chứ. Em yêu màu hồng."

Đó là một lời nói dối sẽ được nhắc đi nhắc lại nhiều năm sau, thậm chí Andy còn lôi ra để châm chọc tôi vào bữa tối trước đám cưới của chúng tôi, phần nhiều là để mua vui cho Margot và bạn bè thân nhất của chúng tôi, tất cả những kẻ biết thừa rằng mặc dù cũng có mặt nữ tính nhưng còn lâu tôi mới đáng là thục nữ.

"Ô. Tốt quá," Andy nói. "Một đôi bạn trời sinh giữa thiên đường màu hồng."

Tôi mỉm cười thầm nghĩ mặc cho những điều còn chưa rõ về Margot, cô ấy có người anh trai hết sức đáng yêu.

Rồi hóa ra thế thật, tôi đã đúng về cả Andy lẫn Margot. Anh ấy rất đáng yêu, còn cô ấy hoàn toàn chẳng có gì tương hợp với tôi. Trước hết chúng tôi có nhiều đối lập về ngoại hình. Cô có mái tóc vàng, mắt xanh, da trắng, dáng người mi nhon hấp dẫn. Còn tôi có mái tóc sậm màu, mắt nâu, làn da luôn trông rám nắng ngay cả giữa ngày đông xám xịt, và dáng người thể thao cao ráo. Chúng tôi đều quyến rũ như nhau nhưng Margot có vẻ nhẹ nhàng, uyển chuyển trong khi tôi thì có thể được mô tả một cách đon giản hơn bằng từ xinh đẹp.

Hoàn cảnh sống của chúng tôi cũng chẳng thể khác biệt hơn được nữa. Margot sống trong căn nhà to lớn, lộng lẫy ngự trên mặt đất đẹp đẽ rộng vài mẫu có cây cối bao quanh ở vùng giàu có nhất Atlanta - một điền sản vô giá. Tôi thì lớn lên trong một trang trại nhỏ với những quầy bếp màu cam như trong bộ phim Brady Buch ở khu lao động của Pittsburgh. Bố Margot là một luật sư nổi tiếng có chân trong ban điều hành của nhiều công ty. Bố tôi là một người bán hàng - bán những thứ đồ tầm thường như máy chiếu để chiếu những bộ phim tẻ nhạt, chán ngắt mà cánh giáo viên trung học lười biếng thường bắt hoc trò xem. Mẹ Margot từng là hoa khôi ở Charleston, có óc thẩm mỹ thời trang chẳng kém gì Babe Paley(1) và một thân hình xinh đẹp, quý phái. Mẹ tôi từng là cô giáo dạy số học cấp hai bình thường trước khi bà mất vì bệnh ung thư phổi, dù bà chưa bao giờ hút thuốc, vào ngày trước sinh nhật thứ mười ba của tôi.

Margot có hai anh trai, cả hai đều rất thương chiều cô. Gia đình cô thuộc nhóm Anglo Saxon da trắng theo đạo tin lành ở miền Nam giống như dòng họ Kennedy, chơi bóng ném trên bãi biển ở Sea Island, đi trượt tuyết mọi mùa đông, và nghỉ lễ Giáng sinh ở Châu Âu. Chị gái tôi và tôi trải qua những kỳ nghĩ ở bãi biển Jersey cùng ông bà. Chúng tôi không có hộ chiếu, chưa bao giờ ra khỏi đất nước và chỉ mới được lên máy bay mỗi một lần.

Margot là đội trưởng đội cổ vũ và là cựu hoa khôi của trường, luôn tràn đầy lòng tự tin có được nhờ sự giàu có, giao du rộng rãi của dòng dõi danh giá. Tôi là người kín đáo, thần kinh hơi yếu, và bất chấp khao khát được hòa nhập của mình, tôi lại thấy thoải mái hơn nhiều khi chỉ đứng bên lề.

Nhưng bất kể mọi khác biệt, chúng tôi đã trở thành bạn thân của nhau. Và rồi mấy năm sau, trong câu chuyện sẽ là hồi ức hoàn hảo được kể lại trên trường kỷ, tôi đã phải lòng anh trai cô. Người mà tôi biết hẳn sẽ dễ thương không kém gì sự tử tế mà anh từng thể hiện.

Nhưng có rất nhiều điều đã xảy ra trước lúc tôi cưới Andy và sau khi lá thư của Margot đến trong hòm thư của tôi. Rất nhiều điều. Và một trong số đó là Leo. Người tôi sẽ yêu trước khi yêu Andy. Người tôi sẽ thành ra hận, nhưng vẫn còn yêu, rất lâu sau khi chúng tôi chia tay. Người mà rốt cuộc, rốt cuộc tôi cũng quên được. Để rồi gặp lại, nhiều năm sau đó, trên một lối bộ hành giữa phố phường New York.

(1) Babe Paley (1915 - 1978): Một người phụ nữ Mỹ xinh đẹp, được xem là biểu tượng thời trang thế giới, từng giữ chức tổng biên tập tạp chí Vogue. Bà mất vì bệnh ung thư phổi.

3. Chương 3

"Em đang ở đâu?" Leo hỏi.

Tôi hít thở khó nhọc khi cân nhắc câu trả lời. Trong một thoáng tôi nghĩ anh muốn hỏi với một nghĩa hàm ẩn - Em đang ở đâu trong cuộc đời? - và tôi suýt chút đã nói với anh về Andy. Bạn bè và gia đình tôi. Công việc nhiếp ảnh của tôi. Nơi tôi đang trú ngụ mới tốt đẹp và đáng mãn nguyện siết bao. Những câu trả lời mà cho mãi đến tận gần đây tôi vẫn thường soạn thảo lúc trong phòng tắm hay trên xe điện ngầm, hy vọng dành cho chính dịp này. Cơ hội để nói cùng Leo rằng tôi đã sống sót và bước tiếp với niềm hạnh phúc lớn hơn rất nhiều.

Nhưng ngay khi mở miệng định nói những câu ấy, tôi chợt nhận ra điều Leo thực sự đang hỏi. Anh muốn biết theo đúng nghĩa đen tôi đang ngồi hay đứng hay bước đi ở chỗ nào? Trong góc nhỏ nào của New York, tôi đang tiêu hóa và suy ngẫm về chuyện gì vừa xảy ra?

Câu hỏi làm tôi bối rối hệt như cảm giác người ta bối rối khi bị ai đó hỏi về cân nặng hay số tiền kiếm được hay bất kỳ câu dò hỏi riêng tư nào khác mà người ta hoàn toàn không muốn trả lời. Nhưng, nếu từ chối trả lời công khai, người ta lại sợ mình có vẻ giấu giếm hay thô lỗ. Rồi sau đó, dĩ nhiên, người ta kiếm một cách thay thế và cố nghĩ ra lời đáp né tránh lịch sự, hoàn hảo. Chỉ cái cân của tôi mới biết thôi… Tiền chẳng bao giờ là đủ, tôi e vậy. Hoặc với trường hợp này là: Loanh hoanh đâu đó.

Nhưng trong những lúc như vậy, tôi luôn vụng về buột miệng thốt ra câu trả lời chính xác. Cân nặng thật của tôi. Số lương của tôi chi tiết đến từng đồng. Hay, trong trường hợp này, tên của quán ăn mà tôi đang ngồi uống cà phê trong một ngày rét mướt.

Tốt rồi, tôi nghĩ, khi điều đó đã thốt ra đầu lưỡi. Rốt cuộc, có lẽ tốt hơn cả là nên nói thật. Trốn tránh có thể lại thành ra như đang cố gắng ỡm ờ, tán tỉnh: Hãy đoán xem em đang ở đâu. Tìm em đi, sao anh không làm thế nhỉ.

Dù sao, Leo trả lời nhanh gọn, vẻ hiểu biết. "Được rồi," anh nói, như thể quán ăn này là nơi đặc biệt chúng tôi thường xuyên lui tới. Hay tệ hơn, như thể anh đoán trước được tôi chỉ có thể ở đó mà thôi. Rồi anh hỏi tôi đang ở một mình phải không.

Chẳng liên quan gì đến anh, tôi muốn nói vậy, nhưng thay vì thế tôi lại mở miệng mà thốt lên một từ phải thô mộc, đơn giản, đầy mời gọi. Giống như một con cờ đam màu đỏ đơn lẻ lẻn vào giữa hai hàng cờ đen, chỉ chực bị xơi.

Quả nhiên, Leo nói, "Tốt. Anh đến ngay đây. Đừng đi đâu." Rồi anh ngắt điện thoại trước khi tôi kịp trả lời. Tôi gập điện thoại, và bỗng thấy hoảng sợ. Bản năng đầu tiên mách bảo tôi đứng dậy rời khỏi đây ngay. Nhưng tôi tự nhủ mình không được hèn nhát. Tôi có thể xử lý được chuyện gặp lại anh ấy. Tôi là một phụ nữ trưởng thành, vững vàng, có cuộc hôn nhân hạnh phúc. Vậy thì có gì ghê gớm khi gặp lại bạn trai cũ, trò chuyện đôi lời lịch sự với nhau chứ? Hơn nữa, nếu tôi bỏ chạy, chẳng phải tôi sẽ bày ra một trò chơi mà tôi không có lý do gì để chơi cả? Một cuộc chơi đã kết thúc từ rất lâu rồi!

Thế là thay vì làm vậy, tôi bắt đầu ăn chiếc bánh vòng. Nó không có vị gì cả - chỉ như miếng vải - nhưng tôi vẫn cứ nhai và nuốt, không quên chốc chốc lại nhấm nháp cà phê. Tôi không cho phép mình nhìn vào gương lần nào nữa. Tôi sẽ không tô thêm một lớp son bóng mới, hay thậm chí không thèm kiểm tra xem liệu răng có dính thức ăn không. Cứ để kệ một mẩu bánh nhân hạt hoa anh túc giữa kẽ răng cửa. Tôi chẳng có gì phải chứng tỏ với anh ấy. Và chẳng có gì để chứng tỏ với chính tôi.

Đó là suy nghĩ cuối cùng của tôi trước khi tôi nhìn thấy gương mặt của anh qua khung cửa giăng đầy mưa của quán ăn. Tim tôi lại bắt đầu náo loạn, chân tôi luống ca luống cuống. Tôi nghĩ thật tốt biết mấy nếu tôi có một trong những viên thuốc trợ tim của Andy - loại thuốc vô hại mà anh thường uống trước mỗi phiên tòa để giữ miệng khỏi khô và giọng nói không bị run rẩy. Andy cứ quả quyết rằng anh không bao giờ quá căng thẳng, nhưng những biểu hiện trên cơ thể anh lại nói điều ngược lại. Cũng như lúc này tôi đang tự nhủ mình không căng thẳng. Chỉ là cơ thể tôi đang phản bội trí não và trái tim tôi. Đúng là như thế.

Tôi nhìn Leo vừa giũ nhanh chiếc ô vừa nhìn quanh quán ăn, lướt qua phía Annie đang lau chùi chỗ sàn nhà dưới một chiếc ghế. Thoạt đầu anh không nhìn thấy tôi, và thế nào đó, điều ấy khiến tôi có được một chút sức mạnh.

Nhưng nó lập tức biến mất khi ánh mắt anh chạm phải ánh mắt tôi. Anh thoáng cười nhẹ với tôi, rồi cúi đầu xuống và sải bước về phía tôi. Vài giây sau anh đã đứng bên bàn tôi ngồi, cởi chiếc áo khoác da màu

đen mà tôi còn nhớ rất rõ. Bụng tôi cuộn lên cuộn xuống liên hồi. Tôi sợ anh sẽ cúi xuống hôn vào má tôi. Nhưng không, đó chẳng phải phong cách của anh. Andy thường hôn má tôi. Leo không bao giờ làm vậy. Đúng như kiểu cách vốn dĩ của anh, Leo bỏ qua những tiểu tiết và ngồi xuống chiếc ghế đối diện tôi, lắc lắc đầu, một lần, rồi hai lần. Anh trông vẫn giống y như trong trí nhớ của tôi, chỉ già đi một chút, và không hiểu sao lại tràn trề sức sống hơn và đậm hơn - tóc anh sẫm màu hơn, cơ thể vạm vỡ hơn, khuôn hàm khỏe mạnh hơn. Một sự đối lập hoàn toàn với dáng vẻ thanh tú, chân tay mảnh khảnh và nước da sáng của Andy. Tôi nghĩ Andy dễ nhìn hơn. Andy là quãng đời dễ dàng hơn. Cũng dễ dàng như một buổi dạo chơi bên bờ biển. Một giấc trưa ngày Chủ nhật. Một cái vung tròn úp nồi tròn.

"Ellen Dempsey," cuối cùng Leo thốt lên, nhìn thẳng vào mắt tôi.

Tôi không thể soạn thảo được lối mở đầu nào hay hơn. Tôi chộp lấy cơ hội ấy, chằm chặp nhìn lại cặp mắt màu nâu viền đen của anh. "Ellen Graham," tôi tự hào tuyên bố.

Leo nhíu mày, như thể anh đang cố để nhớ được điều gì đó về cái họ mới của tôi, cái họ mà lẽ ra anh có thể ngay lập tức kết nối tới Margot, cô bạn cùng phòng của tôi thời tôi và Leo còn yêu nhau. Nhưng anh dường như không thể tìm ra mối liên hệ đó. Điều này chẳng làm tôi ngạc nhiên. Leo chẳng bao giờ để ý tới việc tìm hiểu bạn bè tôi - và chẳng bao giờ quan tâm chút nào đến Margot. Mà Margot cũng không ưa gì Leo. Sau lần cãi nhau to đầu tiên với Leo khiến tôi biến thành một cô nàng chỉ biết khóc rền khóc rĩ, nhếch nhác đến độ không khác gì nhân vật trong Girl, Interrupted, Margot đã lôi tấm ảnh duy nhất của Leo mà hồi đó tôi có, một loạt ảnh vui chân dung đen trắng chụp liên tiếp bằng máy ảnh tự động, rồi xé chúng theo một đường khéo léo, chạy thẳng từ trán xuống mũi, môi Leo, hoàn toàn tách rời khỏi những gương mặt tươi rói của tôi.

"Thấy giờ cậu tuyệt vời hơn bao nhiêu chưa nào," Margot nói. "Khi không có tay của nợ đó."

Thế mới là tình bạn, tôi nớ đã nghĩ vậy, ngay cả khi tôi dùng băng keo cẩn thận dán hình Leo lại. Tôi lại một lần nữa nghĩ y như thế về Margot , khi Leo với tôi chia tay thực sự và cô đã mua cho tôi tấm thiệp chúc mừng cùng một chai Dom Pérignon. Tôi giữ chiếc nút chai lại, lấy dây cao su cuộn tấm ảnh liên hoàn kia quanh nó rồi xếp gọn vào hộp nữ trang - cho tới vài năm sau Margot phát hiện ra nó khi cô trả lại đôi bông tai vàng đã mượn tôi.

"Cái khỉ gì đây?" cô hỏi, lăn lăn chiếc nút chai giữa những ngón tay.

"Ừm… cậu đã mua cho mình chai sâm banh đó," tôi rầu rĩ đáp. "Sau chuyện Leo. Nhớ không?"

"Cậu giữ chiếc nút? Và mấy cái ảnh này?"

Tôi lắp bắp rằng tôi xem cái nút chai như một bằng chứng tình bạn của tôi với cô, chẳng có gì khác cả - mặc dù sự thật là tôi không nỡ bỏ đi bất cứ thứ gì có chút nào đó liên hoan tới Leo.

Margot nhướng mày, nhưng vẫn bỏ qua chủ đề đó, theo cái cách cô thường bỏ qua những vấn đề dễ gây tranh cãi nhất. Đó dường như là cách thức của người miền Nam. Hoặc ít nhất là cách thức của Margot.

Dù sao thì, tôi vừa tuyên bố được với Leo tên theo họ chồng của tôi. Một thắng lợi không phải là nhỏ.

Leo hếch cằm, trề môi dưới ra rồi nói, "Ồ vậy ư? Chúc mừng."

"Cảm ơn anh." Tôi tỏ ra hết sức hân hoan, sôi nổi - rồi thoáng chút xấu hổ vì đã tỏ ra đắc thắng đến thế. Đối lập với tình yêu là sự dửng dưng, tôi thầm nhủ.

"Thế. Gã may mắn đó là ai vậy?" Leo hỏi.

"Anh nhớ Margot chứ?"

"Hẳn rồi, anh nhớ."

"Em cưới anh trai cô ấy. Em nghĩ anh đã gặp anh ấy rồi?" tôi nói với vẻ mơ hồ, mặc dù tôi biết chắc chắn Leo và Andy đã gặp nhau một lần, tại một quán bar ở Đông Village. Vào thời điểm ấy, đó chỉ là lần chạm mặt ngắn ngủi, không có gì đáng nói giữa bạn trai tôi và anh trai người bạn thân nhất của tôi. Một cuộc trao đổi những câu kiểu như Chào anh… Rất vui được làm quen, anh bạn. Có thể có một cái bắt tay. Đúng

kiểu cánh mày râu. Nhưng nhiều năm sau đó, rất lâu sau khi tôi và Leo chia tay, còn Andy và tôi bắt đầu hò hẹn, cũng như bất kỳ người phụ nữ nào, tôi lại mổ xẻ khoảnh khắc ấy đến từng chi tiết.

Giờ thì một thoáng vỡ lẽ vụt hiện trên khuôn mặt Leo. "Anh chàng đó. Thật sao? Cậu sinh viên luật ấy ư?"

Tôi thấy gai gai với mấy từ anh chàng đó cũng như giọng lưỡi gợn chút diễu cợt của Leo, tự hỏi không biết lúc này anh đang nghĩ gì. Phải chăng anh lượm lặt được gì đấy từ cuộc gặp gỡ thoáng qua đó? Hay chỉ là anh đang bày tỏ lòng khinh khi với giới luật sư? Hay có một lúc nào đó tôi từng đàm tiếu gì về Andy khiến Leo có thái độ công kích này? Không. Không thể nào. Chưa từng - và cả bây giờ cũng không hề - có bất kỳ điều gì bất hảo hay đáng phàn nàn để nói về Andy. Andy không có kẻ thù. Mọi người đều yêu mến anh.

Tôi nhìn vào mắt Leo, tự nhủ mình đừng tỏ ra phòng vệ hay phản ứng gì cả. Ý kiến của Leo chẳng còn quan trọng nữa. Thế là tôi gật đầu điềm tĩnh, tự tin. "Phải. Anh trai của Margot," tôi nhắc lại.

"Ái chà. Chuyện diễn ra hoàn hảo quá," Leo nói với ngữ điệu mà tôi khá chắc là mai mỉa.

"Vâng," tôi nói, nở nụ cười mãn nguyện. "Quả là vậy."

"Một đại gia đình hạnh phúc," Leo nói.

Giờ thì tôi đã hoàn toàn chắc chắn về giọng điệu của anh, và tôi thấy mình nóng ran người, một cảm giác tức giận quen thuộc trỗi dậy. Kiểu giận sôi gan mà chỉ có Leo từng khuấy lên trong tôi. Tôi nhìn xuống ví với đinh ninh mười mươi là sẽ lấy tiền đặt lên bàn, đứng phắt dậy và mạnh bước bỏ đi. Nhưng rồi tôi nghe thấy tên mình trong tiếng gọi mảnh như tơ và cảm nhận được bàn tay Leo phủ lấy tay tôi, bao bọc gọn ghẽ. Tôi đã quân mất tay anh lớn đến thế nào.Chúng đã ấm áp nhường bao, ngay cả giữa mùa đông tang giá. Tôi đấu tranh để rút tay mình khỏi tay anh, nhưng không thể. Dù sao thì anh ấy cũng chỉ có bàn tay phải của mình thôi, tôi nghĩ. Tay trái tôi đang nắm chặt lại dưới bàn, vẫn an toàn. Tôi miết ngón tay cái lên chiếc nhẫn cưới và nín thở.

"Anh vẫn luôn nhớ em," Leo nói.

Tôi nhìn anh chằm chặp, choáng váng không thốt nên lời. Anh nhớ tôi? Không thể nào đó là sự thật - nhưng nói cho đúng thì, Leo không thuộc típ người nói dối. Anh thà chọn sự thật lạnh lùng, tàn nhẫn. Hoặc chối bỏ, hoặc thương yêu.

"Anh xin lỗi, Ellen," anh nói tiếp.

"Xin lỗi vì điều gì?" tôi hỏi, thầm nghĩ rằng có hai kiểu xin lỗi. Có lời xin lỗi nhuốm màu nuối tiếc. Lại có lời xin lỗi thực sự đúng nghĩa. Kiểu đó đơn giản là cầu mong được tha thứ, không gì khác hơn.

"Mọi điều," Leo nói. "Mọi điều."

Chẳng còn gì để nói nữa, tôi nghĩ. Tôi mở các ngón tay trái ra và nhìn xuống chiếc nhẫn của mình. Có một cục nghẹn to tướng đè nơi cổ họng tôi, và giọng tôi thốt lên thầm thì. "Nước chảy chân cầu rồi," tôi nói. Mà tôi nghĩ như thế thật. Tất cả giờ là nước chảy chân cầu.

"Anh biết," Leo nói. "Nhưng anh vẫn xin lỗi."

Tôi chớp mắt nhìn sang chỗ khác, nhưng vẫn không thể buộc mình rút tay ra. "Không sao," tôi nói. "Mọi chuyện ổn cả."

Cặp mày rậm của Leo dựng ngược lên, đôi mày vốn gọn gàng tới mức tôi từng trêu đùa cáo buộc anh đã nhổ tỉa chúng thành như thế. "Ổn ư?"

Tôi biết điều anh đang ám chỉ nên đáp lời ngay lập tức, "Hơn cả ổn. Mọi chuyện đều rất tuyệt. Chính xác như tất cả nên thế."

Nét mặt anh chuyển thành vẻ tinh quái, đúng như anh vẫn thường trông vậy thời tôi còn yêu anh say đắm và tin tưởng rằng mọi chuyện giữa chúng tôi sẽ có hậu. Tim tôi thắt lại.

"Vậy, Ellen Graham, trong lung linh ánh sáng của mọi thứ mà hóa ra đều rất ổn, em nghĩ sao nếu chúng ta cho tình bạn một cơ hội? Nghĩ xem mình có thể thế không?"

Tôi thầm liệt kê tất cả lý do tại sao không, tất cả mọi thứ nó có thể gây tổn thương. Nhưng tôi lại thấy mình điềm tĩnh nhún vai và nghe mình nói khẽ, "Tại sao không?"

Rồi tôi rút tay ra khỏi tay anh vào thời khắc muộn màng.

4. Chương 4

Tôi rời khỏi quán ăn trong thảng thốt, cảm thấy tâm trạng hỗn độn giữa sầu muộn, oán giận và thổn thức. Đó là một sự trộn lẫn lạ lùng, chao đảo của rất nhiều cảm xúc cứ thao thiết mãi lên trong cơn mưa, giờ tan ra thành muôn mảnh ngổn ngang buốt giá. Tôi thoáng định đi bộ về nhà, hầu mong được chìm trong ướt lạnh và buồn khổ, nhưng rồi tôi nghĩ lại. Chẳng việc gì phải đắm mình vào chuyện ấy, chẳng có lý do nào để phiền muộn hay thậm chí là bận tâm đến.

Vậy nên, thay vào đó, tôi đi về phía ga tàu điện ngầm, sải những bước dài quả quyết trên con đường trơn trượt. Đẹp đẽ, tồi tệ, và cả những kỷ niệm bình thường nhất về Leo vẫn cuộn xoáy trong đầu tôi nhưng tôi nhất định không chịu dừng lại ở bất kỳ kỷ niệm nào trong số đó. Chuyện quá xưa rồi, tôi lầm bầm thành tiếng khi bước trên cầu thang xuống ga tàu điện ngầm ở Union Square. Trên đường vào sân ga, tôi sải chân qua những vũng nước nhỏ và cố gắng tìm cách xua đuổi mọi ý nghĩ. Tôi mua một gói kẹo Butterscotch Life Savers trong quầy tạp phẩm, lướt qua những tít báo, hóng nghe một cuộc đàm thoại sôi nổi về chính trị, và quan sát dòng người hối hả chạy tới chạy lui trên các đường sân ga phía dưới. Bất cứ thứ gì để tránh được việc gợi nhắc hay diễn lại cuộc nói chuyện của tôi với Leo. Nếu cánh cửa được mở bung ra, tôi sẽ không ngừng phân tích tất cả những gì chúng tôi vừa nói, cũng như lối nói bóng gió ương ngạnh vốn xuất hiện quá thường xuyên như một phần của quãng thời gian chúng tôi bên nhau. Anh ấy bảo vậy là ý gì? Tại sao anh ấy lại nói như thế? Anh ấy vẫn còn cảm xúc với tôi sao? Giờ anh ấy cũng đã kết hôn rồi chứ? Nếu vậy, tại sao anh ấy không kể cho tôi?

Tôi tự nhủ rằng giờ đây tất cả điều đó chẳng có nghĩa lý gì cả. Nó đã chẳng có nghĩa lý gì từ lâu rồi.

Chuyến tàu của tôi cuối cùng cũng vào ga. Giờ cao điểm nên mọi toa tàu đều đã kín, chỉ còn chỗ để đứng. Tôi chen vào một chỗ đứng bên cạnh một người mẹ và đứa con tầm tuổi tiểu học của cô. Ít nhất thì tôi cũng cho rằng đó là con gái cô - họ có kiểu mũi và cằm thon nhọn giống nhau. Cô bé mặc chiếc áo khoác thủy thủ với hai hàng khuy hình mỏ neo vàng. Họ đang bàn xem nên ăn gì vào buổi tối.

"Mì ống pho mát và bánh mì bơ tỏi được không ạ?" cô con gái đề nghị với vẻ rất hy vọng.

Tôi chờ đợi một câu phản đối quen thuộc của các bậc phụ huynh kiểu như "Chúng ta đã ăn món đó tối qua rồi mà", nhưng người mẹ chỉ mỉm cười và nói, "Được thôi, nghe có vẻ rất thích hợp với một ngày mưa đấy." Giọng nói của cô cũng ấm và mềm như loại ngũ cốc mà họ sẽ cùng ăn với nhau vào bữa tối vậy.

Tôi nghĩ về mẹ mình, như vẫn làm thế rất nhiều lần mỗi ngày, rõ ràng bà ít khích lệ hơn nhiều so với hai mẹ con đang đứng cạnh tôi lúc này. Ý nghĩ của tôi lại trôi tới một câu hỏi thường xuyên xuất hiện trong đầu - mối quan hệ người lớn với nhau của mẹ con tôi thế nào? Tôi có nghi ngờ những điều bà khuyên nhủ khi tôi gặp khó khăn trong tình cảm, hay cố ý chống lại những gì bà muốn tôi làm không? Hay chúng tôi sẽ gần gũi như Margot và mẹ cô, ngày nào cũng nói với nhau bao nhiêu là chuyện. Tôi muốn nghĩ rằng chúng tôi có thể trở thành những người bạn tâm tình. Có thể không tới mức dùng chung quần áo, dày dép hay ôm nhau cười khúc khích (mẹ tôi quá nghiêm túc để làm như vậy), nhưng cũng có đủ cảm giác gần gũi để tôi nói với bà về Leo và về quán ăn. Bàn tay của anh ấy chạm vào tay tôi. Cảm xúc của tôi lúc này.

Tôi nghĩ tới mọi điều bà có thể nói với tôi, những lời an ủi kiểu như: Mẹ thật vui biết bao khi con có được Andy. Cậu ấy là người con trai mà mẹ không thể có được. Mẹ chẳng bao giờ quan tâm đến cái cậu kia cả.

Tất cả lời ấy thật dễ dàng đoán được, tôi nghĩ, rồi tiếp tục đào sâu hơn những suy tưởng đó. Tôi nhắm mắt nhớ lại hình ảnh của bà trước khi bà lâm bệnh, điều mà gần đây tôi không nghĩ tới. Tôi có thể thấy đôi mắt màu nâu lục nhạt hình quả hạnh của bà, giống mắt tôi, nhưng ở khóe mắt ngả sang màu sáng hơn - đôi mắt phòng ngủ, bố tôi lúc nào cũng gọi thế. Tôi hình dung ra vầng trán rộng mịn màng của bà. Mái tóc

dày bóng luôn được cắt tới vai cùng một kiểu đơn giản, không theo xu hướng hay thời trang nào, chỉ đủ dài để buộc túm ra sau khi bà làm việc nhà cửa vườn tược. Khe hở nhỏ giữa mấy cái răng cửa của bà và kiểu bà che tay một cách vô thức mỗi khi cười lớn.

Rồi tôi nhớ lại ánh nhìn nghiêm nghị nhưng thẳng thắn, thích hợp với vai trò cô giáo dạy toán tại một trường công lập hà khắc - và nghe thấy những lời nói bằng ngữ âm Pittsburgh rất nặng của bà: Nghe này, Ellie. Đừng nhồi cho lần chạm mặt này bất kỳ ý nghĩa dở hơi nào như con từng làm với cậu ta vào cuộc gặp đầu tiên. Nó không có nghĩa gì cả. Chẳng mảy may. Đôi khi, trong đời, có những thứ hoàn toàn vô nghĩa đấy.

Lúc này tôi muốn nghe theo mẹ. Tôi muốn tin rằng mẹ đang chỉ dẫn cho tôi từ một nơi xa xôi nào đó, nhưng tôi vẫn cảm thấy bất lực, để mặc cho mình trở lại hồi ức về lần đầu tiên gặp gỡ tại Tòa án Tối cao bang New York ở Centre Street khi Leo và tôi bị triệu đến làm bồi thẩm viên vào cùng một ngày thứ Ba, tháng Mười. Những tù nhân bị tống chung vào một căn phòng ồn ào kinh khủng, không cửa sổ, có mấy cái ghế gập kim loại, và ít nhất còn có thêm một gã nông dân quên xài thuốc khử mùi. Tất cả hết sức ngẫu nhiên, và trong một thời gian dài tôi đã điên rồ tin rằng, điều đó thật lãng mạn bởi vì hoàn toàn ngẫu nhiên.

Tôi mới hai mươi ba tuổi nhưng cảm thấy mình già hơn thế nhiều bởi nỗi lo sợ mơ hồ và cảm giác vỡ mộng đi kèm với việc phải rời xa cuộc sống an toàn trong trường đại học và đột ngột rơi vào thực tế xã hội, nhất là khi không có mục tiêu hay kế hoạch, không tiền bạc hay một người mẹ. Margot và tôi chuyển đến New York vào mùa hè trước đó, ngay sau khi chúng tôi tốt nghiệp, và Margot đã tiếp nhận vị trí nhân viên marketing tuyệt vời tại văn phòng tập đoàn thời trang J. Crew. Tôi nhận được lời mời tập sự tại Mellon Bank ở Pittsburgh, nên tôi dự định sẽ trở về nhà sống cùng bố và người vợ mới của ông, Sharon, một phụ nữ tốt bụng nhưng hơi xập xệ với bộ ngực đồ sộ và mái tóc ngã màu. Thế nhưng Margot lại thuyết phục tôi đi New York với cô, cho tôi một bài diễn thuyết hùng hồn về Big Apple(1) và rằng một khi đã thành công được ở đó thì tôi sẽ thành công ở bất kỳ nơi nào khác. Tôi miễn cưỡng đồng ý vì không thể chịu được ý nghĩ phải rời xa Margot cũng như không thể chịu được ý nghĩ phải nhìn người phụ nữ khác chiếm mất nhà tôi - nhà mẹ tôi.

Vậy là bố Margot thuê người vận chuyển tới đóng gói đồ đạc trong phòng ký túc xá, mua cho chúng tôi vé một chiều đi New York, giúp chúng tôi ổn định cuộc sống trong một căn hộ hai phòng ngủ xinh xắn ở giữa đường Columbus và đường 79, Margot với tủ quần áo công sở mới tinh và chiếc va li da cá sấu; tôi với tấm bằng triết học vô giá trị và một hòm áo phông lẫn quần soóc jean. Tôi chỉ có 433 đô la trong tài khoản và đã hình thành thói quen chỉ rút mỗi lần 5 đô la từ ATM, một số tiền mà thật kinh ngạc là không đủ mua cho tôi một cái sandwich bò ướp ở thành phố này. Tuy nhiên tài khoản ủy thác ông bà ngoại lập cho Margot vừa mới được kích hoạt, và cô khẳng định với tôi rằng bất kể thứ gì thuộc về cô đều là của tôi bởi vì, rốt cuộc, chẳng phải chúng tôi giống nhau như chị em hơn là bạn bè sao?

"Đừng có bắt mình sống trong một cái ổ chuột chỉ để cậu có thể trả nửa tiền thuê đấy nhé," cô nói đùa nhưng cũng hết sức nghiêm túc. Tiền bạc là thứ mà Margot chẳng những không phải nghĩ tới mà còn không muốn nghĩ tới hay bàn đến. Thế nên tôi đã học được cách kiềm chế lòng kiêu hãnh và phớt lờ cảm giác nóng mặt mỗi lần phải vay mượn cô. Tôi tự nhủ rằng trong chuyện này cảm xúc tội lỗi là một thứ thừa thải, và rằng một ngày kia tôi có thể trả lại cho cô , nếu không phải là tiền bạc thì cũng sẽ bằng một cách nào đó khác.

Suốt gần một tháng trời trong mùa hè tất tả đầu tiên ở New York, tôi thêm mắm thêm muối làm đẹp bộ hồ sơ rồi đem nộp vào bất cứ vị trí công việc nào tìm được. Tôi nhận được vô khối cuộc gọi, nhưng tất cả hẳn nhiên đều là những cuộc phỏng vấn chẳng hứa hẹn gì, bởi lẽ tôi là một kẻ tay không. Vậy nên cuối cùng tôi nhận công việc phục vụ tại L'Express, một quán cà phê ở Nam đại lộ Park luôn tự ví mình như một bouchon Lyon. Những giờ làm việc dài dằng dặc - tôi thường làm ca khuya - và chân tôi luôn luôn đau đớn, nhưng không phải mọi thứ đều tệ cả. Tôi kiếm được số tiền đáng ngạc nhiên (khách boa nhiều hơn vào đêm muộn), được gặp gỡ nhiều người thú vị và học được tất cả mọi thứ mà tôi từng khao khát muốn biết về các món thịt heo ướp kèm pho mát, chân giò hầm vang đỏ.

Trong thời gian rỗi, tôi thường đi chụp ảnh, việc đó ban đầu là sở thích, một cách tiêu khiển trong ngày và để tìm hiểu thêm về thành phố. Tôi lang thang quanh rất nhiều khu phố - Đông Village, Alphabet City, Soho, Chinatown, Tribeca - trong khi chụp ảnh với chiếc máy ảnh ống kính 35 milimet mà bố tôi và Sharon mua tặng nhân dịp tốt nghiệp. Nhưng chẳng bao lâu, chụp ảnh đã trở nên rất có ý nghĩa với tôi. Nó trở

thành một thứ tôi không chỉ yêu thích mà còn thật sự cần phải làm, giống như cách các nhà văn nói về việc họ nhất thiết phải viết vai dòng văn lên trang giấy, hay những người mê môn chạy luôn phải chạy bộ vào buổi sáng. Chụp ảnh làm tôi vui sướng, khiến tôi ấp đầy mục đích ngay trong lúc tôi đang thực sự ở vào thời điểm thiếu định hướng và cô đơn nhất. Tôi bắt đầu thấy nhớ mẹ nhiều hơn hẳn hồi đại học, và lần đầu tiên trong đời, tôi thực sự thèm khát có được một tình yêu lãng mạn. Ngoại trừ chút phải lòng bất chợt và lén lút với Matt Iannotti năm học lớp 10, tôi chưa bao giờ đặc biệt quan tâm đến một người con trai nào. Thỉnh thoảng tôi có hò hẹn với một số chàng trai và từng quan hệ với hai cậu bạn cùng trường đại học, một nghiêm túc, một không nghiêm túc mấy, nhưng chưa khi nào tiến gần tới tình yêu. Mà tôi cũng chưa từng nói hoặc viết ra từ đó với bất kỳ ai khác ngoài gia đình tôi và Margot, vào những lúc cả hai chúng tôi đã uống đến say mèm. Tất cả mọi điều đều vẫn ổn với tôi cho tới năm đầu tiên chuyển đến New York. Tôi không chắc điều gì đã thay đổi trong trí não tôi, nhưng có lẽ đó là việc mình đã là một người trưởng thành thực sự, và như Margot vẫn nói, đang bị bủa vây bởi hàng triệu con người mà dường như ai cũng có những mơ ước rõ ràng và một người nào đó để yêu.

Thế nên tôi dành toàn bộ tâm lực cho nhiếp ảnh. Tôi chi từng xu dành dụm được để mua phim và dùng mọi thời gian rãnh rỗi để đi chụp hình hoặc ngập chìm trong đống sách ở thư viện hay hiệu sách. Tôi ngấu nghiến cả loại sách tham khảo kỹ thuật chụp hình lẫn các bộ sưu tập của những nhiếp ảnh gia nổi tiếng. Quyển sách yêu thích của tôi - Margot đã mua tặng tôi vào sinh nhật thứ hai mươi ba - là The Americans của Robert Frank, đăng tải hàng loạt bức ảnh ông chụp vào thập niên năm 1950 khi chu du vòng quanh đất nước. Tôi đã bị mê hoặc bởi những tấm hình đen trắng của ông, mỗi tấm chức đựng cả một câu chuyện trong đó. Tôi cảm thấy như thể mình có quen biết người đàn ông vạm vỡ cúi người bên chiếc máy hát, người phụ nữ thanh lịch ngoái nhìn qua vai trong chiếc thang máy, và cả bà nhũ mẫu da đen cưng nựng dỗ dành em bé da trắng đang gào khóc. Tôi nhận ra rằng vượt lên tất cả mọi điều, cảm giác hoàn toàn tin mình quen biết các nhân vật trong bức ảnh ở người xem chính là điểm mấu chốt của một tác phẩm vĩ đại. Nếu chụp được những bức hình như vậy, tôi nghĩ, mình vẫn có thể cảm giác đủ đầy, kể cả khi không có bạn trai.

Nghĩ lại thì lúc ấy tôi hoàn toàn chẳng biết phải làm gì tiếp theo, nhưng chính Margot đã chỉ ra những điều hiển nhiên - một trong những việc mà đúng thực là bạn bè sinh ra để giúp nhau như thế. Hôm đó cô vừa trở về nhà từ chuyến công tác tới Los Angeles, quẳng xoẹt chiếc va li xuống, dừng lại bên bàn bếp cầm một trong những tấm ảnh mới rửa của tôi lên. Đó là tấm ảnh màu chụp một cô bé mới lớn đang thẫn thờ ngồi trên vỉa hè của đại lộ Bedford ở Brooklyn, mọi thứ trong túi xách văng ra khắp đường xung quanh. Em có mái tóc màu đỏ xoăn dài và trông thật xinh tươi trong hương sắc tuổi dậy thì không son phấn, một vẻ đẹp mà tôi còn chưa cảm nhận được trọn vẹn, bởi cũng như em, lúc đó tôi còn quá trẻ. Một tay em chới với nhặt lại tấm gương đã vỡ, còn tay kia hờ hững đặt lên vầng trán.

"Ôi!" Margot thốt lên, nâng tấm ảnh tới sát mặt. "Bức hình tuyệt quá."

"Cảm ơn cậu," tôi nói, cố làm ra vẻ bình thường nhưng thực cảm thấy rất tự hào. Đó là một bức ảnh tuyệt vời.

"Sao cô bé trong ảnh buồn quá vậy?" Margot hỏi.

Tôi nhún vai bảo với cô rằng tôi hiếm khi trò chuyện với những người mà tôi chụp hình. Tôi chỉ làm vậy khi người ta trông thấy tôi chụp ảnh họ và tới bắt chuyện trước thôi.

"Có lẽ cô bé mất ví," Margot nói.

"Có thể em vừa chia tay bạn trai," tôi nói.

Mà cũng có thể mẹ em mới qua đời.

Margot tiếp tục nghiên cứu tấm ảnh , bình luận rằng đôi tất dài tới gối màu đỏ tươi của cô bé tạo cho bức hình một ấn tượng hết sức đặt biệt. "Dù sao thì," Margot nói tiếp, sử dụng cảm quan thời trang của mình như thường lệ, "mốt tất dài tới gối đang trở lại rồi. Mặc cho cậu có thích nó hay không."

"Không thích đâu," tôi đáp. "Nhưng cũng có để ý."

Thế rồi ngay lúc ấy cô nói với tôi, "Hình cậu chụp thực sự kỳ tài đấy, Ellen ạ." Margot khẽ gật đầu với vẻ nghiêm túc trong lúc quấn mái tóc mềm mại màu mật ong thành búi rồi cài vào đó một chiếc bút bi bấm để giữ cho chặt. Đó là thứ kỹ nghệ độc đáo tuyệt vời mà tôi cố bắt chước hàng trăm lần, thế nhưng chưa một

lần nào làm được trông đúng như vậy cả. Trong những chuyện liên quan đến đầu tóc, quần áo hay trang điểm, không hiểu sao tất cả mọi thứ tôi học lõm từ Margot đều chẳng giống là bao. Cô gật đầu lần nữa rồi nói, "Cậu nên theo đuổi con đường nhiếp ảnh chuyên nghiệp đi."

"Cậu nghĩ vậy ư?" tôi hỏi một cách chân tình.

Thật kỳ lạ là chẳng hiểu tại sao, tôi chưa bao giờ nghĩ tới điều đó. Có lẽ tôi đã quá lo lắng rằng nhiệt tâm của mình lớn hơn so với khả năng. Tôi không thể chịu được ý nghĩ sẽ thất bại trong một lĩnh vực mà mình hết sức đam mê. Nhưng ý kiến của Margot đã có tác động vô cùng to lớn với tôi. Và mặc dù đôi khi Margot chẳng mấy thật thà trong những lời ngợi khen hay ca tụng kiểu miền Nam của mình, cô không bao giờ đối xử như vậy với tôi. Cô luôn luôn dành cho tôi những lời nhận xét thẳng thắn - dấu hiệu của một tình bạn đích thực.

"Mình biết rõ như thế," cô nói. "Cậu nên tấn công vào lĩnh vực ấy. Làm công việc đó một cách thật sự."

Thế là theo lời khuyên của Margot, tôi bắt đầu tìm kiếm một công việc mới liên quan đến nhiếp ảnh. Tôi nộp hồ sơ vào mọi vị trí trợ lý mà tôi tìm thấy, kể cả vài ba chỗ phụ tá cho mấy tay thợ ảnh kém cỏi chụp hình đám cưới ở Long Island. Nhưng vì chẳng được đào tạo chính quy nên một lần nữa tôi bị tất cả các nhà tuyển dụng từ chối, cuối cùng đành phải vào làm công việc tráng phim với đồng lương chết đói trong một hiệu ảnh nhỏ bé, tồi tàn, trang thiết bị cổ lỗ. Mình cần một nơi để bắt đầu, tôi tự nhủ như thế khi bắt xe buýt xuống một khu nhếch nhác ở Đại lộ Hai trong ngày đầu tiên đi làm, cũng như khi giở chiếc sandwich nhân lạc- bơ- mứt ra ăn trong tầng hầm chỉ có mỗi một cái quạt thông gió, nồng nặc mùi thuốc lá và chất tẩy.

Nhưng rồi hóa ra đó là một công việc khởi đầu lý tưởng, tất cả nhờ có Quỳnh, cô gái người Việt Nam kết hôn với con trai ông chủ hiệu ảnh. Quỳnh nói tiếng Anh còn bập bõm nhưng lại cực kỳ giỏi về màu sắc, cô dạy cho tôi thủ thuật in tùy chỉnh còn nhiều hơn tôi có thể học từ bất kỳ lớp học nào (mà rốt cuộc là còn nhiều hơn những gì tôi học được thật, khi cuối cùng tôi cũng đã vào trường nhiếp ảnh). Hằng ngày trong khi quan sát các ngón tay mảnh dẻ thoăn thoắt đặt phim lên rồi vặn những chiếc nút trên mấy cái máy, tăng thêm một chút màu vàng, giảm bớt đôi phần sắc xanh để có được bức hình ưng ý nhất, tôi cảm thấy yêu hơn biết bao công việc mình vừa lựa chọn.

Cuộc đời của tôi đang diễn ra như thế vào cái ngày tôi nhận được tờ giấy triệu tập làm bồi thẩm viên quái quỷ đó. Mặc dù vẫn còn rất nghèo, tôi luôn cảm thấy đầy đủ, hạnh phúc, ngập tràn hy vọng, thế nên tôi không quá lo lắng khi phải trì hoãn công việc (và thu nhập) để thực hiện trách nhiệm trong một bồi thẩm đoàn. Tuy nhiên Margot gợi ý tôi xin lời khuyên của Andy xem làm sao để được miễn trừ trách nhiệm, lúc này anh mới vào năm thứ ba trường luật thuộc đại học Columbia. Thế là tôi gọi cho anh, và anh cả quyết với tôi rằng đó là việc dễ như bỡn.

"Em không thể nói dối trong lúc sát hạch để tuyển lựa bồi thẩm đoàn," Andy nói trong khi tôi lắng nghe và ấn tượng với thuật ngữ Latin mà anh sử dụng. "Nhưng em có thể thổi phồng những thành kiến của mình lên. Chỉ cần làm sao ẩn ý được rằng em chẳng ưa gì giới luật sư, không tin nổi cớm, và ghét cay ghét đắng bọn nhà giàu. Bất cứ thứ gì mà dường như mấy gã trong tòa án đang muốn nghe."

"Được thôi," tôi nói. "Em thực sự ghét bọn nhà giàu mà."

Andy bật cười. Có thể anh cho rằng tôi đang đùa, nhưng chắc hẳn từ Margot, anh cũng biết rõ tình trạng túng thiếu triền miên của tôi. Anh hắng giọng rồi nói tiếp với vẻ nghiêm túc, "Khai thác triệt để ngôn ngữ cơ thể cũng là một thủ thuật hay. Làm ra vẻ miễn cưỡng và phiền toái khi phải ở đó. Cứ như thể em đang có việc quan trọng hơn nhiều. Giữ tay luôn khoanh trước ngực. Không ai muốn có một bồi thẩm viên thiếu kiên nhẫn cả."

Tôi nói tôi chắc chắn sẽ làm theo lời khuyên của anh. Làm bất cứ điều gì để quay trở lại với cuộc sống được lập trình đều đặn - và đống hóa đơn lúc nào cũng đòi thanh toán khẩn cấp của tôi.

Nhưng mọi ý nghĩ ấy tan biến trong thoáng chốc ngay khi tôi nhìn thấy Leo lần đầu tiên, một khoảnh khắc hằn sâu trong tâm trí tôi mãi mãi.

Lúc đó trời vẫn còn tinh mơ nhưng tôi đã đọc hết nhẵn đống tạp chí trong chiếc túi xách mang theo, đã xem đồng hồ hàng trăm lần, và cũng đã gọi cho Quỳnh từ một bốt điện thoại để trình bày sự việc với cô,

thế là tôi lại ngồi vào ghế của mình, lướt mắt khắp một lượt phòng bồi thẩm, và trông thấy anh đang ngồi chéo góc phía trước tôi, cách chừng vài ba hàng ghế. Anh vừa đọc trang cuối của tờ tạp chí New York Post vừa gật gật đầu theo nhịp điệu của bài hát phát ra từ chiếc Discman của mình, và đột nhiên trong tôi trào lên một sự thôi thúc điên rồ muốn biết xem anh đang nghe gì. Chẳng hiểu tại sao, tôi tưởng tượng rằng đó hẳn phải là ban nhạc Steve Miller Band hoặc bộ ba Crosby, Stills và Nash. Những dòng nhạc rất phong lưu và nam tính thật phù hợp với chiếc quần bò mài Levi's, cái áo nỉ chui đầu và đôi giày Adidas buộc hờ. Lúc anh ngẩng lên liếc nhìn chiếc đồng hồ treo tường, tôi ngắm nhìn nét mặt nghiêng nghiêng của anh. Cái mũi đặc biệt (về sau Margot đặt cho nó cái tên mũi cua bò), đôi gò má cao, và mái tóc sẫm màu, gợn sóng quặp vào cái cổ có làn da mịn màng màu ô liu. Leo không quá cao lớn , nhưng anh có bờ vai và khuôn lưng rộng trông hết sức vững chãi. Tôi hình dung cảnh anh nhảy dây trong một phòng tập thể hình trống trơn, đơn giản, hoặc lúc anh chạy lên bậc tam cấp vào tòa án, phong cách cực kỳ thể thao, và quyết định rằng anh quyến rũ thì đúng hơn là đẹp trai. Trong đó bao hàm cả phần "Chắc chắn anh ta rất tuyệt khi ở trên giường" của định nghĩa về quyến rũ. Ý nghĩ đó khiến tôi kinh ngạc bởi vì tôi không có thói quen đánh giá các chàng trai xa lạ theo cái cách đậm màu thể xác đó. Giống như hầu hết phụ nữ, tôi luôn hướng tới việc tìm hiểu con người trước tiên - sự lôi cuốn dựa vào tính cách. Hơn thế nữa, tôi thậm chí còn không mang theo ý nghĩ ấy vào những lần ái ân. Vẫn chưa.

Như thể đọc được ý nghĩ của tôi, Leo xoay người trên ghế, ném cho tôi một ánh nhìn hài hước, ranh mãnh như muốn nói, "Tôi tóm được cô rồi," mà cũng có thể chỉ là, "Cái trò bồi thẩm viên này vớ vẩn quá, phải vậy không?" Anh có đôi mắt sâu thăm thẳm (thăm thẳm đến nỗi tôi chẳng làm sao nói cho chính xác màu của chúng), bằng cách nào đó chúng tạo nên vẻ bí ẩn dưới ánh đèn huỳnh quang vàng vọt. Tôi lưu giữ ánh nhìn đó trong khoảnh khắc tựa hồ một nhịp nguy hiểm, trước khi làm bộ chú ý vào tay nhân viên đang giải thích ít nhất là đến lần thứ năm về những trường hợp được miễn thực hiện nhiệm vụ vì lý do sức khỏe.

Về sau, Leo cứ nói rằng trông tôi lúc đó hết sức bối rối, trong khi tôi kịch liệt phản đối, khăng khăng rằng tôi chẳng tôi chẳng để ý tới anh tẹo nào. Tuy nhiên, chúng tôi đồng thuận rằng đó là khoảnh khắc mà trách nhiệm bồi thẩm viên không còn hoàn toàn vớ vẩn nữa.

Suốt một giờ sau đó, tôi chú ý tỉ mỉ từng cử động nhỏ nhất của Leo. Tôi quan sát anh vươn vai ngáp ngắn ngáp dài. Tôi quan sát anh gập tờ báo lại rồi xếp gọn xuống dưới ghế. Tôi quan sát anh thong dong ra khỏi phòng rồi quay lại với một gói bánh quy đậu phộng bơ giòn tan và cứ thế ăn tự nhiên, mặc kệ những tấm bảng Không Ăn Uống dán khắp xung quanh phòng. Anh không nhìn lại tôi lấy một lần, nhưng tôi có cảm giác anh biết rõ tôi đang quan sát anh, và điều đó khiến tôi run rẩy lạ thường. Tôi không định gọi nó bằng những điều dớ dẩn như yêu từ cái nhìn đầu tiên - tôi không tin vào những thứ như thế - nhưng tôi biết mình đã bị mê hoặc theo một cách vô tiền khoáng hậu, không tài nào cắt nghĩa nổi.

Và rồi nàng thánh nữ bảo hộ bồi thẩm viên đã ban phước cho lời cầu nguyện của tôi. Tên chúng tôi được gọi, cùng với một loạt cái tên khác, và rốt cuộc chúng tôi được xếp ngồi sát cạnh nhau chỉ cách vài phân trong cùng một bồi thẩm đoàn. Chẳng có gì vĩ đại hay hào nhoáng hay lãng mạn kiểu phim ảnh nơi căn phòng xử án nhỏ bé ấy, tuy nhiên vẫn có cảm giác như thể một điều gì đó nghiêm trang và trịnh trọng sắp sửa xảy ra, một cảm giác khiến cho việc ngồi sát bên Leo trở nên hết sức thân tình. Từ khóe mắt, tôi có thể thấy cánh tay anh chằng chịt những đường gân xanh, và tôi ngạc nhiên với nỗi khát khao rung động khiến tôi nhớ lại khi phải lòng Matt thời trung học, nhớ lại tâm trạng phởn phơ một sáng nọ khi ngồi cạnh Matt trong hội trường ẩm mốc suốt giờ giảng chán ngắt về tất cả những con đường mà ma túy có thể phá hủy cuộc sống của chúng ta. Tôi nhớ mình đã chìm đắm trong hương nước hoa Aramis sực nức của Matt (thứ mùi mà đến giờ tôi vẫn còn có thể nhận ra giữa đám đông) và cười phá lên với những câu đùa lém lỉnh của chàng về tất cả các cách mà thật ra cần sa có thể nâng đỡ cuộc đời ta. Nghĩ kỹ thì, Leo gần như một bản sao lớn tuổi hơn của Matt, điều đó khiến tôi băn khoăn tự hỏi phải chăng tôi thực sự có một hình mẫu chàng trai trong lòng, mặc dù tôi luôn khăng khăng cả quyết với Margot điều ngược lại. Nếu đúng vậy thì anh đích thị là hình mẫu ấy. Thế rồi khi tôi đang miên man nghĩ đến điều đó, tay ủy viên công tố hướng sự chú ý tới Leo và nói với một điệu bộ tươi vui thái quá. "Bồi thẩm viên số Chín. Xin chào."

Leo gật đầu đáp lại với vẻ xa cách nhưng kính trọng.

"Ngài sống ở đâu?" tay công tố viên hỏi.

Tôi ngồi thẳng dậy trên ghế, mong rằng giọng nói của anh sẽ tương hợp với vẻ bên ngoài. Sẽ chẳng có gì tệ

hơn giọng nói lóe chóe, đi kèm với hai cổ tay lẻo khẻo, đôi bờ vai xuôi xị và cái bắt tay yếu xèo ở một gã đàn ông.

Tất nhiên, Leo không làm tôi thất vọng. Anh đằng hắng rồi cất tiếng với giọng nói trầm ấm, tự tin mang ngữ âm New York chuẩn. "Morningside Heights."

"Ngài sinh trưởng ở đó à ?"

"Không, tôi đến từ Astoria," Leo nói. "Sinh ra và lớn lên ở đấy."

Oa! Vùng Queens! Tôi thầm tán thưởng, bởi vì khi ấy tôi đã bắt đầu thực sự yêu những vùng ngoại ô. Có thể bởi Brooklyn, Bronx và Queens gợi cho tôi nghĩ tới quê nhà - mảnh đất của người dân lao động với sự gần gủi tin yêu. Cũng có thể bởi vì những bức ảnh tôi chụp ở xa vùng trung tâm giàu có của New York luôn luôn hấp dẫn hơn nhiều.

Công tố viên tiếp tục, hỏi Leo làm nghề gì, trong khi tôi thầm nghĩ cuộc sát hạch tuyển lựa bồi thẩm đoàn cò thú vị hơn cả buổi hẹn hò đầu tiên. Một ai đó đặt câu hỏi trong khi ta được nghe lén. Và anh chàng của ta phải nói sự thật. Quá hoàn hảo.

"Tôi là một người viết… Một phóng viên," Leo nói. "Tôi quản lý vài chuyên mục cho một tờ báo nhỏ."

Hoàn hảo, tôi lại nghĩ. Tôi hình dung ra cảnh anh lang thang trên những con phố với cuốn sổ gáy xoắn trên tay và trò chuyện với những người trung niên trong mấy quán bar tối tăm vào giữa buổi chiều để viết một bài về việc New York đang đánh mất tất cả bản sắc và truyền thống như thế nào.

Và cuộc trao đổi tiếp tục như vậy một lúc, trong khi tôi rung động trước những câu trả lời của Leo bởi những điều anh nói cũng như bởi gương mặt lạnh lùng mà vô cùng biểu cảm của anh. Tôi nghe thấy rằng anh học đại học được ba năm thì phải nghỉ vì "không còn tiền". Anh chẳng biết một luật sư nào cả, ngoại trừ cậu bạn tên là Vern học cùng tiểu học, "người hiện đang làm luật sư chuyên về các vụ chủ động khuyến khích nạn nhân kiện tụng để kiếm tiền, nhưng cho dù công việc có thế nào thì anh ta vẫn là người rất tử tế. Không có gì đáng để chê trách." Bố và các anh trai anh là lính cứu hỏa, nhưng anh chẳng bao giờ cảm thấy công việc truyền thống của gia đình "thật sự hấp dẫn". Anh chưa từng lập gia đình và không có đứa con nào "mà anh được biết". Anh chưa từng là nạn nhân của vụ ẩu đả nào, "trừ khi ông tính đến những lần thua trong các vụ cãi vã với bồ."

Với câu nói hài hước sau cùng của Leo, mong mỏi được phóng thích của tôi hoàn toàn biến mất. Thay vào đó, tôi đón nhận trách nhiệm công dân của mình với một cảm giác yêu thích mới mẻ. Khi đến lượt mình trả lời câu hỏi, tôi đã làm tất cả những điều Andy khuyên tôi không nên làm. Tôi tỏ ra vô cùng thân thiện và háo hức được làm vui lòng mọi người. Tôi trao cho luật sư cả hai bên nụ cười nhiệt tình nhất của mình, cho họ thấy tôi là một bồi thẩm viên lý tưởng, khoáng đạt tới chừng nào. Tôi nói qua về công việc của mình, về việc Quỳnh cần tôi cho hiệu ảnh thế nào, nhưng rồi lại tỏ ra cao thượng mà kết luận rằng hệ thống thực thi luật pháp và Hiến pháp làm nền tảng cho hệ thống đó là đáng để cho tôi hy sinh.

Và rồi trong những vòng thẩm vấn tiếp theo, khi Leo và tôi vẫn được chọn là bồi thẩm viên số Chín và số Mười, tôi đã rất vui sướng, một cảm giác cứ trở đi trở lại trong suốt sáu ngày lấy lời khai sau đó, bất chấp những chi tiết vô cùng sinh động của vụ đâm người tàn bạo bằng dao xén giấy ở Spanish Harlem. Một gã trai hai mươi tuổi đã chết, còn một đứa khác bị đi tù vì tội giết người, và tôi đã hy vọng rằng việc tìm chứng cớ sẽ kéo dài trước khi ngã ngũ. Tôi không sao cưỡng lại mong mỏi đó. Tôi khao khát có thêm thời gian ở cạnh Leo, thêm cơ hội để trò chuyện với anh. Để hiểu con người anh cho tường tận. Tôi cần biết rằng phải chăng sự phải lòng của tôi - mặc dù từ này có vẻ tầm thường hóa cảm gíac trong tôi lúc đó - đã bắt đầu. Suốt thời gian ấy, Leo tỏ ra thân thiện, nhưng vẫn thật khó tiếp cận. Anh đeo tai nghe bất cứ khi nào có thể, tránh xa các cuộc xì xào trên hành lang bên ngoài phòng xử án, nơi những bồi thẩm viên còn lại sẵn sàng tào lao bất cứ chuyện gì ngoài lề vụ án, anh luôn ăn trưa một mình thay vì ăn cùng bọn tôi ở hàng cơm sát cạnh tòa. Sự đề phòng của anh chỉ càng khiến tôi thích anh hơn.

Rồi một buổi sáng nọ, ngay trước lúc kết thúc phần tranh luận, khi chúng tôi đang ngồi trên ghế bồi thẩm, Leo quay sang nói với tôi, "Thế đấy." Rồi anh nở nụ cười chậm rãi, chân thành cứ như thể chúng tôi đang có chung một bí mật. Tim tôi xao xuyến lạ. Và rồi, như thể định mệnh, chúng tôi thực sự có chung một bí mật.

Bí mật đó bắt đầu từ suốt các cuộc tranh luận quanh vụ án khi mọi chuyện trở nên rõ ràng rằng Leo và tôi có chung quan điểm về lời khai. Nói tóm lại, cả hai chúng tôi đều thiên về khả năng tuyên bố trắng án hoàn toàn. Hành vi sát nhân không còn là vấn đề cần phải tranh luận - bị cáo đã thú nhận và lời khai không bị bác bỏ - vậy nên vấn đề tranh cãi duy nhất là có phải anh ta hành động để tự vệ hay không. Leo và tôi đều cho là như vậy. Hay, nói chính xác hơn, chúng tôi nghĩ có hàng đống nghi ngờ đối với những chứng cứ của công tố viên cho rằng anh ta không hành động để tự vệ - một sự khác biệt tinh vi mà thật đáng quan ngại là ít nhất nửa tá bồi thẩm viên đã không cảm nhận được. Chúng tôi cứ hết lần này đến lần khác cứ xoáy vào chi tiết bị cáo không hề có tiền án tiền sự (một điều gần như kỳ diệu trong môi trường sống khắc nghiệt của cậu ta), và cậu ta sợ chết khiếp tên nạn nhân (kẻ vốn là tay trùm anh chị khét tiếng ở Harlem và đã đe dọa bị cáo suốt nhiều tháng liền - tới mức cậu ta đã phải nhờ đến sự bảo vệ của cảnh sát). Và cuối cùng, bị cáo mang theo dao xén giấy là hành động bình thường đối với công việc của bị cáo tại một công ty vận chuyển. Tất cả những điều này đã gia cố cho niềm tin của chúng tôi rằng bị cáo đã quá khiếp đảm khi bị nạn nhân và ba gã tay chân trong băng đảng của hắn dồn vào chân tường, và đã ra tay trong tình trạng tự vệ một cách hoảng loạn. Đó dường như là một kịch bản đáng tin cậy - và hoàn toàn đáng tin cậy tới mức đủ để nghi ngờ chứng cứ của công tố viên.

Sau ba ngày dài loay hoay giữa những vòng luẩn quẩn ngày càng phức tạp thêm, chúng tôi vẫn còn vướng mắc với những thành viên còn lại của đoàn bồi thẩm, tất cả chúng tôi cùng bị giam lỏng khốn khổ trong nhà nghỉ Ramada tồi tàn ở gần sân bay JFK. Chúng tôi được phép xem ti vi - hẳn là vụ án không đáng để đưa tin trên truyền hình - nhưng chúng tôi không được phép gọi ra ngoài , cũng không được thảo luận với nhau về vụ án ngoại trừ trong các cuộc tranh luận chính thức tại phòng bồi thẩm.

Thế nên một đêm, khi điện thoại phòng khách sạn của tôi đổ chuông, tôi đã rất ngạc nhiên tự hỏi đó có thể là ai, và âm thầm mong rằng đó là Leo. Có thể anh ấy đã ghi nhớ số phòng của tôi trên đường chúng tôi trở lại khách sạn sau bữa tối chung có sự giám sát của chấp hành viên tòa án hôm đó. Tôi với tay mò chiếc điện thoại và khẽ a lô vào ống nói.

Leo đáp lại bằng tiếng chào thì thầm. Rồi anh nói như thể đang có chút bối rối, “Bồi thẩm viên số Chín. Leo đây.”

“Tôi biết,” tôi nói, cảm thấy máu dồn từ não xuống khắp tứ chi.

“Nghe này,” anh nói (sau ba ngày tranh luận, tôi đã biết anh thường bắt đầu câu nói với từ “nghe này”, một thói quen mà tôi rất thích). “Tôi biết là tôi không được phép gọi cho cô… nhưng mà tôi sắp phát rồ rồi đây…”

Tôi không chắc anh có ý gì khi nói vậy - phát rồ vì bị giam lỏng hay phát rồ vì si mê tôi. Tôi nghĩ hẳn phải là vế trước . Vế sau thì quá tuyệt vời để có thể trở thành sự thật.

“Vâng. Tôi hiểu ý anh,” tôi nói, cố gắng giữ giọng bình tĩnh. “Tôi vẫn cứ không thể ngừng nghĩ đến lời khai. Thật là phát điên lên được.”

Leo thở ra trong điện thoại và nói sau một khoảng im lặng kéo dài, “Ý tôi là chẳng phải quá tệ hay sao khi để một tá những kẻ ngốc nghếch quyết định số phận của ta?”

“Một tá kẻ khờ dại ?” tôi nói, cố gắng tỏ ra vui vẻ, dễ thương. “Nói về mình thế đấy à, anh bạn.”

Leo phá lên cười, trong khi đó tôi nằm trên giường, lòng dạt dào cảm xúc.

Rồi anh nói, “Okay. Mười kẻ ngốc nghếch. Hay chắc chắn chí ít cũng là tám.”

“Phải,” tôi nói. “Tôi cũng nghĩ thế.”

“Tôi nói nghiêm túc đấy,” anh tiếp tục. “Cô có thể tin tưởng mấy người đó không chứ? Phân nửa trong số họ chẳng có tí đầu óc thông thoáng nào - nửa còn lại thì là những kẻ khờ không có tí chính kiến chỉ biết ba phải theo mấy tay bạn cùng ăn trưa.”

“Tôi cũng nghĩ thế,” tôi lặp lại, tự thấy câu đó thật ngớ ngẩn. Tôi không tin nổi cuối cùng chúng tôi cũng có một cuộc trò chuyện thật sự. Và khi ấy, nằm trong bóng tối, trùm chăn kín mít, tôi cảm thấy hết sức ngạc nhiên. Tôi nhắm mắt, tưởng tượng ra hình ảnh Leo trên giường. Tôi không thể tưởng tượng được mình lại ham muốn một người hoàn toàn xa lạ đến thế.

“Tôi chưa bao giờ nghĩ đến điều này,” Leo nói, “nhưng nếu bị xét xử tại tòa thì tôi thà phải đối mặt với quan tòa còn hơn là với một bồi thẩm đoàn.”

Tôi đáp rằng tôi hẳn phải đồng ý với điều đó thôi.

“Quỷ thật. Tôi thà có một tay quan tòa chuyên ăn của đút nhận hối lộ từ bọn đối thủ của tôi còn hơn phải chịu đựng một hội dở hơi thế này.”

Tôi bật cười khi anh bắt đầu pha hài về những giai thoại ngoài lề còn thái quá hơn mấy gã trong ban bồi thẩm đã kể cho nhau nghe. Anh nói đúng. Đây lại là một sự ngoại lề tiếp nối các sự ngoài lề trong căn phòng khép kín với thế giới bên ngoài đó - một cuộc tranh luận về chuyện đời sống chẳng có chút liên quan nào tới phiên tòa.

“Một số người chỉ thích nghe bản thân nói thôi,” tôi nói. Và rồi bồi thêm: “Anh dường như chẳng thuộc số họ, Ngài Tách Biệt ạ.”

“Tôi không tách biệt,” Leo đáp trả một cách yếu ớt.

“Có đấy,” tôi nói. “Ngài- Đeo- Tai- Nghe để không phải trò chuyện cùng ai cả ạ.”

“Tôi đang nói đấy thôi,” Leo nói.

“Cũng đến lúc rồi đấy,” tôi nói, thầm nghĩ thật dễ dàng biết bao để có thể dũng cảm trong bóng tối, bên ống nghe điện thoại.

Một khoảng im lặng kéo dài trong cảm giác ấm áp lẫn ngại ngùng. Rồi tôi chợt nhận ra chúng tôi sẽ gặp rắc rối lớn nếu Chester, tay chấp hành viên tòa án lúc nào cũng kè kè như bảo mẫu, phát hiện ra chúng tôi đang nói chuyện điện thoại. Mà lại còn về phiên tòa nữa chứ, thật đáng ngạc nhiên.

“Phải, chúng ta nên thế,” Leo nói. Rồi anh chầm chạp nói thêm đầy thận trọng, “Và tôi cá rằng chúng ta còn có nhiều chuyện hay hơn nữa nếu tôi đến chỗ cô ngay bây giờ, nhỉ?”

“Gì cơ?” tôi hỏi, mặc dù tôi đã nghe thấy điều anh nói, rất to và rõ ràng.

“Tôi đến chỗ cô nhé?” anh hỏi lại, giọng nói có chút khêu gợi.

Tôi ngồi bật dậy, vuốt ve tấm chăn quấn quanh mình. “Chester thì sao?” tôi hỏi, cảm thấy giọng nói của mình thật yếu ớt.

“Ông ta đi ngủ rồi. Các phòng đều yên ắng. Tôi kiểm tra rồi.”

“Thật sao?” tôi hỏi. Tôi chẳng nghĩ ra cái gì khác để nói.

“Thật. Đúng thế… Vậy?”

“Vậy?” tôi lặp lại.

“Vậy tôi có thể đến chỗ cô được chứ? Tôi chỉ… muốn nói chuyện. Trực diện. Một mình.”

Tôi không thật sự tin đó là tất cả những gì Leo muốn - phần lớn trong tôi mong rằng đó là sự thật. Tôi nghĩ bề muôn vàn rắc rối mà chúng tôi sẽ mắc phải nếu cả hai bị phát hiện đang ỡm ờ nhau trong khi giữ vai trò bồi thẩm viên, và nghĩ đến chuyện vì trách nhiệm với bị can chúng tôi phải tôn trọng các quy định - hành động khinh suất của chúng tôi có thể dẫn đến một vụ xét xử sai thủ tục. Tôi nghĩ đến chiếc áo phông hiệu Steelers và cái quần cotton thiếu hấp dẫn đến chừng nào và tôi cũng không có bộ nào khá hơn trong chiếc va li nhét vội nhét vàng của mình. Tôi suy nghĩ theo lối tư duy truyền thống của phụ nự rằng nếu tôi đồng ý - và rồi điều gì quả thực xảy ra - vậy thì Leo có thể sẽ đánh mất lòng tôn trọng đối với tôi, và chúng tôi sẽ kết thúc trước khi kịp bắt đầu.

Thế nên tôi mở miệng, sẵn sàng nói câu phản đối, hoặc chí ít ra cũng là một lời chối quanh. Nhưng thay vì thế, tôi thì thào một từ vâng khôn cưỡng vào điện thoại. Đó sẽ lần đầu tiên trong muôn vàn lần tôi không thể nói không với Leo.

(1) Big Apple: Quả táo lớn - Cách gọi thành phố New York, ám chỉ đây là miền đất hứa.

5. Chương 5

Trời đã tối mịt khi tôi rẽ vào khu nhà yên tĩnh nằm giữa những hàng cây của chúng tôi ở Murray Hill. Andy đến tận tối muộn mới về nhà, nhưng riêng với lần này thì tôi không phiền lòng về những giờ anh buộc phải làm thêm ở hãng luật hàng đầu của mình. Tôi sẽ có thời gian tắm gội, thắp lên vài ngọn nến, mở một chai rượu và tìm kiếm bản nhạc hoàn hảo để xua đi những dấu vết của quá khứ cuối cùng khỏi tâm trí mình, một bản thật vui tươi nào đó không mảy may dính dáng tới Leo. "Dancing Queen" sẽ cực kỳ hợp lý đấy, tôi nghĩ rồi mỉm cười với chính mình. Tuyệt đối không có gì thuộc về ABBA gợi nhắc đến Leo. Dù sao đi nữa, tôi muốn đêm nay hoàn toàn thuộc về Andy và tôi. Thuộc về chúng tôi.

Khi băng qua màn mưa lạnh giá bước vào lối đi lát đá cát kết màu nâu đỏ, tôi thở sâu thư giãn. Chẳng có gì hào nhoáng nơi tòa nhà này, thế nhưng tôi lại yêu dáng vẻ ấy của nó. Tôi yêu hành lang cũ kỹ sàn gạch hoa văn dích dắc ọp ẹp bước chân và chùm đèn bằng đồng thau khẩn thiết chờ được kỹ càng đánh bóng. Tôi yêu tấm thảm thổ cẩm Đông phương thoang thoảng mùi băng phiến. Tôi yêu cả cái thang máy bé tí, ì ạch, đe dọa người ta với một không gian kín bưng lúc nào cũng cơ hồ sắp sửa tiêu đời. Trên tất cà, tôi yêu cái thực tế rằng nó là tổ ấm đầu tiên của chúng tôi.

Đêm nay tôi chọn đi cầu thang bộ, sải bước hai bậc một trong khi tưởng tượng đến ngày nào đó trong tương lai xa Andy và tôi trở lại nơi đây với lũ nhóc rồi- sẽ- chào- đời của chúng tôi. Dẫn các con đi một vòng khắp "nơi đầu tiên ba mẹ chung sống". Nói với chúng, "Thế đấy, với tiền bạc gia đình nhà nội lẽ ra ba mẹ có thể sống ở một tòa nhà cao cấp sang trọng ở khu Thượng Đông ấy chứ, nhưng ba các con chọn nơi đây, giữa một không gian yên tĩnh, bởi vì chỗ này cá tính hơn nhiều… Cũng hệt như chuyện bỏ qua tất cả kiều nữ miền Nam biếc xanh ánh mắt, ba các con đã chọn mẹ vậy."

Tôi bước lên tầng bốn, lục tìm chìa khóa, và khi xoay chìa thì giật mình nhận ra Andy đang chờ tôi trong nhà. Một sự ngạc nhiên. Tôi cảm thấy nửa ngại ngần, nửa xấu hổ khi đẩy cửa, đưa mắt qua dãy kệ bếp liếc vào phòng khách, và thấy chồng tôi đang nằm dài trên trường kỷ, đầu tựa lên chiếc gối ôm màu cam. Anh đã cởi áo khoác và cà vạt bỏ dưới sàn nhà và mở cúc cổ chiếc áo sơ mi xanh. Thoạt đầu tôi tưởng anh đã ngủ, nhưng rồi tôi thấy một ngón chân trần của anh rung rung khi đĩa nhạc chuyển qua bài As it của Ani DiFranco. Đó là bản nhạc từ chiếc CD của tôi, và tôi đoán dàn âm thanh đã được cho chạy ở chế độ chọn bài ngẫu nhiên vì bài hát đó hoàn toàn khác xa với những bài vui nhộn trong Top 40 quen thuộc của Andy (hay kiểu nhạc đồng quê rộn ràng của anh). Andy chẳng bao giờ biện bạch về gu âm nhạc của mình, và mỗi khi tôi nghe những bản nhạc mà tôi say đắm, như của Elliott Smith hay Marianne Faithfull, anh sẽ trợn mắt lên trước những giai điệu quá chừng xáo động đó và kêu lên "Xin lỗi chứ anh đến phải kiếm ít thuốc độc để uống mất thôi." Nhưng mặc cho gu âm nhạc khác xa nhau, anh chẳng bao giờ buộc tôi phải tắt hay chuyển nhạc. Andy hoàn toàn không phải kiểu người ưa điều khiển. Một luật sư Manhattan với tâm hồn vô ưu, khoáng đạt và thoải mái trẻ thơ.

Trong một lúc lâu, tôi ngắm nhìn Andy nằm đó giữa ánh đèn màu hổ phách ấm áp và trong lòng tôi tràn ngập một cảm giác chỉ có thể gọi là nhẹ nhõm. Nhẹ nhõm vì tôi đã chọn nơi này, vì đây chính là cuộc đời tôi. Khi tôi tiến thêm vài bước về phía chiếc trường kỷ, đôi mắt nhắm hờ của Andy mở ra. Anh ngồi thẳng dậy, mỉm cười rồi nói, "Chào, em yêu."

"Chào anh," tôi nói và rạng rỡ cười đáp lại anh khi thả chiếc túi xách xuống chiếc bàn ăn hình tròn mà chúng tôi mua từ một khu chợ trời ở Chelsea. Margot và mẹ cô ghét cay ghét đắng nó cũng hệt như họ chẳng ưa gì những món đồ trang trí linh tinh choán hết mọi bề mặt không gian còn trống trong căn hộ chúng tôi. Một con khỉ bằng vỏ dừa đeo cặp gọng kính thép chễm chệ trên bậu cửa sổ. Chuỗi hạt từ dịp lễ Mardi Gras vừa rồi treo lủng lẳng trên cây máy tính của chúng tôi. Một bộ sưu tập những lọ đựng muối và hạt tiêu hình con giống bày tràn trên khắp quầy bếp. Tôi còn gọn gàng và ngăn nắp gấp bội Andy, nhưng về căn bản chúng tôi đều là những con chuột thích nhặt nhạnh đồ lặt vặt - Margot vẫn thường đùa rằng đó là mối nguy hiểm duy nhất khi chúng tôi sống với nhau.

Andy thở dài ngồi dậy, duỗi chân xuống sàn. Rồi anh liếc qua đồng hồ đeo tay và nói, "Em không gọi. Không nhắn. Em đã ở đâu suốt cả ngày vậy? Anh đã cố gọi di động cho em mấy lần…"

Giọng nói của anh nhẹ nhàng - không hề có ý buộc tội - nhưng tôi vẫn thấy cảm giác run run như có lỗi khi đáp, "Đi loanh quanh. Lang thang trong mưa. Điện thoại của em không hoạt động."

Tất cả đều là sự thật, tôi nghĩ. Nhưng tôi vẫn biết mình đang giấu chồng một điều, và rồi lập tức cân nhắc giữa việc xem xét lại lời thề giữ bí mật của mình với việc sẽ kể cho anh nghe tất cả mọi điều. Những gì thực sự đã xảy ra hôm nay. Anh chắc chắn sẽ phiền lòng - và có lẽ một chút tổn thương nếu biết tôi đã để Leo đến gặp mình ở quán ăn đó. Tôi cũng sẽ cảm thấy như thế nếu Andy để cho một cô bạn gái cũ tới cùng uống cà phê trong khi anh có thể gần như dễ dàng từ chối. Sự thật đó có thể khởi đầu một cuộc tranh luận - lần đôi co đầu tiên trong hôn nhân của chúng tôi.

Mặt khác thì, không có vẻ gì là Andy cảm thấy bị đe dọa bởi Leo hay cảm thấy thù địch đối với anh ấy. Andy chỉ là làm lơ Leo theo đúng cái lối tự nhiên, thông thường mà hầu hết tất cả mọi người vẫn đối xử với người cũ đặc biệt nhất của người đặc biệt của mình. Với một sự kết hợp nhẹ nhàng của ghen tuông và cạnh tranh đã dần mờ theo thời gian. Thực sự thì, Andy là người thoải mái đến nỗi chắc hẳn anh sẽ chẳng có bất cứ cảm giác nào như vậy nếu tôi không mắc sai lầm khi đã quá bộc toạc trong một lần trò chuyện vào lúc khuya muộn thời gian đầu hò hẹn của chúng tôi. Nhất là, tôi đã sử dụng từ cuồng nhiệt để diễn tả chuyện giữa tôi và Leo. Đây dường như không có vẻ là tiết lộ động trời gì vì tôi đoán Margot đã kể cho anh nghe điều này điều kia về Leo và tôi, nhưng tôi lập tức nhận ra chuyện này hoàn toàn mới lạ với Andy khi anh trở mình trên giường để nhìn thẳng vào mặt tôi, đôi mắt xanh của anh lóe lên một ánh nhìn tôi chưa bao giờ thấy.

"Cuồng nhiệt?" anh nói với vẻ bị tổn thương. "Chính xác theo ý em thì cuồng nhiệt là gì?"

"Ôi, em không biết…" tôi nói.

"Tình dục cuồng nhiệt?"

"Không," tôi vội nói. "Không giống như thế."

"Vậy giống như hai người chia sẻ tất cả thời gian bên nhau? Mọi buổi đêm và mọi giờ dạo bộ?"

"Không," tôi lại nói. Mặt tôi nóng ran với cảm giác xấu hổ lạ lùng khi tôi nhớ lại cái đêm Margot buộc tội tôi đã bỏ rơi cô vì Leo. Buộc tội tôi thuộc kiểu con gái luôn đặt người yêu lên trên tình bạn. Mà lại là người đàn ông không đáng tin cậy chẳng mảy may có ý định kết hôn, cô nói thêm một cách phẫn nộ. Ngay cả lúc ấy, đâu đó trong sâu thẳm, tôi biết Margot hẳn là có lý, nhưng bất chấp cảm giác tội lỗi và óc suy xét của mình, tôi vẫn không thể ngăn bản thân lại được. Nếu Leo muốn gặp tôi, tôi lập tức bỏ rơi tất cả mọi thứ - cũng như bỏ rơi tất cả mọi người khác.

"Vậy thì là cái gì?" Andy thúc giục. "Em yêu anh ta như trời như biển à?" Giọng anh kéo dài đầy giễu cợt, nhưng vẻ tổn thương nơi anh vẫn không mất đi.

"Cũng không phải kiểu cuồng nhiệt đó," tôi nói, nỗ lực tìm ra một cách trung hòa và ít cảm xúc nào đó để diễn tả từ cuồng nhiệt. Thật không thể làm được điều đó. Chẳng khác gì cố thêm nghĩa vui vẻ vào từ đau buồn hay nghĩa hy vọng vào từ bi đát.

Tôi băn khoăn thêm một lúc rồi cuối cùng yếu ớt nói, "Em không có ý là cuồng nhiệt… Em rút lại… Lựa chọn từ như thế thật tệ."

Mà quả thật, đó là sự lựa chọn từ ngữ thật tệ. Nhưng chỉ vì nó là sự thật - cuồng nhiệt chính xác là cảm xúc giữa tôi và Leo. Gần như mọi khoảnh khắc chúng tôi đều chia sẻ cảm xúc cuồng nhiệt, bắt đầu từ chính cái đêm đầu tiên đó trong căn phòng khách sạn tối om của tôi khi chúng tôi ngồi đan chân trên giường, đầu gối chạm vào nhau, tay trong tay trò chuyện cho tới tận bình minh.

"Quá muộn," Andy nói, cười nhạt và lắc đầu. "Không rút lại. Không thể cắt đoạn đó khỏi cuốn băng được, cô Dempsey ạ."

Và thế là nó quá muộn thật rồi.

Cũng may, Andy không phải là người thích phí công vào một việc vô ích, thế nên từ sau hôm đó cái tên Leo hiếm khi được nhắc lại. Nhưng suốt một thời gian dài, hễ có ai sử dụng từ cuồng nhiệt, Andy lại ném về

phía tôi một cái nhìn đầy ngụ ý hoặc làm một câu giễu cợt về anh bạn trai cũ "ôi- quá- chừng- mãnh- liệt- dai- dẳng" của tôi.

Giờ tôi không còn phải chịu đựng kiểu dò xét đó nữa - dù là đùa cợt hay gì đó khác. Vả chăng, tôi thầm nghĩ, trong khi cởi áo khóac ra treo lên cây móc áo bằng gỗ, nếu có thể thay đổi được thì tôi thà không biết lần đụng độ tình cờ của Andy với Lucy, cô bạn gái cũ mà anh yêu sâu sắc nhất và lâu nhất, hiện đang dạy lớp ba ở một trường tư rất chúa ở Atlanta. Theo Margot, Lucy vẫn khéo léo, thông minh như thế, lại còn vẫn xinh đẹp gấp bội phần minh tinh Salma Hayek. Đó là một lời trích dẫn trực tiếp mà tôi chẳng muốn nghe tới.

Với biện luận đó, tôi chốt lại rằng giữ kín cái bí mật vặt vãnh kia sẽ tốt cho tất cả mọi người. Tôi ngồi phịch xuống trường kỷ, bên cạnh Andy, đặt tay lên chân anh. "Thế sao hôm nay anh lại về nhà sớm vậy?" tôi hỏi anh.

"Vì anh nhớ em," anh mỉm cười.

"Thôi đi anh," tôi nói, cảm thấy đau khổ. Tôi thích câu trả lời của anh, nhưng gần như hy vọng rằng lần này anh sẽ đưa ra nhiều lý do hơn thế. "Anh chẳng bao giờ về nhà sớm thế."

"Anh đúng là có nhớ em thật mà," anh cười lớn. "Nhưng cũng vì vụ án của anh kết thúc rồi."

"Tuyệt quá," tôi nói. Tôi biết anh sợ những lần làm việc dài dằng dặc khi có một vụ phức tạp đến mức nào. Tôi cũng sợ những giờ đó.

"Ừ. Đúng là nhẹ cả người. Anh phải ngủ miết mất thôi… Nhưng dù sao, anh đang nghĩ hay là mình thay đổi không khí và đi ra ngoài ăn tối. Có thể nơi nào đó tuyệt một chút. Em thích đâu nào?"

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ rồi nói, "Có lẽ giờ hơi muộn rồi… Trời đã tối sầm ngoài kia… Em nghĩ em chỉ muốn như thế này một lúc." Tôi nở nụ cười quyến rũ khi hất đôi bốt ra, nép mình vào lòng anh và ngước nhìn. Tôi trườn lên hôn vào cằm anh, rồi hôn vào cổ anh.

Andy mỉm cười , nhắm mắt và thầm thì một câu sững người, "Chuyện gì xảy ra vậy trời?"

Đó là một trong những câu cảm thán thân thương của anh mà tôi ưa thích nhất. Nhưng trong khoảnh khắc này, nó lại gợi lên trong lòng tôi một chút lo lắng. Phải chăng khúc âu yếm dạo đầu này của tôi thực sự có nghĩa là Chuyện gì xảy ra vậy trời. Chẳng lẽ chúng tôi không cứ thế mà bước vào cuộc ái ân một cách hết sức tự nhiên sao? Tôi căng óc cố tìm xem gần đây có lần nào thú vị kiểu đấy không, nhưng thật thất vọng, tôi không nghĩ ra lần cuối chúng tôi quan hệ ở một nơi nào khác hơn là trên giường vào giờ đi ngủ. Tôi tự nhủ là điều đó hoàn toàn bình thường đối với các cặp đã kết hôn - kể cả với những đôi vợ chồng hạnh phúc. Andy và tôi có thể không xoắn lấy nhau lăn lộn khắp các phòng trong nhà, nhưng cũng đâu nhất thiết phải thỏa mãn nhau bằng mọi cách kể cả trên giá bếp hay dưới sàn gỗ cứng để có được cuộc giao tiếp thể xác điên cuồng. Xét cho cùng, ân ái trên những bề mặt thô cứng có thể trông nóng bỏng trên màn ảnh, chứ trong đời thật thì như thế thật không thoải mái, kỳ cục và chẳng thực tế tí nào.

Dĩ nhiên đã có một lần như vậy với Leo trong văn phòng của anh…

Tôi nổ lực trong vô vọng đẩy lùi ký ức ra khỏi trí óc bằng cách hôn Andy một lần nữa, lần này là trên môi anh. Nhưng hệt như thể khi ta nổ lực để không nghĩ tới một điều gì, hình ảnh của nó chỉ càng hiển hiện sống động hơn. Và thế là, đột nhiên, tôi đang làm một việc không thể tưởng tượng nổi. Tôi đang hôn chồng tôi trong khi hình dung ra người đàn ông khác. Hình dung ra Leo. Tôi hôn Andy nồng nàn hơn, tuyệt vọng xóa mờ khuôn mặt và đôi môi của Leo. Nhưng chẳng thể được. Tôi chỉ càng hôn Leo cuồng nhiệt hơn. Tôi cởi nút áo sơ mi của Andy rồi vuốt lên ngực và bụng anh. Tôi tự cởi áo len của mình. Chúng tôi ôm ghì, da thịt liền nhau. Tôi gọi tên Andy thật lớn. Leo vẫn ở đây. Cơ thể Leo kề sát cơ thể tôi.

"Ôi, Ellen," Andy rên nhẹ, những ngón tay vuốt dọc lưng tôi.

Những ngón tay nóng bỏng của Leo đang bấu chặt vào lưng tôi một cách khẩn thiết điên cuồng.

Tôi mở mắt và bảo Andy nhìn tôi. Anh làm theo.

Tôi nhìn vào mắt anh và nói, "Em yêu anh."

"Anh cũng yêu em," anh nói hết sức ngọt ngào. Lời nói của anh thẳng thắn, chân thành và tha thiết. Gương mặt anh là gương mặt tôi yêu.

Tôi nhắm chặt mắt, tập trung vào cảm giác cương cứng của Andy dưới đùi tôi. Chúng tôi còn mặc nguyên quần, nhưng tôi vẫn áp sát vào Andy, chà xát lên anh, gọi tên anh lần nữa. Tên chồng tôi. Andy. Ngay lúc này đây, không còn sự lẫn lộn về người tôi đang ở cùng. Người tôi yêu. Điều này được duy trì trong một lúc. Nó vẫn được duy trì khi Andy kéo tôi lên giường, nơi nguồn nhiệt lượng bừng bừng của cơ thể hoặc âm ỉ cháy hoặc phun tỏa khắp nơi. Giờ đây căn phòng thực sự nóng rực lên. Chúng tôi gạt chiếc chăn lông vũ ra và thả mình xuống tấm khăn trải giường mềm mại. Lúc này chúng tôi đã hoàn toàn trút bỏ quần áo. Chiếc giường này là bất khả xâm phạm. Leo đã biến mất. Anh ấy chẳng còn tồn tại.

Nhưng rồi, một lúc sau, khi Andy đang đi vào tôi, tôi lại trở lại trong căn hộ của Leo trong cái đêm phán quyết trắng án cuối cùng cũng được đưa ra. Leo vẫn chưa cạo râu và đôi mắt anh đờ đẫn sau bữa tiệc mừng. Anh ôm tôi điên cuồng và rót nhẹ vào tai tôi, "Anh không chắc với em là gì đây, Ellen Dempsey, nhưng anh phải có em."

Đó cũng là đêm tôi đã hoàn toàn trao mình cho Leo, biết rằng tôi sẽ thuộc về anh chừng nào anh còn muốn tôi ở bên tôi.

Và rồi hóa ra, nó thậm chí còn lâu hơn thế nữa.

6. Chương 6

Sáng hôm sau, Margot gọi điện đến trước khi mặt trời mọc rất lâu, và như lời Andy vẫn than thở thì, trước khi bất cứ người đầu óc bình thường nào kịp dậy. Andy hiếm khi bị kích động, nhưng có ba điều luôn khiến anh phát điên: những người cắt ngang lời nói của anh; những tranh luận vớ vẩn về quan điểm chính trị trong các nhóm xã hội, và việc em gái anh gọi điện quá sớm vào buổi sáng.

"Cái khỉ gì vậy?" anh hỏi sau khi điện thoại đổ chuông lần thứ hai. Giọng anh lào khào, đúng như cái giọng mỗi buổi sáng sau khi làm vài cốc bia, đúng như cách chúng tôi kết thúc buổi đêm hôm qua cùng với món bánh burger và khoai tây sợi chiên hảo hạng trong một quán rượu nhỏ trên đại lộ Ba gần nhà. Chúng tôi đã có những giờ khắc vui vẻ, cười đùa còn nhiều hơn mọi khi, nhưng bữa tối của chúng tôi cũng chẳng xóa bỏ được thêm chút nào hình ảnh của Leo so với lúc ân ái. Anh ấy vẫn cứ dai dẳng bám theo tôi suốt buổi đêm, nhận xét về người đàn ông cáu kỉnh ngồi ở bàn kế sát chúng tôi với giai điệu nhạc nền của Joni Mitchell. Khi uống hết cốc bia thứ ba và nghe Andy kể về chuyện công việc của anh, tôi thấy mình đang trôi về buổi sáng mà Leo nói với tôi rằng gương mặt tôi là thứ anh ưa chuộng nhất trên thế gian này. Anh nói đúng như vậy, một cách tuyệt đối giản dị và không chút màu mè ủy mị. Lúc đó tôi không trang điểm, tóc buộc vổng ra sau, ánh nắng từ cửa sổ phòng khách của anh chảy tràn trong ánh mắt tôi. Nhưng tôi tin lời anh nói. Tôi có thể khẳng định rằng anh thật lòng nghĩ như thế.

"Cảm ơn anh," tôi nói, hai má ửng đỏ, thầm nghĩ rằng gương mặt anh cũng là thứ tôi vô cùng ưa chuộng. Tôi tự hỏi có phải cảm nhận đó, hơn bất kỳ điều gì khác, chính là biểu hiện của tình yêu đích thực.

Rồi Leo nói, "Anh sẽ chẳng bao giờ chán ngắm nhìn em… Chẳng bao giờ."

Và cũng chính kỷ niệm này, có lẽ là kỷ niệm sâu đậm nhất về Leo, lại một lần nữa tràn ngập trong tâm trí tôi khi tiếng chuông điện thoại tiếp tục reo inh ỏi trong phòng ngủ. Andy rên rỉ khi thấy người gọi cuối cùng đã bỏ cuộc, chờ vài giây rồi cố gắng gọi lại.

"Thôi cho nó vào hộp thư thoại đi anh," tôi nói, nhưng Andy với tay qua người tôi và cầm chiếc điện thoại trên bàn ngủ phía tôi nằm. Để chắc chắn người gọi là ai, anh kiểm tra số điện thoại - một việc làm hoàn toàn không cần thiết. Đó chỉ có thể là Margot. Quả đúng như vậy, tên chồng cô, Webb Buffington, hiện lên trên màn hình điện thoại, kèm theo dòng chữ Atlanta, Georgia, nơi mà họ đã trở về sống vào năm ngoái trong nỗi thất vọng vô cùng của tôi. Tôi đã luôn biết rằng việc Margot chuyển về là điều không tránh khỏi, đặc biệt là sau khi cô gặp Webb, một người cũng đến từ Atlanta. Mặc cho Margot yêu New York và công

việc bao nhiêu đi nữa, cô vẫn là một cô gái miền Nam từ trong bản chất, và cô vô cùng mong muốn có tất cả những lề lối truyền thống của lối sống thượng lưu. Hơn thế nữa, Webb, theo đúng cách anh ta nói, đã "Quá ngán thành phố rồi." Anh ta muốn chơi golf, muốn lái xe, muốn có không gian cho thú vui chơi trò điện tử của mình.

Với những cuộc điện thoại như sáng nay, Margot và tôi vẫn nói chuyện với nhau hằng ngày, nhưng tôi cứ nhớ khoảng thời gian ở bên cạnh cô. Tôi nhớ những bữa ăn cuối tuần và những lần đi uống sau giờ làm việc. Tôi nhớ lúc cùng cô chia sẻ đời sống thành phố - và những người bạn chung. Andy cũng nhớ cô, ngoại trừ những lúc bị quấy rầy như thế này, khi giấc ngủ của anh bị gián đoạn.

Anh ấn nút nghe bằng ngón tay cái và quát vào điện thoại, "Lạy chúa, Margot. Em có biết bây giờ là mấy giờ không?"

Tôi có thể nghe thấy giọng nói cao vút của cô, "Em biết. Em thật sự xin lỗi, Andy. Nhưng lần này là có lý do chính đáng. Em thề đấy. Chuyển máy cho Ellen đi. Xin anh đấy!"

"Thậm chí còn chưa đến bảy giờ," anh nói. "Anh đã bảo em bao nhiêu lần đừng đánh thức bọn anh dậy? Rồi thì điều tử tế duy nhất trong công việc của anh là được đi làm muộn? Em có làm thế này không nếu Ellen cưới một người khác? Và nếu không, sao em không tự hỏi bản thân xem lẽ nào em chẳng thể tôn trọng anh trai mình hơn một chút so với một gã ngẫu nhiên nào đó?"

Tôi mỉm cười với một gã ngẫu nhiên nào đó, nghĩ rằng sẽ chẳng có gã nào là ngẫu nhiên nếu tôi cưới người đó. Rồi tôi lại nghĩ tới Leo và co rúm người lại, biết rằng anh sẽ chẳng bao giờ chỉ là một gã ngẫu nhiên đối với tôi. Tuy nhiên, tôi hiểu ý Andy, và tôi chắc Margot cũng hiểu, nhưng anh chẳng cho cô ấy có cơ hội trả lời. Thay vào đó anh đưa ống nghe cho tôi và chui tọt đầu dưới gối một cách rất kịch.

"Chào, Margot," tôi nói khẽ hết mức.

Cô xin lỗi một cách chiếu lệ rồi reo lên, "Tớ có tin đây!"

Chính là câu nói ấy, cùng một giọng điệu náo nức, rộn ràng khi cô gọi cho tôi vào cái đêm cô và Webb đính ước. Hay, như Webb vẫn thích nói mỗi khi nhắc lại chuyện cầu hôn của họ, cô gọi cho tôi để nói câu ấy còn trước cả khi kịp trả lời đồng ý với anh ta. Đó chỉ là Webb nói quá lên, tất nhiên rồi, mặc dù đúng thực cô đã gọi cho tôi đầu tiên, còn trước cả mẹ cô, điều ấy khiến tôi sung sướng theo một cách mà tôi không tài nào diễn tả nổi. Tôi nghĩ đó là một sự bù đắp cho tôi khi không còn mẹ, và củng cố niềm tin trong tôi rằng bạn bè có thể thay thế cho gia đình, ngay cả khi không bị mất mát người thân.

"Chúa ơi, Margot," giờ thì tôi nói, đầy sửng sốt và không còn bận tâm đến việc làm phiền Andy nữa.

Andy chui đầu ra khỏi gối và nói bằng giọng hối lỗi, gần như lo sợ, "Nó ổn chứ?"

Tôi gật đầu vui vẻ xác nhận, nhưng anh trông vẫn có vẻ sợ hãi khi khẽ hỏi, "Chuyện gì vậy?"

Tôi giơ một ngón tay lên. Tôi muốn xác nhận lại, cho dù trong thâm tâm, tôi đã hoàn toàn chắc chắn về thông tin của Margot. Ngữ điệu ấy Margot chỉ dành riêng cho hai chuyện - đám cưới và có em bé. Cô đã có ít nhất ba lần thăng tiến trong quan trọng tại J.Crew mà chẳng hề bận tâm đến chúng. Không phải vì bản tính khiêm tốn mà Margot chẳng hề quan tâm đến công việc tới mức ấy, cho dù cô làm tốt đến bao nhiêu chăng nữa. Có thể là do cô đã biết giới hạn thời gian mà cô tự đặt ra cho mình. Biết rằng một thời điểm nào đó trong độ tuổi ba mươi, cô sẽ chủ động xin nghỉ việc và khai mở một chương mới của cuộc đời, đó là kết hôn, trở về Atlanta và bắt đầu cuộc sống gia đình.

"Thật sao?" tôi hỏi, ngay lập tức tưởng tượng ra hình ảnh Margot với cái bụng tròn căng, mặc chiếc váy bầu sang trọng.

"Nó làm sao?" Andy hỏi to.

Tôi nhìn anh, tự hỏi anh nghĩ chúng tôi có thể đang nói gì với nhau kia chứ. Tôi thấy trào dâng niềm yêu thương trước sự băn khoăn ngơ ngác thơ trẻ của anh. Ồ, Andy, cô ấy đang làm món bánh xèo cho bữa sáng. Ồ, Andy, cô ấy đang tìm mua một chiếc piano dành cho trẻ em.

"Ô la la!" Margot kêu lên. "Tớ có bầu rồi. Tớ vừa kiểm tra xong."

"Ôi," tôi thốt lên, cảm thấy tràn đầy phấn chấn mặc dù tôi biết lâu nay hai vợ chồng cô đã rất nỗ lực để có em bé, và rằng Margot hầu như luôn đạt được điều cô muốn, phần nào bởi vì cô là một người có nhóm máu A kiên trì bướng bỉnh. Nhưng chủ yếu bởi vì cô là người mạnh mẽ, đã muốn gì nhất định phải làm cho bằng được. Việc lớn, việc nhỏ, việc nào cũng vậy. Tôi quen biết cô đã mười lăm năm vậy mà lần khó khăn duy nhất đối với Margot tôi từng chứng kiến, lần duy nhất cô phải thực sự vật lộn để vượt qua là khi ông nội cô mất vào năm cuối đại học của chúng tôi. Thật ra người ta đâu thể xem chuyện ông bà qua đời là một nỗi đau khủng khiếp. Ít nhất là không phải thế, một khi ta đã từng chứng kiến bố mẹ mất sớm.

Tôi nói tất cả điều này về Margot mà không hề có ý oán giận gì. Phải, mẹ tôi mất khi bà bốn mươi mốt tuổi, và phải, tôi đã lớn lên với việc phải mặc bộ đồ cũ kỹ trong ngày nhà trường chụp hình lưu niệm, nhưng tôi cũng chẳng thể nói rằng cuộc đời của tôi đầy những mất mát cay đắng. Và tôi thực sự có tuổi trưởng thành tốt đẹp, ít nhất là cho tới lúc này. Tôi không thất nghiệp hay mất phương hướng hay dễ ngã lòng. Tôi không đau khổ hay đơn độc. Vả chăng, dù cho hết thảy những điều đó tồn tại đi nữa thì tôi cũng tuyệt đối không chút ganh tị với bạn thân của mình. Tôi chẳng bao giờ hiểu nổi những người phụ nữ như thế, những mối quan hệ phức tạp lắm chuyện kiểu đó, vốn dường như vẫn tồn tại rất nhiều trong cuộc sống. Thi thoảng tôi có ghen khi trông thấy Margot với mẹ cô ấy không? Tôi có ước mình có được cảm quan thời trang và sự tự tin và những con dấu trong hộ chiếu của cô không? Có, có chứ. Nhưng dù thế nào đi nữa, điều đó không nói lên rằng có khi nào đó tôi muốn tước đi những thứ thuộc về cô hay cảm thấy tị hiềm với hạnh phúc của cô. Hơn nữa giờ đây tôi đã là người một nhà với cô. Những gì thuộc về cô đã thực sự cũng thuộc về tôi.

Thế nên mặc dù thật ra tin tốt lành này không có gì là bất ngờ, tôi vẫn ngồi đây tràn ngập vui sướng, choáng váng và sửng sốt. Dù sao đi nữa, có một sự khác biệt to lớn giữa việc lên kế hoạch có em bé với chuyện thực sự nhận được kết quả kiểm tra chắc chắn mang bầu. Bởi vì ta biết rằng mấy tháng nữa thôi ta sẽ trở thành mẹ - hay trong trường hợp của tôi là trở thành bác - của một nhóc tì nào đó.

"Chúc mừng cậu," tôi nói, cảm giác vỡ òa.

"Margot có bầu à?" Andy cuối cùng cũng đoán ra, mắt mở bừng.

Tôi gật đầu mỉm cười. "Vâng… anh có còn bực mình nữa không, Bác Andy?"

Anh cười rạng rỡ và nói, "Đưa điện thoại cho anh."

Tôi trao ống nghe cho anh.

Anh kêu lên, "Maggie Beth! Em nên nói ngay chứ!"

Tôi nghe thấy cô đáp, "Anh biết em sẽ nói với Ellen trước tiên mà."

"Bỏ qua cả máu mủ của em luôn hả?"

"Chỉ có một người trong vợ chồng anh vui vẻ nghe điện thoại của em bất cứ lúc nào thôi," cô nói.

Andy bỏ qua câu móc máy trêu chọc của cô và nói, "Chúa ơi, tin này tuyệt quá. Anh vui quá, cuối tuần bọn anh sẽ xuống. Anh rất muốn được ôm chặt em một cái."

Tôi chộp lại điện thoại và hỏi xem cô đã tính ngày lâm bồn chưa; cô nghĩ đó là bé trai hay bé gái; cô ưng ý cái tên nào rồi; tôi nên tổ chức bữa tiệc mừng cô ở New York hay Atlanta?

Cô trả lời rằng ngày hai mươi mốt tháng Chín; cô nghĩ là một bé gái; chưa ưng tên nào; và bữa tiệc tổ chức ở đâu cũng tuyệt vời cả.

"Thế Webb nói gì?" tôi hỏi, nhớ ra có một người nữa liên quan tới chuyện này.

"Anh ấy vui lắm. Ngạc nhiên nữa. Đến hơi lịm đi." Margot cười lớn. "Cậu có muốn nói chuyện với anh ấy không? Anh ấy đây này."

"Có chứ," tôi nói, mặc dù không có tâm trạng đâu mà nói chuyện với anh ta. Thực ra thì, tôi chẳng bao giờ thích nói chuyện với Webb tuy rằng anh ta lúc nào cũng thân thiện với tôi, có thể nói là hơn bất kỳ chàng trai nào Margot từng hẹn hò trước đó. Cô luôn bị lôi cuốn bởi kiểu người kiêu ngạo, và Webb đương nhiên là có rất nhiều tính cách của người kiêu ngạo. Đặc biệt bởi vì anh ta là một đại diện thể thao gặt hái vô

khối thành công và đã từng là một tay quần vợt nhà nghề khá nổi tiếng - ít nhất anh ta cũng nổi tiếng trong giới quần vợt, từng đánh bại Agassi ở vòng loại. Và bên cạnh tiền bạc cùng sự thành đạt, anh ta còn có vẻ ngoài đẹp mã quý phái cổ điển, với mái tóc sáng màu chải chuốt và hàm răng trắng đều tăm tắp tới nỗi mỗi lần anh ta ngửa đầu cười rộng miệng là tôi lại nghĩ đến một đoạn quảng cáo cũ "Chải sạch miệng với kem đánh răng Dentyne nào". Anh ta có giọng nói sang sảng cùng thân hình to lớn - và là kiểu người biết cách đưa ra một bài hùng biện khiến phụ nữ phải nức nở mê ly hay chêm vài lời có cánh vào một chuyện đùa nhạt nhẽo khiến cánh mày râu phải hò la. Thế nên, xét trên phương diện nào đó, Webb lẽ ra phải là một kẻ bảnh chọe thái quá. Nhưng không phải vậy. Thay vào đó, anh ta là người khiêm tốn, dễ tính và chín chắn.

Nhưng vì một lý do nào đó, tôi vẫn cứ không cảm thấy thoải mái khi ở gần anh ta - có lẽ bởi vì chúng tôi hầu như không có gì chung ngoài Margot. Cũng may là tôi chưa khi nào thú nhận chuyện này với cô dạo hai người họ bắt đầu hò hẹn - chắc vì tôi đã nhận ra ngay rằng anh ta là "số Một". Đó là lần đầu tiên tôi thấy Margot hoàn toàn say mê ai đó không chút lưỡng lự, lần đầu tiên cô yêu thích một người nhiều bằng - thậm chí còn nhiều hơn - người đó yêu thích cô. Tôi cũng không đề cặp chuyện đó với Andy, có thể bởi vì anh dường như là một fan cuồng của Webb, cũng có thể bởi vì tôi không thực sự chắc điều gì khiến mình không thoải mái.

Nhưng tôi có thú nhận cảm xúc của mình với chị gái lần tôi về Pittsburgh chơi cuối tuần, ngay trước hôm đám cưới Margot. Hai chị em ăn trưa ở quán Eat'n Park, nơi thường xuyên lui tới mà chúng tôi đặc biệt yêu thích hồi trung học, và vẫn là lựa chọn mang tính chất tình cảm bất cứ khi nào tôi về thăm nhà. Mỗi chiếc bàn đều đầy ắp kỷ niệm, và chúng tôi chọn chiếc bàn sát cửa ra vào nơi gợi nhắc về buổi hẹn hò mùa hè trước năm cuối đại học của chị với một anh chàng nay chẳng biết đã đi đâu về đâu; về một tối cha tôi bất ngờ bị chảy máu cam (thoạt tiên chúng tôi lại tưởng đó là nước xốt cà chua); và về lần tôi ăn liền năm cái bánh mì xúc xích kẹp thịt bò băm trộn ớt trong một vụ cá cược. Khi chúng tôi đánh chén món hamburger Big Boy với hàng đống thứ gia vị, Suzanne hỏi tôi về đám cưới của Margot bằng giọng điệu khinh thị mà tôi khám phá ra rằng dường như luôn luôn xuất hiện mỗi lần chị nói về gia đình Graham - sự khinh thị mà tôi theo tôi bao hàm cả kiểu vô lý vô cớ lẫn tính nhỏ nhen trẻ con. Nhưng bất chấp giọng điệu đó, tôi vẫn có thể nói rằng Suzanne bị Margot hấp dẫn theo đúng cái cách nông nổi không giấu giếm mà chúng tôi thường bị lôi cuốn theo Luke và Laura trong chương trình General Hospital hay Bo và Hope trong bộ phim Days of Our Lives.

"Thật ngớ ngẩn hết sức," Suzanne lúc nào cũng nói vậy khi hai chị em ngồi xem các cặp đôi trong những bộ phim dài kỳ yêu thích của chúng tôi. Chị sẽ phùng mang trợn má chỉ ra những điều mâu thuẩn hay phi lý của các cảnh lãng mạn trên màn ảnh, nhưng rồi vẫn cứ ngồi đó, mê mẫn bên chiếc ti vi, chờ đợi hơn nữa.

Cũng tương tự như vậy, khi chúng tôi đang ăn bánh burger, Suzanne muốn nghe mọi thứ về lễ cưới sắp tới của Margot, cố gắng moi ra một chi tiết kịch tính tiềm tàng nào đó.

"Đính hôn như vậy chẳng phải ngắn quá sao?" chị hỏi, cặp mày nhíu lại. "Có khi nào cô ấy dính bầu không?"

Tôi bật cười lắc đầu.

"Thế sao phải vội vậy?"

"Họ yêu nhau mà," tôi nói, nghĩ rằng toàn bộ cuộc tình họ giống như một cuốn truyện, tính cả độ ngắn ngủi của nó. Lễ đính hôn của họ còn tổ chức trước chúng tôi, mặc dù Andy và tôi bắt đầu hẹn hò trước.

"Nhẫn cưới to cỡ nào?" chị hỏi với vẻ như chỉ trích.

"To đùng," tôi nói. "Không màu, tuyệt mỹ."

Suzanne tiêu hóa chuyện đó rồi nói tiếp, "Tên Webb là cái kiểu gì vậy?"

"Tên họ. Rút gọn của Webster."

"Như trên chương trình ti vi chứ gì," chị nói, cười lớn.

"Phải," tôi đáp.

"Em mến anh ta không?" chị hỏi.

Dựa vào tâm trạng của chị lúc đó thì tôi nên nói dối mà buông ra một từ có tấp lự, nhưng tôi lại chẳng bao giờ nói dối được với Suzanne. Thay vào đó, tôi nói thật với chị - rằng mặc dù Webb có vẻ là một anh chàng hoàn hảo nhưng tôi không thực sự thích chuyện Margot kết hôn với anh ta. Tôi thấy mình thật ích kỷ đã phản bội bạn bè khi thừa nhận điều đó, và càng cảm thấy như thế khi Suzanne dò hỏi kỹ, "Tại sao? Cô ấy bỏ rơi em vì cậu ta à?"

"Không. Không bao giờ," tôi nói, mà đó là sự thật. "Cô ấy không phải người như thế."

"Vậy thì có thể là gì?… Cậu ta đe dọa em à?"

"Không," tôi đáp vội, cảm thấy mình trở nên phòng vệ. Tôi yêu Suzanne, nhưng cảm giác phòng vệ đó không còn là điều bất thường kể từ khi tôi chuyển lên New York còn chị vẫn bất di bất dịch ở quê nhà. Chị thường công kích rất tinh vi, còn tôi khéo léo phòng vệ. Gần như thể chị oán giận tôi vì vì đã rời xa Pittsburgh mãi mãi. Hoặc tệ hơn, chị cho rằng tôi thấy mình giỏi giang hơn - điều này là hoàn toàn không có. Xét trên mọi phương diện quan trọng, tôi cảm thấy như mình vẫn đích xác là con người của ngày nào. Chỉ là tôi bộc lộ bản thân nhiều hơn. Tôi có thêm sự tinh tế và trải đời nhờ sống ở một thành phố lớn, và nói thật là nhờ sống trong gia đình Graham. "Đe dọa bởi cái gì cơ?"

"Chị không biết. Bằng bộ dạng của cậu ta? Tiền bạc của cậu ta?"

"Anh ta không hẳn là người xảo trá," tôi nói, cố nhớ lại một cách chính xác xem trước đây đã nói gì về Webb với Suzanne. Chị có một trí nhớ như in như tạc - thứ mà chị vẫn thường dùng để chống lại tôi. "Thật sự thì anh ta rất có đầu óc thực tế."

"Một triệu phú có đầu óc thực tế hả?" chị nói.

"Phải, đúng thế đấy," tôi nói, nhớ lại mình đã mất thời gian để nhận ra rằng không thể xếp tất cả những người giàu có vào cùng một giuộc. Người giàu có cũng đa dạng như người nghèo khổ vậy. Có người chăm chỉ lao động, có kẻ lười biếng. Có người tự tay gây dựng, có kẻ sinh ra trong nhung lụa. Có người giản dị khiêm nhường, có kẻ phô trương khoác lác. Nhưng những quan điểm của Suzanne thì chẳng bao giờ thoát ra khỏi các bộ phim như Dallas hay Dynasty hay Love Boat mà chúng tôi vẫn xem suốt ngày (hai chị em tôi xem ti vi rất nhiều dạo mới lớn, chẳng giống Andy và Margot chỉ được giới hạn nửa tiếng mỗi ngày.) Đối với Suzanne, mọi kẻ "giàu" (chị dùng từ đó với vẻ nhạo báng) đều cùng một giuộc: yếu đuối, ích kỷ và giống với "phục xà của Đảng Cộng Hòa".

"Okay, rồi," chị nói. "Vậy có lẽ chỉ là em cảm thấy bị đe dọa bởi thực tế rằng cậu ta thuộc về thế giới của Margot, còn em thì… không."

Tôi thấy thật quá hẹp hòi và cay nghiệt khi nói vậy và tôi bảo với chị đúng như thế. Tôi còn nói thêm rằng tôi vẫn sống tốt bất chấp những mất mát của thời niên thiếu, và rằng mấy cảm giác bị đe dọa đó đã kết thúc từ thời đại học rồi, đâu đó sau lần đại hội nữ sinh mà Margot tham dự cùng vô khối tiểu thư tóc vàng lái xe BMW và tôi đã lo sợ một cách sai lầm là chuyến viếng thăm Hy Lạp ấy của cô sẽ khiến tình bạn chúng tôi phai nhạt. Hơn nữa, tôi nói với Suzanne rằng rõ ràng là tôi thực sự thuộc về thế giới của Margot. Cô ấy là bạn cùng phòng đồng thời là bạn thân nhất của tôi. Và ơn chúa, tôi chắc cũng sắp kết hôn với anh trai cô nữa.

"Được rồi. Xin lỗi," Suzanne nói, nghe không thực lòng hối lỗi chút nào. Chị nhún vai, cắn một miếng bánh. Chị nhai rồi nuốt chầm chậm, nhấp một hơi Coke dài bằng ống hút và nói giọng mỉa mai đến phát bực, "Chỉ là giả thuyết thôi. Tha lỗi cho chị đi mà."

Tôi tha lỗi cho chị, chẳng bao giờ tôi có thể bực Suzanne lâu - nhưng tôi không quên ngay được. Thật ra thì, trong lần Andy và tôi đi ăn tối với Webb và Margot sau đó, tôi cứ bứt rứt với suy nghĩ Suzanne đã đúng. Có thể tôi là người phụ nữ ngớ ngẩn ngoài cuộc thật . Có thể Margot cũng ý thức được sự khác biệt giữa chúng tôi và Webb hẳn sẽ cướp cô đi vĩnh viễn. Có thể Webb thực sự là một kẻ trưởng giả hợm hĩnh, chẳng qua anh ta giỏi che giấu mà thôi.

Nhưng cùng với những gì diễn ra trong tối đó và sự quan sát kỹ lưỡng con người cùng phong thái của anh ta, tôi quyết định rằng Suzanne thực sự sai rồi. Chẳng có gì đáng để không ưa Webb cả. anh ta là người thật thà đáng mến. Đó chỉ là một sự cách biệt với người khác mà ta khó lòng lý giải được. Webb khiến tôi có cảm giác y như lúc tôi còn nhỏ tới nhà bạn ngủ và phát hiện ra thứ mùi kỳ cục trong tầng hầm hay bộ

sưu tập toàn những món ngũ cốc lạ lùng trong tủ bếp nhà người ta. Anh ta không đe dọa tôi; anh ta không làm tôi khó chịu; anh ta không làm tôi phải lo lắng về tình bạn với Margot. Anh ta chỉ khiến tôi cảm thấy thoáng như… nhớ nhà. Nhớ nhà vì sao thì tôi cũng không chắc nữa.

Nhưng bất kể điều đó, tôi vẫn quyết định giao thiệp với Webb ở một mức độ thân mật nhất định. Hay nói một cách chính xác hơn, đã tiến đến giai đoạn có thể cảm thấy thoải mái đến mức nếu chỉ có mỗi hai chúng tôi trong một căn phòng thì tôi cũng không phải loay hoay tìm kiếm, hy vọng người thứ ba sớm quay trở lại.

Thế nên giờ đây, khi Margot chuyển điện thoại cho Webb và anh ta thoải mái cất giọng sang sảng "Chào, đây rồi!" vào ống nghe, tôi cũng nhiệt tình nói lớn cho hòa hợp với sự hồ hởi của anh ta, "Chúc mừng! Tôi mừng cho hai bạn lắm!"

"Chúng tôi cũng vô cùng hạnh phúc… xem nào, mất đến bốn mươi lăm giây rồi đấy. Cô gái của chị đang phí phạm thời gian quá phải không ?"

Tôi bật cười thầm nghĩ không biết anh ta cảm thấy phiền hà hay vui thích với những cuộc điện thoại liên tục suốt ngày và lời hứa thăm nhau ít nhất mỗi lần một tháng của chúng tôi, rồi nói tiếp, "Hẹn gặp hai bạn cuối tuần tới nhé. Chúng ta phải ăn mừng chứ."

"Phải rồi, sẽ vui lắm đấy," anh ta nói. "Chị, anh Andy và tôi, chúng ta sẽ chỉ phải chúc mừng và uống vì Margot, thế nữa chứ."

Tôi bật cười lần nữa và nói, đúng rồi, chúng ta chỉ phải làm như vậy thôi. Sau đó Webb đưa điện thoại lại cho Margot, và cô bảo cô yêu tôi. Tôi nói với cô tôi cũng yêu cô. Andy bảo tôi nói với cô rằng anh cũng yêu cô. Và chúng tôi cùng nói chúng tôi yêu em bé sắp chào đời. Rồi tôi gác máy và nằm xuống lại bên Andy. Chúng tôi áp mặt, chân chạm vào nhau. Tay anh đặt trên hông tôi, ngay dưới chiếc áo phông rộng thùng thình. Chúng tôi mỉm cười với nhau nhưng lặng yên không nói, cả hai đều đang nghĩ về thông tin quan trọng đó. Một thông tin quan trọng hơn rất nhiều thứ, ví như tình cờ gặp lại người yêu cũ trên đường phố.

Và như thế, lần đầu tiên kể từ khi rời khỏi giao lộ đó, tôi cảm thấy xao xuyến trước một viễn cảnh phủ chụp lấy mình. Viễn cảnh đó không phải được khai mở bởi chuyện ái ân. Hay một buổi tối vui vẻ ở nhà hàng. Hay một đêm ngủ bên người chồng thương yêu và thỉnh thoảng lại thức giấc để được nghe tiếng thở đều đều, yên ấm của anh. Leo không có chỗ trong khoảnh khắc này, tôi nghĩ. Anh ta không có chỗ trong gia đình Andy. Gia đình chúng tôi.

"Em cũng muốn một chứ?" anh hỏi, bàn tay anh âu yếm tôi rồi xoa lên tấm lưng thon nhỏ của tôi.

"Một gì cơ?" tôi hỏi, dù biết rõ anh đề cập đến điều gì.

"Một em bé," anh nói. "Anh biết em và Margot thích làm mọi chuyện cùng nhau mà."

Tôi không chắc anh đang trêu đùa hay khêu gợi tôi hay chỉ nói cho vui thế thôi, nên tôi chỉ ậm ừ, "Ngày nào đó."

Bàn tay Andy vuốt ve chầm chậm và dần dừng hẳn. Rồi anh nhắm mắt ngủ thêm một lát trong khi tôi ngắm nhìn đôi mí anh rung rung và tưởng tượng ngày nào đó, mọi ngày, bên Andy.

7. Chương 7

Những suy nghĩ của Leo gần như hoàn toàn phai mờ suốt tuần sau đó, khoảng thời gian tôi thuộc về cuộc sống đủ đầy bên Andy, tin mừng của Margot, và có lẽ quan trọng hơn hết là công việc của tôi. Một tuần làm việc hiệu quả, mãn nguyện có thể đưa đến những điều thật kỳ diệu cho tinh thần, tôi tự thấy thật may mắn (hay như Margot nói thì - ơn trời - con tạo khéo xoay vần ban cho hảo vận) vì có được công việc mà tôi có thể hạnh phúc đắm mình trong đó. Có lần tôi đọc thấy rằng khi thời gian trôi qua vô thức trong lúc

ta làm việc, ta biết ta đã tìm thấy nghề nghiệp cả đời của mình, và mặc dù với tôi không phải ngày nào cũng như thế nhưng tôi chắc chắn không phải người xa lạ với cảm giác đắm chìm mê mải đó.

Bây giờ tôi đã thực sự trở thành một nữ nhiếp ảnh gia hành nghề tự do. Tôi có người đại diện lo việc đặt lịch cho mình - bất cứ vụ chụp hình quảng cáo nào kiếm được thù lao đáng kể, có những lần lên tới vài nghìn đô cho hai ngày làm việc, cũng có lúc ít hơn, khi làm việc cho các tạp chí, tuy nhiên thực tình tôi lại thích thú hơn xét trên khía cạnh sáng tạo.

Tôi say mê ảnh chân dung hơn tất cả - có lẽ vì tôi không phải người cởi mở lắm. Tôi không dễ dàng nói chuyện với người lạ, tuy nhiên tôi luôn ao ước mình có thể thế, và chụp hình chân dung của họ giúp tôi làm được điều đó. Tôi thích gặp gỡ một ai đó trong buổi chiều nhàn nhã, làm quen với nhau qua bữa trưa hoặc tách cà phê, rồi sau đó bắt tay vào việc. Tôi yêu cả thử thách lẫn sai khó của công việc ấy, loay xoay chụp ở nhiều tư thế và góc độ ánh sáng khác nhau cho đến khi bắt hình thật chuẩn. Chẳng có gì có thể mãn nguyện hơn khi chụp được tấm ảnh đó, bức hình hoàn hảo. Sự giãi bày của tôi về một tâm hồn khác. Tôi còn thích công việc này ở tính đa dạng. ví như việc bấm hình một doanh nhân cho tờ Business Week thì dường như khác hẳn việ chụp một bức cho bộ sưu tập Phong cách của The New York Time hay một tấm thật lộng lẫy bao trọn hai mặt trang bìa cho tờ Town & Country, và những người tôi chụp ảnh cũng đa dạng như những ấn bản tôi cộng tác vậy. Chỉ trong vài tuần vừa qua mà tôi đã chụp hình một tác giả ăn khách, một chuyên gia tuyển diễn viên cho phim nghệ thuật, một ngôi sao bóng rỗ của trường đại học cùng vị huấn luyện viên huyền thoại của anh ta, và một đầu bếp làm bánh tài giỏi.

Nói tóm lại, tôi đã đi được xa, rất xa kể từ cái thời tráng phim trên đại lộ Hai, và lúc này chút tiếc nuối duy nhất của tôi về lần hội ngộ Leo - ngoài cái thực tế rằng nó đã xảy ra - là tôi đã không nói được với anh ta về nghề nghiệp của mình. Dĩ nhiên tôi muốn anh ta biết chuyện Andy còn hơn chuyện công việc của tôi; nhưng lý tưởng mà nói thì tôi ước gì anh ta biết được cả hai. Mặt khác, biết đâu anh ta còn biết nhiều hơn so với vẻ bề ngoài. Có lẽ lý do khiến anh ta không hỏi về nghề nghiệp của tôi đó là anh ta đã đọc được website của tôi hoặc tình cờ thấy tên tôi xuất hiện trong danh sách đoàn làm phim. Xét cho cùng, tôi cũng từng e dè mò tìm những tờ báo của Leo, lướt qua các chuyên đề anh ta viết với một sự kết hợp kỳ quái giữa thờ ơ và thú vị, tự hào lẫn coi thường. Tất cả là do tò mò - và bất kỳ ai nói rằng họ chẳng mảy may bận tâm đến những mối tình cũ quan trọng của mình đang sống ra sao thì theo ý tôi, hoặc là nói dối hoặc là tình cảm chưa sâu sắc. Tôi không nói hồi cố, truy tầm mọi chuyện về tất cả những người yêu cũ là chuyện hay ho. Nhưng đơn giản bản chất con người là thỉnh thoảng cũng có đôi chút quan tâm đến người, mà ta từng thật lòng yêu.

Thế là ước chừng Leo đã tình cờ biết đến website hoặc công việc của mình, tôi hy vọng anh ta sẽ nghĩ xa ra mà đoán được rằng cuộc chia tay của chúng tôi đã là một cú huých trong cuộc đời tôi - một điểm khởi đầu cho những điều lớn lao và tốt đẹp hơn. Trên một số phương diện thì quả thực đúng là như vậy đấy, mặc dù tôi không tin rằng ta có thể hoàn toàn đổ lỗi cho bất kỳ một ai về sự thiếu khát vọng của chính ta - đó thực sự đã là hướng sống trong suốt một thời gian chúng tôi bên nhau.

Nói về điều này, tôi se lòng khi nhớ lại thời còn hò hẹn với Leo, tôi đã thỏa mãn đến thế nào trong công việc của mình. Tình yêu với nghề nhiếp ảnh chưa bao giờ chết trong tôi, nhưng chắc chắn tình yêu đó còn xa mới đạt tới đam mê khẩn thiết - mà chỉ cùng mọi thứ khác trong cuộc sống tôi trở nên thứ phụ trước mối tình cùng với Leo. Leo lúc đó là mọi điều tôi có thể nghĩ, mọi thứ tôi muốn làm. Anh ta đong đầy tôi quá dư dãi đến nỗi tôi chẳng còn năng lượng để mà dành cho nhiếp ảnh. Không còn thời gian hay động lực dù chỉ để suy ngẫm một nấc thang mới cho nghề nghiệp của mình. Tôi nhớ mình bắt xe buýt đến hiệu ảnh ngày qua ngày, trở nên thành thạo sau tất cả những gì có thể học được từ Quỳnh, và tự nhủ với mình kiểu như, “Mình chẳng cần kiếm việc gì khác làm gì. Tiền chẳng quan trọng tí nào với mình hết. Mình hạnh phúc với một cuộc đời bình dị .”

Sau giờ làm việc, tôi sẽ thẳng đường tới chỗ ở mới của Leo, trở lại vùng Queens, lúc nào cũng sẵn sàng vì anh ta, chỉ về nhà mình khi anh ta có kế hoạch khác hoặc khi tôi cần thay quần áo. Trong những đêm hiếm hoi chúng tôi không ở chung, tôi thường đi ra ngoài với Margot và nhóm bạn của chúng tôi, nhưng tôi vẫn thích ở nhà hơn, nơi tôi có thể mơ mộng về Leo hay lên lịch cho chuyến phiêu lưu cùng nhau tiếp tới của chúng tôi hay soạn băng cassette tập hợp những bài hát dường như tuyệt vời nhất, thông minh nhất, sâu lắng nhất cho người tình tuyệt vời, thông minh, sâu lắng của mình. Tôi luôn tha thiết muốn làm vừa lòng Leo, muốn gây ấn tượng với anh ta, muốn chắc bằng được rằng anh ta cần và yêu tôi cũng nhiều như tôi

cần và yêu anh vậy.

Thuở ban đầu mọi chuyện dường như tốt đẹp. Leo say mê tôi không kém gì tình cảm tôi dành cho anh ta, chỉ có điều theo lối ít dại khờ hơn của đàn ông. Anh ta không bao giờ hoàn toàn xa rời công việc của mình, nhưng cũng bởi aanh lớn tuổi hơn và đã tiến được xa hơn trong công việc, với những nhiệm vụ quan trọng trong hạn thực hiện rất gấp. Tuy nhiên, anh đã đưa tôi cùng dự vào đời sống sự nghiệp của anh, cho tôi bám càng khi đi phỏng vấn, dẫn tôi tới tòa soạn vào cuối tuần để tôi sắp xếp tài liệu giúp anh hoặc đơn giản chỉ là ngắm nhìn anh trong khi anh viết báo (hoặc quyến rũ tôi trên bàn làm việc của anh). Và anh cũng như tôi luôn sẵn lòng bỏ qua bạn bè và gia đình, yêu thích thời gian chúng tôi được ở riêng cùng nhau hơn, chỉ hai chúng tôi thôi.

Mọi việc cứ êm trôi như thế trong nhiều tháng, và cảm giác thật diệu kỳ, hạnh phúc. Chúng tôi không bao giờ chán chuyện trò. Mỗi lần tạm biệt, dù trong điện thoại hay khi trực diện, đều lưu luyến mãi, như thể đây hẳn là phút cuối chúng tôi được trò chuyện cùng nhau. Chúng tôi sẵn lòng bỏ ngủ để chuyện trò, hỏi han vô vàn chuyện về con người và quá khứ của nhau. Không có chi tiết nào thời thơ ấu là nhỏ nhặt, một dấu hiệu chắc chắn chứng tỏ rằng ai đó đang yêu - hoặc chí ít là cảm thấy hết sức ám ảnh. Leo thậm chí còn lấy một bức ảnh chụp tôi dạo lên sáu tuổi bị sún chiếc răng cửa từ cuốn album trong phòng ngủ của tôi, tuyên bố đó là "thứ dễ thương nhất trần đời" trước khi dán nó lên chiếc bản nhớ trong phòng bếp nhà anh.

Tôi đã phơi bày toàn bộ con người mình với anh ta, không giấu giếm một điều gì, không có cơ chế tự vệ nào cả. Tôi bộc bạch hết mọi chuyện thiếu tự tin của mình, từ những điều vớ vẩn đáng xấu hổ như tôi luôn ghét đầu gối của mình như thế nào, đến những vấn đề sâu sắc hơn như thỉnh thoảng tôi cảm thấy không tương xứng ra sao với Margot và những người bạn quảng giao giàu có của chúng tôi ở đây. Quan trọng nhất là, tôi đã kể hết với anh ta về mẹ, gồm cả những chi tiết không gọt giũa về sự ra đi của bà mà tôi chưa một lần kể cùng ai. Mẹ trông hết sức bạc nhược, và điều đó gợi nhắc đến hình ảnh của vụ Holocaust (Holocaust: Cuộc tàn sát người Do Thái trong Chiến tranh Thế Giới II) ra sao. Một đêm tôi đã đứng nhìn bố móc họng cho mẹ như thế nào khi mẹ thực sự không thở nỗi nữa - một hình ảnh mãi còn thắt lấy tôi tới tận bây giờ. Rồi chuyện một lần tôi thực tình đã cầu khấn rằng cái chết hãy mau đến đi - không chỉ vì như thế mẹ sẽ cất được gánh nặng thống khổ mà còn vì những người thăm bệnh và cả cái không khí ốm đau cũng sẽ bị xóa sạch khỏi nhà chúng tôi, và bố tôi có thể ngừng lo lắng hậu sự cho mẹ, khỏi phải giấu giấu giếm giếm cuốn sổ tang chế mỗi khi chúng tôi bước vào phòng. Và rồi cả chuyện tôi đã cảm thấy tội lỗi khủng khiếp đếm mức nào khi khoảnh khắc đó cuối cùng cũng đến, thật cứ như thể tôi đã khiến mẹ ra đi sớm hơn thiên định. Tôi kể với Leo thỉnh thoảng tôi thấy xấu hổ ra sao khi không có mẹ, cứ như thể cho dù đời này tôi có làm gì đi chăng nữa thì cũng sẽ vậy thôi, tôi hẳn sẽ luôn luôn bị đánh dấu, phân loại rồi bị thương hại vì chuyện đó.

Mỗi lần như vậy, Leo lại lắng nghe và an ủi tôi với biết bao lời hay ho đúng đắn - rằng mặc dù tôi mất mẹ khi còn nhỏ, bà vẫn ảnh hưởng tới sự hình thành con người tôi ngày nay. Rằng ký ức của tôi về mẹ sẽ không bao giờ phai nhạt và những câu chuyện vui rồi sẽ từ từ thay thế hình ảnh cái chết. Rằng những mô tả và câu chuyện của tôi quá sức sống động, khiến anh ước gì anh được biết bà.

Đồng thời, lời giãi bày tâm sự không chỉ từ một phía. Leo cũng chia sẻ bí mật của bản thân, những câu chuyện về gia đình đầy mâu thuẫn của anh, về người mẹ làm nội trợ, sống thờ ơ và chẳng biết coi trọng bản thân, về người cha nhỏ nhen, độc đoán, chuyên áp chế những điều anh không bao giờ cãi lại nổi. Anh nói với tôi rằng anh ước gì anh có tiền để vào học một trường đại học tốt hơn, danh giá hơn rồi lấy cho được tấm bằng, và anh, cũng như tôi vậy, đôi khi cảm thấy bị đe dọa bởi những cô cậu nhà giàu ở Manhattan với những bộ hồ sơ hào nhoáng từ trường báo của họ. Tôi thấy thật khó tin là một người đặc sắc như Leo mà cũng có sự thiếu tự tin nào đó, nhưng cảm giác có thể bị tổn thương nơi anh chỉ khiến tôi yêu anh nhiều hơn nữa.

Và rồi, bên cạnh mọi điều khác, và có lẽ còn quan trọng hơn mọi điều khác, có một từ trường giữa chúng tôi. Mối quan hệ thể xác. Thứ tình dục say sưa đến dại khờ bao hàm cả thi vị lẫn mê dâm - hoàn toàn chẳng giống với bất cứ thứ gì tôi từng trải nghiệm trước đó. Ngay từ lần đầu tiên, tôi đã thật sự không hề ngượng ngùng e ngại khi cuộc ân ái đến. Chẳng một điều gì mang lại cảm giác vượt qúa giới hạn cho phép cả. Chẳng một điều gì tôi không làm với anh, cho anh, cùng anh. Chúng tôi cứ nói rằng chắc chắn chuyện này không thể mỹ mãn hơn được nữa. Nhưng bằng cách nào đó nó vẫn thật sự tuyệt lên, hết lần này đến lần khác.

Tóm lại là chúng tôi đã hoàn toàn hòa hợp, luôn luôn thèm khát và cuồng si mê đắm trong cả dục lẫn tình. Cái ngưỡng đó dường như quá sức tuyệt vời để thành sự thực. Thế nên lẽ ra chẳng có gì phải ngạc nhiên với tôi khi nhận ra rằng nó đã quá tuyệt vời để có thể thành sự thật.

Tôi không thể nói chính xác thời điểm chuyện xảy ra, nhưng có lẽ khoảng một năm kể từ khi chúng tôi yêu đương, mọi chuyện bắt đầu thay đổi. Không có gì kịch tính xảy ra cả - không có rạn nứt nào từ những vấn đề quan trọng trong đời sống, không có cãi vã ầm ĩ với những lời lẽ tục tằn khôn cứu vãn. Không ai ngoại tình hay gian dối hay chuyển cư tới nơi khác hay nhận được một tối hậu thư về điều sắp sửa xảy tới. Thay vào đó, chỉ có một thay đổi tôi không thể nhận thấy được rõ ràng, một bước chuyển quyền lực thật lặng lẽ. Nó quá sức vi tế, thực sự thì trong giây phút tôi đã nghĩ chỉ là mình mắc chứng hoang tưởng thôi - kiểu phụ nữ đeo bám điển hình là thứ tôi luôn tự hào rằng mình không mắc phải, và là thứ tôi chẳng bao giờ cần phải thế với Leo. Nhưng sau đó, tôi biết không phải thế. Leo vẫn yêu tôi; anh nói với tôi điều đó, mà anh vốn chẳng bao giờ nói những lời không thật lòng với mình. Nhưng tình cảm của chúng tôi rõ ràng đã trở nên thiên lệch. Chỉ hơi có vẻ thế thôi, nhưng đó là chuyện của tình yêu - ngay cả những khác biệt mơ hồ nhất cũng trở nên hiện hữu một cách lộ liễu, đánh dấu bởi những thay đổi nhỏ nhưng không thể chối cãi được trong cư xử. Những thứ vụn vặt, ví như thay vì gọi lại cho tôi ngay lập tức, mấy tiếng sau anh ta mới gọi, đôi khi thậm chí phải cả ngày. Anh ta lại bắt đầu đi chơi đều đặn với nhóm bạn trai và tham gia đội hockey trên băng của cơ quan vào các đêm thứ Bảy. Chúng tôi bắt đầu xem ti vi vào buổi tối thay vì chỉ chuyện trò bên nhau, và thỉnh thoảng anh ta quá mệt mỏi với sex, chuyện không bao giờ có trong những ngày đầu hò hẹn của chúng tôi khi anh thường xuyên đánh thức tôi dậy lúc giữa đêm, âu yếm tôi khắp mọi nơi. Và ngay cả khi chúng tôi làm tình, lúc nào cũng có một cảm giác xa ngái đến ngay sau đó. Một sự chia tách khi anh lăn mình khỏi tôi hay nhìn sâu vào khoảng không, lẫn vào chính mình, những suy nghĩ riêng, một nơi ẩn mật nào đó khác.

"Anh đang nghĩ gì thế?" tôi hỏi, một câu hỏi mà cả hai chúng tôi từng rất coi thường, một cách trả lời khác đi với chi tiết chính xác. Một câu hỏi mà giờ đây dường như đang khiến anh bực mình.

"Không gì cả," anh cắn cảu.

"Không gì cả?" tôi hỏi, nghĩ rằng như thế chỉ có một khả năng. Luôn nghĩ một điều gì đó.

"Phải, Ellen. Không gì cả," anh nói trong khi tôi phát rồ nhận ra rằng anh không gọi tôi bằng cái tên cưng anh thường vẫn gọi, Ellie. "Đôi khi chỉ là anh không nghĩ gì cả."

"Được rồi," tôi nói, quyết định để cho anh có không gian riêng cho mình bình tĩnh trở lại đã, trong khi không ngừng thầm phân tích mọi hành động của anh, suy xét kỹ những điều sai quấy. Phải chăng tôi đã khiến anh căng thẳng? Có phải tôi còn thua kém quá nhiều so với mẫu hình lý tưởng của anh? Có phải anh vẫn còn tình cảm với bạn gái cũ, một nghệ sĩ người Do Thái hơn anh sáu tuổi (nghĩa là cô ta hơn tôi tận mười hai năm kinh nghiệm)? Tôi có giỏi bằng cô ta khi trên giường không? Anh có yêu tôi nhiều như anh từng yêu cô không - và một điều quan trọng hơn nữa, anh có yêu tôi nhiều như anh đã từng yêu tôi không?

Ban đầu, những câu hỏi đó chỉ mơ hồ trong tâm trí, nhưng dần dần chúng lộ rõ, có khi giữa một trận cãi vã tóe lửa, cũng có khi trong lúc tôi vỡ òa nước mắt vô vọng. Tôi đòi hỏi những lời đoan chắc, liên tục đặt ra bao nhiêu câu hỏi, dồn anh vào chân tường, bắt đầu tranh luận về mọi điều mà cũng chẳng hẳn về gì cả. Một đêm, khi ngồi một mình trong căn hộ của anh, tôi thậm chí đã lục lọi các ngăn kéo rồi đọc mấy trang trong cuốn nhật ký của anh - một quyển sổ bí mật đầy ắp các mẫu tin và trang báo cắt dán, cả tranh ảnh và bưu thiếp. Một quyển sổ mà anh mang theo khắp mọi nơi và luôn khiến tôi cảm thấy một nguồn yêu dạt dào dâng lên mỗi lần anh mở nó ra. Đây là một sai lầm khủng khiếp - không phải bởi vì tôi tìm thấy hay không tìm thấy điều gì, mà bởi vì sau đó còn lại trong tôi là nỗi đau thăm thẳm khôn cùng, một cảm giác cơ hồ không phai nổi. Giờ thì tôi đích xác là kiểu phụ nữ kia rồi; chúng tôi đích xác là kiểu cặp đôi đó. Tôi cố gắng gạt bỏ suy nghĩ ấy ra khỏi tâm trí mình để sống tiếp, nhưng chẳng thể nào vượt qua nổi điều tôi đã làm - điều anh đã khiến tôi phải làm. Thế nên mấy ngày sau, tôi đã tuyệt vọng thú thật, chuyện đó dẫn đến cuộc cãi vã long trời lỡ đất và anh đã thừa nhận rằng anh không tin khi nào đấy anh có thể tạo được một mối quan hệ bền vững. Với tôi. Với bất kỳ ai.

"Tại sao không?" tôi hỏi, cảm thấy tan nát cõi lòng.

"Hôn nhân đơn giản là không dành cho anh," anh nói, nhún vai ơ hờ.

“Tại sao không?” tôi nói, dồn ép anh thêm nữa. Lúc nào cũng thêm nữa.

Anh thở dài bảo rằng hôn nhân thực chất là hợp đồng giữa hai con người - mà hợp đồng chỉ được ký khi ta không hoàn toàn tin tưởng một ai đó. “Như thế rõ ràng là em không tin,” anh nói, quẳng mọi trách nhiệm vào tôi.

Tôi xin lỗi và khóc nấc lên mà nói với anh rằng tất nhiên là tôi tin anh chứ và rằng tôi cũng không biết chuyện gì đã xảy ra với mình nữa và rằng tôi không quan tâm chuyện cưới xin đâu, tôi chỉ muốn ở bên anh thôi, mãi mãi.

Thái độ của anh sắt đá khi nói, “Anh hai mươi chín tuổi. Anh không muốn nói tới chuyện mãi mãi.”

“Được rồi,” tôi nói, nhận thấy một cảm giác quỵ lụy. “Em xin lỗi.”

Anh gật đầu nói, “Được rồi. Chúng ta quên chuyện này đi, được chứ?”

Tôi gật đầu, vờ như đã được xoa dịu, rồi lát sau chúng tôi làm tình và tôi cố thuyết phục mình là mọi chuyện sẽ ổn thôi. Chúng tôi chỉ đang trải qua giai đoạn khó khăn, một vài nỗi đau đang nhen nhóm, và tôi cần phải kiên nhẫn, vượt qua thử thách, thay điều tồi tệ bằng chuyện tốt đẹp. Tôi tự nhủ tình yêu đôi khi là một cuộc chiến lao tâm khổ tứ, và rằng với sức mạnh tuyệt đối của ý chí, tôi sẽ giải quyết được mọi vấn đề giữa chúng tôi, yêu anh đủ nhiều cho cả hai.

Nhưng mấy ngày sau, chúng tôi đã đi đến cuộc tranh cãi cuối cùng, thật kỳ cục là theo lịch, hôm đó vừa đúng đêm giao thừa chào đón thiên niên kỷ mới.

“Giao thừa là một đêm vớ vẩn,” Leo khăng khăng suốt tuần như vậy mỗi lần tôi van vỉ anh tới bữa tiệc mà tôi đã hứa với Margot là sẽ tham dự. “Em biết là anh ghét mấy cái cảnh đó mà. Và chuyện rêu rao về hiện tượng Y2K này thật không chịu nổi. Đơn giản chỉ là một năm khác thôi.”

“Đến đi anh,” tôi nói. “Nó quan trọng với Margot mà.”

“Thế thì để Margot dự đi.”

“Nó quan trọng với em.”

“Ờ, quan trọng với anh là ở nhà,” anh nói.

Tôi mặc cà, nài nỉ. “Chỉ đến chút thôi, một hoặc hai tiếng. Rồi chúng ta sẽ về nhà.”

“Để xem đã,” cuối cùng anh cũng thoái lui - một câu trả lời hầu như luôn hàm nghĩa là không.

Nhưng đêm đó, tôi cứ khư khư tin rằng anh sẽ đến và làm cho tôi bất ngờ kinh ngạc. Tôi tưởng tượng ra khung cảnh mờ ảo, mong manh. Mắt chúng tôi nhắm lại và đám đông rã ra khi anh tìm thấy môi tôi, ngay lúc giao thừa. Hệt như trong phim Khi Harry gặp Sally. Suốt cả đêm tôi nhìn đồng hồ và ngóng cửa, một cảm giác hầu như thất vọng, nhưng lại hy vọng hơn bao giờ hết. Cho đến lúc mười một giờ năm chín phút điểm, tôi đứng trong một góc cô đơn, lắng nghe bản nhạc “1999” du dương của Prince, và rồi cuối cùng đúng lúc còn mười giây đếm ngược, tôi lên cơn đau quặn thắt bụng, Margot trong cơn chếnh choáng đã tìm thấy tôi mấy phút sau, ôm chặt lấy tôi, tuôn ra một tràng rằng cô yêu tôi nhiều lắm và rằng chúng tôi phải nhìn về phía trước. Nhưng rồi cô trở lại với bạn trai của cô, và tôi đi về nhà một mình, ngủ thiếp đi với chiếc điện thoại ngay bên gối, chờ đợi, thậm chí nguyện cầu.

Nhưng Leo không hề gọi suốt đêm đó. Sáng hôm sau cũng không. Khoảng trưa, khi không thể chịu nổi nữa thêm một giây nào, tôi bắt xe điện ngầm đến nhà anh. Anh ở nhà, đọc báo và xem MTV.

“Anh không hề đến,” tôi khổ sở nói, đi thẳng vào vấn đề.

“Xin lỗi,” anh nói, nghe chẳng có vẻ gì hối lỗi. “Anh cũng định đến. Anh ngủ mất lúc tầm mười rưỡi.”

“Em bơ vơ một mình lúc giao thừa,” tôi nói một cách đáng thương, tự thấy mình có lý.

“Anh cũng thế,” anh cười.

“Không phải chuyện đùa đâu,” tôi nói, giờ thì thấy tức giận hơn là tổn thương.

“Nghe này. Anh không hề hứa với em anh sẽ tới,” anh nói, vẻ khích động.

Tôi lập tức chùn lại, ngả đầu lên vai anh khi chúng tôi xem bóng đá trên ti vi, rồi làm món ốp lết Hy Lạp - món sở trường của Leo - sau đó là làm tình trên trường kỷ. Nhưng một lúc sau đấy, khi anh đứng bật dậy và nói rằng anh phải viết một bài báo, tôi lại chìm trong nỗi buồn.

"Hôm nay là Tết mà," tôi rên rỉ, ghét cay ghét đắng giọng nói của chính mình.

"Anh vẫn có hạn nộp bài," anh nói thẳng thừng.

Tôi nhìn anh, đầu tôi quay mòng mòng với nỗi oán giận cay đắng cùng khổ đau tuyệt vọng, và rồi tôi mở miệng thốt ra những lời đáng xấu hổ đó.

"Chuyện này chẳng đi đến đâu hết," tôi nói, thật tâm tin rằng mình chỉ đang thăm dò, đẩy mọi chuyện lên tới hạn, thử một chiến thuật khác để lôi anh trở lại. "Em nghĩ mình nên chia tay."

Tôi mong chờ sự kháng cự, một trận chiến, chí ít cũng là một cuộc thảo luận thẳng thắn. Nhưng thay vì thế, Leo đồng ý ngay rằng tôi đúng. Anh nói vô cùng nhẹ nhàng, hầu như yêu thương, điều đó khiến tôi cảm thấy còn tệ hơn một sự đáp trả gay gắt. Anh vòng tay qua người tôi, sự giải thoát ở nơi anh hầu như có thể cảm nhận rõ.

Tôi không còn lựa chọn nào hơn là làm như thế. Rốt cuộc, tôi là người đề nghị trước cơ mà.

"Chào, Leo," tôi nói, nghe dũng cảm hơn những gì tôi cảm thấy.

"Tạm biệt, Ellen" anh nói, chí ít cũng có nỗi buồn giả cách.

Tôi lưỡng lự, nhưng biết rằng chẳng có đường nào quay lại. Thế nên tôi rời khỏi nhà anh trong bàng hoàng và chối bỏ, nhảy lên taxi về nhà thay vì đi tàu điện.

Khi tôi về đến nhà, Margot đang đọc tạp chí trong phòng chung. "Cậu ổn chứ?" cô hỏi.

Tôi nói với cô tôi cũng không biết nữa.

"Chuyện gì xảy ra vậy?"

"Bọn tớ tan rồi."

Tôi những định nói tiếp, kể hết mọi chuyện đớn đau, nhưng lại thấy lòng mình đóng lại, trở nên tự vệ và im ỉm.

"Tớ rất tiếc," cô nói. "Cậu muốn kể về chuyện đó không ?"

Tôi lắc đầu nói, "Tớ không biết nữa… Nó thật sự… phức tạp."

Và thật tình tôi thấy nó phức tạp đúng như sự phức tạp của mọi cuộc chia tay mà ta là người trong cuộc. Còn trong thực tế phũ phàng thì, hầu như tất cả thật ra đều rất đơn giản. Chuyện đó dường như giống như thế này: một người không còn tình yêu, và ước rằng anh ta có thể rút lại những lời đó, lời hứa từ tim đó. Nhìn lại thì, tôi có thể thấy rằng điều ấy giống với trường hợp của Leo và tôi - lời giải thích đơn giản nhất thường bao giờ cũng đúng, mẹ vẫn nói với tôi như thế. Nhưng thời điểm đó, tôi không tin nổi chúng tôi có thể là trường hợp ấy.

Thay vào đó, tôi vẫn hy vọng điều mọi cô gái trong hoàn cảnh của tôi đều hy vọng: rằng anh ta sẽ thay đổi suy nghĩ, lấy lại cảm xúc, nhận ra những gì anh ta nhận được từ tôi, thấy được rằng tôi là người không thể thay thế. Tôi không nguôi nghĩ, thậm chí nói to lên với Margot và Suzanne, "Không ai yêu anh ấy như tôi cả," điều mà giờ đây tôi nhận ra rằng chẳng phải thứ gì ghê gớm đối với một người đàn ông. Đối với bất kỳ ai.

Thậm chí tệ hơn, tôi không ngừng lặp đi lặp lại trong óc câu châm ngôn khủng khiếp với những lời mở đầu, "Nếu ta yêu thứ gì, hãy để cho nó được tự do." Tôi hình dung lại tấm poster cán bóng có in câu châm ngôn đó mà chị gái tôi dán trong phòng ngủ sau lần chia tay vật vã của chị hồi học trung học. Câu này được viết bằng kiểu chữ hoa văn màu tím đầy cảm xúc, kèm theo một con đại bàng vút bay trên núi non trùng điệp. Tôi nhớ mình đã nghĩ rằng không con đại bàng nào trên đời này sẵn lòng bay trở lại vào trong chốn giam cầm.

"Rõ chết tiệt, anh ta chưa bao giờ là của chị cả," tôi luôn muốn nói thế với Suzanne.

Nhưng giờ đây. Giờ đây Leo là con đại bàng ấy. Vậy mà tôi cứ tin chắc rằng anh ta sẽ là ngoại lệ với quy tắc đó. Một con chim có lúc quy hồi.

Thế nên tôi vẫn chờ đợi một cách vô lý, tuyệt vọng bám vào niềm tin rằng cuộc chia tay của chúng tôi chỉ là tạm thời mà thôi. Và thật chẳng hiểu nổi, tình cảm của tôi càng dâng lên sau khi đôi ngả. Nếu lúc tôi ở bên Leo tôi bị ám ảnh bởi anh ta, thì khi xa rồi thành ra ngập ngụa trong con người ấy. Anh ta chiếm đoạt đến từng giây phút trong ngày của tôi khiến tôi trở thành phiên bản của kiểu phụ nữ thất tình. Tôi đày đọa mình với những dòng tin nhắn cũ, với những bài hát tủi buồn như "The Last Day of Our Acquaintance" của Snead O'Connor. Tôi giam mình trong giường, khóc nức lên hầu như bất cứ lúc nào. Tôi viết viết sửa sửa bao lá thư dài ngoằn cho anh ta mà biết rằng mình sẽ chẳng khi nào gửi. Tôi hoàn toàn bỏ bê ngoại hình bản thân (trừ khi tính đến những lần ngồi gặm nhấm niềm riêng trong bồn tắm bên ánh nến) và luôn do dự giữa nhịn đói hay lại nhồi bừa que kem Doritos cùng thứ bánh bông lan Twinkies trở đi trở lại đến bất tận.

Tôi không thể xua đuổi Leo ngay cả trong giấc ngủ. Lần đầu tiên trong đời, tôi nhớ được rõ tới từng chi tiết các giấc mơ như thế, giấc mơ nào cũng về anh ta, về chúng tôi. Đôi khi là những giấc mơ tồi tệ về cuộc chia tay tàn nhẫn và sự rút lui từ từ, lạnh lẽo của anh ta. Nhưng thỉnh thoảng đó là những giấc mơ thú vị - Leo và tôi giết thì giờ trong những quán cà phê mịt mù khói thuốc hoặc làm tình cuồng nhiệt, đẫm mồ hôi trên giường anh ta - và thường thì những giấc mơ hạnh phúc giằng xé cõi lòng hơn là những giấc mơ buồn. Tôi thức dậy, và trong vài giây thoáng qua, tôi thực sự tin rằng chúng tôi đã lại trở về bên nhau. Rằng cuộc chia tay chỉ là một giấc chiêm bao và rằng tôi chỉ phải mở mắt tìm anh ngay bên cạnh mình thôi. Thay vào đó, sự thật muộn phiền lại hiện hữu. Leo đã đến với cuộc đời mới không có tôi, và tôi đơn độc.

Sau nhiều tuần, có lẽ là nhiều tháng trong tình trạng thái quá đó, Margot đã can thiệp. Hôm đó là chập chiều một ngày thứ Bảy, và cô lại vừa thất bại trong khoảng sáu lần cuối tuần liên tiếp rủ tôi ra ngoài cùng cô. Cô xuất hiện từ phòng ngủ, trông cực kỳ quyến rũ trong chiếc áo len màu chàm kiểu cách quần jean trễ ôm hông, và đôi bốt mũi nhọn màu đen. Cô đã cuốn lọn mái tóc vốn thẳng ro và phủ một lớp phấn thơm lóng lánh dọc theo xương đòn của mình.

"Cậu trông tuyệt quá," tôi bảo cô. "Cậu đi đâu vậy?"

"Đi chơi với đám bạn gái," cô nói. "Chắc chắn cậu không muốn đi cùng chứ?"

"Ừ, chắc," tôi nói. "Tối nay có phim Pretty in Pink."

Cô khoanh tay trước ngực và bĩu môi. "Tớ không biết cậu buồn rầu đến thế vì cái gì. Cậu chưa bao giờ thực sự yêu anh ta cả," cuối cùng cô lên tiếng, giọng thẳng thừng bằng cả quyết như thể cô đang tuyên bố rằng thủ phủ của Pennsylavenia là Harrisburg vậy.

Tôi nhìn cô bằng ánh mắt giống như cô là kẻ điên. Đương nhiên là tôi yêu Leo chứ. Không phải nỗi buồn khủng khiếp của tôi minh chứng cho một tình yêu lớn sao?

Cô tiếp tục, "Cậu chỉ ham dục thôi. Hai thứ đó thường lẫn lộn."

"Đó là tình yêu," tôi nói, thầm nghĩ tình dục chỉ là một phần trong tình yêu của chúng tôi thôi. "Tớ vẫn yêu anh ấy. Tớ sẽ mãi yêu anh ấy."

"Không," cô nói. "Cậu chỉ yêu cái ý niệm về tình yêu thôi. Và giờ thì cậu yêu cái ý niệm về một kẻ trái tim tan vỡ… Cậu đang diễn giống như đứa chíp hôi đau khổ."

Đó là lời đả kích nặng nề quá sức với một phụ nữ đang độ tuổi hai mươi.

Cô thở dài và chằm chằm nhìn tôi bằng ánh mắt của người mẹ. "Chưa bao giờ cậu nghe rằng tình yêu đích thực phải là thứ khiến ta tốt đẹp hơn sao? Là thứ nâng đỡ cậu?"

"Tớ đã là người tốt đẹp hơn bên Leo," tôi nói, cắn một hạt dẻ. "Anh ấy đã nâng đỡ tớ."

Cô lắc đầu và tuôn ra một tràng thuyết giáo, ngữ điệu miền Nam trở nên nặng hơn, đúng kiểu nó luôn thế mỗi khi cô tỏ ra gay gắt về cái gì. "Thực sự cậu rất tồi khi ở bên Leo… Anh ta biến cậu thành kẻ tầm thường, nhu nhược, dễ dao động, hời hợt. Giống như thể tớ chưa từng biết tí gì về cậu vậy. Bên anh ta cậu không còn là cậu. Tớ nghĩ toàn bộ mối quan hệ đó là… thiếu lành mạnh."

"Cậu chỉ ghen thôi," tôi nói yếu ớt, tự nghĩ tôi không chắc là mình có ý nói cô ấy ghen vì cô không có được một người tình như Leo - hay ghen vì anh ta thế vào vị trí người quan trọng nhất đời tôi của cô. Cả hai giả thuyết đều có vẻ hợp lý mặc dù thực tế thì cô, như bất cứ lúc nào, khi đó cũng có bạn trai.

"Ghen. Tớ không nghĩ vậy đâu, Ellen." Giọng cô hết sức thuyết phục, nhấp nhỉnh thú vị trước cái ý tưởng ghen tị với những gì tôi có cùng Leo, đến mức khiến tôi đỏ bừng mặt khi đành từ bỏ luận điệu đó mà chỉ nhắc lại rằng, "Anh ấy thực sự rất rất khiến tớ tốt đẹp lên."

Đây là lần tiến gần nhất đến cái gì đó tương tự với cuộc cãi vã giữa chúng tôi, thế nên mặc dù cơn giận đang bùng lên, tôi vẫn cảm thấy vô cùng căng thẳng, không thể nhìn vào mắt cô.

"Ồ thế ư?" cô nói. "Được rồi, nếu điều đó là sự thật, Ellen, vậy cho tớ xem một bức ảnh tử tế cậu chụp được hồi cậu cặp với anh ta coi nào. Chỉ tớ xem anh ta tác động tới cậu ra sao nào. Chứng minh tớ sai đi."

Tôi đặt cái kem xuống, ngay trên tờ Town & Country số tháng Tư của cô, rồi đi về phía chiếc bàn có nắp cuộn của tôi ở trong góc phòng khách. Tôi lôi bật ngăn kéo, mở một tập phong bì giấy xi măng đựng đầy hình ảnh ra, rồi liệng xoẹt đống ảnh lên bàn trước.

Cô cầm chúng lên, liếc qua một lượt với vẻ mặt hững hờ y như thái độ của một người di chuyển bừa phứa những con bài trong trò đánh bài một mình trên máy tính.

"Ellen," cuối cùng cô nói. "Những tấm hình này… Chúng chỉ là không tốt như thế."

"Cậu có ý gì khi nói chúng không tốt như thế?" tôi nói, nhìn qua vai cô khi cô xem xét những bức ảnh cảu Leo. Leo cười rạng rỡ. Leo trầm mặc suy tư. Leo ngủ một sáng ngày Chủ Nhật, cuộn tròn bên con chó Jasper của anh. Tôi cảm thấy một cơn đau buốt nhớ nhung con chó bốc xơ không chút thân thiện mà tôi chưa từng thật sự muốn chơi cùng.

Được rồi," mãi rồi cô mới lại lên tiếng, dừng mắt ở một bức ảnh Leo mà tôi đã chụp mùa hè năm ngoái. Anh đang mặt quần sóoc và áo phông in chữ "Arita", dựa lưng trên chiếc ghế dài trong công viên trung tâm, nhìn thẳng vào máy ảnh, nhìn thẳng vào tôi. Chỉ có đôi mắt anh mỉm cười.

"Xem bức này, ví dụ nhé," cô nói. "Ánh sáng tốt. Bố cục đẹp, tớ cho là thế, nhưng nó… chỉ là một thứ buồn tẻ. Anh ta bảnh trai và ổn hết, nhưng thế thì sao? Ở đây chẳng có gì khác ngoài một gã khá ưa nhìn ngồi trên băng ghế… Xem ra… anh ta đang nỗ lực thế quá lố."

Tôi thở hổn hển, ít nhất là ở trong lòng. Sự xúc phạm này có lẽ thậm chí còn tệ hơn ví tôi với đứa tuổi teen thất tình. "Nỗ lực quá lố?" tôi nói, giờ đã thực sự tức giận.

"Tớ đâu có nói cậu nỗ lực quá lố," cô bảo. "Nhưng anh ta thì rõ ràng là thế. Chỉ cần nhìn biểu lộ của anh ta… Anh ta thiếu tự nhiên, bảnh chọe, tự thức. Anh ta biết mình đang được chụp ảnh. Anh ta biết mình đang được tôn thờ. Tất cả ở anh ta là thế, kiểu 'Hãy nhìn vào ánh mắt đầy nhục cảm của tôi.' Nghiêm túc đấy Ellen. Tớ ghét tấm ảnh này. Tất tần tật hình cậu chụp trong năm trước khi quen Leo đều thú vị hơn bức ảnh này."

Cô quẳng bức hình trở lại trên bàn, và nó úp sấp xuống. tôi nhìn vào nó, và có thể hầu như, hầu như hiểu được điều cô đang nói. Tôi cảm thấy vết cứa của điều gì đó gần như xấu hổ, giống với cảm giác khi tôi lật giở đọc lại những vần thơ haiku mà tôi đã nghĩ thật đáng ngưỡng mộ tôi viết về mùa hè đi lướt sóng ở bờ biển Jersey từ hồi cấp hai. Những bài haiku tôi từng tự hào gởi cho một tờ tạp chí văn học, để rồi cảm thấy thật sự choáng váng khi lời từ chối đến trong hộp thư.

Margot và tôi nhìn chằm chằm trong một lúc tưởng như rất lâu. Đó có lẽ là khoảnh khắc chân thực, đầy sức mạnh nhất trong mối quan hệ của chúng tôi, và trong giây phút ấy, tôi vừa yêu vừa giận cô. Cuối cùng cô phá vỡ im lặng trước.

"Tớ biết nó đau lắm, Ellen… Nhưng đã đến lúc tiến lên," cô nói, mạnh mẽ sắp chồng ảnh lại cho vào chiếc phong bì. Rõ ràng Leo không còn đáng để cô xé khuôn mặt anh ra làm đôi như trước nữa.

"Tớ phải làm thế bằng cách nào kia chứ?" tôi đáp lại yếu ớt. Đó không phải câu hỏi tu từ - tôi thực sự muốn biết chính xác những việc tôi phải làm tiếp tới.

Cô suy nghĩ một giây và rồi cho tôi một lời chỉ dẫn. "Tối nay cứ tiếp tục ngồi ì ra mà xem Molly Ringwald. Rồi sáng mai tỉnh dậy hãy tắm cho thật kỹ. Sấy tóc, trang điểm một chút. Rồi cầm lấy máy ảnh của cậu và trở lại với công việc ấy… Anh ta sẽ không quay trở lại nữa… Vậy hãy làm việc cậu yêu thích… Đến lúc rồi."

Tôi nhìn cô, biết rằng cô đúng. Biết rằng lại một lần nữa, tôi đứng trước ngã ba đời mình, và một lần nữa, tôi cần phải làm theo lời khuyên của Margot mà đến với nhiếp ảnh.

Thế là ngày hôm sau tôi mua một chiếc máy ảnh mới - chiếc tốt nhất tôi có thể chi trả bằng chiếc thẻ tín dụng còm cõi của mình - và đăng ký vào một khóa đào tạo tổng hợp tại Viện Nhiếp Ảnh New York. Hơn một năm sau, tôi đã nắm được những chi tiết phức tạp về thiết bị, mọi thứ về ống kính, và làm chủ được ánh sáng flash, ánh sáng đèn tungsten và đèn chớp. Tôi nghiên cứu cặn kẽ đặc điểm lỗ ống kính máy ảnh, tốc độ màn trập, và hiểu những thứ đó cũng thấu đáo như hiểu về phim và giới hạn ISO, cân bằng trắng và biểu đồ. Tôi học các lý thuyết về bố cục, màu sắc, hoa văn và khung hình, cũng như về "đinh luật một phần ba" (một thứ mà tôi nghĩ mình biết nó từ trong bản năng) và cách dùng các đường thẳng làm cho hình ảnh có sức hút hơn. Tôi đã học được vô khối thứ về việc in ảnh, tuy vậy tôi có thể thực hành kỹ thuật của mình trên những máy móc phức tạp hơn nhiều. Tôi học thêm một khóa về chụp chân dung, nghiên cứu ánh sáng và vị trí. Tôi nghiên cứu về nhiếp ảnh đồ vật, nhiếp ảnh đồ ăn, nhiếp ảnh kiến trúc, nhiếp ảnh phong cảnh, thậm chí nhiếp ảnh thể thao. Tôi tìm tòi sâu hơn về chụp ảnh kỹ thuật số, thành thạo Adobe Photoshop, ngôn ngữ của các pixel và cỡ con chíp (khái niệm hiện đại bậc nhất lúc bấy giờ). Tôi thậm chí còn học một lớp về khía cạnh kinh doanh và marketing của nhiếp ảnh.

Với mỗi tuần mới mẻ, mỗi kỹ thuật tân kỳ tôi học được, tôi lại cảm thấy vết thương lòng khép miệng thêm một chút. Phần nào chỉ là bởi sự trôi chảy của thời gian, một thành phần thiết yếu của bất cứ cuộc phục hồi tổn thương tình cảm nào. Tuy nhiên, phần nào chuyện này là bởi một đam mê này đã từ từ thay thế đam mê kia. Và mặc dù một lần trái tim tan vỡ không khiến tôi trở thành chuyên gia trong lĩnh vực này, tôi vẫn tin ta cần cả hai thứ - thời gian và một tình cảm thay thế - để trọn vẹn hồi phục một con người.

Khoảng chín tháng sau chuyện với Leo, cuối cùng tôi đã cảm thấy sẵn sàng - cả về kỹ thuật lẫn cảm xúc- để cho ra đời bộ ảnh của mình và nộp hồ sơ xin một công việc trợ lý thực thụ. Thông qua bạn của một người bạn, tôi hay tin một nhà nhiếp ảnh thương mại tên là Frank Brightman đang kiếm một trợ lý thứ hai. Frank chủ yếu chụp ảnh thời trang và quảng cáo, nhưng thỉnh thoảng cũng làm việc với các tạp chí. Anh ta có một phong cách nghệ sĩ rất đặc biệt gợi nhắc đến chủ nghĩa siêu thực - một dáng vẻ khiến tôi vừa ngưỡng mộ vừa tưởng tượng ra được một ngày nào đó ắt có đua tranh, tất nhiên là bằng phong thái của chính tôi.

Trước khi có thể bàn cãi với chính mình về chuyện đó, tôi gọi cho Frank hỏi về vị trí còn trống này, và anh ta mời tôi tới phỏng vấn tại studio nhỏ ở Chelsea của anh ta. Ngay lập tức, Frank vừa gây ấn tượng với tôi vừa tạo cảm giác rất dễ chịu. Anh ta có mái tóc màu bạc tuyệt đẹp, trang phục hoàn hảo, và sự ân cần dịu dàng. Cũng có cả cái gì đó phảng phất thiếu nam tính trong phong thái của anh ta khiến tôi nghĩ anh ta gay - điều mà trong thời điểm đó, với người có nguồn gốc từ một thị trấn toàn dân lao động, và từ một trường học miền Nam thủ cựu như tôi, vẫn gây cảm giác giống như một món mới lạ đầy phức tạp.

Tôi quan sát Frank vừ nhấm nháp cốc cappuccino vừa săm soi bộ ảnh nghiệp dư của tôi sắp đặt trong một cuốn album giả da. Anh ta vừa lật giở các trang ảnh vừa lầm bầm tán thưởng. Rồi anh ta đóng tập ảnh lại, nhìn vào mắt tôi, và nói mặc dù có thể thấy tôi rất có triển vọng, anh ta sẽ không tô vẽ về công việc - anh ta đã có trợ lý thứ nhất, và gần như chỉ cần một người giúp việc thôi. Một người để thanh toán các hóa đơn, chạy cà phê, và phải đứng rất nhiều. "Công việc rõ là không tuyệt mỹ đâu," anh ta kết thúc.

"Tôi có thể làm được," tôi trả lời sốt sắng. "Tôi từng làm phục vụ bàn. Tôi giỏi đứng lắm. Tôi giỏi cả việc nhận yêu cầu của khách nữa."

Frank vẫn giữ khuôn mặt lạnh lùng khi nói với tôi rằng anh ta vừa cho thôi việc lần thứ tư vị trí trợ lý thứ hai. Anh ta nói tất cả bọn họ đều có hồ sơ tốt hơn tôi, nhưng đều rất lười và không đáng tin. Rồi anh ta dừng lại và nói anh ta có thể thấy rằng tôi khác thế.

"Cô có vẻ thật thà về bản thân," anh ta nói. "Và tôi thích chuyện cô đến từ Pittsburgh. Miền đất chân thực, tốt đẹp ấy, Pittsburgh."

Tôi cảm ơn anh ta, hé một nụ cười luôn- háo- hức- được- làm- việc.

Frank mỉm cười lại và nói, "Công việc này dành cho cô. Chỉ cần chuyên cần đi làm hàng ngày, đúng giờ, chúng ta sẽ tiến triển tốt thôi."

Vậy là tôi chỉ cần làm đúng thế. Đến chỗ làm hằng ngày trong suốt hai năm sau đó. Tôi vui vẻ hài lòng làm theo các yêu cầu của Frank và trợ lý thứ nhất của anh ta, một phụ nữ lớn tuổi thông minh tên là Marguerite. Frank và Marguerite là những người tài giỏi, giàu sức sáng tạo nên tôi nhanh chóng nắm bắt được mọi chi tiết công việc. Tôi đảm bảo chứng nhận bảo hiểm cho những bức ảnh lớn - đôi khi thậm chí còn thuê đến cảnh sát. Tôi xử lý việc thuê mướn thiết bị, lắp đặt đèn chiếu sáng và đèn chớp dưới con mắt quan sát tỉ mẩn của Frank, nhiều khi bắt đầu ngày làm việc từ lúc trời còn tờ mờ đất. Tôi tua phim (vào ngày tôi thôi làm, Frank nói anh ta chưa bao giờ thấy ai tua phim nhanh đến thế, đó dường như là lời khen ngợi tột bậc) và phải đọc máy đo ánh sáng thực sự đến mấy ngàn lần. Tóm lại, tôi học tỉ mỉ vô khối thứ về nhiếp ảnh thương mại, trong khi đó mỗi lúc một tự tin hơn rằng ngày nào đấy tôi sẽ sải bước trên đôi chân của chính mình.

Và cuộc sống của tôi đang diễn ra như vậy ngày Andy đến với tôi.

Người ta vẫn nói rằng thời gian là tất cả, và khi nhìn lại, tôi thấy mình thật sự là tín đồ cuồng tín của lý thuyết này. Nếu Andy ngỏ lời hò hẹn với tôi sớm hơn thời điểm đó một chút, tôi có thể đã xem lời mời ấy như một thủ đoạn tội nghiệp, một trò Margot đã nhờ anh thực hiện. Tôi hẳn sẽ nói không một cách thẳng thừng, và vì Andy không hoàn toàn là một anh chàng năng nổ, chuyện có lẽ sẽ dừng lại ở đó. Và, quan trọng hơn, tôi hẳn sẽ không có thời gian để chen thêm người vào giữa những anh chàng linh tinh, vớ vẩn nhưng vẫn vô cùng quan trọng để giúp tôi phục hồi, những gã hầu như chỉ kéo dài được một đôi buổi hẹn.

Nhưng nếu anh ra tay muộn hơn chút nữa, tôi có thể đã trở thành một người hoài nghi - một điều thực sự khó khăn đối với phụ nữ sắp sang tuổi ba mươi, nhưng là điều tôi cảm thấy dứt khoát có thể xảy ra. Hoặc tôi có thể đã bắt đầu một mối quan hệ nghiêm túc với ai đó khác - có thể lại một ai đó giống Leo vì người ta vẫn nói ta thường hẹn hò với cùng một típ người, hết lần này sang lần khác. Hoặc tôi có thể đã trở nên quá đắm chìm trong công việc.

Thay vào đó, tôi vẫn lạc quan, bằng lòng với những gì mình có, sống tự lập, và ổn định hết mức so với khả năng khi ta còn trẻ, độc thân và sống trong một thành phố lớn. Tôi vẫn day dứt chuyện Leo (và "đổ vỡ đến từ đâu") nhiều hơn nhiều so với những gì tôi có thể thừa nhận với bất kỳ ai - thậm chí với chính mình, và ý nghĩ về Leo vẫn có thể dừng chân tôi trên lối đời mình, xé nát trái tim tôi, siết chặt lồng ngực của tôi. Nhưng tôi đã học được cách điều khiển các cảm xúc, chia ngăn cho chúng. Phần tồi tệ nhất của nỗi đau này đã xuôi dòng theo thời gian, như vẫn luôn thế, với tất cả mọi người. Tôi hầu như đã nghĩ về Leo đúng với vai trò của anh ta - một người tình cũ không bao giờ trở lại, và tôi nghĩ về tôi như một ngươi phụ nữ đã lớn khôn hơn, hoàn thiện hơn từ khi mất anh ta. Nói cách khác, tôi đã chín muồi cho một mối quan hệ mới, một người đàn ông tốt hơn.

Tôi đã sẵn sàng với Andy.

8. Chương 8

Tôi sẽ không bao giờ quên được khoảnh khắc khi tôi biết rằng Andy yêu thích tôi nhiều hơn mức chỉ là bạn thân nhất của em gái anh, hay thậm chí, quan trọng hơn, là bạn của anh. Thú vị ở chỗ, chuyện không xảy ra ở New York, mặc dù Margot và tôi vẫn gặp Andy khá đều đặn, thường là đến quán bar uống gì đó, nhóm bạn của chúng tôi rất hợp với anh.

Chính xác thì hôm ấy tôi đang ở Atlanta, về nhà với Margot và Andy trong lễ Tạ ơn, ba chúng tôi bay từ đêm trước. Chúng tôi vừa kết thúc bữa tiệc mà mẹ Margot, Stella, đã một tay chuẩn bị (bác quản gia lâu năm của nhà Graham, Gloria, xin nghỉ một tuần), và chén đĩa đã được gạt bỏ hết cặn bẩn để tống tất vào máy rửa bát. Andy và tôi còn lại một mình trong bếp sau khi tôi xung phong tình nguyện rửa đồ pha lê và đồ bạc (không ai trong nhà từ chối, điều đó thậm chí còn khiến tôi cảm thấy được chào đón), và Andy

nhanh nhẹn đề nghị được sấy khô - điều mà tôi nghĩ thật đặc biệt dễ thương trong một gia đình truyền thống nơi đàn ông dường như hoàn toàn được miễn bất kỳ công việc nội trợ nào.

Lúc đó, Margot, bố mẹ và anh trai cô, James, đã lui hết vào trong "khu ti vi" và đang xem phim The Shawshank Redemption. Thật ra, còn có khoảng ba phòng nữa có thể gọi là khu, nhưng thay vào đó được gọi bằng những cái tên phòng chơi, thư viện, và phòng sinh hoạt. Toàn thể ngôi nhà rất rộng và đầy ắp đồ cổ tuyệt đẹp. Những tấm thảm thổ cẩm Đông phương, tranh sơn dầu, và nhiều bảo vật gia truyền sưu tầm qua những chuyến du hí nước ngoài hay do cha ông để lại. Nhưng mặc cho ngôi nhà có vẻ sang trọng đến thế nào, mỗi phòng đều có lối bài trí mang lại cảm giác ấm cúng, tôi cho có được điều này là do nhờ ánh đèn dịu ấm và những chiếc ghế vô cùng thoải mái khi cuộn mình trên đó. Stella không tin tưởng vào rất nhiều thứ - gia vị làm salad mua trong cửa hàng, quà cáp tặng đi tặng lại, tên họ có gạch nối ở giữa, ví dụ thế - và là người vô cùng thích ngồi sao cho thoải mái. "Không có gì phá hủy một bữa tối nhanh hơn những chiếc ghế cứng," có lần bà chân tình bảo tôi. Khi bà nêu lên những đặc tính của đồ đạc như thế, tôi luôn có cảm giác mình nên tốc ký vào một cuốn sổ để tiện ngày sau tra cứu tham khảo.

Tuy nhiên, trong một ngôi nhà có rất nhiều căn phòng thoải mái, xinh đẹp, khu bếp có lẽ vẫn là nơi tôi yêu thích nhất. Tôi yêu những bức tường sơn màu caramen, những mặt quầy bếp lát đá, những chiếc xoong chảo bằng đồng nặng trịch lủng lẳng treo vào những chiếc móc rũ xuống bên trên quầy bar. Tôi bị mê hoặc bởi khung cửa sổ đẹp như tranh nhìn ra sân sau và kệ lò sưởi bên tường nơi mọi người có thể đến tụ tập. Đó thực sự là kiểu khu bếp sáng choang, rộng thênh mà ta thường thấy trên phim ảnh. Khu bếp đặc trưng cho một gia đình tràn ngập hạnh phúc với người mẹ còn nguyên nét truyền thống vững chãi cầm trịch; người cha phong độ, đáng mến; cô con gái dễ thương, xinh tươi; và hai cậu con trai có thiên tư tốt đẹp chốc chốc lại tạt qua nhúng chiếc muôi gỗ vào trong những cái nồi sôi lục bục trên dàn bếp Viking to tướng rồi khen ngợi món ăn của người mẹ yêu thương hay bác quản gia quý mến. Mọi thứ về khu bếp ấy thật hoàn hảo - đúng như gia đình sống trong nó vậy.

Tôi nhớ mình đã nghĩ tới những điều ấy khi dầm tay vào nước xà phòng ấm và lôi hai chiếc thìa cà phê bằng bạc lên. Tôi nghĩ mình thật may mắn biết bao khi được ở nơi này - rằng đây chính xác là những gì người ta mong được cảm thấy trong lễ Tạ ơn - ngoại trừ, có lẽ thế, nhiệt độ lên tới 15oC.

Năm đó, gia đình tôi đã khiến tôi rất thất vọng - điều này không còn là chuyện lạ kể từ sau mẹ mất. Bố tôi cố gắng duy trì truyền thống gia đình trong vài năm, nhưng Sharon đã thay đổi tất cả - không phải một cách cố tình, mà đơn giản là vì bà có con riêng và có cách sống riêng. Năm đó, Sharon và bố tôi đi Cleveland thăm con trai riêng của Sharon, John, và vợ mới cưới của anh ta, Leslie, người từng là đội trưởng đội cổ động viên thể thao của bang Ohio, một chuyện mà Sharon dường như tự hào đến thái quá. Thế là để lại Suzanne và tôi tự lo liệu cho mình, và mặc dù tôi không mấy tin tưởng rằng có mỗi hai chị em cũng vẫn sáng tạo được một lễ Tạ ơn mãn nguyện, một dịp lễ dính dáng nhiều đến chuyện nấu nướng trong khi cả hai chúng tôi đều không thạo việc bếp núc cho lắm, tôi vẫn sẵn lòng cố gắng. Nhưng Suzanne thì không. Chị ấy nói rõ với tôi rằng chị ấy sẽ "không làm gì cho kỳ nghỉ năm nay". Tôi không chắc chính xác câu đó có nghĩa gì , nhưng tôi đã trở nên quen với tâm trạng thất thường của chị và biết rõ rằng áp đặt một lễ Tạ ơn truyền thống lên con người chị thật chẳng khôn ngoan chút nào. Thế nên tôi vô cùng hạnh phúc khi Margot mời tôi về nhà cùng cô.

Lúc ấy, khi Andy hỏi tôi về gia đình, tôi kể với anh một vài điều trên một cách cẩn trọng để không nghe có vẻ cay đắng và bạc bẽo với bố và chị gái. Hay tệ hơn, nghe giống như người bạn bơ vơ đáng thương của Margot.

Andy khi đó vừa buộc xong chiếc tạp dề xếp nếp màu xanh, phần nhiều để cho hay chứ không phải vì lợi ích gì, lắng nghe hết sức chăm chú rồi nói, "Anh rất vui có em ở đây. Càng đông càng vui, anh lúc nào cũng nói thế mà."

Tôi mỉm cười, nghĩ rằng có rất nhiều người sử dụng câu thành ngữ ấy, tuy nhiên gia đình Graham thì thực sự tin nó, và chỉ riêng trong hôm nay đã có ít nhất nửa tá bạn bè tạt qua chơi, trong đó có cả bạn trai hồi trung học của Margot, Ty, cậu ta mua đến vài chục chiếc bánh vòng màu tùng lam có nhân tròn bên trên rất trứ danh của hiệu Henri's, một hiệu bánh lâu đời ở Atlanta. Margot từ chối, nhưng Ty rõ ràng là vẫn còn yêu cô - hoặc chí ít anh ta vẫn rất quý mến gia đình cô. Tôi có thể hiểu được điều đó.

"Anh biết đấy," tôi nói với Andy, "hầu hết mọi gia đình đều không giống thế này."

“Giống sao cơ?”

“Tốt đẹp,” tôi nói. “Hạnh phúc.”

“Bọn anh hù em đó,” Andy nói. “Tất cả chỉ là mã ngoài thôi.”

Trong một thoáng, tôi đã rất lo lắng, gần như vỡ mộng. Có chăng bí mật về một gia đình đen tối mà tôi không biết? Ngược đãi sao đó? Tội phạm cổ cồn trắng?Hay tệ hơn, có một lời chẩn bệnh tối hậu vô vọng, giống như điều từng làm thay đổi mọi thứ trong gia đình tôi? Tôi liếc nhìn Andy và thấy vẻ mặt vui tươi của anh, lòng tràn ngập cảm giác giải thoát. Mộng tưởng của tôi về gia đình Graham như một gia đình thịnh vượng và hạnh phúc vẫn hoàn toàn nguyên vẹn, vượt qua tất cả nỗi lo âu.

“Đùa thôi. Gia đình anh thực sự tốt đẹp… Trừ có James,” anh nói, nhắc đến cậu em trai của mình, anh chàng dễ thương đa sự của gia đình lúc đó đang sống trong phòng dành cho khách ở sân sau nhà, vì thế mà có biệt danh Kato Kaelin(1). James vừa mới bỏ một công việc nữa - cậu có nhiều “ông chủ tồi tệ kinh hồn” hơn bất kỳ ai tôi từng biết - và gần đây cậu đã phá tan tành ít nhất ba chiếc ô tô quà tặng tuyệt diệu của mình. Thế nhưng những trò phá bĩnh của James dường như chỉ tạo thêm hứng thú, các thành viên còn lại của gia đình chỉ lắc đầu ái ngại cưng chiều.

Andy và tôi im lặng trong vài phút, khuỷu tay của chúng tôi vô tình chạm phải nhau khi làm việc, mãi sau anh nói, giọng thoảng buồn, “Thế em có nghe được gì nữa từ anh chàng hay đi cùng em không? Leo, phải nhỉ?”

Tim tôi nhảy đánh thịch. Tôi mới nghĩ đến Leo lúc sáng sớm nay, băn khoăn tự hỏi không biết anh ta nghỉ lễ cùng gia đình ở Queens hay đang nằm ườn cho hết ngày lễ, đúng kiểu của Suzanne. Tôi có thể thấy anh ta vẫn miệt mài tập trung làm việc, đặc biệt nếu anh ta đang có một cái hạn nộp bài rất căng. Tuy nhiên, nghĩ về anh ta là một chuyện, nói về anh ta thì là chuyện khác. Tôi hít sâu, lựa chọn từ thật cẩn trọng. Tôi có cảm giác như mình đang chính thức công bố điều gì đó, và mặc dù muốn nói chuẩn xác, tôi cũng muốn tỏ ra thật mạnh mẽ. “Không,” cuối cùng tôi nói. “Đó là sự tuyệt giao sạch bách.”

Câu đó có hơi chút cường điệu, căn cứ vào quãng đời sầu thảm của tôi, nhưng tôi lập luận rằng lúc này nó đã sách bách từ phía Leo. Vả chăng, nếu người này không liên lạc với người kia lấy một lần sau khi hai người chia tay lần cuối, chẳng phải như thế xét trên định nghĩa chính là sạch bách sao? Bất kể ta cảm thấy ra sao trong sâu thẳm? Tôi nghĩ về một lần tôi suýt nữa đã gọi cho Leo. Hôm đó ngay sau vụ Mười một tháng Chín. Gần một tuần đã trôi qua, nhưng cả đất nước - và đương nhiên là New York - vẫn còn trong cơn hoang mang tột độ của buồn đau và hãi hùng đó. Tôi biết rằng cơ quan và nhà Leo đều không gần Trung tâm Thương mại Thế giới, và rằng hiếm khi có dịp lên khu tài chính của New York. Nhưng tuy nhiên. Có quá nhiều chuyện kinh khủng về ngày hôm đó - câu chuyện về những người đến nơi họ thường không đến - thế nên tôi bắt đầu tưởng tượng điều tồi tệ nhất. Bên cạnh đó, theo như tôi lý luận với Margot, tôi nhận được hàng đống cuộc gọi từ bạn cũ, thậm chí của những người quen sơ, để kiểm tra xem tôi thế nào. Không phải đó là một việc đúng đắn của lòng trắc ẩn sao? Sau mọi chuyện, tôi hẳn có những cảm giác cay đắng với Leo, nhưng tôi muốn anh còn sống. Mấy lời biện hộ của tôi chẳng mảy may tác động đến Margot, cô thuyết phục tôi rằng cô không thể, dưới bất kỳ hoàn cảnh nào, liên lạc với Leo, và cô đã thành công với chỉ một luận điểm đơn giản mà không cãi nổi: “Anh ta đâu có gọi để kiểm tra cậu, phải không?”

Tôi đổ thêm một ít nước rửa chén vào dòng nước đang chảy xuống từ vòi, mùi chanh lan tỏa trong không khí, lúc ấy Andy gật đầu nói, “Tuyệt giao hoàn toàn luôn luôn tốt.”

Tôi lẩm bẩm đồng tình. “Vâng. Em thật sự chẳng bao giờ hiểu nổi những người cứ trở thành bạn thân của người tình cũ.”

“Anh thì hiểu,” Andy nói. “Có những người vẫn giữ một ngọn lửa.”

“Như Ty,” tôi nói, cười lớn.

“Chính xác đấy,” Andy nói. “Kiểu thế này, thôi nào, người ơi, hãy để cho cơn mê tắt lịm đi thôi.”

Tôi phì cười, nghĩ rằng tôi chắc chắn đã để cho cơn mê tắt lịm cùng Leo, không phải là tôi có nhiều lựa chọn trong chuyện này.

“Thế,” Andy thôi chủ đề đó và hỏi câu tiếp theo “giờ em có đang gặp gỡ ai không?”

Tôi lắc đầu. “Không. Không hẳn. Thỉnh thoảng đây đó vài cuộc hẹn - hầu hết đều do Margot giới thiệu. Em nghĩ cô ấy đến sắp đặt cho em với mọi chàng trai thật thà còn độc thân của ngành công nghiệp thời trang mất thôi… Nhưng không có gì nghiêm túc cả… Anh thì sao?”

Tôi hỏi câu đó mặc dù về căn bản tôi đã biết tình trạng của anh - anh vừa tự do trở lại sau quan hệ ngắn ngủi với một nữ diễn viên New York tên là Felicia đòi hỏi sự chiều chuộng quá cao - một nữ hoàng kịch nghệ thậm chí cả khi không đứng trên sân khấu.

Andy xác nhận với vẻ vui tươi, “Độc thân,” trong khi tôi đưa cho anh một cái ly pha lê.

Anh ném cho tôi một nụ cười lém lĩnh khiến tôi đột ngột băn khoăn liệu anh có đang làm gì hơn là trò chuyện đôi câu và giúp rửa chén bát. Có thể nào anh trai Margot thực sự thích tôi? Không thể nào, bản năng đầu tiên của tôi mách bảo. Mặc dù Andy rất thân thiện, dễ gần, và còn đôi chút ngờ nghệch, anh vẫn là người anh trai vô cùng dễ thương, vô cùng thành đạt của Margot, điều đó mang lại cảm giác như anh đứng ngoài thế giới của tôi, hoặc ít nhất cũng là một vùng cấm. Thế là tôi lôi bất kỳ tưởng tượng lãng mạn nào về Andy ra khỏi đầu mình khi chúng tôi tiếp tục nhịp điệu rửa rồi tráng rồi lau khô chén đĩa. Rồi đột nhiên chúng tôi kết thúc công việc. Và thật lạ, tôi chợt cảm thấy nuối tiếc.

“Thế là xong,” anh nói, lau khô tay, cởi chiếc tạp dề và gấp gọn để lên quầy. Tôi lôi nắp đậy dưới bồn ra và nhìn nước chảy, ban đầu chầm chậm nhưng sau thì cuộn ào. Tôi lau khô tay rồi chùi mặt quầy bếp bằng một chiếc khăn nhỏ có chữ G lồng. Tôi có cảm giác như mình đang chộn rộn, nhưng chộn rộn vì cái gì, thật sự tôi không chắc.

Chính khoảnh khắc ấy Andy nhìn tôi và nói, “Thế. Ellen?”

Cảm thấy căng thẳng sao đó, tôi tránh ánh mắt của anh và trả lời, “Vậng?”

Andy hắng giọng trong khi nghịch nghịch một hộp diêm trên mặt quầy rồi nói, “Khi chúng ta trở lại New York… em nghĩ sao nếu chúng ta đi ra ngoài? Đi ăn tối hoặc gì đó… Chỉ hai chúng ta?”

Không còn nghi ngờ gì nữa - Andy đang đề nghị hẹn hò với tôi. Não tôi vận tốc lực, nghĩ về những hệ quả của việc đi chơi với anh trai của bạn thân nhất. Không phải đó là một kế hoạch liều lĩnh sao? Chuyện gì nếu chúng tôi trở nên nghiêm túc rồi mọi điều lại kết thúc tồi tệ? Margot có đứng về một phía? Tình bạn của chúng tôi có còn vẹn nguyên? Hay xa xôi nhất, có quá bất tiện cho tôi mỗi lần về thăm nhà cùng với cô không? Và vì thế lựa chọn ấy chợt đến trong tôi, vào giây phút đó, hoặc trả lời không hoặc nói vài câu cáo lỗi sao đó để tránh được mọi xung đột tiềm tàng. Có hàng nghìn chàng trai khả dĩ ở Manhattan; sao phải chọn cách này?

Nhưng thay vào đó, tôi lại nhìn thẳng vào đôi mắt xanh của anh, lạnh trong gam màu, nhưng ấm hơn bất kỳ cặp mắt nâu nào tôi từng biết, và nói rụt rè, thận trọng, “Em nghĩ kế hoạch đó có tiềm năng đấy.”

Andy khoanh tay, dựa người vào quầy bar và mỉm cười. Tôi mỉm cười lại. Rồi, ngay khi chúng tôi nghe thấy Margot đang đi xuống bếp, anh nháy mắt láu lĩnh với tôi và nói, “Và nghĩ xem. Nếu mọi chuyện tốt đẹp… em vừa mới gặp cả gia đình đấy.”

Thời gian còn lại của dịp cuối tuần ấy, sự phấn khích trong tôi gia tăng khi Andy và tôi trao nhau rất nhiều những cái liếc nhìn ra dấu, đặc biệt là vào đêm sau đó, khi Stella dò hỏi tình trạng hẹn hò của hai cậu con trai.

“Có người nào đặc biệt chưa?” Bà hỏi trong khi chúng tôi đang chơi trò ghép từ Scrabble trên chiếc bàn da trong phòng chơi.

James cười nói, “Có chứ mẹ. Có bao nhiêu là cô gái đặc biệt… Nếu mẹ hiểu ý con.”

“James,” Stella nói, lắc lắc mái đầu vàng óng lúc nào cũng bồng bềnh rất điệu nghệ, và vờ giận cậu con trai thứ, trong khi bà giải thích về những câu cách ngôn ghép từ những chữ cái mà bà có.

“Hay quá mẹ ạ,” Andy trìu mến nói. Rồi bảo với tôi, “Em có biết mẹ không bao giờ thua trò này ?”

Tôi mỉm cười, để ý thấy cách người miền Nam luôn bỏ qua từ “của tôi” khi nói về bố mẹ mình. “Em có nghe rồi.” tôi nói, cảm thấy vừa ấn tượng vừa hơi bị đe dọa bởi nữ chúa của gia đình Graham. Thực sự thì, chiến thắng trong trò bảng chữ này chỉ là một trong rất nhiều thứ tôi nghe được về Stella trong những năm

qua, những điều đã ảnh hưởng đến những người thương yêu của bà, đến hầu hết không gian văn hóa, lối sống gia đình. Stella khỏe mạnh, tuyệt diệu, thông minh. Quyến rũ và đầy lôi cuốn, bà hẳn sẽ không chết vì bệnh ung thư - tôi tin chắc chuyện đó - mà thay vào đó vẫn ngủ ngon trên chính giường của mình, ở cái tuổi thượng thọ chín mươi tư, với một nụ cười trên gương mặt và mái đầu hoàn hảo ấy ngả lên trên chiếc gối lụa.

"Đó là vì mẹ chơi gian đấy," James nói với chất giọng khàn trầm ấm, chậm rãi của cậu, một ngữ âm nặng hơn rất nhiều so với những người còn lại trong nhà - tôi cho rằng tính lười biếng nói chung của cậu đã ăn sâu thậm chí cả vào cách nói. Cậu nháy mắt với tôi và nói, "Em phải chú ý cho kỹ xem mẹ có giỏi thật không, Ellen. Mẹ láu cá lắm đấy."

Tất cả chúng tôi cười ầm lên với tưởng tưởng ngớ ngẩn Stella Graham hoàn hảo đang chơi ăn gian, trong khi bà quay đầu lại nhìn, cần cổ cao của bà trông hết sức đáng ngưỡng mộ. Rồi bà khoanh tay ôm ngang chiếc váy xám đặt may riêng của mình, những vật trang trí nặng bằng vàng gắn trên chiếc lắc trượt xuống khuỷu tay.

"Con thì sao, Andrew?" Stella hỏi.

Tôi thấy mặt mình nóng lên khi dừng ánh mắt trang trí hình tháp Eiffel, chắc hẳn là quà của bố Margot, lúc này thì tôi gọi ông là ông Graham, người duy nhất không tham gia trò chơi tối nay. Thay vì vậy ông đang đọc tờ The Wall Street Journal bên cạnh lò sưởi và thỉnh thoảng lại tra cứu từ điển rồi chơi trò phân xử những từ ngữ gây tranh cãi.

"Còn con ư?" Andy nói, vừa né tránh câu trả lời của mẹ vừa tỏ ra rất thích thú.

"Anh ấy bỏ Felicia rồi," Margot lên tiếng. "Con chưa nói với mẹ à?"

Stella gật đầu, nhưng vẫn nhìn Andy. "Có cơ hội nào trở lại với Lucy không? Một cô gái xinh đẹp, dễ thương như thế," bà nói vẻ tiếc nuối. "Mẹ thích Lucy lắm."

James cười phá lên rồi nhái giọng Ricky Ricardo(2), "Luuuuuuuuuuu- cy! Anh về đây!"

Chúng tôi lại cùng cười, trong khi Andy ném cho tôi một cái nhìn lướt nhanh, mày nhướn lên, kiểu của người trong cuộc. "Không. Con hết với Lucy rồi," anh nói, ngón chân trần của anh tìm ngón chân đi tất của tôi dưới bàn. "Nhưng thật sự thì con có một cuộc hẹn đã lên lịch tuần tới."

"Thật sao?" Margot và Stella cùng thốt lên.

"Phải," Andy nói.

"Tiềm năng chứ?" Margot hỏi.

Andy gật đầu trong khi ông Graham ngước mắt khỏi tờ báo với thoáng chút tò mò. Margot từng nói với tôi rằng bố cô chỉ muốn Andy một ngày nào đó trở lại Atlanta để tiếp quản văn phòng luật của ông - và xem việc Andy cưới một phụ nữ Yankee là rào cản quan trọng duy nhất đối với mong ước đó.

Quả nhiên, ông Graham nhìn chăm chú qua trang báo và nói, "Cô ấy người miền Nam chứ, có tình cờ thế không?"

"Không," Andy nói. "Nhưng con nghĩ mọi người sẽ thực sự thích cô ấy."

Tôi mỉm cười, thẹn thùng nhìn xuống những chữ cái của mình, khéo chọn sao tôi có các chữ F, A, T và E(3) trên tấm bảng gỗ.

Tôi và Andy đã bắt đầu như thế. Đólà lý do tại sao những chuyến về thăm gia đình Margot (những người mà giờ đây tôi nhắc tới như gia đình Andy, sự chuyển đổi xảy ra sau đó giữa buổi hẹn đầu và hôn lễ của chúng tôi) luôn có cảm giác hơi giống một chuyến đi xúc tác tình cảm đối với tôi, như thể đọc lại một bức thư tình cũ hay trở lại nơi tình yêu nhen nhóm. Và giờ đây, khoảng một tuần sau cái tin mang bầu tốt lành của Margot, tôi đang nghĩ đến tất cả điều đó khi Andy và tôi bay về Atlanta chơi cuối tuần.

Đây là một chuyến bay êm và không một gợn mây trên nền trời tháng Hai màu xanh cô ban, nhưng tôi vẫn hơi khó ở. Tôi vốn căng thẳng khi bay, có lẽ kế thừa tính ẻo lả từ mẹ, người lúc nào cũng từ chối đi máy bay. Nói như thế không có nghĩa là bố mẹ tôi từng có thể chi trả cho bất kỳ chuyến bay nào, một sự thật khiến

tôi đau lòng khi nhìn bố tôi và Sharon bay xuống Florida mỗi mùa đông, nơi họ bắt đầu những chuyến du thuyền cầu kỳ trên vùng biển Caribe. Tôi muốn bố tôi hạnh phúc, nhưng đôi khi dường như thật không công bằng vì Sharon lại được hưởng thụ những lợi lộc từ việc nghỉ hưu của bố - và sự thật thì phải mất rất nhiều thời gian tôi mới học được rằng sự bất công của cuộc đời thực sự không dễ gì thay đổi.

Dù sao thì lúc này, nhân viên phục vụ chuyến bay đang vui vẻ thông báo rằng chúng tôi đã sắp tới sân bay Hartsfield Jackson và rằng chúng tôi nên trở lại ghế ngồi và gập bàn vào vị trí thẳng đứng. Andy làm theo chỉ dẫn và đặt tờ US Today của mình vắt qua chân. Anh gõ gõ chiếc bút xuống tờ báo và nói, "Anh cần một từ bốn chữ cái có nghĩa là điểm cao nhất?"

"Đỉnh," tôi nói.

Andy lắc đầu. "không khớp."

Tôi thử lại. "Chóp?"

Anh gật đầu. "Cảm ơn," anh nói, trông có vẻ tự hào về kỹ năng giải ô chữ của tôi. Anh là luật sư, nhưng tôi là thợ chữ. Giống như mẹ anh, giờ tôi thường xuyên hất cẳng anh trong mấy trò Scrabble với Boggle - nói đúng hơn là tất cả trò ô chữ. Điều đó hoàn toàn không thành vấn đề với Andy - anh hầu như không có bản năng ganh đua.

Khi chiếc máy bay nhẹ nhàng hạ thấp độ cao, một tay tôi nắm chặt thành ghế, tay còn lại đặt lên chân Andy. Tôi nhắm mắt nghĩ tới khoảnh khắc trong gian bếp nhiều năm về trước. Nó có lẽ không kích động bằng chuyện bập vào quan hệ yêu đương với một người hoàn toàn xa lạ trong khi bị giam lỏng vì một vụ án giết người, nhưng ở một số mặt khác thì nó còn tốt hơn. Nó có sự vững chắc. Một cội rễ cẩn tín tốt đẹp. Một cơ sở của tình bạn và gia đình - những điều đơn giản mà thực sự có ý nghĩa, những điều mãi lâu bền. Andy không phải là bí ẩn vì tôi đã quen biết anh từ trước khi anh ngỏ lời với tôi. Có thể tôi không biết về anh nhiều lắm, và những hiểu biết ấy hầu như đều từ Margot kể cho, nhưng tôi vẫn biết anh theo một phương diện nào đó quan trọng, căn bản. Tôi biết nơi anh sinh trưởng. Tôi biết anh yêu ai và ai cũng yêu anh. Tôi biết anh là một người anh, một người con tốt. Tôi biết anh là một chàng trai vui tính, tốt bụng, khỏe mạnh. Kiểu chàng trai sẵn lòng giúp đỡ rửa bát sau bữa tối lễ Tạ ơn, dù có lý do thầm kín nào đó hay không.

Thế nên khi Andy và tôi bước vào cuộc hẹn hò đầu tiên vài ngày sau đó, chúng tôi tiến xa hơn nhiều so với những cặp đôi bình thường trong buổi hẹn hò đầu. Chúng tôi đều trong tâm thế chí ít phải có của buổi hẹn hò thứ tư, có thể bỏ qua những chuyện kể về mình, hay tìm hiểu đối phương, và chỉ việc thoải mái hưởng thụ thời gian vui vẻ. Không có sự giả vờ, dò la hay làm bộ làm tịch, những thứ tôi đã trở nên quen thuộc trong giai đoạn cuối của mối quan hệ giữa tôi với Leo - và trong vô số cuộc hẹn đầu tồi tệ sau đó. Mọi thứ cảm giác thật dễ dàng và đơn giản, cân bằng và lành mạnh. Tôi chẳng bao giờ phải băn khoăn không biết Andy đang nghĩ gì, hay anh cảm thấy thế nào, bởi vì anh là một quyển sách mở, và anh luôn luôn vui vẻ. Hơn thế nữa, anh quan tâm đến việc làm tôi vui. Anh là một quý ông miền Nam tôn kính và lịch sự, một con người lãng mạn và tốt bụng từ trong bản chất.

Đấu đó trong sâu thẳm, tôi nghĩ tôi biết ngay từ đầu rằng mối quan hệ của chúng tôi thiếu cảm xúc mãnh liệt vốn dĩ, nhưng không phải theo kiểu tôi cảm thấy điều gì đó đang mất mát. Ngược lại, có cảm giác nó giống như sự nhẹ nhõm rất đỗi không bao giờ chán - giống với ngày đầu tiên ta cảm thấy khỏe khoắn sau một trận ốm nhừ tử. Sự vắng mặt hoàn toàn cảm giác thống khổ thật là sung sướng. Đó là cách mà mọi thứ nên diễn ra, tôi thầm nghĩ như thế khi Andy và tôi dần dần gần gũi nhau hơn. Đó là điều mà tình yêu nên cảm thấy. Quan trọng hơn, tôi tin rằng đó là kiểu tình yêu duy nhất không bao giờ cạn kiệt, Andy có sự bền bỉ. Chung sức, chúng tôi có tiềm năng bên nhau được trọn đời.

Tôi cảm thấy chiếc máy bay bắt đầu hạ thấp độ cao lần cuối trong khi Andy gấp tờ báo lại nhét vào trong túi xách vải thô dưới chân anh, rồi nắm chặt tay tôi. "Em ổn chứ?"

"Vâng," tôi nói, nghĩ rằng Andy chính là như thế - người mà khi ở bên cạnh tôi luôn cảm thấy ít nhất là ổn.

Lát sau chúng tôi hạ cánh an toàn ở Atlanta, dừng lại ở cổng bay sớm mấy phút so với lịch trình. Andy đứng lên lấy áo khoác của chúng tôi trong khoang hành lý trên đầu trong khi tôi bật điện thoại để xem Margot có gọi không. Kế hoạch chúng tôi lên tối qua là gặp nhau ở bên ngoài sân bay Delta vào đúng chín rưỡi,

nhưng Margot thường hay đến muộn hoặc thay đổi kế hoạch giữa chừng. Quả nhiên, có một biểu tượng tin nhắn thư thoại nhấp nháy trên điện thoại tôi. Một tin nhắn mới. Tôi bấm nút play, ngay lập tức nhận ra với cả phấn khích lẫn sợ hãi rằng tin nhắn đó không phải từ Margot. Tin nhắn đó từ Leo. Leo, người mà hai tuần sau cuộc hội ngộ ấy, giờ đây dường như đang thực hiện đúng lời hứa nối tình bạn giữa chúng tôi.

Bối rối, tôi liếc nhìn Andy lúc đó đang không để ý gì. Tôi có thể dễ dàng nghe được toàn bộ tin nhắn mà anh không hay biết, và một phần tội lỗi trong tôi sốt sắng muốn nghe xem Leo phải nói chuyện gì. Thay vào đó, tôi không để anh ta nói gì hơn, "Chào, Ellen. Leo đây," trước khi sập chiếc điện thoại lại và cho anh ta im lặng. Tôi sẽ không cho phép anh ta nói thêm gì nữa trên quê hương của Andy. Trong sự có mặt của anh, quãng đời bên anh.

(1): Tài tử người Mỹ Kato Kaelin từng sống hờ trong phòng khách nhà ngôi sao truyền hình O.J.Simpson. Khi vợ cũ của Simpson và người tình của cô bị ám hại, Simpson bị bắt giam, Kato Kaelin đã đứng ra bào chữa thành công cho Simpson và trở nên nổi tiếng.

(2): Nhân vật chính trong show truyền hình I Love Lucy.

(3): Định mệnh

9. Chương 9

Andy và tôi đi tới khu để hành lý và sau đó ra ngoài sảnh trong khoảng thời gian kỷ lục. "Đi như lướt ấy nhỉ," anh nói, tự hào về khả năng di chuyển mau lẹ của mình, ngay khi chúng tôi nhìn thấy chiếc Mercedes SUV màu bạc của Webb và Margot.

Chúng tôi thích thú nhận thấy hình như Margot đang lời qua tiếng lại với một nữ cảnh sát khó tính ngồi trên chiếc xe đạp trông có vẻ quá nhỏ so với cặp mông to bự của cô ta. Cô ta khăng khăng với Margot rằng không có chỗ chờ đón người thân ở đây. Nhìn qua cửa sổ xe đã mở xuống phân nửa, tôi có thể thấy tuy Margot làm bộ ngây thơ vô tội, cô vẫn đầy quyết tâm, nhất định không rời khỏi vị trí. Tuy vậy, sự khéo léo của Margot vẫn không lừa mị được viên cảnh sát. Cô cảnh sát mang đôi bốt đinh da màu đen thổi còi rồi quát, "Chỉ đón lên và thả xuống thôi, thưa cô! Rời khỏi đây ngay lập tức!"

"Chúa ơi," Margot nói, áp tay lên ngực, trước khi ngước nhìn thấy chúng tôi và kêu lên, "Nhìn này! Người nhà tôi đã tới rồi đây. Chúng tôi đón lên ngay bây giờ!"

Tôi mỉm cười, nghĩ rằng Margot lại chiến thắng, luôn luôn rất khôn ngoan.

Cô nàng cảnh sát quay lại nhìn chúng tôi trừng trừng, rồi giận dữ đạp xe về phía nạn nhân tiếp theo của cô ta. Ngay lập tức, Margot lao ra khỏi xe. Cô đang mặc chiếc áo len dài chui đầu màu nâu có dây thắt lưng, quần jean đen nhét trong đôi ủng da màu sô cô la, đeo cặp kính to quá cỡ (cái kính cô đã dùng từ thời cuối những năm 90, khi gọng nhỏ đang là mốt). Margot trông có vẻ hơi kém thời trang so với khi còn ở New York, có thể nói là kém đi nhiều.

"Bọn em rất vui vì hai người tới đây!" cô reo lên, choàng lấy cả tôi và Andy mà vẫn ôm gọn cả hai. Mặc dù tôi vẫn biết cô chưa thể lộ rõ bụng bầu nhưng dáng người nhỏ nhắn và những chuyển động nhanh nhẹn của Margot khiến người ta khó đoán được cô đang mang thai. Chỉ có ngực cô là lộ ra điều bí mật đó, bộ ngực cỡ C của cô dường như đã lớn lên đến cỡ D. Tôi mỉm cười, nghĩ rằng đó là những gì mà người ta thường chú ý tới người bạn thân nhất của mình. Tôi chỉ vào chúng và thì thầm. "Khá đấy."

Cô cười lớn và đáp lại, "Hê, đúng là chúng lớn lên một chút thật… Nhưng hầu như chỉ là do áo lót nâng ngực hiệu quả thôi."

Andy vờ như bối rối vì cuộc hội thoại của chúng tôi khi anh quẳng chiếc túi vải thô ngoại cỡ vào cốp xe hơi. Vài giây sau đó, sau cái chào nồng nhiệt từ Webb, chúng tôi rời khỏi sân bay và chạy dọc theo đường cao tốc. Margot và tôi ngồi ở ghế sau, tất cả chúng tôi say sưa nói về chuyện em bé và căn phòng dành cho bé được xây nới thêm ở sau nhà.

"Mấy ông xây dựng nhà em làm chậm như nước rỉ ấy," Margot nói. "Em nói với họ là tốt hơn hết họ nên xây xong trước khi em bé chào đời."

"Chẳng có cách nào xây xong lúc đó đâu, em yêu ạ. Sao mà xong được với cái kiểu nghỉ uống cà phê hằng giờ như họ," Webb nói, vuốt nhẹ tay lên khuôn hàm vuông vức của anh ta. Tôi để ý thấy anh ta cũng mặc một chiếc áo len chui đầu màu nâu, và tôi tự hỏi có phải Webb và Margot chủ ý mặc giống nhau. Đó là chuyện hai vợ chồng vẫn hay làm, ví dụ điển hình nhất là cặp găng tay lái xe màu da cam của họ. Webb nhìn nghiêng qua vai trước khi chuyển làn đường để vượt qua một chiếc Volkswagen chạy chậm và nói, "Mà Margot đã nói với anh chị về những khoảng sàn bằng da ở tầng hầm nhà chúng tôi chưa?"

"Chưa," tôi nói, nhìn Margot và tự hỏi làm sao cô có thể bỏ qua chi tiết đó trong cuộc đàm thoại hằng ngày của chúng tôi.

Cô gật đầu ra dấu về phía Webb như muốn nói, "Ý tưởng của anh ấy, không phải của mình," nhưng tôi dám chắc cô rất tự hào về khiếu thẩm mỹ của chồng.

"Sàn bằng da hả?" Andy huýt sáo. "Ái chà chà."

"Vâng. Mấy gã thầu khoán chậm chạp đang làm đấy," Webb nói. "Cứ chờ đến khi anh có thể đi thử lên đó mà xem."

"Chúng sẽ không bị trầy xước hết chứ?" tôi hỏi, nhận ra mình thường nói những điều quá thực tế, thậm chí là tẻ ngắt đối với Webb.

"Có một lớp mỏng phụ liệu chống trầy xước mà," Webb nói. "Hơn nữa, hầu như người ta chỉ đi chân trần trên đó."

Margot giải thích, "Bọn tớ thấy kiểu sàn đó trong một khu spa ở Big Sur và không thể cưỡng lại được… Đó là nơi tớ tập yoga và thiền."

Đương nhiên rồi, tôi nghĩ một cách trìu mến, nhưng lại hỏi, "Cậu đang tập yoga à?"

Margot chưa bao giờ say mê các hoạt động thể dục thể thao. Khi đi tập thể dục dạo còn ở New York, cô thật sự thuộc típ người ôm khư khư tạp chí mà ngồi trên ghế tập.

"Từ khi có em bé," cô nói, xoa tay lên cái bụng vẫn còn nhỏ. "Tớ cố gắng để trở nên… tập trung hơn."

Tôi gật đầu, nghĩ rằng sự thay đổi dường như đã diễn ra trước cả khi đứa bé xuất hiện, từ quãng thời gian cô rời New York. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên - dù chỉ rời khỏi thành phố vào dịp cuối tuần cũng đã khiến tôi trầm xuống. Và mặc dù Atlanta là thành phố lớn theo một tiêu chuẩn nào đó, ở nó vẫn có cảm giác cởi mở, thư giãn, tươi tốt thông thoáng khác hẳn so với New York. Ngay cả khu thương mại mà chúng tôi đi ngang qua vào lúc này trông cũng giống như chỉ bằng cỡ khu phố đồ chơi trẻ em của hãng Fisher Price, một khi ta đã quen với những tòa nhà chọc trời ở New York.

Lát sau, chúng tôi tới trung tâm của Buckhead, vùng sầm uất ở Bắc Atlanta nơi Andy và Margot sinh trưởng. Lần đầu tiên nghe cái tên kỳ quặc Buckhead (nghe đâu bắt nguồn từ tên một quán rượu lâu đời có treo một cái đầu hoẵng rất lớn), tôi đã liên tưởng tới những hình ảnh lạ mắt, quê mùa, nhưng thực sự thì vùng này có những nét giống như một kỳ quan thế giới. Khu phố thương mại bao gồm hai dãy hàng cao cấp nơi Margot thường mua những món đồ của hãng Gucci và Jimmy Choo, cùng với đó là những khách sạn sang trọng, những tòa nhà cao tầng, khu triển lãm nghệ thuật, các câu lạc bộ đêm và thậm chí cả những nhà hàng năm sao, chính vì thế mà có những cái tên lóng quận Silk Stocking và Beverly Hills(1) của miền Nam.

Nhưng tinh hoa đích thực của vùng Buckhead này nằm trong những vùng dân cư sinh sống, dọc theo các khúc đường cong, rợp bóng cây, điểm tô bởi những tòa lâu đài kiến trúc Georgia tuyệt mỹ và những ngôi nhà kiểu tân cổ điển trang nghiêm như ngôi nhà mà Andy và Margot đã lớn lên. Những công trình khác , giống như những ngôi nhà gạch sơn kiểu thập niên ba mươi của Webb và Margot tuy có phần khiêm tốn hơn nhưng vẫn vô cùng quyến rũ.

Khi chúng tôi chạy trên lối xe trải sỏi với những hàng hoa trà trắng muốt xung quanh, tôi cảm thấy vô cùng muốn thốt lên đáng yêu hay mê mẩn - những từ thường chẳng có trong từ vựng của tôi.

Webb mở cửa xe cho tôi, tôi cảm ơn anh ta và tuyên bố rằng tôi đang hết sức sẵn lòng cho một cốc trà ngọt. Trà ngọt có đá là một trong những thứ mà tôi yêu thích ở miền Nam, được dùng với bánh quy tự làm và pho mát yến mạch. Andy và tôi thật sự không hiểu được tại sao thức uống giải khát này, hiển hiện trong mọi gia đình, nhà hàng, gồm cả hầu hết các chuỗi nhà hàng ăn nhanh ở miền Nam, lại không xâm nhập vào thị trường ở phía Bắc, ranh giới Mason- Dixon(2).

Margot cười lớn. "Ồ, cậu may rồi đấy," cô nói. "Tớ đã làm một mẻ bánh sáng nay."

Chẳng có gì đáng ngạc nhiên, Margot luôn chuẩn bị không chỉ mỗi trà bởi vì cô là một chủ nhà vô cùng hiếu khách, hệt như mẹ cô vậy. Quả như vậy, chúng tôi sẽ thưởng thức cái vẫn được gọi là sự phóng khoáng của đời sống miền Nam. Theo lời Margot thì phong cách ngôi nhà của họ có sự "giao thoa với trường phái Deco Twist". Tôi không chắc chính xác nó có nghĩa là gì nhưng tôi thấy yêu vẻ đẹp không hoàn toàn lộ liễu hay quá sức cổ điển của ngôi nhà này. Mặt bằng sàn thông thoáng, bếp và phòng khách thông nhau, bên trong có một dãy khu ghế ngồi. Màu sắc chủ đạo trong ngôi nhà của Margot là màu nâu sô cô la và màu xanh xám nhạt, những tấm vải lụa mềm mại che phủ các khung cửa sổ, tạo nên một cảm giác dễ chịu như mơ. Dĩ nhiên, Webb để cho Margot quyết định trong vấn đề trang trí nhà cửa bởi vì rõ ràng đó không phải điều có thể mong đợi ở một đại diện thể thao cao lớn. Về điểm này, những lá cờ đuôi nheo va những chiếc áo len có chữ ký được lồng khung hồi trước treo khắp căn hộ độc thân ở Manhattan của Webb giờ đây đã được chuyển đến tầng hầm và phòng làm việc ốp gỗ sậm màu đầy nam tính của anh ta.

Andy chỉ vào chiếc trường kỷ màu kem trong phòng khách được trang trí bởi những chiếc gối tựa và gối ôm xếp hàng cẩn thận. "Ghế này mới hả?"

Margot gật đầu. "À vâng. Nó không tuyệt à?"

"Tuyệt chứ," Andy làm mặt tỉnh bơ, và tôi biết sắp có một câu nói đùa. "Sẽ thật sự tuyệt vời khi Spaghetti của cậu nhóc bị đổ hết lên đó."

"Hoặc là Spaghetti của cô nhóc," Margot nói khi dẫn chúng tôi vào bếp nơi cô đã chuẩn bị rất nhiều salad hoa quả, bánh nướng và bánh kẹp. "Em hy vọng là mọi người đói rồi."

"Đói đến chết ấy chứ," Andy nói.

Margot đề nghị chúng tôi ăn ngay bây giờ vì buổi chiều chúng tôi sẽ có một bữa tối sớm sủa ở Bacchanalia, nhà hàng ưa chuộng của nhà Graham tại thành phố này.

"Bố mẹ cũng sẽ tới ăn với chúng mình. Em đã hứa là bọn em sẽ không độc quyền giữ hai người ở đây ngay trong nhà bọn em."

"Ừ. Andy và tớ cũng băn khoăn vì chuyện đó. Mẹ có nghĩ gì không khi bọn tớ ở đậy với vợ chồng cậu?" tôi hỏi.

"Mẹ hiểu mà," Margot nói, rắc mứt quả mâm xôi lên chiếc bánh kẹp của mình. "Nhưng mẹ vẫn nhắc tớ, một cách rõ ràng rành mạch, rằng mẹ hy vọng con trai mẹ vẫn sẽ ngủ dưới mái nhà của bà khi trở về Atlanta nghỉ ngơi." Margot kết thúc câu nói bằng ngữ điệu Charleston vương giả của mẹ cô.

Andy đảo mắt, và tôi mỉm cười, cảm thấy hài lòng vì mặc dù rất hiếu thảo nhưng anh không hề tỏ ra mình là cậu con trai chỉ biết núp váy mẹ. Tôi không chắc mình có thể chịu đựng được cái thói đó. Gần đây tôi có tới dự một đám cưới, khi phải chia tay chú rể sau buổi tiệc chiêu đãi, bà mẹ cứ khóc thổn thức, "Mẹ không muốn mất con!". Toàn bộ cảnh tượng ấy thật quá sức nực cười. Quan điểm của Margot trong chuyện này là khi một người phụ nữ chỉ có con trai mà không có con gái, những chuyện như vậy càng dễ dàng xảy ra. Có thể bởi người mẹ không muốn chia sẻ bất kỳ sự quan tâm nào của con trai mình với một người phụ nữ khác, có thể bởi vì đúng như câu ngạn ngữ, "Một người con trai là con trai cho đến khi anh ta lấy vợ, còn con gái thì là con gái suốt cả cuộc đời." cô có thể đúng ở điểm này bởi vì mặc dù Stella rất yêu thương con trai, bà vẫn dành hầu hết thời gian và sức lực cho con gái.

Khi nhìn Margot đi đi lại lại trong bếp. tôi hỏi liệu tôi có thể giúp được gì không. Cô lắc đầu và rót trà từ một chiếc bình lớn vào ba cốc đựng đá viên và rót nước khoáng Perrier cho mình. Rồi cô bảo chúng tôi ngồi xuống, giục Webb đọc nhanh vài lời kinh, một lối thực hành văn hóa thì đúng hơn là tín ngưỡng, bởi vì cả hai đã bỏ qua cả điều đó lẫn việc đi lễ nhà thờ trong thời gian còn ở New York.

Khi Webb kết thúc lời cầu nguyện ngắn gọn, trang trọng, Margot mỉm cười reo lên, "Thưởng thức nào!" Tôi thoáng có cảm giác rằng giữa chúng tôi đã có ít điểm chung hơn so với thời gian bên nhau trước đây. Nhưng chỉ vài giây, cảm giác đó trôi qua, tôi và Margot lại liến thoắng từ chủ đề này sang chủ đề khác, bàn luận, phân tích về tất cả mọi chuyện và mọi người, những điều mà hầu như bất kỳ ai, gồm cả Webb và Andy, đều xem là những chuyện vớ vẩn. Hơn bất kỳ nguyên nhân nào khác, đó chính là lý do vì sao Margot và tôi trở thành bạn bè thân thiết đến thế - vì sao chúng tôi lại gắn kết với nhau ngay từ lúc đầu mặc cho rất nhiều sự khác biệt. Chúng tôi thật sự rất thích nói chuyện với nhau.

Vì thế nên, chúng tôi chẳng cho các ông chồng xen vào được câu nào, cả hai tán gẫu đủ chuyện về New York và Atlanta một cách hăng hái, say sưa chẳng kém gì nhau. Chúng tôi nói về những người bạn độc thân ở New York giờ vẫn đang lãng phí từng đêm băn khoăn tự hỏi tại sao họ không gặp được người đàn ông tốt, rồi đến những người phụ nữ hàng xóm của Margot, vốn có người giúp việc ở trong nhà nên họ có thể chơi tennis, đi mua sắm và ra ngoài ăn trưa hàng ngày.

"Cậu muốn làm người như thế nào hơn?" tôi hỏi. "Nếu cậu buộc phải lựa chọn."

"Chà," Margot nói. "Không chắc nữa. Cả hai thái cực này đều đáng buồn."

"Cậu có khi nào nhớ công việc không?" tôi do dự hỏi. Mặc dù không tài nào tưởng tượng được mình sẽ bỏ việc nhưng tôi chưa sắp phải làm mẹ. Điều đó có thể thay đổi tất cả.

Margot lắc đầu. "Tớ thật sự nghĩ là tớ sẽ nhớ… nhưng mà quả thật tớ bận quá."

"Bận chơi tennis hà?" Andy giễu.

Margot trề môi ra bào chữa. "Thỉnh thoảng," cô nói. "Nhưng còn bận trang trí nhà cửa… chuẩn bị cho em bé… và làm công việc từ thiện của em nữa."

"Cô ấy tham gia hội Junior League, thế đấy," Webb nói, với tay lấy thêm một chiếc bánh kẹp. "Vất vả lắm. Kể cả đối với Margot."

"Em không nói là Junior League quá vất vả," Margot nói. "Em chỉ nói rằng nhóm Atlanta League còn rất trẻ. Em cảm thấy mình như gà mẹ bao bọc những cô gái chớm tuổi đôi mươi đó, hầu hết bọn nó đều mới tốt nghiệp đại học và đã kết hôn với các anh chàng người yêu từ hồi trung học."

Gương mặt Webb bỗng sáng bừng lên khi anh ta nói, "Hãy nói về… Kể cho anh trai của em và Ellen nghe em đã thuê ai làm vườn cho chúng ta đi."

Margot kêu tên chồng vờ như trách móc, làn da trắng trẻo của cô ngả sang màu hồng phấn. Tôi mỉm cười, tôi đã từng thích thú trước sự bối rối dễ dàng, thậm chí là hồi hộp thay cho người khác, của Margot và Stella, cảm xúc của họ thật sự quá mạnh. Sự thật thì, Stella còn không dám xem chương trình tường thuật lễ trao giải - bà quá căng thẳng khi chờ nghe tuyên bố giải thưởng.

"Nói đi," Webb nói, toét miệng cười. "Tiếp tục kể cho mọi người biết đi nào, em yêu."

"Margot mím môi lại còn Andy kêu lên, "Ai vậy?"

"Anh chàng Portera," cuối cùng Webb nói, cái tên mà tất cả chúng tôi đều biết là tên người yêu sau cùng của Margot ở trường trung học, Ty, anh chàng vẫn còn lui tới thăm mỗi dịp lễ Tạ ơn.

"Anh chàng Portera," Andy cười ngụ ý. "Có phải cậu người yêu Ty?… Ty 'The Right Stuff' Portera?"

"The Right Stuff?" Webb hỏi lại.

Margot không kể em nghe về màn trình diễn cực kỳ sôi nổi bài hát The Right Stuff nhại theo Jordan Knight của cậu người yêu thời trung học sao?" Andy hỏi, đứng dậy, xoay tròn và hát "Ô! Ồ! Em yêu! Em biết rằng có bao điều tốt đẹp!"

"Chờ chút, Margot. Cậu người yêu thời trung học của em hát nhép theo Backstreet Boys à?" Webb hỏi, tỏ ra choáng váng trước câu chuyện mới mẻ này.

"Nói cho chuẩn chứ, Webb. Đó là New Kids on the Block," Andy bảo. "Và anh nghĩ là năm trước cậu ta còn bắt chước nhóm Menudo, phải thế không Margot?"

Margot gõ gõ lên mặt bàn, “Không! Cậu ấy chưa bao giờ bắt chước Menudo cả!”

Tôi cố cưỡng lại cái mong muốn được chỉ ra rằng Andy là người duy nhất trong bàn trò chuyện này thuộc lòng giai điệu của New Kids.

“New Kids hả? Ồ, anh đoán là điều này sẽ xoa dịu nỗi đau được chút chút đấy,” Webb nói, cười khoái chí. “Ý anh là, có thể giờ cậu ta đã thành dân đồng tính. Hay gia nhập một ban nhạc nam. Hay, Chúa tha tội, cả hai.”

Tôi mỉm cười, dù trong đầu thầm đặt lời nhận xét này vào danh sách “Những điều khiến Webb khác tôi” - tôi chắc rằng anh ta không có một người bạn đồng tính nào cả.

Webb tiếp tục, “Nghiêm túc nhé. Hai người có tin rằng Margot lại đi thuê bạn trai cũ không ?”

“Không,” Andy nói với vẻ buồn bã cường điệu. “Anh thật sự, thật sự không thể tin. Xấu hổ quá.”

Tôi biết Andy và Webb chỉ nói đùa, nhưng dạ dày tôi vẫn thót lại khi nghĩ tới tin nhắn đang chờ tôi trong điện thoại. Tin nhắn mà lẽ ra tôi nên xóa đi. Tôi nhìn xuống đĩa ăn, lấy dĩa cắt một nhánh mùi tây.

“Thôi nào, Ellen!” Marogt nói, chống khuỷu tay lên bàn, hành động mà cô hiếm khi làm. “Cứu tớ ra khỏi chuyện này đi!”

Tôi bối rối suy nghĩ trong giây lát, cố tìm ra một câu trả lời có ích mà không ảnh hưởng tới ai. Tôi yếu ớt đáp, “Họ chỉ là bạn thôi mà.”

“Chỉ là bạn, hử?” Webb kêu lên. “Lại cái điệp khúc muôn thuở ‘chỉ là bạn’ đây.”

“Chúa lòng lành,” Margot nói, đứng dậy dọn đĩa của cô và Andy.

“Chúa lòng lành chẳng ủng hộ em nhiều hơn Ellen đâu,” Webb nói. “Cả Chúa và Ellen đều không ủng hộ những kiểu nói dối này đâu.”

“Nói dối? Ôi! Người lớn một chút đi nào, Webb!… Ty là ngoại lệ, không đùa đâu,” Margot nói, quay trở lại từ bếp. “Bọn em đã trở thành bạn bè hàng bao năm nay rồi. Từ khi bọn em còn học trung học cơ. Và cậu ấy đã làm vườn cho bố mẹ em được hơn một năm rồi!”

“Vậy điều đó làm cho mọi thứ dễ dàng hơn phải không? Vì cậu ta còn làm vườn cho cả bố mẹ em nữa?” Webb nói, lắc đầu. Anh ta nhìn tôi bảo, “Thấy chưa. Tất cả họ đều là kẻ phản bội. Cả gia đình luôn.”

“Ê này! Đừng có lôi tôi vào chung với bố mẹ và em gái tôi chứ,” Andy nói. “Tôi sẽ không dùng cậu trai đó. Kể cả khi tôi có một khu vườn.”

“À xin lỗi, ông anh,” Webb nói. “Tất cả họ đều là kẻ phản bội ngoại trừ anh. Thậm chí cả James.”

“James cũng chẳng có vườn tược gì cả,” Andy nói.

“Ồ vâng. Nhưng James lại chơi golf với cậu ta. Ông anh phản bội đáng ghét,” Webb nói.

“Đó không phải là vấn đề phản bội hay không phản bội,” Marogt nói. “Hơn nữa, cũng không phải cậu ấy tự đến đây để trồng cây. Cậu ấy được thuê để làm việc đó… Công ty của cậu ấy làm vườn rất tốt với giá cả hợp lý. Toàn bộ chuyện này chỉ có thế, Webster Buffington, và anh biết điều đó mà.”

“Phải rồi,” Webb đáp lại. “Cứ thuyết phục bản thân mình như vậy đi, có lẽ em sắp tin đó là sự thật rồi đấy.”

“Ôi, làm ơn đi, anh nói cứ như em sắp treo ảnh chụp chung với cậu ta lên mặt lò sưởi không bằng ấy!”

“Anh chắc đó là việc tiếp theo em làm đấy,” Webb nói. Rồi anh ta quay sang tôi và nói, “Ellen, chị vẫn nói chuyện với bạn trai thời trung học của mình chứ?”

Tôi lắc đầu quả quyết.

“Cậu ta có… ờ, dọn dẹp căn hộ hay giúp việc hay bất kỳ chuyện gì tương tự cho chị không?” Webb nhấn mạnh.

“Không,” tôi đáp.

“Chị vẫn nói chuyện với người cũ, chắc thế nhỉ?”

Tôi nghe rõ câu hỏi cuối nhưng tôi không trả lời gì cả, choáng váng vì sự trùng hợp ngẫu nhiên và hy vọng sẽ có ai đó nhảy vào cứu tôi. Chẳng may mắn được như thế. Căn phòng bỗng rơi vào im lặng. Tôi nhìn Andy như thể câu hỏi là dành cho anh vậy.

“Sao chứ?” Andy nói. “Đừng có nhìn anh như thế. Em biết là anh có bạn bè với cô gái nào đâu, nói gì đến người yêu cũ.”

“Lucy có gửi cho anh thiệp Giáng sinh mấy năm trước đấy thôi,” tôi nói, cảm thấy thoáng chút ghen tị khi nghĩ về cô Lucy nhỏ bé, hấp dẫn, ngọt ngào.

“Kèm theo bức ảnh con cô ấy trên đó,” Andy nói. “Đó chẳng phải là lời mời mọc tán tỉnh gì cả… Hơn nữa, anh cũng chưa bao giờ gửi thiệp Giáng sinh cho cô ấy.”

“Phải, nhưng anh có bao giờ gửi thiệp Giáng sinh đâu cho tới tận khi chúng ta kết hôn,” tôi nói, đứng dậy giúp Margot dọn dẹp bàn ghế.

Andy nhún vai. Là một luật sư, anh chắc chắn nhận ngay ra chiêu đánh lạc hướng. “Vấn đề là… anh không nói chuyện với cô ấy. Chắc chắn thế.”

“Và tôi cũng không nói chuyện với những người cũ, chắc chắn thế.” Webb nói.

Andy nhìn tôi bằng ánh mắt chờ đợi.

“Em cũng không nói chuyện với những người cũ,” tôi thốt lên đầy ngượng ngùng.

Từ bây giờ trở đi.

“Ôi, mọi người hãy thôi đi,” Margot nói, phủi những mẩu bánh mì từ khăn lót đĩa của Webb vào lòng bàn tay. Cô ngước lên rồi đảo mắt quanh bàn và nói thêm. “Và cũng thôi luôn cả vấn đề những người cũ đó đi có được không?”

Chiều hôm đó, tin nhắn của Leo đã hoàn toàn nằm ngoài tâm trí tôi khi Margot và tôi đi mua sắm đồ cho trẻ sơ sinh ở cửa hàng Kangaroo Pouch, bàn luận về những món đồ nhỏ nhắn, xinh xắn và cuối cùng lựa chọn một bộ quần áo sơ sinh màu trắng đi kèm với chiếc khăn cuốn để đưa em bé về nhà, cùng nửa tá đồ áo sơ sinh cotton nguyên chất và rất nhiều giày vải, mũ, tất thêu tay. Tôi cảm thấy bản năng làm mẹ trỗi lên, và lần đầu tiên trong đời tôi thật sự mong mỏi mình cũng mang bầu. Dĩ nhiên tôi biết rằng khao khát có con khi đi mua tả lót cho lần sinh đầu tiên của bạn thân cũng tương tự như cảm giác muốn kết hôn khi nhìn cô ấy mặc chiếc váy cưới của hãng Vera Wang xoay tròn trước tấm gương phòng trang điểm cô dâu - và rằng cũng có rất nhiều điều không thú vị hay dễ chịu khi làm mẹ. Tuy nhiên, khi chúng tôi đi xem một vài ngôi nhà đang rao bán, “chỉ cho vui thôi”, tôi không thể không suy nghĩ về việc sẽ tuyệt vời biết bao nếu tôi có thể trở lại Atlanta, sống bên cạnh Margot, và chờ đón những đứa con của chúng tôi - những anh chị em họ và cũng là những người bạn thân thiết - lớn lên bên nhau trong một thế giới ngập tràn hạnh phúc và tươi đẹp cùng với hàng hoa trà trắng muốt và tách trà ngọt ngào.

Nhưng khi Margot và tôi thay quần áo để đi ăn tối, ý nghĩ về Leo lại trở nên mạnh mẽ, điện thoại di động như cháy lên trong ví tôi. Đến nỗi tôi cảm thấy rằng thiếu chút nữa tôi đã tâm sự hết mọi chuyện với Margot nghe. Tôi phải tự nhắc nhở bản thân rằng dù là bạn thân nhất của tôi, Margot còn là em gái của Andy nữa. Và, trên tất cả, cô ghét Leo. Tâm sự với cô chuyện ấy không thể nào đem đến một kết cục hay được.

Thay vào đó, tôi cố tình gợi lại cuộc thảo luận “Chúng ta có thể trở thành bạn bè với người yêu cũ không?”, để cố gắng thoát ra khỏi cảm giác tội lỗi đang trỗi lên trong lòng.

“Này,” tôi nói khi siết chặt khóa bên hông chiếc váy màu than chì của mình. “Webb không thật sự quan tâm đến Ty chứ?”

Margot cười lớn và xua xua tay. “Dĩ nhiên là không. Webb là người đàn ông vững tâm nhất mà tớ biết… và anh ấy chắc chắn không cảm thấy bị đe dọa bởi một vụ phải lòng chẳng đâu vào đâu từ thời trung học.”

“Cũng phải,” tôi nói, tự hỏi liệu Andy có cảm thấy bị đe dọa bởi Leo không - và nói cho chính xác hơn, anh có nên cảm thấy thế không.

Cô giơ hai bộ đồ lựa từ tủ ra, chiếc váy len màu đen và chiếc áo jacket ren móc màu hoa oải hương với cổ áo màu cam rồi hỏi, "Cái nào được nhỉ?"

Tôi băn khoăn một chút, rồi chỉ vào chiếc áo jacket và nói, "Nhưng thử đặt ra ví dụ là cậu thuê Brad làm vườn cho nhà cậu thì sao?"

"Brad Turner?" cô hỏi, như thể tôi có thể nói về một Brad nào khác chứ không phải anh chàng đẹp trai đeo kính kinh doanh chứng khoáng, người cô đã hẹn hò hai năm trước khi gặp Webb vậy.

"Phải," tôi nói. "Thì cũng chỉ có một người đó thôi mà."

Cô nheo mắt nói, "Ok. Tớ đang tưởng tượng ra hình ảnh… Brad trong bộ đồ vest lịch lãm ngoài kia với chiếc máy xén cỏ."

"Webb sẽ nổi điên lên chứ?"

"Có thể," cô nói. "Nhưng tớ sẽ không bao giờ thuê Brad. Bọn tớ thậm chí chẳng bao giờ nói chuyện lại với nhau."

"Tại sao không?" tôi hỏi, bởi vì rốt cuộc, đó là cốt lõi của vấn đề này. Tại sao với người cũ này người ta có thể giữ quan hệ còn với người cũ khác lại không? Tại sao lại không thành vấn đề khi chuyển từ tình yêu sang tình bạn với một số người? Có cần một cuộc điều tra đa diện không hay mọi việc thật ra đơn giản hơn thế nhiều?

"Ôi, tớ không biết," Margot nói, nhìn tôi chăm chú. Trong giây lát tôi lo rằng cô cảm nhận được điều tôi đang nghĩ, nhưng khi cô xỏ chân vào chiếc quần dài màu đen và đôi giày hở mũi thêu hoa, gương mặt của cô lại trở nên rất điềm tĩnh. Leo là người cuối cùng cô nghĩ tới. Tôi chỉ mong rằng tôi cũng có thể nói như vậy. "Tại sao cậu hỏi vậy? Cậu đang nhớ tới Brad hay vì chuyện gì nữa?"

Tôi mỉm cười, nhún vai và nói, "Tớ không biết… Tớ chỉ băn khoăn xem nguyên tắc vàng trong vấn đề liên quan đến người cũ là gì… Tớ nghĩ đó cũng là chủ đề hay đấy chứ."

Margot ngưng lại suy ngẫm một lúc và rồi tuyên bố một cách dứt khoát, "Okay, nếu cậu đã hoàn toàn quên anh ta và anh ta hoàn toàn quên cậu và hai người chẳng có gì nghiêm trọng với nhau đến thế, thì tớ thấy thật sự không có vấn đề gì với một lời chào hỏi thân thiện tình cờ. Hay đôi ba công việc vườn tược trong sáng. Dĩ nhiên, đó là giả sử người chồng hiện tại vô vàng mến thương của cậu không phải là người mất trí. Còn ngược lại, nếu chồng cậu là người mất trí thì cậu có nhiều chuyện nghiêm trọng hơn nhiều so với việc nghĩ xem nên chọn ai làm vườn cho mình."

"Phải rồi," tôi nói, cảm thấy vui sướng với cái kết luận của cô và còn vui sướng hơn với lối thoát mà cô đã vô tình mở ra cho tôi. "Nói đúng đó."

Trong cảm giác đó, tôi nói với Margot rằng tôi phải đi đánh răng và trang điểm, rồi vài giây sau, tôi chui vào phòng tắm dành cho khách, chốt cánh cửa lại, mở vòi nước chảy mạnh xuống bồn. Tôi tránh nhìn mình trong gương khi mở ví lấy điện thoại ra.

Rốt cuộc, tôi nói, nhắc lại lập luận cẩn trọng và thấu đáo của Margot, rằng thực sự chẳng có gì sai trái với một vài sự trao đổi thân thiện, tình cờ khi ta đã hoàn toàn không còn gì với một ai đó.

(1) Quận Silk Stocking là biệt danh của vùng Thượng Đông, ám chỉ đây là khu giàu có, sang trọng bậc nhất New York; Beverly Hills là thành phố phía Tây Los Angeles, nơi sinh sống của nhiều nghệ sĩ Hollywood và nhiều đại gia.

(2) Đường biên chia tách Pennsylvania và Delaware với West Virginia và Maryland được hình thành trong khoảng 1763 - 1767, biểu trưng ngăn cách miền Nam và miền Bắc nước Mỹ.

10. Chương 10

Ellen. Leo đây. Nghe này. Anh có chuyện hỏi em. Khi nào có thể gọi anh nhé.

Tin nhắn của Leo, chỉ dài bốn giây mười bảy chữ, vẫn đủ sức tác động đến tôi theo cái cách tôi chỉ có thể mô tả là kinh ngạc tột độ và tức giận thậm chí hơn cả thế. Sau một hồi đứng lặng bên bồn rửa và nhìn chằm chằm vào không trung, tôi nghe lại lần nữa, chỉ để nhắc mình không bỏ lỡ điều gì. Tất nhiên là không, thế nên tôi bấm nút xóa, nói to lên rằng, Đừng nín thở nào, bạn thân mến.

Nếu Leo nghĩ rằng anh ta có thể cho bằng ấy năm tháng trôi đi, rồi gọi điện với câu hỏi chủ đích có gì đó y như ngày xưa, và hy vọng tôi sẽ nhảy chồm chồm lên mà cuống cuồng gọi lại với cảm giác khẩn thiết cực độ, vậy thì chắc hẳn anh ta còn có một suy nghĩ khác. Cao nhất là anh ta đang quá tự phụ; còn tệ nhất, anh ta cho rằng mình cực kỳ hấp dẫn.

Tôi bực bội đánh răng, rồi cẩn thận tô một lớp son hồng mới lên cánh môi dưới đầy đặn và một lớp mỏng hơn lên môi trên. Tôi thấm môi bằng giấy ăn, nhận ra mình vừa lau đi nhiều quá nên phải bôi lại, rồi hoàn thiện với một lớp son bóng sáng màu. Tôi đánh má, trán và cằm bằng phấn màu đồng và kẻ viền mắt bằng một cây chì than sẫm màu. Chải thoáng chút mascara và phủ một ít phấn dưới mắt của mình trong gương, khẽ mỉm cười và kết luận rằng mình trông thật xinh đẹp - nhưng bất kỳ ai cũng sẽ xinh đẹp dưới ánh sáng dịu nhẹ trrong phòng tắm nhà Margot cả. Cũng giống mẹ mình, cô không tin vào những ngọn đèn huỳnh quang.

Tôi mở cửa đi ra phòng khách, tự nhủ với mình kiểm tra thư thoại là một chuyện, gọi lại cho Leo là chuyện khác. Và tôi sẽ không gọi cho anh ta bất kỳ lúc nào trong thời gian sắp tới, nếu không muốn nói là chẳng bao giờ. Tôi khom gối trước cái túi vải len thô và lục tìm trong đó chiếc ví da rắn nhỏ tôi đã nhớ bỏ vào đống đồ trong phút chót. Stella đã tặng chiếc ví ấy cho tôi trong dịp Giáng sinh năm ngoái, và tôi biết bà sẽ hài lòng nếu nhìn thấy tôi sử dụng nó. Bà là một người tặng quà chu đáo và phóng khoáng, tuy nhiên tôi thường đọc được từ những món quà của bà rằng bà mong tôi sẽ sống theo một cách nào đó giống với con gái của bà thêm chút nữa. Nói cách khác là, kiểu phụ nữ biết cách thường xuyên thay đổi túi xách khi dự tiệc tối.

Tôi chuyển thỏi son, một chiếc gương nhỏ và một thỏi kẹo Certs hương bạc hà vào trong ví. Còn một khoảng trống nhỏ nên tôi cho chiếc di động vào, chỉ để phòng khi. Phòng khi điều gì, tôi không thực chắc, nhưng luôn là tốt nhất nếu mọi thứ được chuẩn bị sẵn sàng. Rồi tôi xỏ chân vào đôi giày năm phân màu đen và đi xuống cầu thang nơi Margot và mọi người đang tụ tập trên những chiếc ghế cao quanh quầy bar trong bếp nhấm nháp rượu, pho mát và ô liu nhồi. Tôi quan sát Andy và Margot đứng cạnh nhau đang vui vẻ cười to khi Webb pha trò bắt chước một vị khách hàng của anh ta, để ý thấy rằng hôm nay sự giống nhau ở họ nổi bật hơn thường lệ. Ngoài khuôn mặt hình trái tim và đôi mắt xanh tròn cân đối, họ còn có khí chất hạnh phúc - một lối sống vững vàng chắc chắn.

Khuôn mặt Andy càng sáng bừng lên khi anh trông thấy tôi.

"Chào, em yêu," anh nói, đứng dậy hôn lên má tôi và rồi thì thầm vào tai tôi, "Em thơm quá."

Tình cờ thế nào tôi lại đang sử dụng sữa dưỡng thể hương va ni lẫn việt quất, vốn là mùi hương yêu thích của Stella. "Cảm ơn anh yêu," tôi thì thầm lại, cảm thấy day dứt tội lỗi đối với anh và mẹ anh.

Tôi tự nhủ rằng mình chẳng làm gì sai cả - đó hoàn toàn là lỗi của Leo. Anh ta đã dồn ép tôi, tạo ra một lớp lừa dối ngăn giữa tôi và những người tôi yêu. Chắc chắn rằng trong tình hình này thì đó chỉ là một bí mật nhỏ, nhưng nó vẫn là bí mật, và nó sẽ trở nên phức tạp - gấp bội - nếu tôi đáp lại cuộc gọi của anh ta. Vì thế chắc chắn tôi sẽ không làm vậy. Tôi sẽ không gọi lại cho anh ta.

Nhưng khi vừa chọc que tăm qua một trái ô liu vừa nghe loáng thoáng một câu chuyện khác nữa về khách hàng của Webb, chuyện về một cầu thủ bóng đá của đội Falon đã bị tóm khi cố gắng đưa cần sa lên máy bay, tôi thấy mình phần nào muốn nhượng bộ. Tôi lập luận rằng nếu không gọi lại cho Leo, tôi hẳn sẽ tiếp tục băn khoăn không biết anh ta phải nói điều gì, có điều gì mà anh ta còn có thể muốn nói với tôi cơ chứ. Và càng lật đi lật lại các khả năng, tôi càng tràn ngập suy tư, và anh ta cùng với cái quá khứ mà anh ta đã định hình càng có khả năng phá hoại hiện tại. Hơn nữa, không gọi lại có thể có vẻ như một chiến thuật, tạo ra ấn tượng rằng tôi đang suy nghĩ quá nhiều. Mà tôi đâu có nghĩ ngợi gì. Không hề. Thế nên tôi sẽ gọi lại

cho anh ta, tìm hiểu cái gọi là câu hỏi của anh ta, và rồi thông báo cho anh ta, với mười bảy chữ hoặc ít hơn trong câu đáp của tôi, rằng cho dù hôm đó tôi có nói gì trong quán ăn đi nữa, tôi đã có đủ bạn rồi. Tôi không cần bới ra một tình bạn cũ - nếu như thật sự đó là điều chúng tôi từng có. Rồi tôi sẽ kết thúc với anh ta một lần cho mãi mãi. Tôi nhấp một hơi rượu dài, thầm nghĩ mình thật quá nóng lòng trở lại New York để nói chuyện này cho xong.

Thế nhưng, bất chấp lời thề sẽ loại bỏ Leo khỏi cuộc đời mình đến sáng thứ Hai, tôi không làm sao xua đi được sự ám ảnh của anh ta trong tôi tối đó, thậm chí cả sau khi tôi đến Bacchanalia cùng toàn thể gia đình Graham. Thật sự thì tôi quá lơ đãng đến nỗi có lúc, ngay sau món thứ ba trong thực đơn nếm thử đi kèm với thức rượu vang mà Webb cho là "phi thường", Stella phải quay sang tôi nói, "Tối nay con có vẻ hơi thắc thỏm, con yêu. Mọi chuyện ổn cả chứ?"

Giọng nói và ánh mắt bà toát lên sự quan tâm, nhưng tôi đã nhiều lần thấy thái độ của bà với con cái - và quan trọng hơn, với cả chồng bà - trong những lần như thế đủ để hiểu rằng đó là một lời trách khéo. Như chính lời bà nói, "có mặt" khi ta ở cùng những người khác là một điều tối quan trọng - và trong văn hóa BlackBerry cùng điện thoại di động của chúng ta, mọi người quá thường xuyên tỏ ra xa xôi, tách biệt và lơ đãng với những người ngay bên cạnh mình. Đó là một trong rất nhiều thứ mà tôi khâm phục ở Stella - điều đó cho thấy rằng bất chấp sự đề cao ngoại hình của bà, bà dường như thật sự thấu hiểu điều gì là quan trọng nhất.

"Con xin lỗi, Stella," tôi nói.

Tôi thấy có lỗi và xấu hổ bởi lời quở trách của bà, nhưng đồng thời lời bà nói đã có một hệ quả kỳ lạ là khiến tôi cảm thấy thực sự thuộc về gia đình này, như thể tôi là đứa con ruột của bà. Đó là cách bà đã đối xử với tôi nhiều năm qua, nhưng còn trở nên rõ ràng hơn khi Andy và tôi nên vợ nên chồng. Tôi nghĩ lại dịp Giáng sinh sau khi chúng tôi đính ước, khi bà vòng tay ôm tôi lúc chỉ có hai người và nói, "Ta sẽ không bao giờ cố gắng thay thế mẹ con, nhưng hãy biết rằng con giống như con gái thứ hai của ta vậy."

Đó là một lời tuyệt diệu. Stella luôn biết nó những lời tuyệt diệu - và quan trọng hơn, bao giờ cũng nói thực tâm mình.

Lúc này bà lắc đầu và mỉm cười như đã xí xóa cho tôi, nhưng tôi vẫn lắp bắp một lời giải thích. "Con hơi mệt một chút. Bọn con đã khởi hành rất sớm… và rồi… tất cả những món ăn tuyệt hảo này nữa chứ."

"Tất nhiên rồi, con yêu," Stella nói, chỉnh lại chiếc khăn lụa hoa văn thắt khéo léo quanh vòng cổ thiên nga của bà. Bà là người không bao giờ giữ sự ghét bỏ trong lòng, dù lớn hay bé, một phẩm chất bà không truyền lại được cho con gái của mình, người có thể giữ định kiến dai dẳng qua năm qua tháng đến mức khiến chúng tôi thực sự kinh ngạc.

Và cùng với nhận xét ấy, tôi kéo Leo ra khỏi đầu mình lần thứ một trăm trong ngày hôm nay, nỗ lực hết sức tập trung vào chủ đề tiếp theo của chúng tôi do ông Graham khơi mào về cái sân golf cải tiến tại câu lạc bộ. Nhưng sau khoảng ba phút với cuộc nói chuyện của bốn người đàn ông trong bàn về cú đánh trên một gậy, cú đánh dưới hai gậy và các cú hole- in- one(1), cùng sự thích thú say sưa lộ rõ của Margot cũng như mẹ cô, tôi lại bắt đầu vuột mất câu chuyện và bèn quyết định không thể đợi thêm một giây nào nữa. Tôi phải biết bằng được Leo muốn gì. Ngay lập tức.

Tim đập loạn xạ, tôi tự bào chữa cho mình và đi tới một hiệu quà tặng nhỏ sang trọng ngay trong tiệm ăn, nơi có phòng vệ sinh nữ. Giữ chặt chiếc ví trong bàn tay đẫm mồ hôi, tôi hoàn toàn kinh ngạc với chính mình, như thể tôi đang quan sát người đàn bà ngu ngốc trong phim kinh dị - kiểu người mà, khi nghe tiếng sục sạo giữa canh khuya, quyết định rằng rón rén nhón đôi chân trần trên sàn gỗ nặng trịch để tự điều tra sẽ thú vị hơn nhiều so với gọi cho 911. Dù sao, có thể không có một kẻ sát nhân dùng rìu nào đang ẩn nấp, nhưng chắc chắn vẫn có những mối hiểm nguy lộ rõ ở đây. Margot và Stella có thể, bất cứ lúc nào đó, bắt gặp hành động của tôi. Hoặc Andy có thể, lần đầu tiên trong đời, quyết định kiểm tra hóa đơn di động của tôi khi nó đến vào cuối tháng rồi tìm hiểu về kẻ sống ở Queens mà tôi đã đột ngột cảm thấy cần liên lạc ngay giữa bữa tối của gia đình chúng tôi ở Atlanta.

Nhưng bất chấp những nguy cơ rõ ràng như vậy, lúc này đây tôi vẫn ngớ ngẩn như thế, đứng trong một phòng vệ sinh công cộng, khẩn thiết cân nhắc liệu nên gọi lại cho Leo hay chỉ gửi tin nhắn thôi. Trong cảm giác giống như sự chiến thắng mang tính đạo đức, tôi quyết định soạn một tin nhắn nhanh bằng hai ngón

tay cái thoăn thắt hăm hở. "Chào. Đã nhận tin nhắn của anh. Chuyện gì vậy?" Tôi bấm, nhấn nút gửi trước khi có thể thay đổi ý định hoặc sửa đi sửa lại, lựa chọn từ ngữ. Tôi nhắm mắt và lắc đầu.

Tôi cảm thấy trong lòng mình đồng hành cả giải thoát lẫn hoảng sợ, đúng kiểu mà một kẻ nghiện rượu đương nhiên cảm thấy sau khi tu hơi vodka đầu tiên, những cảm xúc mà một vài giây sau đó còn lớn hơn rất nhiều khi điện thoại của tôi kêu vang và sáng lên số của Leo. Tôi dừng lại ngay trước phòng vệ sinh, làm bộ ngưỡng mộ một món đồ gốm bày bán trong cửa hàng. Rồi tôi hít một hơi thật sâu và trả lời điện thoại.

"Chào!" Leo nói. "Anh đây. Vừa nhận được tin nhắn của em."

"Vâng," tôi nói, vừa rảo bước vừa căng thẳng liếc quanh. Giờ thì bên cạnh khả năng bị Margot và mẹ cô phát hiện, tôi còn có thể dễ dàng bắt gặp bất kỳ người đàn ông nào trong gia đình nếu người đó đi tới phòng vệ sinh nam ngay bên cạnh.

"Em thế nào?" Leo nói.

"Em khỏe," tôi đáp gọn. "Nhưng lúc này em thật sự không thể nói chuyện… Em đang ăn tối… Em chỉ… Em chỉ băn khoăn anh phải hỏi em điều gì?"

"À," Leo nói, ngừng lại, như thể để tạo ra kịch tính. "Đó là một câu chuyện dài."

Tôi thở hắt, nghĩ rằng, phải rồi, Ngài Đi- Thẳng- Vấn- Đề bỗng nhiên có cả một câu chuyện dài dành cho tôi.

"Nói em nghe vắn tắt vậy," tôi nói, cảm thấy mong muốn đến tuyệt vọng nắm bắt được một manh mối nào đấy. Phải chăng nó vớ vẩn và được trù tính trước kiểu như một câu hỏi về chiếc camera của anh ta? Hay nó nghiêm túc kiểu như phải chăng tôi là tội đồ của một vụ gieo rắc bệnh lây lan qua đường tình dục mà anh ta đã mắc phải? Hay nó là chuyện gì đấy giữa hai mức độ đó?

Leo hắng giọng. "Ừm… chuyện là về công việc." anh ta nói. "Công việc của em."

Tôi không thể không mỉm cười. Rốt cuộc anh ta đã xem những bức ảnh của tôi. Tôi biết thế mà.

"Vâng?" tôi nói với sự phấn khởi tột độ trong khi treo ví vào cánh tay đẫm mồ hôi.

"Ừm… Như anh nói đấy, nó là một câu chuyện dài, nhưng…"

Tôi bước thêm vài bước nữa về phía khu hàng ăn, và thận trọng nhìn từ trong góc đó về phía khu ăn uống, nhận thấy gia đình mình vẫn đang yên vị. Đường dây im lặng ít nhất cũng thêm vài giây nữa. Tôi trở lại với cảm giác an toàn, khoát tay một cái theo kiểu "tiếp tục đi nào". "Sao?"

Leo tiếp tục, "Anh có một vụ chụp chân dung tiềm năng cho em… nếu em có hứng thú… Em chụp chân dung phải không?"

"Vâng, đúng thế," tôi nói, nỗi tò mò trong tôi trỗi lên hết sức nhẹ nhàng. "Ai là đối tượng vậy?"

Tôi hỏi câu đó, nhưng hoàn toàn sẵn lòng làm cho anh ta thất vọng. Nói rằng tôi có hàng đống việc đã lên lịch cho nhiều tuần tới rồi. Rằng bây giờ tôi có một đại diện lo đặt lịch và thật sự không phải đi lượm lặt công việc linh tinh. Rằng tôi đã có thành tựu - có thể không phải hết sức lớn lao - nhưng cũng là lớn lao vừa đủ. Rất cảm ơn vì đã nghĩ đến tôi, nhưng không đâu, cảm ơn. Ồ, còn một chuyện nữa, Leo này? Phải. Có lẽ tốt hơn đừng gọi cho tôi nữa. Không những cảm xúc nặng nề nữa, được chứ? Vĩnh biệt.

Tôi sẽ bắn ào ào ra tất cả điều đó. Tôi có thể nếm được hương vị thỏa mãn rồi.

Thế rồi đúng lúc đó Leo hắng giọng và quẳng ra con át chủ bài. "Drake Watters," anh ta nói.

"Drake Watters?" tôi nói trong cảm giác kinh ngạc không tin nổi, hy vọng rằng anh ta đang nói đến một Drake Watters nào đó khác chứ không phải huyền thoại mười lần giành giải Grammy và vừa được đề cử giải Nobel Hòa Bình.

Nhưng mà, tất nhiên rồi, chỉ có một Drake.

Quả nhiên, Leo nói, "Phải," trong khi tôi đang phiêu du về những năm tháng trung học, nghĩ đến cách tôi diện chiếc T- shirt cổ vũ buổi hòa nhạc của Drake tới trường ít nhất mỗi lần một tuần, kết bộ với cái quần

jean xắn ống bị tẩy bạc và xé rách một cách chủ tâm, cùng đôi giày Tretom dính đầy những biểu tượng hòa bình màu đen. Và mặc dù tôi không còn là fan cuồng của ông từ sau dạo đó, ông đương nhiên vẫn nằm trong danh sách đặc biệt "Những thần tượng tôi khao khát được chụp ảnh," cùng với Madona, Bill Clinton, Meryl Streep, Bruce Springsteen, Nữ hoàng Elizabeth, Sting, và cả George Cloony, mặc dù nhân vật này không thực sự cùng trường với những người kia và được xếp chung vào đây vì những lý do hoàn toàn nông nổi.

"Thế em nghĩ sao?" Leo nói với một thoáng tự mãn lộ liễu. "Em thích không?"

Tôi đá khẽ một tấm ván sàn, nghĩ rằng tôi ghét Leo nhử mồi tôi kiểu này. Tôi ghét bản thân mình mắc vào nó. Tôi thậm chí gần như ghét luôn cả Drake.

"Vâng," tôi nói, cảm thấy thất vọng, thua cuộc.

"Tuyệt," Leo nói. "Thế chúng ta sẽ nói cụ thể về chuyện này sau nhé?"

"Vâng," tôi lại nói.

"Sáng thứ Hai có tiện cho em?"

"Chắc vậy," tôi nói. "Thứ Hai em sẽ gọi cho anh."

Rồi tôi ngắt máy và quay về phía bàn, vừa nuôi dưỡng một bí mật mới tinh vừa giả vờ thích thú say sưa với chiếc bánh flan nhân nhục đậu khấu phủ đầy gia vị cùng những quả quất vàng tẩm đường của mình.

(1) Thuật ngữ trong golf, chỉ cú đánh mà bóng bay từ điểm phát bóng, tiếp đất và lăn thẳng một mạch vào lỗ bằng một cú đánh duy nhất của người chơi.

11. Chương 11

Sáng thứ Hai đến vội vã như vẫn luôn thế trong những hoàn cảnh khi ta không thật sự chắc ta phải ứng phó thế nào. Kể từ tối thứ Bảy, tôi cứ miên man suốt với kế hoạch Leo- Drake của mình - quanh quẩn mãi nào là không bao giờ gọi lại cho Leo, nào là nói hết với Andy và để anh quyết định về buổi chụp hình đó, cho đến gặp Leo mặt đối mặt để nghe mọi chi tiết thú vị về nhiệm vụ lớn nhất đời tôi từ trước tới nay.

Nhưng lúc này, khi dừng lại trước cửa nhà sau khi hôn tạm biệt Andy trước lúc anh đi làm, trong đầu là chất giọng như thôi miên của Drake với bài "Crossroads", bài hát về hậu quả thảm hại của một đêm không chung thủy, tôi biết điều mình phải làm. Tôi quay lại và chạy qua phòng khách, lao đến bên cửa sổ trên đôi tất màu tía mềm mại của mình để kịp chớp lấy hình ảnh người chồng đang rời khỏi bậc tam cấp tòa nhà và sải bước trên vỉa hè trong chiếc áo choàng xanh nước biển dài đến gối tuyệt đẹp cùng chiếc khăn len cashmere màu đỏ. Khi anh khuất về phía đại lộ Công viên, tôi có thể nhìn thấy bóng anh thấp thoáng và nhận thấy anh đang vui vẻ tung tẩy chiếc cặp xách bên hông. Chính hình ảnh lướt qua ấy đã gia cố cho quyết định cuối cùng của tôi.

Tôi chậm chạp quay lại bếp và nhìn lên chiếc đồng hồ trên lò nướng. Chín giờ bốn mươi hai phút - đủ muộn để gọi cho bất kỳ ai. Nhưng dù sao tôi vẫn trì hoãn, quyết định trước tiên phải uống một tách cà phê. Máy cà phê của chúng tôi đã hỏng mấy tuần trước mà chúng tôi lại không có ấm, vì thế tôi lấy một cốc nước từ vòi để đun sôi trong lò vi sóng, rồi lục lọi khắp ngăn tủ kiếm một hộp cà phê hòa tan, đúng kiểu mà tôi từng thấy mẹ vẫn làm mỗi sáng. Tôi nhìn lại hình ảnh quý ông quen thuộc trên nhãn gói Taster's Choice, lấy làm lạ vì tôi thường thấy ông có vẻ rất già cơ mà. Giờ trông ông dường như vẫn còn trẻ - cùng lắm là quá tuổi bốn mươi. Lại một trò ảo thuật của thời gian.

Tôi mở nắp hộp và quấy vào nước hai muỗng cà phê, ngắm nhìn những tinh thể màu nâu tan ra. Tôi nhấp một ngụm và trong lòng bỗng trỗi lên hình ảnh mẹ. Thật sự là những điều nhỏ bé, như món cà phê hòa tan này, luôn khiến tôi nhớ mẹ hơn cả. Tôi tính gọi cho Suzanne - thỉnh thoảng chị có thể làm vơi những cơn đau như thế này bởi đơn giản chị là người duy nhất trên đời hiểu tôi cảm thấy thế nào. Mặc dù có mối quan

hệ với mẹ rất khác nhau - chị với mẹ thường bất ổn bởi vì chị thừa hưởng gen bướng bỉnh từ mẹ - chúng tôi vẫn là hai chị em mất mẹ từ nhỏ và đó chính là mối ràng buộc vĩnh cửu, mạnh mẽ. Tuy nhiên, tôi quyết định không gọi cho chị, bởi vì đôi khi nó cũng mang đến những tác động trái chiều, và có thể cuối cùng tôi thậm chí còn cảm thấy tệ hơn. Ngay lúc này đây, tôi không thể chịu nổi nếu lại bị xuống tinh thần.

Thay vì vậy, tôi làm mình phân tâm với bộ sưu tập Phong cách của tờ Times, thong thả đọc về mốt quần legging mới, vốn đã được Margot dự báo từ năm ngoái, trong khi nhấm nháp ly cà phê nhạt nhẽo, tự hỏi sao mẹ chịu nổi thứ này trong ngần ấy năm. Sau đó, tôi dọn giường, dỡ hết đồ đạc còn lại trong chiếc túi vải thô, sắp xếp lại ngăn kéo đựng tất của tôi, rồi của Andy, đánh răng, tắm, và mặc đồ. Vẫn chưa cảm thấy thật sẵn sàng, tôi sắp xếp lại các cuốn tiểu thuyết trên giá sách theo alphabet tên họ của tác giả, một kế hoạch tôi đã dự định đến mấy năm rồi mà chưa làm được. Tôi lướt ngón tay trên những gáy sách gọn gàng tăm tắp, cảm thấy một luồng thỏa mãn, thích thú đối với cái trật tự hoàn hảo này bất chấp sự hỗn loạn trong đầu tôi.

Đến mười một giờ hai mươi lăm phút, cuối cùng tôi cũng dẹp tan được sự hồi hộp để gọi điện. Cả cảm giác giải thoát lẫn thất vọng cùng đến với tôi, Leo không trả lời, cuộc gọi của tôi chuyển thẳng vào hộp thư thoại. Trong cơn phấn khích, tôi làm một bài diễn thuyết tràng giang đại hải những cảm xúc tôi cóp nhặt lại từ ba mươi sáu tiếng vừa qua, trong khi ở nhà thờ cũng như khi dùng bữa nhẹ với gia đình Graham, rồi sau đó khi chúng tôi lái xe lòng vòng quanh Buckhead để xem thêm những ngôi nhà đang rao bán, rồi trên chuyến bay về nhà bình yên của chúng tôi.

Những ý chính trong bài diễn văn của tôi là (a) tôi rất ấn tượng vì anh ta có mối liên hệ với Drake Watters (sao không ném cho anh ta một khúc xương vô dụng chứ?), và (b) đánh giá rất cao chuyện anh ta nghĩ đến công việc của tôi và (c) hẳn phải sướng run cực độ vì nhận được vụ đó, nhưng (d) không cảm thấy "hoàn toàn thoải mái với ý định nối lại tình bạn và nghĩ rằng tốt nhất chúng ta không nên làm thế." Vào giây cuối cùng, tôi cắt bỏ (e) "như thế này là thiếu tôn trọng chồng tôi," vì tôi không muốn Leo nghĩ anh ta dự được vào hạng "Anh tuyệt lắm, anh áp chế được cả chồng tôi" kiểu Brad Turner, mà tốt hơn là vào hạng "Anh vô hại lắm nên thật thoải mái khi cười đùa vui vẻ với anh trong sân sau nhà tôi" kiểu Ty Portera.

Tôi gác máy, cảm thấy nhẹ nhõm, và lần đầu tiên kể từ khi trông thấy Leo mấy tuần trước, lòng tôi gần như thanh thản. Cuộc gọi có thể không là sự kết thúc theo nghĩa cổ điển của từ đó, nhưng nó vẫn là sự kết thúc theo một kiểu nào đó, và quan trọng hơn, nó là sự kết thúc trong thuật ngữ của tôi. Tôi đã gọi một cuộc cuối cùng. Điều đó thậm chí còn có ý nghĩa hơn nếu xét đến chuyện tôi đã có một lời bào chữa hoàn hảo - Drake Watters, vì Chúa - cho việc gặp Leo, vui vẻ hàn huyên với anh ta, rồi thậm chí lại rơi vào một cuộc trò chuyện u sầu hơn về chủ đề "dù sao thì thực sự chuyện gì đã xảy ra giữa chúng ta chứ?" Nhưng tôi đã quẳng cơ hội ấy đi. Thực ra là đóng sầm cánh cửa chặn nó lại. Không phải vì tôi không thể điều khiển được tình bạn với Leo, mà vì đơn giản là tôi không muốn có. Hết chuyện.

Tôi tưởng tượng ra Leo nghe tin nhắn, tự hỏi liệu anh ta sẽ tiu nghỉu, hơi chán nản, hay chỉ thờ ơ vô cảm. Tuy hiên, bất kể là gì, tôi biết anh ta sẽ ngạc nhiên là sức mạnh của anh ta, từng vô cùng bạo liệt, nay đã trở nên khô kiệt hoàn toàn. Anh ta chắc chắn sẽ đem lời gợi ý kia - và mối chụp ảnh của anh ta - đi chỗ khác. Và tôi sẽ chỉ phải đành chấp nhận thực tế rằng tôi đã từng có cơ hội chụp hình Drake Watters. Tôi mỉm cười với bản thân, cảm thấy sảng khoái và hạnh phúc và đạo đức, rồi ca vang lên câu duy nhất nâng đỡ tinh thần trong "Crossroads" bằng giọng hát phô rình khủng khiếp của mình: Khi bình minh đến, em yêu ơi, anh sẽ phải ra đi mãi mãi.

Mấy ngày không có gì đáng nói sau đó, khi hầu như đã tẩy sạch sẽ Leo ra khỏi tâm trí mình, tôi đang làm việc trong phòng làm việc của mình trên tầng mười lăm của một tòa nhà văn phòng nằm ở chỗ đường 24 giao với đại lộ 10. Chia sẻ không gian này, đồng nghĩa cùng trả tiền thuê, là Julian và Sabina, hai tay nhiếp ảnh tác nghiệp chung với nhau, và Oscar, một thợ in và nhà sản xuất tác phẩm nghệ thuật làm việc độc lập. Bốn chúng tôi ở cùng với nhau trong phòng làm việc đơn giản này đã hơn hai năm nay, và hệ quả là đã trở thành bạn chí cốt.

Sabina, một phụ nữ mảnh mai, nhợt nhạt với vẻ ngoài xanh xao như thiếu máu thật không tương xứng với cá tính nổ trời của cô, thường nói chuyện liên kỳ hồi trận, chỉ có duy nhất một đối thủ là chiếc radio bắt kênh BBC của Oscar luôn được anh ta giữ ở một chế độ âm thanh thật khó chịu khiến tôi không thể nghe rõ mà cũng không tài nào giả điếc được. Lúc này cô đang chọc cười chúng tôi với câu chuyện về trò quậy

mới nhất của lũ nhóc sinh ba mới được ba tuổi của cô: dội toàn bộ bộ sưu tập măng sét kiểu cổ của chồng cô xuống toilet, gây nên một trận lụt trong căn hộ tầng bốn không thang máy và khiến nước lênh láng khắp cả tầng dưới. Cô cười lớn khi kể lại chi tiết hàng khủng đó vì theo lời cô, "Ngoài cười ra thì ta còn biết làm gì chứ?" Tôi chợt hiểu ra rằng cô âm thầm vui sướng với câu chuyện đó, vì cô vẫn thường chê trách chồng cô là thực dụng và cứng nhắc. Tôi yêu thích những câu chuyện của Sabina, đặc biệt trong khi thực hiện những thao tác chỉnh sửa ảnh không phải động não, như chính lúc này đây. Cụ thể là, tôi đang tẩy một đám mụn khỏi khuôn mặt một cậu nhóc đang trượt ván để làm hình quảng cáo cho một hãng thu âm nhỏ.

"Mọi người nghĩ sao nào? Tôi có nên cho cậu bé này thêm chút cằm không?" tôi hỏi.

Oscar, một người Anh u sầu chẳng có chút tính uy mua nào, chỉ hơi ngước lên từ một trong những hộc bàn nhỏ đựng đầy bộ chữ in bằng gỗ, chất atimon và than chì của anh ta. Nhờ đứng nhìn qua vai anh ta lúc mới đến, tôi biết anh ta đang làm việc với một quyển sách nghệ thuật sử dụng kiểu chữ Etruria, kiểu chữ thời Victoria yêu chuộng của anh. Tôi thích quan sát Oscar làm việc, có lẽ bởi vì nghề nghiệp của anh khác hẳn tôi, nhưng chủ yếu là vì phong thái thanh nhã, gần như lạc hậu của anh.

"Để mặc thằng bé tội nghiệp thế đi," anh ta nói trong khi làm ẩm giấy rồi sau đó càu nhàu thêm gì đấy về "trò bịp bợm phẫu thuật chỉnh hình kỹ thuật số".

"Đúng đấy, Ellen. Thôi trò vớ vẩn ấy đi được chứ?" Julian, người vừa quay lại sau lần nghỉ hút thuốc không biết thứ bao nhiêu trong ngày, xen vào, như thể anh ta, chính bản thân anh ta, chưa từng gọt giũa kỹ càng cặp đùi của một cô nàng gầy nhẳng bao giờ.

Tôi mỉm cười nói, "Tôi sẽ thử,"

Trong ba đồng sự chia sẻ không gian làm việc, tôi có lẽ thích Julian hơn cả - ít nhấtt là vì chúng tôi có nhiều thứ chung nhất. Anh ta tầm tuổi tôi và cũng kết hôn với một luật sư - một cô gái sôi nổi, dễ thương tên là Hillary.

Vừa bảo Julian im đi, Sabina vừa hấp tấp chạy sang chỗ tôi trong chiếc quần jean bó màu xanh rách gối, mái tóc dài theo mốt thập niên sáu mươi của cô kêu loạt soạt sau lưng. Cô xin lỗi trước vì mùi tỏi trong hơi thở, lí nhí gì đó về chuyện ăn quá nhiều món rau đi kèm, và rồi nhìn xuống bức hình đang thảo luận.

"Chuyển động tuyệt quá này," cô nói, chỉ vào tấm ván trượt hơi nhòe đi giữa không trung.

Vốn xem chuyển động như điểm yếu nhất trong tay nghề nhiếp ảnh của mình nên tôi thực sự cảm kích câu bình luận này. "Cảm ơn," tôi nói. "Nhưng còn cằm cậu ấy thì sao?"

Cô mang bản in lại chỗ ánh sáng và nói, "Tớ hiểu ý cậu, nhưng tớ nghĩ rằng chiếc cằm ấy khiến cậu ta trông cáu kỉnh hơn… Vẻ cáu kỉnh tốt cho tấm hình quảng cáo phải không?"

Tôi gật đầu, "Đúng. Bộ đĩa đó gọi là Badass. Nên tớ nghĩ vẻ cáu kỉnh sẽ rất hợp."

Sabina nhìn lần cuối rồi nói, "Nhưng hẳn tớ sẽ cho mũi cậu ta nhỏ hơn một tí. Cái đó làm phân tâm hơn là chiếc cằm nhỏ… Đã khi nào cậu để ý cằm mỏng với mũi to hay đi với nhau đến thế nào chưa? Và tóm lại, vì sao lại thế?"

Điện thoại của tôi reo cắt ngang dòng phân tích của Sabina.

"Một giây thôi," tôi nói, cho rằng đó là Margot, cô đã gọi hai lần trong vòng một tiếng đồng hồ vừa qua. Nhưng khi liếc xuống, tôi thấy đó là Cynthia, đại diện của tôi.

Tôi trả lời, và như thường lệ, cô hét vào điện thoại. "Ngồi xuống đi. Cô không tin nổi chuyện này đâu!"

Leo chạy vọt qua đầu tôi, nhưng tôi vẫn chết lặng khi nghe cô phun ra phần còn lại của thông tin.

"Tạp chí Platform đã gọi," cô nói. Và nghe đây, bạn thân mến, họ muốn cô chụp hình Drake Watters cho câu chuyện trang bìa ấn bản tháng Tư của họ!"

Thật tuyệt vời," tôi nói, cảm thấy bị nhấn chìm trong một cảm xúc hỗn độn. Thoạt tiên, tôi thật sư không thể tin nổi Leo vẫn tiếp tục dẫn dắt chuyện này, mặc dù trong muộn màng, tôi có thể thấy rõ ràng mình đã bỏ ngỏ một cánh cửa sau to đùng, khá tiện lợi, cho anh ta dàn xếp mọi chuyện thông qua đại diện của tôi. Tuy nhiên, thực tình tôi đã không nghĩ anh ta rộng lòng đến thế. Tôi đã nghĩ - và thậm chí có lẽ đã hy

vọng - rằng khúc xương Drake còn hơn cả một trò chơi quyền lực, một mưu đồ để dụ tôi quay lại và buộc tôi phải chui đầu vào một tình bạn nhập nhằng không hợp lẽ. Giờ đây tôi buộc phải nhìn nhận động thái này, nếu không muốn nói là nhìn nhận Leo, trong một ánh sáng mới. Và tất nhiên, phủ lên tất cả chuyện này là cảm giác vô cùng hồi hộp, choáng váng run rẩy vì được chụp ảnh một thần tượng.

"Tuyệt vời?" Cynthia nói. "Từ tuyệt vời quá nhẹ."

"Tuyệt vời không tưởng nổi," tôi nói, cười rạng rỡ.

Sabina, lúc nào cũng tò mò nhưng chưa bao giờ tỏ ra lỗ mãng, thì thầm, "Sao? Sao?"

Tôi nghệch ngoạc mấy chữ Platform và Drake Watters vào tập giấy nhớ. Cô trợn tròn mắt nhảy một điệu kỳ cục quanh cây cột nối từ trần nhà tróc vảy xuống sàn xi măng và rồi chạy ào đi báo tin cho Julian. Anh ta ngước nhìn lên và ném cho tôi một nụ cười. Chúng tôi không cạnh tranh nhau, nhưng chắc chắn luôn duy trì một cuộc đua thân thiện. Trước vụ này, anh ta và Sabina đã dẫn trước rất cừ với lần chụp ảnh Katie Couric cho tờ Redbook tại vùng Hamptons, nơi Julian thường thực hiện tất cả các tác phẩm của mình trước khi kết hôn với Hillary và bị cô lôi tuột về New York luôn.

"Họ có nói sao họ có tên tôi không?" tôi bình tĩnh hỏi Cynthia sau khi cô nói qua một số chi tiết về buổi chụp - cụ thể là nó sẽ được thực hiện ở Los Angeles; tạp chí sẽ trả ba nghìn đô, cộng tiền vé máy bay, tiền thuê thiết bị, phụ phí, và một suất ở khách sạn hàng đầu Beverly Wilshire.

"Không," cô nói. "Mà ai cần để ý chứ? Chị nên ăn mừng ngay đi, đừng hỏi nữa!"

"Phải," tôi nói, vô cùng mong muốn có thể tin được chính chuyện này. Rốt cuộc, tôi nghĩ khi cảm ơn cô, gác máy, và nhận một lược những lời chúc mừng, có một nguyên tắc, và cũng có một sự ngốc nghếch tự phụ, bướng bỉnh nữa. Trò bịp bợm, như Oscar sẽ nói. Và chắc chắn bất kỳ ai, kể cả Andy, cũng đều phải đồng ý rằng thật không đáng để từ bỏ Drake Watters chỉ vì trò bịp của bạn trai cũ.

12. Chương 12

Một tuần sau, sau nhiều buổi ăn nhậu không đáng tính, Andy và tôi chính thức ăn mừng cho buổi chụp hình Drake sắp tới của tôi tại Bouley, một trong những nhà hàng ưa chuộng của chúng tôi ở New York. Vượt lên trên cả đồ ăn tuyệt hảo và không khí ấm áp, Bouley có ý nghĩa tình cảm đối với chúng tôi, đây là nơi chúng tôi ăn tối vào đêm chúng tôi làm tình với nhau lần đầu, hôm đó, thật đáng ngạc nhiên, chính xác tròn một tháng sau buổi hẹn đầu tiên của chúng tôi. Sáng sau, tôi chọc Andy rằng hẳn những món ăn kiểu Pháp mới của bếp trưởng David ở Bouley đã thôi thúc anh muốn ngủ với tôi.

"Em nói đúng," anh đáp trả khôi hài. "Tại món thịt nai. Anh sẽ không bao giờ quên món thịt nai đó. Lâu lắm rồi anh mới được ăn một món tuyệt đến thế."

Tôi bật cười, biết rõ sự thật - sự chờ đợi đã thể hiện niềm trân trọng và lãng mạn của Andy. Ngoài chuyện về những ràng buộc khắng khít của tình bạn giữa tôi và Margot, Andy yêu thích tôi đủ nhiều để muốn làm cho mọi việc sẽ tốt đẹp hơn là chạy ào lên giường sau một chầu uống quá đà, biện pháp mà hầu hết đàn ông đang hẹn hò yêu đương ở New York ưa chuộng - hay ít ra là hai người tôi đã ngủ cùng sau Leo. Và mặc dù một số người hẳn sẽ phê phán lần đầu của chúng tôi là thiếu tự nhiên, tôi sẽ không đánh đổi một chi tiết nào về nó. Cho đến bây giờ vẫn không.

Điều khiến tối nay ngạc nhiên thú vị hơn nữa là chúng tôi ngồi vào cũng chính chiếc bàn kín đáo trong góc đó của gian phòng ăn có mái vòm. Tôi nhướng mày nói, "Trùng hợp ư?"

Andy cười mãn nguyện kèm theo một cái nhún vai.

Rõ ràng đây không phải sự trùng hợp. Tôi mỉm cười trước sự thấu đáo, vững vàng của chồng mình. Có nhiều khi anh làm những điều thực sự dường như quá tuyệt vời để có thể là sự thật.

Trong mấy phút tiếp theo, sau khi xem qua một lượt danh sách rượu và menu, chúng tôi quyết định chọn món khai vị - gan béo với garu nấm cho tôi và pa tê cà tím cho Andy - kèm theo một chai sâm banh thượng hạng của Bouley. Andy nói vấp khi yêu cầu rượu, mặc dù đã ít nhất mười năm học tiếng Pháp. Người bồi bàn lầm bầm bày tỏ sự tán thành tuyệt đối, nếu không phải với phát âm vụng về của Andy, thì cũng là với lựa chọn của chúng tôi.

Vài phút sau, khi sâm banh cùng món khai vị được mang ra và Andy nâng cốc chúc mừng "người vợ giỏi giang, xinh đẹp," anh đi vào những vấn đề thực chất của buổi chụp ảnh đó. "Thế em định tạo hình Drake ở những tư thế nào?" anh mở đầu.

Tôi mỉm cười với từ tư thế, nó thật khó gợi đến bức ảnh hai trang trên tờ tạp chí sành điệu, hào nhoáng, mà dễ gợi đến bức chân dung chụp ngồi thực hiện ở hiệu ảnh Sears mà Suzanne và tôi đã nếm đủ suốt thời thơ ấu, được hoàn thiện với hàng rào gỗ trắng cùng đám mây giả trên phông nền và một tấm thảm vải tuyéttt màu nâu xù xì cọ vào khuỷu tay chúng tôi.

Nhưng tôi hiểu điều Andy định nói - và câu hỏi ấy, dưới một hình thức giàu tính kỷ thuật hơn, đã lập đi lập lại trong đầu tôi hàng tá lần mấy ngày vừa qua. Tôi nói với anh tôi vẫn chưa nói chuyện với đạo diễn nghệ thuật hay biên tập viên ảnh nên tôi không chắc họ muốn sao, tuy nhiên tôi cũng đã có một số ý tưởng nhất định về cảm giác của bức ảnh. "Em nghĩ sẽ là u buồn. Gần như ảm đạm," tôi nói. "Đặc biệt liên hệ đến hoạt động phòng chống AIDS của Drake."

"Em định chụp trong nhà hay ngoài trời?" Andy hỏi.

"Anh biết em thích ánh sáng tự nhiên hơn mà. Hoặc một nơi nhiều cửa sổ hoặc ngoài trời. Có thể sẽ dùng thủ thuật chế ngự sự phơi sáng của ảnh," tôi nói.

"Chế ngự cái gì cơ?" Andy hỏi, theo cái cách tôi thường hỏi anh về những câu hỏi được xem là cơ bản mang tính thủ tục, theo luật định trong các phiên tòa.

"Đó là kỷ thuật mà đối tương có được ánh sáng tốt, thường là vào ban trưa, nhưng nền ảnh lại để ngả mờ sang màu đen," tôi giải thích. "Đó là phương pháp khá phổ biến khi chụp ngoài trời. Anh sẽ nhận thấy nếu anh để ý."

Andy gật đầu nói, "Vậy, có lẽ khách sạn có sân hiên. Thế thì tuyệt nhỉ. Hoặc em có thể ra gần bể bơi, Hoặc, Chúa ơi , trong bể bơi! Em biết đấy - tung một quả bóng ngũ sắc, kiểu như thế."

Tôi bật cười, tưởng tượng ra Drake trong chiếc quần bơi Speedo và thầm nghĩ Andy dường như phấn khích hơn tôi gấp bội phần. Tôi nghĩ điều đó phần nào là vì anh vẫn là một fan trung thành cuồng nhiệt của Drake qua nhiều năm. Nhưng tôi cho rằng chủ yếu đó là bởi xu hướng say đắm các ngôi sao của anh, điều đối lập một cách rõ ràng và thú vị (tuy nhiên Margot sẽ gọi là mất mặt) với cái lối hoàn toàn chẳng coi trọng người nổi tiếng của đa số cư dân Manhattan, hầu như chỉ xem đó là một thứ tượng trưng cho danh vọng. Kiểu như càng sành điệu bao nhiêu thì đương nhiên người ta càng khẳng định chắc chắn bấy nhiêu rằng đời sống của bản thân họ chỉ là thứ danh tiếng phóng đại, nhạt nhẽo và tẻ ngắt. Nhưng Andy thì không. Tôi nghĩ đến sự nhiệt tình điên cuồng của anh khi chúng tôi phát hiện ra Spike Lee tại một cây ATM trên khu West Side - hay Kevin Bacon và Kyra Sedwick đang chạy trong công viên ("mua một được hai!") - hay Liv Tyler đang ngắm nghía văn phòng phẩm tại Kate's Paperie - hay màn tuyệt vời hơn cả, Dustin Hoffman(1) đang dẫn con chó màu đen của ông ta đi dạo ở Đông Hampton. Sau khi chúng tôi vượt qua Dustin và con chó, Andy nói với tôi rằng anh đã phải vận dụng đến mọi dây thần kinh kiềm chế để không hét lên câu thoại nổi tiếng trong phim The Graduate - "Chỉ một từ… chất dẻo!" - điều đó đã khiến tôi cười phá lên, tuy nhiên có lẽ Dustin thì sẽ không thấy thú vị đến thế.

Nhưng Dustin Hoffman trên bãi biển là một chuyện; Drake Watters trong một buổi chụp hình lại là chuyện hoàn toàn khác. Thế nên khi Andy đề nghị tôi, nửa đùa nửa thật nói, xin bút tích cho anh, tôi lắc đầu cương quyết.

"Không được đâu," tôi nói.

"Thôi nào," anh nói, với tay qua bàn để chôm thêm một mẩu gan béo của tôi, món mà cả hai chúng tôi đều đồng ý rằng một lát thật mỏng ở rìa sẽ là lựa chọn tốt hơn. "Chỉ cần nhờ ông ấy viết cho đôi dòng ngọt ngào thôi. Vài câu kiểu như… 'Tặng Andy, bạn thân mến và cũng là nguồn cảm hứng vĩ đại của tôi. Tri kỷ

âm nhạc, Drake Watters.' Hoặc ông ta chỉ cần ký đơn giản 'Drake'… Hoặc thậm chí 'Mr Watterstein.' Thế nào cũng được mà."

Tôi bật cười, đã quên mất từ cái thời tôi còn mua tạp chí Teen Beat rằng tên thật của Drake là Watterstein. Tôi nhớ lại mình đã từng say mê đến thế nào những chi tiết lý thú như thế - tên thật của Drake! Món ăn ưa chuộng của Rob Lowe! Sở thích yêu đương của Ricky Schroder! Chú cún cưng mới của River Phoenix!

Andy trông ỉu xìu - hoặc chí ít là giả vờ như thế. "Em thực sự không xin cho anh sao? Nghiêm túc?"

"Nghiêm túc," tôi nói. "Em thực sự, thực sự không đâu."

"Okay, Annie," anh nói. "Cứ thế đi."

Đây là lần thứ ba anh nói giễu, nhưng với giọng ngưỡng mộ, ví von tôi với Annie hoặc Cô Leibovitz(2), và lần nào cũng khiến tôi thoáng có cảm giác mình là kẻ giả tạo. Một kẻ gian dối vì đã không nói với anh toàn bộ sự thật vì sao tôi có được công việc đó. Tuy nhiên, mặc khác, nhiệm vụ đó đã bắt đầu mất đi ý nghĩa Leo của nó, và tôi đã có thể mạnh mẽ thuyết phục bản thân rằng thật sự chính nhờ tài năng của mình mà tôi nhận được việc đó. Rốt cuộc, tôi trấn an bản thân, mục đích thực sự của Leo (Xoa dịu cảm giác tội lỗi vì cách anh ta từng đối xử với tôi? Sự rộng lượng đơn thuần? Vì anh ta đã thấy tác phẩm của tôi và thực sự nghĩ rằng tôi tài giỏi? Để quyến rũ tôi, chí ít là về mặt tinh thần?) giờ đã hoàn toàn không có gì quan trọng. Công việc đó là của tôi, và đó là một công việc tôi biết mình có thể làm tốt. Tôi nhất định không để mình bị đe dọa bởi Drake hay Platform. Và tôi nhất định không để mình cảm thấy mắc nợ Leo, nếu trên thực tế đó là mục đích của anh ta.

Khi ăn miếng cuối cùng, tôi nhượng bộ chồng mình. "Được rồi. Được rồi," tôi nói. "Cứ để chuyện xin bút tích đó lại rồi em sẽ tính… Nếu Drake và em làm việc ăn ý, và buổi chụp hình tiến triển tốt, em sẽ nói với ông ấy là anh xã ngộ nghĩnh của em muốn xin bút tích của ông ấy. Được chưa?"

"Được," Andy vui vẻ nói, bỏ qua câu bình "anh xã ngộ nghĩnh" của tôi, một hành động chỉ có ở người đàn ông hết sức vững tâm. Tôi mỉm cười, thầm nghĩ hiếm có thứ gì quyến rũ hơn một người đàn ông không quá coi trọng bản thân.

Người phục vụ dừng lại bên bàn và rót đầy lại ly sâm banh của chúng tôi một cách điệu nghệ, bọt dâng lên cao hết mức mà không hề trào ra. Andy ra hiệu về phía chai sâm banh sắp hết, hỏi xem liệu tôi có muốn thêm. Tôi gật đầu, thưởng thức sự dễ dàng trong kiểu giao tiếp không cần vận đến nhiều ngôn từ của đời sống vợ chồng, và mường tượng đến cuộc làm tình nồng nàn để kỷ niệm sự kiện này vào đêm nay. Andy gọi thêm một chai nữa, rồi chúng tôi tiếp tục trò chuyện về Drake và buổi chụp hình.

Sau đó, lúc nào đấy trong khoảng thời gian chuyển tiếp rất thanh lịch giữa món khai vị và món chính, Andy ngồi thẳng dậy và gương mặt anh trở nên nghiêm trang kỳ lạ.

"À," anh bắt đầu. "Anh muốn nói với em một chuyện khác."

Trong một giây, tôi hoảng sợ, nghĩ rằng anh đã nhìn thấy hóa đơn di động của tôi, hoặc nếu không thì anh biết tôi có liên lạc với Leo.

"Vâng?" tôi nói.

Anh tinh nghịch khăn ăn và mỉm cười với tôi một cách ngập ngừng, chậm rãi, khiến tôi nghĩ rằng nếu anh là vợ còn tôi là chồng, tôi sẽ chắc chắn rằng chúng tôi sắp có baby. Trông anh thật sự nghiêm trọng, bồn chồn, nhưng đồng thời có cả phấn khích.

"Gì vậy?" tôi hỏi, cảm thấy hạnh phúc vì mình là người được bóc tem thông tin đặc biệt đó.

Andy rướn người qua bàn và nói, "Anh đang tính thôi việc."

Tôi nhìn anh bằng ánh mắt chờ đợi vì đây hẳn chưa phải là tin chính. Andy đã nói về chuyện thôi việc ngay từ cái ngày đầu tiên đi làm, đó chắc hẳn là điều hết sức bình thường với những người làm trong hãng luật hàng đầu. "Có tin gì khác chứ?" tôi nói.

"Ý anh là chuyện ấy sắp xảy ra," anh nói. "Thật ra hôm nay anh đã thảo sẵn thư nghỉ việc rồi."

“Thật sao?” tôi nói. Tôi đã nghe đến lá thư đáng xấu hổ ấy nhiều lần trước đây - nhưng chưa bao giờ biết anh thực sự viết nó.

Anh gật đầu, vuốt tay dọc cốc nước rồi uống một ngụm dài. Anh đưa khăn lên chấm môi và nói, “Anh thực sự muốn thôi.”

“Để làm gì?” tôi nói, băn khoăn liệu Andy có bao giờ theo con đường của cậu em trai James - về căn bản là chẳng làm gì ngoài ngủ, chơi golf và tiệc tùng nhậu nhẹt.

”Ngoài chuyện ở bên nương nhờ người vợ nổi tiếng của anh hả? Andy hỏi, nháy mắt.

“Phải,” tôi nói, bật cười. “Ngoài chuyện đó ra?”

“Ừm,” anh nói. “Anh muốn tiếp tục hành nghề luật… nhưng muốn làm công việc đó ở một môi trường nhỏ hơn, ít ồn ã hơn… mang tính gia đình hơn.”

Tôi nghĩ mình biết anh ám chỉ chuyện gì, nhưng vẫn đợi anh thông báo điều đó cho tôi.

“Ở Atlanta,” cuối cùng anh nói. “Với bố anh.”

Tôi nhấp một ngụm rượu, cảm thấy tim mình đập dồn dập với hàng loạt cảm xúc không lý giải nổi khi tôi nói. “Anh nghĩ anh sẽ hạnh phúc khi làm vậy?”

“Anh nghĩ thế,” anh nói. “Còn bố anh thì sẽ sướng run lên.”

“Em biết,” tôi nói. “Bố chỉ đề cập vấn đề đó có năm lần đợt chúng ta về thăm thôi.”

Andy nhìn vào mắt tôi và nói, “Nhưng còn em? Em cảm thấy thế nào về chuyện đó?”

“Về việc anh làm việc với bố anh?” tôi hỏi. Tôi biết mình đang tỏ ra chậm hiểu, biết rằng anh muốn nói về một điều gì đó lớn lao hơn công việc của anh, nhưng tôi không chắc tại sao vẫn hỏi vậy.

“Không. Về Atlanta,” Andy nói, nghịch nghịch con dao trong tay. “Về việc sống ở Atlanta?”

Hiển nhiên trước đây Andy và tôi đã bàn chuyện chuyển nhà, đặc biệt là từ khi Margot rời thành phố. Chúng tôi thậm chí đã lái xe lòng vòng ngắm nghía các ngôi nhà trong chuyến đi gần đây nhất của chúng tôi, nhưng lần này cảm giác khác hẳn. Lần này cảm giác là sự thật, không phải giả thuyết - và theo như chính lời Andy nói thì, sắp xảy ra.

Để xác nhận lại, tôi hỏi, “Ý anh là sẽ chuyển đến đấy sớm?”

Andy gật đầu.

“Kiểu như năm nay? Sớm như vậy?”

Andy lại gật đầu và rồi vội vã tuôn ra một tràng những lời chân thành, lo lắng. “Anh không bao giờ muốn gây áp lực cho em. Nếu em muốn ở lại New York - hoặc cảm thấy rời khỏi đây có thể làm tổn hại đến sự nghiệp của em - anh có thể ở lại. Ý anh là, không phải anh ghét bỏ gì thành phố này hay cảm thấy mong muốn đến tuyệt vọng được rời đi hay bất kỳ điều gì như thế… Nhưng sau chuyến vừa rồi về Atlanta… và nhìn ngắm những ngôi nhà… và cứ nghĩ đến đứa cháu nhỏ sắp chào đời của chúng ta, và những người thân yêu đang già đi, và mọi thứ, thực sư… anh không biết nữa. Anh chỉ cảm thấy đã sẵn sàng thay đổi. Cho một cuộc sống dễ dàng hơn. Hay chí ít là một cuộc sống khác đi.”

Tôi gật đầu, tâm trí quay cuồng. Không lời nào Andy nói sai cả, không chỉ vì chúng tôi từng thảo luận về tất cả điều đó trước đây mà còn bởi vì giờ đây chúng tôi đã đến ngưỡng tuổi mà phần lớn bạn bè đã kết hôn, có con cái, và di cư về các vùng ngoại vi. Nhưng nghĩ đến chuyện rời thành phố trong những ý nghĩa trực tiếp của nó vẫn gây nên cảm giác lạ lùng sao đó. Đầu tôi đầy ắp những hình ảnh đặc trưng của New York - công viên Trung tâm trong một ngày thu hanh hao; trượt băng tại Rockefeller Plaza; nhấm nháp rượu vang trên sân hiên lộ thiên của một tòa nhà chọc trời giữa mùa hè - và bỗng nhiên tôi cảm thấy luyến tiếc những ngày qua. Tôi thậm chí thấy luyến tiếc cho đêm nay, cho bữa tối Andy đang cùng tôi thưởng thức, cho chính những kỷ niệm của chúng tôi lúc này.

“Nói gì đi em,” Andy nói, kéo giật một bên tai, điều anh chỉ làm khi rất lo lắng - hoặc khi anh thực sự quan tâm đến vấn đề gì. Chắc chắn có cùng một kiểu kéo tai như thế khi anh cầu hôn, và tôi chợt cảm thấy

khoảnh khắc này cũng không có gì khác biệt. anh hỏi tôi xem tôi thấy thế nào về một sự thay đổi lớn. Một nấc thang chúng tôi bên nhau sánh bước. Nó không phải cùng một kiểu chuyển biến như kết hôn, nhưng trong nhiều phương diện, nó thậm chí còn là một thay đổi lớn lao.

Tôi với lấy bàn tay Andy, nắm trong tay mình, xiết bao mong muốn có thể làm anh hài lòng, nhưng cũng muốn hoàn toàn thành thật với anh nữa. "Em nghĩ điều ấy hẳn thực sự rất tuyệt," tôi nói, nghe có vẻ ít băn khoăn hơn cảm xúc thực trong lòng - tuy nhiên sự thực thì, tôi không chắc lắm mình cảm thấy thế nào.

Andy gật đầu nói, "Anh biết. Và hãy tin anh, anh không cố đặt em ra rìa đâu. Nhưng… Anh đã muốn đưa em xem cái này."

Anh rời khỏi tay tôi và đút vào túi trong chiếc áo khoác thể thao, lôi ra một mẩu báo gấp gọn. "Em xem đi."

Tôi đón tờ báo từ tay anh, mở ra và nhìn chằm chằm vào cây tuyết tùng cổ thụ và ngôi nhà gạch với hàng hiên phía trước có mái che, giống với một loạt ngôi nhà Margot đã email cho tôi từ sau đợt chúng tôi về thăm vừa rồi, luôn luôn đính kèm một câu kiểu như, "Hàng xóm nhà tớ!" hoặc "Tuyệt hảo cho cậu!"

Nhưng ngôi nhà này không phải từ Margot sau khi cô giết thời gian bên chiếc máy tính suốt ngày hôm nay. Ngôi nhà này từ Andy qua ly sâm banh ở Bouley.

"Em thích nó không?" anh lưỡng lự hỏi, mặc dù điều anh muốn từ câu trả lời của tôi là rất, rất rõ ràng.

"Tất nhiên," tôi nói, đọc lướt qua các chi tiết trong phần chú thích bên dưới bức ảnh - năm phòng ngủ, bốn phòng tắm rưỡi (???), sân sau có hàng rào, bể bơi nước nóng, trần nhà cao, hàng hiên có mái che, tầng hầm có ánh sáng tự nhiên đã hoàn thiện, gara chứa được ba xe hơi, phòng riêng cho người giúp việc, giá đưa đồ ăn phục vụ cả ba tầng.

Tuyệt đối chẳng có gì để mà không thích. Đó là một ngôi nhà mơ ước trên mọi phương diện - không giống với ngôi nhà nào ở thị trấn quê hương tôi hay thậm chí bất kỳ ngôi nhà nào tôi có thể tưởng tượng ra khi còn nhỏ. Không hề giống với hình dung của tôi, ngay cả khi mẹ tôi đoan chắc rằng tôi sẽ có cuộc sống tốt đẹp tràn ngập những thứ đẹp đẽ, những con người đẹp đẽ.

"Mẹ không lo lắng về con đâu, Ellen," bà nói, vuốt tóc tôi. "Không một chút nào."

Đó là một tuần trước khi bà ra đi, ngay khi bà vừa trở về từ bệnh viện sau lần khám cuối, và tôi nhớ mình đã lắng nghe giọng nói dịu dàng êm ái của bà, tưởng tượng ra cuộc sống trưởng thành của mình với một người chồng, một ngôi nhà và những đứa con - rồi tự hỏi liệu có bất kỳ điều gì trong số đó có thể làm nguôi ngoai nỗi đau mất mẹ nơi tôi không.

Tôi ngước mắt khỏi tờ báo và nói, "Ngôi nhà đẹp lắm, Andy. Thực sự rất đẹp."

"Và bên trong nó cũng rất đẹp," Andy nhanh nhảu nói. "Margot nói nó đã vào bên trong rồi… cho buổi trình diễn lưu động trang phục trẻ em hay gì đó. Nó nói ở dưới tầng hầm có khoảng không gian làm việc rộng thênh thang cho em khởi dựng cơ ngơi của mình. Em sẽ không phải đi thuê văn phòng nữa. Cứ việc mặc nguyên pyjama mà xuống cầu thang thôi… Và phần tuyệt nhất là - ngôi nhà đó, đại loại là, cách nhà Margot và Webb có một trăm mét. Kỳ diệu quá phải không?"

Tôi gật đầu, tiếp thu tất cả những điều đó.

"Nó thực sự hoàn hảo," Andy nói. "Hoàn hảo cho chúng mình. Hoàn hảo cho một gia đình mà chúng mình muốn có."

Tôi lại nhìn xuống ngôi nhà, để ý thấy bảng giá. "Khiếp," tôi thốt lên.

Tiền bạc là thứ mà Andy và tôi không thường xuyên nói đến - anh và Margot có chung đặc điểm đó - nhưng trong khi Margot có vẻ hoàn toàn mù tịt về tài sản gia đình thì đôi lúc anh dường như ngại ngùng về nó, gần như cảm thấy có lỗi. Hệ quả là, anh đưa ra những lựa chọn nào đó, kiểu như căn hộ nhỏ của chúng tôi, thế nên thỉnh thoảng tôi quên mất thực ra anh giàu có đến mức nào. "Anh thật sự giàu có, hả?" tôi hỏi, mỉm cười.

Anh nhìn xuống và lắc đầu. Rồi anh lại nhìn vào mắt tôi và nói thành thật, “Chúng mình giàu có… Không chỉ trên một phương diện.”

“Em biết,” tôi nói, hưởng thụ khoảnh khắc ấy.

Chúng tôi nhìn nhau trong một lúc chừng như rất lâu, cho đến khi Andy phá vỡ sự im lặng. “Vậy… Em nghĩ gì?”

Tôi há miệng, khép lại, rồi lại mở ra.

“Em yêu anh, Andy,” cuối cùng tôi nói, đầu tôi quay cuồng bởi sâm banh và biết bao thứ khác. “Đó là điều em nghĩ.”

“Anh sẽ nhận nó,” Andy nói kèm theo cái nháy mắt, vừa lúc món tôm hùm của chúng tôi được đưa ra. “Đó không phải là bút tích của Drake, nhưng anh sẽ nhận.”

(1) Dustin Hoffman nổi danh từ vai nam chính trong bộ phim kinh điểnThe Graduate (1967). Ông vào vai chàng cử nhân Benjamin Braddock, người luôn đặt câu hỏi về tương lai và giá trị xã hội (qua một từ then chốt Plastics - Chất dẻo). Câu trứ danh trong phim đó là: Just one word… Plastics!

(2) Annie Leibovitz (sinh năm 1949) là một nhà nhiếp ảnh chân dung nổi tiếng người Mỹ, việc tạo dựng mối quan hệ thân thiết với các đối tượng chụp hình đã làm nên phong cách riêng đặc sắc của bà.

13. Chương 13

“Chị biết thế nào em cũng sa vào tất cả chuyện đó mà,” chị gái tôi nói mấy ngày sau, khi tôi gọi cho chị kể về cuộc di cư đến Atlanta - có vẻ như - có tiềm năng sẽ xảy ra. Giọng điệu của chị không tỏ ra quá phê phán, nhưng là kiểu giọng rõ ràng có sự kiểm chế. “Chị biết ngay mà.”

Còn em thì biết ngay chị sẽ phản ứng thế này mà, tôi nghĩ, nhưng vẫn nói, “Em không gọi nó là ‘sa vào’. Thứ nhất, bọn em vẫn chưa đưa ra quyết định cuối cùng…”

Suzanne cắt ngang, “Chỉ cần hứa em sẽ không bắt đầu nói bằng giọng miền Nam nặng trịch.”

“Người Atlanta đâu có nói quá nặng,” tôi nói. “Chỉ thỉnh thoảng thôi… Andy còn gần như chẳng khi nào nói nặng.”

“Và đừng có mà bắt đầu dùng cái từ bọn tui,” chị nói với giọng ảm đạm, như thể đang yêu cầu một lời cam kết rằng tôi sẽ không gia nhập vào một giáo phái đáng sợ và uống thứ nước thánh của họ. “Em là dân Yankee, đừng có quên điều đó.”

”Okay. Nếu bọn em chuyển - và đó vẫn là nếu thôi đấy - em sẽ giữ mình chống lại ngữ âm nặng trịch, và em sẽ trung thành bênh vực cho chúng tôi thay vì bọn tui. Em cũng thề không bao giờ lái một chiếc xe hàng mui trần, phất phơ lá cờ Hợp bang, hoặc chưng cất whiskey ở sân sau nhà, nghỉ ngơi sau công việc phân loại đồ bẩn cần giặt thành hai chồng sáng màu và tối màu.

Bất chấp cảm giác trước sau như một tôi nhận thấy từ Suzanne rằng chị hoàn toàn không ưa gì Andy và Margot cũng như thế giới của họ, tôi vẫn mỉm cười. Tôi yêu thương chị sâu nặng, và thật tuyệt vời khi cuối cùng cũng được nghe giọng chị sau nhiều tuần chỉ kết nối được với máy trả lời tự động. Từ thời đại học, chỉ thỉnh thoảng chúng tôi mới liên lạc với nhau, tùy thuộc vào thời gian biểu của cả hai, và quan trọng hơn, tùy thuộc vào tâm trạng của Suzanne. Đôi khi chị cứ thế biến mất, và không một sự quấy quả nào đưa chị tái xuất được nếu chị chưa cảm thấy ổn thỏa và sẵn sàng.

Kết quả là, tôi đã học được cách kê ra một danh sách các chủ đề được thường xuyên cập nhất, để rồi lúc này đây, tôi lôi danh sách đó ra từ cuốn sổ công tác của mình. Tôi biết mình sẽ không quên những vụ quan trọng - như Atlanta hay Drake - nhưng tôi không bao giờ muốn những câu chuyện vụn vặt bị bỏ qua vì sợ rằng cuộc trò chuyện của chúng tôi sẽ mất đi cảm giác thoải mái thường ngày của nó. Tôi không thể tưởng

tượng được chuyện đó xảy ra, nhưng tôi cũng biết rõ nó là chuyện bình thường giữa chị em gái, đặc biệt khi họ không sống gần nhau hay không có nhiều điểm chung - hoặc quan trọng hơn, không có một người mẹ giữ cho họ bên nhau. Không hiểu vì sao tôi cảm thấy nếu tôi kể với chị những câu chuyện đời thường trong cuộc sống của mình - dù đó là về loại kem bôi quầng mắt tôi đang sử dụng, hay bức email tôi bất ngờ nhận được từ một anh chàng quen biết qua loa từ thời trung học, hoặc kỷ niệm vui vẻ nào đó về lần bố mẹ đưa chúng tôi đi mua giày để tựu trường vào một Ngày lao động - chúng tôi sẽ không bao giờ sa vào kiểu trao đổi chỉ những chủ đề giữa chị em trong nhà. Chúng tôi sẽ luôn gần gũi hơn là hai người phụ nữ trưởng thành gọi điện hỏi han nhau chỉ thuần túy vì trách nhiệm gia đình.

Thế nên tôi điểm một lượt các vấn đề trong danh sách của mình rồi cập nhật tình hình của chị - những chuyện thật ra không hẳn mang tính cập nhật, đúng hơn là thực tại không có gì thay đổi. Cụ thể là, Suzanne vẫn ghét công việc tiếp viên cho hãng hàng không US Airways, và chị vẫn chưa đính hôn với anh bạn trai Vince. Chị đã duy trì được cả công việc lẫn Vince đến gần sáu năm, cả hai đều phù hợp với lối sống tự do của chị khi được chị tiếp nhận vào cuộc đời mình. Nhưng giờ đây, ở tuổi ba mươi sáu, chị thấy mệt mỏi khi phải phục vụ đồ uống trên máy bay cho những kẻ thô lỗ, và chị còn thấy mệt mỏi hơn khi phục vụ đồ uống cho Vince và đám bạn ranh của anh ta trong khi họ cổ vũ cho các đội hockey Steelers, Pirates và Penguins. Chị muốn đời mình thay đổi - hoặc ít nhất chị muốn Vince thay đổi - nhưng không thực sự biết phải làm sao để điều đó xảy ra.

Chị cũng rất cứng đầu cứng cổ, không bao giờ hỏi lời khuyên từ cô em gái. Nói như thế không có nghĩa là tôi sẽ biết nói với chị điều gì. Vince, tay chủ thầu Suzanne đã gặp gỡ và trao đổi số điện thoại trong một lần tắc đường, là người không mấy đáng tin, khó có thể phó thác, và từng sống với một vũ nữ thoát y tên là Honey. Nhưng mặt khác anh ta là con người ấm áp, hóm hỉnh, lúc nào cũng vui như tết. Và, điều quan trọng nhất, Suzanne thực lòng yêu anh ta. Thế nên tôi đã học được cách chỉ chìa ra cái tai thông cảm - hoặc cười phá lên lúc có chuyện vui thú, chính là điều tôi đang làm lúc này đây khi chị kể tỉ mỉ chuyện Vince đã đưa cho chị một hộp nhẫn không gói bọc vào ngày Valebtine ngay sau khi họ làm tình. Hiểu rõ Vince, tôi khá chắc câu chuyện này sẽ đi đến đâu.

"Ôi, không," tôi kêu lên, lại quay về với công việc kiểm tra đồ cần giặt.

"Ồ, có đấy," Suzanne nói. "Và chị nghĩ, 'Đừng có điên khùng như thế. Nói với tôi rằng tôi đợi tới gần sáu năm không phải để rồi nhận lấy một cuộc cầu hôn tồi tệ vào ngày Valentine. Trên giường, ngạc nhiên chưa. Và, Chúa ơi, chuyện gì sẽ xảy ra nếu là một chiếc nhẫn hình trái tim?'... Nhưng cùng lúc đó, chị lại nghĩ, 'Hãy nhận lấy cái ngươi được nhận, cô nàng ơi. Kẻ ăn xin không có quyền lựa chọn'."

"Vậy nó là cái gì?" tôi hỏi đầy chờ đợi.

"Một chiếc nhẫn mặt ngọc hồng lựu. Viên đá sinh nhật khốn khiếp."

Tôi cười phá lên - chuyện quả là tệ thật. Nhưng mà, cũng có chút chút ngọt ngào. "Ái chà," tôi kêu lên. "Anh ta đã cố gắng đấy chứ."

Suzanne phớt lờ câu bình luận của tôi và nói, "Trên đời này có kẻ khốn nào quá mười tuổi rồi mà vẫn còn quan tâm đến đá sinh nhật chứ?... Em có còn nhớ nổi đá sinh nhật của em là gì không?"

"Một loại tuamalin," tôi nói.

"Tốt, chắc chắn chị sẽ bảo Andy làm y như thế cho em. Hãy nhận lấy chiếc hộp ngọt ngào đó ở Atlanta với một viên tuamalin nhé," Suzanne bật lên tiếng cười khanh khách đến đứt ca hơi không lẫn vào đâu được của chị, khi đó tôi nghĩ rằng chính sự hài hước đã giúp chị không vướng vào nỗi tuyệt vọng dễ thấy. Cả cảm giác đó lẫn cái sự thật rằng, bất chấp cách hành xử đao to búa lớn cay nghiệt của chị, chị có trái tim hết sức dịu dàng. Đáng lý ra, chị có thể cảm thấy cay đắng theo đúng kiểu cay đắng của rất nhiều phụ nữ đang mong chờ đến tuyệt vọng một chiếc nhẫn, nhưng chị không như vậy. Và mặc dù tôi nghĩ chị có đôi khi ghen tị với số phận may mắn hơn, hoạn lộ thênh thang hơn của tôi, chị vẫn luôn là người chị lớn thực lòng mong mỏi những điều tốt đẹp nhất cho tôi.

Thế nên tôi biết chị sẽ chỉ cảm thấy hạnh phúc khi nghe về buổi chụp hình Drake của tôi - điều tôi đang say sưa kể với chị lúc này đây. Cũng giống Andy, Suzanne hâm mộ Drake, nhưng bởi các hoạt động cộng đồng tích cực của ông thì hơn là vì âm nhạc. Mặc dù không có vẻ bề ngoài hippy - chị đã bỏ thuốc lá và thôi đi

dép lê ngay sau giai đoạn là fan cuồng của ban nhạc Grateful Dead thời đại học - chị vẫn hết sức say mê những vấn đề liên quan đến các mối quan tâm lớn lao của chị, đặc biệt là về môi trường và sự đói nghèo của thế giới thứ ba. Và với từ say mê, tôi không định nói rằng chị đơn giản chỉ có nói và nói - Suzanne thực sự xắn tay lăn vào cuộc và làm những điều dẫn đến thay đổi - những hành động đối lập lạ thường với sự trì trệ vốn luôn tồn tại như bệnh dịch trong cuộc sống cá nhân chị. Chẳng hạn như, thời chúng tôi còn học trung học, chị hiếm khi có thể tới lớp và duy trì điểm C trung bình, bất chấp chỉ số IQ thiên tài của chị - cao hơn tôi mười bốn điểm, điều này chúng tôi biết được nhờ xem trộm hồ sơ của bố mẹ. Nhưng chị lại có thời gian và năng lương để thành lập nhóm hiến chương Ân xá Quốc tế và tuyên truyền những kiến nghị hối thúc chính quyền đầu tư thùng rác tái chế trong các quán ăn tự phục vụ - một thứ mà vào thời điểm đó chưa hề có tiền lệ, ít nhất là trong thị trấn chúng tôi.

Và tới tận bây giờ, chị dường như vẫn luôn can dự đến một số nhiệm vụ công ích hoặc gì đó khác - kiểu như tình nguyện trồng cây ở các công viên và nghĩa trang công cộng, hoặc gửi thư hùng biện tới các nhà lập pháp, hoặc thậm chí hành quân tới New Orleans sau trận bão Katrina để chung tay sửa chữa nhà cửa cùng tổ chức Hỗ trợ Chỗ ở cho Nhân loại. Khi Suzanne nói về hàng loạt kế hoạch của chị, tôi nhận thấy mình ước gì bản thân đã tích cực làm nhiều điều tốt đẹp hơn, giới hạn hành động tích cực của tôi là đi bầu cử vào tháng Mười một hàng năm (nhân tiện, điều này còn khá hơn một chút so với những gì tôi có thể nói về Andy, người chỉ đi bầu vào các dịp bầu cử tổng thống).

Quà nhiên, khi tôi kể xong chuyện Drake - giấu nhẹm những phần về Leo đi - Suzanne thốt lên, "Ôi. Em may mắn đấy."

"Em biết," tôi nói, cảm thấy khao khát được kể cho chị nghe toàn bộ câu chuyện, rằng may mắn thực ra không hề góp chút công nào trong vụ này cả. Trên đời này nếu tôi có thể giãi bày tâm sự cùng ai đó, người ấy hẳn sẽ là Suzanne. Không chỉ vì sự trung thành của tình máu mủ giữa chúng tôi - và một sự thật đơn giản là chị không có liên hệ với Andy - mà còn vì chị thực sự là người duy nhất trong đời tôi dường như không ghét Leo. Hai người mới gặp nhau có một lần, và chẳng chuyện gẫu gì nhiều, nhưng tôi có thể nói rằng họ đã trò chuyện chốc lát và có sự quý trọng thầm lặng dành cho nhau. Tôi nhớ mình đã nghĩ rằng họ thực sự sở hữu một số nét tương đồng - bao gồm quan điểm chính trị xã hội; thói quen giễu cợt đầy chua chát nhiều thứ trong sinh hoạt chính trị chính mạch; sự hóm hỉnh sâu cay; và kiểu cách bề ngoài chứa đựng sự tương phản, song song tồn tại cả niềm thiết tha lẫn vẻ lạnh lùng hết sức. Ngay cả khi Leo phá nát tim tôi, và tôi biết chắc Suzanne thù ghét Leo sâu sắc, chị vẫn tỏ ra thản nhiên hơn là che chở. Chị nói mỗi người đều cần gục ngã một lần - đó là một phần của cuộc sống - và rằng rõ ràng mọi thứ chẳng có gì đáng ta thán. "Bây giờ còn tốt hơn khi đã tay xách nách mang ba đứa con," chị nói thế - tuy nhiên tôi nhớ mình đã nghĩ tôi thà chọn vế sau còn hơn. Tôi thà có gì đó trường tồn với Leo, bất kể nỗi đau nhân lên đến chừng nào.

Dù sao đi nữa, tôi đã cưỡng lại được mong muốn nói với chị về anh ta lúc này, thầm nghĩ Leo thực sự là một vấn đề dễ gây tranh cãi. Vả chăng, tôi không muốn chuyện này nhuốm màu sắc bất công lên những quan điểm của chị về quan hệ giữa tôi với Andy, và tôi không thể để cho nó xếp hàng vào cái nhìn ảm đạm của chị về chuyện hầu hết mọi cuộc hôn nhân đều có tì vết này hay khác. Hoặc một người hoặc cả hai trở nên nguội lạnh, hoặc người này không thỏa mãn, hoặc người kia ngoại tình hay chí ít là suy tính đến điều ấy. tôi đã nghe chuyện ấy suốt suột, rất nhiều lần, và cái sự thật bố mẹ tôi dường như đã vô cùng hạnh phúc bên nhau không bao giờ làm lung lạc được chị vì chị khăng khăng cự tuyệt lập luận đó bằng một lập luận khác, "Dù sao thì làm thế nào chúng ta thực sự biết được chứ? Khi đó chúng ta còn con nít," hoặc thậm chí buồn cười hơn, "Cho là thế, thì sao nào? Mẹ mất rồi. Nhớ chứ? Rõ là một câu chuyện thần tiên nhảm nhí."

Margot vô cùng kinh hãi trước những tràng đả kích đầy hoài nghi của chị tôi, cô cho rằng đó chắc chắn là cách Suzanne hợp lý hóa tình trạng chưa kết hôn, chưa đâu vào đâu của chị. Tôi có thể thấy được đôi phần sự thật trong suy nghĩ đó, nhưng tôi nghĩ cũng có chút gì đấy kiểu gà có trước hay trứng có trước ở đây. Nói cách khác, nếu Suzanne có thêm một tí truyền thống và lãng mạn hoặc thực sự tung ra một tối hậu thư giống như hầu hết các cô gái trên hai mươi lăm tuổi ở thị trấn chúng tôi, tôi thật lòng nghĩ rằng Vince sẽ thay đổi thái độ khá dễ dàng. Anh ta quá yêu chị nên không thể để chị bỏ đi. Nhưng nhờ tất cả luận điệu phê phán hôn nhân của Suzanne, Vince có lý do xác đáng để trì hoãn đám cưới mà vẫn cảm thấy vô tội. Thực sự thì, tôi nghĩ anh ta phải chịu áp lực từ bạn bè chung của hai người và gia đình anh ta nhiều hơn là từ Suzanne - và thường thì chị sẽ hùa vào kiểu như, "Không phải cháu có ý vô lễ đâu dì Betty, nhưng xin

hãy lo chuyện của dì đi… Và cứ tin cháu, Vince không hề là kẻ trục lợi."

Nhưng rốt cuộc, chẳng có cơ hội nào để bàn đến chuyện Leo bởi vì Suzanne đã thốt lên, "Chị sẽ lên chỗ em," bằng cái giọng bà chị quyền uy của mình.

"Chị nghiêm túc chứ?" tôi hỏi.

"Phải."

"Nhưng chị đâu phải kẻ mê sao," tôi nói, nghĩ rằng chí ít chị cũng giả vờ không phải thế, mặc dù tôi từng khám phá ra chị đã sưu tầm báo suốt nhiều năm, trong đó có cả một tờ National Enquirer ấn bản đặc biệt.

"Chị biết. Nhưng Drake Watters cũng đâu phải ngôi sao điển hình của em. Anh ta chỉ là… Drake. Chị sẽ đến."

"Thật hả?"

"Thật chứ. Sao không?" chị nói. "Chị cũng đã định lên thăm em mấy tháng nay rồi - và chẳng có gì khó khăn với chị khi bay một chuyến tới L.A."

"Tất nhiên rồi," tôi nói, thầm nghĩ đó chính là phần tuyệt vời nhất trong công việc của chị - và xem chừng cũng là lý do khiến chị dính tít lấy nó. Suzanne có thể cứ thế đi tới bất kỳ nơi đâu, bất kỳ khi nào chị muốn.

"Chị sẽ là trợ lý của em… Khỉ thật, chị sẽ làm việc không công."

"Platform có cử một trợ lý hành nghề tự do," tôi nói, không sẵn lòng đồng ý, mắc dù tôi không chắc tại sao.

"Thế chị sẽ là trợ lý của trợ lý. Chị sẽ cầm cái đĩa bạc to bự gì đó cho em như chị từng làm hồi em chụp ảnh sông Monongahela cái ngày mùa đông lạnh cóng mông đó. Nhớ chứ? Nhớ chuyện chị đã đánh rơi găng tay và suýt chút thì đóng băng chứ?"

"Em nhớ," tôi nói, thầm nghĩ Suzanne sẽ không bao giờ để người ta quên đi những điều hiển nhiên như thế. "Vậy chị cũng nhớ ngày hôm sau em mua cho chị một đôi găng tay mới chứ?"

"Có, có chứ. Chị vẫn nhớ đôi găng rẻ bèo đó," chị nói.

Tôi bật cười nói, "Chúng đâu có rẻ bèo."

"Rẻ bèo," chị nói. "Thế đền bù cho chị đi, cho chị tới L.A nhé."

"Thôi được." tôi nói. "Nhưng không bút tích đâu đấy."

"Thôi nào," chị nói. "Chị đâu phải kẻ không hiểu chuyện như thế chứ."

"Và không được phàn nàn về đôi găng nữa."

"Đồng ý," chị nói một cách trịnh trọng. "Không bao giờ nữa."

Mấy ngày trôi qua, trong khi Andy đi kiểm chứng hồ sơ pháp lý ở Toronto, tôi tập trung cho buổi chụp hình, giải quyết các công việc hậu cần, thảo luận vài lần với biên tập viên ảnh của Platform và đạo diễn nghệ thuật, được người này cho biết rằng trọng tâm bức ảnh sẽ là hoạt động nhân đạo của Drake. Vì thế, họ muốn hai đến ba "bức chân dung u buồn, phong phú về thị giác, mang màu sắc môi trường."

"Cô đã dự định tình huống ảnh nào chưa?" tôi hỏi biên tập viên ảnh, lần đầu tiên cảm thấy gợn sóng căng thẳng.

"Đó là điều chúng tôi cần ở cô," cô ấy nói. "Chúng tôi đã xem tác phẩm của cô trên website. Rất ngưỡng mộ. Đẹp sững sờ đến vậy. Cứ làm theo ý cô thôi."

Tôi cảm thấy sự tự tin tăng lên và thoáng chút hồi hộp như tôi vẫn luôn cảm thấy mỗi khi ai đó đánh giá cao công việc của tôi. Tôi hỏi liệu tôi có thể bắt đầu ở một quán ăn tôi đã tra cứu được từ Internet chỉ cách Beverly Wilshire có vài cây số không. "Đó là một quán ăn hoài cổ cổ điển với tông màu trắng đen, sàn gạch hình lục lăng và ghế ngồi màu đỏ," tôi nói, thầm nghĩ nó không khác gì cái quán nơi lần cuối cùng tôi gặp

Leo. “Cô biết đấy, màu đỏ sẽ là một kiểu biểu trưng cho hoạt động phòng chống AIDS của ông… Tôi nghĩ như thế có thể thực sự trông rất tuyệt.”

“Xuất sắc,” cô ấy nói. “Tôi sẽ gọi cho đại diện báo chí của Drake để xin đồng ý.”

“Tuyệt,” tôi nói, như thể tôi đã nghe những lời như thế ngàn lần trước đây.

Mấy phút sau, cô ấy gọi lại nói, “Gửi địa chỉ chính xác của quán ăn nhé, Drake và người của ông ấy sẽ có mặt ở đó lúc ba giờ đúng. Chỉ báo trước thế này, lịch làm việc của ông ấy thực sự rất căng. Cô phải tác nghiệp thật nhanh. Cô sẽ chỉ có khoảng hai mươi đến ba mươi phút thôi. Ổn chứ?”

”Không vấn đề. Tôi sẽ có những bức hình ấy, ‘ tôi nói, giọng nghe chuyên nghiệp hết sức, tự tin hơn nhiều so với những gì tôi thực sự cảm thấy.

Tôi gác máy rồi gọi cho Suzanne, hỏi chị xem liệu hai mươi phút có còn đáng giá một chuyến bay xuyên lục địa không. Chị không hề lung lay ý định.

“Hai mươi phút với người cao quý vẫn là hai mươi phút với người cao quý. Và đương nhiên là cao quý hơn những người chị vẫn thường gặp bao lâu nay,” chị nói.

“Hay lắm,” tôi nói. “Chỉ cần đừng để anh chàng Vince cực kỳ nghe thấy chị nói thế.”

Suzanne cười nói, “Ôi, Vince biết anh ấy tầm thường bậc nhất rồi.”

“Chí ít anh ấy biết vị trí của mình,” tôi nói.

“Phải,” chị nói. “Vì chẳng có mấy thứ tệ hơn một gã đàn ông không biết vị trí của mình.”

Tôi bật cười, ghi nhớ câu nói truyệt vời này của Suzanne, nhưng không đánh giá được đầy đủ độ chính xác của nó cho đến khi tôi bay tới L.A ba ngày sau.

14. Chương 14

Đó là khoảng năm rưỡi chiều theo múi giờ Los Angeles, và tôi chỉ mới tới thành phố này được một tiếng đồng hồ, đủ thời gian để nhận phòng ở khách sạn Beverly Wilshire, vứt va li và túi máy ảnh vào phòng, gọi cho Suzanne, chị cũng đã tới thành phố này trong chuyến bay sớm hơn chiều hôm nay. Chị cho tôi biết chị đang ngắm nghía hàng hóa trên phố Rodeo Drive - “hoàn toàn như cá gặp nước”, Suzanne còn nói thêm đầy châm biếm - nhưng chị sẽ trở lại sớm. Chị nói chị đã xem xét các quán bar trong khách sạn để lựa chọn, và đề xuất chúng tôi sẽ gặp nhau đi uống ở bar Đại lộ.

Tôi bảo Suzanne đó là ý kiến hay, thuốc chống say của tôi không chống chọi nổi những cơn bão mà tôi phải bay qua, và tôi có thể uống một cốc rượu. Suzanne cười lớn, gọi tôi là đồ ẻo lả trước khi tôi dập điện thoại và mặc bộ đồ mà tôi cho là hợp với Los Angeles, chiếc quần jean tối màu, đôi giày cao gót màu bạc khiến tôi có chiều cao gần tới mét tám, và một chiếc áo lụa hai dây màu vàng chanh đơn giản nhưng sành điệu (đối với tôi). Thật không may là tôi quên mang theo chiếc áo lót không dây mà tôi mua để mặc kèm với bộ này, nhưng ngực tôi nhỏ nên không mặc áo lót chắc trông cũng chẳng có gì đáng chê. Hơn nữa, giờ tôi đang ở Califonia, nơi mọi thứ đều có thể xảy ra. Tôi trang điểm lại, đánh mắt đậm hơn thông thường, và kết thúc bằng chút nước hoa trên mu bàn tay, một thủ thuật mà Margot đã dạy cho tôi hồi còn học đại học, rằng bất kể ai sử dụng tay khi nói chuyện nhiều như tôi cũng nên thưởng thức hương thơm tỏa ra từ chính mình.

Rồi tôi xuống thang máy và đi qua khu tiền sảnh sang trọng, sải bước một cách tự tin đến mức gần như oai vệ về phía Đại lộ, một căn phòng lớn ấm áp, hiện đại và vô cùng trang nhã được trang trí bằng những gam màu tráng lệ như hổ phách, sô cô la và vàng. Trong lúc chiêm ngưỡng quầy bar màu mã não rực rỡ với những dãy rượu chứa ít nhất một ngàn chai, tôi thấy mình cũng đang ngưỡng mộ vẻ lịch lãm của người đàn ông ngồi ở đó, một mình, với cốc rượu trên tay. Một người trông quyến rũ chết người như Leo vậy. Tôi liếc

nhìn lại lần nữa, và nhận ra, trong cảm giác vừa ngạc nhiên vừa gần như sợ hãi, người ấy không chỉ trông giống Leo - đó là Leo.

Lại một lần nữa là Leo. Leo ở một nơi cách xa nhà ba ngàn dặm.

Tôi sững sờ, và trong một giây, tôi thật sự ngây thơ và ngu ngốc mà nghĩ rằng đây lại là một sự trùng hợp ngẫu nhiên nữa. Một cuộc chạm trán tình cờ nữa. Và, trong khoảnh khắc đó, tim tôi chết lặng với ý nghĩ khờ khạo đến xấu hổ, Chúa ơi, điều gì sẽ xảy ra nếu số phận ấy đuổi theo tôi trên mọi nẻo đường của đất nước này?

Nhưng khi Leo liếc mắt qua, nhìn thẳng vào tôi, và nâng cốc lên cao ngang tầm mặt, tôi đã nhận ra những gì anh ta dàn dựng sẵn. Tôi nhận ra mình đã rơi vào một vụ sắp đặt.

Tôi chuyển trọng lực từ chân này sang chân khác khi anh ta từ từ đặt cốc rượu xuống - có vẻ như đó là whiskey đá, thức uống ưa thích của anh ta - và nở một nụ cười mỉm đầy ngụ ý.

Tôi không cười đáp lại nhưng đi mấy bước về phía anh ta. Tôi không bước đi với vẻ oai vệ như lúc nãy nữa, và một cảm giác ớn lạnh đột ngột chạy dọc sống lưng khiến tôi chợt hy vọng mình đã mặc áo lót. Hoặc tốt hơn nữa, một chiếc áo khoát dài.

"Chào, Leo," tôi nói.

"Ellen," anh ta nói, gật đầu. "Rất vui vì em đã nhận làm việc đó."

Giọng điệu nghe như lời trích dẫn từ một bộ phim Hollywood cũ, nhưng còn lâu tôi mới bị quyến rũ, ngay cả khi anh ta đứng dậy ra hiệu về phía chiếc ghế bên cạnh anh ta.

Anh chẳng phải là tài tử Cary Grant nào cả, tôi nghĩ, lắc đầu từ chối ngồi xuống. Tôi quá choáng váng nên chẳng tức giận được nữa, nhưng cảm giác tôi đang có lúc này còn mạnh hơn sự phẫn nộ đơn thuần.

"Em đi chừng đó chặng đường mà không muốn ngồi một chút ư?" anh ta nói.

Lại một lời trích dẫn nữa.

Trước đây Leo chưa bao giờ nói theo những lời trong phim, và tôi hầu như thất vọng khi bây giờ anh ta thốt ra những lời nói đó. Tôi chẳng mong nhận được lợi lộc gì từ cái con người mà anh ta đã trở thành trong một thập kỷ qua, nhưng một cách lạ lùng, tôi vẫn không muốn hình ảnh của anh ta trong tôi bị xấu đi vì những lời nói theo như vẹt đó.

"Không, cảm ơn," tôi lạnh lùng nói. "Tôi hẹn gặp chị gái ở đây."

"Suzanne?" anh ta hỏi có phần tự mãn.

Tôi nhìn anh ta, tự hỏi có phải anh ta thực sự nghĩ rằng nhớ được tên của chị tôi là điều ấn tượng lắm. Tôi có thể kể một mạch những cái tên Clara, Thomas, Joseph, Paul - là tên theo thứ tự các anh chị em của Leo, nhưng tôi sẽ không bao giờ làm anh ta thỏa mãn vì thấy tôi nhớ được các chi tiết về gia đình anh ta.

Thay vì đấy tôi nói, "Phải. Suzanne. Tôi chỉ có một người chị đó thôi."

"Đúng vậy," anh ta nói. "Tốt thôi, anh rất vui vì cô ấy cũng tới đây. Đó là một phần thưởng tặng kèm thú vị."

"Phần thưởng tặng kèm thú vị?" tôi thốt lên với hàng lông mày nhăn túm tụm lại. "Có nghĩa như là… mua hai chị em với giá cho một người hả?"

Anh ta cười lớn. "Không. Có nghĩa là, anh luôn yêu thích Suzanne… trong vài ba lần chúng ta đi cùng với nhau."

"Anh chỉ gặp chị ấy chỉ có một lần duy nhất."

"Phải. Và anh thích cô ấy ngay trong cái dịp duy nhất đó. Rất nhiều."

"Tôi chắc chị ấy sẽ rất vui khi nghe được điều đó," tôi nói một cách ngạo mạn. "Còn bây giờ thì tôi xin phép…"

Trước khi anh ta kịp phản ứng, tôi đi tới phía cuối quầy bar và đưa mắt nhìn người pha chế rượu, một anh chàng tóc xám, má đỏ hồng trông hệt như diễn viên đóng vai người pha chế rượu trên màn ảnh.

"Tôi lấy gì cho cô được?" anh ta hỏi tôi, giọng nam trung khàn khàn nghe thật hợp với vai trò của mình.

Tôi bỏ qua ý định uống rượu, thay vào đó là một ly cocktail vodka kèm vài trái ô liu, rồi tôi chỉ một chiếc trường kỷ màu lục nhạt bỏ trống ở góc xa của đại sảnh. "Và… tôi sẽ ngồi ở đằng kia nhé."

"Rất hân hạnh," người phục vụ nói với vẻ cảm thông, như thể anh ta nhận ra rằng tôi thà ngồi ở bất kể nơi nào trên thế giới này còn hơn là ở bên cạnh gã đàn ông duy nhất đang yên vị trước quầy bar của anh ta.

Tôi quay người bước nhanh về phía trường kỷ, cảm thấy ánh mắt của Leo đang dõi theo. Tôi ngồi xuống, bắt chéo chân, nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ hướng đại lộ Wilshire, đầu óc quay cuồng. Leo đang làm gì ở đây? Có phải anh ta đang cố quyến rũ tôi? Chế nhạo tôi? Hành hạ tôi? Suzanne sẽ nghĩ gì khi chị xông vào đại sảnh bất cứ lúc nào? Andy sẽ nói sao nếu anh nhìn thấy tôi lúc này, không mặc áo lót giữa một phòng bar thênh thang, cocktail sắp được mang tới và người yêu cũ đang băng qua căn phòng?

Đồ uống của tôi được mang ra chỉ trước khi Leo tới có một nhịp.

"Em có… phiền không?" anh ta hỏi, đứng cạnh tôi.

"Không. Tôi không phiền," tôi nói, không hề nhìn anh ta trước khi hớp một ngụm cocktail. Rượu vodka mạnh nhưng êm, uống rất dễ.

"Có, em có mà," Leo nói, trông có vẻ thích thú hơn là băn khoăn. Khi tôi nhìn thấy khóe miệng anh ta thấp thoáng nụ cười có chút thỏa mãn, tôi không bình tĩnh được nữa mà cáu cẳn, "Chuyện này thật sự là gì?"

"Chuyện này là chuyện gì?" Leo hỏi, giữ vẻ bình tĩnh đến khó chịu trong lúc ngồi xuống, chẳng được mời mà cũng chẳng được chào đón, ngay bên cạnh tôi trên chiếc trường kỷ.

"Chuyện này," tôi nói, giận dữ chỉ vào khoảng cách giữa chúng tôi, vô tình làm thoảng bay mùi hương trên tay. "Anh làm gì ở đây, Leo?"

"Anh đang viết bài," anh ta nói với vẻ vô tội. "Về Drake."

Tôi nhìn anh ta chằm chằm, kinh ngạc không nói nên lời. Thật lạ lùng, việc Leo viết bài về Drake chưa từng xảy tới trong ý nghĩ của tôi. Có phải vì tôi đã tự khóa khả năng đó lại? Và, nếu thật vậy thì sao? Bởi vì trong tiềm thức tôi đã hy vọng rằng Leo ở đây? Hay bởi vì tôi đã muốn giải phóng mình khỏi mọi cảm giác tội lỗi khi nhận một hợp đồng chụp ảnh trong mơ? Tôi có cảm giác sâu thẳm rằng một bác sĩ tâm lý giỏi sẽ nhận ra cả hai chiều hướng đó trong suy nghĩ của tôi.

"Ôi," tôi thốt lên, ngớ ngẩn, chết lặng.

"Anh tưởng em biết chuyện đó chứ," anh ta bảo - và tôi có thể nói rằng anh ta tin như vậy.

Tôi lắc đầu, cảm thấy dịu lại khi nhận ra anh ta ít ra vẫn có lý do chính đáng để đến đây; đó không phải cuộc mai phục thuần túy. "Làm sao tôi biết chuyện đó được?" tôi chống chế, nhưng vẫn cảm thấy có chút bối rối vì cơn giận của mình - và cả vì cái vẻ thản nhiên trơ tráo khi anh ta đến đây gặp tôi.

"Anh còn có thể làm được gì nữa trong một hợp đồng chụp ảnh?" anh ta hỏi, xoáy sâu vào vấn đề chính hơn nữa.

"Tôi không biết… Một vài đối tác?"

"Như là Drake?" anh ta hỏi, hơi có vẻ giễu cợt.

"Anh… biết Drake?"

"Phải," anh ta nói, bắt chéo hai ngón tay. "Bọn anh giống như thế này này."

"Ồ," tôi nói, cảm giác ấn tượng không cưỡng nổi.

"Anh đùa thôi," anh ta nói và tiếp tục giải thích về việc anh ta đã làm phóng viên cho UNICEF trong chiến dịch Tuần hành Phòng chống AIDS ở New York hồi năm ngoái và gặp một số cộng sự của Drake ở đó. "Chuyện thì dài nhưng tóm gọn lại là thế này, bọn anh làm vài cốc bia trò chuyện với nhau… và về cơ bản,

anh thuyết phục bản thân thực hiện bài báo đó, rồi đến lượt mình, anh tấn công vào Platform. Vậy là thế đấy… phần còn lại thì em biết rồi."

Tôi gật đầu, cảm thấy gần như bị thuyết phục hoàn toàn về câu chuyện từ thiện và báo chí đó - nhưng chủ đề khó lòng gợi lên cảm giác về những cố gắng không đứng đắn để chinh phục người bạn gái cũ đã kết hôn trong những quán bar sang trọng ở Los Angeles.

"Thế rồi dù sao đi nữa," anh ta tiếp tục, "ngày anh được Platform bật đèn xanh cũng là ngày mà anh tình cờ gặp lại em… vì vậy nó dường như… anh cũng không biết nữa… một sự tình cờ may mắn… thế nên anh cố gắng kéo em vào lần chụp ảnh này."

"Nhưng chúng ta chưa bao giờ nói về công việc của em," tôi nói, thực sự muốn biết xem liệu có phải Leo đã về nhà và tra trên Google thông tin về tôi - hay liệu anh ta có cách nào đó khác theo dõi con đường sự nghiệp của tôi trong những năm qua.

Anh ta cười ngượng ngùng và xác nhận. "Anh biết em đã tiến triển như thế nào."

"Nghĩa là?" tôi nói. Giọng điệu của tôi thuần túy là một câu hỏi - nhưng ngữ điệu nhấn mạnh kéo theo sau còn hàm chứa nhiều điều trong đó nữa.

"Nghĩa là ta không cần cứ phải nói với một ai đó thì mới là nghĩ tới họ… và theo dõi cuộc sống của họ luôn luôn…"

Tôi rùng mình, cảm thấy gai óc nổi lên trên hai cánh tay và núm vú chọc vào ngực áo. "Có phải ở đây hơi lạnh không?" tôi hỏi, căng thẳng khoanh tay lại.

"Thật ra anh thấy ấm đấy chứ," Leo nói, nghiêng hẳn người về phía tôi, gần đến nỗi tôi có thể ngửi thấy mùi da thịt và vị whiskey trong hơi thở của anh ta. "Em có muốn mặc áo khoác của anh không?"

Tôi liếc nhìn chiếc áo khoác màu cà phê đậm của anh ta - loại áo mà phóng viên hoặc các chàng cao bồi hay mặc - và lắc đầu nhẹ nhàng từ chối. "Không, cảm ơn," tôi nói, tiếng tôi thoát ra gần như một lời thì thầm - lời thì thầm hoàn toàn trái ngược với tiếng chào chói tai và đột ngột của Suzanne đang đứng trên chúng tôi.

Tôi bật dậy, cảm thấy hoảng hốt và vô cùng bấn loạn. Hết sức bối rối, tôi đứng dậy ôm chị và luống cuống giải thích, "Em… à… xem em gặp ai này?… Chị nhớ Leo không?"

"Hẳn rồi," Suzanne nói vui vẻ, không hề lúng túng. Chị nhét một tay vào túi sau của quần jean và chìa một tay cho Leo. "Xin chào."

Anh ta bắt tay Suzanne và nói, "Chào, Suzanne. Thật vui vì gặp lại cô."

"Tôi cũng vậy," chị nói chân tình. "Đã khá lâu rồi nhỉ."

Một khoảng im lặng đáng sợ theo sau, cả ba chúng tôi cứ thế đứng sát nhau thành hình tam giác cho tới lúc Leo bước hẳn sang một bên và nói, "Ồ. Tôi sẽ để cho hai người được nói chuyện riêng với nhau…"

Suzanne mỉm cười rồi gieo người xuống trường kỷ như muốn cho Leo và tôi vài bước - và vài giây - riêng tư. Tôi chộp lấy cơ hội đó, cảm thấy vô cùng xung đột. Tôi muốn Leo đi đi; tôi muốn Leo ở lại.

Cuối cùng tôi nói, "Cảm ơn anh, Leo."

Tôi không chắc mình cảm ơn Leo vì cái gì. Vì hợp đồng chụp ảnh? Vì lời thú nhận rằng anh ta chưa bao giờ ngừng nghĩ về tôi? Hay vì sự sẵn lòng rời đi của anh ta lúc này?

"Được rồi," anh ta nói như thể biết tất cả những điều đó. Anh ta quay lưng rời đi, nhưng rồi ngưng lại và xoay người ra sau, nhìn thẳng vào mắt tôi chăm chú. "Nghe này, à… Anh sẽ kiếm gì đó để ăn trong quán rượu Mexico nổi tiến ở đây tối nay. Có món salad kem tuyệt vời nhất mà anh từng thưởng thức và cocktail hoa quả cũng không tệ chút nào… Không ép uổng gì, nhưng hãy gọi nếu bọn em thấy muốn đi ăn cùng anh…

"Ok," tôi nói.

"Em có thể gọi di động hoặc máy phòng." Anh ta liếc nhìn chiếc chìa khóa bằng thẻ nhựa và nói, "Phòng Sáu mười hai."

“Phòng sáu mười hai,” tôi nhắc lại, nhận ra nó nằm ngay tầng trên phòng chúng tôi 512. “Nhớ rồi.”

“Và nếu anh không nghe em gọi, anh sẽ gặp em vào chiều ngày mai.”

“Ok.” Tôi nói.

“Theo anh hiểu thì anh sẽ tiến hành buổi phỏng vấn của mình tại một quán ăn do em lựa chọn?”

Tôi gật đầu, cảm thấy dễ chịu khi biết trước việc Leo sẽ ở đó. Leo và Drake ở cùng một phòng.

“Ăn tối với em luôn rất tuyệt vời,” Leo nói, nháy mắt và sau đó quay người đi luôn.

Gương mặt cứng đờ của Suzanne giãn ra trong một nụ cười hết cỡ khi Leo biến mất sau góc khuất. “Chúa ơi, Ellen.”

“Gì cơ?” tôi hỏi, chuẩn bị đối mặt với những lời công kích không thể tránh khỏi.

Chị lắc đầu nói, “Em đúng là có thể cắt bỏ thèm khát tình dục chỉ bằng một con dao cắt bơ.”

“Thật buồn cười,” tôi nói.

“Phòng sáu mười hai. Nhớ rồi.” chị nhại lại bằng giọng the thé.

“Em không nói như thế. Nó không giống như thế, Suzanne. Thật thà một chút đi.”

“Được rồi. Vậy thì nó giống như thế nào?”

“Đó là một câu chuyện dài,” tôi rên rỉ.

“Chúng ta có thời gian mà.”

“Gọi cái gì để uống trước đã,” tôi nói, đánh trống lảng.

“Đã uống rồi. trong lúc đứng ở quầy bar ngắm nhìn hai cô cậu diễn trò, chị gọi món đặc biệt Pretty Woman rồi… Em có biết là phim đó được quay ở đây không?”

“Thật sao?” tôi hỏi, hy vọng chuyển hướng cuộc nói chuyện sang đề tài nữ diễn viên ngôi sao Julia Roberts. “Em thích bộ phim đó. Chẳng phải chúng ta đã xem cùng nhau à?”

Chị nhún vai . “Chị chỉ nhớ được đó là một bộ phim cổ động cho tệ mại dâm,” Suzanne nói. “Thôi… hãy quay lại với người yêu cũ như mơ của em…”

“Anh ấy không phải là như mơ.”

“Anh ta hấp dẫn và em biết điều đó,” chị nói. “Ánh mắt anh ta thật buồn cười.”

Tôi cố ngăn nụ cười mỉm nhưng không thể. Chúng buồn cười thật.

“Nào tiếp tục đi chứ. Nói cho chị biết chuyện gì đang xảy ra.”

Tôi thở dài thành tiếng, gục đầu xuống tay và nói, “Được rồi. Nhưng chị đừng có phán xét đấy.”

“Chị phán xét em khi nào chứ?” chị hỏi.

“Chị có nghiêm túc không đấy?” tôi hỏi lại, nhìn chị qua kẽ tay rồi cười. “Đã bao giờ chị không phán xét em chưa?”

“Phải,” chị đáp. “Nhưng lần này chị hứa sẽ không phán xét em.”

Tôi lại thở dài và kể lại toàn bộ câu chuyện, bắt đầu từ giây phút tim đập loạn xạ trên giao lộ hôm đó. Suzanne không ngắt lời tôi một lần nào trừ lúc đề nghị tôi uống thêm một cốc nữa khi người phục vụ đến bên bàn mang theo chiếc khay bằng bạc đựng đầy snack mặn. Khi kết thúc câu chuyện, tôi hỏi chị có nghĩ tôi là kẻ xấu xa không.

Suzanne vỗ nhẹ chân tôi, cách hồi nhỏ chị thường dùng mỗi lần tôi bị say xe khi ngồi sau chiếc Buick của mẹ tôi. “Vẫn chưa đâu,” chị nói.

“Nghĩa là sao?”

“Nghĩa là đêm nay mới chỉ có ly cocktail dạo đầu thôi… và chúng ta vẫn đang ở giữa câu chuyện mà.”

“Suzanne,” tôi nói, cảm thấy ghê sợ điều chị ngụ ý. “Em không bao giờ lừa dối Andy. Không bao giờ.”

“Ellen,” Suzanne nói, nhướn mày lên. “Có ai nói về chuyện lừa dối đâu chứ?”

Sau ba giờ đồng hồ, ba thức uống cùng rất nhiều cuộc chuyện trò, Suzanne và tôi trở lại phòng, say khướt và vui vẻ. Khi chúng tôi vừa tiến vào quầy bar mini vừa cười vui rằng lúc người ta đói tới thế này thì mất sáu đô la để mua một túi đậu phộng cũng chẳng có gì là thái quá cả, ý nghĩ của tôi trôi về món salad của Leo.

“Chúng ta có nên gọi phục vụ tại phòng không?” tôi nói. “Em có thể chọn món Mexico…”

“Thật trùng hợp,” Suzanne nói, nhếch miệng cười trong lúc cầm ống nghe điện thoại. “Hay chúng ta chỉ cần gọi cho phòng sáu mười hai… Hay là tốt hơn nữa ta hãy đi thẳng vào phòng anh ta.”

Tôi lắc đầu và bảo với chị rằng đi ăn tối với Leo không phải là một sự lựa chọn.

“Em chắcccc chứ?”

“Hoàn toàn chắc chắn.”

“Thế mà chị nghĩ nó sẽ thú vị đấy.”

“Thú vị khi nhìn thấy em lúng túng?”

“Ồ không. Thú vị bởi vì đột nhiên chị lại thích đi cùng Leo.”

Tôi không thể biết được chị đang đùa cợt, đang thử tôi, hay đơn giản chỉ là đang giữ lời hứa không phán xét, nhưng tôi giật điện thoại - và túi đậu phộng M&M’s từ tay chị.

“Thôi đi mà,” chị dồn ép. “Chẳng lẽ em không muốn biết Leo đã sống như thế nào trong suốt những năm qua?”

“Em biết anh ấy đang sống như thế nào. Anh ấy vẫn làm phóng viên và viết bài,” tôi nói, đá đôi giày ra khỏi chân và xỏ vào một đôi dép bằng vải bông trắng có logo của khách sạn. Tôi cho một nắm đậu phộng vào miệng và nói thêm. “Đó là lý do em đến đây, chị nhớ chứ?”

“Phải rồi, nhưng ngoài công việc của Leo… Em chẳng biết gì về đời sống riêng tư của anh ta cả, đúng không? Em thậm chí còn chẳng biết anh ta đã kết hôn chưa?”

“Anh ấy chưa kết hôn.”

“Em chắc vậy chứ?”

“Anh ấy không đeo nhẫn cưới.”

“Chả có nghĩa lý gì cả. Rất nhiều đàn ông có vợ không đeo nhẫn cưới.”

“Thật kinh khủng,” tôi lầm bầm.

“Không hẳn như thế có nghĩa họ là kẻ chơi bời,”

Suzanne nói, thể hiện quan điểm đối lập hoàn toàn với thái độ căm ghét thường có ở chị trước những gã phi công không đeo nhẫn phè phỡn tán tỉnh và những tay thương gia hau háu mà chị vẫn gặp trong khoang hạng nhất của máy bay.

“Không đeo nhẫn cưới có khi chỉ do… thuộc kiểu người nệ cổ. Bố chẳng bao giờ đeo nhẫn cưới và chị có thể nói một cách chắc chắn rằng bố không làm gì vụng trộm.”

“Người ta có thể thực sự là kiểu người nệ cổ khi còn chưa đến bốn mươi không?”

“Dĩ nhiên là có thể rồi. Những người già dặn thường như thế… và chị nghĩ Leo là người già dặn,” chị nói, gần như ngưỡng một, khiến tôi nghĩ rằng gọi ai đó “già dặn” là sự tụng khen.

Tôi nhìn chị. “Vậy nói cho chính xác thì chị kết luận điều đó dựa trên cái gì?”

"Chị không biết. Dường như… anh ta không chuộng chủ nghĩa vật chất và tất cả những thứ phù phiếm thiển cận của lứa tuổi chúng ta."

"Suzanne! Chị lấy đâu ra cái ý nghĩ ngớ ngẩn đó? Chị chỉ mới gặp anh ấy trong vòng bốn tiếng, tất thẩy!"

"Anh ta làm những công việc đáng trân trọng," chị nói, có vẻ như muốn nhắc tới vai trò của anh ta trong chương trình Tuần hành AIDS.

"Không thể chỉ vì anh ấy quan tâm tới những nạn nhân AIDS mà cho rằng anh ấy là vị thánh có tâm hồn già dặn được," tôi giễu cợt - dù vậy tôi vẫn phải âm thầm công nhận rằng chị đang chạm vào một trong những điều từng khiến tôi yêu Leo. Không giống rất nhiều chàng trai khác, đặc biệt là những người tôi gặp ở New York, Leo chưa bao giờ là người thấy người sang bắt quàng làm họ hay một kẻ theo đuôi. Anh ấy không tham khảo tạp chí New York hay tờ Zagat's để lựa chọn nhà hàng và quán bar cho chúng tôi. Anh ấy không chưng diện những đôi giày đen thời thượng của Gucci. Anh ấy không bao giờ lôi trích dẫn từ những tác phẩm văn học kinh điển anh từng đọc hay những bộ phim nghệ thuật anh đã xem hay những ban nhạc độc lập ít tiếng tăm mà anh đã "khám phá ra". Anh chưa bao giờ khao khát cuộc sống ổn định trong một ngôi nhà lớn ở ngoại ô với người vợ xinh đẹp và hai đứa con dễ thương. Và anh luôn luôn ưa thích sự bay nhảy và trải nghiệm hơn là những của cải đẹp đẽ. Nói tóm lại, Leo không bao giờ quan tâm đến việc làm theo quy chuẩn của xã hội hay cố gắng để gây ấn tượng hay từng có khi nào nỗ lực để trở thành một ai đó hoặc một cái gì đó không phải là mình.

Giờ tôi nói vài điều trong số đó với Suzanne, hầu như chỉ là phát biểu suy nghĩ của mình, nhưng lại âm thầm so sánh Leo và Andy. Andy có rất nhiều đôi giày hiệu Gucci; Andy thường xuyên nghiên cứu những tạp chí nổi tiếng để lựa chọn nhà hàng cho chúng tôi; Andy mong mỏi rời thành phố tuyệt vời nhất thế giới này để sống trong một ngôi nhà rộng lớn ở Atlanta. Và dù cho người chồng thủ cựu của tôi không bao giờ bận lòng tới những vui thú thịnh hành của đô thị như theo dõi tên tuổi của những ban nhạc mới nổi được mến mộ nhất hoặc những bộ phim nghệ thuật hoặc các tác phẩm văn học hấp dẫn, tôi phải thừa nhận rằng ít nhất chồng tôi cũng có vẻ như có lối sống sang quý hơn so với người yêu cũ của tôi.

Một thoáng cảm giác tội lỗi dâng lên khi tôi nghĩ sang hướng khác, mạnh mẽ tìm lý lẽ biện hộ cho chồng. Nếu anh đánh giá cao những thứ tốt hơn trong cuộc sống, bao gồm cả những đồ hàng hiệu thì có sao chứ? Nếu anh muốn có một ngôi nhà thoải mái hơn và cuộc sống thuận lợi hơn cho gia đình mình thì có sao chứ. Nó đâu như thể anh lựa chọn thứ này thứ nọ là để sao cho được hơn người hay vì ngớ ngẩn chạy theo đám đông. Chỉ là Andy là một người đàn ông sống theo lối thường, điềm nhiên bám chặt lấy những sở thích của riêng mình - điều khiến anh làm chủ được bản thân mình không kém gì Leo làm chủ chính bản thân anh ấy.

Hơn thế nữa, sao tôi lại cảm thấy cần thiết phải so sánh giữa Andy và Leo khi thật ra chẳng có mối liên hệ nào giữa hai người cả. Tôi băn khoăn suy nghĩ và rồi đặt câu hỏi này ra với Suzanne, vô cùng mong đợi chị sẽ dùng tài xử trí khéo léo của mình mà nói rằng tôi không nên so sánh họ. Rằng Leo tuyệt đối chẳng có gì liên quan tới Andy và ngược lại.

Thay vì như thế chị lại nói, "Trước nhất, sẽ là phi lý nếu em không so sánh giữa hai người họ. Khi em chọn một lối trong ngã ba đường, em không thể nào không băn khoăn về những lối rẽ khác. Tự hỏi rằng cuộc sống của em sẽ như thế nào…"

"Em cũng đoán vậy," tôi nói, thầm nghĩ lối rẽ Leo chưa bao giờ thật sự là một lựa chọn. Tôi đã nỗ lực để có nó, và rồi hóa ra nó là một ngõ cụt tối tăm lạnh lẽo.

Suzanne lùa tay vào mái tóc xoăn dài và nói tiếp, "Thứ hai, Leo và Andy có sự liên hệ với nhau, bởi một thực tế giản đơn là em yêu - hoặc từng yêu - cả hai người họ."

Tôi nhìn chị bối rối. "Sao chị nghĩ ra chuyện đó?"

"Bởi vì," chi nói, "bất kể những điểm chung giữa hai người em yêu nhiều hay ít thế nào… dù em yêu họ cùng lúc hay người này người kia cách nhau cả thập kỷ… dù họ ghét nhau tận gan ruột hay chẳng biết tí gì về nhau… họ vẫn liên quan tới nhau một cách rất lạ lùng. Họ vẫn sẽ vướng vào cùng một hội, cũng y như em vẫn ở trong một hội với những cô gái Andy từng yêu. Có một mối quan hệ chặt chẽ không sao gọi tên được, dù muốn hay không."

Khi tôi đang suy nghĩ về luận thuyết này, chị tiếp tục kể với tôi về chuyện mới đây chị đã tình cờ gặp cô vũ nữ bồ cũ của Vince trong phòng chơi bowling và mặc dù họ chỉ biết nhau qua loa và có chung vài ba mối quan hệ sơ sơ (một điều hầu như không thể tránh khỏi khi họ cùng sống ở Pittsburgh), họ vẫn trò chuyện với nhau một lúc lâu trong khi xem Vince ném một cú hoàn hảo đầu tiên và duy nhất ăn ba trăm điểm.

"Và điều đó thật sự kỳ lạ," Suzanne nói, "bởi vì chị và cô ta không nói gì về Vince - ngoại trừ về hình dáng vụng về và lối xoáy bóng điên rồ của anh ta - nhưng cứ như thể cô ta hoàn toàn biết rõ những gì chị đang chịu đựng… Chị cảm thấy thế nào khi yêu Vince mặc cho mọi sự nhảm nhí của anh ta… Và ngay cả khi em là em gái chị và chị đã kể với em về quan hệ với Vince nhiều hơn những gì chị từng nói với cô ta nhưng, theo một cách nào đó, cô ta vẫn biết được nhiều hơn so với những gì em từng biết."

"Thậm chí cả khi cô ta không còn quan tâm tới Vince nữa?" tôi nói cho rõ thêm.

"Ừm, nhìn vào vẻ mặt ngưỡng một của cô ta khi Vince đi từ chỗ này qua chỗ khác, cười chào tất cả những ai anh ta có thể nhìn thấy, cũng khó nói rằng cô ta không còn quan tâm nữa," Suzanne nói. "Nhưng em nói đúng. Ngay cả là như vậy."

Tôi ngã đầu xuống gối, cảm nhận sự xáo động lùi dần, thế vào đó là cảm giác rã rời và cơn đói càng lúc càng dữ dội. Tôi hỏi Suzanne xem chị có chán nếu dùng bữa trong phòng không, nhưng rồi nhớ ra cuốc sống của chị luôn luôn là những chuyến bay qua các thành phố và chẳng bao giờ rời khỏi các khách sạn hàng không, vậy nên tôi lại bảo là tôi cũng cần ra ngoài để lên tinh thần.

"Khỉ. Khỏi cần," Suzanne nói. "Chị chẳng đến mức phải tới đây để hưởng thú vui đêm."

"Ôi trời," tôi nói bật cười và gieo một nụ hôn lên má chị. "Chị đến đây vì em gái chị, phải thế không!"

"Buông chị ra!" chị nói.

"Thôi nào," tôi nói, hôn lên má chị lần nữa, rồi lên trán chị, rộn ràng trong giây phút đùa vui như thể đây là cơ hội duy nhất tôi được hôn Suzanne. Cũng giống bố tôi, chị không thoải mái với những đụng chạm âu yếm, trong khi đó tôi lại thừa kế tính trìu mến của mẹ. "Chị yêu em gái của chị. Đó là lý do chị có mặt ở đây! Thừa nhận đi."

"Không," chị nói. "Chị đến đây vì hai lý do…"

"Ồ thật sao?" tôi hỏi. "Vì Drake và vì cái gì nữa?"

"Để trông nom cái trò gian dối ngu ngốc của em," chị nói, ném một chiếc gối vào đầu tôi. "Đó chính là cái gì nữa đấy."

Rõ ràng chị nói đùa, nhưng nó vẫn là động cơ cuối cùng khiến tôi thấy cần phải chuyển sang mặc áo ngủ, chọn một chiếc bánh sandwich nhiều tầng trong thực đơn phục vụ tại phòng, và gọi cho chồng tôi.

"Chào em, em yêu," Andy nói. "Hai chị em vui vẻ chứ?"

"Rất vui," tôi trả lời, thầm nghĩ giọng anh thật dễ thương và ấm áp làm sao.

Anh hỏi tôi đang làm gì và tôi nói chúng tôi chỉ nằm trò chuyện trong khách sạn.

"Vậy bọn em không kiếm anh chàng nào à?" anh hỏi.

"Thôi nào," tôi nói, cảm thấy day dứt có lỗi khi trong tôi gợi lại hương vị rượu trong hơi thở của Leo và ánh nhìn rớt lại của anh ấy trước khi rời khỏi quầy bar. Tôi tưởng tượng ra anh ấy lúc này, đang hớp một ngụm cocktail chanh ở một nơi nào đó rất gần.

"Thế mới là vợ anh chứ," Andy nói, cười vui. "anh yêu em."

Tôi mỉm cười và nói với Andy rằng tôi cũng yêu anh.

"Đủ để xin cho anh bút tích chứ?"

"Không nhiều tới thế đâu," tôi nói. Và rồi tôi nghĩ - Nhưng chắc chắn là đủ để bỏ qua món salad trái bơ trộn và người đàn ông sẽ ngủ ở phòng 612.

15. Chương 15

Giữa đêm tôi bị đánh thức bởi tiếng của chính mình và một giấc mơ về Leo sống động đến mức khiến tôi cảm thấy bối rối - gần như xấu hổ - chuyện khó xảy ra khi ta nằm một mình trong bóng tối. Khi nghe thấy Suzanne ngáy nhè nhẹ bên giường chị, tôi hít thở rồi chầm chậm tua lại tất cả những chi tiết sống động đó - bóng bờ vai rộng của anh phủ chụp lấy tôi; hai tay anh ở giữa đôi đùi tôi; miệng anh trên cổ tôi; và cú trượt nhẹ đầu tiên vào bên trong tôi.

Tôi cắn mạnh môi dưới, giác quan trở nên bén nhạy và bị kích thích bởi biết rằng anh chỉ cách tôi có một tầng lầu, đang ở trên chiếc giường giống hệt chiếc giường này, có lẽ đang mơ về một điều y hệt thế, có thể thậm chí cũng giật mình thức giấc và ước gì chuyện đó đang xảy ra. Y như tôi lúc này đây.

Thật quá đơn giản, tôi nghĩ. Tất cả những gì tôi phải làm là với lấy điện thoại gọi cho phòng 612 và thì thầm: Em lên gặp anh được không?

Và anh sẽ nói, Được, em yêu. Lên ngay nhé.

Tôi biết anh sẽ bảo tôi lên. Tôi biết bởi vì buổi chụp hình ngày mai - cái sự thật đích xác rằng cả hai chúng tôi đang ở trong cùng một khách sạn tại L.A này. Tôi biết bởi vì cái nhìn không thể lẫn vào đâu được của anh ở quán bar, một cái nhìn mà ngay cả Suzanne cũng không thể không nhận thấy. Nhưng quan trọng hơn cả, tôi biết bởi vì chúng tôi đã từng cảm nhận nhau tuyệt diệu biết bao. Mặc cho tôi cố gắng đến mức nào để chối bỏ và phớt lờ nó để tập trung duy nhất vào cách mọi thứ kết thúc, tôi vẫn biết chuyện đó đã như thế nào. Anh chắc chắn cũng còn nhớ tất cả.

Tôi nhắm mắt, tim dào dạt môt cảm xúc gần như sợ hãi, khi tôi tưởng tượng mình xuống giường, lặng lẽ rón rén đi dọc hành lang, tìm cửa phòng leo và gõ một tiếng, đúng như cách anh gõ phòng khách sạn của tôi suốt đợt chúng tôi tham gia bồi thẩm đoàn hồi xửa hồi xưa. Tôi có thể thấy rõ Leo đang chờ tôi phía bên kia cánh cửa, chưa cạo râu và đôi mắt lim dim, dẫn tôi tới giường anh, từ từ cởi quần áo tôi.

Khi đã vào trong chăn, sẽ không cần bàn cãi gì về lý do chúng tôi chia tay hoặc về tám năm qua hoặc bất cứ điều gì hay bất cứ ai khác. Sẽ không có một lời nào. Chỉ có âm thanh hơi thở, hôn hít, làm tình của chúng tôi.

Tôi tự nhủ chuyện này không thực sự đáng tính. Không đáng tính khi tôi đang xa nhà đến thế. Không đáng tính trong chính giữa lúc đêm khuya này. Tôi tự nhủ đó chỉ là dư âm mờ nhạt của một giấc mơ quá thỏa mãn và quá thật đến không kháng cự nổi.

Khi tôi thức giấc mấy giờ sau đó, ánh mặt trời đang chiếu xuyên qua cửa sổ, còn Suzanne đi lại quanh phòng, vừa thu dọn đồ đạc của cả hai chị em vừa xem ti vi tắt tiếng.

"Mặt trời lên cao rồi," tôi kêu lên.

"Phải," chị nói, ngước mắt khỏi chiếc túi đựng mỹ phẩm của chị. "Bọn mình quên sập rèm cửa."

"Bọn mình cũng quên cả thuốc đau đầu nữa," tôi nói, nheo nheo mắt vì cảm giác dật dật nhói nhói nơi thái dương bên trái và một thứ cảm giác chộn rộn của tội lỗi lẫn ăn năn gợi cho tôi nghĩ đến những khi ta xấu hổ lướt qua sân ký túc về phòng mình trong bộ dạng nhếch nhác sau một đêm quậy tưng thời đại học - cái buổi sáng sau khi chất cồn, nhạc xập xình và màn đêm khiến xui ta ôm hôn một kẻ nào đó mà ta thậm chí có thể chưa từng trò chuyện lấy một lời. Tôi trấn an mình rằng chuyện này không giống thế chút xíu nào. Chẳng có gì xảy ra đêm qua cả. Tôi đã ngủ mơ. Tất cả chỉ có thế. Giấc mơ đôi khi - thường xuyên - hoàn toàn vô nghĩa. Một lần hồi tuổi teen, khi đang đau phát cuồng với cuộc tra tấn siết chặt niềng răng, tôi có một giấc mơ gây kích thích thật kinh khủng về bác sĩ chỉnh nha của tôi, vị đầu hói chẳng có gì đặc sắc, vốn là ông của một thằng bạn cùng lớp. Và tôi có thể cam đoan rằng tôi không muốn bác sĩ Popovich một tí ti nào, dù là trong tiềm thức.

Nhưng sâu thẳm bên trong, tôi biết giấc mơ này không phải không có nguồn cơn. Và quan trọng hơn, tôi biết rằng bản chất vấn đề không nằm trong giấc mơ. Nó nằm ở những gì tôi cảm nhận về sau, khi đã thức

dậy. Nó nằm ở những gì tôi vẫn cảm thấy giờ đây.

Tôi vương vai ngồi dậy, cảm thấy thoải mái hơn khi thoát khỏi tư thế nằm bệt. Rồi, khi đã xuống giường, tôi chuyển sang điệu bộ nhanh nhẹn, chuyên nghiệp, thậm chí còn vận đến giọng điệu quả quyết kiểu công việc với Suzanne. Tôi không thể cho phép mình chìm đắm trong những tưởng tượng lầm lạc, kỳ cục khi đang có một buổi chụp hình vô cùng quan trọng, mang tính bước ngoặc sự nghiệp ngay trước mắt mình. Như lời thầy thông thái Frank của tôi thì, Đã đến giờ trình diễn.

Nhưng mấy giờ sau, khi đã hoàn thành triệt để công việc rà soát thiết bị và kiểm tra pin, xem lại sổ tay, gọi điện cho người trợ lý làm việc tự do để xác nhận lịch làm việc và dặn dò chủ quán ăn lần cuối để bà thực sự đóng cửa trong hai giờ đồng hồ theo như người của Drake yêu cầu, tôi đứng dưới vòi hoa sen, chìm trong màn nước nóng, vẫn không thôi nghĩ ngợi đến Leo. Ước gì mình đã mang theo quần áo đẹp hơn cho buổi chụp hình. Suy ngẫm mãi chuyện mình sẽ cảm thấy khủng khiếp ra sao nếu đêm qua gọi cho anh. Băn khoăn rằng biết đâu thực sự đáng làm như thế - và rồi nhiếc mắng bản thân vì đã nghĩ tới điều kinh khủng đến vậy.

Đang miên man thì Suzanne cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi, hét to qua màn hơi nước dày đặc, “Em còn sống trong đó không?”

“Còn,” tôi trả lời cộc lốc, nhớ lại cách chị thường dùng cặp tóc nạy khóa và xông thẳng vào phòng tắm trong khi tôi đang tận hưởng quãng thời gian riêng tư duy nhất có được trong cái ổ chật hẹp của chúng tôi thời còn tuổi teen.

“Em căng thẳng hay chỉ là quá bẩn thế?” chị hỏi tiếp, trong khi chùi tấm gương bằng một cái khăn và bắt đầu đánh răng.

Tôi tắt vòi nước và vặn tóc, thừa nhận rằng, đúng, tôi đang căng thẳng. Nhưng tôi không thú nhận rằng lý do thật sự khiến tôi căng thẳng chỉ liên quan chút xíu đến chụp ảnh Drake.

Thật kỳ lạ khi nhìn thấy hai người họ ở cùng nhau, chuyện trò một cách nghiêm túc về món burger (của Leo) và món salad Hy Lạp (của Drake). Trong giây lát, đầu óc tôi lại vuột đi, trôi vào tất cả chi tiết đó. Tôi quan sát thấy tóc họ đều màu nâu sậm, nhưng trong khi Drake chưng bộ râu lún phún tỉa gọn và mái tóc bóng lộn hơi dài, Leo lại râu ria cạo nhẵn, có vẻ thủ cựu hơn. Cả hai đều mặc áo phông đen, nhưng áo của Leo là một mẫu của Gap, còn của Drake là áo bó và tốt hơn (và có lẽ phải đắt gấp năm lần). Ông cũng chú trọng đến các phụ kiện thờii trang với một chiếc khuyên tai tròn bằng bạc, mấy cái nhẫn và cặp kính hàng hiệu màu hổ phách.

Tuy nhiên, quan trọng hơn phục trang và vẻ bề ngoài của họ, tôi bị thu hút bởi không khi thư thả, điềm tĩnh quanh bàn họ. Trước sự tán thưởng của Leo, Drake có vẻ không hề phòng bị, thậm chí còn giữ thế chủ động trước những câu hỏi mà hiển nhiên là ông đã trả lời cả ngàn lần, còn Leo thì trông hết sức thoải mái, gợi cảm. Tôi để ý thấy anh không còn dùng cuốn sổ màu vàng thông dụng quen thuộc mà thay vào đó là chiếc máy ghi âm nhỏ màu bạc, lúc này được anh đặt riêng ra bên cạnh lọ muối và hạt tiêu. Thực tình thì, không tính đến cái máy thu âm đó và nhận thức rành rành rằng Drake là Drake, Chẳng có cách nào để coi cuộc phỏng vấn này là buổi làm việc. Thậm chí đám cảnh vệ lôi- thôi- nhưng- vẫn- cực- kỳ- sang- trọng, mà tôi đoán chừng là tùy tùng của Drake, đang lễ phép đứng cách một đoạn bên cạnh quầy thu ngân, còn có vẻ đề cao Leo hơn nữa; tôi đã từng thấy những kiểu nhân viên quan hệ công chúng xúm đông xúm đỏ quanh những ngôi sao kém vang danh hơn với những người phỏng vấ tiếng tăm hơn, canh chừng những câu hỏi không phù hợp hoặc ngớ ngẩn. Rõ ràng đội đó đã xác định rằng Leo là một gã cừ khôi - hoặc ít nhất là một nhà báo cừ khôi.

“Khỉ thật,” Suzanne vừa nhìn chằm chằm vừa thì thầm khe khẽ. “Khuôn mặt người đó uy lực quá.”

Tôi gật đầu, mặc dù biết rõ chúng tôi đang không nhìn vào một người đàn ông, và chiêm ngưỡng Leo thêm một giây cuối.

Rồi tôi nói, “Okay. Vào việc thôi,” và bắt đầu tháo dỡ thiết bị, quan sát hàng loạt vị trí, tìm kiếm nơi có ánh sáng tự nhiên đẹp nhất. “Cố hành động cho giống một trợ lý nhé, nghe không?”

“Rõ,” chị nói, cùng lúc bà chủ quán, một phụ nữ mập mạp tên là Rosa, trong niềm vui sướng choáng váng hiện hữu chẳng mấy tương thích với đôi mày cau có, hỏi liệu bà có thể mang cho chúng tôi thứ gì không ít

nhất lần thứ ba kể từ khi chúng tôi bước vào quán. Tôi cảm giác rằng hôm nay là một ngày chói sáng trong sự nghiệp của bà, cũng giống như của tôi - mặc dù chỉ một trong hai chúng tôi có được tấm ảnh huy hoàng cỡ 8x10 của Drake, và một dấu ấn sắp được ghi nhận.

Tôi bảo Rosa chúng tôi không cần gì, cảm ơn, nhưng bà vẫn cố nài, "Không cả nột ly nước hay cà phê?"

Tôi rất dễ bị kích thích khi uống cà phê, thế nên đồng ý với đề nghị một ly nước của bà, trong khi Suzanne không hề ngại ngần hô to yêu cầu món sữa lắc dâu tây

"Tuyệt vời. Chúng tôi nổi tiếng với các món sữa lắc," Rosa nói một cách tự hào và vội vàng đi thực hiện nhiệm vụ.

Tôi ném cho chị gái mình một cái nhìn quở trách, nhưng cũng pha chút thích thú.

Chị nhún vai. "Chị biết nói gì với em đây? Chị làm việc hiệu quả nhất khi có tác động của đường. Em không muốn người của em hoạt động hiệu quả nhất sao?"

Tôi đảo tròn mắt, nhẹ cả lòng khi nhận ra trợ lý thật của tôi, một thanh niên có khuôn mặt tươi sáng tên là Justin, vừa đến mang theo mấy chiếc đèn chiếu sáng lớn hơn và một thiết bị đi thuê thật quá sức cồng kềnh để mang theo lên máy bay. Sau khi giới thiệu bản thân và nói chuyện với nhau đôi câu, tôi nêu ra các ý định chụp ảnh mà theo tôi là tốt nhất, rồi hỏi ý kiến của cậu ta, khiến cậu có vẻ rất vui. Niềm vui sướng của cậu, đến lượt nó, khiến tôi cảm thấy như thể mình là một tiền bối chuyên nghiệp và giúp tôi có được sự củng cố lòng tự tin hết sức cần thiết. Justin đồng ý với đánh giá của tôi về bối cảnh và ánh sáng, thêm vào một ý kiến của cậu, rồi cả hai chúng tôi đi vào phần việc chính là chuẩn bị bố cục, đọc thiết bị đo sáng và chụp thử hai kiểu để kiểm tra. Trong khi đó, Suzanne tỏ ra chẳng mấy hữu ích vì còn mải cố hết sức nghe lén cuộc phỏng vấn.

Khi chúng tôi di chuyển loanh quanh quán ăn nhỏ ấy, tôi không thể ngăn mình nghe lỏm hú họa một câu hỏi của Leo và vài mẩu tin thú vị từ Drake, cho đến khi rốt cuộc Justin và tôi đã sẵn sàng. Tôi liếc nhìn đồng hồ, nhận ra chúng tôi chuẩn bị xong sớm hơn so với lịch trình, và lần đầu tiên trong ngày - có thể thậm chí trong cả tuần, cảm thấy thật nhẹ nhõm.

Cho đến khi tôi nghe Leo gọi tên mình, Vậy đấy, và tôi quay lại, thấy anh và Drake đang chăm chú nhìn tôi với vẻ chờ đợi.

"Lại đây đi," Leo vẫy tay ra hiệu như thể chúng tôi là bạn bè nối khố, và anh vừa tình cờ gặp người bạn thứ ba trong bộ tam một thời từng dính tít lấy nhau của chúng tôi.

Tim tôi ngừng đập trong tích tắc- vì vô số lý do. Hay ít nhất là hai.

"Kinh chưa. Anh ta đang nhìn em chằm chặp,' Suzanne lầm bầm phía sau cốc sữa lắc. Và rồi nói thêm, "Bất kể em làm gì, đừng có vướng vào những sợi dây đó."

Tôi hít một hơi thật sâu, tự động viên mình lần cuối, rồi cảm thấy may mắn vì đã không đi giày cao gót, rảo bước đến bên chiếc bàn giờ đang có mấy nhân viên của Drake lãng vãng xung quanh.

Leo nhìn bọn họ, như thể họ vô hình, và nói với tôi, "Chào, Ellen."

"Chào, Leo," tôi nói.

"Ngồi một chút đã," anh nói, trong khi tôi nghĩ câu nói dường như rất quen thuộc. Tuy nhiên, nghĩ cho thật kỹ thì câu trao đổi đó đúng là lời anh nói hôm qua - điều đó nghĩa là không phải nó dường như quen thuộc. Đầu óc rông dài thế đủ rồi, tôi nghĩ trong khi ngồi xuống bên cạnh Leo. Anh dịch người, nhưng chỉ một chút xíu, thế nên chúng tôi vẫn ngồi sát nhau đủ để có thể cầm tay nhau nếu chúng tôi có ý định.

"Ellen, đây là Drake Watters. Drake, đây là bạn thân của tôi, Ellen,' Leo nói trong một khoảnh khắc cũng kỳ lạ không kém lúc trước. Tôi thật tình không thể tin nổi mình đang được giới thiệu với Drake - và Leo chính là người giới thiệu.

Theo bản năng tôi toan chìa tay ra, nhưng rồi nhớ Frank từng nói về chuyện nhiều ngôi sao lớn bị ám ảnh sợ vi khuẩn, thế nên tôi chỉ gật đầu kính trọng với Drake.

"Xin chào, Drake," tôi nói, tim đập thình thịch.

“Rất vui được gặp cô, Ellen,” ông nói với ngữ âm Nam Phi du dương của mình. Trông ông có vẻ lạnh lùng đúng như tôi đã từng tưởng tượng, nhưng đồng thời, nơi con người ông có gì đó không hề hào nhoáng, thậm chí còn giản dị đến ngạc nhiên.

“Tôi cũng rất vui được gặp ông,” tôi nói, dừng lại đó, vì nhớ lại một lời khuyên khác của Frank: hồi chuông báo tử cho một tay nhiếp ảnh là làm mất hứng ngôi sao - đối tượng chụp hình - bằng những câu hỏi khúm núm. Dù sao thì, không phải nói thế nghĩa là trong đầu tôi nảy ra ý nghĩ gì, ngoại trừ: tôi đã, nói thế nào nhỉ, bị quyến rũ hoàn toàn bởi bài hát đó của ông. Mặc dù nói thật, tôi biết cả triệu năm nữa tôi cũng không bao giờ thốt ra thứ gì kỳ cục đến vậy, nhưng tôi vẫn cảm thấy khá quan ngại rằng tôi có thể sẽ làm thế - một mối e sợ tương tự với nỗi sợ hãi rằng ta sẽ, chẳng cần lý cớ gì, ném mình xuống từ ban công một tòa nhà thương mại.

Đúng lúc này, một người trợ lý xoa hai bàn tay vào nhau biểu thị rằng chuyện phiếm thế là đủ rồi. “Cô là Ellen Dempsey?” anh ta nói, cũng bằng chất giọng Nam Phi, Nhưng chát hơn giọng của Drake.

”Vâng,’ tôi nói, ngay lập tức thầm ước mình đã đổi tên giao dịch sau khi kết hôn với Andy.

“Cô có mười lăm phút để chụp hình,” một trợ lý khác chỉ dẫn tôi, phần nào ra vẻ chiếu cố.

“Không vấn đề,” tôi nói, rồi quay lại nhìn Drake. “Chúng ta bắt đầu được chứ?”

“Được,” ông nói, gật đầu đúng kiểu ngôi sao nhạc rock - hết sức thản nhiên, lạnh lùng. “Cô muốn tôi ở đâu?”

Tôi chỉ vào chiếc bàn phía sau chúng tôi, chuyển mình vào trạng thái hành động một cách vô thức. Không còn thời gian để lo sợ nữa. “Ngay đằng kia,” tôi hướng dẫn ông. “Chỉ việc di chuyển về phía cửa sổ thôi. Và ông có thể mang tách trà theo không? Tôi muốn lấy cận cảnh nó.”

“Tuyệt,” Drake nói, nháy mắt. “Tôi chưa có bức nào như vậy, chưa từng.”

Khi ông đứng lên khỏi ghế, tôi thấy Leo nhìn tôi bằng một ánh mắt chỉ có thể miêu tả là trìu mến. Tôi gửi lại anh một nụ cười chúm chím, thân tình, cũng gần như trìu mến.

“May mắn nhé,” anh thì thầm, ngước lên nhìn tôi.

Tôi ngừng lại, đắm chìm vào đôi mắt anh. Rồi, dù biết rõ như vậy là ngu ngốc, tôi nói, “Chờ em nhé?”

Leo mỉm cười. “Đã định vậy. Em không thể tống khứ anh dễ thế.”

Tôi mỉm cười đáp lại, chợt nghĩ ra rằng mnình sẽ không thể che dấu mối liên lạc với Leo trong chuyện này mãi được. Andy và Margot sẽ thấy tên anh ở vị trí tác giả bài báo. Mọi người sẽ biết. Tên chúng tôi sẽ được in cùng nhau, cùng với tên của Drake, tất tần tật trên cùng trang báo ấy. Nhưng khi cầm máy ảnh lên, tôi tự nhủ rằng ngày hôm nay hẳn nhiên đáng giá để đổi bằng chút xíu rắc rối.

Mười lăm phút tiếp theo là khoảng thời gian căng thẳng để chụp chín mươi tư bức ảnh trong khi đưa ra cho Drake những chỉ dẫn với giọng đều đều không đổi: Ngồi đây, đứng kia, qua trái tí xíu, nâng cầm một chút, mỉm cười, không cười, cười nửa miệng, đặt tay lên cốc, đặt tay lên bàn, đặt tay vào lòng, nhìn ra cửa sổ, nhìn qua vai tôi, nhìn thẳng vào máy. Rồi: Okay. Tốt rồi. Cảm ơn Drake.

Và tôi hoàn thành. Hoàn thành một cách hết sức hạnh phúc. Và điều tuyệt nhất, phần sung sướng nhất là tôi biết tôi có bức hình mỹ mãn số một. Tôi luôn biết khi tôi có bức ảnh như thế - và hôm nay thậm chí còn chắc chắn hơn thường lệ. Drake, với luồng ánh sáng tự nhiên hợp lý phía sau, tạo nên hiệu ảnh gần như một vầng hào quang mỏng manh; ghế đỏ tương phản với áo đen và tách trắng; đường nét nhắc nịch của bàn, cửa sổ, và hình thể của chính Drake. Hoàn hảo.

“Cảm ơn. Ellen Dempsey,” Drake nói, mỉm cười. “Không đau tí nào.”

Tôi mỉm cười - không, cười rạng rỡ - đáp lại ông, ghi nhớ cách ông gọi cái tên thường tình của tôi như với một vần thơ, một dòng nhạc của ông. Tôi phấn khích tột độ cả trong cảm xúc lẫn cơ thể.

Thế rồi, sau khi Drake đã biến mất cùng người của ông, Justin đã đóng gói xong thiết bị của chúng tôi, Rosa đã trưng bức chân dung của bà có chữ ký của Drake nổi bật ngay cạnh máy đếm tiền, còn Suzanne đã ngồi xuống bên quầy hàng để nếm thử kẹo sô cô la mạch nha, rốt cuộc tôi còn lại một mình với Leo ở

góc trong cùng của quán ăn, dựa lưng vào tường, nhìn sâu vào mắt anh, một lần nữa.

16. Chương 16

"Thế nào? Em thấy sao?" Leo hỏi, hút lấy ánh nhìn của tôii như một từ trường.

Câu hỏi bổ ngữ của anh khiến tôi cảm thấy mờ mịt trong đầu, và tôi không thể không băn khoăn phải chăng anh đang cố tình mập mờ.

"Về buổi chụp hình?" tôi hỏi.

"Hẳn rồi," anh nói với vẻ chú tâm. "Về buổi chụp hình. Về bất cứ điều gì."

Tôi ngước nhìn anh, cảm thấy khao khát được thú nhận rằng tôi quá chừng vui sướng. Rằng tôi chưa bao giờ có một giờ làm việc hưng phấn đến thế - và hiếm khi thấy kiểu ái lực hóa học tuyệt đối như tôi đang cảm thấy lúc này, rằng tôi biết tôi đã bảo anh là tôi không muốn trở thành bạn bè, nhưng không thể chịu được ý nghĩ hoàn toàn đóng sập khả năng đó. Rằng mặc dù có cuộc sống gia đình hạnh phúc, tôi vẫn cảm thấy một mối ràng rịt lạ lùng với anh và không muốn điều này sẽ thành ra như thế giữa hai ta, mãi mãi.

Nhưng tất nhiên tôi không nói lời nào như thế, vì nhiều lý do. Thay vào đó, tôi mỉm cười thản nhiên và nói rằng tôi khá chắc mình đã có một số bức ảnh ưng ý. "Nên anh đừng lo… ảnh của em sẽ không làm mất giá bài phỏng vấn của anh quá đáng đâu."

Anh cười lớn và nói, "Tốt. Bởi vì anh thực sự lo về vấn đề đó đấy. Suốt từ sau khi gọi cho trợ lý của em, anh cứ nghĩ, 'Chết tiệt. Cô ấy sẽ phá hỏng bài của mình mất thôi'."

Tôi mỉm cười, hơi quá khêu gợi, và anh cũng mỉm cười đáp lại cùng một điệu bộ như thế. Chừng mười giây trong ngập tràn cảm xúc trôi qua, tôi hỏi anh có lấy được tin gì thú vị không.

Anh gật đầu, vỗ nhẹ vào chiếc máy ghi âm ở túi sau. "Có. Anh không chắc mình đã mong đợi gì… Anh nghe nói ông ấy là một người khá dễ thương - thân thiện, cởi mở, có duyên… nhưng ta đâu biết được tâm trạng người ta sẽ ra sao.. Anh đoán em hiểu điều đó, đúng không?"

Tôi gật đầu. "Những đối tượng khó nắm bắt không bao giờ dễ làm việc cả… tuy nhiên cáu bẳn hay ủ rũ đôi khi cũng có thể khiến ta chụp hình được đẹp hơn ta tưởng."

Leo tiến một bước về phía tôi. "Anh cho rằng tất cả là vì từ trường," anh nói đầy khêu gợi.

"Phải," tôi nói, cảm thấy một nụ cười ngớ ngẩn lướt qua mặt. "Từ trường rất quan trọng."

Thêm một khoảnh khắc hồi hộp nữa trôi qua trước khi Leo hỏi, giọng thản nhiên và phởn phơ đến mức thành ra như thể đã nắm chắc câu trả lời, sau đây tôi sẽ làm gì. Đó là một câu hỏi tôi đã lật đi lật lại cả tá lần hôm nay, cứ ao ước rằng chúng tôi có thêm một đêm nữa ở Beverly Wilshire, trong khi đồng thời cảm thấy nhẹ nhõm là tôi đã có một chiếc vé điện tử để cứu rỗi tôi ra khỏi chính mình.

"Em quay lại New York thôi," tôi nói.

"Ồ," anh nói, đôi mắt dường như tối lại một chút. "Mấy giờ em bay?"

"Em bay chuyến bay đêm chín giờ rưỡi," tôi nói.

"Ôi. Tệ quá," anh nói, liếc nhìn đồng hồ.

Tôi thốt ra một âm thanh vô thưởng vô phạt, tính toán đến lượng thời gian còn lại ở L.A. Tìm kiếm một phương án hợp lý để dành phần nào trong quỹ đó cho Leo còn hơn là với người chị gái lúc này vẫn đang đứng ở chỗ quầy hàng phía xa.

"Thế anh không thể thuyết phục em ở lại đây thêm một đêm nữa à?" Leo nói.

Tôi ngần ngừ, tìm kiếm một giải pháp. Một cách nào đó để ở lại thành phố này trong khi vẫn giữ mọi thứ được yên ổn. Nhưng rồi tôi nghĩ đến nụ cười của Andy, cái lúm đồng xu, đôi mắt xanh trong veo của anh, và thấy không có lựa chọn nào khác nên đành nói, "Không… Em thật sự cần phải về."

Hoàn toàn không có cách nào để đối phó với những nguy hiểm này.

"Anh hiểu," Leo nói nhanh, dường như đọc được dòng suy nghĩ chạy ngang qua đó. Anh liếc nhìn xuống chỉnh sửa quai đeo của chiếc túi tài liệu màu xanh lá - một màu tươi sáng hơn so với tôi vẫn nghĩ về Leo - thế là tôi thấy mình tự hỏi phải chăng đó là một món quà; cô gái tặng nó cho anh xinh đẹp ra sao; liệu họ có còn chung lối.

Anh nhìn lên và nháy mắt tinh nghịch. "Tuyệt rồi," anh nói. "Chúng ta sẽ hẹn lần tới khi chúng ta ở L.A. để làm một bài về Drake."

"Đúng," tôi nói, nỗ lực đánh bại lời châm biếm của anh bằng một câu nói liều lĩnh của chính mình. "Chúng ta sẽ hẹn lần anh đá em tiếp tới, rồi tình cờ gặp lại em nhiều năm sau, rồi tóm em trở lại trong một nhiệm vụ để đời…"

Leo có vẻ giật mình. "Em đang nói gì vậy?"

"Có gì không rõ ràng ư?" tôi nói, mỉm cười để làm dịu phần nào câu hỏi thách thức của mình.

"Anh không đá em," anh nói.

Tôi đảo tròn mắt rồi cười lớn. "Phải."

Anh trông có vẻ bị tổn thương - hoặc ít ra là trông hết sức ngạc nhiên. "Chuyện không giống như thế."

Tôi ngắm kỹ gương mặt anh, phỏng đoán rằng anh hẳn đang cố gắng vớt vát niềm kiêu hãnh cho tôi bằng cách giả vờ là chúng tôi đã đồng thuận chia tay. Nhưng không có dấu hiệu nào của sự tính toán, không có dấu hiệu nào của bất kỳ thứ gì khác ngoài sự ngạc nhiên thực tình trước "phiên bản" của tôi về chuyện chúng tôi ngày trước.

"Vậy nó đã giống như thế nào?" tôi hỏi anh.

"Bọn mình chỉ… Anh không biết nữa… Anh biết anh thật ngu ngốc - và đã quá coi trọng thể diện… Anh vẫn nhớ dịp Tết năm đó… nhưng anh không nhớ tại sao bọn mình tan vỡ… Dường như bọn mình chia tay thực ra chẳng có vì chuyện gì cả."

"Chẳng vì chuyện gì?" tôi nói, cảm thấy gần như tuyệt vọng khi Suzanne bỗng nhiên vòng sang góc chúng tôi.

Chị hẳn đã nhận ra thái độ của tôi, bởi vì chị nói, "Ồ xin lỗi," và đột ngột dừng lại.

Tôi cố gắng mỉm cười và nói, "Không. Không sao đâu chị. Bọn em chỉ chuyện phiếm… về… Drake."

Suzanne nhìn tôi bằng ánh mắt như muốn nói chị không tin, nhưng vẫn vờ hợp tác. "Thế hai người nghĩ sao về ông ấy? Ông ấy có thực tế đúng như vẻ bề ngoài không?"

"Rất," tôi vui vẻ hùa theo trong khi bên trong đầy xáo động.

"Phần hay nhất trong bài phỏng vấn là gì vậy?" Suzanne hỏi Leo. "Hay tôi phải đợi mua tạp chí đây?"

Leo vờ như suy tính một hồi, xong anh nói anh tin Suzanne và sẽ cho chị hay những tin hot trong bài, kể một số chi tiết trong công việc viện trợ giải quyết nợ nần của các nước thế giới thứ ba và tất cả những lời phê phán của ông đối với chính quyền hiện nay, chẳng có lời nào trong số đó lọt nổi vào tai tôi. Thay vào đó, tôi phải chống lại cảm giác xao xuyến đang cuộn trào trong lồng ngực, và quyết định sẽ đoạn tuyệt với vết thương trong lòng này ngay khi cuộc trò chuyện tạm ngừng.

Khi khoảnh khắc đó cuối cùng cũng đến, tôi nói quả quyết hết mức, "Thôi. Bọn em nên đi bây giờ."

Leo gật đầu, gương mặt trở nên bình thản như cũ. "Phải rồi," anh nói.

"Vậy cảm ơn lần nữa vì tất cả," tôi nói.

“Cảm ơn em,” anh đáp, thu mình vào sâu hơn trong cái vỏ ốc của mình. “Anh nóng lòng được xem ảnh của em.”

“Em cũng rất mong được đọc bài của anh. Em biết nó sẽ rất tuyệt,” tôi nói, cảm thấy mọi niềm hân hoan từ mấy phút trước đang rút ra khỏi cơ thể mình. Trồi lên rồi trụt xuống. Mọi thứ cùng với Leo đã luôn luôn trồi lên rồi trụt xuống.

Suzanne vờ xem xét tấm biển quảng cáo đóng khung treo trên bức tường trước mặt chúng tôi, như muốn cho Leo và tôi chút riêng tư cuối cùng, trong khi đó Leo gật đầu cảm ơn lần nữa. Trong một giây, dường như anh định ôm tôi lần cuối, dẫu chỉ là môt cái ôm nghi thức. Nhưng anh không làm vậy. Anh chỉ chúc tôi một chuyến đi tốt lành.

Nhưng tất cả những gì tôi nghe thấy là, Chúc một cuộc đời tốt lành.

Khi đã yên vị trong taxi, đang trên đường về khách sạn, cặp mày của Suzanne cứ nhíu lại đầy vẻ cảm thông. “Em có vẻ buồn,” chị nói nhẹ nhàng. “Em buồn à?”

Tôi không thể tập hợp được năng lượng mà nói dối, nên đành gật đầu bảo chị đúng là thế - mặc dù nói cho chính xác, vô cùng sầu khổ mới là cách diễn đạt gần với cảm giác của tôi hơn.

“Em không biết tại sao nữa,” tôi nói. “Chỉ là tất cả thật… quá sức kỳ lạ… Gặp lại anh ấy…”

Suzanne cầm tay tôi nói, “Bình thường mà.”

“Có thật vậy không?” tôi nói. “Bởi vì cảm giác không bình thường lắm. Mà em nghĩ chắc chắn Andy sẽ không gọi thế này là bình thường.”

Suzanne nhìn ra ngoài cửa sổ bên cạnh chị trong lúc đặt ra câu hỏi tối hậu. “Em vẫn còn cảm xúc với anh ta, hay chỉ coi đó là hoài niệm?”

“Em nghĩ nhiều hơn hoài niệm một chút,” tôi thừa nhận.

Suzanne nói, “Chị đoán là nhiều,” và rồi nói thêm, gần như là một suy nghĩ bất chợt, “Nhưng nếu nói điều này mà có thể giúp giải thích được, chị hoàn toàn hiểu em thấy được gì từ anh ta. U buồn, gợi cảm, thông minh…”

Một điệu cười nhăn nhó hiện trên môi tôi. “Thật sự không giải thích được đâu. Không hề,” tôi nói. “Dù sao cũng cảm ơn.”

“Xin lỗi,” Chị nói.

“Và chị có biết điều gì khác không giải thích nổi nữa không?” tôi nói, trong khi chiếc taxi rẽ vào lối khách sạn và mấy người gác cửa bước tới dàn hàng quanh chiếc xe.

Suzanne nhìn tôi, chờ tôi tiếp tục.

“Leo nói với em dù có chết anh ấy cũng không thể nhớ nổi tại sao bọn em lại chia tay.”

“Chết tiệt,” chị thốt lên, mắt mở bừng. “Anh ta nói thế?”

“Đúng vậy,” tôi nói

“Có vấn đề đấy.”

Tôi gật đầu và trả tiền cho tài xế. “Phải… Chị có nghĩ anh ấy cố tình làm em rối trí?”

Suzanne im lặng một lúc rồi nói, “Tại sao anh ta phải làm thế?”

“Em không biết,” tôi nói trong khi chúng tôi đi qua cửa quay vào trong sảnh khách sạn để lấy hành lý gửi chỗ tiếp tân. “Có thể để cho em cảm thấy dễ chịu hơn về quá khứ? Hoặc có thể anh ấy chỉ… trong một kiểu cuộc chơi quyền lực chăng?”

“Chị không hiểu anh ta rõ lắm,” chị nói, “Em thì nghĩ sao?”

Tôi nhún vai rồi nói thực ra tôi không nghĩ vậy - cả hai giả thuyết đó. Leo không phải kiểu người vô duyên vô cớ mà làm cho người khác cảm thấy dễ chịu hơn. Mà tôi cũng không nghĩ anh ấy là một kẻ chơi trò quyến rũ.

Khi chúng tôi ngồi vào hai chiếc ghế tựa cứng ở sảnh, Suzanne trông rất suy tư. "Này," cuối cùng chị lên tiếng, "Rất có thể thế này nhé, anh ta chỉ nói theo đúng những gì đã nghĩ: rằng anh ta thực sự không thể nhớ tại sao - bằng cách nào - mọi chuyện kết thúc. Và có thể anh ta cũng có ý rằng anh ta luôn ước mọi chuyện đã diễn ra khác đi."

Tôi vuốt tóc thở dài mệt mỏi. "Chị nghĩ có khả năng đó?"

Suzanne gật đầu. "Chắc chắn. Và như thế không vừa ý lắm sao?" chị hỏi. "Điều mà mọi cô từng bị bồ đá đều mơ tới. Rằng thì chàng trai một ngày nào đó sẽ cảm thấy hối tiếc và quay trở lại rồi nói hết với cô về chuyện đó… Và điểm tuyệt vời của chuyện này là… em chẳng hề mảy may hối tiếc."

Tôi nhìn chị.

"Đúng?" chị hỏi, một câu hỏi đầy ngụ ý. Một câu hỏi chỉ với một chữ về lựa chọn của tôi. Về Andy. Về mọi thứ trong cuộc đời tôi.

"Đúng," tôi nói dứt khoát. "Tuyệt đối không hối tiếc."

"Thôi đi nào," Suzanne nói với giọng kết tội quen thuộc của chị. "Em có đấy."

Ba tiếng sau, khi Suzanne và tôi cùng ăn tối qua loa ở sân bay và nói lời tạm biệt tại rào chắn an ninh, tôi lên máy bay với cơn đau buốt trong tim và cảm xúc day dứt vì mọi chuyện chưa ngã ngũ. Khi ngồi vào chiếc ghế sát cửa sổ ngay trên hàng cuối cùng của khoang, loáng thoáng nghe cô tiếp viên hướng dẫn với giọng đều đều về khoảng trống có hạn của ô để hành lý trên đầu, tôi tua lại những sự kiện trong ngày, đặc biệt là cái kết hết sức bất ngờ trong lần chạm mặt Leo cuối cùng. Trong suy nghĩ muộn màng, tôi ước gì đã nói với Suzanne rằng tôi cần thêm chút thời gian với anh. Yêu cầu như vậy hẳn là quá sức rầy rà, nhưng một tiếng - thậm chí chỉ ba mươi phút - thực sự là tất cả thời gian cần thiết để có thể rút ra kết luận cuối cùng về một buổi làm việc đầy cảm xúc như thế, và chỉ còn tập trung vào vấn đề đáng quan tâm là cuộc chia tay của chúng tôi.

Cho dù không hề hối tiếc về những xoay vần trong cuộc đời mình, tôi vẫn không thể ngăn mình mong muốn hiểu được mối ràng cuốn mãnh liệt với Leo, giống hệt như khoảng thời gian xáo động giữa tuổi mới lớn và tuổi trưởng thành khi có cảm giác mọi thứ thật non nớt, mê say và đáng sợ - và tại sao những cảm xúc ấy lại ào ạt đến trong tôi lúc này.

Tôi vội vàng thử gọi cho Andy để báo cho anh biết máy bay cất cánh đúng giờ, nhưng anh không nghe máy. Tôi để lại tin nhắn, nói với anh rằng buổi chụp hình diễn ra tốt đẹp, rằng tôi yêu anh và sẽ gặp anh trước nhất ngay trong buổi sáng. Sau đó tôi lại hướng sự chú ý của mình vào dòng hành khách đang nối nhau giữa lối đi, thầm cầu nguyện rằng chiếc ghế giữa ở bên cạnh tôi sẽ trống, hay, ít nhất thì, nó sẽ được chào đón một vị khách trầm lặng, gọn gàng. Nhưng ngay sau đó, một người đàn ông to lớn lôi thôi nhếch nhác nồng nặc thứ mùi đặc trưng của rượu và thuốc lá đã khiến tôi thất vọng não nề với cái túi vải căng phồng, bọc bánh mang theo hiệu Burger King và một chai Mountain Dew đựng đầy thứ nước đáng ngờ màu hổ phách.

"Ô chào!" ông ta rống lên. "Xem chừng tôi ngồi cạnh cô rồi!"

Công hưởng với mùi rượu và thứ đồ uống mang theo, đôi mắt đỏ ké và âm lượng thái quá của ông ta cho thấy rõ ràng ông ta đang say - hoặc chí ít sắp tới ngưỡng. Tôi hình dung ra một đêm dài dằng dặc chìm trong cocktail, thi thoảng lại có chút rượu đổ ra ngoài, kèm theo những lời xin lỗi không ngớt, cố gắng một cách vô lối lau chùi cho tôi, và những lời mào đầu cho một cuộc chuyện trò vớ vẩn. Một cái nhìn lặng lẽ duy nhất của tôi sẽ khiến ông ta im miệng tắp lự và tiêu diệt mọi liên hệ tiềm năng. Thế nên tôi không đáp gì, chỉ cố nặn một nụ cười lịch sự hết sức mơ hồ trong khi ông ta ngồi thụp xuống ghế và lập tức cúi xuống cởi phăng đôi giày tennis bẩn thỉu cùng đôi tất ố màu, cánh tay lực lưỡng và cái cùi chỏ nức nẻ của ông ta xâm chiếm đến từng phân khoảng trống riêng của tôi.

"Hêy zà! Chân đau ê ẩm rồi này," ông ta nói lớn, ngay khi đôi chân nhoét mồ hôi đã được tự do. Sau đó ông ta mời tôi một miếng thịt rán. "Một miếng chứ?"

Tôi nén cơn buồn nôn, bảo với ông ta rằng không - cảm ơn, và nhanh chóng nhét vội headphone trên máy bay vào tai, xoay người về phía cửa sổ. Rồi tôi chọn kênh nhạc cổ điển, vặn âm thanh to lên, nhắm mắt, và cố nghĩ bất cứ điều gì ngoài Leo. Sau khoảng mười lăm phút lộn xộn nữa, tôi cảm thấy máy bay bắt đầu lăn bánh dọc đường băng, lấy đà trước khi làm một màn kinh hồn chốc ngược về phía sau. Khi máy bay đã lên cao, tôi khiếp sợ siết chặt tay ghế, gồng mình một cách thái quá trong khi cố chống lại hình ảnh tưởng tượng lửa bốc cao và đống thép bẹp dúm. Máy bay sẽ không rơi đâu, tôi nghĩ. Nhưng khi cuối cùng tôi cũng mở mắt ra, kẻ ngồi bên cạnh - và cả bữa tiệc Burger King của ông ta - đều không thấy đâu.

Và, nơi chỗ ngồi dơ dáy của ông ta, như một phép màu, không phải ai khác ngoài Leo.

Anh mỉm cười nghiêng nghiêng và nói, "Anh lên chuyến bay của em."

"Em thấy rồi," tôi nói, cố gắng kìm nén nụ cười của mình, nhưng chẳng mấy chốc đành chịu thua.

"Và rồi anh… ừm… đổi ghế," anh nói.

"Em cũng thấy rồi," tôi nói, giờ thì cười rạng rỡ. "Anh gian xảo quá, phải không?"

"Gian xảo?" Leo nói. "Anh cứu em khỏi cái gả thô lỗ đó… một kẻ giờ đây đang say mèm - và chân trần - trong hoang hạng thương gia. Anh gọi đó là hào phóng - không phải gian xảo."

"Anh bỏ ghế hạng thương gia?" tôi nói, cảm thấy được đề cao và có quyền lực một cách kỳ lạ khi tôi xử lý thông tin và tất cả nỗ lực ngoài lề đó để đánh giá khoảnh khắc này.

"Phải. Thế thì sao? Và một chiếc ghế giữa hàng nơi dãy chót cùng của máy bay."

"Ôi. Anh thật hào phóng," tôi nói.

"Nào? Một câu cảm ơn thì sao?"

"Cảm ơn anh," tôi nói, bắt đầu ý thức rõ ràng mình sẽ có năm giờ tiếp theo mắc kẹt trong một góc tối, gần sát bên Leo. Tim tôi như ngừng đập.

"Không có chi," anh nói, dựa người vào ghế một cách vô cùng nhẹ nhàng và rồi cứ gập vào mở ra chiếc bàn gấp với một thái độ mà tôi khám phá ra là sự căng thẳng ở chính anh.

Chúng tôi thoáng nhìn nhau, một hành động quá táo bạo khi ta đang ngồi sát cạnh nhau trên cùng một dãy ghế, rồi tôi mỉm cười, lắc đầu và chuyển ánh nhìn ra cửa sổ.

Cô tiếp viên thông báo rằng biển tín hiệu hướng dẫn đeo dây an toàn vẫn sáng và cơ trưởng sẽ thông báo cho mọi người biết khi nào mới an toàn để di chuyển trong cabin. Tuyệt vời, tôi nghĩ. Mắc kẹt tuyệt đối bằng cách không làm bất cứ điều gì.

Mấy phút yên lặng trong ngập tràn cảm xúc trôi qua trong khi tôi nhắm mắt, thầm nghĩ rằng kỳ diệu sao, tôi không còn sợ bay nữa.

"Thế," Leo cuối cùng cũng lên tiếng khi tôi đã mở mắt ra và máy bay bắt đầu trôi êm giữa trời đêm California. "Vậy, chúng mình đến đâu rồi nhỉ?"

17. Chương 17

Tôi không thể nhớ mình đã trả lời câu hỏi đầu tiên đó của Leo như thế nào; chỉ biết rằng chúng tôi đã trốn tránh thành công để không có bất cứ thảo luận nào về quan hệ của chúng tôi, hay nó đã kết thúc ra sao, hay bất cứ chuyện thực sự riêng tư gì, trong cả một khoảng thời gian rất dài của chuyến bay. Thay vào đó chúng tôi đi vào những chủ đề an toàn hơn như phim ảnh và âm nhạc, du lịch và công việc. Đó là kiểu nói chuyện khi ta lần đầu gặp một ai đó mà ta muốn hiểu rõ hơn - hoặc một người quen đã quá lâu rồi không gặp. Chúng tôi duy trì cuộc nói chuyện ở những vấn đề trên bề nổi, tuy nhiên cũng có một khoảng êm ái ẩn bên dưới, một dòng chảy tự nhiên của những câu hỏi và câu trả lời, được đánh dấu bằng những khoảng

im lặng thư thả kéo dài. Những khoảnh khắc ấy thật sự thư thả, đến mức chúng tôi như hoàn toàn trôi trở lại vào cảm giác thân tình.

Mọi thứ diễn ra hết sức hồn nhiên, khi tôi kết thúc chuyện về một buổi chụp ảnh gần dây mà tôi thực hiện ở vùng núi Adirondacks. "Có điều rất tuyệt khi chụp hình ở một thị trấn nhỏ, người dân địa phương," tôi nói, "những con người gắn bó vô cùng sâu sắc với đất đai của họ… Thật mỹ mãn…"

Giọng tôi nhỏ dần khi tôi cảm thấy cái nhìn chăm chú của Leo. Khi tôi quay sang phía Leo, anh nói, "Em thực sự rất yêu công việc của mình phải không?" Giọng anh đầy ngưỡng mộ đến nỗi tôi cảm thấy tim mình run rẩy.

"Vâng," tôi khẽ đáp. "Đúng vậy."

"Anh có thể thấy điều ấy hôm nay… Anh rất thích ngắm em làm việc."

Tôi mỉm cười, cố kháng cự niềm khao khát được nói với anh rằng tôi cũng thích ngắm nhìn anh suốt buổi phỏng vấn. Thay vào đó, tôi để anh nói tiếp.

"Thú vị thật," anh nói, hầu như đang nói với chính mình. "Ở mặt nào đó em dường như vẫn giống với Ellen anh từng biết, nhưng ở mặt khác… em dường như quá khác."

Tôi tự hỏi chính xác thì anh đánh giá như thế dựa trên điều gì, khi mà kể từ lúc đi qua giao lộ đó chúng tôi trò chuyện cả thảy chưa tới một giờ. Tuy nhiên, tôi chợt nhận ra cảm nhận của tôi về Leo cũng đang thay đổi, và tôi chợt nghĩ rằng không phải mọi câu chuyện đều chỉ có mỗi hai mặt, mà những phiên bản đó cũng có thể biến chuyển theo thời gian.

Tôi quan sát Leo nhấp một ngụm từ cốc rượu gừng pha đá của anh và đột nhiên thấy chính mình qua đôi mắt anh. Trước đây và bây giờ. Hai chân dung hết sức đối lập nhau với cùng chung một bản chất. Tôi thoáng mường tượng lại con người tôi trước đây - một cô gái mồ côi mẹ, cô đơn, nghèo túng, xa lạ với thành phố lớn, vật lộn để tìm ra bản sắc của mình, một bản sắc khác xa với thị trấn quê hương ngột ngạt của cô ta, với những kinh nghiệm từ thời đại học yên ấm, với người bạn thân chói sáng của cô.

Tôi nhìn thấy mình trong lần đầu biết yêu, và thấy tình yêu hoàn toàn thống trị ấy - hay Leo - dường như là lời giải đáp của tôi ra sao. Anh có tất cả những gì tôi muốn có - sôi nổi, sâu sắc, mạnh mẽ - và ở bên anh khiến tôi cảm thấy chí ít mình cũng có được chút hơi hướng của mọi thứ đó. Nhưng càng cố níu chặt lấy mối quan hệ ấy, tôi càng trở nên bấp bênh hơn. Ngày đó, điều ấy dường như hoàn toàn là lỗi của Leo, nhưng khi nhìn lại, tôi có thể thấy rằng chính mình cũng phải dự phần trách nhiệm. Ít nhất thì tôi cũng nhận thấy tại sao mình trở nên kém hấp dẫn hơn đối với anh.

Tôi nghĩ về những lời nhận xét của Leo ban chiều, về chuyện anh đã quá đề cao bản thân. Có lẽ chuyện là như thế thật, nhưng tôi cũng có thể thấy mình đã không coi trọng bản thân một cách đúng mức. Đó là một sự kết hợp chết người khiến cho cuộc chia tay của chúng tôi thực sự không thể tránh khỏi.

"Vâng. Em vui khi nghĩ mình đã có chút biến chuyển," cuối cùng tôi nói, khi có thêm nhiều khoảnh khắc trong mối quan hệ ấy lại kéo về trong tôi - những thứ tôi đã bỏ qua hoặc đơn giản là quên đi. Tôi nhớ lại, ví như, Leo yêu thích một cuộc thảo luận bổ ích đến mức nào, và khuôn mặt anh trở nên cáu kỉnh ra sao khi tôi chẳng đưa ra được ý kiến gì. Tôi nhớ sự thất vọng của anh vì tôi quá thiếu tính độc lập, sự giận dữ của anh với xu hướng an phận hoặc trốn tránh thử thách của tôi - cả trong công việc lẫn trong tư duy.

"Cả hai chúng ta đều có rất nhiều điều phải làm để trưởng thành hơn… Rất nhiều thứ trên đời để tự mình nhìn nhận và tìm hiểu," Leo nói, xác nhận rằng tôi không phải người duy nhất đang nghĩ về mối quan hệ của chúng tôi.

"Vậy?" tôi ngập ngừng nói. "Anh đã tìm hiểu được mọi điều chưa?"

"Một số thứ," anh nói. "Nhưng cuộc đời là một cuộc hành trình dài, em hiểu chứ?"

Tôi gật đầu, nghĩ tới mẹ. Nếu ta may mắn.

Mấy phút nữa trôi qua, trong khi tôi nhận ra rằng lần đầu tiên kể từ khi gặp Leo ở bồi thẩm đoàn, tôi có thể không còn phải đặt con người anh trong suốt khoảng thời gian chúng tôi bên nhau vào một định dạng nhỏ hẹp nữa. Anh không phải là người đàn ông trong mơ của tôi, chàng trai hoàn hảo tôi từng sùng bái; anh

cũng không phải là tên vô lại mà Margot luôn vận hết khả năng để mô tả như loài quỹ dữ; thực sự không phải là bất kỳ gã nào trong số đó. Anh chỉ là người đàn ông không hợp với tôi vào thời điểm đó. Không hơn, không kém.

"Em chắc là mệt lắm," Leo nói sau một khoảng im lặng kéo dài. "Anh sẽ để em ngủ một chút."

"Không sao đâu," tôi nói. "Mình nói chuyện nữa đi…"

Tôi có thể nghe thấy nụ cười trong giọng Leo khi anh đáp lời tôi. "Ngày xưa, em lúc nào cũng nói như thế…"

Bao nhiêu thứ cùng ập qua đầu tôi trong khoảnh khắc đó - tất cả những điều không nên và nửa nên nửa không nên nói mà tôi suýt nữa đã tuôn ra. Thay vào đó, tôi đổi hướng câu chuyện và hỏi điều tôi đã muốn biết kể từ khi nhìn thấy anh nơi giao lộ ấy. "Thế. Bây giờ anh đang hẹn hò với đó chứ?"

Tôi giữ gương mặt mình thản nhiên trong khi cả người gồng lên chờ câu trả lời, sợ hãi một đợt sóng ghen tuông mà tôi tuyệt đối không muốn cảm thấy. Nhưng khi anh gật đầu, tôi chỉ cảm thấy nhẹ cả người, ngay cả khi tôi tưởng tượng ra đó là một cô gái đẹp như tranh với giọng ngoại quốc, sự hóm hỉnh đầy quyến rũ, và tính cách tuyệt vời, lôi cuốn khôn cưỡng. Kiểu phụ nữ như trong bài hát "Femme Fatale" của ban nhạc The Velvet Underground do diva Nico thể hiện. Tôi tưởng tượng ra cô có bằng lái máy bay và có thể uống tequila cùng các cậu trai, nhưng đồng thời cũng biết đan áo len cho Leo và nấu nướng với ít nhất ba loại dầu ô liu khác nhau. Cô mềm mại, chân tay dài, và trông cô trong chiếc áo ngủ cũng tuyệt như khi mặc áo phông trắng với quần soóc của Leo.

"Hay quá," tôi nói, hơi quá hào hứng. "Anh có… chuyện đó… nghiêm túc chứ?"

"Anh nghĩ thế… Bọn anh hẹn hò được mấy năm rồi…" anh nói. Rồi anh khiến tôi ngạc nhiên khi đưa tay ra túi sau lấy ví và lôi ra một tấm hình của cô ấy. Leo không mang lại cho tôi ấn tượng về kiểu chàng trai để ảnh bạn gái trong ví, và chắc chắn càng không phải kiểu lôi nó ra khoe. Nhưng tôi thậm chí còn kinh ngạc hơn khi bật chiếc đèn treo trên đầu và nhìn xuống thấy một cô gái tóc vàng khá bình thường, chụp bên cạnh một cây xương rồng lớn.

"Cô ấy tên gì?" tôi nói, quan sát đôi cánh tay rám nắng, mái tóc cắt ngắn và nụ cười rộng miệng của cô.

"Carol," anh nói.

Tôi nhắc lại cái tên trong đầu, thầm nghĩ cô trông đích thực hợp với cái tên Carol. Lành mạnh, giản đơn, tử tế.

"Cô ấy xinh nhỉ," tôi nói, đưa trả lại anh tấm ảnh. Đó dường như là điều hợp lý - đúng ra là điều duy nhất - để bình luận.

Leo đẩy bức ảnh trở vào trong ví và gật đầu theo kiểu muốn cho tôi hiểu rằng anh đồng ý với đánh giá của tôi, nhưng không thấy ngoại hình của cô ấy vô cùng thú vị hay quan trọng gì cả.

Tuy nhiên, bất chấp ngoại hình bình thường của cô, trong tôi dấy lên một cơn ghen tị buốt nhói không mong đợi mà tôi không tin mình sẽ cảm thấy nếu anh đưa ra hình ảnh một cô gái như tôi đang tưởng tượng. Thất bại trước một người giống Angelina Jolie là một chuyện, nhưng thua một người hoàn toàn cùng kiểu như mình lại là chuyện khác. Tôi nhắc nhở mình rằng đó không phải một cuộc cạnh tranh, rồi tắt bóng điện trên đầu đi và hỏi, "Thế anh và Carol gặp nhau ở đâu?"

Leo hắng giọng, như thể đang ngẫm nghĩ sửa sang sự thật, nhưng rồi nói, "Thật ra đó không hẳn là một câu chuyện."

Điều này, đương nhiên, khiến tôi vui sướng.

"Thôi nào," tôi dồn ép, hy vọng đó là một chuyện tình do được mai mối - thứ tôi tin là đứng tít dưới chân cây cột totem của tình yêu.

"Okay," anh nói. "Bọn anh gặp nhau ở bar… vào đêm đáng ghét nhất của năm… chí ít là ở New York."

"Đêm giao thừa?" tôi nói, mỉm cười, vờ như không cảm thấy chút dư vị cay đắng nào.

"Gần gần," Leo nói, nháy mắt. "Ngày Thánh Patrick."

Tôi mỉm cười, thầm nghĩ đến chuyện mình đã chia sẻ nỗi chán ghét ngày mười bảy tháng Ba cùng anh.

"Sao thế. Chuyện gì xảy ra với anh? Anh đâu có yêu chuộng trò suốt đêm lăn lê khắp các quán bar náo nhiệt?" tôi nói. "Hay ho khạc và hát hò và uống bia xanh khởi động cho buổi sáng?"

"Chắc rồi," Leo nói. "Cũng nhiều như anh yêu tất cả đám choai choai khu Thượng Đông nôn mửa khắp tàu số Sáu vậy."

Tôi bật cười. "Tóm lại thì anh đã làm gì vào Ngày Thánh Patrick?"

"Anh hiểu. Ngạc nhiên lắm hả…? Anh vẫn sẽ không thắng được trong bất kỳ cuộc cạnh tranh lấy lòng thiên hạ nào, nhưng anh nghĩ mình cũng không quá khó gần như trước đây nữa… Anh nghĩ đêm đó mấy người bạn Ailen đã thuyết phục được anh…"

Tôi cố cưỡng lại mong muốn được nói, Nhiều hơn em có thể làm, và chỉ hỏi, "Còn Carol? Cô ấy là người Ailen?"

"Đại loại thế. Người Anh, Scotland, Ailen. Kiểu như vậy." Rồi anh nói thêm, thể như nói bừa, "Cô ấy đến từ Vermont."

Tôi cố nở một nụ cười vui vẻ nhưng trong lòng run lên, tưởng tượng ra cảnh Carol giật bung cánh cửa nhà kho của gia đình cô vào một ngày mùa thu khô hanh, tự hào biểu diễn cách vắt sữa bò cho anh bạn trai đến từ thành phố lớn… cả hai cười ngặt nghẽo khi anh chàng dường như không thể nắm được kỹ năng… sữa cứ bắn lên mặt anh trước khi anh lộn nhào khỏi chiếc ghế gỗ đánh véc ni ngã xuống trảng cỏ khô… cô đổ lên người anh, tuột chiếc áo lao động ra…

Tôi xua tan cảnh tượng đó rồi cho phép mình xâm nhập lần cuối vào chuyện Carol. "Cô ấy làm gì?" tôi hỏi. "Để kiếm sống?"

"Cô ấy làm khoa học," anh nói. "Một nhà nghiên cứu y khoa ở Đại học Columbia… Cô ấy nghiên cứu chứng loạn nhịp tim."

"Ồ," tôi nói, bị ấn tượng theo cách tôi nghĩ những người có đầu óc bình thường cảm thấy về những người não có vấn đề - và ngược lại.

"Ừ," Leo nói. "Cô ấy rất thông mminh."

Tôi nhìn anh, chờ đợi được nghe thêm, nhưng rõ ràng anh đã kết thúc cuộc trò chuyện về Carol. Thế rồi anh bắt tréo chân và nói với một thái độ dường như cố tình tỏ ra vui vẻ. "Đến lượt em. Nói anh nghe về Andy đi."

Đó là một câu hỏi quá khó trả lời, ngay cả khi không phải ta đang nói chuyện với người yêu cũ, thế nên tôi mỉm cười và nói, "Em biết anh là một phóng viên - và rất yêu chuộng những câu hỏi để ngỏ - nhưng anh có thể cụ thể hơn được không? Anh muốn biết điều gì?"

Leo nói, "Được. Em muốn cụ thể… Để xem nào… Anh ấy có thích các trò board game không?"

Tôi bật cười, nhớ lại Leo không bao giờ chơi mấy trò đó với tôi. "Có," tôi nói.

"Ahhh. Tốt cho em quá," Leo nói.

Tôi mỉm cười, gật đầu và nói, "Gì khác nữa?"

"Ừm… Anh ấy có bỏ bữa sáng không - hay tin rằng đó là bữa ăn quan trọng nhất trong ngày?"

"Về sau."

Leo gật đầu như thể đang ghi nhớ. "Anh ấy có tin vào Thượng đế?"

"Có," tôi nói. "Và cả Chúa nữa."

"Hay lắm… Và… anh ấy có… bắt chuyện với người đi cùng máy bay?" "Thỉnh thoảng," tôi nói, mỉm cười. "Nhưng nói chung là không phải với bạn gái cũ. Như em được biết…"

Leo liếc nhìn tôi thoáng ngại ngùng, nhưng không bị cắn câu. Thay vì thế anh thở dài thành tiếng rồi nói, "Okay… Thế còn điều này?… Chồng em có vẻ ngạc nhiên thật sự hay không khi anh ấy bật nắp lon Coke và nhận ra rằng, Trời ạ, chết tiệt, mình 'Không Thắng Giải Lần Này'?"

Tôi bật cười. "Quá thú vị! tôi nói. Bởi vì có ! Anh ấy mong thắng giải… Anh ấy là một người suốt đời lạc quan."

"Thế," Leo nói. "Xem chừng em đã tìm được cho mình một anh chàng cừ khôi, Ham- trò- chơi, Mê- chuyện- gẫu, Sợ- Chúa, Uống- nửa- ly."

Tôi cười phá lên, nhưng rồi lại lo rằng mình vừa hạ thấp Andy bằng trò chơi hỏi đáp của Leo - hoặc, tệ hơn, làm giảm giá trị thực của con người anh. Thế nên tôi kết thúc với câu nói hết sức dứt khoát về tình cảm của mình. "Vâng. Andy là một chàng trai rất tuyệt. Một người thực sự tốt… Em rất may mắn."

Leo quay người trên ghế và nhìn tôi, nụ cười của anh mau chóng biến mất. "Anh ta cũng may mắn."

"Cảm ơn anh," tôi nói, cảm thấy mặt mình nóng lên.

"Thật đấy," anh nói. "Ellen… Anh không biết làm sao lại để em đi mất…"

Tôi mỉm cười với anh, cảm thấy vô cùng bẽn lẽn trong lúc băn khoăn tự hỏi không hiểu tại sao một lời giản đơn như vậy có thể cùng một lúc vừa an ủi vừa làm sướng vui vừa gây lo lắng đến thế.

Rồi cuối cùng mọi thứ trở nên tệ hơn - và tốt hơn - khi Leo ngã người ra sau và đặt tay mình lên thành ghế sát tay tôi khiến cho da thịt chúng tôi chạm vào nhau từ cùi chỏ tới cổ tay. Tôi nhắm mắt, hít thở sâu, cảm thấy cơn rào rạt trong tim và trong huyết quản khiến tôi nghẹt thở. Đó là cảm giác mong muốn thứ gì đấy một cách mạnh mẽ đến nỗi gần như nhu cầu thực sự, và sức mạnh cùng sự khẩn thiết của nhu cầu đó nhấn chìm tôi.

Tôi tự ra lệnh cho mình phải bỏ tay xuống, biết rằng đó là điều đúng đắn mà tôi phải cấp bách thực hiện. Tôi có thể nghe thấy tiếng kêu bên trong đầu - Mình là vợ mới cưới và mình yêu chồng mình! Nhưng chẳng có ích gì. Tôi thực sự không thể buộc mình rút lui. Đơn giản là tôi không thể. Thay vì thế, tôi cũng ngả ghế ra sau song song với ghế của anh rồi mở ngón tay ra, chờ mong đến tuyệt vọng rằng anh sẽ tìm đến chúng. Anh đã làm vậy, thoạt tiên ngập ngừng, ngón út của chúng tôi chạm nhau, rồi hơi đè lên nhau, rồi thêm một chút nữa, một chút nữa, như thể có một cơn thủy triều xô dạt anh về phía tôi, trùm lên tôi.

Tôi tự hỏi phải chăng anh vẫn đang quan sát tôi qua bóng tối trong cabin, nhưng tôi không mở mắt kiểm tra, hy vọng màn đêm sẽ khiến tôi cảm thấy bớt phần tội lỗi, khiến những điều tôi đang làm đỡ thật hơn. Nhưng hệ quả lại thật sự ngược lại - tất thảy cảm giác như thật hơn, cuồng nhiệt hơn, theo cái lối mà ta luôn có thể chìm sâu hơn nữa vào một xúc cảm khi mọi xúc cảm khác đã khép lại,.

Thời gian trôi qua, nhưng cả hai chúng tôi đều im lặng, trong khi tay Leo đã hoàn toàn phủ bọc lấy tay tôi. Sức nặng và độ ấm của nó vẫn y nguyên như hôm ở quán ăn, cái ngày khởi sự tất cả những chuyện này, nhưng cử chỉ hành động dường như hoàn toàn khác hẳn. Sự tiếp xúc này không phải là dư vị của cuộc trò chuyện. Bản thân nó là một cuộc trò chuyện. Nó cũng là một lời mời gọi. Một lời mời gọi đã được tôi chấp nhận bằng cách chậm chạp từ từ xoay cổ tay cho đến khi lòng bàn tay ngửa lên, áp vào tay anh, và chính thức chúng tôi nắm tay nhau. Tôi tự nhủ rằng đó là một cử chỉ vô hại. Bạn học quý mến nắm tay nhau. Bố mẹ và con cái nắm tay nhau. Bạn bè nắm tay nhau.

Nhưng không giống như thế này. Không bao giờ giống như thế này.

Tôi lắng nghe hơi thở của Leo, khuôn mặt anh gần gương mặt tôi, những ngón tay chúng tôi đan gài vào nhau, nới lỏng ra, sắp xếp lại. Và chúng tôi cứ thế bay về hướng Đông, cuối cùng thì trôi dạt, lơ lửng giữa bầu trời, cùng lúc, bên nhau.

Khoảng thời gian tiếp theo thật mơ hồ khi tôi lơ mơ ngủ. Tôi loáng thoáng nghe những lần thông báo của tiếp viên hàng không, nhưng không thức dậy hẳn cho đến khi chúng tôi bắt đầu hạ thấp độ cao lần cuối xuống sân bay JFK. Chếnh choáng, tôi nhìn ra ánh đèn thành phố ngoài cửa sổ, rồi quay sang thấy Leo vẫn đang say ngủ, vẫn nắm lấy tay tôi. Cổ anh nghiêng xuống, người anh hơi cuộn về phía tôi, gương mặt anh sáng ngời dưới ánh đèn rực rỡ trong cabin. Tôi quay quắt nhớ bộ râu quai nón sẫm màu quanh cằm anh; hai bên tóc mai hơi bờm xờm; sống mũi dọc dừa và mí mắt rợp xuống của anh.

Lòng tôi thắt lại khi chợt nghĩ rằng mình đang cảm thấy gần hệt như từng cảm thấy vào buổi sáng sau lần đầu tiên chúng tôi làm tình. Hôm đó tôi cũng tỉnh dậy trước bình minh như thế này, và có thể nhớ lại rõ ràng rằng mình nằm im thin thít bên anh, ngắm nhìn anh ngủ, bộ ngực trần của anh phập phồng, và khi ấy tôi thầm hỏi lòng, Chuyện gì tiếp theo đây?

Bây giờ đây tôi lại hỏi mình cùng một câu hỏi đó, nhưng lần này câu trả lời đưa ra hoàn toàn khác. Chẳng có chút hy vọng nào vào lúc này. Đây không phải là một khởi đầu, mà là kết thúc. Đã đến lúc rời khỏi bàn tay Leo. Đã đến lúc nói lời từ giã.

Mấy giây sau, máy bay đáp xuống đột ngột. Leo mở bừng mắt. Anh ngáp, ngồi thẳng dậy trên ghế và khẽ mỉm cười bối rối. “Chào em,” anh nói.

“Chào anh,” tôi đáp nhỏ. Cổ họng tôi khô thít, nhưng tôi không thể nói là do nó đang khát hay đang chứa đựng nỗi buồn. Tôi muốn với xuống lấy chai nước trong túi xách, nhưng lại chưa thực sẵn lòng phá bỏ mối liên hệ của chúng tôi - và tất nhiên không thể chỉ vì một chút nước.

”Trời sáng rồi ư? Anh hỏi, len lén liếc nhìn ra đường băng tối thui ngoài cửa sổ.

“Sắp sắp,” tôi nói. “Sáu giờ ba mươi phút… Chúng ta đến sớm.”

“Khỉ thật,” anh nói, gương mặt phản chiếu nỗi xốn xang, hỗn độn mà tôi đang cảm thấy.

“Sao thế anh?” tôi hỏi, muốn anh diễn đạt nó thành lời giùm cả hai chúng tôi, muốn anh nói với tôi rằng anh không thể tin được chúng tôi đã về tới New York và rằng đã đến lúc bắt đầu ngày mới của chúng tôi. Cuộc đời đôi ngả của chúng tôi.

Anh nhìn xuống đôi bàn tay chúng tôi còn siết chặt và nói, “Em biết mà.”

Tôi gật đầu và theo dấu ánh nhìn của anh xuống hai ngón tay cái đang ngoéo vào nhau của chúng tôi. Rồi tôi siết chặt tay anh lần cuối trước khi thả ra.

Mấy phút tiếp sau, chúng tôi làm theo mọi người, hững hờ thu xếp đồ đạc, cầm áo khoác lên và bước xuống máy bay đi về phía cổng. Chúng tôi cùng im lặng, không nói một lời cho đến khi cả hai trao một ánh nhìn bên ngoài khu vệ sinh đầu tiên - một ánh nhìn cho thấy rõ ràng rằng chúng tôi dự định sẽ chờ nhau.

Thế nhưng, mấy phút nữa trôi qua, sau khi đánh răng và chải đầu xong, tôi vẫn ngạc nhiên khi đi vòng qua góc và thấy anh đang dựa lưng vào bức tường xám, trông vạm vỡ đẹp trai đến nỗi tôi như ngừng thở. Anh mỉm cười nửa miệng với tôi, rồi thong thả bóc một thanh kẹo cao su. Anh gập lại cho vào miệng, nhai, rồi chìa thỏi kẹo về phía tôi. “Một chiếc nhé?”

“Không, cảm ơn anh,” tôi nói.

Anh nhét thỏi kẹo vào túi áo khoác, rồi kéo người mình ra khỏi bức tường bằng sức nặng của đôi vai. “Sẵn sàng chưa?” anh hỏi.

Tôi gật đầu, và chúng tôi lại đi bên nhau, tiến về phía băng chuyền hành lý.

“Em có gửi đồ không?” anh hỏi khi chúng tôi đi thang cuốn xuống.

“Chỉ có thiết bị thôi. Môt túi… Anh thì sao?” tôi hỏi, biết chắc câu trả lời là không - Leo luôn đi đó đi đây với đồ đạc nhẹ nhàng nhất có thể.

“Không,” anh nói. “Nhưng… anh sẽ đợi với em.”

Tô không từ chối, và khi chúng tôi đến khu vực băng chuyền, tôi thậm chí nhận thấy mình đang mong rằng tổ giữ hành lý đang mải ngủ quên chưa dậy. Nhưng không may mắn đến thế - tôi nhìn thấy chiếc túi đen của mình ngay lập tức và chẳng có lựa chọn nào hơn là cúi xuống cầm lên.

“Anh nhặt được nó,” Leo nói, nhẹ đẩy tôi sang bên và nhấc chiếc túi của tôi từ băng chuyền lên với một tiếng kêu nho nhỏ. Trong một khoảnh khắc tội lỗi, tôi giả vờ rằng đây là cuộc sống thực của tôi. Leo và tôi, phóng viên và nhiếp ảnh gia trở về thành phố sau khi một lần nữa cộng tác chụp ảnh ngôi sao.

Leo để thật cân chiếc túi vải của anh lên va li của tôi rồi hỏi, “Em đặt xe chưa?”

Tôi lắc đầu. “Chưa. Em sẽ gọi taxi.”

“Giống nhau,” Leo nói. “Chia nhé?”

Tôi nói được, biết rằng chúng tôi chỉ đang trì hoãn thời khắc không thể tránh khỏi.

Khuôn mặt Leo sáng lên theo cái lối mà tôi nhận ra là vừa ngạc nhiên vừa vững dạ. “Vậy được rồi,” anh nói quả quyết. “Đi thôi.”

Bên ngoài, không khí buổi tinh mơ mùa xuân lạnh buốt. Vầng sáng hồng nhạt vẫn vện trên bầu trời không gợn mây. Rõ ràng hôm nay là một ngày rất đẹp. Chúng tôi đi dọc vỉa hè đến điểm đỗ taxi và nhập vào một đoàn người đang rảo bước. Chỉ lát sau, Leo đã cho đồ đạc của chúng tôi vào cốp một chiếc taxi.

“Tới đâu?” bác tài xế hỏi khi chúng tôi đã ngồi vào ghế sau của xe.

Leo nói, “Hai điểm. Thứ nhất là đến Astoria - đại lộ Newton giao đường 28… và điểm thứ hai?…” Anh nhìn tôi, cặp mày nâu nhấp nhỉnh, chờ đợi địa chỉ của tôi.

“Đường 37 giao đường 3,” tôi nói, trong khi tưởng tượng ra cảnh tượng bên trong căn hộ của tôi ngay chính lúc này - rèm cửa vẫn sập và không gian hoàn toàn tĩnh lặng ngoại trừ tiếng nghèn nghẹt của xe cộ rồ ga vào buổi sáng; Andy, mặc áo phông và quần pijama, cuộn mình ngủ trên giường chúng tôi. Cảm giác tội lỗi quất ngang ngực tôi, nhưng tôi tự nhủ mình sẽ về nhà sớm thôi.

“Murray Hill à?” Leo hỏi với vẻ hài lòng. Anh chưa bao giờ thích nơi ở trước đây của tôi.

“Vậng. Bọn em rất thích ở đó,” tôi nói. “Không có cảnh trí gì… nhưng ở đó rất tiện, trung tâm…”

Bọn em, tôi nghĩ. Chồng em và em.

Tôi có thể nói rằng từ đó cũng tác động đến Leo, vì có một sự điều chỉnh vô cùng nhẹ trên gương mặt anh khi anh gật đầu, gần như có vẻ tôn trọng. Hoặc có thể anh chỉ đang nghĩ đến nửa kia của chính hai người bọn anh - Carol, người thậm chí có thể đang ở đại lộ Newton ngay lúc này, chờ đợi anh trong chiếc áo ngủ xinh đẹp nhất của cô ấy. Khi xe chúng tôi chạy xuống xa lộ Long Island, tôi nhận ra mình không hề biết liệu hai người họ có đang sống cùng nhau không hay liệu anh có nghĩ đến hôn nhân - với cô ấy hoặc với bất kỳ ai - trong tương lai không.

Tôi cũng nhận ra tôi chưa từng nói với Leo về khả năng mình sẽ chuyển đến Atlanta sống. Tôi muốn coi điều này đơn giản là sự vô tình lãng quên, nhưng tận trong sâu thẳm tôi biết rằng đó là cố ý bỏ sót, mặc dù tôi không chắc tại sao mình lại giữ những điều đó lại. Tôi cho rằng Leo sẽ xem cuộc chuyển cư đó như thể là cô nàng Ellen chán phèo đang theo đuôi người đàn ông của cô ta? Hoặc anh hết sức coi thường tôi, dựa trên vấn đề lựa chọn địa lý? Hay là bởi vì, ở một mức nào đó, tôi không muốn chuyển đi, bất kể những gì tôi đã nói với Andy?

Một lần nữa, tôi tự nhủ mình sẽ có thời gian phân tích mọi chuyện sau. Lúc này, tôi chỉ muốn tận hưởng vẻ đẹp thuần khiết của khoảnh khắc mà tôi đang sống đây - hừng đông đang rạng phía chân trời, bản nhạc Ai cập du dương nhè nhẹ phát ra từ radio, nhận thức rằng Leo đang ở bên mình trên ghế sau xe trong khi bọn tôi đang kết thúc chặng cuối hành trình của hai đứa.

Mấy phút sau, chúng tôi tiến vào đại lộ Astoria, ngay dưới cầu Triborough và đường xe điện trên không. Tôi nhìn lên những làn đường có hàng rào bao quanh và bất chợt ập về bao nhiêu ký ức, tất cả những lần tôi bắt tàu N đến khu vực này. Thêm nhiều ký ức nữa lại tràn về trong tôi khi chúng tôi rẽ vào tòa nhà của Leo và tôi thấy cảnh tượng thân thương quá đỗi, những ngôi nhà gạch giăng ngang sơn màu kem, đỏ, và hồng, với những thùng đựng rác và những mái hiên sơn xanh nhô ra phía trước. Leo chỉ dãy nhà anh ở, nằm chính giữa tòa nhà và nói với bác tài xế, “Ngay bên trái kia rồi bác… Gần chỗ chiếc xe tải màu trắng.”

Sau đó, khi chiếc xe chầm chậm vào điểm đỗ, anh quay lại nhìn tôi, lắc đầu và nói chính xác điều tôi đang nghĩ. “Chuyện này thật quá sức quái lạ.”

“Nói em nghe đi,” tôi nói. “Em không bao giờ nghĩ có ngày quay lại đây.”

Leo day môi dưới rồi nói, “Em biết anh muốn làm gì ngay bây giờ không?”

Vài hình ảnh cấm kỵ lướt qua đầu tôi khi tôi căng thẳng hỏi, “Là gì?”

“Bốc em ra khỏi chiếc xe này và đưa em vào cùng anh,” Leo nói, giọng anh trầm thấp đến như thôi miên. “Làm cho chúng mình món trứng và thịt muối… pha một ít cà phê… Rồi ngồi trên trường kỷ và chỉ… nhìn em… và hàn huyên với em suốt cả ngày…”

Tim tôi đập thình thịch khi tôi nghĩ đến những gì chúng tôi từng làm trong căn hộ của anh trên tầng hai, chỉ cách mấy bước chân từ nơi chúng tôi đang ngồi đây. Tất cả những điều ngoài việc chuyện trò. Tôi nhìn vào mắt Leo, cảm thấy yếu đuối và hơi kinh hãi khi tôi điên rồ cố thuyết phục bản thân rằng vào trong nhà với anh ấy là một việc bình thường thôi. Sao chứ nếu tôi chỉ ngồi lại chút xíu, uống vội một ly cà phê? Andy vẫn chưa dậy đâu mà. Anh ấy sẽ không nhớ tôi cho tới ít nhất sau một giờ nữa. Nó thực sự gây tổn thương gì chứ?

Tôi hắng giọng, chống khuỷu tay xuống đùi, và liếc nhìn bảng đồng hồ tính tiền vẫn đang đếm trong lúc chúng tôi đã dừng lại. Cuối cùng tôi nói, ”Vậy đó là điều anh muốn à? Thêm vài câu chuyện nữa qua tách cà phê?

Leo nhìn tôi nghiêm nghị thật lâu rồi nói, “Okay. Em đúng. Anh xin lỗi…”

Rồi anh vuốt tay lên tóc, thở mạnh và rút hai tờ hai mươi đô ra khỏi ví.

Tôi lắc đầu từ chối. “Em có đây, Leo.”

“Không được,” Leo nói. Đây là điểm Leo và Andy tương đồng, cả hai đều cương quyết từ chối để một cô gái trả tiền cho bất cứ thứ gì. Nhưng thái độ của Andy dường như bắt nguồn từ tính phóng khoáng; còn Leo, đó là lòng tự trọng. Anh dúi hai tờ bạc cho tôi lần nữa. “Thôi nào.”

“Thế này thì nhiều quá,” tôi nói. “Đồng hồ mới chỉ mười bốn đô thôi.”

“Cứ cầm lấy, Ellen,” anh nói. “Xin em.”

Bởi vì tôi không muốn cuộc trao đổi cuối cùng của chúng tôi lại là màn đưa qua đẩy lại chút tiền taxi, nên tôi cầm tiền của anh và nói, “Thôi được. Cảm ơn anh.”

Anh gật đầu. “Khoan khoái… Suốt đêm qua thật… khoan khoái.” Lời anh đứt đoạn, nhưng giọng điệu thì thật sự chân thành. Anh thật sự nghĩ thế. Anh yêu thời gian chúng tôi bên nhau cũng nhiều như tôi yêu vậy.

Tôi nhận thấy bác tài xế liếc nhìn chúng tôi với vẻ hồ nghi qua gương chiếu hậu trước khi ra khỏi xe, vòng ra sau cốp, châm lửa hút thuốc và chờ đợi.

“Chúng ta rõ ràng hết chưa?” Leo hỏi.

Tôi cười căng thẳng. “Chắc vậy.”

“Okay,”Leo nói. “Chúng ta đến đâu rồi?”

“Em không nhớ,” tôi nói, cảm thấy hoang mang và buồn vô độ.

Leo nhìn lên trần xe rồi lại nhìn thẳng vào tôi. “Anh nghĩ chúng mình vừa mới xác định được rằng em vào trong kia là một ý tồi, đúng không?”

“Chắc thế,” tôi nói.

“Vậy, rồi,” Leo nói, ánh mắt anh thiêu đốt mắt tôi. “Anh đoán thế này đây.”

“Vâng,” tôi nói. “Thế này đây.”

Anh ngần ngừ, và trong một giây, y như hôm trong quán ăn, tôi nghĩ anh hẳn sẽ ôm tôi, hay thậm chí hôn tôi. Thay vì vậy, anh chỉ thoáng mỉm cười buồn bã với tôi trước khi quay người xuống xe. Cánh cửa xe đóng sầm sau lưng anh, và tôi nhìn anh hất chiếc túi qua vai, sải bước qua vỉa hè đi về phía căn hộ của mình, rồi bước hai bậc một lên tam cấp dẫn vào tiền sảnh. Anh không hề vẫy tay tạm biệt, hoặc thậm chí chỉ nhìn lại chiếc taxi một lần trước khi mở cửa chính và mất hút vào bên trong. Mắt tôi cay xè khi xe lượn ra khỏi vỉa hè, và tôi nhắc lại những lời cuối đó trong đầu mình, không biết bao lần. Là thế.

18. Chương 18

Trên quãng đường ngắn ngủi từ Queens trở về Manhattan, cảm xúc trong tôi đi từ buồn bã hiu quạnh đến vô cùng day dứt nhớ thương quá vãng, gần như đó là sự hối tiếc. Nhưng khi đẩy cửa ra vào căn hộ của chúng tôi và nhìn thấy Andy trong chiếc áo choàng ở nhà sọc xanh yêu thích, đang phếch một tảng bơ lớn vào bánh quế nướng, tôi chẳng còn thấy gì ngoài cảm giác tội lỗi rõ ràng, mạnh mẽ và đau đớn. Dù vậy, theo một cách lạ lùng nào đó, cảm giác ấy gần như lại là sự cứu rỗi cho điều tồi tệ này - và là bằng chứng chứng minh rằng tôi đã không lạc lối quá xa. Rằng từ trong sâu thẳm, tôi vẫn là một người vợ đoan chính.

"Chào em, em yêu," Andy nói, đặt con dao xuống quầy bếp và vòng tay trọn quanh tôi với một cái ôm thật- hạnh- phúc- khi- gặp- em. Tôi hít mùi hương ngọt ngào thơ trẻ từ cơ thể anh, hoàn toàn khác với mùi xạ hương của Leo.

"Chào anh, Andy," tôi nói, nhận ra tính quy cách trong cách tôi gọi tên anh, việc mà cặp đôi hầu như không bao giờ làm trừ khi họ đang tức giận hay gọi nhau từ phòng này sang phòng khác. Và tôi còn làm cho mọi việc tệ hơn nữa khi hỏi, bằng giọng điệu hoài nghi nhiều hơn là ngạc nhiên sung sướng, anh đang làm gì lúc còn rất sớm này. Tôi thực sự không thể không nghĩ rằng lúc này sẽ dễ dàng hơn và không đến nỗi quá bất ngờ khó xử nếu anh vẫn còn đang ngủ.

"Anh nhớ em," anh nói, hôn lên trán tôi. "Anh không thể ngủ ngon khi không có em…"

Tôi mỉm cười và nói với anh rằng tôi cũng nhớ anh, nhưng, sâu thẳm nhận ra rằng đây chẳng phải là gì khác ngoài một lời nói dối - rằng tôi không nhớ chồng tôi chút nào - khiến cảm giác tội lỗi trong tôi nhuốm thêm màu hoảng sợ. Tôi tự trấn an bản thân rằng có thể tôi vẫn cảm thấy như vậy ngay cả khi không gặp Leo. Thật ra thì đó cũng chỉ là một chuyến đi ngắn ngày và quá nhiều sự kiện. Tôi có công việc quan trọng phải làm. Tôi đã trãi qua quảng thời gian đầy ý nghĩa với chị gái tôi. Tôi gặp và chụp hình Drake Watters, ơn Chúa. Với tất cả những lý do đó, không nhung nhớ héo hon người bạn đời của mình thì cũng là một điều hết sức bình thường, thậm chí dễ hiểu. Tôi còn thuyết phục mình rằng, người ở lại nhà trong hoàn cảnh đó, cả ngày loanh quanh với những công việc thông thường thì bao giờ cũng sẽ nhớ người kia nhiều hơn. Về khía cạnh này, tôi chắc chắn cũng sẽ cảm thấy phần nào cô đơn khi Andy đi công tác xa nhà.

"Em có đói không?" Andy hỏi.

Tôi gật đầu, nghĩ rằng cả điều này cũng dễ hiểu, khi mà ta thức cả đêm và chỉ ăn mỗi một túi đậu phộng.

"Đây này. Em ăn cái này đi," anh nói, chỉ vào chiếc bánh quế.

"Không. Đó là của anh," tôi kiên quyết nói. Bởi vì xét cho cùng, cầm tay người yêu cũ trong suốt chuyến bay xuyên đêm đầy lãng mạn là một chuyện - còn giành mất chiếc bánh quế Eggo của người chồng đang đói meo của mình lại là chuyện khác.

"Không, em ăn chiếc này đi." anh nói, phun si rô thành hình chữ E mềm mại trên bề mặt chiếc bánh quế.

Tôi nghĩ tới lúc cầm tiền taxi của Leo khi ngồi ở ghế sau xe và quyết định rằng tôi không thể dễ dàng chấp nhận việc anh ấy trả tiền và rồi lại từ chối đề nghị này của Andy.

"Ok, cảm ơn anh," tôi nói, lấy một chiếc dĩa từ ngăn đựng bát đĩa, rồi dựa người vào quầy bếp và ăn một miếng.

Andy nhìn tôi nhai bánh. "Ngon chứ em? Anh hỏi nghiêm túc, như thể anh là một đầu bếp, và tôi đang nếm thử món ăn mới sáng tạo của anh. Tôi thư giãn và nở nụ cười thực sự, hạnh phúc đầu tiên trong buổi sáng đó, tự hỏi làm sao Andy có thể khiến cho những điều nhỏ nhặt nhất trong cuộc sống gia đình trở nên thật đặc biệt và thấm đẫm cảm xúc.

"Tuyệt vời," tôi kết luận. "Chiếc bánh quế ngon nhất em từng ăn…"

Anh mỉm cười tự hào, rồi chuẩn bị làm chiếc bánh khác cho mình và đổ ra hai cốc sữa đầy.

“Giờ thì, nói xem nào. Kể cho anh biết về vụ chụp ảnh của em đi,” anh nói, chỉ về phía bàn ăn của chúng tôi.

Tôi ngồi xuống ăn bánh quế, kể cho anh nghe về chuyến đi nhưng rất cẩn thận bỏ qua những điều liên quan tới Leo. Tôi nói vê khách sạn, chị gái tôi, bữa tối, về cảm giác hồi hộp khi gặp Drake, và cả về sự thỏa mãn của tôi với những bức ảnh.

“Anh nóng lòng xem ảnh em chụp quá,” Andy nói.

“Em nghĩ là anh sẽ thích,” tôi đáp.

Nhiều hơn rất nhiều so với bài báo.

“Lúc nào anh có thể xem chúng được đây?” anh hỏi.

“Tối nay,” tôi nói, tự hỏi mình có đủ sinh lựccho cả ngày khi không ngủ chút nào không. “Em muốn bắt tay vào làm ảnh ngay hôm nay…”

Andy xoa hai tay vào nhau và nói, “Thật tuyệt… Thế còn bút tích của anh? Anh chắc là em có xin bút tích cho anh chứ?”

Tôi làm gương mặt hối lỗi, thầm nghĩ nếu biết trước Leo sẽ xuất hiện trên chuyến bay của mình, tôi chắc chắn đã đưa ra đề nghị phiền hà đó. Bất cứ hành động gì để làm vơi đi cảm giác có lỗi trong tôi lúc này.

“Em xin lỗi, anh yêu,” tôi nói chân thành. “Chỉ vì em không có… cơ hội nào cả.”

Anh thở dài hết sức não nề rồi uống nốt ngụm sữa cuối cùng. Một chút sữa trắng dính trên khóe miệng anh, và nằm đó trong một khoảnh khắc khiến lòng tôi đầy thương cảm trước khi anh dùng khăn giấy lau đi. “Được rồi,” anh nói, nháy mắt. “Lần này thì anh sẽ không đòi hỏi lòng chung thủy của em.”

Dù cho rõ ràng anh đang đùa cợt, nhưng lời nói vẫn như dao găm đâm vào tim tôi. Chẳng có cách hiểu thứ hai nào cho chuyện đó - tôi nhận thấy như vậy. Tôi là một người vợ rất, rất tồi. Có thể không tồi theo kiểu chữ A màu đỏ, nhưng chắc chắn là tồi đến mức đáng- bị- ghét- bỏ. Trong một khoảnh khắc, tôi cân nhắc đến việc sẽ thú nhận tất cả mọi chuyện, thậm chí đến cả chuyến đi sau cùng, không chung thủy và hoàn toàn không cần thiết tới Astoria. Nhưng lời thú nhận chưa kịp buông ra đã nhanh chóng biến mất khi Andy đẩy chiếc đĩa của anh ra xa, bẻ khớp ngón tay, và cười tươi thái quá cho dù là với phong chách Andy. “Okay… Em muốn nghe về ngày hôm qua của anh không?”

“Chắc rồi,” tôi nói, tưởng tượng ra anh trong trung tâm FAO Schwarz, trốn việc và thử nghiệm những trò chơi khác nhau giống như Tom Hanks trong bộ phim Big.

“Anh quyết định đón chuyến bay vào phút cuối và đã có chuyến du lịch vài ngày một mình,” anh nói.

Tim tôi nhảy lên. Tôi biết chắc chuyện gì xảy ra và cảm thấy đột nhiên rơi vào trạng thái cảnh giác cao độ. “Anh ư?”

“Ờ,” anh nói, trong khi đầu tôi dần dật như có tiếng trống đập. “Tới Atlanta… Để xem nhà của chúng mình.”

Tôi nhìn anh, cảm thấy một nụ cười miễn cưỡng chạy qua gương mặt mình, thầm nghĩ, Nhà của chúng mình.

Andy gật đầu. “Nó tuyệt lắm, Ellie. Anh thích nó. Margot thích nó. Mẹ thích nó. Và em cũng sẽ thích nó. Nó thực sự hoàn hảo… Thậm chi còn tuyệt hơn cả mong đợi nữa.”

Tôi phải lấy hết hơi để hỏi được một câu. “Anh đã… mua nó rồi?”

Tôi gồng mình, gần như mong mỏi câu trả lời sẽ là rồi để tôi không phải đưa ra sự lựa chọn. Và, quan trọng hơn nữa, nhờ đó tôi có thể được quyền giận dỗi. Tôi hình dung ra mình vừa giàn dụa nước mắt phẫn nộ vừa làm ầm làm ỹ, Anh lẽ ra phải nói với em trước! Có ai mua nhà mà không bàn bạc với vợ chứ! Cho dù Andy có biết hay không thì, tỷ số sẽ là hòa. Vợ chồng tôi mỗi người đều làm một chuyện sai với người kia.

Nhưng, dĩ nhiên, anh lắc đầu và nói, “Không, anh chưa mua đâu. Anh chẳng bao giờ làm việc đó mà không hỏi em trước… Mặc dù vậy,” anh nói hào hứng, “anh đã cầm hợp đồng ở đây, sẵn sàng fax đi khi- nếu- em đồng ý.” Anh vỗ nhẹ vào chiếc phong bì giấy vàng trên bàn. “Anh nghĩ sẽ nhanh thôi. Đó là ngôi nhà tốt nhất anh từng thấy… Quyến rũ, thiết kế vững chãi, tất tật đồ trang trí tuyệt vời. hoàn toàn mỹ mãn… và

thật kỳ diệu là rất gần nhà Margot… Em có muốn bay xuống vào cuối tuần này để xem nó không? Có thể đi xem xét xung quanh thêm nữa?"

Anh nhìn tôi chờ đợi với vẻ ngây thơ vô tội, còn tôi thầm nhủ, Anh hạnh phúc đến thế kìa. Nó dường như bao hàm cả hai ý nghĩa, ngợi ca và chê trách. Đó là một trong những điều tôi vô cùng yêu nơi anh, nhưng trong giờ khắc này đây đó cũng chính là điều mà tôi ước gì mình có thể thay đổi ở con người anh. Không phải để làm cho anh bất hạnh, dĩ nhiên, mà là khiến anh bớt đi một chút… đơn giản. Anh không xem quyết định này là một sự thay đổi nhỏ xíu nào sao? Anh không có vấn đề gì khi sống ở gần gia đình? Làm việc cho bố anh? Rời bỏ thành phố mà chúng tôi yêu?

Tim tôi đột nhiên tràn ngập sự phẫn uất, và mặc dù cố gắng đổ lỗi cho sự hăng hái của Andy, tôi vẫn biết rõ rằng cảm xúc của tôi trào ra từ chỉ một nguồn, một nơi, một sự xung đột trong tận đáy lòng.

Leo

Trong lúc Andy chờ đợi phản ứng của tôi, tôi tự nhắc với bản thân rằng bất kể tôi quyết định như thế nào về ngôi nhà đó, và cho dù chúng tôi có chuyển về Atlanta hay không thì cuối cùng, cuộc đời tôi vẫn sẽ tiếp tục mà không có Leo. Vậy nên tôi phải loại bỏ Leo khỏi cuộc sống bình yên này và lựa chọn điều gì la đúng đắn cho Andy và tôi.

Nhưng khi nhìn thẳng vào đôi mắt chồng, bức tường giữa hai thế giới sụp đổ tan nát - thế giới của chuyến bay đêm qua cùng những gì nó có thể mang tới và thế giới cuộc đời của tôi với Andy, tiếp tục bên nhau, trong ngôi nhà của chúng tôi ở Atlanta. Một ngôi nhà với hai, có thể là ba, chiếc xe hơi trong gara. Và một chú chó cảnh lông vàng óng chạy đuổi theo những quả bóng tennis xù màu vàng trên bãi cỏ xanh tươi tốt. Và Margot, ngay trong cùng khu phố, sẵn sàng trao đổi công thức nấu ăn và những chuyện bàn tán xóm giềng. Và Andy trong áo trùm sọc kẻ và dép bông ngồi đọc báo hàng sáng. Và những đứa con mắt xanh mũm mỉm, náo động với những chiếc phao màu cam rực sáng trong bể bơi ở sân vườn. Và tôi, đứng trong cửa sổ nhà bếp, vừa gọt một quả táo vừa bâng khuâng nhớ lại cuộc sống trứơc đây, những công việc mà tôi từng có. Quãng thời gian tôi chụp ảnh Drake Watters ở Los Angeles. Buổi sáng cuối cùng tôi gặp leo.

Tôi nhìn xuống bàn, tự hỏi phải mất bao thời gian nữa cho đến khi tôi không còn nghĩ về những động chạm với Leo trên máy bay. Cho đến khoảnh khắc cuối cùng ở ghế sau taxi không cón cháy lên trong tâm trí tôi như một bức ảnh đen trắng ám ảnh vẫn còn nguyên trong khung. Nỗi lo sợ những điều đó có thể mãi mãi kìm kẹp trái tim tôi khiến tôi mở miệng và nói, Chúng ta cứ làm như thế đi.

Cứ theo bề ngoài mà xét, tôi chỉ đồng ý để chồng mình chuyển đi bản fax hợp đồng. Tôi chỉ đồng ý thay đổi chỗ ở và mua một căn nhà ở Atlanta. Nhưng từ sâu bên trong tôi biết nó còn nhiều ý nghĩa hơn thế. Từ sâu bên trong, tôi đang ăn năn, hối lỗi. Tôi đang chứng minh tình yêu của tôi. Tôi đang nhắc nhủ lại lời thề nguyện của tôi. Tôi đang bảo vệ cuộc hôn nhân của tôi. Tôi đang lựa chọn Andy.

"Em không muốn xuống đó và tự mình xem nhà à?" anh hỏi lại tôi, nhẹ nhàng đặt những đầu ngón tay lên khuỷu tay tôi.

Đó là đường tránh sau chót, lối thoát cuối cùng của tôi. Tất cả những gì tôi phải làm là đến đó xem ngôi nhà và tìm ra một điều gì đó, bất cứ điều gì, mà tôi cảm thấy không vừa lòng. Một cung cách mà tôi không cảm nổi. Một lối phong thủy riêng biệt, tẻ nhạt mà Andy và hai người phụ nữ miền Nam với cảm quan mỹ thuật hoàn hảo chẳng hiểu sao lại lệch lạc. Làm vậy có vẻ phi lý hoặc bạc bẽo quá, nhưng thật tình tôi muốn kéo dài thêm chút thời gian cho riêng mình. Mặc dù thời gian cho cái gì thì tôi không hoàn toàn chắc chắn. Thời gian để tiếp tục ngồi kiểm tra thư thoại một cách vô ích, hy vọng rằng anh ta sẽ nghĩ ra "một điều khác nữa" để nói với tôi? Thời gian để tìm kiếm anh ta trên mọi giao lộ, mọi quán ăn, mọi quầy bar? Thời gian để làm nên chuyện sai trái tày trời, nhảy lên một chiếc taxi và trở lại đại lộ Newton? Vậy nên tôi chống chọi lại tất cả những gì tôi muốn lúc này và thay vào đó tôi gật đầu nói, "Em tin vào quyết định của anh."

Đó là sự thật, dĩ nhiên. Tôi thực sự tin tưởng vào quyết định của Andy. Ở điểm này, tôi tin tưởng phán quyết của anh hơn cả của tôi. Nhưng tôi nhận thấy những cảm giác mơ hồ khác đang trỗi lên - những biểu hiện tiêu cực của hành vi gây hấn- thụ động(1) và sự nhẫn nhịn cam chịu trở thành một người vợ đảm đang truyền thống, và chấp nhận một sự thiên lệch vốn chưa bao giờ tồn tại, ở bất cứ phương diện nào, trong mối quan hệ của chúng tôi.

Những cảm giác ấy rồi sẽ qua đi, tôi nghĩ. Nó chỉ là một tín hiệu nhiễu trên màn hình rada của mối quan hệ này. Chỉ cần cứ tiếp tục con đường của mình thôi.

"Em chắc chứ, em yêu? Andy hỏi nhẹ nhàng.

Bàn tay tôi lướt qua trái tim theo phản xạ, và tôi nói to, rõ ràng như đang tuyên bố với thư ký thường trực của tòa án, một kết luận có thể bác bỏ, Đúng vậy. Mình cứ làm thế đi. Em chắc chắn.

(1) Là quá trình chủ thể thể hiện càm xúc giận dữ một cách gián tiếp. Gây hấn thụ động thường xảy ra khi một người bị bắt buộc làm điều gì. Họ làm nhưng giận dữ vì họ không thích hay không hài lòng khi làm việc đó, sự giận dữ được thể hiện qua hành vi, cử chỉ hay sự chống đối ngầm với đối tượng.

19. Chương 19

Margot bật khóc khi chúng tôi nói với cô về việc đang làm hợp đồng mua ngôi nhà, mẹ chồng tôi còn biểu hiện mạnh mẽ hơn khi khẳng định rằng thông tin đó chính là sự đền đáp cho lời cầu nguyện của bà. Phải nói là, Margot rất dễ khóc ngay cả thời còn chưa mang thai, cô bật khóc suốt mỗi lần lên thăm hay khi nghe một vài đoạn nhạc trong "Những hành khúc trọng thể" đón tiễn chúng tôi, và Stella đã cầu nguyện nhiều hơn bao giờ hết để con trai bà trở về nhà sinh sống sau quá nhiều năm "lên miền Bắc". Thế nhưng. Sự thật vẫn chẳng có sự trở về nào sau tất cả những hành động đó người ta không thể cứ loanh quanh lẩn quẩn với tình cảm gia đình tha thiết được.

Vậy nên khi mùa xuân đến New York, quyết định dứt khoát, chớp nhoáng đưa ra sau món bánh quế nướng, một đêm mất ngủ, và cảm giác tội lỗi quá lớn của tôi đã đem đến sự thay đổi khủng khiếp đó.

Thật may, khi Andy hân hoan thông báo trước cho hãng luật của anh về chuyện thôi việc, cũng như tôi, ít nhất cũng có vẻ có cảm giác mâu thuẩn nửa chờ đợi nửa lo âu về chuyến đi sắp tới của hai vợ chồng, mặc dù sự quan tâm của anh vẫn dành nhiều hơn cho những chuyện quan trọng và gần như rạo rực đắm chìm trong đó - giống hệt với cảm giác của những học sinh năm cuối trung học hướng tới buổi liên hoan chia tay và ngày tốt nghiệp. Anh hăng hái vạch kế hoạch gặp gỡ bạn bè thân thiết của chúng tôi, lên lịch cho những bữa tiệc tối chia tay tại những nhà hàng yêu chuộng của chúng tôi, vội vàng đặt vé các buổi diễn tại sân khấu Broadway mà chúng tôi đã dự tính từ cả thế kỷ là sẽ đi xem. Một buổi sáng thứ Bảy, anh còn khăng khăng rủ tôi thuê tàu ra xem Tượng Thần Tự do - một biểu tượng mà tôi dám chắc chỉ được ngưỡng mộ từ những khung cửa sổ máy bay, tựa như một công trình để tự hào. Rồi khi chúng tôi đang chịu đựng cảnh khách tham quan đông đúc, trời mù mưa, và một gã hướng dẫn viên với cái giọng đều đều như tra tấn, Andy đề nghị tôi chụp hình phong cảnh xung quanh để chúng tôi có tranh trang trí trong ngôi nhà mới. Tôi trêu anh, nhưng không thể thôi nghĩ rằng một bức ảnh đóng khung chụp Cảng New York, dù có ngoạn mục tới mức nào (nếu tôi có thể nói như vậy về những bức ảnh của mình) thì cũng sẽ không thể nào đem lại sự khuây khỏa khi tôi nhớ nhung những nguồn năng lượng khó tả của New York.

Nói về cảm giác này, chính những điều nhỏ bé lại là những điều làm tôi nhớ hơn cả vào lúc chúng tôi hoàn tất mọi công việc ở thành phố và nôn nao đón chờ ngày tháng Sáu chia ly của chúng tôi. Đó là sự phong phú trong từng ngày của cuộc đời tôi - những thứ mà trước đây tôi hầu như chẳng mấy lưu tâm nhưng lúc này bỗng thấm đầy xúc cảm. Đó là con đường dạo bộ đến chỗ làm và tình bạn âm thầm của tôi với những người đi làm bằng vé tháng khác được nhen nhóm lên từ những giao lộ xung quanh tôi. Đó là những câu đùa cợt hào hứng của Sabina và Julian trong phòng làm việc của chúng tôi, và mùi hăng hắc từ những ấn phẩm của Oscar. Đó là cái cau mày nhăn nhó của người thợ giặt khô cho chúng tôi khi anh ta quả quyết thắt nút chiếc túi nhựa bọc đống áo sơ mi của Andy rồi chúc chúng tôi một ngày tốt lành bằng giọng Thổ Nhĩ Kỳ, và người thợ tỉa móng tay Hàn Quốc của tôi vui vẻ đề nghị tôi "chọn sơn móng đi", mặc dù cô ta biết rõ rằng tôi luôn mang theo đồ dùng của mình. Đó là điệu đung đưa lắc lư của tàu điện ngầm nghiêng nghiêng theo nhịp đường ray và cảm giác sung sướng khi nhào vào taxi trong một đêm cuối tuần rộ rịp ở khu Village. Đó là món Burger trong tiệm P.J.Clarke's, món súi cảo ở Chinatown Brasserie, món bánh vòng ở quầy tạp hóa cạnh nhà tôi. Đó là ý niệm rằng khi bước ra khỏi khu nhà tập thể của mình, mỗi ngày tôi

đều sẽ thấy những điều mới mẻ. Đó là vô khối sự lựa chọn và con người, là vẻ đẹp đô thị tinh nguyên, là những cơ hội bất tận ở khắp mọi nơi.

Tha thiết nhất trong những nỗi nhớ này là Leo - sự hiện diện thường trực của anh trong tâm trí tôi, cùng với đó, tôi phiền muộn nhận ra rằng mình hoàn toàn gắn Leo với New York và ngược lại. Điều đấy, trên thực tế, có nghĩa là rời bỏ New York cũng mang lại cảm giác khủng khiếp như rời xa anh vậy.

Mặc dù thế, không một lần nào tôi liên lạc với anh. Không liên lạc ngay cả khi tôi nghĩ ra ít nhất nửa tá lý do liên quan đến công việc gần như hoàn hảo và vô khối cách biện minh khôn khéo rằng thì tại sao mà thân thiết hơn một chút lại là điều tốt đẹp cho tất cả mọi người. Không liên lạc ngay cả khi sự cám dỗ mạnh mẽ tới nỗi làm tôi thực sự cuồng loạn - theo đúng cách mà tôi tưởng tượng mình sẽ cảm nhận về cocain nếu có khi nào dùng nó.

Hơn thế nữa, tôi kiên quyết giữ quan điểm rõ ràng rằng đúng đối lập với sai, trắng đối lập với đen, và một trăm phần trăm chung thủy với Andy. Như một chính sách bảo đảm tuyệt đối, tôi nỗ lực để giữ anh sát bên mình bất cứ khi nào có thể, có nghĩa là gần như toàn bộ thời gian anh không vướng công việc tại hãng luật. Tôi nài nỉ anh đi cùng tới công sở hoặc những buổi chụp hình, đi theo anh tới phòng tập thể hình, và lên kế hoạch để lúc nào cũng được ăn cùng nhau. Tôi thường xuyên chủ động va chạm cơ thể với anh - kể cả trong phòng ngủ và trên các hẻm phố giữa chốn công cộng. Tôi nói với anh thương xuyên rằng tôi yêu anh, nhưng không bao giờ nói một cách học vẹt máy móc. Nhiều hơn thế, tôi thật sự nghĩ về từng chữ, chúng có ý nghĩa gì. Yêu như là một động từ. Yêu như là một cam kết.

Trong mọi khoảnh khắc tôi đều tự nói với mình rằng tôi sắp sửa kết thúc chuyện này rồi. Cảm xúc của tôi sẽ sớm quay về quỹ đạo của nó, và mọi thứ sẽ trở lại bình thường - hay ít nhất là trở về trạng thái trước khoảnh khắc trên giao lộ đó. Và, nếu nó không bình thường được trước khi tôi đã về Atlanta, trong một môi trường mới, rất xa Leo.

Nhưng khi nhiều ngày đã qua đi, và thời khắc rời thành phố tới gần, tôi nhận ra mình vẫn băn khoăn không biết chính xác bình thường đã là như thế nào. Mọi thứ có bình thường không khi Andy và tôi bắt đầu hò hẹn? Mọi thứ có bình thường không vào cái thời điểm chúng tôi đính hôn hay khi sánh bước trên thánh đường? Có phải tôi đã từng thật sự quên hẳn Leo? Vào một thời điểm nào đó tôi từng chắc chắn rằng câu trả lời là có. Nhưng nếu việc gặp lại Leo - và khẽ chạm vào tay anh - có thể làm cuộn trào lên bao nhiêu tầng bậc cảm xúc trong trái tim tôi, thì có thực là tôi đã từng không còn yêu anh theo cách mà người ta vẫn nghĩ về chuyện không còn yêu tất cả những người khác ngoại trừ người mình cùng chung sống? Nếu câu trả lời là không thì liệu dòng chảy thời gian và sự thay đổi địa lý có thật sự giải quyết được vấn đề. Và bất chấp câu trả lời đó ra sao, thì đâu là câu hỏi chính xác cho mối quan hệ giữa tôi và Andy?

Mọi chuyện còn rối hôn khi tôi mơ hồ, lạ lùng cảm nhận ra rằng nổi niềm này không hoàn toàn xa lạ - tôi đã từng trải qua một vài cảm xúc y như vậy trước đây rất lâu khi mẹ tôi qua đời. Những sự việc được so sánh ở đây không giống hệt nhau bởi chẳng có yếu tố bi kịch nào trong việc rời xa New York và không còn được nói chuyện với Leo. Nhưng, theo một cách u buồn khó gọi thành tên chính xác, chúng có một sự trùng hợp nhất định.

Vậy nên vào một buổi tối muộn khi Andy ra ngoài cùng bạn bè, tôi đành chiu thua mà gọi cho chị gái, hy vọng có thể tìm ra lối thoát hợp lý - và những từ ngữ chính xác - để diễn đạt cảm xúc của tôi lúc này mà không tâng bốc ý nghĩa của Leo hay là giảm sự tôn kính đối với ký ức về mẹ chúng tôi.

Suzanne nhận điện thoại của tôi trong tậm trạng vui vẻ - và nói rằng Vince cũng đang đi ra ngoài cùng bạn bè, với anh ta đó là chuyện cơm bữa. Chúng tôi nói chuyện phiếm một lúc và rồi tôi mải mê nghe những than phiền của chị về tuần qua, hầu như toàn là những chuyện liên quan tới Vince kèm thêm dăm ba câu chuyện hấp dẫn chị cóp nhặt được trong lúc phục vụ trên máy bay. Câu chuyện làm tôi thích thú là một bà già dở hơi trong khoang hạng nhất đã làm đổ cốc nước hoa quả trộn Bloody Mary không chỉ một lần, cũng chẳng phải hai lần mà tới ba lần lên vị khách kế bên bà ta và rồi nổi điên lên khi Suzanne từ chối phục vụ bà ta cốc thứ tư.

"Nổi điên như thế nào?" tôi hỏi, luôn luôn thích thú - và kinh ngạc về những vở bi hài trên máy bay.

"Bà ta gọi chị là đồ chó cái. Hay đấy chứ, hử?"

Tôi cười lớn và hỏi sau đó chị làm gì, biết chắc rằng sẽ có một màn trả đũa nào đó.

"Chị gọi mấy người quản lý an ninh tới gặp mụ già say xỉn đó ở ngoài cổng."

Cả hai chúng tôi cùng cười phá lên.

"Bà ta nói đúng đó. Chị thực sự là đồ chó cái," tôi nói,

"Chị biết mà," chị nói. "Đúng là phải gọi chị như vậy."

Chúng tôi lại cười, và một lát sau, Suzanne bỏ qua câu chuyện đó và hỏi tôi xem có nghe gì từ Leo không.

Tôi định nói với chị về chuyến bay, nhưng quyết định rằng đó là điều mà tôi phải mãi mãi giữ bí mật, bất khả xâm phạm. vậy là tôi chỉ nói không và thở dài lớn đến nỗi khiến nó lại dẫn dắt câu chuyện tiếp tục.

"U ừ," chị hỏi. "Còn gì nữa đây?"

Tôi suy nghĩ một vài giây - rồi sau đó thú nhận rằng kể từ khi rời Los Angeles tôi vẫn tiếp tục cảm thấy nhớ Leo trong một nỗi nhớ chưa lúc nào vơi bớt. Rằng tâm trạng của tôi lúc này nhắc tôi nhớ đến "mùa đông năm đó" - vốn là cách nói giảm đi mà chúng tôi thường dùng để nhắc về cái chết của mẹ để chúng tôi không phải khơi gợi lên tất thảy nỗi đau buồn.

"Oa, Ellen," chị nói. "Em đang so sánh việc không được nói chuyện với Leo với cái chết của mẹ?"

Tôi lập tức kịch liệt phản đối và rồi nói thêm, "Có lẽ chỉ là vì em quá sầu muộn khi phải rời xa thành phố này… tất cả những sự thay đổi."

"Vậy thì… thế nào nào. Em đang so sánh việc rời khỏi New York với cái chết?"

"Không. Không hẳn là chuyện nào trong cả hai cái đó," tôi nói, nhận ra đáng lẽ mình không nên phiền toái khi cố gắng truyền tải một cảm xúc mơ hồ đến thế, ngay cả là với chị tôi.

Nhưng với tính cách của Suzanne, chị ép tôi phải giải thích. Tôi suy nghĩ một lát rồi nói với chị rằng nó còn vượt lên trên cả cảm giác về sự kết thúc đang dần đến, và càng cố gắng để chuẩn bị tinh thần đón nhận những điều sắp tới, tôi càng thật sự không biết phải chờ đợi điều gì. "Và nỗi lo sợ cứ bao trùm lên suốt những ngày chờ đợi," tôi ngập ngừng nói. "Giống như với mẹ… Chúng ta biết trước mấy tuần rằng sự kết thúc đã đến rất gần. Cái chết của mẹ chẳng phải điều gì bất ngờ. Vậy mà… nó vẫn có cảm giác giống như một sự bất ngờ, không phải thế sao?"

Suzanne khẽ nói phải, và trong khoảnh khắc tôi biết rằng cả hai chúng tôi đang lặng lẽ hồi niệm lại ngày hôm đó khi giáo viên chủ nhiệm xuất hiện trong lớp học của mỗi chị em tôi rồi cùng chúng tôi chờ đợi bên ngoài cột cờ và lớp tuyết dày che phủ tầng tầng, cho đến khi cha tôi tới đón chúng tôi và đưa chúng tôi về nhà gặp mẹ lần cuối cùng.

"Và rồi sau đó," tôi nói, buộc mình không được khóc hay khơi gợi thêm bất kỳ chi tiết hiển hiện nào khác của cái ngày khủng khiếp đó hơn cả những ngày tiếp sau. "Em thật sự cảm thấy mong mỏi đến mức tuyệt vọng được kết thúc năm học, để bắt đầu nhịp sống mới… một không gian mới nơi em không phải thường xuyên nhắc nhớ tới mẹ…"

"Phải rồi," Suzanne nói. "Đi cắm trại hè năm đó quả là một sự giải khuây."

"Đúng vậy," tôi nói, nhận ra đó là một phần động lực khiến tôi chọn một trường đại học cách xa Pittsburgh, nơi mẹ chưa bao giờ đến thăm hay nhắc tới, với những người không biết rằng tôi không còn mẹ. Tôi nuốt khang và nói tiếp, "Nhưng cùng lúc đó, em càng muốn rời khỏi ngôi nhà cùng tất cả những kỷ niệm về mẹ và nước mắt của bố - thậm chí cả chị nữa - thì em càng lo sợ rằng khi em đi xa, hay thời gian trôi qua, hay khi em làm bất cứ điều gì khác với những điều chúng ta đã làm khi còn mẹ, chúng ta có thể sẽ đánh mất hoàn toàn nhanh hơn nữa. Và chúng ta sẽ hầu như… xóa bỏ mẹ khỏi cuộc sống."

"Chị biết chính xác điều em muốn nói," Suzanne nói. "Chính xác… Nhưng… Ellie…"

"Sao cơ?" tôi khe khẽ hỏi, biết rằng một câu hỏi khó sắp được đặt ra cho tôi.

Chắc chắn rồi, Suzanne nói, "Tại sao em lại không muốn xoá bỏ Leo?"

Tôi suy nghĩ một lúc rất lâu, sự im lặng bao trùm lên cả không gian. Nhưng mặc dù rất cố gắng, tôi vẫn không thể nghĩ ra một câu trả lời hợp lý - hay thậm chí là bất cứ một câu trả lời nào cho chuyện đó.

20. Chương 20

Đó là ngày thứ Bảy đầu tiên của tháng Sáu, và là thứ Bảy cuối cùng chúng tôi ở New York. Một nhóm ba nhân viên vận chuyển lực lưỡng từ Hoboken đã đến từ sáng, và sau chín tiếng đồng hồ cật lực đóng gói đồ đạc, căn hộ của chúng tôi đã trống trơn ngoại trừ vài cái va li dựng ở cửa, mấy cuộn băng dính trên mặt quầy bếp, và tôi mồ hôi đầm đìa và mệt lả, đứng tại nơi từng là phòng khách của chúng tôi, yên lặng hồi lâu lắng nghe tiếng o o phát ra từ chiếc điều hòa bên cửa sổ đang chạy ì ạch trong không khí nóng nực.

"Anh nghĩ đến lúc phải đi rồi," Andy nói, giọng anh vọng vào những bức tường trắng mà chúng tôi chưa khi nào có thời gian để sơn một thứ màu thú vị hơn. Anh cọ má lên ống tay chiếc áo phông cũ lem nhem, một trong chừng ba mươi chiếc dành riêng cho việc "chuyển đồ và sơn tường", mặc dù tôi từng trêu rằng còn khuya mới có khả năng anh có thể ở trong tình trạng chuyển nhà và sơn tường đến tròn một tháng.

"Vâng. Mình đi anh," tôi nói, tâm trí đã chuyển đến bước tiếp theo trong hành trình của chúng tôi - cuốc taxi tới khách sạn nơi chúng tôi sẽ tắm rửa và thay đồ cho buổi tiệc giã từ đêm nay. Hai người bạn thân học cùng trường luật của Andy giữ vai trò chủ trì, và bạn bè từ mọi giai đoạn trong quãng thời gian ở New York của chúng tôi sẽ tề tựu đủ. Thậm chí Margot và Webb cũng đang bay đến đây chung vui, chỉ để sáng hôm sau cùng chúng tôi trở về Atlanta nơi họ sẽ chính thức chào đón chúng tôi. Tôi đập hai tay vào nhau và xốc tinh thần hăng hái hơn, "lên đường thôi nào."

Andy ngừng lại rồi nói, "Chúng ta có nên làm gì đó… trịnh trọng trước đã không?"

"Ví dụ?" tôi hỏi.

"Anh không biết nữa… Chụp một tấm hình chẳng hạn?"

Tôi lắc đầu, thầm nghĩ lẽ ra Andy phải hiểu tôi hơn chứ; tôi có thể là một nhiếp ảnh gia, nhưng tôi thực sự không phải người chụp ảnh lưu niệm cho những khoảnh khắc tượng trưng kiểu như thế này - kết thúc, khởi đầu, ngày lễ và các dịp đặc biệt. Tôi thích bắt hình những thứ ngẫu nhiên vô tình gặp hơn nhiều - một điều khiến bạn bè và gia đình tôi dường như thấy phiền lòng - và đôi khi thất vọng.

"Thôi anh," tôi nói. Tôi hướng ánh nhìn ra ngoài cửa sổ đuổi theo chú bồ câu đang la đà trên sân thượng tráng xi măng của tòa nhà bên kia đường.

Một lúc sau, Andy cầm tay tôi nói, "Em thấy thế nào?"

"Ổn cả," tôi nói, nhẹ nhõm nhận ra đó là cảm giác thật. "Chỉ hơi buồn chút."

Anh gật đầu như thể thừa nhận rằng mỗi sự kết thúc hầu như luôn chứa đựng chút nỗi buồn, ngay cả khi có một điều gì đó háo hức chờ đợi tiếp sau. Rồi không làm gì phô trương thêm nữa, chúng tôi rời khỏi tổ ấm đầu tiên của hai vợ chồng.

Một lát sau, taxi của chúng tôi dừng lại trước khách sạn Gramercy Park và trong cảm giác hối tiếc xen lẫn sợ hãi, tôi nhận ra rằng Andy và tôi đã đột nhiên, lập tức biến thành những du khách - khách du lịch - tại thành phố nơi chúng tôi từng cư ngụ.

Nhưng sau khi chúng tôi bước vào hành lang rực rỡ ánh điện được trang trí bằng gạch lát Maroc, thảm dệt thủ công, chúc đài thủy tinh Venice và tranh siêu thực của các danh họa như Andy Warhol, Jean Michel Basquiat và Keith Haring, tôi đoan chắc lại với mình rằng có sự thú vị riêng khi cảm nhận New York theo cách này.

"Ôi," tôi nói, ngưỡng mộ cái lò sưởi to đùng làm bằng cẩm thạch và cây đèn hình răng cưa đặt phía trước nó. "Chỗ này tuyệt quá."

Andy mỉm cười nói, "Phải. Phong cách bohemia cực kỳ trang nhã. Hệt như vợ anh."

Tôi mỉm cười lại với anh trong khi chúng tôi đi tới bàn lễ tân, nơi một cô gái gợi cảm, bảng tên đề là Beata, chào đón chúng tôi bằng giọng Đông Âu nặng trịch.

Andy chào cô, và con người chỉnh chu, quy củ trong anh cảm thấy cần phải giải thích về ngoại hình lôi thôi của chúng tôi, thế nên anh khẽ nói đầy vẻ xin lỗi, "Chúng tôi mới chuyển khỏi căn hộ của mình hôm nay."

Beata gật đầu thấu hiểu và lịch sự hỏi, "Vậy anh chị sắp đi đâu?"

Tôi nhận phần trả lời, nói với giọng mạch lạc nhất có thể rằng chúng tôi đi Atlanta, Georgia, thậm chí còn vung tay lên không trung như thể đang bày tỏ một bí mật chưa khai mở ở Bắc mỹ, một thành phố hòn ngọc mà cô chắc chắn nên viếng thăm nếu thực tình cô chưa từng tới. Tôi không chắc chính xác tại sao tôi cảm thấy phần quãng bá Atlanta với một người hoàn toàn xa lạ - để giúp chính mình cảm thấy thoải mái hơn, hay để chống lại cảm giác phòng vệ trong tôi mỗi khi tôi nói với ai đó tên thành phố chúng tôi tới sống và chắc chắn nhận lại ánh nhìn đăm đăm tiếc rẻ hoặc một lời phê bình thẳng thắn, "Sao lại là Atlanta?"

Andy phần nào cảm thấy không hài lòng về chuyện này - y như tôi cảm thấy mỗi khi nghe ai đấy nói không hay về Pittsburgh - nhưng tôi thực sự không nghĩ rằng phản ứng đó là sự xem thường Atlanta, mà đó là vì sự siêu đa dạng của New York, vì cảm giác tự mãn rằng phần còn lại trên thế giới, hay chí ít phần còn lại của đất nước này, đều nghèo nàn, thiếu đa dạng và phần nào kém cỏi hơn. Và mặc dù lúc này đây tôi đang bực bội với thái độ đó, sự thật đáng phiền vẫn là tôi không hoàn toàn bất đồng với cách đánh giá ấy, và tự nhận thức rằng mình cũng cảm thấy tương tự như vậy khi bạn bè rời khỏi thành phố - bất kể vì công việc, hay một mối quan hệ, hay để sinh con đẻ cái ở các vùng ngoại ô. Người New York may mắn hơn mình, tôi đã nghĩ thế, mặc dù có thể có lúc nào đó tôi từng kêu ca khổ sở về thành phố này. Trên tất cả, tôi nghĩ cảm xúc mãnh liệt chính là điều lôi cuốn nhất trong đời sống New York, và cũng chính là điều tôi sẽ tiếc nhớ nhất.

Bất kể thế nào, giọng điệu ngợi ca, tự hào của tôi dường như tác động thành công tới Beata, bởi vì cô gật đầu mỉm cười và thốt lên, "Ôi, mỹ lệ quá," như thể tôi vừa nói về thành Paris, Pháp. Sau đó cô lấy phòng cho chúng tôi và giới thiệu qua với chúng tôi về khách sạn trước khi trao cho Andy chìa khóa và chúc chúng tôi nghỉ lại thoải mái.

Chúng tôi cảm ơn cô, và len lén đi vòng ra sau xuyên qua tiền sảnh mé bên khu Rose Bar, nơi được trang hoàng lộng lẫy không thua gì tiền sảnh, điểm trang hoàn thiện với chiếc bàn bi da nhung đỏ và một bức tranh khác của Andy Warhol. Tôi cảm thấy tâm trí mình bắt đầu trôi dạt tới Leo, và lần gần đây nhất tôi ở quầy bar một khách sạn hạng sang, nhưng rồi gạt ngay những ý nghĩ đó đi khi Andy nói với giọng điệu trịnh trọng. "Thưởng một ly khai vị nhé?"

Tôi liếc qua thực đơn cocktail rồi bảo anh rằng ly mojito quế và dứa có vẻ tuyệt đấy. Anh đồng ý và gọi hai ly đưa lên phòng cho chúng tôi, và một chốc sau chúng tôi còn lại hai người với nhau trong căn phòng xa hoa tráng lệ nhìn xuống công viên Gramercy, một trong những nơi tôi yêu thích ở New York, mặc dù tôi chưa từng vào bên trong cánh cửa khóa im ỉm - có lẽ bởi vì tôi chưa bao giờ vào trong.

"Lộng lẫy quá," tôi nói, nhấm nháp ly mojito trong khi ngắm nhìn khung cảnh khu công viên lãng mạn, giữ được nét riêng tư hoàn hảo.

"Anh biết em luôn muốn vào trong đó xem," anh nói vòng tay quanh người tôi. "Anh nghĩ đây sẽ là một cách tạm biệt hay ho."

"Anh luôn nghĩ chu đáo mọi thứ," tôi nói, cảm thấy trào lên một niềm cảm kích sâu sắc với chồng mình.

Anh cười rạng rỡ kiểu "ôi, chao ơi" với tôi rồi tu một hơi rượu dài trước khi cởi phăng quần áo, chỉ còn mặc độc chiếc quần trong và hào hứng cất giọng hát bài "The devil went down to Georgia".

Tôi bật cười và lắc đầu. "Vào tắm di," tôi nói, nguyện với lòng mình rằng đêm nay sẽ thật hạnh phúc. Mặc cho tôi rất mệt. Mặc cho tôi ghét trở thành trung tâm của sự chú ý. Mặc cho tôi không thích giã từ. Và mặc cho một ai đó ở đại lộ Newton sẽ không có mặt mà thậm chí cũng chẳng mảy may biết rằng tôi sắp ra đi.

Một tiếng sau, bữa tiệc của chúng tôi ở Blind Tiger, một quán bia trên đường Bleeker, đã đâu vào đó cả. Ánh đèn mờ ảo, nhạc êm êm vừa tai, và tôi đang say sưa với ly bia thứ tư trong đêm nay. Lựa chọn hiện thời, bia Lagunitas Hairy Eyeball, là thức uống ưa chuộng nhất của tôi tính cho đến thời điểm này, mặc dù có lẽ nó là tác nhân của cơn choáng ong ong đang mỗi lúc một mãnh liệt hơn trong tôi. Có một điều chắc chắn - tôi đã quẳng tất cả những lo âu của mình qua một bên và thực sự đang có một đêm tuyệt vời hơn cả lòng tôi tự hứa, phần lớn bởi vì mọi người dường như đang vui vẻ cực độ, điều mà chẳng bao giờ có được với một buổi tiệc gộp chung nhiều nhóm bạn xa lạ với nhau. Những bạn đồng nghiệp trong lĩnh vực nhiếp ảnh của tôi thực sự có rất ít điểm chung với nhóm bạn luật sư của Andy hay những chuyên gia thời trang hàng đầu sống ở vùng Thượng Đông - những người mà Margot và tôi thường đi chơi cùng thời cô còn sống ở đây. Phảii nói rằng, Margot thực sự xứng đáng được ghi nhận công lao vì đã là cầu nối đưa mọi người lại gần nhau và mang lại cho mọi thứ cảm giác hết sức gắn kết, bởi vì cô chính là báu vật tuyệt vời độc nhất vô nhị mà ta có thể có trong bất kỳ bữa tiệc nào. Cô cởi mở, lịch thiệp và bao quát, luôn tìm cách đưa ngay cả những vị khách rụt rè, e ngại nhất nhập vào đám đông. Lúc này đây, tôi đang ngắm nhìn cô đang làm chủ căn phòng, ly rum nguyên chất trong tay, trông thật lộng lẫy với chiếc váy suông màu hồng tươi mát và đôi xăng đan gót nhọn màu bạc có quai đeo. Đã gần sang tháng mang thai thứ sáu, bụng cô tròn, hơi nhô ra phía trước, nhưng mọi bộ phận khác trên cơ thể chẳng mập lên lấy một gram, đã thế mái tóc, móng tay móng chân và làn da của cô thậm chí còn tuyệt mỹ hơn cả bình thường. Cô nói rằng đó là nhờ các loại vitamin dành cho bà bầu, mặc dù tôi không nghĩ gói spa đắt tiền cô thực hiện hôm nay gây tổn hại gì tới nguyên nhân thật sự. Tóm lại, cô là bà bầu xinh đẹp nhất mà tôi từng thấy, ý kiến này của tôi đã được ít nhất năm người trong bữa tiệc đêm nay chia sẻ, tính cả một phụ nữ xinh đẹp làm cùng hãng luậtt với Andy, một người chính xác thì cũng cao sang sánh ngang Margot nhưng trông như thể cô ấy đã bơm heli khắp cả người - từ mũi tới mắt cá chân, thậm chí cả dái tai.

“Tránh xa tớ ra nhé,” cô ấy đùa với Margot. “Cậu khiến tớ trông tệ quá.”

“Cô ấy khiến trông ai cũng tệ cả - dù mang bầu hay không,” tôi nói.

Margot thẹn thùng xua xua chúng tôi và nói chúng tôi đừng có ngớ ngẩn như thế, nhưng trong lòng cô chắc hẳn biết đó là sự thật. Tuy nhiên, còn may là cô cũng quyến rũ hơn tất cả các cô gái khác trong bữa tiệc, thế nên chẳng ai thực sự vì ngoại hình đó mà chống lại cô, kể cả những bà bầu trông bệ rạc nhất.

Mắt Margot bắt gặp ánh mắt tôi khi cô tới nhập vào nhóm tôi, Julian, Hillary, lúc này đang ngồi ở một chiếc bàn gỗ vân phía sau quầy bar, vừa đúng lúc Hillary đang sôi nổi bày tỏ lòng ngưỡng mộ với quyết định của Andy từ bỏ môi trường làm việc ở hãng luật hàng đầu. Tối nay đám luật sư sôi sục bất bình anh cũng trao đổi với nhau ý kiến tương tự như vậy, và vì Andy, tôi cảm thấy dễ chịu hơn về cuộc chuyển cư của chúng tôi.

“Tôi đã định cuốn gói đến bảy năm nay rồi ấy chứ,” Hillary nói, cười lớn trong khi đưa tay giật giật đuôi tóc dài vàng hoe. “Thế mà chưa khi nào biến hẳn được.”

Julian lắc đầu nói, “Nếu cứ mỗi lần cô ấy bảo sẽ thôi việc tôi lại nhận được một hợp đồng thì giờ cả hai chúng tôi đã có thể nghỉ hưu rồi… Nhưng thay vì thế cô ấy làm gì chứ?”

“Làm gì?” Margot và tôi đồng thanh hỏi.

Julian vỗ nhẹ lên vai vợ và nói đầy tự hào, “Cô ấy tiếp tục và trở thành hội viên của công ty.”

“Không thể nào! Sao mà anh chẳng nói với tôi gì cả?” tôi bảo với Julian, đánh vào tay anh ta.

“Cô ấy mới nghe tin hôm nay,” anh ta nói, trong khi tôi nghĩ đến tất tật những mẫu chuyện thú vị trong đời sống của Julian mà tôi chắc sẽ nhớ nhiều khi rồi đây chúng tôi không còn chia sẻ không gian làm việc nữa. Chúng tôi đã hứa là sẽ giữ liên lạc - và tôi nghĩ thỉnh thoảng chúng tôi sẽ viết thư hay gọi điện cho nhau - nhưng sẽ không còn giống như cũ nữa, tôi sợ rằng rồi cuối cùng Julian, Sabina và Oscar sẽ đều chỉ còn là những người bạn để gửi thiệp cho nhau mỗi khi lễ lạt. Nhưng tôi thầm đặt chuyện đó vào danh sách những điều không được lo lắng trong đêm nay, rồi quay sang Hillary để chúc mừng cô. “Andy vẫn nói rằng hầu như chẳng có khả năng nào trở thành hội viên của một hãng luật lớn được.”

“Đặc biệt là với một phụ nữ,” Margot gật đầu thêm vào.

Hillary cười tươi nói, "Ôi, tôi chắc chuyện này chẳng kéo dài đâu. Chí ít tôi hy vọng thế… Tôi sẽ bám trụ chỗ đó cho đến khi có bầu… Xong rồi tôi sẽ được nghỉ sinh và cao chạy xa bay."

Tôi bật cười nói, "Nghe như một kế hoạch vậy."

"Cô tính sẽ có em bé sớm chứ?" Julian hỏi tôi.

Đó là câu hỏi Andy và tôi đã nghe rất nhiều kể từ khi tuyên bố chuyển cư, thế nên tôi đã có một câu trả lời vừa là chuẩn bị sẵn vừa là để diễn tập kỹ càng. "Không phải nay mai," tôi nói, cười mơ hồ. "Nhưng cũng sớm thôi…"

Hillary và Julian tươi cười với tôi, ai ai dường như cũng đều thích nhất cái phần "sớm" trong câu trả lời của tôi. Đứng đầu danh sách ấy là Margot, lúc này cô đang vòng tay qua tay tôi. Tôi hít vào hương thơm từ cô trong khi cô giải thích rằng cô muốn con cái của hai chúng tôi sát tuổi nhau.

Hillary nói, "Ôi, chắc chắn rồi. Thật sẽ rất tuyệt với các bạn… Tôi ước gì mình có ai đó đồng hành về chuyện sinh nở, nhưng mà tôi tụt hậu quá xa so với bạn bè rồi. Họ giờ đã phải lo chuyện xin học tiểu học cho con, một giai đoạn hoàn toàn khác trong đời đấy… Các bạn thật may mắn khi có nhau, mà lại sống sát nhau thế nữa chứ."

Margot và tôi cùng nói rằng chúng tôi biết, chúng tôi thật may mắn, và trong một khoảnh khắc đầy mãn nguyện, tôi cảm nhận toàn bộ sức nặng và sự thật trong đó. Chắc chắn rồi, quyết định ra đi lúc này có thể không phải là lý tưởng. Tôi có thể chưa sẵn sàng rời xa thành phố, và con cái tôi có thể có ít hơn con cái Margot vài tuổi, nhưng những điều đó chỉ là tiểu tiết. Toàn cảnh lớn lao thực sự vô cùng tuyệt diệu. Tình bạn của tôi với Margot, hôn nhân của tôi với Andy, ngôi nhà của chúng tôi ở Atlanta - tất cả những điều đó thật tuyệtt diệu.

Và đó là suy nghĩ sau cùng của tôi trước khi người đại diện của tôi, Cynthia, xuất hiện ở chỗ quầy bar, nhìn một lượt khắp phòng, và ném một cái nhìn thẳng tắp nghẹt thở về phía tôi. Vốn từng là người mẫu ngoại cỡ kiêm diễn viên sân khấu, Cynthia có ngoại hình cao lớn, mập mạp và mộtt phong thái hơi kỳ lạ khiến người ta thường nhìn cô chằm chằm và băn khoăn phải chăng cô là người nổi tiếng. Trên thực tế, cô có lần đã bảo tôi cô thường xuyên bị nhầm với nữ diễn viên Geena Davis, và thậm chí đôi khi còn ký bút tích giả và trả lời các câu hỏi về việc sản xuất bộ phim Thelma and Louise hoặc Beetlejuice. Tôi dõi mắt theo khi cô dừng lại hôn mạnh lên cả hai má Andy rồi tóm ngược tóc anh trước khi tiếp tục cuộc diễu hành có chủ đích về phía tôi, với Andy theo sau.

"Đợi đã! Đợi xem tôi có cái gì đã," tôi có thể nói với Andy từ giữa phòng vọng tuốt vào trong. Một giây sau, cả hai người đã đứng cạnh tôi, và khi cảm ơn cô vì đã đến, tôi nhận ra trong một nỗi hoảng sợ choáng váng đang dâng lên, đâu là điều cô sắp công khai trong bữa tiệc chia tay của chúng tôi.

Quả nhiên, đôi môi dày mọng đỏ của cô chu lên một cách rất kịch khi cô lôi tờ tạp chí cỡ lớn từ trong chiếc túi xách Balenciaga màu trắng có tua rua của cô và rồi uốn lưỡi đọc to với đám khán giả mỗi lúc một đông của cô, "Tạp chí Platform! Báo mới ra lò!"

"Tôi đã nghĩ phải cuối tháng mới ra cơ đấy," tôi nói, cảm thấy tê liệt và như bị vạch trần khi tôi quan sát không phải những bức ảnh của Drake mà tôi đã phải quần quật xử lý và hoàn thiện trong suốt bao nhiêu giờ, mà là dòng tên ghi trên bài báo.

"Ồ, cô nói đúng, mấy tuần nữa nó mới xuất hiện trên sạp báo," Cynthia nói. "Nhưng tôi đã sử dụng tài phép mang về trước cho cô một tờ… Vì nghĩ nó sẽ là món quà chia tay hoàn hảo dành cho cô, cưng à." Cô cúi xuống và đưa ngón trỏ gõ nhẹ hai cái lên mũi tôi.

"Ôi, Chúa ơi. Tuyệtt quá," Andy nói. Anh xát hai bàn tay vào nhau đầy hào hứng rồi lên tiếng gọi thêm mấy cậu bạn đang đứng bên kia bàn, trong đó có Webb.

"Anh xem ảnh rồi mà," tôi nói với Andy bằng giọng khẽ khàng, lo lắng, như thể tôi chẳng còn cách nào khác để ngăn chặn công cuộc thu hút sự chú ý của Cynthia .

"Đúng em, nhưng không phải là trên một trang bìa khổ lớn hào nhoáng," Andy nói, đứng ngay bên cạnh xoa bóp vai tôi.

Một phút trì hoãn đầy khổ sở nữa trôi qua trong khi Cynthia tiếp tục nhiệm vụ kiến tạo cảm giác hồi hộp bằng cách cứ ấn trang bìa lên bộ ngực đồ sộ của cô và độc diễn một bài đúng giọng kịch Shakespear rằng tôi có năng khiếu biết bao, và cô tự hào vì được làm đại diện của tôi như thế nào, và tôi sẽ trở thành người thực sự vĩ đại ra sao, bất kể tôi sống ở đâu.

Trong khi đó tôi dán mắt vào bìa sau tờ tạp chí, một hình quảng cáo đen trắng của Kate Moss, người mẫu tôi vô cùng yêu thích và cũng là người tôi khao khát được chụp hình. Trong bức ảnh đó, cặp môi cô hơi tách ra, mái tóc rối che khuất một phần mắt phải, và khuôn mặt cô trong sáng nhưng đầy khêu gợi. Khi nhìn sâu vào đôi mắt xám của cô, tôi đột ngột có cảm giác tin tưởng một cách kỳ cục rằng cô ở kia trên trang báo đó không phải để quảng bá cho hãng đồng hồ David Yurman, mà rõ ràng là để trách móc tôi. Cô lẽ ra nên nói với họ sớm hơn, tôi nghe cô nói thế bằng chất giọng Anh chuẩn xác. Cô đã có hết tuần này sang tuần khác để nói với họ, nhưng thay vì thế cô lại chờ đến bữa tiệc đông người vào đêm cuối cùng ở New York. Hay ho lắm.

"Thôi nào, Cynthia!" Andy kêu lên, cắt ngang dòng suy nghĩ hoang tưởng của tôi. "Cho chúng tôi xem tờ tạp chí cực kỳ oách đó đi!"

Cynthia cười lớn rồi nói, "Thôi được! Thôi được!" Rồi cô lật một vòng mặt báo có hình Kate, giơ tờ tạp chí lên cao trên đầu, từ từ xoay để lộ ra bức ảnh Drake với trọn vẹn vẻ rực rỡ của ông. Trong mấy giây, giữa lúc nhóm khán giả ít ỏi nhưng chăm chú của cô vỗ tay và huýt sáo chúc mừng, tôi có một cảm giác mãn nguyện lạ lùng rằng đó thực sự là trang bìa của tôi. Bức hình Drake Watters tôi chụp.

Nhưng nỗi sợ trở lại trong tôi mạnh mẽ tột độ khi Cynthia đưa tờ báo cho Andy và nói, "Trang bảy mươi tám nhé, chú cừu non."

Tôi nín thở, cảm thấy tất cả gân cốt căng ra khi Andy ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh Julian và háo hức giở đến bài viết về Drake. Trong khi đó, mọi người tụ tập sau lưng anh, xuýt xuýt xoa xoa các bức ảnh mà tôi đã khổ công hoàn thành và hầu như nhớ làu làu chi tiết nhưng lại không thể cho phép mình ngắm nhìn lúc này. Thay vì thế, tôi chăm chú quan sát gương mặt Andy, trỗi lên một cảm giác nhẹ nhõm tột độ khi nhận ra anh còn say sưa mê mải hơn tôi, và chẳng tâm trạng đâu để đọc bài báo dù chỉ là chú mục vào một chữ nào đó trên trang. Anh mỉm cười rạng rỡ, thưởng thức những lời bình luận không ngớt từ đám bạn nhiếp ảnh gia của tôi, những người quan tâm khen ngợi các yếu tố mỹ thuật của tác phẩm, trong khi số khán giả còn lại say sưa hỏi tôi cảm nhận thế nào về Drake, và Margot, với cách ủng hộ đặc trưng của cô, nhắc nhở mọi người cẩn thận đừng làm quăn mép hay để dây bất cứ thứ gì lên các trang báo. Cuộc trò chuyện rôm rả thêm một hồi lâu, trong khi tờ tạp chí được chuyền tay quanh bàn rồi cuối cùng dừng lại trước mặt Margot và tôi, đang lật giở ở trang cuối cùng của bài báo.

"Tuyệt vời quá," cô kêu khẽ. "Tớ tự hào về cậu lắm."

"Cảm ơn cậu," tôi quan sát cô chầm chậm giở ngược năm trang cho đến khi quay về đầu bài báo.

"Tớ nghĩ tớ thích bức này nhất," Margot nói, chỉ vào bức ảnh Drake đầu tiên, đóng khung trong những dòng báo của Leo, với tên anh lơ lửng ngay trên đầu, chính giữa trang. Mặc dù đôi mắt tôi đã cuốn chặt vào dòng tên đó nhưng thật sự thì cỡ chữ không lớn đến như tôi đã lo sợ, cũng không quá sậm màu hay bôi đậm. Thế nên trong khi Margot thao thao về chuyện Drake nổi tiếng như thế nào và tôi đã bắt được thần thái của ông tuyệt diệu ra sao, tôi kết luận rằng đêm nay tôi chắc sẽ thoát nạn bình an vô sự. Thực sự thì, tôi có thể thậm chí còn thoát được chuyện này vĩnh viễn luôn. Cả cơ thể tôi cuộn lên - cảm giác giải thoát và chiến thắng tràn ngập trong tôi vượt lên bất cứ sự xấu hổ nào mà tôi biết lẽ ra mình phải cảm thấy. Chắn hẳn một kẻ cuồm đồ trong cửa hàng cũng cảm thấy y hệt như thế khi cô ta gật đầu lặng lẽ tạm biệt anh chàng nhân viên an ninh của cửa hàng trong khi cảm thấy những món đồ ăn trộm được đang nặng đến trĩu cả lớp lót áo quần của cô ta.

Nhưng ngay sau đó, vận may của tôi tuột dần khi tôi cảm thấy Margot đờ ra bên cạnh tôi rồi bỗng rùng mình chùng người lại. Tôi nhìn cô, và cô nhìn thẳng lại tôi, và tôi có thể nói ngay rằng cô đã nhìn thấy tên Leo, nhận ra ý nghĩa của nó, và biết chuyện. Rõ ràng cô không thể biết chính xác tôi đã làm gì hay không làm gì, nhưng chắc chắn cô biết rằng tôi không thành thật với cô và quan trọng hơn, với anh trai cô. Nếu đó là bất kỳ ai khác, tôi hẳn đã bị đẩy vào một làn sóng phẫn nộ, hoặc ít nhất cũng là chuỗi dài những chất vấn và buộc tội. Nhưng tôi biết rõ Margot. Tôi biết cô rất giỏi kiềm chế, vô cùng cẩn trọng trong lời nói,

luôn tránh đối đầu. Và quan trọng hơn, tôi biết triệu năm nữa cô cũng không bao giờ nói bất cứ điều gì để phá hoại bữa tiệc này, bất kỳ bữa tiệc nào. Thay vì thế, cô quẳng ra một hình phạt nặng nề gấp bội. Cô trở nên im lặng, gương mặt lạnh lùng và khắc khoải, trong khi cô đóng cuốn tạp chí lại và tránh mặt tôi suốt phần còn lại của buổi tối.

21. Chương 21

"Em có thực sự nghĩ rằng cô ấy phát điên lên vì vụ chụp ảnh của em không?" Suzanne hỏi tôi vào buổi sáng hôm sau khi tôi gọi cho chị từ một cửa hàng quà tặng ở LaGuardia, kể tóm tắt cho chị nghe về buổi tối hôm trước và khẩn khoản xin chị lời khuyên về việc phải đối diện với Margot như thế nào khi chúng tôi gặp cô ấy dưới cổng trong vòng mấy phút nữa. "Có thể chỉ là do em hoảng hốt quá chăng?"

Tôi căng thẳng dõi theo Andy trong dãy người chờ mua cà phê trong quán Starbucks và nói, "Đúng như vậy mà. Chắc chắn đấy. Ngoại trừ một câu tạm biệt qua loa thì cô ấy không hề nói lại gì với em. Không một lần nào."

Suzanne hắng giọng nói, "Trong một buổi tiệc lớn thì chuyện đó có gì lạ cơ chứ? Chẳng phải có rất nhiều bạn bè xung quanh à? Bọn em có thể thường xuyên kè kè bên nhau suốt cả đêm được không?"

Tôi chần chừ, biết rằng những câu hỏi này chính là kiểu châm chọc chẳng- mấy- tế- nhị của Suzanne đối với cái mà chị tin, và thậm chí từng có lần nói, là sự lệ thuộc quá sức giữa tôi và Margot. Và, mặc dù tôi thường tìm cách khéo léo đánh lạc hướng cuộc thẩm vấn và bảo vệ tình bạn của chúng tôi, nhưng bây giờ tôi không có thời gian để đẩy câu chuyện sang hướng khác đấy. Thay vì đó tôi lặp lại, "Nghe này, Suzanne. Cô ấy đương nhiên không vui vẻ gì trước toàn bô chuyện này… Và nói một cách công bằng - em không thể hoàn toàn đổ lỗi cho cô ấy. Em cưới anh trai của cô ấy, chị nhớ chứ?… Giờ thì cho em ý kiến để giải quyết nó đi?"

Tôi nghe tiếng nước chảy và tiếng loảng xoảng của bát đĩa bữa sáng - hay trong trường hợp của Suzanne thì là bát đĩa ăn tối từ hôm qua. "Em nên làm gì hoặc chị sẽ làm gì trong hoàn cảnh của em?" chị hỏi.

"Em không biết. Trường hợp nào cũng được,' tôi nôn nóng nói. "Chị nhanh lên… Andy sẽ quay lại trong vòng vài giây nữa."

"Okay," Suzanne nói, tắt vòi nước. "Được rồi, chị sẽ chủ động làm rõ mọi chuyện và nói để cho cô ấy hiểu mọi điều. Hãy thôi cái điệu bô kiêu căng, ngạo mạn ấy đi."

Tôi mỉm cười, thầm nghĩ, Được lắm, dĩ nhiên là chị sẽ làm thế, trong khi chị vẫn tiếp tục bài diễn văn của mình. "Ý chị là, có chuyện gì to tát đâu chứ? Bạn trai cũ của mình mang đến cho mình một cơ hội phát triển sự nghiệp để đời - chụp ảnh cho nhân vật nổi tiếng hàng đầu - và mình chớp lấy cơ hội ấy một cách khôn ngoan và hợp lý… vì công việc của mình, chứ không phải để nhen nhóm lại những câu chuyện lãng mạn."

Khi tôi không trả lời, Suzanne nhắc hỏi tôi, "Đúng chứ?"

"Ồ, phải," tôi nói. "Dĩ nhiên rồi."

"Okay. Vậy rồi em bay đến Los Angeles và ngoài dự kiến của em, Leo cũng đang ở đó. Không nằm trong dự định của em, đúng chứ?"

"Cũng đúng nốt," tôi nói, phần nào thỏa mãn với lời an ủi này, cho đến giờ nó vẫn hết sức chính xác, đúng với sự kiện đã diễn ra.

"Rồi, em từ chối lời mời ăn tối cũa Leo - sự thực là bỏ rơi anh ta hoàn toàn - và ở cùng với chị suốt buổi tối."

Tôi gật đầu háo hức, nghĩ rằng tôi lẽ ra đã gọi cho Suzanne từ lúc ở quán bar tối hôm qua; tôi có thể ngăn được phần nào sự xung đột trong lòng với cuộc hội ý này.

Chị tiếp tục, "Và đến buổi chụp ảnh ngày hôm sau, em chỉ đứng với anh ta có mười phút tất tật, luôn luôn giữ bản thân mình trong phong cách làm việc hoàn toàn chuyên nghiệp. Đúng thế không?"

Xét theo nghĩa đen, tất cả những điều này cũng đều đúng, nhưng tôi băn khoăn, nghĩ tới những ý nghĩ đầy nhục cảm của tôi đêm trước buổi chụp, cái nhìn rơi rớt của Leo trong quán ăn; và dĩ nhiên, cả chuyến bay dài, gian díu, tim đập thình thịch, tay nắm trong tay. Rồi tôi hắng cổ và nói với giọng đôi phần kém thuyết phục, "Đúng."

"Và em không nói năng gì với anh ta kể từ khi em trở lại thành phố?"

"Không," tôi nói, nghĩ rằng điều này vô cùng đúng - và là một kỳ công đáng được vinh danh sau cả khối lần tôi muốn gọi cho anh. "Em không."

"Vậy nói cho chị nghe coi" Suzanne hỏi. "Có chỗ nào là xúc phạm ghê gớm tới gia đình Graham?"

Tôi lấy một quả cầu tuyết có chữ "Tôi yêu New York" từ trên giá chật ních đồ lưu niệm và nhẹ nhàng lắc nó. Khi ngắm nhìn những bông tuyết rơi trên tòa nhà Empire State, tôi nói, "Chẳng có chỗ nào cả, em đoán là thế."

"Suy nghĩ chuyện này xem," chị nói tiếp, cáu kỉnh hơn một chút. "Margot có biết em đã gặp Leo không?"

"Ồ…không," tôi nói. "Có vẻ như cô ấy chỉ đoán là có thông qua một kênh liên lạc nào đó… mà, dĩ nhiên là đúng như vậy thật."

"Liên lạc vì công việc," chị nói.

"Okay. Em nghe chị," tôi nói. "Vậy… chị có nghĩ là em nên loại bỏ sự hiểu lầm và nói với cô ấy tất cả những chuyên này?"

"Đương nhiên là không. Chị không bảo vậy," Suzanne nói. "Hai người có thể chơi trò gây hấn thụ động của cô ấy. Chị nghĩ em chỉ việc ngồi yên và chờ cô ấy đến tra vấn em."

"Nếu cô ấy không làm như vậy thì sao?" tôi hỏi, nghĩ về Courtney Finnamore, một trong những người bạn thân nhất của Margot trong trường đại học mà cô đã tẩy chay khi Courtney đã say khướt trong một bữa tiệc của hội nữ sinh và nôn mửa khắp chiếc Saab mới toanh của Margot. Mặc dù tỏ ra hối lỗi hết sức nhưng Courtney không đề xuất đưa xe đi rửa hay thanh toán tiền sửa chữa xe. vấn đề không phải tiền bạc, Margot khăng khăng, và tôi tin đúng là vậy; vấn đề là hành động thiếu ý thức và sự thô lỗ cục mịch không thể tưởng tượng nổi, cũng như cái suy nghĩ rằng bởi vì Margot nhiều tiền nên cô ta không cần phải để tâm tới việc thanh toán tiền rửa xe. Margot chẳng thể nào bỏ qua chuyện đó, nhắc đi nhắc lại rằng Courtney đã ích kỷ và hời hợt tới mức nào. Tuy vậy, mặc cho sự bực mình dữ dội này, Margot chưa bao giờ tranh luận với Courtney. Thay vì đó, cô chỉ lặng lẽ rút lui khỏi tình bạn ấy - thực tế là hết sức lặng lẽ đến mức tôi không nghĩ Courtney thật sự nhận ra sự thay đổi tình cảm trong Margot mãi cho đến khi Courtney kết hôn và nhờ Margot làm phù dâu. Sau một thoáng suy nghĩ hết sức nhanh gọn, Margot quyết định cô không thể làm người hai mặt nên đã lịch sự từ chối "vinh dự" đó, không đưa ra một lời giải thích, không một lý do bào chữa hay xin lỗi nào. Margot vẫn tham dự lễ cưới, nhưng rõ ràng là sau đó tình bạn của họ giảm sút mau chóng, và bây giờ, hai người chẳng nói gì với nhau nữa - thậm chí kể cả khi họ tình cờ gặp nhau ở cuộc hội họp của hội nữ sinh đại học trong lần về thăm nhà cuối tuần mùa thu năm ngoái.

Mặc dù không thể biết chắc rằng sự ly cách đó có xảy ra giữa tôi và Margot hay không, tôi vẫn thấy trào lên nỗi lo lắng khi nói với Suzanne, "Margot không phải kiểu người thích tranh luận với người khác."

"Em không phải 'người khác'. Em là cái- gọi- là bạn thân nhất của cô ấy. Em đang muốn nói với chị là Margot không bao giờ truy vấn em về những chuyện như thế này sao?" Suanne huýt sáo cho câu nói thêm phần kịch tính.

"Em không biết. Có lẽ là cô ấy sẽ truy vấn em." Tôi nói, gai cả người trước cách chị dùng từ cái- gọi- là trong khi tôi cố gắng nhớ ra một lần nào đó Margot tranh luận với tôi. Mỉa mai thay, dẫn chứng duy nhất mà tôi nhớ lại là kỷ niệm liên quan tới Leo. "Cô ấy tranh luận với em khi em chia tay với Leo và em suy sụp rồi trở thành kẻ thất bại ngu ngốc…"

Suzanne nghiêm khắc ngắt lời, “Em không phải kẻ thất bại ngu ngốc. Em đã đau khổ rất nhiều. Có sự khác nhau đó.”

Cảm nghĩ này dĩ nhiên đã xoa dịu lòng tôi, bởi vì chẳng ai lại muốn tin mình từng là kẻ ngu ngốc - hay một kẻ thất bại, dĩ nhiên lại càng không phải một kẻ thất bại ngu ngốc, nhưng tới lúc này, tôi quả thật không còn thời gian nói chuyện nữa vì Andy đã trên đường mang cà phê tới chỗ tôi. “Anh ấy đến đây rồi,” tôi nói, “Cho em một kết luận đi.”

“Kết luận là đây là chuyện riêng của em và Andy… không phải giữa em và em chồng, người bạn thân nhất suốt đời hay bất kỳ ai khác,” chị nói, phì ra từ người bạn thân nhất suốt đời một cách châm biếm. “Nhưng nếu em cảm thấy cần phải làm rõ mọi hiểu lầm thì em cứ làm như vậy…”

“Okay,” tôi nói.

“Bất kể em định làm gì, dù thế nào cũng đừng nhát như thỏ đế. Và không được quỵ lụy hay né tránh… hiểu chứ?”

“Hiểu rồi,” tôi vừa nói vừa nhận tách cà phê từ tay Andy và trao cho anh ánh nhìn cám ơn. Tôi không nhớ mình đã bao giờ cần caffein một cách khẩn cấp như lúc này chưa.

“Nghe này Ellie?” Suzanne nhiệt thành nói.

“Vâng?”

“Nếu em quỵ lụy hay né tránh… em sẽ tạo ra một định kiến tồi tệ là bản thân mình thấp kém hơn người miền Nam.”

Lời khuyên của Suzanne vang lên bên tai tôi khi Andy và tôi mua quả cầu tuyết với ý thích lãng mạn chợt nảy ra vào phút cuối rồi vòng quanh góc đi ra cổng.

Không quỵ lụy hay né tránh, tôi nghĩ, tự hỏi rằng đó có phải là một thái độ mà tôi đã thể hiện tối hôm qua. Tôi biết mình không quỵ lụy vì chẳng có lời trao đổi nào cả nhưng có phải là tôi né tránh? Có phải tôi đã lảng tránh Margot bằng với, hoặc có lẽ là nhiều hơn cả Margot lảng tránh tôi? Nếu đúng vậy, có thể tôi đã làm tình hình trở nên xấu hơn, thổi phồng nỗi lo lắng nhỏ bé của Margot thành mối nghi ngờ khủng khiếp. Và, mặc dù tôi chắc chắn cô đã nhìn thấy tên Leo, có thể tôi cũng đã phóng đại phản ứng của cô trong đầu tôi, dựa theo lương tâm khuất tất của chính mình, những cảm xúc quá dữ dội về chuyến chuyển cư của vợ chồng tôi, và ít nhất thì chỉ có một cốc rượu cũng đủ để bóp méo sự thật. Có thể sáng nay mọi việc sẽ được nhìn nhận theo cách khác. Đó là điều mà mẹ tôi thường nói, và khi chúng tôi tới, Margot và Webb đã đứng chờ sẵn ở cổng, tôi bắt chéo hai ngón tay hy vọng rằng hôm nay cô sẽ chẳng làm gì khác với thông thường cả.

Tôi hít thở thật sâu và lên tiếng chào trước đầy hăng hái, hy vọng rằng giọng mình không quá giả tạo như những gì tôi cảm nhận bên trong.

Như thường lệ, Webb bước đến hôn lên má tôi, “Chào buổi sáng, người đẹp!”

Margot, trong chiếc áo len chui đầu màu hải quân tuyệt mỹ, chiếc quần trắng thanh lịch, và đôi giày đế bằng màu hồng anh đào rất phù hợp với màu son môi của cô, ngước mắt khỏi cuốn tiểu thuyết của Nicholas Sparks và mỉm cười. “Xin chào! Phần cuối buổi tối hôm qua như thế nào?”

Đôi mắt xanh của cô di chuyển từ tôi sang Andy, rồi quay lại tôi và tôi chẳng tìm ra một dấu hiệu nào trên gương mặt hay giọng nói hay thái độ của cô để đoán được rằng cô đang tức giận hay buồn bã. Ngược lại, cô trông dường như vẫn là con người ấm áp, gần gũi của ngày thường.

Tôi cảm thấy nhẹ nhõm hơn một chút khi ngồi xuống bên cạnh cô và đưa ra một câu trả lời an toàn. “Vui vẻ thôi,” tôi nói nhẹ nhàng.

“Hơi vui vẻ quá ấy chứ,” Andy nói, huých vào sườn tôi và ném đống túi xách của chúng tôi xuống cạnh chân. “Có lẽ anh không nên làm chầu rượu cuối cùng lúc hai giờ sáng ấy nhỉ.”

Margot đánh dấu nhớ vào trang sách, gấp lại và thả nó vào chiếc túi đen to rộng của cô. “Hai người quay lại khách sạn lúc mấy giờ?” cô hỏi chúng tôi.

Andy và tôi nhìn nhau và nhún vai.

“Ba giờ, chắc thế?” tôi nói, lúc này đã gần như cảm thấy hoàn toàn thoải mái.

“Khoảng như vậy,” Andy nói, bóp bóp thái dương.

Margot nhăn mặt lộ vẻ thông cảm. “Em phải nói rằng… đây là một trong những điều tuyệt vời nhất khi mang thai. Suốt chín tháng liền thoát khỏi mọi cuộc rượu chè nhậu nhẹt.”

“Em yêu, em đã thoát khỏi mọi cuộc rượu chè nhậu nhẹt suốt chín năm rồi,” Webb nói.

Tôi cười, nghĩ rằng có lẽ anh ta đã đúng khi nói vậy. Trên thực tế, tôi đếm trên đầu ngón tay những lần Margot mất kiểm soát ở trường đại học hay trong tuổi hai mươi của chúng tôi. Và khi nói “mất kiểm soát” tôi không có ý là nhảy ngực trần trong tiệc tùng - ý tôi là, rút cặp kính sát tròng tuyệt hảo ra và búng vào bụi cây trên đường về nhà sau bữa tiệc, hoặc đánh bay cả túi to khoai tây chiên.

Sau vài phút nói chuyện vu vơ, nhẹ nhàng nữa, Webb nói rằng anh ta phải kiếm tờ báo trước khi chúng tôi bay. Andy đề nghị đi cùng, vậy là Margot và tôi đột nhiên phải ở lại một mình, trong khoảnh khắc dường như là khoảnh khắc thật lòng.

Quả nhiên, đúng là như thế.

“Okay, Ellie,” cô nói vội vã. “Tớ muốn nói chuyện với cậu đến chết đi được.”

Tớ lại nghĩ hoàn toàn ngược lại, tôi nghĩ, đưa mắt nhìn ngang sang cô và nhận ra gương mặt cô có vẻ tò mò hơn là kết tội.

“Tớ biết,” tôi chần chừ nói.

“Leo?” cô nói, đôi mắt mở to, không chớp.

Bụng tôi cuộn lên một chút khi nghe gọi tên anh ấy, và tôi đột nhiên mong rằng anh có cái tên phổ biến hơn một chút, như là Scott hay Mark chẳng hạn. Một cái tên hòa chung trong những mối quan hệ và giao tiếp thông thường khác. Nhưng trong đời tôi, chỉ có một Leo.

“Tớ biết,” tôi lại nói, trì hoãn bằng cách uống một hơi dài cà phê. “Tớ lẽ ra đã kể cho cậu sớm hơn… tớ đã định nói… nhưng việc chuyển nhà… em bé của cậu… Quá nhiều thứ làm xao lãng…”

Tôi nhận ra mình đang nói lắp ba lắp bắp, và Suzanne có thể xem lối nói chuyện của tôi tương tự như kiểu quỵ lụy nhát như thỏ đế, vậy nên tôi lấy lại tinh thần và cố gắng chuyển sang cách khác. “Nhưng chuyện không hoàn toàn giống như bề ngoài… tớ… tớ chỉ tình cờ một hôm đụng độ anh ta trên đường, và bọn tớ chỉ gặp nhau chớp nhoáng… Rồi, một thời gian ngắn sau đó, anh ta gọi cho trợ lý của tớ và sắp xếp vụ Drake. Và thật sự, chuyện là thế đấy…”

Những lời tôi nói đó cũng đủ chân thật để khiến tôi không cảm thấy day dứt vì đã biên tập lại câu chuyện - bỏ qua việc tôi đã gặp anh ở Los Angeles, và sau đó nữa là chuyến bay cùng nhau về thành phố.

Margot trông rõ ràng nhẹ nhõm hẳn. “Tớ biết nó chỉ có như thế thôi mà,” cô nói. “Tớ… chỉ nghĩ là cậu lẽ ra phải nói với tớ chuyện đó chứ?” cô rụt rè nói thêm câu cuối, tỏ ra thất vọng nhiều hơn phán xét.

“Tớ thật ra đã định như vậy… và tớ đã muốn nói trước khi tờ tạp chí xuất bản,” tôi nói, không chắc liệu đó có phải sự thực hay không, nhưng dù sao thì do vẫn còn sự ngờ vực đó nên tôi sẽ không phải buộc tội chính mình. “Tớ xin lỗi.”

Tôi lại nghĩ về những điều Suzanne nói, nhưng tự nhủ rằng một lời xin lỗi giản đơn còn xa mới bị gọi là quỵ lụy.

“Cậu không cần phải xin lỗi,” Margot nói nhanh. “Ổn mà.”

Một khoảnh khắc im lặng dịu dàng trôi qua giữa chúng tôi, và ngay khi tôi tưởng mình đã hoàn toàn giải thoát được sự khúc mắc này, cô xoay đầu nút chiếc hoa tai kim cương một vòng và hỏi thẳng thắn, “Andy có biết không?”

Vì một vài lý do , đó là câu hỏi tôi đã không liệu trước, và nó bùng lên cảm giác tội lỗi và sự váng vất còn dư lại trong tôi. Tôi lắc đầu, nhận biết hầu như chắc chắn đó không phải là câu trả lời mà cô mong đợi.

Hẳn vậy rồi, cô nhìn tôi bằng ánh mắt sầu muộn và hỏi, "Cậu có định nói không?"

"Tớ… có lẽ là nên thế?" tôi nói, lên giọng như một câu hỏi.

Margot xoa tay lên bụng. "Tớ không biết," cô trầm tư nói. "Có lẽ là không."

"Thật sao?"

"Có lẽ là không," cô nói lại quả quyết hơn.

"Cậu không nghĩ là anh ấy sẽ để ý tới… dòng tên à?"

Tôi hỏi Margot, bất chợt nhận ra rằng chúng tôi không có kiểu kết hợp phân tích và lên kế hoạch thế này đã nhiều năm rồi. Nhưng mặt khác thì, chúng tôi cũng chẳng cần phải thế. Ngoài một vài vụ tranh luận ngớ ngẩn xảy ra trong khi bàn kế hoạch đám cưới của chúng tôi (trong đó Margot đứng về phía tôi), Andy và tôi chưa bao giờ có mối bất hòa thật sự - ít nhất là không theo kiểu phải nhờ tới sự can thiệp hay thông đồng của một người bạn gái.

"Chắc là không đâu," Margot nói. "Anh ấy là đàn ông… Và liệu anh ấy có biết tên họ của Leo không?"

Tôi nói với cô rằng tôi không chắc lắm. Anh ấy đã từng biết, tôi nghĩ, nhưng có lẽ anh đã quên.

"Và thật sự," cô nói, bắt tréo chân qua mắt cá, "dù sao thì nó cũng có vấn đề gì chứ?"

Tôi nhìn cô, chín mươi phần trăm kinh ngạc vì những suy nghĩ mà cô vừa nói ra, và mười phần trăm lo lắng rằng nó có thể là cái bẫy mà một người chị em chân thành bày ra với người kia.

Một giọt máu đào hơn ao nước lã, tôi có thể thấy câu nói đó của Suzanne trong lúc tôi gật đầu vu vơ và chờ Margot nói hết suy nghĩ.

"Leo đâu có phải là tình yêu lớn của đời cậu hay cái gì tương tự," cuối cùng cô nói.

Khi tôi không lập tức trả lời, Margot nhướn đôi lông mày tỉa cong khéo léo lên cao và nhìn tôi, rõ ràng đang chờ đợi sự xác nhận và đoan chắc.

Vậy là tôi nói với tất cả sự kiên quyết mà tôi có thể, "Không, anh ta chẳng là gì cả."

Lần này tôi biết mình đang nói dối, nhưng tôi đâu có sự lựa chọn nào đâu nữa chứ?

"Anh ta chỉ là… một anh chàng nào đó từ thời xửa thời xưa," Margot nói, giọng kéo dài.

"Phải," tôi nói, co rúm lại khi nghĩ về chuyến bay chúng tôi đã cùng đi.

Margot mỉm cười.

Tối ép mình cười lại với cô.

Rồi, ngay khi có tuyên bố mở cửa đón khách chuẩn bị khởi hành chuyến bay, hai ông chồng của chúng tôi cùng đi tới mang theo một xếp báo, tạp chí và nước đóng chai, cô tựa người ra sau và nói giọng quả quyết, "Vậy cậu nghĩ sao nếu bọn mình cứ tiếp tục như vậy và giữ bí mật này cho riêng bọn mình thôi?"

Tôi gật đầu, hình dung ra lúc hai chúng tôi vừa mải mê quét những mảnh vụng dưới tấm thảm Oriental bát ngát vừa cùng ngân nga hát theo bài hát chủ đề của Golden Girls, một trong những chương trình truyền hình yêu thích nhất mà chúng tôi thường xem sau lúc tan trường thời đại học.

"Mọi thứ đều ổn thì kết thúc ổn thôi," Margot nói, những lời nói, thật kỳ lạ, vừa yên ủi lòng tôi lại vừa dội lên trong tôi những dự cảm chẳng an lành. Những lời nói đó vọng lên trong đầu tôi khi bốn chúng tôi cùng nhau bước dọc theo hành lang rồi từ từ đi xuống đường băng hướng về cuộc đời mới của tôi, một sự khởi đầu mới tinh, và một cái gì đó mang đến cảm giác gần như là cứu rỗi.

22. Chương 22

Trong mấy tuần sau đó, khi Andy và tôi ổn định cuộc sống trong căn nhà mới, tôi nỗ lực hết sức giữ mọi thứ tốt đẹp để chuộc lại lỗi lầm. Mỗi sáng thức dậy tôi tự nói với mình vài lời động viên, nhắc đi nhắc lại thật to những câu cổ vũ dưới vòi hoa sen - những câu kiểu như, Gia đình là nơi ôm ấp trái tim, hay Hạnh phúc là một trạng thái của tâm hồn. Tôi nói với Andy, Margot, Stella, và thậm chí cả với những người xa lạ, ví như cô nhân viên đứng quầy ở cửa hàng Whole Foods hay một bà xếp hàng ngay sau tôi ở trung tâm bảo dưỡng xe DMV, rằng ở đây tôi hạnh phúc, rằng tôi không nhớ New York đâu. Tôi tự nhủ chỉ cần tôi có thể chấp nhận rằng những điều này là thật thì ký ức tôi sẽ bị xóa sạch, tâm trí tôi trống trơn, và Leo sẽ đi vào quên lãng mãi mãi.

Nhưng bất chấp những nỗ lực tối đa, kiên quyết nhất của tôi, mọi thứ không đạt hiệu quả như mong đợi. Thay vì vậy, khi thực hiện moi công việc để thích nghi - dù đó là sắp đặt những bức tranh đóng khung trên tủ sách âm tường bên chiếc lò sưởi cẩm thạch, hay đọc lướt qua những miếng nhãn dán trên hộp nhựa đựng đồ ăn, hay nghiền ngẫm những mẫu hoa văn trên vải cùng với nhà thiết kế nội thất của Margot, hay trồng những cây môn cảnh trắng muốt vào mấy cái chậu đồng lớn trên hàng hiên trước nhà chúng tôi - tôi vẫn thấy mình không thuộc về những việc này mà cũng chẳng thuộc về nơi đây.

Tệ hơn, tôi có cảm giác nôn nao bứt rứt rằng trên chuyến bay đêm đó tôi được là chính mình hơn là trong những tháng ngày này - và rằng tôi đã sai lầm khi rời khỏi New York. Một sai lầm lớn. Kiểu sai lầm rồi sinh ra oán giận và những rạn nứt nguy hiểm. Kiểu sai lầm làm tim ta đau. Kiểu sai lầm khiến ta khao khát về một lựa chọn khác, về quá khứ, về một người nào đấy khác.

Trong khi đó, sự mãn nguyện, niềm vui sướng hầu như thường trực của Andy khiến tôi càng cảm thấy mình lạc lỏng hơn. Không hẳn là vì tôi khổ sở rồi cũng muốn anh phải thế - mặc dù phần nào đúng như vậy thật - mà bởi vì niềm hạnh phúc của anh hàm nghĩa rằng cuộc chuyển cư này là vĩnh viễn, và tôi sẽ bị mắc kẹt trong thế giới này mãi mãi. Thế giới của anh. Một cuộc sống hằng ngày bó buộc trong việc đi lại, cứ phải lái xe khắp nơi cho dù chỉ để uống vội một tách cà phê hay sửa sang qua loa bộ móng trong những khu bách hóa nghèo nàn mà không thể gọi chuyển phát đồ ăn lúc khuya muộn. Trong hàng đống đồ đạc gom góp vô tôi vạ chất đầy mọi chỗ trống trong căn nhà bừa bộn của chúng tôi. Trong sự thiếp ngủ giữa lúc lắng nghe không gian yên tĩnh lặng như tờ thay vì chìm vào âm thanh thành phố êm êm đầy thõa mãn. Và nữa, trong mọi kỳ cuối tuần giữa mùa hè oi ả cùng Andy đi chơi golf hoặc đánh tennis và chẳng có cơ hội nào nhìn thấy Giáng isnh ngập tuyết. Trong mối quan hệ với những người hàng xóm mắt xanh, tóc vàng, ngọt xớt, mặc đồ Lilly Pulitzer sặc sỡ, ham mê chơi trò xúc xắc, những người mà tôi hầu như không có điểm gì chung.

Thế rồi, một sáng tháng Tám, ngay sau khi Andy đi làm, tôi thấy mình đang đứng giữa bếp, cầm bát ngũ cốc mà anh vô tình quên dọn trên bàn, và tôi nhận thấy rằng đó không còn là một cảm giác mơ hồ nữa. Đó là sự nghẹt thở đang dâng lên. Tôi chạy ào lại bồn rửa, ném cái bat vào đó, rồi gọi cho Suzanne trong cơn hoảng loạn.

"Em ghét ở đây," tôi nói với chị, cố kiềm nước mắt. Việc hét vào thật to những từ ấy dường như đã củng cố lập trường và khiến những cảm giác của tôi trở nên vừa hiện hữu vừa chắc chắn.

Suzanne lấy giọng yên ủi và rồi ướm lời. "Thay đổi nơi sống lúc nào cũng chẳng khó khăn. Chẳng phải ban đầu em cũng ghét New York sao?

"Không," tôi nói, tì người lên bồn rửa và hầu như chìm trong cảm giác giống như một người nội trợ bị đè nén quá đáng. "Ở New York là sự điều chỉnh. Ban đầu em có choáng ngợp thật… Nhưng em chưa bao giờ ghét nó. Không như thế này."

"Vấn đề là gì?" chị hỏi, và trong một giây, tôi nghĩ chị rất chân tình - cho tới khi chị nói tiếp, "Anh chồng si tình? Ngôi nhà vĩ đại? Bể bơi? Con xe mới coóng? Hay, chờ chút - đó chắc chắn là tha hồ ngủ nướng mà chẳng cần phải dậy đi làm, thế chăng?"

"Này, ngừng lại đã," tôi nói, cảm thấy tức giận và bất bình, giống như một ngôi sao đang than van về sự mất riêng tư, khăng khăng mãi rằng cuộc sống của cô quá sức khó khăn. Tuy nhiên, tôi vẫn tiếp tục tin rằng cảm giác của mình đều là hợp lý. "Em phát điên mất vì đại diện của em chẳng bảo cho được vụ nào cả và em suốt ngày chỉ biết chụp hình hoặc mấy cây hoa mộc lan sau nhà, hoặc Andy khi anh ấy lăng xa

lăng xăng loanh quanh với bộ đồ nghề, vờ như mình rất được việc… hay là bọn trẻ chơi đồ hàng ở góc phố, tất nhiên là trước khi mấy bà vú nhìn em chằm chặp như thể là mẹ mìn… Em muốn làm việc…"

"Nhưng em không phải làm việc," Suzanne cắt ngang lời tôi. "Khác lắm đấy. Tin chị đi."

"Em biết. Em biết em may mắn. Em biết em nên sướng điên lên - hoặc ít nhất cũng thỏa mãn với tất cả… thứ này," tôi nói, đưa mắt quanh khu bếp rộng bát ngát - với mặt quầy bếp bằng cẩm thạch, giàn bếp Viking sáng choang và sàn nhà thảy đều lát bằng những tấm, gỗ tuyết tùng lớn. "Nhưng thật sự em không cảm thấy nơi này hợp với mình… Khó giải thích lắm."

"Thử đi," chị nói.

Đầu tôi diễn lại lê thê một loạt những điều thường tình đáng để than vãng nhưng có vẻ là giai thoại điển hình vừa xảy ra đến trước. Tôi kể cho chị nghe cô bé hàng xóm đã tạt qua chào bán món bích quy Girl Scout như thế nào, rồi tôi đã tức giận ra sao khi quan sát Andy đánh vật tờ mẫu đăng ký mua hàng như thể đó là quyết định cả đời người. Tôi nhại theo, cường điệu hóa giọng anh, "Cô chú nên lấy ba hộp Tagalong với hai hộp Thin Mint hay hai hộp Tagalong và ba hộp Thin Mint cháu nhỉ?"

"Thì cũng là một quyết định đáng kể đấy chứ," Suzanne dửng dưng nói.

Tôi phớt lờ chị và nói tiếp, "Xong rồi Andy và mẹ cô bé làm hai mươi phút chuyện phiếm về những người họ cùng biết - mà rõ là ở thành phố này thì có vô khối - và tất cả người quen chung của họ trong Westminster…"

"Cái chỗ ở London ấy hả?" chị hỏi.

"Không đâu. Quan trọng hơn cái tu viện Anh nhỏ tí nhà quê ấy nhiều. Westminster đây là ngôi trường tư danh giá nhất ở Atlanta… ở trên khắp cả miền Nam cơ, chị thân yêu ạ."

Suzanne cười khúc khích, thế là tôi chợt nghĩ rằng mặc dù chị muốn tôi được hạnh phúc, nhưng ở một mức độ nào đó chị hẳn đang thấy thích thú trước tất cả chuyện này. Xét cho cùng, chính chị đã nói với tôi thế còn gì. Em là kẻ ngoại cuộc. Em chẳng giống họ đâu. Em sẽ không bao giờ thực sự thuộc về thế giới đó.

"Thế rồi," tôi nói, "Khi em nghĩ chắc hết chuyện rồi, bọn em đã có thể trở vào ngồi yên xem ti vi chẳng nghĩ ngợi gì - tiện thể cũng cho chị biết, đấy dường như là tất cả những gì bọn em làm, chẳng có gì hơn - thì bà mẹ hối cô con gái cảm ơn 'Ông bà Graham' và trong một tích tắc nhầm lẫn, em ngoái cổ ra sau hòng nhìn thấy bố mẹ Andy. Cho đến khi em nhận ra rằng em chính là bà trẻ Graham."

"Em không muốn là Bà trẻ Graham?" Suzanne hỏi đầy châm chọc.

Tôi thở dài. "Em không muốn điều tươi sáng nhất của em là hộp Thin Mint."

"Thin Mint ngon khủng khiếp mà," Suzanne nói. "Đặc biệt khi để lạnh."

"Thôi nào," tôi nói.

"Xin lỗi," chị nói. "Tiếp đi."

"Em không biết nữa. Chỉ là em cảm thấy quá… tù túng… cô độc."

"Margot thì sao?"

Suzanne hỏi.

Tôi suy nghĩ câu hỏi đó, cảm thấy giằng xé giữa cảm giác coi trọng lòng chung thủy với bạn mình và điều dường như là sự thực đáng buồn trong chuyện này - đó là, bất kể sự thật rằng chúng tôi nói chuyện với nhau mấy bận mỗi ngày, gần đây tôi có cảm giác hơi xa ngái, một cảm giác khởi nguồn từ cái nhìn nhiếc móc của cô hôm tiệc chia tay, cái nhìn ấy vẫn còn vương vất đến tận hôm sau khi chúng tôi ra phi trường dù cho chúng tôi đã nói chuyện lại.

Khi đó tôi thầm biết ơn vì cô đã giảm tội, đã che giấu cho tôi bất chấp lỗi lầm của tôi. Nhưng giờ đây tôi lại có cảm giác xáo trộn, bực bội khi nghĩ cô thực sự tin rằng tôi nợ cô, nợ Andy và cả gia đình quá nhiều. Rằng tôi quá may mắn được về đây, trong sự huy hoàng của triều đại Graham, và rằng tôi chẳng thể nào lại nhớ New York, và rằng tôi không có quyền có bất cứ cảm xúc nào về bất cứ thứ gì hay bất cứ ai nếu trên

bất kể phương diện nào điều ấy sai chệch với cái nhìn của họ, quan điểm của họ về sự đúng mực và chân giá trị.

Thứ lôi cuốn ta nhất đích xác là thứ rồi sẽ khiến ta phát cuồng, tôi nghĩ thế và điều đó thực sự đúng. Tôi đã luôn yêu thế giới vô cùng hoàn hảo nhà Graham. Tôi ngưỡng một tài sản của họ, thành công của họ, sự thân ái của họ - ngưỡng mộ cả cái nỗ lực của cậu con nỗi loạn James (Người rốt cuộc đã chuyển khỏi phòng dành cho khách trong nhà bố mẹ) trong việc thu xếp có mặt ờ nhà thờ hầu hết các sáng Chủ nhật, dù cho với đôi mắt đỏ ngàu và mùi khói tuốc đặc trưng ám khắp bộ đồ ka ki nhàu nhĩ. Tôi yêu chuyện mọi người đều thảo luận cùng nhau trước khi làm một điều gì, đều hết sức tự hào danh tính và truyền thống của gia đình, và chuyện mọi người đều tôn thờ Stella trên hết. Tôi yêu chuyện không ai trong gia đình chết hoặc li dị hoặc thậm chí gây thất vọng.

Nhưng giờ đây. Giờ đây tôi thấy tù túng. Bởi họ. Bởi tất tật điều đó.

Trong khoảnh khắc, tôi toan tính thừa nhận chuyện này với Suzanne, nhưng tôi biết rằng nếu tôi làm thế, chuyện coi như xong. Tôi sẽ không bao giờ rút lại hay làm nhẹ bớt lời nói của mình, và ngày nào đó, khi cơn bão đi qua, chị tôi thậm chí có thể sẽ ném trả lại vào mặt tôi tất cả. Chị vốn vẫn quen làm thế.

Thế nên tôi chỉ nói, "Margot bình thường. Bọn em vẫn nói chuyện suốt… Nhưng chỉ là cô ấy sang trang khác rồi… Cô ấy quá bận bịu nghĩ chuyện bầu bì - điều này dễ hiểu thôi, em nghĩ thế…"

"Em nghĩ em sẽ sang trang đó sớm chứ?" chị hỏi, hiển nhiên là đang dò xét kế hoạch bắt đầu cuộc sống gia đình thật sự của chúng tôi.

"Có lẽ. Em chắc cũng phải sinh ngay vài đứa chứ. Bọn em đã trong tâm thế như thể có bọn nhỏ rồi ấy. Em mới nghĩ về chuyện đó đêm qua… bạn bè bọn em ở New York sinh con rồi làm cha làm mẹ có vẻ dễ dàng làm sao chứ. Họ dường như chẳng thay đổi tí gì - có con nhỏ phải nuôi dạy mà vẫn thế. Những con người hiện đại sục sôi hoài bão. Những trào lưu thành thị. Vẫn được ra ngoài thưởng thức nhạc và ăn trưa ở nhà hàng sang trọng."

Tôi thở dài, nghĩ đến Sabina, không chỉ bọn nhóc sinh ba của cô đến nhà bạn bè chơi hay tham gia các lớp học nhạc quậy phá, cô còn đưa chúng đến cả Viện bảo tàng Nghệ thuật Hiện đại hay Đại nhạc hội CMJ. Và thay vì những chiếc áo màu mè dễ thương, cô mặc cho chúng áo phông đen trơn bằng cotton hữu cơ và quần jean vải bông chéo, tạo ra kiểu Sabina, xóa mờ cái vẻ chung chung nhàm chán.

"Nhưng ở đây có vẻ như điều ngược lại mới đúng, " tôi nói, cảm thấy vô cùng sôi sục. "Mọi người đã khôn trưởng hoàn toàn thậm chí trước cả khi người ta có con cái. Cứ như trở lại thập niên 1990, cái thời mà người ta làm cha làm mẹ khi mới hai mươi mốt ấy… Em cảm thấy bọn em cũng thành ra thế, Andy và em… Chẳng còn bí ẩn nào nữa, không thử thách, không cảm xúc, không kịch tính. Nó chính là… thế, chị hiểu chứ? Đây chính là cuộc sống của bọn em từ giờ trở đi. Chỉ là cuộc sống của Andy thôi. Không phải của em."

"Thế cậu ta vui vì bọn em đã chuyển về?" chị hỏi. "Không nuối tiếc tí nào?"

"Không. Anh ấy vui lắm… Còn huýt sáo nhiều hơn trước nữa„, Anh ấy là một Andy Griffith(1) đích thực. Huýt sáo ở nhà. Huýt sáo ngoài sân trong ga ra . Huýt sáo khi đi làm với bố rồi khi đi chơi golf với đám bạn nhà quê của anh ấy."

"Những anh chàng nhà quê?" Chị nghĩ em từng nói những kẻ thiếu văn hóa không sống ở Atlanta chứ nhỉ?"

"Em không nói tới những kẻ nhà quê thiếu văn hóa. Em đang nói về đám bạn cục mịch thôi."

Suzanne cười phá lên trong khi tôi dội mấy mẩu bột thừa Trix đang trôi nổi trong một vũng sữa trứng Phục sinh màu hồng xuống dưới ống dẫn nước, và mặc dù từng có lúc nào đó tôi có thể thấy lựa chọn bữa sáng của Andy thật thân thương, ngay lúc này đây tôi chỉ tự hỏi kiểu đàn ông nào đã trưởng thành, không còn trẻ nít gì nữa mà lại ăn thứ bột ngũ cốc lờ nhờ đựng trong cái hộp có hình thỏ chứ.

"Em đã nói với cậu ta cảm giác của mình chứa?" chị hỏi.

"Không," tôi nói. "Chẳng ích gì."

"Chân thật chẳng ích gì?" chị nhẹ nhàng dò hỏi.

Đó là điều tôi luôn nói với chị khi chị và Vince có trục trặc. Cởi mở. Chia sẻ cảm xúc của mình. Nói hết ra. Chợt nhiên tôi nhận ra rằng không chỉ vai trò của chúng tôi vừa đảo ngược mà còn nhận ra lời khuyên ấy thực tình nói dễ hơn làm. Mọi chuyện chỉ có vẻ dễ dàng khi vấn đề của ta nho nhỏ. Mà ngay lúc này đây, vấn đề của tôi có cảm giác không nhỏ chút nào.

"Em không muốn Andy cảm thấy có lỗi," tôi nói - đó là sự thực vô cùng rắc rối của vấn đề này.

"Thế đấy, có lẽ cậu ta nên cảm thấy có lỗi," Suzanne nói. "Cậu ta buộc em phải chuyển nhà."

"Anh ấy không buộc em làm bất cứ thứ gì," tôi nói, nhói lên cảm giác phải biện hộ cho Andy. "Anh ấy đưa ra rất nhiều giải pháp. Chỉ là em không có ý kiến gì thôi… Em không phản đối chút nào cả."

"Đấy, thật ngớ ngẩn," chị nói.

Tôi quay phắt người khỏi bồn nước và, cảm giác như thời lên mười, thốt lên, "Chị mới ngớ ngẩn ấy."

(1) Andy Griffith (sinh năm 1926): một nghệ sĩ đa tài, nổi tiếng nhất với vai chính trong series phim hài Andy Griffith Show, nhân vật thường xuyên huýt sáo.

23. Chương 23

Vài ngày sau, lúc Oprah đang dẫn chương trình trên ti vi thì tôi đang tuyệt vọng chống lại chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế và dán những miếng nhãn trơn tru lên các ngăn kéo tủ bếp. Khi đang làm chiếc nhãn có chữ dao phết, tôi nghe có tiếng gõ cửa bên và nhìn lên thấy Margot đang đứng bên kia khung kính.

Trước khi tôi kịp vẫy tay chào cô, Margot mở cửa ra và nói, "Chào bạn yêu. Tớ đây mà!"

Khi tôi tắt tiếng ti vi và ngước mắt lên khỏi mấy chiếc nhãn mới làm, hai phần trong tôi cảm thấy cảm ơn người bạn, và một phần thấy phiền toái vì kiểu đi vào quá tự phụ của cô. Và có thể cả một chút ngại ngùng vì mình đã trở nên say sưa xem ti vi suốt ngày - điều mà tôi chưa bao giờ làm ở New York.

"Này," cô nói, trao cho tôi một nụ cười mệt mỏi, mặc một chiếc áo hai dây ôm sát, quần bó màu đen, đi tông, lần đầu tiên cô trông đúng là một bà bầu ì ạch, gần như là kềnh càng - ít nhất là so với Margot của ngày thường. Thậm chí chân và mắt cá của cô đã bắt đầu phù lên. "Tối nay vẫn ăn ở bên nhà tớ đấy chứ?"

"Chắc rồi. Tớ vừa định gọi cho cậu để xác nhận lại… Cậu ở đâu vậy?" tôi nói, nhận ra thật bất thường biết bao khi tôi không biết chính xác Margot đang ở chỗ nào.

"Phòng tập yoga cho bà bầu," cô nói, ném người xuống trường kỷ kèm theo một tiếng rên rỉ. "Thế cậu đã làm gì?"

Tôi làm một chiếc nhãn thìa có rãnh và cầm nó lên. "Sắp xếp mọi thứ thôi," tôi nói.

Cô gật đầu hăng hái và rồi nói, "Thế Josephine thì sao nhỉ?"

Tôi nhìn cô dò hỏi cho tới khi nhận ra rằng cô đang nói về những cái tên định đặt cho em bé. Lại nữa rồi. Gần đây, dường như đó là tất cả những gì chúng tôi bàn tới. Về cơ bản, tôi thích tìm tên đặt cho con trẻ, và đương nhiên hiểu được tầm quan trọng của việc đặt tên cho chúng - đôi khi có vẻ như một cái tên sẽ định hình một con người - nhưng tôi đã dần thấy có chút chán chường với chủ đề này. Nếu Margot ít ra đã biết giới tính của đứa trẻ thì sẽ giảm được nửa phần công việc cho nhiệm vụ này của chúng tôi.

"Josephine," tôi nói to. "Tớ thích nó đấy… Nó hấp dẫn… khác thường… rất dễ thương."

"Còn Hazel?" cô hỏi.

"Hừm," tôi nói. "Hơi màu mè. Hơn nữa… Đó chẳng phải là tên của con gái Julia Roberts à? Cậu không muốn bị nghĩ là bắt chước ngôi sao, phải thế chứ?"

"Chắc là không," cô nói. "Thế còn Tiffany?"

Tôi không thích cái tên đó lắm, và nó có vẻ hơi nằm ngoài danh sách cổ điển của Margot, nhưng tôi vẫn suy nghĩ cẩn thận. Nói rằng mình không thích cái tên định đặt cho con bạn là một tuyên bố hết sức nguy hiểm (cũng giống như nói rằng mình không thích người bạn trai mà họ đảm bảo chắc chắn sẽ lấy làm chồng vậy.)

"Tớ không chắc lắm," tôi nói. "Tên cũng đẹp đấy nhưng dường như hơi kiểu cách… Tớ nghĩ cậu phải thích những cái tên truyền thống mà gia đình hay dùng hơn chứ?"

"Tớ thích vậy đấy chứ. Tiffany là tên một người em họ của Webb - cô ấy chết vì bệnh ung thư vú… Nhưng mẹ cho rằng đó là cái tên từ thập niên tám mươi, cũ rồi… đặc biệt là bây giờ khi nó đã trở nên phổ biến…"

"Ồ, tớ có biết một số Tiffany ở Pittsburgh," tôi nói trúng trọng tâm. "Cũng có thể mẹ nói đúng khi cho rằng cái tên này hơi thông dụng quá…"

Margot bỏ qua lời phản đối tế nhị của tôi và vui vẻ tiếp tục. "Nó làm tớ nghĩ đến bộ phim Breakfast at Tiffany's Audrey Hepburn… Này! Tên Audrey thì thế nào nhỉ?"

Tớ thích tên Audrey hơn Tiffany đấy… mặc dù âm điệu của nó nghe có vẻ phô trương," tôi nói.

Margot bật cười - cô là một người hâm mộ nhiệt tình đối với trò giễu nhại mà tôi dành cho những cái tên không thông dụng. "Sao mà một đứa trẻ sơ sinh có thể biết cái tên đó nghe phô trương được chứ?"

"Cậu không biết đấy thôi," tôi nói. "Và nếu cậu dính thêm cái tên đệm là Sims, tên viết tắt sẽ là ABS - cơ bụng… và rồi con gái cậu tốt nhất là nên có cái bụng phẳng lỳ. Nếu không cậu sẽ khiến con gái cậu suốt đời bị chứng khiếp sợ ăn uống…"

Margot lại cười lớn, lắc đầu. "Cậu đúng là kỳ khôi."

Sẽ thể nào nếu đặt là Louisa?" tôi hỏi.

Trong nhiều tuần, Louisa - một cái tên truyền thống khác - đã được xem xét nhiều nhất trong việc đặt tên cho bé gái. Margot thậm chí còn mua quần áo bơi tại hội chợ quần áo trẻ em và chọn chiếc có chữ viết tắt L - phòng trường hợp cô sinh con gái. Điều đó thể hiện một cách rõ ràng mong muốn của Margot đến nỗi tôi bắt đầu lo đến khả năng cô ấy sẽ sinh con trai. Ngay đêm trước, tôi nói với Andy rằng Margot rồi sẽ giống một ngôi sao được đề cử giải Oscar đang ngồi chờ nghe công bố kết quả. Tình trạng chờ đợi đó sẽ dẫn đến niềm vui sướng hân hoan nếu cô thắng giải - và phải giả vờ cảm động không kém nếu cô ta không thắng .

Margot nói, "Tớ yêu Louisa. Tớ chỉ chưa hoàn toàn duyệt cái tên đó thôi."

"Ồ, cậu tốt hơn là nên nhanh nhanh duyệt một cái tên nào đó," tôi nói. "Cậu chỉ còn bốn tuần nữa thôi."

"Tớ biết," cô nói. "Cậu làm tớ nhớ ra - chúng ta cần phải chụp ảnh lưu niệm lúc mang bầu… Tớ sẽ nhuộm tóc vào thứ Hai, và Webb bảo rằng tuần sau tối nào anh ấy cũng có thể về sớm. Vậy bất kể lúc nào cậu rảnh…"

"Phải rồi," tôi nói, nhớ lại lần chúng tôi nói chuyện nhiều tháng trước đây khi cô ấy đề nghị - và tôi đã đồng ý - rằng tôi sẽ chụp, theo cách gọi của cô ấy, "Những bức ảnh đen trắng đậm tính nghệ thuật với bụng bầu". Nó có vẻ là một ý tưởng hay vào lúc ấy, nhưng trong trạng thái tâm lý của mình lúc này, tôi chỉ có cảm giác bị ép buộc nếu phải chụp ảnh, đặc biệt là giờ đây khi tôi biết rằng Webb cũng sẽ tham gia chụp cùng. Tôi hình dung ra cảnh anh ta đang nhìn Margot đấm đuối, vuốt ve cái bụng trần của cô, và thậm chí còn có thể hôn lên rốn cô nữa. Ôi trời. Tôi đã xuống cấp đến thế nào rồi đây. Nếu không cẩn thận, tôi sẽ rơi từ chụp hình cho tạp chí Platform sang việc lau dãi cho nhóc sơ sinh hay gõ trống om sòm chiều lòng một đứa bé cáu kỉnh.

Vậy nên, với tất cả những suy nghĩ này, tôi nói, "Cậu có nghĩ rằng như vậy hơi… Tớ không biết nữa… phô mai không?"

Không hiểu sao gọi cô là phô mai bằng tiếng Pháp có vẻ như làm giảm sự nhỏ mọn của câu hỏi đó.

Trong một khoảnh khắc Margot có vẻ bị tổn thương, nhưng cô nhanh chóng bình tĩnh lại và nói với giọng hơi xúc động , "Không. Tớ thích chúng mà… ý tớ là, không phải để trưng bày trong đại sảnh - mà để trong phòng ngủ và cho vào album. Ginny và Craig cũng có ảnh như vậy, chúng thật sự tuyệt vời."

Tôi kiềm chế để không nói với cô rằng tôi không hề mong muốn được giống như Ginny hay Craig, những người đứng đầu trong danh sách những thứ khó ưa ở Atlanta của tôi.

Ginny là người bạn xa xưa nhất, và trước khi tôi choán chỗ thì cô cũng là người bạn thân nhất của Margot. Tôi đã nghe chuyện hai người gặp nhau như thế nào ít nhất phải một tá lần, thường thường là do chính Ginny kể. Ngắn gọn thế này, mẹ họ tham dự một nhóm mẫu giáo trong khu phố thời các cô con gái của hai bà còn bé bỏng, nhưng rồi ra khỏi nhóm hai tuần sau đó vì cho rằng không có bà mẹ nào khác chia sẻ được cảm giác của họ. (Cụ thể là, có một bà mẹ trong nhóm làm quà sáng với món bột Cheerios chiên, sự việc đã có thể được lờ đi nếu không có chuyện bà ấy cũng mang luôn món đó ra mời các bà bạn cùng hội. Trong một chiếc bát nhựa, ngạc nhiên thế chứ. Kể đến đây, Ginny luôn chêm vào câu nói khó chịu và kém chân tình quen thuộc của người miền Nam, "Chúa phù hộ cô ta." Đồng nghĩa: "Kẻ thô lỗ thảm thương."

Thế rồi chuyện đương nhiên, hai bà mẹ rút khỏi nhóm đó để lập hội riêng, và phần còn lại thì như ta đã biết. Qua những bức ảnh trong các cuốn album của Margot, có thể thấy hai người dính nhau như sam suốt thời thiếu nữ, dù là khi lãnh đạo đội cổ động viên (cũng nói thêm, Ginny luôn theo sát phía sau bên trái Margot trong một đội hình hình kim tự tháp, tôi xem đó là biểu tượng tình bạn của họ), hay khi nằm thư giãn ở một câu lạc bộ tư trong cặp bikini màu vàng đồng loại, hay khi thưởng trà và nhảy điệu Cotillion và tham dự dạ vũ đầu đời. Luôn tươi cười rạng rỡ, luôn có làn da rám nắng, luôn nổi bật hẳn lên giữa những cô gái xinh đẹp đang ngưỡng mộ họ. Một sự khác biệt xa so với mấy bức ảnh tôi chụp với Kimmy - bạn thân nhất của tôi ở quê - tại sân trượt pa tanh Ches- A- Rena, trưng ra kiểu tóc rẽ ngôi thập niên 1970, áo ba lỗ sáng màu và hàng đống chỉ đeo tay lóng lánh, lộn xộn.

Dù sao đi nữa, cũng như Kimmy và tôi đã đi hai con đường khác nhau sau khi tốt nghiệp (cô theo học ngành thẩm mỹ và giờ vẫn đang say sưa với công việc làm đẹp ở salon của cô ở Pittsburgh), Ginny và Margot cũng vậy. Cứ cho là những trải nghiệm của họ có phần tương đồng hơn của tôi và Kimmy đi, vì Ginny vào Đại học Georgia và cũng tham gia hội nữ sinh, nhưng họ vẫn có nhiều trải nghiệm khác nhau với nhiều người khác nhau trong suốt một quãng đời sôi nổi - điều đó hầu như sẽ luôn lấy đi chữ Nhất trong Bạn Thân Nhất Suốt Đời. Nói về điều này, Ginny vẫn đang say sưa với đám bạn ở Atlanta (ít nhất một nửa trong số họ vào học ở trường Đại học Georgia), còn Margot thì rẽ nhánh, tạo dựng cuộc sống riêng ở Wake Forest. Và một phần trong cuộc sống riêng ấy chính là kết bạn với tôi, một cô gái Yankee không phù hợp (nếu không muốn nói là hoàn toàn coi thường) trật tự xã hội của Atlanta. Trên thực tế, khi nhìn lại, đôi khi tôi nghĩ rằng làm bạn với tôi là một cách để Margot xác định lại bản thân, kiểu như thích thú nhập vào một nhóm người mới mẻ, khác lạ. Không phải là tôi lập dị hay gì cả, nhưng một cô gái da sẫm màu, mắt nâu, nói giọng địa phương Pittsburgh, theo đạo Thiên Chúa rõ ràng là một sự khác biệt với hệ thống giáo dục xã hội miền Nam của Margot. Thẳng thắn mà nói, tôi còn nghĩ Margot thích một điều rằng tôi rất thông minh, nếu không muốn nói là thông minh hơn cô, đối lập hoàn toàn với Ginny, một người khá sáng ý nhưng không ham tìm tòi hiểu biết bất cứ điều gì. Thực sự thì, qua vài điều tình cờ nghe được trong những lần trò chuyện điện thoại thời đại học của họ, tôi thấy dường như Ginny chẳng hứng thú với bất kể thứ gì ngoài tiệc tùng, quần áo và các cậu trai, và mặc dù Margot chia sẻ những đam mê đó nhưng ẩn dưới bề nổi ấy con người cô phong phú hơn nhiều.

Thế nên dễ dàng đoán được rằng Ginny trở nên ghen tị và ganh đua với tôi, nhất là trong suốt mấy năm đầu của bước chuyển quyền lực dần dần đó. Tuyệt nhiên không có bất cứ chuyện gì hai năm rõ mười, chỉ là thái độ lạnh lùng đi kèm với cái lối cay nghiệt toàn kể lại những chuyện riêng và vui đùa cá nhân khi có mặt tôi. Có thể là do tôi hoang tưởng, nhưng cô ta dường như quá đáng đến độ chỉ thảo luận những thứ mà tôi chẳng tài nào hiểu nổi - kiểu như mẫu hoa văn bạc của từng người (bà của cả hai người chọn hoa văn cho họ tại tiệm bạc Beverly Bremer trên đường Buckhead, dựa theo ngày sinh) hay cuộc trò chuyện gần đây nhất ở câu lạc bộ Piedmont Driving, hay mức cara lý tưởng của viên kim cương đính bông tai (hình như bất kể viên nào dưới một cara đều quá ư "tuổi mười sáu ngọt ngào" và bất kể viên nào trên hai cara rưỡi đều "tiềm siêu mới").

Thời gian trôi qua, khi tình bạn của họ càng lúc càng lùi dần về quá khứ còn tình bạn của tôi và Margot trở thành tất cả những gì hiện hữu, trước là trong trường đại học và sau đó là New York, Ginny biết điều gì phải tới. Thế rồi, lúc tôi và Andy chính thức yêu nhau, và cô ta nhận ra rằng mặc cho cô ta và Margot đã quen biết nhau bao lâu, tôi sẽ là người một nhà, chuyện trở nên hiển nhiên rằng tôi sẽ chiếm mất vị trí của cô ta để thành phụ dâu cho Margot - một điều chắc chắn, rõ ràng tương đương với việc được đeo chiếc

dây chuyền của người bạn thân nhất. Và mặc dù Ginny luôn tỏ ra lịch thiệp chấp nhận vị trí thứ hai trong tất cả các bữa tiệc đính ước và tiệc trưa cho phù dâu, tôi có cảm giác rõ rành rành rằng cô ta nghĩ Margot, và thậm chí Andy, lẽ ra có thể lựa chọn tốt hơn thế.

Tuy vậy, tất cả những xung đột ngầm mang tính đàn bà này chẳng làm tôi suy nghĩ bao nhiêu cho tới khi Margot trở lại Atlanta. Ban đầu, cô dường như còn miễn cưỡng khi bám vào những mối quan hệ cũ. Cô vẫn luôn chung thủy đủ đầy với Ginny - một trong những tính cách tốt đẹp nhất của Margot - nhưng cũng thỉnh thoảng đưa ra bình luận tùy tiện về đầu óc nhỏ nhen của Ginny, tại sao cô ta lại không có mơ ước đi tới một nơi nào khác ngoài Sea Island, hay tại sao cô ta chưa bao giờ đọc một tờ báo, hay thật "nực cười" khi cả đời Ginny chưa bao giờ có một công việc độc lập. (Và khi tôi nói chưa bao giờ thì có nghĩa là chưa bao giờ. Không có một công việc đảm bảo cuộc sống thời trung học mà cũng chẳng có một công việc ngắn ngủi trước khi cô ta kết hôn và ngay lập tức có - gì khác được chứ? - một cậu con trai, và sau đó, hai năm tiếp là một cô con gái. Cô ta chẳng bao giờ thanh toán một tờ hóa đơn. Và nhân tiện cũng nói, với tôi, người đã làm việc liên tục từ khi mới mười lăm tuổi, sự thật đó còn hơn cả là nực cười. Nó giống như cảm giác quen biết cặp song sinh dính nhau hay một kẻ nhào lộn trên không thì đúng hơn. Quá chừng quái dị, và cả một chút đáng buồn nữa.)

Nhưng kể từ khi chúng tôi chuyển đến Atlanta, Margot dường như chẳng còn để ý tới những thứ đó ở Ginny nữa mà thay vào đấy đưa cô ta từ một người bạn nối khố đáng tin cậy trở lại thành người bạn thân nhất. Và mặc dù những người thật sự trưởng thành (như tôi muốn xem mình là như vậy) không còn chơi trò phân hạng bạn thân nhất, tôi vẫn không thể cảm thấy bị kích động bởi kẻ địch thủ cũ tóc vàng mà khi giờ đây đã gia nhập vào cùng cái thế giới Buckhead của cô ta.

Vậy nên, khi Margot nói những lời tiếp theo, "Ồ, tiện thể, tối nay tớ cũng mời cả Ginny và Craig. Hy vọng là thế cũng được đấy chứ?" tôi nở một nụ cười rạng rỡ giả tạo, "Nghe ngon đó."

Một tính từ mới học được rất hợp với cuộc sống mới ở Georgia của tôi.

Tối hôm đó, tôi cố tình đi muộn để đến khi tới thì bữa ăn đã sẵn sàng, một chuyện tương đối lạ lùng khi mà suốt cả ngay tôi chẳng có việc gì làm. Lúc hong khô mái tóc còn ướt và bôi kem lên má, tôi nghe tiếng Andy chạy lên bậc thang và gọi tên tôi bằng giọng tất- cả- mọi- thứ- trên- thế- gian- đều- tuyệt và nói thêm, "Em yêu! Anh về rồi!"

Tôi nghĩ tới đoạn trích từ cuốn sách kinh tế học gia đình thập niên 1950, thường xuyên được bàn luận trên Internet, viết về những điều khiến phụ nữ là và không là một người vợ tốt và đặc biệt là cách chúng ta nên đón chào chồng sau một ngày anh ta làm việc mệt nhọc ở nhiệm sở. Làm cho buổi tối là của người chồng… Cài ruy băng lên mái tóc và giữ dáng vẻ thật tươi mát… đề nghị được cởi giày cho chồng… Nói bằng giọng dịu dàng.

Tôi hôn lên môi Andy và nói vẻ giễu cợt, châm chọc, "Tin vui đây, anh yêu. Ginny và Craig sẽ dùng bữa tối với chúng ta hôm nay."

"Ồ, vậy hả," anh nói, mỉm cười. "Cứ lịch sự. Họ cũng đâu đến nỗi tệ."

"Quá ấy chứ," tôi nói.

"Cứ lịch sự," anh nhắc lại, khi tôi cố nghĩ xem đó có phải là một câu nói đúng lúc hay không. Luôn luôn lịch sự sẽ làm phương hại đến sự thật.

"Okay," tôi nói. "Em sẽ lịch sự cho đến lần thứ năm cô ấy gọi cái gì đó là 'cực kỳ dễ thương'. Sau đấy thì em sẽ là lại là chính em. Vậy được chứ?"

Andy bật cười khi tôi tiếp tục, bắt chước Ginny, "Chiếc váy này thật là cực kỳ dễ thương. Cái cũi kia thật là cực kỳ dễ thương. Jessica Simpson và Nick Lachey đã từng cực kỳ dễ thương bên nhau. Tớ biết chuyện rối loạn ở Trung Đông và khắp nơi tệ hại thật, nhưng cuộc chia tay của hai người họ vẫn thật sự là điều đáng buồn nhất trần đời."

Andy lại cười khi tôi quay lại với tủ đựng quần áo khổng lồ, mới chỉ treo hết khoảng một phần ba của mình và chọn một chiếc quần jean, đôi dép xỏ ngón bằng da và một chiếc áo phông Orange Crush màu nho.

"Anh có nghĩ thế này có hợp với bữa tối không?" tôi hỏi, tuột chiếc áo qua đầu và hầu như hy vọng Andy sẽ phản đối sự lựa chọn của tôi.

Thay vì đó, anh lại hôn lên mũi tôi và nói, "Chắc rồi. Em trông cực kỳ dễ thương."

Đúng như mọi lần, Ginny ăn mặc rất điệu đà với váy liền, xăng đan da và vòng ngọc trai, còn Margot mặc váy trùm bầu màu xanh nhạt, cũng đi kèm vòng ngọc trai. (Phải thừa nhận là vòng của Margot gồm những hạt ngọc to bự lạ mắt được buộc lại phía sau bằng một chiếc ruy băng sọc trắng chứ không phải sợi dây đẹp đẽ do bà để lại, nhưng dù sao thì chúng vẫn là ngọc trai.)

Tôi ném ánh nhìn về phía Andy nhưng anh không nhận ra vì còn đang mải cúi xuống vỗ vỗ con cún không lông giống Trung Quốc tên là Delores của Ginny, con vật mà không có nó thì cô ta nhất định không rời khỏi nhà (và, thậm chí tệ hơn, còn là con vật được cô ta thường xuyên bôi kem chống nắng cho). Tôi thề là cô ta thích Dolores hơn cả mấy đứa con - hoặc ít nhất là đứa con trai bị chứng Mất khả năng tập trung nghiêm trọng mà Ginny luôn gào la về chuyện phải thường xuyên mang theo thuốc Benadryl cho nó mỗi lúc đi xe đường dài hay khi dùng bữa tối ở ngoài.

"Tớ thấy mình ăn mặc thật tuềnh toàng," tôi nói, đưa cho Margot một chai rượu mà tôi vớ từ tủ rượu trên đường rời khỏi nhà. Tôi nhét tay vào túi chéo của quần và nói thêm, "Tớ tưởng cậu bảo là thông thường thôi mà?"

Ginny trông có vẻ vui sướng, ơ hờ trước thực tế là tôi đã thầm tưởng rằng thật thích hợp, thậm chí diện bộ, trong quần jean và áo phông - và rằng tôi nghĩ cô ta là người ăn mặc quá đỏm. Nhoài người ôm tôi bằng cái ôm xương- đòn- chạm- vào- xương- đòn khẽ khàng, Margot cảm ơn vì chai rượu và nói, "Tớ nói thế mà. Cậu trông rất tuyệt." Rồi, khi rót rượu margaritas vào những chiếc cốc thủy tinh thổi tay ngoại cỡ, cô nói thêm, "Chúa ơi, ước gì tớ có chiều cao của cậu… Đặc biệt là thời gian này. Ginny, cậu có kết cặp chân như vậy không chứ?"

Ginny, kẻ chẳng bao giờ lấy lại được vóc dáng sau khi sinh mặc dù có một huấn luyện viên thể dục riêng và từng phẫu thuật vùng bụng bị sổ - một việc mà cô ta không nghĩ là tôi biết cô ta đã làm, liếc nhìn đôi chân của tôi đầy thèm khát rồi lẩm bẩm mấy câu vô cảm. Rõ ràng cô ta muốn lời khen dành cho tôi chỉ là lời cợt nhã châm biếm - giống như những lời ngọc ngà vừa nãy cô ta phát ra trong khi chúng tôi đang chọn thiệp mời ở Paces Papers cho lễ chào đón em bé của Margot (một sự kiện mà thật xấu hổ là tôi khiếp sợ). Sau khi rề rà quyết định từ ngữ và lựa chọn giấy chưa xén mép màu hồng nhạt, mực than, cùng hình ảnh xe cũi theo mô típ cổ điển, tôi nghĩ rằng công việc của chúng tôi đã xong. Tôi đã cầm ví lên chuẩn bị rời khỏi đó thì Ginny chạm vào cổ tay tôi, mỉm cười vẻ kẻ cả và nói, "Phông chữ nữa, cưng ạ. Mình còn phải chọn phông chữ nữa."

"Ờ, phải rồi," tôi nói, nhớ đến phòng làm việc của mình ở New York và biết bao nhiêu kiểu chữ mà tôi đã học được từ Oscar. Kiểu chữ khác với những kiểu mà Ginny có thể đã chọn cho thiệp cưới, mấy lần sinh con, và những bữa tiệc từ thiện. Nhưng tôi vẫn mua vui cho mình mà buông lời, "Tớ đoán là phông Times New Roman không hợp với lần này hả?"

Đến đó thì Ginny đã cố gắng hết sức để truyền tải sự kinh hoàng cho cô gái tóc đỏ dễ thương giúp chúng tôi làm thiệp và tuyên bố, "Ôi, Ellen. Tớ vô cùng ngưỡng mộ đấy, những chi tiết cậu lựa chọn mới bình dị làm sao… Tớ cố gắng lắm để theo được lối đó, nhưng mà thật sự chẳng được."

Chúa phù hộ cho tôi.

Dù sao đi nữa, lúc này tôi đang ngồi đây giữa phòng khách của Margot trong chiếc áo phông Orange Crush, sắc màu giản đơn duy nhất trong một biển những bộ sưu tập thời trang sang trọng mùa hè. Và cũng là người duy nhất đã chẳng hề theo dõi những tin tức nóng hổi - ví như Cass Phillips phát hiện ra chồng mình, Morley, tậu một chiếc đàn hạc ba- ngàn- đô- la cho cô bồ hai- mươi- mốt- tuổi vốn là con đỡ đầu của người bạn thân nhất của cô ta. Điều này, như ta có thể hình dung, đã tạo ra cơn chấn động ở Cherokee, một câu lạc bộ tư chỉ chứa chấp những thành viên thích hợp.

"Một chiếc đàn hạc?" tôi nói. "Bất kể là người ta mặc quần áo xoàng xĩnh sao?"

Ginny ném cho tôi một cái nhìn như thể tôi vừa hoàn toàn để lỡ mất trọng tâm câu chuyện và nói, "Ôi, Ellen. Cô ta là một nghệ sĩ đàn hạc."

"Rồi," tôi nói, lầm bầm rằng tôi rất hiểu vấn đề, nhưng dù sao, có kẻ quỷ tha ma bắt nào lại quyết định nhận quà là một chiếc đàn hạc chứ?

Andy nháy mắt với tôi và nói, "Elizabeth Smart(1)."

Tôi nhớ lại tấm hình "mất tích" chụp Elizabeth đang chơi đàn hạc, mỉm cười với khả năng tìm ra những ví dụ thích đáng cho mọi chuyện của chồng mình, trong lúc đó Ginny phớt lời những trao đổi của chúng tôi và cho tôi biết rằng cô ta và Craig đã mời một nghệ sĩ đàn hạc biểu diễn trong tiệc đêm trước đám cưới của họ, cùng với cả một dàn tứ tấu đàn dây nữa.

"Elizabeth là ai?" Craig hỏi, quay lại phía Andy, như thể đang cố gắng tìm kiếm cái tên đó trong môi trường Buckhead chật hẹp của anh ta vậy.

"Anh biết đấy," tôi nói. "Một cô gái theo đạo Mormon, người đã bị bắt cóc và được tìm thấy một năm sau đó lúc đang dạo chơi quanh thành phố Salt Lake trong chiếc áo ngủ cùng tên râu ria đã bắt cóc cô."

"Ồ phải rồi. Cô ta hả," Craig trả lời lơ đãng. Khi nhìn anh ta xắn một miếng bơ Brie to và kẹp nó vào giữa hai lát bánh, tôi đột nhiên nghĩ rằng dù anh ta giống Webb ở một vài điểm nào đó - cả hai đều là những anh chàng thể thao, khỏe mạnh, ưa nói đùa - nhưng anh ta chẳng có một chút nào sự nhã nhặn và khả năng tạo sự thoải mái cho người khác như Webb. Ngẫm cho kỹ, anh ta chưa bao giờ thật sự biết rõ về tôi hay thậm chí là để ý đến cuộc sống của tôi. Anh ta phủi vài mẩu vụn trên chiếc quần sọc rồi nói, "Tôi nghe nói nghệ sĩ đàn hạc là những cô nàng hot nhất…"

"Craig!" Ginny gào tên chồng và trông có vẻ thất kinh, như thể cô ta vừa bắt gặp anh ta đang thủ dâm khi xem tạp chí khiêu dâm Penthouse vậy.

"Xin lỗi, em yêu," Craig nói , hôn cô ta theo một cách sẽ khiến người khác tưởng rằng họ chỉ mới bắt đầu hò hẹn, trong khi sự thật thì họ đã cặp bồ từ những ngày đầu tiên vào đại học.

Webb trông có vẻ thích thú khi hỏi tại sao Morley lại bị vỡ chuyện.

Ginny giải thích rằng Cass phát hiện ra khoản chi trên thẻ tín dụng Amex của Morley, "Cô ta nghĩ có gì đó ám muội và gọi đến cửa hàng… Rồi cô ta xem xét chuyện này cùng với sở thích âm nhạc đột ngột của anh ta," cô nói, đôi mắt sáng lên trước những chi tiết đậm màu sắc scandal.

"Anh ta không nghĩ rằng khi có những tin đồn về chuyện đàn bà, cô ta sẽ kiểm tra thẻ tín dụng Amex của mình hay sao?" Margot hỏi.

Craig nháy mắt nói, "Thông thường thì nó là một nơi che giấu an toàn."

Ginny lại gào tên chồng lần nữa, rồi xô đùa anh ta một cái. "Em phải bỏ anh ngay thôi" cô nói.

Phải, tôi nghĩ. Cô ta chính xác là kiểu phụ nữ khéo giữ chuyện, có thể chịu đựng được vô khối chuyện xấu xa. Làm bất cứ điều gì để giữ cho hình ảnh của họ luôn hoàn hảo.

Khi mọi người tiếp tục bàn luận về vụ đàn hạc xấu xa đó thì ý nghĩ của tôi trôi về Leo, tôi băn khoăn ít nhất là lần thứ một trăm, theo cung cách như trong trò hỏi- một- trăm- người- trên- Quảng- trường- Thời-đại, rằng tôi có lừa dối Andy về buổi đêm hôm đó trên chuyến bay hay không. Mọi lần trước đây, tôi mong muốn rằng câu trả lời sẽ là không - vì lợi ích của cả Andy và tôi. Nhưng trong đêm nay, tôi nhận ra rằng một phần nhỏ trong tôi gần như mong câu trả lời sẽ rơi vào bên đen tối. Muốn có một bí mật tách biệt tôi khỏi Ginny và toàn bộ thế giới những bà nội trợ hết thuốc chữa mà tôi thấy mình đã gia nhập vào này. Tôi có thể nghe thấy câu chuyện ngồi lê đôi mách của cô ta với nhóm bạn Buckhead - "Tôi không biết Margot nhìn thấy gì trong một cô nàng Yankee chọn- phông- chữ- đơn- giản, mặc áo phông, không nhuộm tóc màu."

Phần còn lại của buổi tối trôi qua bình thường - đám đàn ông thì sôi nổi bàn về golf và kinh doanh, còn cánh phụ nữ thì say sưa trò chuyện về em bé - cho tới khoảng giữa bữa tối thì Ginny nhấp một ngụm rượu, nhăn mặt nói, "Margot, này cưng. Chúng ta đang uống cái gì đây vậy?"

"Đó là một loại rượu nho," Margot nói nhanh, một điều gì đó trong giọng nói của cô khiến tôi cảm thấy có vấn đề. Tôi nhìn sang chai rượu và nhận ra đó là chai tôi mang đến tối nay - và khi tôi nghĩ kỹ hơn thì đó chính xác là chai mà bố tôi và Sharon đã cho Andy và tôi khi chúng tôi dọn đến căn hộ ở New York.

"Ôi, nó có mùi như mông đít ấy," Ginny nói,. Như thể cô ta là một cô nàng người Anh ưa chọc nguấy tôi vậy. (Vừa mới đầu bữa tối hôm nay, cô ta nói rằng cô ta và Craig sẽ làm một chuyến du lịch tới Mexico).

Margot liếc Ginny bằng ánh nhìn nhắc nhở đầy ngụ ý - một cái nhìn có thể khiến người ta nghĩ tới việc họ đã tuyệt đối thân thiết lúc còn học phổ thông - nhưng Ginny vừa vô tình để nhỡ vừa chủ ý phớt lờ ánh mắt đó, tiếp tục lời giễu cợt của cô ta. "Cậu kiếm ra nó ở đâu vậy? Siêu thị Wal- Mart à?"

Trước khi Margot kịp đưa lời chặn trước, Craig đã chộp lấy chai rượu trên bàn, liếc qua cái nhãn và mỉa mai, "Pennsylvania. Nó từ Pennsylvania đấy. Phải rồi. mọi người đều biết những vườn nho ở Philadelphia vang danh thế giới đến cỡ nào mà." Anh ta cười to, tự hào về câu đùa của mình, tự hào về màn phô diễn sự tinh tế và khả năng đánh giá của anh ta đối với tất cả những điều đẹp đẽ trong cuộc sống. "Moi người chẳng nên biết làm gì," anh ta nói thêm, trông chờ tất cả chúng tôi sẽ phá lên cười.

Andy gửi cho tôi một ánh nhìn ngụ ý, hãy mặc kệ họ. Cũng như em gái và mẹ mình, anh là người luôn tránh mọi loại va chạm, và trong thâm tâm, tôi biết đó chính xác là điều tôi nên làm lúc này. Tôi công bằng mà nghĩ rằng không ai có ý định xúc phạm tôi cả - rằng Craig và Ginny có lẽ cũng không hùa nhau để biết là tôi đã mang chai rượu tới - và rằng đó chỉ là một chuyện vui đùa rất tự nhiên giữa những người bạn thân. Một kiểu vô- tình- làm- bối- rối người khác mà bất kỳ ai cũng có thể mắc phải.

Nhưng bởi vì chuyện đó bắt nguồn từ Craig và Ginny, và bởi vì tôi không thích Craig và Ginny cũng như họ không thích tôi, và bởi vì ngay thời điểm này tôi muốn được ở bất cứ nơi đâu trên trái đất này ngoại trừ ngồi bên một cái bàn trong thành phố Atlanta mới mẻ của tôi để dùng bữa tối với Craig và Ginny, tôi nói to lên, "Pittsburgh, chính xác là như vậy."

Craig nhìn tôi, băn khoăn. "Pittsburgh?" anh ta hỏi.

"Phải đấy. Pittsburgh… không phải Philadelphia," tôi nói, gương mặt cháy lên nỗi căm phẫn. "Đó là loại rượu nho ngon nhất ở Pittsburgh."

Craig, người chẳng biết tí gì về nguồn gốc của tôi và dĩ nhiên chẳng bao giờ phải phiền tâm để hỏi tới, tiếp tục nhìn đầy dò hỏi trong khi tôi bắt gặp Webb và Margot trao nhau một ánh nhìn khó chịu.

"Tôi đến từ Pittsburgh," tôi nói vẻ hài hước, biện hộ. "Tôi mang chai rượu đó tới hôm nay đó đấy." Tôi chuyển ánh nhìn sang Ginny và xoáy tít cốc rượu. "Xin lỗi vì nó không có mùi vị thơm tho gì."

Rồi, khi Craig trông có vẻ ngượng ngùng và Ginny lắp bắp những lời kỳ cục trong họng và Margot cười mệt mỏi và Webb chuyển sang chủ đề khác và Andy hoàn toàn chẳng làm một cái gì, tôi lặng lẽ nâng cốc lên uống một ngụm lớn rượu nho đỏ rẻ tiền.

(1) Cô gái 14 tuổi người Mỹ bị bắt cóc và giam cầm 9 tháng trước khi được giải thoát vào năm 2002. Trong tấm ảnh đăng tìm kiếm cô ấy đang chơi đàn hạc

24. Chương 24

Trong đoạn đường ngắn ngủi dạo bộ về nhà giữa không gian bức bối ngột ngạt tối hôm đó, tôi chờ đợi Andy sẽ tới bên an ủi tôi - hoặc ít nhất thì cũng đề cập sơ qua đến chuyện rượu nho đó. Trong trường hợp ấy, tôi định sẽ cười xòa cho qua, hoặc có thể hùa theo với một vài lời bình luận đã lựa sẵn về Ginny và Craig - cách nói chuyện tẻ ngắt của cô ta, thói kẻ cả đặt nhầm chỗ của anh ta, tính quá quắt của bọn họ, thật đúng là trưởng giả học làm sang, nực cười.

Nhưng đáng ngạc nhiên và thậm chí là thật thất vọng, Andy chẳng nói một lời nào về chuyện đó cả. Trên thực tế, anh ít nói đến độ có thể cho là thờ ơ, gần như là xa cách, và tôi bắt đầu cảm thấy thật ra anh có thể đã giận điên lên với tôi vì tôi đã gây chuyện lộn xộn ở cái gọi là bữa tiệc thịt nướng của Margot. Khi chúng tôi đến gần đường vào nhà, tôi đã muốn làm cho ra lẽ và định hỏi anh, nhưng rồi lại kiềm chế vì sợ rằng làm như vậy có thể sẽ dẫn đến cảm giác tôi là người mắc lỗi. Mà tôi thì chẳng cảm thấy mình làm điều gì sai trái cả.

Thế là thay vàođó tôi cũng cương quyết không nói tới chủ đề ấy và giữ trạng thái bình thường, vui vẻ, “Món thịt nướng ngon thật, đúng không anh?” tôi nói.

“Đúng vậy. chúng thật tuyệt,” Andy nói, gật đầu với một người chạy bộ đêm đang băng qua chúng tôi trong bộ đồ phản quang từ đầu tới chân kỳ dị.

“Chẳng có cơ hội cho bất cứ thứ gì đâm vào anh chàng đó được,” tôi nói, cười khúc khích.

Andy bỏ qua câu nói đùa nhạt nhẽo của tôi và tiếp tục với giọng nghiêm túc. “Món salad ngô Margot làm cũng quá ngon.”

“Ờ phải. Đúng vậy. Em chắc phải xin công thức của cô ấy mất,” tôi lầm bầm, giọng chùng xuống hơi chát chúa so với dự định của tôi.

Andy tung cho tôi một ánh nhìn mà tôi không thể luận được là gì - một cảm giác trộn lẫn giữa đau khổ và tổn thương - trước khi anh thả tay tôi xuống và xọc vào túi tìm chìa khóa. Anh rút chìa khóa ra, rồi trải bước mau hơn trên đường dành cho xe vào để tiến tới cổng trước, mở khóa và dừng lại cho tôi vào nhà trước. Đó là những việc thông thường anh vẫn làm, nhưng tối nay cử chỉ biểu hiện rất máy móc, gần như là căng thẳng.

“Sao, cảm ơn anh,” tôi nói. Cảm thấy mắc kẹt trong sự nhập nhằng đáng sợ của cả hai cảm giác muốn tranh luận cho ra và muốn kết thúc vấn đề.

Andy chẳng chọn cách nào trong số đó. Thay vì đấy, anh vòng qua tôi như thể tôi là một đôi giày tennis để quên trên cầu thang rồi đi về phía phòng chúng tôi.

Tôi miễn cưỡng đi theo anh thay quần áo, vô cùng mong muốn xác định cho rõ ràng không khí giữa chúng tôi là gì nhưng lại không sẵn lòng hành động trước.

“Anh đi ngủ hả?” tôi hỏi, nhìn lên đồng hồ phía trên lò sưởi phòng chúng tôi.

“Ừ, anh mệt quá,” Andy nói.

“Chỉ mới có mười giờ thôi mà,” tôi nói, cảm thấy vừa giận vừa buồn.

“Anh không muốn xem ti vi à?”

Anh lắc đầu và nói, “Cả một tuần dài rồi.” Sau đó anh chần chừ, như thể đã quuên mất mình định làm gì, rồi với tay lên ngăn kéo quần áo trên cùng lấy xuống bộ đồ ngủ Ai Cập sợi cotton mịn tốt nhất của mình. Anh lôi nó ra, trông có vẻ rất ngạc nhiên và nói, “Em đã ủi nó à?”

Tôi gật đầu, như thể chuyện đó chẳng là gì cả trong khi thật ra tôi cảm thấy như bị tra tấn lúc ủi nó vào sáng qua, với cái mớ hỗ bột này nọ ấy. Xit, phun, ủi. Xịt, phun, ủi.

“Em không cần phải làm thế,” anh nói, cài cúc áo từ từ, cẩn thận đồng thời tránh chạm vào ánh mắt tôi.

“Em muốn làm mà,” tôi nói dối, vừa chăm chăm vào đường cong trên cái cổ áo mảnh mai của anh khi anh nhìn xuống chiếc cúc áo trên cùng vừa thầm nghĩ mình có gì hay ho hơn để làm ở Atlanta này đâu.

“Nó không cần thiết… Anh không để ý đến những nếp nhăn.”

Trên quần áo hay trên mặt em?” tôi trêu, hy vọng sẽ phá tan đi lớp băng - và rồi sẽ tranh luận.

“Cả hai,” Andy nói, vẫn giữ gương mặt lạnh tanh không cảm xúc.

“Tốt rồi,” tôi noi chớt nhả. “Bởi vì anh biết mà, em thật sự không thuộc típ người dùng Botox cho căng da mặt.”

Andy gật đầu. “Phải anh biết.”

“Ginny dùng Botox đấy,” tôi nói, cảm thấy hơi ngớ ngẩn vì nổ lực vụng về , trực tiếp của tôi hòng chuyển câu chuyện sang những gì tôi đang thật sự nghĩ tới, và thậm chí còn thấy minh ngớ ngẩn hơn khi Andy không mắc mồi.

“Thật sao?” anh nói chẳng chút hứng thú.

"Phải đó. Hai tháng một lần," tôi nói, tiếp tục níu giữ chủ đề vớ vẩn đó. Như thể là sự viếng thăm trung tâm phẫu thuật thẩm mỹ thường xuyên của cô ta cuối cùng sẽ đẩy được anh ra khỏi tâm trạng xa ngái và lôi anh về với mục tiêu của tôi.

"Ồ," anh nhún vai nói. "Đó là sở thích của mỗi người thôi, anh nghĩ vậy."

Tôi hít một hơi thở thật sâu, giờ thì đã sẵn sàng để kích anh vào một cuộc tranh cãi thật sự. Nhưng trước khi tôi kịp nói điều gì, anh quay người và biến mất vào trong nhà tắm, bỏ tôi ngồi lại ở cuối chân giường như thể tôi là người tồi lắm vậy.

Để khoét sâu thêm sự tổn thương, tối đó Andy nằm xuống ngủ ngay - đó có lẽ là phản ứng khó chịu nhất mà ta có thể làm sau khi cãi vã, hoặc trong trường hợp của chúng tôi thì, là sau sự lạnh nhạt. Không trăn trở hay quay người hay cựa mình trong bóng tối cạnh tôi. Chỉ có một sự xa lạ lạnh lẽo khi anh hôn tôi chúc ngủ ngon, rồi nối theo sau là một giấc ngủ sâu, dễ dàng. Dĩ nhiên điều này làm tôi ức chế mãi không sao ngủ được, và nằm nghĩ lại buổi tối hôm nay, rồi vài tuần trước và vài tháng trước đó nữa. Rốt cuộc, chẳng có gì giống với cơn mất ngủ do cãi cọ để ta bị rơi vào trạng thái căng thẳng suy nghĩ quá mất và phẫn uất.

Vậy nên khi chiếc đồng hồ cây trong đại sảnh của chúng tôi (tình cờ lại là món quà chào mừng nhà mới của Stella mà tôi không thích được ở điểm nào kể cả cái dáng vẻ lẫn âm thanh thô tục của nó) điểm ba giờ, đầu óc tôi mệt mỏi tới nỗi tôi phải chuyển xuống nằm trên trường kỷ tầng dưới rồi ở đó tôi bắt đầu suy nghĩ về lễ đính hôn của chúng tôi - lần cuối cùng tôi có thể nhớ được là mình đã cảm thấy xấu hổ về xuất thân của mình.

Xét một cách công bằng (thứ mà tôi chẳng tâm trạng đâu để có được nó) kế hoạch kết hôn của chúng tôi hầu như là êm chèo mát mái. Một phần, tôi phải khen mình vì đã làm một cô dâu tương đối dễ tính, khi mà thực tế tôi chỉ để tâm tới việc chụp ảnh, những lời thề của chúng tôi, và vì một vài lý do kỳ cục, là cả chiếc bánh cưới nữa (Suzanne tin rằng đây đơn giản chỉ là lời bào chữa cho việc tôi đã nếm quá nhiều bánh nướng). Một phần, tôi nghĩ mọi thứ trôi chảy bởi Margot vừa trãi qua tất cả chuyện cưới hỏi này rồi, và Andy cùng tôi không sợ phải xấu hổ nếu sao chép lại cô, tổ chức cùng một nhà thờ, câu lạc bộ gia đình, thợ làm hoa và ban nhạc.Thêm nữa, dù sao thì tôi nghĩ đám cưới diễn ra tốt đẹp bởi vì chúng tôi chỉ có một người mẹ chăm lo tới chuyện này, và tôi hoàn toàn hạnh phúc để bà đảm nhiệm mọi việc.

Suzanne không chấp nhận được chuyện đó - không hiểu vì sao tôi có thể dễ dàng thuận theo những quyết định độc đoán và phong cách cổ điển của Stella.

"Hoa hồng phấn, em thích nó à?" chị nói, bắt đầu vào một buổi chiều trong gia đình Graham khi chúng tôi lướt qua những đĩa CD để chọn bài hát cho màn khiêu vũ đầu tiên.

"Em nghĩ hoa hồng phấn tuyệt ấy chứ," tôi nói, nhún vai.

"Xin em đấy. Lại còn thế nữa… còn những thứ khác thì sao?" Suzanne nói, có vẻ kích động.

"Như cái gì?" tôi hỏi.

"Như moi thứ… có vẻ như họ chờ mong em sẽ trở thành một người trong số họ," chị nói, giọng cao lên.

"Đó là toàn bộ ý nghĩa của một đám cưới mà," tôi bình tĩnh trả lời. "Em sắp trở thành một Graham, vậy thì còn nói sao nữa."

"Nhưng lẽ ra phải là cả hai gia đình cùng tổ chức… ấy vậy nhưng đám cưới này dường như là của họ chứ không phải của em. Dường như là họ… đang cố gắng xách em đi hẳn… dần dần xóa bỏ gia đình em."

"Làm sao chị có thể nghĩ ra những chuyện đó nhỉ?" tôi nói.

"Để xem nào… Em đang đứng trên lãnh thổ của họ, một ví dụ đấy. Vì cái quái gì mà em lại tổ chức đám cưới ở Atlanta? Chẳng phải đám cưới thường phải diễn ra ở quê hương của cô dâu à?"

"Em cũng biết thế. Thường là vậy," tôi nói. "Nhưng tổ chức ở Atlanta cũng là chuyện hợp lý thôi, vì Stella đã chuẩn bị hầu hết mọi việc mà."

"Và viết mọi tờ ngân phiếu," Suzanne nói, tới đó thì rốt cuộc tôi cảm thấy bị xúc phạm và nói rằng chị không công bằng.

Tuy nhiên giờ đây, tôi tự hỏi rốt cuộc liệu tài chính có thật sự không đóng vai trò gì hay không. Tôi có thể nói không gợn chút chần chừ rằng tôi không kết hôn với Andy vì tiền của anh, và rằng tôi không phải, như Suzanne có vẻ luôn ám chỉ, đã bị mua. Nhưng trong một mức độ nào đó, tôi nghĩ rằng tôi thật sự nợ gia đình Graham và thế nên khi xét sâu xa thì nó lại là đồng nhất.

Quan trọng hơn cả chuyện tiền bạc, còn có một điều khác tác động - một điều đen tối mà tôi không bao giờ muốn thừa nhận một cách cặn kẽ mãi cho tới lúc này đây, vào nửa đêm, trên chiếc trường kỷ này. Nó là cảm giác không tương xứng - một nỗi lo lắng rằng , ở một mức độ nào đó, có lẽ tôi đã không đủ tốt. Có thể tôi đã không thật sự xứng với Andy và gia đình anh. Tôi chưa bao giờ xấu hổ về quê hương, nguồn cội hay gia đình mình, nhưng càng cố gắng gắn mình vào với gia đình Graham, vào cách họ sống, vào tập tục, thói quen của họ, tôi càng không thể không bắt đầu nhìn lại nền tảng của mình theo một cách nhìn mới. Và chính vì mối bận tâm này - có thể tại thời điểm đó nó chỉ là tiềm thức - đã khiến tôi cảm thấy nhẹ nhõm khủng khiếp khi Stella đề xuất kế hoạch tổ chức đám cưới cho chúng tôi ở Atlanta.

Vào lúc ấy, tôi đã biện hộ cho cảm xúc của mình. Tôi tự nhủ rằng mình đã rời khỏi Pittsburgh vì một lý do. Tôi đã mong muốn một cuộc đời khác cho bản thân mình - không phải là một cuộc đời tốt hơn - chỉ là một cuộc đời khác. Và trong đó gồm cả một đám cưới khác. Tôi đã không muốn kết hôn trong ngôi nhà thờ đạo Thiên Chúa sơ sài của mình, ăn bắp cải cuốn từ lò hâm bằng thiếc và nhảy điên cuồng theo điệu Chicken Dance tại hội trường Cựu chiến binh. Tôi không muốn bị phết bánh cưới lên mặt, không muốn nịt bít tất của tôi được chú rể dùng răng tháo ra, hay bó hoa cưới sẽ được một em gái chín tuổi bắt lấy vì rõ ràng rằng tất cả những khách nữ khác đều đã kết hôn và có con. Và tôi không muốn bị bạn bè của chồng - một vài người ít ỏi vẫn chưa say đến mức chẳng biết trời đất gì - ném gạo loạn xạ rồi sau đó diễu hành trên chiếc limo mau đen với vỏ lon bia Iron City buộc ở bộ phận chống xốc phía sau suốt dọc đường về tận khách sạn Days Inn, nơi chúng tôi sẽ nghỉ một đêm trước khi bay đi Cancun hưởng tuần trăng mật trọn gói. Không phải là tôi khinh thường bất cứ điều gì trong đó cả - chỉ là tôi có quan niệm khác về "đám cưới trong mơ".

Giờ đây tôi nhận ra đó không phải đơn thuần là câu hỏi mà tôi muốn đặt ra cho mình - nó còn là những gì mà tôi lo sợ gia đình Graham và bạn bè của họ đã nghĩ về tôi. Tôi chưa bao giờ cố gắng che giấu quá trình sinh trưởng của mình, nhưng tôi không muốn họ săm soi quá kỹ vì tôi sợ rằng một ai đó có thể sẽ có kết luận khủng khiếp là tôi không đủ tốt cho Andy. Và chính cảm giác này, nỗi sợ hãi này, đã kết lại và thể hiện trong việc mua váy cưới của tôi.

Tất cả bắt đầu khi Andy hỏi bố tôi về việc hứa hôn của chúng tôi, thực tế là anh bay tới Pittsburgh để có thể đón bố tôi đi Bravo Franco, nhà hàng ưa thích của anh ở thành phố ấy và gặp trực diện để xin hỏi cưới. Cử chỉ đó đã ghi điểm lớn đối với bố tôi, ông kể lại câu chuyện với niềm hạnh phúc và tự hào rõ rệt tới nỗi trong suốt thời gian dài tôi vẫn đùa là ông hẳn quá lo lắng sẽ chẳng bao giờ gả chồng cho tôi được (câu đùa mà tôi thôi không nói nữa khi nó dường như rõ ràng ứng với số phận của Suzanne). Dù sao thì, trong bữa trưa hôm đó, sau khi nói lên những lời cầu chúc hân hoan, bố tôi trở nên nghiêm trang khi nói với Andy về khoản tài chính cho đám cưới mà ông và mẹ tôi đã dành dụm từ lâu cho hai cô con gái - một khoản tiền bảy nghìn đô la để chúng tôi tùy ý sử dụng. Thêm đó nữa, ông nói với Andy rằng ông muốn mua váy cưới cho tôi, bởi vì đó là điều mà mẹ tôi đã luôn muốn được làm cho các cô con gái của bà, một trong những điều nuối tiếc lớn nhất trong thời gian cuối đời bà.

Vậy nên sau khi Andy và tôi đính hôn, anh kể lại cho tôi nghe tất cả những chi tiết trên, bày tỏ lòng biết ơn của anh đối với sự rộng lượng của bố tôi, nói với tôi anh thật sự yêu quý bố tôi đến mức nào, và anh đã mong muốn cũng có thể đưa mẹ tôi tới dùng bưa trưa đó ra sao. Mặc dù vậy, đồng thời, cả Andy lẫn tôi không cần nói ra cũng đều biết rằng bảy ngàn đô la không thể bù đắp khoản thiếu hụt khổng lồ. Và tôi cảm thấy thoải mái với điều đó. Tôi đã thoải mái đóng vai trò một cô con dâu dễ bảo, và tôi biết mình không nên làm tổn thương bố bằng việc nói cho ông biết là khoản đóng góp của ông không thể đủ chi phí để đặt hoa hồng phấn.

Vấn đề là chiếc váy. Theo quan điểm của mình, bố tôi khăng khăng rằng ông muốn tôi gửi trực tiếp cho ông hóa đơn. Điều này đặt ra cho tôi hai lựa chọn khó khăn - mua một chiếc váy rẻ tiền, hoặc mua một chiếc mà bố tôi không thể chi trả được. Vậy nên với câu hỏi hóc búa này trong đầu, khi khổ sở đi mua váy cưới cùng với Stella, Margot và Suzanne, tôi thường xuyên phải thử xem mác giá trước và cố tìm một chiếc có giá dưới năm trăm đô la. Đây là thứ thật sự không hề tồn tại ở Manhattan, hay it nhất là ở trung tâm áo cưới Madison hay khu thương mại Fith Avenue nơi Margot đã hẹn gặp chúng tôi ở đó. Nghĩ lại, tôi biết tôi

có thể phó thác toàn bộ chuyện này cho Margot, và như thế cô sẽ giúp chúng tôi tìm kiếm sao cho phù hợp, lựa chọn một cửa hàng ở Brooklyn để phù hợp với nguồn tài chính của bố tôi.

Thay vì đó, tôi lại đi xem và kết ngay một chiếc váy siêu đắt của hãng Badgley Mischka tại cửa hàng Bergdorf Goodman. Đó là chiếc váy đẹp như mơ mà nhìn một cái tôi đã biết ngay mình phải có nó - một chiếc váy thiết kế đơn giản nhưng dát chi chít kếp ngà với dáng trùm phủ những lưới chuỗi hạt. Stella và Margot vỗ tay và khăng khăng rằng tôi chắc chắn phải mua nó, và thậm chí Suzanne còn rơm rớm nước mắt khi tôi quay tròn trên mũi chân trước khung gương ba tấm.

Tới lúc trả tiền, Stella rút nhanh chiếc thẻ tín dụng Amex Black của bà, quả quyết rằng bà thật sự muốn làm việc đó. Tôi ngần ngại rồi đồng ý lời đề nghị hào phóng đó của bà, xấu hổ đẩy bố tôi - và, tệ hơn nữa, là cả mẹ tôi - sang một bên và phủ đầy tâm trí của mình với những lời luận giải hợp lý cho mọi chuyện. Điều đó bố không biết thì sẽ không làm bố tổn thương - và ít nhất thì tôi cũng có chiếc váy cưới như mơ. Mẹ tôi muốn có nó.

Ngày tiếp theo, sau khi đã suy nghĩ và băn khoăn rất nhiều, tôi nghĩ ra một kế hoạch hoàn hảo để che giấu tất cả những điều đó và không làm tổn hại lòng tự trọng của bố tôi. Tôi trở lại cửa hàng Bergdorf, chọn một tấm che mặt năm trăm đô la, và nói với nhân viên rằng bố tôi muốn mua nó và sẽ được thanh toán bằng thẻ tín dụng của ông. Tôi cũng gợi ý khá thẳng thắn rằng tôi muốn ông nghĩ chi phí này là cho chiếc váy của tôi. Cô nhân viên, người phụ nữ nhỏ nhắn môi mỏng tên là Bonnie, nói giọng vùng Thượng Đông mà tôi sẽ không bao giờ quên được, nháy mắt như thể cô hiểu mọi chuyện, gọi tôi là cưng và nói với vẻ đồng lõa rằng cô sẽ sắp xếp chuyện đó, không có vấn đề gì xảy ra cả.

Nhưng dĩ nhiên là cô nàng ba phải Bonnie đã phá hỏng mọi chuyện, gửi cho bố tôi cả hóa đơn lẫn tấm mạng che mặt. Và mặc dù bố tôi không nói một lời nào nhưng biểu hiện trên gương mặt ông khi ông trao cho tôi tấm mạng ở Atlanta đã nói lên tất cả mọi điều. Tôi biết tôi đã xúc phạm tình cảm của bố tôi tới mức nào, và cả hai chúng tôi đều hiểu vì sao tôi phải làm như thế. Đó là cảm giác xấu hổ nhất mà tôi từng trải qua trong cuộc đời mình.

Tôi không bao giờ nói với Andy chuyện đó - không bao giờ nói với ai - khát khao đến tột độ có thể quên được nó đi. Nhưng tôi nghĩ tất cả những xúc cảm ấy lại hiển hiện lên bên bàn ăn nhà Margot tối nay, và giờ đây một lần nữa, vào lúc nữa đêm, khi tôi lại đang tràn ngập cảm giác xấu hổ đó. Xấu hổ tới nỗi tôi mơ ước được quay ngược thời gian và mặc một chiếc váy khác trong ngày cưới của mình. Mơ ước rằng tôi có thể xóa tan nét mặt đó của bố tôi. Điều mà tôi dĩ nhiên không thể nào làm được.

Nhưng tôi có thể đối mặt với tất cả những người như Ginny trên thế giới này. Và tôi có thể cho cô ta - hay bất kỳ ai khác - biết rằng tôi tự hào về nơi tôi khôn lớn, tự hào về con người tôi. Và, vì Chúa tôi có thể ngủ trên chiếc trường kỷ để xác nhận điều đó nếu như người chồng của tôi không nhận ra nó.

25. Chương 25

Sáng hôm sau, khi thức dậy, tôi thấy Andy đang đứng gần chỗ tôi. Anh đã tắm và mặc áo phông xanh sáng, quần soóc sọc, mang thắc lưng da đan.

"Chào anh," tôi nói, hắng giọng và nghĩ rằng quần soóc sọc trông thật buồn cười với bất kỳ ai quá năm tuổi.

"Chào," anh nói cụt lủn khiến tôi hiểu ngay rằng giấc ngủ không thay đổi được vấn đề của anh. Vấn đề của chúng tôi.

"Anh đi đâu vậy?" tôi hỏi, để ý thấy chìa khóa ô tô trong tay anh và chiếc ví phồng ra ở túi sau.

"Đi mấy việc linh tinh," Andy nói.

"Okay," tôi nói, cảm thấy trỗi lên cơn giận với cái cách khăng khăng khước từ đối mặt với chuyện tối qua, không chịu hỏi xem điều gì không ổn, hỏi xem tại sao tôi lại ngủ trên trường kỷ, băn khoăn hoặc quan tâm xem tôi có hạnh phúc ở Atlanta này chăng.

Anh quay chùm chìa trên ngón trỏ - một thói quen đang bắt đầu chọc điên tôi - và nói, “Thế anh sẽ gặp em sau nhé?”

“Vâng. Sao cũng dược,” tôi lầm rầm.

Tôi quan sát anh bước mấy bước trễ nải về phía cửa rồi phát cáu. “Này!” tôi nói, sử dụng đúng cách phát âm của người miền Nam.

Andy quay lại, lạnh lùng nhìn tôi.

“Anh có chuyện quái gì vậy?” tôi nói, giọng vút lên.

“Chuyện của anh?” Andy hỏi, một nụ cười mỉa mai kéo xệch khóe môi anh.

“Phải. Chuyện của anh,” tôi nói, nhận ra rằng lối cãi nhau của chúng tôi vô cùng phức tạp, có lẽ bởi vì quá ít khi xảy ra điều này với chúng tôi. Trên thực tế, tôi không thể nhớ được một trận chiến nào về bất cứ chuyện quan trọng gì kể từ khi chúng tôi kết hôn.Tôi vẫn hết sức tự hào về điều đó.

“Em mới là người ngủ trên trường kỷ,” Andy nói, bước lại trước lò sưởi, vẫn nghịch chùm chìa khóa. “Thế là kiểu gì vậy?… Chúng ta luôn bảo sẽ không bao giờ làm như thế…”

Tôi hất phăng cái chăn ra khỏi chân, ngồi dậy, và cuối cùng đi thẳng vào vấn đề. “Thế quái nào mà đêm qua anh lại không bênh em?”

Andy nhìn tôi, như thể đang cẩn thận suy xét câu hỏi, và rồi nói, “Từ khi nào mà em cần ai đó cứu giúp em?…Dạo này em dường như hoàn toàn độc lập cơ mà.”

“Câu đó có nghĩa là gì?” tôi bật lại anh.

“Em biết nó có nghĩa là gì,” anh nói - câu này thậm chí còn khiến tôi điên hơn.

Có phải anh ám chỉ chuyện tôi hoàn toàn một mình ở đây trong khi anh làm việc và chơi golf? Hay là chuyện tôi chẳng có gì chung với các bà các cô trong xóm? Hay là chuyện chúng tôi chẳng mấy khi làm tình nữa - và nếu có, chúng tôi cũng hiếm khi chuyện trò sau đấy?

“Em thực sự không hiểu nó có nghĩa gì,” tôi nói ríu cả lưỡi. “Nhưng cái em hiểu đích xác là sẽ tuyệt biết bao nếu chồng em nói gì đấy với con quỷ cái đó và gã chồng mặt đỏ lựng ngu độn của cô ta khi cô ta…”

“Khoan đã nào. Khi cô ấy gì chứ?” Andy nói. “Khi cô ấy đùa một tí về rượu ấy hả?”

“Đùa mới vui làm sao,” tôi nói.

“Ôi, thôi nào,” Andy nói. “Cô ấy nghĩ đó là của Margot…Chuyện đó thực sự khiến cô ấy thành quỷ cái được hả?”

“Cô ta là quỷ cái. Điều đó chắc chắn biến cô ta thành kẻ hợm mình hơn bất kì ai…Một kẻ hợm mình chẳng cãi vào đâu được,” tôi nói, nghĩ rằng đây chính là điều kinh tởm nhất ở Ginny và Craig. Những kẻ hợm mình luôn đáng kinh tởm, nhưng sẽ bớt đi nếu họ có mục đích gì đó. Nhưng Ginny và Craig chẳng có ý đồ gì hết - đơn giản bọn họ là những kẻ lố bịch không chịu nổi, những kẻ mà ý thức về bản thân gắn chặt với những thứ đó. Với xe sang trọng và rượu hảo hạng, với ngọc trai dẹt và quần soóc sọc.

“Vậy ra cô ấy là kẻ hợm mình,” Andy nói, nhún vai. “Em vẫn thường chẳng để tâm gì kiểu người như thế…Thế mà bây giờ…bây giờ em lại nghĩ về chuyện tày đình bọn- Atlanta- khốn- kiếp này và xem như mọi thứ xúc phạm mình quá thể.”

“Đêm qua đúng là có sự xúc phạm,” tôi nói.

“Này, anh có đủ lý lẽ để kết luận là không đâu,” anh nói, sử dụng giọng điệu luật sư kiềm chế của mình. “Nhưng cứ cho là có đi.”

“Ừ. Cứ cho,” tôi nói, nở một nụ cười rộng giả tạo.

Anh lờ câu châm biếm của tôi đi và tiếp tục,” Thì cũng có thực sự đáng để làm em gái anh và Webb khó xử thế không?”

Em gái anh, tôi nghĩ. Andy không bao giờ đề cập đến Margot với vai trò là em gái anh khi anh nói chuyện với tôi, và tôi không thể không suy nghĩ ra rằng nó chính là sự phản ánh suy nghĩ của anh. Một suy nghĩ đang bắt đầu tác động lên suy nghĩ của chính tôi. Em đối ngược với họ, tôi có thể nghe thấy Suzanne nói. Em không thuộc về thế giới của họ.

"Hiển nhiên em nghĩ là có," tôi nói, nghĩ rằng đó là cái giá của việc có những người bạn ngu ngốc.

"Còn hiển nhiên anh nghĩ là không." Andy nói.

Tôi nhìn anh, cảm thấy hoàn toàn thất bại và cô độc, nghĩ rằng thật sự không thể cãi lại được một người chồng giỏi kiềm chế, lúc nào cũng cho mình là đúng, người vừa nói toạc ra với ta rằng anh ấy dành ưu tiên cho cảm giác của những người khác. Cảm giác của người khác còn hơn là của tôi, vây đấy. Thế nên tôi nói, "Rồi, anh tốt đẹp hơn em nhiều lắm. Rõ rồi."

"Ôi, thôi nào, Ellen. Bỏ cái kiểu sẵn sàng gây lộn ấy đi, được chứ?"

Tôi chợt nghĩ rằng anh hoàn toàn đúng - tôi rõ ràng đang có cái vẻ sẵn sàng gay lộn đây. Một trận thật lớn. Nhưng nhận thức ấy không làm dịu được lòng tôi. Nếu có chăng, nó chỉ khiến tôi tức giận thêm - và càng kiên quyết giữ vững thái độ đó hơn.

"Thôi đi làm việc linh tinh của anh đi," tôi nói, khoát tay với anh về phía cửa. "Em sẽ chỉ xiềng xích mình ở đây cả ngày."

Anh đảo tròn mắt và thở dài. "Okay, Ellen. Cứ tử vì đạo đi. Cứ theo cách của em đi. Anh sẽ gặp em sau." Rồi anh quay người bước về phía cửa.

Tôi nhăn mặt làm trò và chĩa cả hai ngón trỏ về phía lưng anh, rồi lắng nghe tiếng cửa ga ra mở và tiếng chiếc BMW của Andy nổ máy chạy đi, bỏ tôi lại trong lặng yên náo động. Tôi ngồi im một lát, cảm thấy tiếc nuối cho chính mình, tự hỏi tại sao Andy và tôi lại rơi vào nơi đây, trong cả chốn Georgia này lẫn chốn tình cảm hôn nhân chăng. Một cuộc hôn nhân mới chưa được tròn năm. Tôi nghĩ về chuyện mọi người vẫn nói năm đầu tiên là khoảng thời gian khó khăn nhất và băn khoăn khi nào - có chăng - nó sẽ trở nên dễ dàng hơn. Và, trong những phút giây yên lặng ấy, tôi đầu hàng trước một điều tôi đã dự định làm suốt từ khi chúng tôi về sống ở Atlanta.

Tôi đi lên cầu thang đến phòng làm việc, lục sâu xuống tận cùng đáy ngăn kéo bàn và lôi tờ tạp chí Platform bị cấm đoán mà tôi chưa từng giở kể từ bữa tiệc chia tay New York của chúng tôi.. Không hề giở ngay cả khi tôi nhìn thấy tờ tạp chí trong giá để báo tại nơi xếp hàng chờ thanh toán ở siêu thị Kroger hay khi Andy tự hào khoe với bố mẹ tờ anh mua.

Trong vài phút, tôi chỉ nhìn chằm chằm trang bìa in hình Drake. Rồi, có một cái gì đó nhói lên trong tôi, tôi hít thật sâu, ngồi xuống và giở đến bài báo. Tim đập thình thịch khi tôi nhìn thấy dòng tên in đậm, và từng đoạn bài viết của Leo, và những bức ảnh của tôi - những bức ảnh gợi lên mọi cảm xúc của ngày hôm đó - nỗi rộn ràng nao nức, niềm khát khao. Những cảm xúc hoàn toàn xa lạ với những ngày này.

Tôi nhắm mắt, và khi mở ra, tôi bắt đầu đọc, vội vã nghiến ngấu cả bài báo. Khi đọc xong tôi lại đọc hai lần nữa, chậm rãi và cẩn thận, như thể đang tìm kiếm một ý nghĩa ẩn mật, đa chiều chứa dưới từng khổ, từng câu, từng chữ - tôi cố tìm mãi, lật đi lật lại, cho đến khi đầu óc quay cuồng, và tất cả những gì tôi muốn là được giao tiếp với Leo.

Thế nên tôi vẫn cứ tiếp tục.

Tôi bật máy tính lên và gõ địa chỉ e- mail của anh rồi gửi thư cho anh:

Leo,

Em vừa đọc bài báo của anh. Thật tuyệt vời. Hết sức mãn ý. Cảm ơn anh lần nữa về mọi điều.

Mong anh vui.

Ellen

Rồi, trước khi kịp phê phán bản thân, tôi nhấn gửi. Ngay khi nhấp chuột vào biểu tượng ấy mọi thất vọng, oán hờn và lo âu trong đời tôi đều tan biến sạch. Đầu đó trong sâu thẳm, tôi biết mình đã làm sai. Tôi biết

đang hợp lý hóa hành động của mình và lo ngại rằng chắc hẳn tôi thậm chí đã gây sự với Andy để có cớ làm chuyện này. Tôi cũng biết rằng tôi chỉ đang rước thêm rắc rối vào cuộc đời mình. Nhưng lúc này đây, tôi cảm thấy rất thoải mái. Thực sự thoải mái. Thoải mái hơn những gì tôi đã cảm thấy trong một thời gian dài, rất dài.

26. Chương 26

Tròn bốn phút sau, tên của Leo xuất hiện trong hộp thư đến của tôi. Tôi nhìn chằm chằm vào màn hình trong nỗi sửng sốt, y như thể bà tôi khi kinh ngạc trước công nghệ vậy - Làm thế quái nào mà chuyện đó lại ra thế này? - và trong một giây, cảm thấy hối tiếc vì những gì mình đã khơi mào. Thực sự tôi định xóa thư của anh, hoặc ít nhất là đứng dậy thoát khỏi máy tính vài tiếng để giải tỏa cơn quặn thắt trong lồng ngực.

Nhưng sự cám dỗ quá khủng khiếp. Thế nên thay vì làm vậy, tôi khởi động hệ thống tăng tốc khả năng hợp lý hóa và nói với chính mình rằng tôi không dễ gì có được giây phút này. Tôi đâu có nảy ra ý nghĩ liên lạc với Leo một cách bất chợt. Tôi đâu có viết cho anh sau một vụ tranh luận vô nghĩa của vợ chồng. Mà là nhiều tuần liền trong cô đơn, phiền muộn và thất vọng - đặc biệt là phiền muộn - mới dẫn tới chuyện này. Chính chồng tôi đã quay lưng lại với tôi đêm qua - và rồi sáng nay vẫn thế. Hơn nữa, chỉ một bức e- mail. Tổn hại gì được chứ?

Thế nên tôi hít thở thật sâu, rồi nhấp chuột mở thư trả lời của Leo, tim tôi đập manh hơn bao giờ hết khi tôi đọc thư anh, tất cả đều là chữ thường thân mật:

cảm ơn. anh mừng là em thích nó. ngày hôm ấy thật tuyệt vời. leo.

tái bút: sao lâu quá vậy em?

Tôi cảm thấy vô cùng xáo động trong khi vội vã gõ thư trả lời:

Đọc bài viết hay liên lạc?

Anh đáp lại gần như ngay lập tức:

cả hai.

Tôi cảm thấy cơn stress bay biến hẳn khi tôi mỉm cười, và rồi vắt óc để tiếp tục một câu gì đó thông minh nhưng vẫn chân thực. Một câu đáp thật cẩn trọng giúp cuộc trò chuyện tiếp tục nhưng không lầm lỡ sa chân vào lãnh địa tán tỉnh luyến ái. Cuối cùng tôi gõ:

Muộn còn hơn không?

Tôi nhấn gửi, rồi trườn người về phía máy tính, những ngón tay lơ lửng trên bàn phím vào đúng vị trí gốc của mười ngón tay mà tôi đã học được từ buổi dạy đánh máy thời trung học, cả người căng lên khi tôi cố đoán câu trả lời của anh. Một lát sau nó xuất hiện:

đúng ý anh từ xưa đến nay.

Tôi nghiêng đầu, miệng mở ra trong khi nghiền ngẫm ý nghĩa thật chất câu đó. Tôi nghĩ về tất cả những năm trôi qua không hề liên lạc, và rồi những ngày kể từ sau chuyến bay. Tôi nghĩ tôi đã nổ lực, và vẫn đang nỗ lực, thế nào để chối bỏ anh - và thứ từ trường nguy hiểm giữa chúng tôi. Tôi băn khoăn tự hỏi toàn bộ ý nghĩa câu đó - nó hẳn phải có nghĩa gì đấy. Và cái nghĩa gì đấy đã làm tôi sợ hãi và khiến tôi tràn ngập cảm giác tội lỗi kiểu nữ- sinh- hư- đốn.

Nhưng rồi tôi hình dung ra Andy- môi- mím- chặt bên bàn tối qua, rồi khi anh cài kín bộ pyjama cứng quèo trước lúc lên giường, rồi khi anh đứng cạnh trường kỷ sáng nay với vẻ chỉ trích hiện rõ trên gương mặt. Và, tôi hình dung ra anh lúc này, đang vui tươi xuống phố, vẫy tay chào cả người quen người lạ như nhau, râm ran trò chuyện tại bất cứ chỗ nào anh đến. Trò chuyện một chút ở sân golf, trò chuyện một chút trong nhà thờ, trò chuyện một chút ở cây xăng. Trò chuyện một chút xíu xiu, vô tư và khoái chí.

Hơi thở tôi dồn dập khi tôi gõ:

Em nhớ mình trò chuyện.

Tôi nhìn chằm chặp vào dòng chữ in đậm, rồi xóa đi, ngắm nhìn những con chữ chầm chậm đã biến mất, tôi vẫn có thể nhìn thấy chúng trên màn hình. Vẫn có thể cảm thấy chúng khắc sâu trong tâm trí. Đó là sự thực, chính xác điều tôi cảm thấy, chính xác điều tôi muốn nói. Tôi luôn nhớ những lúc được trò chuyện với Leo. Đã vậy bao năm rồi - nhất là kể từ sau chuyến bay. Thế nên tôi gõ lại, rồi nhắm mắt và gửi đi, lập tức cảm thấy cả nôn nao lẫn thanh thản. Khi tôi mở mắt ra, Leo đã trả lời:

anh cũng luôn nhớ em, ellen.

Tôi thở gấp. có một cái gì đó trong chuyện anh gọi tên tôi. Cái gì đó trong từ cũng - như thể anh biết, mặc cho tôi không nói, rằng tôi không chỉ nhớ khi được trò chuyện với anh, mà còn nhớ anh. Và có cái gì đó trong dáng vẻ những con chữ của anh hiện trên màn hình - giản dị, rõ ràng và thẳng thắn, như thể chẳng có gì nghiêm trọng khi nói thế, bởi vì đó là điều rành rành không thể phủ nhận trên cõi đời. Tôi đờ người ra suy xét những lựa chọn trả lời của mình trong khi một e- mail nữa xuất hiện trong hộp thư đến.

Tôi mở ra và đọc:

em vẫn đó chứ?

Tôi gật đầu với cái màn hình, tưởng tượng ra khuôn mặt anh khắc khoải chờ đợi hồi âm của tôi, và nghĩ rằng Andy có thể về nhà, bắt đầu bật điện trong gian bếp, rồi lên đứng sau lưng nhìn qua vai tôi, và tôi có lẽ sẽ đóng đinh luôn vào chiếc ghế này.

Vâng.

Tôi nhấn gửi, chờ đợi. Anh viết lại:

tốt.

Và rồi, mấy giây sau, trong một e- mail khác:

thế này sẽ dễ hơn với điện thoại… anh gọi cho em nhé?

Thế này, tôi nghĩ. Thế này là cái gì? Cuộc trò chuyện này? Sự thứ nhận này? bước nhảy về phía sự không chung thủy này? Tôi lưỡng lự, biết rằng e- mail sẽ an toàn hơn rất nhiều và rằng đồng ý với một cuộc điện thoại là bắc thêm một nhịp cầu nữa. Nhưng trong tôi cái phần muốn nói chuyện với anh, muốn hiểu xem chúng tôi đã có với nhau những gì và tại sao chấm hết, khiến tôi không thể ngăn mình gõ:

Vâng.

‘ ‘

Và anh làm đúng như vậy. Tôi nghe thấy tiếng chuông di động nghèn nghẹt reo vui trong chiếc túi xách tay đã bị quẳng vào tủ từ đêm kia, thế là tôi chạy vội lại lấy ra trước khi cuộc gọi chuyển qua hộp thư thoại.

“Chào,” tôi nói, cố kiềm hơi thở và làm ra vẻ bình thường, như thể không phải tôi đang sung sướng cực độ vì được nghe lại giọng nói của anh.

Tôi có thể nhìn thấy nụ cười của anh khi anh nói, “Chào, Ellie.”

Tim tôi tan chảy, và tôi rạng rỡ cười lại với anh.

“Thế,” anh nói. “Em thật sự vừa mới đọc bài của anh hả?”

“Uh- huh,” tôi nói, nhìn qua cửa sổ xuống lối dành cho xe cộ bên dưới.

“Đại diện của em không đưa cho em tờ báo anh gửi à?” anh hỏi.

“Có,” tôi nói, cảm thấy áy náy một cách kỳ lạ vì đã tỏ ra dửng dưng trước bài báo của anh. Tuy nhiên, tôi vẫn lúng búng một lời giải thích, “Cô ấy có đưa. Chỉ là gần đây em… bận quá.”

“Ồ, thế ư?” anh nói. “Làm việc nhiều lắm hả?”

“Không hẳn,” tôi nói, rồi lắng nghe bài “Tangled Up in Blue” của Bob Dylan văng vẳng phía trên đầu dây của anh.

“Thế bận gì vậy?” anh dồn ép.

Bận dán nhãn đồ đạc, xem chương trình của Oprah và là ủi, tôi nghĩ thế, nhưng lại nói, “Ừm, em chuyển xuống Atlanta, ví dụ thế.” Tôi ngừng lại, lòng tràn ngập cảm giác có lỗi khi sử dụng từ em. Nhưng tôi không sửa lại trong lòng. Nói cho cùng, những ngày này cảm giác như đúng là tôi.

Leo nói, “Atlanta, hả?”

“Phải.”

“Em thích chỗ đó?”

“Không một mảy!” tôi nói với giọng thoáng châm biếm vui vẻ.

Leo cười nói, “Thật sao? Một cậu bạn thân của anh sống ở Atlanta - thành phố Decatur, phải nhỉ? Cậu ấy bảo dưới đó tuyệt lắm. Bao nhiêu thứ hay… âm nhạc, văn hóa thú vị.”

“Không nhiều lắm, thực đấy,” tôi nói, nghĩ rằng có lẽ tôi đang chẳng mấy công bằng với Atlanta. Rằng có lẽ chỉ là tôi gặp vấn đề với lối bày tỏ của gia đình Graham về mảnh đất ấy. Điều này, dĩ nhiên rồi, lại là một vấn đề rất quan trọng.

“Em không thích nó ở điểm nào?” Leo hỏi.

Tôi ngần ngừ, thầm nghĩ mình nên giữ cho câu trả lời mơ hồ, chung chung, sơ lược, nhưng thay vì vậy tôi lại liệt kê tất cả nỗi quan ngại của mình về cái gọi là cuộc sống tốt, tuôn ra một tràng những từ kiểu như hẹp hòi và hư hỏng, bợ đỡ xã hội thượng lưu và ngột ngạt.

Leo huýt sáo. “Ôi trời,” anh nói. “Đừng kìm nén quá.”

Tôi mỉm cười , nhận ra mình cảm thấy thoải mái hơn hẳn sau bài công kích - và càng cảm thấy thoải mái hơn khi Leo nói, với giọng nói chứa chan hy vọng, “Em có thể chuyển về lại New York không?”

Tôi khẽ cười căng thẳng và buộc mình phải nhắc ra tên chồng. “Em không nghĩ Andy đánh giá cao chuyện đó cho lắm.”

Leo hắng giọng. “Phải. Anh chắc vậy… anh ấy… quê ở đó, đúng nhỉ?”

“Vâng,” tôi nói, nghĩ, Anh ấy thật sự là người hùng của quê hương.

“Thế em có nói với anh ấy em nghĩ thành phố của anh ấy là thứ vứt đi?” Leo nói. “Rằng sống ở bất cứ đâu khác New York cũng hệt như uống sô đa nóng chẳng còn tiếng bọt xèo xèo?”

“Không hẳn thế,” tôi khẽ nói, đi chênh vênh trên sợi dây chung thủy. Tôi luôn cảm thấy ta thán về người bạn đời của mình, trên một số phương diện, còn tệ hơn sự phản bội về mặt thể xác; tôi gần như nghĩ thà rằng Andy hôn một cô gái nào đó khác còn hơn là nói với cô ta rằng tôi, ví dụ, kém cỏi trên giường. Thế nên, mặc cho cuộc cãi nhau của chúng tôi đêm qua, tôi đổi giọng và cố tỏ ra công bằng hết sức. “Anh ấy thực sự hạnh phúc ở đây… giờ anh ấy làm việc với bố… anh biết đấy, kiểu công ty gia đình… với lại bọn em cũng đã mua nhà.”

“Để anh đoán nhé,” Leo nói. “Một ngôi nhà to khiếp hồn, sang hạng nhất với tất cả đồ đạc quý báu?”

“Gần như thế,” tôi nói, cảm thấy xấu hổ về sự giàu có của mình - nhưng cũng có một chút phòng vệ. Dù sao, tôi bằng lòng với những thứ đó. Tôi đã chọn Andy. Chọn gia đình anh. Cuộc sống này.

“Hmm,” Leo nói, như thể đang suy ngẫm về tất cả những thứ đó.

Tôi tiếp tục. “Gia đình anh ấy sẽ rất đau khổ nếu bọn em chuyển lại.”

“Thế Margot cũng ở đó?” Leo hỏi với thoáng coi thường.

Lòng đầy mâu thuẩn, tôi nói, “Vâng. Cô ấy về đây được một năm rồi… và cô ấy sắp sinh cháu… Thế nên… thật sự… quá muộn để chuyển lại.”

Leo bật ra một âm thanh - như thể anh đang cười hoặc thở ra khó nhọc.

“Sao?” tôi hỏi.

“Không có gì,” anh nói.

“Nói em nghe,” tôi nhẹ lời.

“À,” anh nói. “Không phải chính chúng mình vừa nói… rằng không bao giờ quá muộn?”

Tôi cảm thấy dạ dày thắt lại, lắc đầu và nói to chết tiệt. Mình thật chết tiệt. Và cảm giác đó chỉ càng mãnh liệt hơn lên khi Leo nói, “Có lẽ em sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nếu em trở lại vì một vụ chụp ảnh khác?”

“Về New York?”

“Phải,” anh nói.

“Với anh?” tôi nói lưỡng lự, đầy hy vọng.

“Phải,” Leo nói. “Với anh.”

Tôi hít thở, dây dây môi dưới và nói, “Em không biết đó có phải ý hay không nữa…” Giọng tôi nhỏ dần, để lại chúng tôi trong lặng yên nặng nề, tim đập thình thịch.

Anh hỏi tại sao - mặc dù anh hẳn biết tại sao.

“Để em xem nào,” tôi nói, lôi ta tấm chắn dựng bằng những lời châ biếm khôi hài. Để xem nào… Có thể vì em đã kết hôn?… Mà anh lại là người yêu cũ của em chăng?” Rồi, dù biết thừa là không nên, tôi vẫn không thể ngăn mình nói thêm, “Người yêu cũ của em đã biến mất vào thinh không nhiều năm trước, không bao giờ gặp lại hay nghe ngóng tin tức gì, cho đến khi anh ấy tình cờ gặp lại em một cách hoàn toàn ngẫu nhiên một ngày nọ?”

Tôi chờ anh trả lời, lo lắng rằng mình đã nói quá nhiều. Sau một lúc tưởng chừng như đã rất lâu, anh gọi tên tôi - Ellie - nghe hệt như cách anh thường gọi, trong ngày tháng ban sơ.

“Vâng?” tôi thì thầm đáp.

“Anh phải hỏi em một điều…”

Tôi cứng người, vừa áng chừng câu hỏi của anh vừa nói, “Đó là gì?”

Anh hắng giọng rồi nói, “Margot có từng nói với em… anh có quay lại?”

Đầu óc tôi chao đảo, tự hỏi anh đang nói về cái gì vậy. E sợ điều tệ nhất - mà cũng là điều tốt đẹp nhất.

“Anh quay lại?” cuối cùng tôi lên tiếng, ý nghĩa của những lời anh nói khiến tôi quay cuồng. Tôi quay người khỏi cửa sổ. “Anh trở lại khi nào?”

“Khoảng hai năm sau,” Leo nói.

“Sau cái gì?” tôi nói, biết rõ câu trả lời.

Quả nhiên, anh nói. “Hai năm sau ngày bọn mình chia tay…”

“Chính xác là khi nào?” tôi nói, điên cuồng lắp ghép những mảnh thời gian lên khung - khoảng một tháng sau khi Andy và tôi bắt đầu hò hẹn, có thể thậm chí vào chính ngày chúng tôi ngủ với nhau lần đầu - ngày hai chín tháng Mười hai.

“Ôi, anh không biết nữa. Hôm nào đấy sau ngày Giáng sinh…”

Tôi suy nghĩ khung thời gian mơ hồ điên loạn đó, và rồi hỏi, “Đến chỗ bọn em ở?”

“Ừ. Anh có việc ở khu đó… và chỉ… tạt qua gặp em thôi. Cô ấy không nói với em à?”

“Không,” tôi nói hụt hơi. “Cô ấy không nói… Cô ấy chưa bao giờ nói với em chuyện đó.”

“Ừ,” anh nói. “Anh đã không nghĩ vậy.”

Tôi ngừng lại, cảm thấy náo động, yếu đuối và thậm chí còn rối bời hơn hôm ở giao lộ đó. “Anh nói gì với cô ấy? Anh đã muốn gì?”

“Anh không nhớ… chính xác,” Leo nói.

“Anh không nhớ anh muốn gì? hay nói gì?”

“Ôi, anh nhớ anh muốn gì chứ,” Leo nói.

“Là?”

“Anh muốn nói với em rằng… Anh xin lỗi… Rằng anh nhớ em…”

Trong cảm giác lộn lạo và choáng váng, tôi nhắm mắt lại và nói, ” Anh nói với Margot thế?”

“Anh không có cơ hội nào.”

“Sao không? Có chuyện gì? Kể em nghe hết đi,” tôi yêu cầu.

“Ừm. Cô ấy không để anh lên… cô ấy xuống dưới… Bọn anh nói chuyện ở sảnh… Cô ấy nói rất rõ cô ấy cảm thấy thế nào về anh.”

“Và nó như thế nào?” tôi nói.

“Cô ấy ghét anh,” anh nói. “Rồi cô ấy nói với anh rằng em đang yêu… rằng em rất hạnh phúc. Cô ấy nói anh hãy để em yên - rằng em không muốn có bất cứ dính líu gì với anh nữa. Đại loại thế…”

Tôi cố gắng xử lý từng lời của Leo trong khi anh nói tiếp, “Thế lúc đó em đang… yêu thật chứ?”

“Bắt đầu,” tôi nói.

“Với Andy?”

“Vâng.” Tôi lắc đầu, cơn giận cuộn trào trong lòng. Cơn dư chấn từ đêm qua. Cơn giận sự oái oăm của thời gian. Cơn giận với chính mình vì cảm thấy yếu ớt đến thế, bị phơi trần đến thế. Và hơn tất cả, cơn giận với Margot vì đã không nói với tôi một chuyện quan trọng như vậy. Thậm chí sau ngần ấy năm.

“Em không thể tin được cô ấy không hề nói gì với em,” tôi nói, nước mắt rát buốt trong mắt, tại sao anh không gọi điện hay e- mail. Sao anh có thể tin tưởng vào Margot?

“Ừ,” anh nói. “Mặc dù vậy… anh biết có như thế thì cũng chẳng thay đổi được gì.”

Im lặng bao phủ hai đầu dây lần nữa, trong khi tôi cân nhắc câu trả lời. Tôi biết điều mình nên nói. Tôi nên nói rằng anh đúng - chuyện đó sẽ không thay đổi được gì. Tôi nên nói với anh rằng anh đã quá muộn, rằng tôi vẫn quyết định vậy thôi cho dù Margot có nói ra. Tôi nên nói với anh rằng cô ấy đã làm điều gì tốt nhất cho tôi. Rằng Andy vẫn là người quan trọng hàng đầu với tôi.

Nhưng tôi không thể khiến mình nói bất kỳ lời nào trong đó. Tôi không thể vượt qua cảm giác bị lừa dối. Và quan trọng hơn cả, tôi đã bị lừa dối đánh mất sự lựa chọn cho một cuộc sống khác - một lựa chọn mà tôi có quyền thực hiện và rằng chẳng ai khác nên thực hiện cho tôi. Chí ít thì, tôi đã bị lừa dối, đánh mất sự kết thúc quan trọng nhất - nếu biết được điều đó hẳn tôi sẽ cảm thấy dễ chịu hơn về những điều tồi tệ nhất từng xảy ra với tôi chỉ xếp sau cái chết của mẹ, cũng như sẽ có cơ hội điều hòa cảm nhận của tôi với Leo về cách kết thúc mọi chuyện giữa chúng tôi. Phải, chúng tôi đã chia tay. Phải, Leo đã làm tan vỡ tình yêu đó. Nhưng anh ấy hối tiếc. Anh ấy yêu tôi đến mức đã quay trở lại. Tôi đáng để được người ta quay trở lại. Chuyện đó có thể không tạo ra thay đổi gì với cuộc đời tôi, nhưng nó tạo ra thay đổi trong tim tôi. Tôi nhắm mắt lại, cuộn trào đợt sóng oán hờn, phẫn nộ với cơn tức giận còn nguyên đó.

“Dù sao,” Leo nói, nghe hơi khó khăn khi anh cố gắng thay đổi chủ đề, quay lại hiện tại.

“Dù sao,” tôi nhắc lại.

Rồi, ngay khi tôi nghe tiếng mở cửa ga ra và tiếng Andy trở về từ bất kể nơi nào đó anh vừa tới, tôi nhượng bộ trước điều tôi đã muốn làm từ lâu lắm. “Thế,” tôi nói. “Nói với em về buổi chụp hình đó.”

“Em sẽ lên?” Leo hỏi, giọng vui tươi.

“Vâng,” tôi nói. “Em sẽ lên.”

27. Chương 27

Trong mấy phút tiếp sau, tôi vừa lắng nghe Leo mô tả tỉ mỉ về nhiệm vụ lần này - một bài báo về công viên Coney Island - vừa nín thở cầu nguyện rằng Andy không chạy ào vào phòng và bắt được quả tang, hai má tôi nóng ran. Rồi cũng tới lúc tôi nói với anh rằng tôi sẽ đi New York - nhưng tôi không thể để cho công việc này liên quan đến mối bất hòa giữa chúng tôi. Nó không liên quan đến mối bất hòa ấy.

“Anh sẽ chỉ cần mấy bức ảnh chung chung về bãi biển… cầu cảng… lối đi…” Leo nói.

“Ô, được,” tôi hấp tấp nói. Tôi không lòng nào gác máy - không một chút nào - nhưng cũng không muốn thúc bách may mắn này của mình.

“Không quyến rũ được bằng lần chúp trước nhỉ?” Leo nói, như thể tôi sẽ tham gia buổi chụp này chỉ vì lý do quyến rũ.

“Tốt mà,” tôi nói, cảm thấy bối rối khi cố hỏi thêm vài chi tiết nữa. “Chụp cho tờ nào vậy?”

“Time out.”

Tôi gật đầu nói, “Khi nào anh cần ảnh?”

“Hai tuần nữa. Khả dĩ chứ?”

“Chắc rồi,” tôi nói, cố tỏ ra thật điềm tĩnh, vờ như đang không hề cảm thấy quay cuồng vì phát hiện anh đã từng quay lại. “Em muốn nghe thêm cho rõ… nhưng…”

“Em phải đi?” Leo nói, giọng hết sức thất vọng.

“Vâng,” tôi nói - và rồi giải thích điều đó với anh. “Andy ở nhà…”

“Hiểu rồi,” Leo nói với giọng điệu dường như để xác nhận tình trạng đồng lõa của chúng tôi. Không giống với vụ chụp hình Drake, lần này chúng tôi sát cánh bên nhau. Từ đầu chí cuối.

“Vậy em sẽ gọi lại cho anh…” Giọng tôi nhỏ dần.

“Khi nào?” anh hỏi, và mặc dù giọng anh không lộ vẻ tha thiết nhưng trong câu hỏi thì chắc chắn là có.

Tôi bất giác mỉm cười, nhớ lại mình đã thường cố gắng ép anh hứa hon theo cung cách y hệt như thế, luôn muốn biết khi nào chúng tôi sẽ nói chuyện tiếp, gặp nhau tiếp. Thế nên tôi bắn trả lại với một câu trả lời hài hước, ỡm ờ quen thuộc cũ của anh. “Sớm nhất trong khả năng của loài người,” tôi nói, tự hỏi liệu anh còn nhớ câu này của anh - và liệu anh có sử dụng nó với cô- nàng- gì- đó.

Leo cười phá lên, nghe hết sức vui vẻ. Anh còn nhớ, hẳn nhiên rồi. Anh còn nhớ mọi điều, hệt như tôi vậy.

“Tuyệt,” anh nói. “Anh sẽ đợi.”

“Okay,” tôi nói, một cơn run rẩy chạy dọc sống lưng khi tôi nghĩ mình đã phải đợi anh biết bao lâu, đã phải mất bao lâu cho đến lúc rốt cuộc tôi đành từ bỏ.

“Thế… Tạm biệt Ellen,” Leo nói, nụ cười đọng trong tiếng anh. “Tạm biệt đã nhé.”

“Tạm biệt Leo,” tôi nói, tắt điện thoại và hít thở thật sâu để trấn tĩnh bản thân. Rồi tôi xóa nhật ký cuộc gọi và đi vào phòng tắm. Đây là công việc, tôi nghĩ, khi ngắm mình trong gương. Đây là kiếm tìm niềm hạnh phúc cho chính mình.

Tôi đánh răng, khoát nước lạnh lên mặt, mặc áo phông mới và quần đùi trắng. Rồi tôi xuống cầu thang, chuẩn bị đối mặt với Andy và nhận ra rằng mặc dù tôi vẫn còn chưa tan cơn giận sáng nay, cuộc trò chuyện với Leo đã làm nhẹ bớt cuồng nộ trong tôi, thế vào đó là một chút rộn ràng và sự khoan thứ phần nào tội

lỗi. Andy có thể đang ở sân sau chơi crôkê với Ginny, và tôi thật sự nghĩ mình không thấy phiền gì. Tôi thậm chí còn có thể làm cho họ mấy ly rượu bạc hà.

Nhưng thay vì Ginny, tôi thấy Stella và Andy; thay vì crôkê, tôi thấy một loạt túi đồ Neiman Marcus sang trọng đặt trên quầy bếp. Khi Andy mở lớp giấy bọc màu trắng ra khỏi một khung tranh lớn bằng bạc ròng. Anh nhìn tôi với cái nhìn hàm ẩn hoặc xin lỗi hoặc đơn giản là nài nỉ tôi giữ bí mật tình trạng hôn nhân căng thẳng của chúng tôi - có thể là cả hai. Tôi mỉm cười nhượng bộ với vẻ có phần kẻ cả, và rồi bắt đầu tự động vào vai cô con dâu tốt.

"Chào, Stella," tôi vui vẻ nói, thẳng lưng thêm một chút để sánh bì với dáng người hoàn hảo của bà - cũng y như tôi thấy mình thường xuyên nói chậm lai mỗi khi có mặt bà.

"Chào con yêu!" bà nói, ôm hôn tôi.

Tôi hít thở hương thơm mùa hè đặc trưng của bà - hỗn hợp hương hoa cam và gỗ đàn hương - trong khi bà nói tiếp, "Mẹ hy vọng con không thấy phiền… Mẹ sắm cho hai đứa vài cái khung tranh."

Tôi liếc xuống quầy bếp và thấy ít nhất phải một tá khung tranh bằng bạc ròng với nhiều kích cỡ khác nhau, tất cả đều được trang trí đẹp mắt, tất cả đều sang trọng, tất cả đều chu chỉn, tất cả đều hết sức đắt tiền.

"Chúng đẹp quá… Nhưng mẹ không cần làm vậy đâu," tôi nói, ước gì bà đã không làm thế. Bởi vì mặc dù những khung tranh này đẹp thật, chúng vẫn không thuộc gu của tôi. Những cái khung gỗ đen tuyền mới là gu của tôi.

"Ồ không có gì đâu," Stella vừa nói vừa bỏ một khung tranh nặng trịch có đường gờ ra và lồng bức ảnh gia đình thời bà còn nhỏ vào, mọi người trong ảnh đều diện đồ lanh trắng đẹp đẽ, cười tươi rạng rỡ trên du thuyền ngoài khơi biển Charleston. Một tấm ảnh cực kỳ tao nhã lưu giữ kỷ niệm về chuyến nghỉ mát của một gia đình thượng lưu. Bà thổi mấy hạt bụi trên kính và lấy ngón tay cái chùi một vết mờ ở góc. "Chỉ là chút quà tân gia thôi mà."

"Mẹ cho bọn con nhiều lắm rồi," tôi nói, nghĩ về cây đồng hồ quả lắc, những chiếc khăn tay bằng vải lanh cho phòng tắm, bộ bàn ghế cũ nhưng vẫn còn nguyên như mới nhập khẩu từ Ý để ở hàng hiên, bức tranh sơn dầu vẽ Andy hồi nhỏ - tất cả đều được gọi là quà tân gia, tất cả những thứ tôi không thể từ chối. Và tất cả đều nằm trong kiểu xâm phạm tiêu cực xuất phát từ tấm lòng rộng rãi của Stella. Bà vô cùng tốt bụng, vô cùng sâu sắc, vô cùng hào phóng, đến độ ta cảm thấy ta phải làm mọi thứ theo cách của bà. Thế là ta cứ thế mà làm.

Bà xua xua tay với tôi và nói, "Thật sự không có gì mà."

"Vâng, vậy cảm ơn mẹ," tôi nói gọn, thầm nghĩ chính Margot đã dạy tôi, ta có thể nói một đôi lời đưa đẩy, nhưng tuyệt đối không bao giờ được từ chối quà cáp và lời chúc tụng.

"Tốt lắm, con yêu," Stella nói, lơ đãng vỗ nhẹ bàn tay tôi. Móng tay bà chuốt sơn đỏ hoàn hảo, tiệp màu với bộ váy xếp ly và chiếc ví Ferragamo, cùng với viên ngọc bích lòe loẹt to tướng đeo trên ngón áp út tay phải của bà tạo thành màu lá quốc kỳ.

"Thế. Ell," Andy nói, lộ vẻ căng thẳng. "Em nghĩ sao nếu sử dụng mấy khung tranh này cho ảnh cưới và ảnh tuần trăng mật của bọn mình? Mấy cái để treo ngoài gian sảnh ấy?"

Stella tươi cười, nhìn tôi với vẻ chờ đợi sự phê chuẩn của nữ chủ nhân ngôi nhà.

"Chắc chắn rồi," tôi nói, mỉm cười và thầm nghĩ điều đó hẳn là một lựa chọn hết sức hợp lý thôi - vì rằng đám cưới trước kia cũng đã thực hiện theo cách của Stella mà.

Andy gộp mấy khung tranh lại rồi đưa ra phía trước nhà. "Đi thôi… Bọn mình ra ngoài này xem treo chỗ nào."

Nháy mắt, nháy mắt. Huých tay, huých tay.

Trong khi Stella ậm ừ gì đó và bắt đầu gấp gọn mấy chiếc túi mua sắm, tôi đảo mắt và theo Andy ra sảnh ngoài với nhiệm vụ có vẻ như là khảo sát chỗ treo tranh của chúng tôi.

“Anh rất xin lỗi,” anh bắt đầu thì thầm, dựa người trên chiếc bàn gụ gỗ bóng loáng (thêm một “món quà” nữa từ bố mẹ anh), mấy bức ảnh đám cưới của chúng tôi đang bày trên đó. Ngôn ngữ cơ thể và vẻ biểu cảm của anh thật chân thành, thậm chí khẩn khoản, nhưng tôi không thể không tự hỏi liệu nhiệt tình hối lỗi ấy liên quan chừng nào tới sự có mặt của mẹ anh trong nhà lúc này. Nhà Graham dường như bao giờ cũng làm mọi thứ với một hàm ẩn nào đó khác trong đầu. “Anh thật sự xin lỗi,” anh nói.

“Em cũng vậy,” tôi nói nhưng tránh ánh mắt anh, cảm thấy lòng đầy mâu thuẩn. Phần nào đó trong tôi thiết tha muốn làm lành với Andy để lại cảm thấy thật gần gũi với anh, nhưng phần khác lại hầu mong mọi chuyện cứ tiếp tục đổ vỡ để tôi có thể biện minh cho những thứ mình đang làm. Bất kể điều tôi đang làm là gì đi nữa.

Tôi khoanh chặt tay trước ngực trong khi anh nói tiếp, “Tối qua lẽ ra anh nên nói gì đó… về câu bình phẩm về rượu ấy…”

Cuối cùng tôi nhìn vào mắt anh, cảm thấy gần như tiêu tan mọi hy vọng bởi lẽ anh dường như thật tình nghĩ rằng cuộc cãi nhau của chúng tôi tối qua là về một vườn nho cằn cỗi ngoại vi Pittsburgh. Rõ ràng là anh có thể nói điều gì đó to tát hơn ở dây chứ - những vấn đề quan trọng hơn chuyện đêm qua. Ví dụ như liệu tôi có hạnh phúc ở Atlanta, có chăng chúng tôi hợp nhau như chúng tôi từng nghĩ, và tại sao cuộc hôn nhân chưa được bao lâu của chúng tôi lại dường như quá chừng căng thẳng.

“Được rồi,” tôi nói, tự mình có hòa giải đơn giản thế này không nếu không phải mình vừa nói chuyện với Leo. “Có lẽ em đã hơi nóng quá.”

Andy gật đầu như thể đồng tình với câu ấy, điều đó lại thổi bùng lên cơn giận đang dần nguôi khiến cho tôi phải chua thêm một câu nhỏ mọn. “Nhưng em thật sự, thật sự không chịu nổi Ginny và Craig.”

Andy thở dài. “Anh biết… Nhưng sẽ thật khó mà tránh được họ…”

“Chí ít mình có thể thử chứ?” tôi nói, lần này thì gần như mỉm cười thật lòng, buông thỏng hai cánh tay xuống.

Andy cười khẽ. “Chắc chắn rồi,” anh nói. “Mình sẽ thử.”

Tôi mỉm cười với anh khi anh nói. “Và trong lần cãi lộn tiếp tới - mình sẽ giải quyết xong xuôi trước khi đi ngủ nhé. Bố mẹ anh chẳng bao giờ ngoảnh lưng vào nhau khi lên giường cả - có lẽ vì thế họ sống bên nhau lâu được vậy…”

Thêm một mức độ ghê gớm nữa của cái sự hoàn hảo nhà Graham, tôi nghĩ thế rồi nói, “Ồ thật sự thì, em ngoảnh lưng trên trường kỷ cơ.”

Anh cười. “Phải rồi. Lần sau đừng vậy nữa nhé.”

“Okay,” tôi nói kèm theo một cái nhún vai.

”Thế mình tốt cả chứ? Andy nói, một cái nếp lo âu hằn trên trán anh.

Tôi cảm thấy nhói lên một nỗi giận hờn vì anh dễ dàng nghĩ rằng chúng tôi có thể tiếp tục sống như thế, che đậy mọi vấn đề của hai người và cả cảm giác của riêng tôi. “Phải,” tôi miễn cưỡng đáp. “Chúng ta ổn cả.”

”Ổn thôi sao? Andy nài ép.

Tôi nhìn sâu vào mắt anh, và trong thoáng chốc đã tính tuôn ra hết mọi điều với anh. Nói với anh rằng chúng tôi đang trong một cuộc khủng hoảng nhỏ. Nói với anh tất thảy. Tự trong lòng, tôi biết đó là cách duy nhất để sắp đặt lại mọi thứ, để khiến chúng tôi nguyên vẹn như xưa. Nhưng vì không thực sự sẵn lòng vẹn nguyên trở lại, tôi chỉ gượng cười và nói, “Đâu đó giữa ổn và tốt.”

“Được, anh nghĩ đó là bước khởi đầu,” Andy nói rồi cúi xuống ôm tôi. “Anh yêu em nhiều lắm,” hơi thở anh phả lên cổ tôi.

Tôi nhắm mắt, thư giản, và rồi cũng ôm anh, cố gắng quên đi cuộc cãi nhau cùng mọi bất mãn của tôi với cuộc sống hôn nhân, và trên tất cả, nỗi băn khoăn vì sao Margot có thể lèo lái quá khứ của tôi, dù với mục đích tốt đẹp hay không.

“Em cũng yêu anh,” tôi nói với chồng mình, trong lòng trào lên cảm giác hòa trộn của yêu thương cùng sự hấp dẫn - và rồi thấy nhẹ nhõm vì rằng mình vẫn còn cảm nhận như thế với anh.

Nhưng ngay khi chúng tôi còn chưa rời nhau, ngay kia bên cạnh những tấm hình đám cưới của chúng tôi và trong lúc mắt tôi vẫn nhắm, tất cả những gì tôi thấy là Leo, đang đứng trên sảnh tòa nhà tôi ở đã bao nhiêu năm trước. Và giờ đây, đang ngồi trong căn hộ của anh ở Queens, nghe nhạc Bob Dylan, và đợi chờ tôi gọi lại.

28. Chương 28

Bất chấp sự thôi thúc mạnh mẽ hầu như thường trực trong lòng, tôi đã cố gắng vượt qua được thời gian còn lại của kỳ nghĩ cuối tuần mà không gọi điện hay e- mail hay nhắn tin cho Leo. Thay vì vậy, tôi chỉ làm toàn những điều đúng đắn - tất cả những điều mà mọi người chờ đợi ở tôi. Tôi đóng khung lại cho mấy bức ảnh đám cưới. Tôi viết một tấm thiệp cảm ơn vui vẻ, hầu- như- tuyệt- đối- chân- thành gửi Stella. Tôi tới nhà thờ và đi ăn cùng toàn bang nhà Graham. Tôi chụp ngót ngét trăm tấm hình đen trắng cho vợ chồng Margot cùng cái bụng bầu của cô. Trong tất cả thời khắc đó, tôi đè nén bất cứ cơn sóng oán giận nào, đoan chắc với bản thân rằng tôi không nhận chuyến công tác này vì sự thù ghét hay để trả đũa hay muốn làm sống lại chuyện xưa. Đúng hơn. Tôi sẽ đi New York vì công việc - để có chút thời gian với Leo. Tôi tuyệt đối có quyền làm việc - và kết bạn với Leo. Và dù thế nào đi nữa, chẳng một điều gì trong số đó có thể ảnh hưởng xấu tới hôn nhân của tôi hay tình bạn của tôi với Margot hay cuộc sống của tôi ở Atlanta.

Thế là tối Chủ nhật, khi ngồi xuống trước máy tính để đặt mua một chiếc vé không hoàn trả đi New York, tôi hoàn toàn cảm thấy bị thuyết phục rằng những dự định của tôi, nếu không phải là tuyệt đối trong sáng, thì cũng là trong sáng vừa đủ. Nhưng khi tôi tìm thấy Andy đang xem đấu golf trên ti vi trong phòng sinh hoạt và rồi làm ra vẻ ngẫu nhiên nói với anh rằng tôi có một buổi chụp hình ở Coney Island cho tờ Time Out, lòng tôi lại đong đầy cảm giác tội lỗi quen thuộc.

“Tuyệt quá,” Andy nói, mắt vẫn dính vào Tiger Woods.

“Vâng… Thế nên em nghĩ tuần sau nữa em sẽ bay… chụp hình… xong rồi nghỉ lại một đêm… có thể gặp vài người bạn,” tôi nói như thể đang phát ra thành lời những suy nghĩ của mình. Tim tôi đập thình thịch trong sự ước đoán đầy lo âu. Tôi đan ngón tay vào nhau, hy vọng rằng Andy sẽ không hỏi quá nhiều, và rằng tôi sẽ không phải nói dối vì sao có được vụ này.

Nhưng khi anh chỉ nói, “Tuyệt,” mà không hỏi han bất kỳ chi tiết nào, tôi không thể không phần nào cảm thấy bị xem nhẹ, nếu không muốn nói là hoàn toàn bị phớt lờ. Xét cho cùng, chúng tôi vẫn thường xuyên thảo luận về các vụ án của anh, cũng như về mối quan hệ đồng nghiệp mang tính cá nhân trong công ty anh - những sự tác động qua lại với bố anh, các thư ký và các cộng sự cấp dưới khác. Anh thường xuyên tập trình bày trước mặt tôi những lý lẽ dành cho phần mở đầu và kết thúc tranh luận. Và tuần vừa rồi, tôi đã đi xem buổi xét xử quan trọng nhất trong một vụ đòi tiền bảo hiểm, ăn mặc thật diện và ngồi phía trên cùng của phòng xử án, lặng lẽ cổ vũ cho Andy trong khi anh dẫn dắt để tay nguyên đơn bai bải kêu bị thương tích nặng nề và chưng ra cả thân hình bị băng bó, kích cho hắn ta tuôn ra hết lời dối trá này đến lời không thành thật kia, rồi sau đó anh đưa ra đoạn video ghi hình hắn ta đang chơi ném đĩa ở công viên Piedmont. Sau buổi xét xử, chúng tôi đã cười vui trong xe, đập tay ăn mừng với nhau và sung sướng nhắc đi nhắc lại, “Anh đâu thể điều khiển sự thật!” - câu nói yêu thích của chúng tôi trong bộ phim A few Good Men.

Thế mà - đây là điều tốt đẹp nhất tôi có thể nhận được khi đề cập tới công việc của mình? Một lời khen vô thưởng vô phạt. Tuyệt?

“Vâng,” tôi nói, tưởng tượng ra khi làm việc bên cạnh Leo. “Hẳn là tốt thôi.”

“Nghe tốt mà,” Andy nói, cau mày khi Tiger nỗ lực đánh một cú bóng dài. Quả bóng bay thẳng về phía lỗ, liệng xuống, nhưng rồi lại nảy ra. Andy đấm tay xuống bàn nước và kêu lên, “Chết tiệt! Sao lại không vào chứ?”

“Thế, gì nhỉ, giờ anh ta còn thiếu một cú vào lỗ nữa hả?” tôi nói

“Phải. Và anh ta thực sự cần cú vừa rồi ăn điểm,” Andy lắc lắc đầu và kéo chiếc mũ lưỡi trai màu xanh của hội golf nhà nghề vốn luôn được anh mê tính đội lên để cầu may cho thần tượng của mình.

“Tiger luôn luôn thắng mà,” tôi nói khi máy quay bắt hình cô vợ rạng ngời, say đắm của Tiger Woods.

Tôi nhận ra mình vừa băn khoăn thầm hỏi không biết cuộc hôn nhân của họ vững chắc tới chừng nào thì Andy nói, “Không phải luôn luôn.”

“Chắc là vậy. Cho người khác một cơ hội chứ,” tôi nói, và mặc dù có phần bực mình với Andy, tôi cũng giận bản thân vì cố gắng khơi chuyện về những thứ chẳng có gì phải tranh luận như anh chàng Tiger mà ai ai cũng mê.

“Ừ,” Andy nói, như thể không nghe tôi nói gì. “Anh cũng nghĩ thế.”

Tôi quay đầu lại nhìn anh, ngắm nghía vành râu mờ mờ gợi cảm quanh khuôn hàm, đôi tai dường như nhọn hơn một chút khi đội mũ lưỡi trai, và đôi mắt xanh dịu dàng - hoàn toàn tiệp màu với những sọc ngang xanh lơ trên chiếc áo phông anh mặc. Tôi nhẹ nhàng xích lại gần anh trên chiếc trường kỷ, cho đến khi không còn khoảng trống nào giữa hai chúng tôi và đùi chúng tôi áp sát vào nhau. Tôi ngã đầu lên vai anh và đan tay chúng tôi vào nhau. Rồi tôi nhắm mắt, tự nhủ mình đừng có quá dễ kích động như vậy nữa. Thật không công bằng khi lên án Andy - nhất là khi anh chẳng hề hay biết mình bị phán xét. Mấy phút trôi qua và chúng tôi cứ ngồi bên nhau ấm áp như thế, trong khi lắng nghe tiếng nói đều đều của mấy tay bình luận viên và tiếng hoan hô tán thưởng rầm lên từ đám cổ động viên hầu như luôn yên lặng một cách đáng nể, tôi tự nhủ không biết bao lần, rằng mình hạnh phúc.

Nhưng, mấy phút sau, khi Tiger đánh trượt thêm một cú nữa, và Andy đứng bật dậy như tên bắn, khoát tay và hét lên với chiếc ti vi, bày tỏ nhiệt tình ủng hộ nhiều hơn cả với tôi trong suốt nhiều tuần trời - “Thôi nào, anh bạn. Anh chưa bao giờ lở những cú quan trọng kiểu đó mà!” - tôi không thể ngăn mình cảm thấy một cơn sóng phẫn nộ mới bùng lên.

Chẳng trách gì mà bọn mình lục hặc, tôi nghĩ, bây giờ thì dán một cái nhãn báo động chính thức lên điều dường như chỉ tồn tại ngầm ẩn đơn phương trước đây. Chồng tôi tỏ ra say mê golf - mà lại là trận golf trên ti vi - còn hơn cả mối quan hệ của chúng tôi.

Tôi quan sát anh thêm một vài phút nữa, nhẫn nại quan sát cái cảnh tượng gia đình đang một tay xóa bỏ bất kỳ cảm giác tội lỗi nào trong tôi về chuyện đi New York. Rồi tôi đứng dậy, đi thẳng lên tầng, tìm điện thoại, và gọi cho Leo.

Anh nghe máy khi chuông đổ lần thứ bốn, nghe có vẻ hụt hơi, như thể anh đã chạy vội đi lấy điện thoại.

“Đừng bảo anh em đổi ý đấy,” anh nói trước khi tôi kịp lên tiếng.

Tôi mỉm cười và nói, “Không hề.”

“Thế em sẽ lên?”

“Em sẽ lên.”

“Chắc chứ?”

“Vâng,” tôi nói. “Chắc chắn.”

“Khi nào?”

“Thứ Hai tới.”

“Tuyệt,” Leo nói - đúng y xì cách Andy kết thúc cuộc trò chuyện của chúng tôi ở dưới tầng.

Tôi nhìn chằm chằm lên trần nhà, tự hỏi sao cùng một từ mà có thể nghe khác đến vậy khi phát ra từ Leo. Sao mọi cảm giác lại khác đến vậy cùng với Leo.

Sáng hôm sau, tôi gọi cho Suzanne khi chị đang trên xe bus ra sân bay, kể cho chị chương mới nhất trong thiên tiểu thuyết Leo dường như không bao giờ kết thúc. Khi tôi kể đến phần Margot, chị nổi đóa đúng như dự đoán.

"Cô ta nghĩ cô ta là cái quái gì chứ?" Suzanne gắt.

Tôi biết trọng tâm của chị sẽ nhắm vào Margot, thế nên tôi cảm thấy cả bực mình lẫn phòng vệ khi nói, "Em biết. Cô ấy lẽ ra nên nói với em… Nhưng em thật sự tin trong lòng cô ấy nghĩ đến điều tốt nhất cho em."

"Trong lòng cô ta chỉ nghĩ đến điều tốt nhất cho anh trai cô ta thôi," Suzanne nói, giọng đầy phẫn nộ. "Làm gì nghĩ cho em."

"Cũng là một và như nhau cả thôi," tôi nói, nghĩ rằng trong những mối quan hệ tốt đẹp nhất, lợi ích của cả hai phải tuyệt đối song hành, gắn bó chặt chẽ. Và, bất kể những vấn đề giữa chúng tôi, tôi vẫn muốn nghĩ rằng Andy và tôi luôn có chung mối ràng rịt đó.

"Chẳng bao giờ là một và như nhau hết," Suazanne nói một cách đanh thép.

Khi hâm nóng tách cà phê đến lần thứ hai, tôi suy ngẫm điều đó, tự hỏi chị hay tôi đúng. Là tôi quá mơ mộng - hay chỉ là Suzanne quá cay nghiệt?

"Hơn thế nữa,": Suzanne nói, "cô ta là ai mà hành xử như mình là Chúa trời thế chứ?"

"Em sẽ khó có thể gọi chuyện đó là hành xử như mình là Chúa trời," tôi nói. "Có phải là quyết định thi hành cái chết êm ái đâu… Cô ấy chỉ giải thoát em…"

Suzanne cắt ngang lời tôi. "Giải thoát em? Khỏi cái gì?"

"Giải thoát em khỏi Leo," tôi nói. "Khỏi chính mình."

"Thế nghĩa là lúc ấy em chọn Leo?" chị hỏi với một giọng hân hoan đắc thắng.

Tôi cảm thấy nhói lên cảm giác thất vọng, ước gì chị có thể bớt thành kiến đi một chút trong những lúc như thế này. Ước gì chị có thể giống mẹ hơn một chút, người mẹ là bản năng đầu tiên là luôn nhìn vào điểm tốt của con người, luôn đánh giá trên mặt tích cực. Những mặt khá, có lẽ cái chết của mẹ đã khiến Suzanne thành ra thế - đó là lý do tại sao chị dường như luôn moi móc những điều tồi tệ nhất và không bao giờ thực sự tin rằng mọi thứ sẽ diễn ra tốt đẹp. Tôi cố gắng gạt những suy nghĩ ấy qua bên, nhận ra rằng cái chết của mẹ vẫn thường xuyên làm phức tạp thêm biết bao những thứ vốn thật chẳng mấy liên quan đến bà. Bà vẫn có ảnh hưởng đến chừng nào tới mọi điều, thậm chí cả khi bà vắng mặt. Nhất là khi bà vắng mặt.

"Em muốn nghĩ rằng lúc ấy em sẽ nói với anh ấy y hệt như thế," tôi nói, cố gắng để chân thật với chị - và với chính mình. "Nhưng em không biết nữa… Cũng có thể em sẽ… làm sống lại những cảm xúc của mình để rồi khiến cho mọi chuyện với Andy rối tung lên. Em có thể sẽ mắc sai lầm nghiêm trọng."

"Em có chắc như thế sẽ là sai lầm?" chị hỏi.

"Có," tôi nói, thầm nghĩ về trang nhật ký hồi xưa mà tôi mới đọc lại gần đây - một đoạn mà tôi đã viết đâu đó trong khoảng thời gian Andy và tôi bắt đầu hò hẹn, ngay đúng thời khắc Leo quay lại. Tôi lưỡng lự và rồi nói với Suzanne về nó. "Tôi hạnh phúc khi được sống trong một mối quan hệ yên bình, chắc chắn, lành mạnh."

"Em viết như thế?" chị hỏi. "Em sử dụng mấy từ ấy?"

"Đại loại thế." Tôi nói.

"Lành mạnh và chắc chắn, hả?… Mấy từ đó nghe như… vui vẻ," Suzanne nói, rõ ràng ẩn ý rằng vui vẻ không phải là thứ bậc đáng để nỗ lực đấu tranh đặng giành đoạt được trên nấc thang tình yêu. Rằng say đắm luôn tốt hơn vui vẻ, bao giờ cũng thế.

"Vui vẻ không tầm thường đâu," tôi nói, nghĩ rằng tới một nửa nước Mỹ này thém khát vui vẻ. Những ngày này tôi sẽ chọn vui vẻ.

"Nếu em nói như thế thì thôi," Suzanne nói.

Tôi thở dài, nói, “Nó tốt hơn những gì em có với Leo.”

“Và đó là cái gì?” Suzanne hỏi.

“Xáo trộn,” tôi nói. “Lo âu… bấp bênh… Mọi thứ khi đi với Leo cảm giác vô cùng khác.”

“Khác thế nào?” chị hỏi như máy, không hề ngừng nghỉ.

Tôi mở cửa hậu và ngồi xuống bậc tam cấp ở hiên sau nhà chúng tôi với tách cà phê trên tay, vắt óc tìm cách trả lời câu hỏi của chị. Nhưng mỗi lần cố diễn tả bằng lời, tôi đều cảm thấy như thể mình đang coi nhẹ Andy, chẳng khác gì ngầm ủng hộ sự say đắm nồng nàn chống lại thứ tình yêu thuần khiết phi nhục dục. Mà thật sự lại không phải như thế. Thực tình, chỉ mới tối qua thôi, Andy và tôi đã làm tình với nhau - một cuộc ân ái hết sức thỏa mãn - mà tôi là người mở màn, không phải vì cảm giác có lỗi hay nghĩa vụ, mà vì trông anh vô cùng hấp dẫn khi mặc mỗi chiếc quần lót, nằm duỗi thẳng chân tay bên cạnh tôi trên giường. Tôi đã hôn anh dọc theo đường viền chia khoảng da thật với làn rám nắng do chơi golf, ngưỡng mộ khuôn bụng cơ bắp xẻ rãnh sâu trông như thời mười bảy tuổi. Andy cũng hôn tôi, và khi đó tôi đã nghĩ rằng có biết bao phụ nữ than phiền rằng chồng họ luôn bỏ qua giai đoạn vuốt ve kích thích - và rằng Andy chẳng bao giờ quên hôn tôi.

“Ellen?” Suzanne thét vào điện thoại.

“Em đây,” tôi nói, nhìn lướt qua khắp mảnh sân sau loang loáng nắng. Mới chưa tới chín giờ mà thời tiết đã lên đến ba mươi bảy độ. Quá nóng để có thể uống cà phê. Tôi nhấp một ngụm rồi đổ phần còn lại trong tách xuống thảm đất trồng.

“Khác thế nào?” Suzanne hỏi lại - mặc dù tôi có cảm giác chị biết chính xác khác thế nào - vì rằng mọi phụ nữ đều biết sự khác biệt giữa người ta lấy làm chồng và người bỏ ra đi.

“Giống như… núi non và bãi biển,” cuối cùng tôi nói, cố gắng một cách vô ích để tìm cách so sánh sao cho tương xứng.

“Ai là bãi biển?” Suzanne hỏi trong khi tôi nghe thấy tiếng chiếc xe đẩy chở hành lý của hành khách ở sân bay kêu bíp bíp khi đi qua sảnh chờ và sau đó là tiếng thông báo đổi cổng bay đang phát trên loa.

Tôi chợt cảm thấy nhói lên, ước gì lúc này mình đang ở sân bay chờ bay đi đâu đó. Bất kỳ đâu. Lần đầu tiên, tôi cảm thấy chút ghen tị với công việc của Suzanne - sự tự do cơ thể, sự di chuyển liên tục của chị. Có thể đó cũng là điều lôi cuốn - vì thế mà chị cứ dính tít lấy một công việc thường bị chị miêu tả như là bồi bàn không có tiền boa.

“Andy,” tôi nói, ngước nhìn lên nền trời trắng lóa. Gần như thể luồng khí nóng gay gắt đã làm bợt bạt bầu trời, chỉ để lại một khoảng bao la trống trơn vô sắc. “Andy là một ngày nắng ấm với làn nước trong xanh phẳng lặng và ly rượu ngon trên tay.” Tôi mỉm cười, cảm thấy ngay lập tức trôi theo dòng tưởng tượng rằng chúng tôi đang dạo mát trên một bãi biển đâu đó. Có lẽ tôi cần lên một chuyến bay cùng với Andy - chứ không phải bay rời xa anh. Nhưng trong sâu thẳm, tôi biết một thứ lãng mạn vô bổ sẽ không thể hóa giải được vấn đề của chúng tôi - và rằng dù tôi có làm gì cũng chẳng ích chi.

“Còn Leo?” Suzanne hỏi.

“Leo.” Tên anh bật ra khỏi lưỡi tôi trong khi tim tôi đập nhanh hơn. “Leo là một cuộc hành quân gian khó trên đỉnh núi. Trong mưa phùn gió lạnh. Khi ta hơi mất phương hướng và đói lả còn màn đêm đang dần dần buông xuống.”

Suzanne và tôi cùng bật cười.

“Miễn tranh luận,” chị nói. “Bãi biển thắng.”

“Luôn luôn,” tôi nói, thở dài.

“Vậy vấn đề là gì?”

“Vấn đề là… em thích ở nơi kia giữa những khu rừng. Em thích bóng đêm… tĩnh lặng. Sự bí ẩn… hồi hộp. Và cái tầm nhìn tít trên đỉnh, bao quát khắp muôn thảm cây xanh ngắt, xuống tận nơi thung lũng…”

“Quá quá tuyệt,” Suzanne nói, kết câu cho tôi.

“Phải,” tôi nói, lắc đầu trong khi hình dung ra cánh tay vững chãi và đôi vai vạm vỡ của Leo. Dáng vẻ của anh trong chiếc quần Levi’s, bước đi ngay phía trước tôi, luôn luôn tự chủ. “Hoàn toàn chính xác.”

“Ừm, thế thì,” chị tôi nói. “Hãy tiến bước để hưởng thụ tầm nhìn ấy…”

“Chị nghĩ thế?” tôi nói, chờ đợi chị chỉ ra những giới hạn chính xác - nói với tôi điều tôi có thể và không thể làm.

Chị không làm vậy mà chỉ nói, “Chỉ miễn đừng tới quá sát mép vực.”

Tôi cố cười căng thẳng, cảm thấy lo lắng thì nhiều hơn là thú vị.

“Nếu không em có thể rơi đấy,” chị nói tiếp.

Thế nhưng, trong những ngày gần tới chuyến đi, bất chấp lời khuyên của Suzanne và sự thận trọng tránh liên lạc với Leo, tôi cảm thấy mình đang đứng quá gần mép vực và rơi vào sâu trong quỹ đạo của anh. Những lá thư công việc của chúng tôi đã chuyển thành kiểu đùa cợt thân tình - thậm chí tán tỉnh - hết sức vui vẻ, và chính điều ấy lại tạo cơ hội cho một dòng chảy đều đặn những tin nhắn, e- mail, và thậm chí các cuộc điện thoại ngày càng dài hơn và thậm chí thân mật hơn nữa. Cho đến khi tôi trở nên hòan toàn ám ảnh, y hệt như ngày cũ, trong khi lúc nào cũng cố thuyết phục bản thân rằng mình không bị ám ảnh. Rằng chuyện này hoàn toàn không giống như ngày xưa.

Thế rồi, bất ngờ, buổi sáng trước khi tôi đi - cũng đồng thời cũng là ngày tổ chức tiệc chào đón con của Margot, một sự kiện nhiều phần khiến tôi sợ hãi, chí ít là vì Ginny đã đảm nhiệm lên kế hoạch, biến bữa tiệc thành lễ lạt phô trương trang trọng hơn là hội vui của những người bạn thân chào mừng một em bé thương yêu sắp sửa chào đời. Nhưng bây giờ, hơn bất cứ lúc nào, tôi xem bữa tiệc như một thứ mà mình phải chịu đựng, nhắm mắt làm cho xong, để rồi tôi có thể thoát đi New York, trở lại Leo và tôi đã để dang dở trên chuyến bay đêm đó, và đi sâu vào tận cùng của vấn đề - bất kể đó là gì đi nữa.

Tôi đang nằm ườn dưới chăn, vừa hôn tạm biệt Andy và chúc anh đi chơi golf vui vẻ, thì di động của tôi reo vang, rung lắc chạy đến mép bàn. Tôi với tay lấy điện thoại, hy vọng đó là Leo, chờ đợi một lời xác nhận vào buổi sáng nay từ tôi. Quả nhiên, tên anh hiện lên trên màn hình điện thoại.

“Chào anh,” tôi nói, chếnh choáng, lòng tràn ngập niềm vui, tim đập nhanh hơn khi cố đoán trước từ đầu tiên anh nói.

“Chào,” Leo nói giọng cũng vẫn còn ngái ngủ. “Em đang một mình chứ?”

“Vâng,” tôi trả lời, tự hỏi tới lần thứ một trăm liệu anh có còn đi với cô bạn gái đó. Dựa vào chuyện anh thỉnh thoảng đột ngột cúp máy, tôi có cảm giác câu trả lời là vẫn còn, và mặc dù cái phần ghen tuông, ích kỷ trong tôi muốn anh đang cô đơn, trên một số khía cạnh, tôi thích rằng anh cũng có quan hệ yêu đương. Thế nào đó, cô gái ấy khiến cuộc chơi này cân bằng hơn, khiến cho anh cũng có gì đó để mất.

“Em đang làm gì vậy?” anh hỏi.

“Chỉ nằm trên giường thôi,” tôi nói. “Suy nghĩ.”

“Về gì?”

Tôi ngần ngừ một lát trước khi nói những lời cảm giác như tự thú. “Về ngày mai,” tôi nói, tràn đầy cảm giác hỗn độn giữa vui sướng và sợ hãi. “Về anh.”

“Trùng hợp quá,” anh nói, và mặc dù lời anh nói có phần rụt rè e ngại, giọng anh hết sức rõ ràng, thẳng thắn. “Anh nóng lòng gặp em lắm.”

“Em cũng vậy,” tôi nói, râm ran khắp người khi tưởng tượng ra cảnh chúng tôi bên nhau ở Coney Island, đi dọc theo bãi tắm, chụp ảnh trong thời khắc ruộm vàng thơ mộng trước hoàng hôn, cười đùa trò chuyện và chỉ có hai người với nhau.

“Thế em muốn làm gì?” Leo hỏi, nghe bối rối y như cảm giác của tôi.

“Ngay giờ?” tôi hỏi.

Anh cười, điệu cười trầm ấm quen thuộc. “Không. Không phải bây giờ. Ngày mai. Sau buổi chụp hình.”

“Ôi, em sao cũng được. Anh nghĩ thế nào?” tôi nó, ngay lập tức hối tiếc vì lời đáp của mìn, lo lắng rằng tôi lại tỏ ra giống con người mờ nhạt của mình trước đây - luôn để anh đưa ra quyết định.

“Anh mời em đi ăn tối được không?” anh hỏi.

“Tất nhiên,” tôi nói, khao khát ngày mai đến thật nhanh. “Vậy nghe thật sự hay lắm.”

“Em nói nghe hay lắm,” Leo nói. “Anh thích giọng em luôn xôn xao thế này. Đưa lại biết bao kỷ niệm…”

Tôi mỉm cười, trở người quay lưng lại phía Andy thường vẫn nằm trên giường, mùi hương của anh vẫn còn vương vấn trên ga trải. Rồi tôi nhắm mắt lại và lắng nghe sự lặng yên run rẩy, nồng nàn. Ít nhất một phút trôi qua như thế - có thể còn lâu hơn - khi tôi thả hồn về quá khứ chung đôi của chúng tôi. Khoảng đời trước Andy. Khoảng đời khi tôi có thể cảm nhận như chúng tôi đang cảm nhận lúc này, không tiếc xót, không lầm lỗi. Chẳng gì khác ngoài niềm sướng vui thuần khiết đang hiện hữu. Cho tới khi cuối cùng tôi đầu hàng cơn thèm muốn đang bùng lên trong cơ thể, nỗi khát khao của thể xác đã bồi đắp qua khoảng thời gian đằng đẵng nhất.

Sau đó, tôi tự nhủ rằng Leo không biết điều tôi vừa làm - và rằng chắc chắn anh không làm chuyện tương tự đâu. Tôi tự nhủ rằng mình phải loại bỏ cảm xúc kia ra khỏi cơ thể, và rằng sáng mai chúng tôi sẽ toàn tâm vào công việc - hoặc cùng lắm cũng chỉ là những người bạn thân có một quá khứ lãng mạn tình cờ mà thôi. Và trên tất cả, tôi tự nhủ rằng bất kể điều gì xảy ra, tôi yêu Andy. Tôi sẽ luôn yêu Andy.

29. Chương 29

Mấy giờ sau, tiệc chào đón em bé sắp chào đời của Margot đã xong xuôi, rất nhiều khách khứa của cô đã ra về, còn tôi đang đi loanh quanh gian phòng khách trang trí rườm rà, diêm dúa nhà Ginny (hoàn hảo với những bức tranh sơn dầu vẽ lũ chó nhà cô ta, một tấm huy hiệu gia đình nhà Craig, và một chiếc đàn piano to đùng loại dành cho trẻ em mà chẳng ai trong nhà ấy biết chơi - hay thậm chí, được phép động đến), nhồi hàng đống vụn ruy băng và giấy bọc quà vào cái túi rác Hefty màu trắng, trong lòng đầy mâu thuẩn. Một cảm giác đã trở nên quen thuộc trong những ngày này, và nhất là giờ đây, ngay trước chuyến đi của tôi.

Một mặt, tôi mòn mỏi vì bao suy nghĩ xáo động về Leo, âm thầm sắp xếp lại hành lý trong đầu, hình dung ra khoảnh khắc tôi sẽ nhìn thấy anh lần đầu, và giây phút chúng tôi lại tạm biệt nhau lần nữa. Mặt khác, và hoàn toàn nằm ngoài chủ định bản thân, tôi đã có một thời gian dễ chịu đáng ngạc nhiên - có thể nói rằng thật sự vui vẻ, phần nào là nhờ các cô gái xinh đẹp đua sắc trong bữa tiệc. Tôi vẫn cảm thấy rằng xét một cách vĩ mô, đời sống xã hội Buckhead vô cùng hời hợt, thiển cận và trì trệ, nhưng khi nói chuyện trực tiếp ta mới thấy hầu hết phụ nữ tới dự lễ đều rất đáng mến - và thú vị hơn những gì ta tưởng tượng khi nhìn thấy họ ngồi trên ghế sau chiếc Range Rover buôn điện thoại với những người thiết kế trang phục cho con cái họ.

Vả chăng, khi ngồi bên cạnh Margot trên băng ghế dài với vai trò người tốc ký danh sách quà tặng, tôi có một cảm giác thực sự thuộc về nơi đây, thực sự tự hào là thành viên gia đình Graham. Vợ của Andy. Chị dâu của Margot. Con dâu của Stella.

Đặc biệt là trong một khoảnh khắc, tôi ngẩn người khó xử khi một cô hàng xóm nhà Stella hỏi bố mẹ tôi sống ở đâu, và tôi phải quyết định lập tức rằng có nên nói thật rằng bố mẹ tôi vẫn sống ở quê, còn mẹ tôi đã mất từ lâu rồi. Ngay khi đó, Stella, nữ chúa của tài ứng biến nhanh nhẹn khéo léo, dịu dàng với lấy tay tôi xiết chặt, trả lời câu hỏi bằng phong thái dường như hoàn toàn tự nhiên và không có vẻ gì là đang đáp lời thay tôi cả.

“Bố Ellen vẫn sống ở Pittsburgh - trong chính ngôi nhà mà cháu nó đã lớn lên đấy. Ellen với Margot giống hệt nhau điểm đó!’ bà nói hết sức vui vẻ, trong lúc ánh sáng từ chùm đèn pha lê nhà Ginny phản chiếu lấp lánh chiếc nhẫn kim cương bà đeo. Tôi nhìn bà đầy cảm kích, nhẹ cả người vì đã thoát được việc nói giảm

nhẹ những hồi ức về mẹ để tránh cái khoảnh khắc phiền toái khi kẻ đối diện tỏ ra cảm thông thổn thức - còn tôi phải chọn lựa hoặc cảm thương cùng với họ hoặc, một cách khác, làm khuây không khí buồn bã đó bằng một câu nói vô tình, "Ôi, bình thường thôi. Chuyện xảy ra lâu lắm rồi mà."

Bởi vì rốt cuộc, mặc dù thật sự đã xảy ra từ lâu lắm, chuyện đó sẽ chẳng bao giờ hoàn toàn bình thường cả.

Và lúc này đây, khi đợi Andy tới đón sau khi anh kết thúc ván golf trên sân ba sáu lỗ, tôi lại bất ngờ cảm thấy nhói lên nỗi đau không có mẹ khi tôi ngồi cùng với Margot, Ginny, và hai bà mẹ của họ, say sưa thưởng thức thêm sâm banh và bàn tán về bữa tiệc, tất tật mọi thứ từ món quà tuyệt nhất (chiếc xe nôi màu xanh sáng hiệu Bugaboo mà hội bạn chơi tennis cùng Margot tặng), món quà tặng đi tặng lại đáng xấu hổ nhất (chiếc khăn Red Envelope mà người tặng không hề để ý là có thêu tên con gái của cô ta, Ruby), vị khách phục trang đẹp nhất (mặc bộ đầm tuyệt vời hiệu Chanel), người phục trang xấu nhất (xỏ một chiếc váy ren đỏ tươi với áo lót màu đen), và kinh hãi suy đoán xem kẻ quái nào đã đổ vang đỏ lên ghế phòng khách nhà Ginny.

"Giá mà cháu bật camera theo dõi nhỉ," Ginny nói, cười rúc rích và đi loạng choạng trên đôi giày cao gót trước khi thả người xuống chiếc ghế hoa văn da báo.

Tôi mỉm cười, thầm nghĩ Ginny dễ chịu hơn bao nhiêu - gần như là đáng yêu - khi cô ta quá chén và không liên tục làm bộ làm tịch, cạnh khóe, và cố chứng minh cho được cô ta thân thiết với Margot hơn tôi nhiều. Cô ta vẫn là con quỷ cái với một ý thức tự mãn quái lạ, nhưng ít nhất cô ta cũng là con quỷ cái vô tư lự với một ý thức tự mãn quái lạ.

"Thật sự nhà cháu có thứ đấy hả?" Stella hỏi, nhìn chăm chăm lên trần nhà.

"Vì lý do nào đó mà người ta gọi nó là camera ẩn đấy ạ," tôi châm biếm, nghịch ngịch chiếc nơ tua rua màu vàng. Phần hà tiện trong người tôi thôi thúc tôi chất tất cả những chiếc túi bỏ đi này mang về nhà, vì Margot đã mở quà hết sức cẩn thận - nhưng với tình trạng cảm xúc hỗn độn của tôi lúc này, dường như không lấy đâu ra tâm trí để lo chuyện thu gom giấy bọc quà.

"Tất nhiên là con bé có camera theo dõi chứ, Stell," mẹ Ginny, Pam nói và chỉ tay lên bình hoa giả đặt trên nóc tủ sách âm tường, với một điệu bộ khéo ra vẻ hơn đời. "Mà Margot cũng nên cài đặt lấy một chiếc… đặc biệt là cho em bé sơ sinh, đám người trông trẻ và người làm khác."

Tôi thầm co rúm trước cái thuật ngữ thông dụng người làm - vơ vào tất cả mọi thứ từ người làm vườn, cô bảo mẫu, người giúp việc nhà, người dọn bể bơi cho tới thậm chí, trong trường hợp của Pam, tài xế (bà ta không ngồi sau vô lăng hai mươi năm nay - một điểm tự hào kì dị của bà ta). Trên thực tế, bất kể ca thán hay khoe khoang về người làm của họ, đó luôn là chủ đề kém dễ chịu nhất trong thế giới của Margot đối với tôi - sánh ngang với chuyện về trường tư thục của con cái họ và những bữa tiệc phù hoa (thường thường là những bữa tiệc phù hoa tổ chức cho trường tư thục của con cái họ).

Stella nói tiếp, "Đã bao giờ bà bắt quả tang ai đó làm… gì đấy chưa?" Đôi mắt bà mở to, khi ấy tôi để ý thấy rằng mẹ chồng tôi, mặc dù vốn rất năng động và luôn giữ vị trí đứng đầu, dường như trở nên thụ động sao đó bên cạnh người bạn thân vênh vang hống hách của bà. Tôi quan sát hai người họ với nhau, ngay lập tức tự hỏi liệu chăng tôi cũng là một phiên bản khác của chính mình khi ở bên Margot.

Ginny lắc đầu, chộp lấy một chiếc bánh ga tô nhỏ có màu oải hương lạ lùng từ một chiếc khay bạc gia truyền, thứ mà tôi khá chắc là người làm của cô ta vừa mới đánh bóng sáng nay. "Chưa đâu… Nhưng với con cái thì cẩn thận chẳng bao giờ thừa."

Chúng tôi thảy đều lặng lẽ gật đầu, như thể ngừng tiếng để ngiêng mình trước trí tuệ thâm sâu của Ginny về mỏ vàng mới nhất này - những mỏ vàng mà cô ta luôn nói với giọng điệu khám phá, như thể cô ta là người đầu tiên từng nói hoặc nghĩ tới một điều như thế. Câu kỳ thú nhất của cô ta, tôi đã nghe thấy khi khách khứa đang đoán non đoán già rằng Margot nhất định sẽ sinh con trai vì bụng bầu của cô rất thấp, là: "Tôi rất vui vì Margot và Webb đang chờ đợi để biết sự thật! Đó là điều duy nhất đáng ngạc nhiên còn lại trên đời." Aaa, cô thật quá sức tiên phong, Ginny! Chưa bao giờ từng được nghe điều đó cơ đấy. Và mặc dù không thật sự có ý kiến gì về cái dường như là một quyết định vô cùng nặng nề to tát ấy, tôi vẫn nghĩ làm sao lại có quá nhiều cặp cho rằng không sử dụng kết quả siêu âm của con người lại đáng gọi là điều ngạc

nhiên? Vả chăng, những điều ngạc nhiên nào khác đã tiêu biến qua mấy thập niên vừa rồi chứ? Không còn điện hoa hay quà cáp bất ngờ nào nữa? Tôi chịu không hiểu nổi.

Tôi uống cạn ly sâm banh, quay sang Ginny và tuyên bố, "À. Tôi nghĩ tôi biết ai làm đổ rượu đấy."

"Ai?" mọi người đồng thanh, kể cả Margot, người vẫn thường biết rõ mỗi khi tôi tiếp chuyện bằng một câu đùa.

"Cô nàng lôi thôi xấu xí đó," tôi nói, cố nén cười.

"Ai?" tất cả mọi người lại hỏi trong khi Ginny bắt đầu đoán, nêu hẳn ra tên của những vị khách kém hấp dẫn nhất.

Tôi lắc đầu rồi tuyên bố dõng dạc, "Lucy," tức là Lucy của Andy. Bạn gái thuở kết thúc thời trung học chuyển sang năm nhất đại học của anh, người mà Margot đã thêm vào danh sách khách mời sau khi hỏi ý tôi.

"Nếu cậu cảm thấy không thoải mái với chuyện ấy thì tớ sẽ không làm vậy," Margot đã nói điều này hơn một lần, luôn kèm thêm lời giải thích về những liên hệ khác của hai người trong câu lạc bộ tư và trong vai trò gây quỹ từ thiện - với lại thật không may là còn có quan hệ gia đình, tuy rằng xa ngái hơn (Lucy lấy người anh con ông bác họ của Webb).

Tôi cam đoan mãi với Margot rằng hoàn tòan không có vấn đề gì to tát cả, và rằng tôi thực sự khá tò mò muốn gặp mối tình đầu của Andy - và rằng sẽ tốt hơn khi tôi gặp cô ấy trong những tình huống chủ động, ví dụ như, ngoại hình thật tươm tất. Nhưng âm thầm bên trong, tôi nghĩ động cơ thực sự của tôi hướng tới Leo thì nhiều hơn. Rốt cuộc, việc Lucy tới dự tiệc sẽ cung cấp thêm một biện hộ quý báu trong chuỗi lý cớ bất tận của tôi: người cũ của Margot làm đẹp khuôn viên cho nhà cô, người cũ của Andy tới dự tiệc chào đón con của em gái anh. Vậy tại sao thỉnh thoảng tôi không thể làm việc với người cũ của tôi?

Dù sao đi nữa, lúc này tôi rõ ràng là đang nói đùa, vì Lucy còn lâu mới xấu. Khuôn mặt búp bê, làn da trắng ngà, và mái tóc xoăn màu đỏ dứt khoát luôn đặt cô vào hàng nhan sắc, còn dáng người cô có lẽ là thân hình chuẩn nhất tôi từng mục sở thị - một chiếc đồng hồ cát trong tranh mà hẳn sẽ trông càng nóng bỏng hơn khi cô mặc đồ bớt phần trang trọng. Margot và Stella cùng cười tán thưởng - trong khi mấy người bạn nhỏ nhen của họ trao đổi những ánh nhìn mãn nguyện, nhướng mày ra hiệu, những tiếng cười vui vẻ hàm chứa sóng điện chiến tranh của đàn bà.

Tôi trợn mắt và nói, "Thôi nào. Tôi đang đùa thôi. Cô ấy rất lộng lẫy."

Ginny trông tiu nghỉu vì chẳng có tranh luận nào cả trong khi Pam giật giật đầu ra sau với điệu cười khhúc khích giả lả rất kịch và nói với một vẻ háo hức thái quá, "Cô ấy chẳng phải đài các đấy chứ?"

"Thật sự là thế," tôi hào phóng đáp trong khi nghĩ lại cuộc trò chuyện với Lucy đầu giờ chiều nay - cô tỏ ra rất dễ thương và dường như hơi căng thẳng khi nói thật tuyệt vời biết bao khi cô được gặp tôi. Tôi cũng nói thật tuuyệt khi được gặp cô, và thật lòng nghĩ vậy. Sau đó, bất kể một hình ảnh đầy xáo trộn về chính cô thuở mười chín tuổi đang ở trên chồng tôi, tôi nói thêm, "Tôi đã được nghe rất nhiều điều tốt đẹp về cô."

Lucy, khi ấy hẳn cũng đang tưởng tượng ra điều tương tự, đỏ mặt, mím môi, rồi cười vui vẻ. Sau đó cô nhắc tới Andy - và khoảng thời gian hò hẹn của họ - trong phong thái hoàn toàn hợp lý, thừa nhận rằng anh từng là bạn trai của cô, nhưng biến điều đó thành chuyện thời ấy - và chuyện yêu đương tuổi trẻ chung chung - chứ không phải là quan hệ tình ái của họ.

"Tôi chỉ hy vọng anh ấy đã vứt mấy bức ảnh bữa tiệc chia tay thời trung học ấy rồi. Mái tóc bồng kinh hãi. Tôi đã nghĩ gì chứ?… Cô có từng làm tóc bồng thập niên tám mươi không, Ellen?"

"Tôi từng làm tóc bồng chưa ư?" tôi nói. "Tôi sinh ra ở Pittsburgh - nơi đã dựng phim Flashdance đấy nhé. Tôi có cả tóc bồng lẫn tất ống."

Cô bật cười vui vẻ, sau đó chúng tôi dè dặt đề cập đến hiện tại, trò chuyện về cậu con trai lên năm của cô, Liam, về căn bệnh tự kỷ dạng nhẹ của cậu bé, và chuyện việc cưỡi ngựa, vượt lên trên mọi biện pháp, đã hỗ trợ cậu bé hiệu quả đến thế nào. Rồi chúng tôi tiếp tục với đề tài Atlanta và công việc của tôi (tôi rất ngạc nhiên khi nhận ra rằng Margot đã nói với Lucy - và thậm chí với rất nhiều khách mời - về buổi chụp

hình Drake của tôi). Và như vậy là đã khá nhiều - cả hai chúng tôi chuyển sang nói chuyện với những người khác. Nhưng suốt buổi tiệc, tôi bắt được hàng chục lần cô liếc ngang sang tôi - những cái liếc chỉ ra rằng cô hẳn vẫn còn vương vấn tình cảm với Andy. Điều đó, đương nhiên, dẫn đến tất cả các kiểu cảm xúc hòa trộn - mà trên hết là cảm giác có lỗi và biết ơn.

Giờ đây tôi lại đang cảm thấy tổng hòa cảm xúc ấy khi Stella nhìn tôi và nói rất chân tình, "Lucy là một cô gái xinh đẹp, nhưng con còn xinh đẹp hơn nhiều, Ellen."

'Và thông minh hơn nữa," Margot nói, chỉnh lại nơ trên chiếc váy màu vàng nhạt của cô.

"Andy thật may mắn khi có được con," Stella nói thêm.

Khi tôi mở miệng cảm ơn họ, Ginny xen vào cắt ngang cái mà cô ta hẳn phải biết là một khoảnh khắc hướng tới hạnh phúc gia đình, "Dù sao thì mấy chàng trai ở đâu cả rồi nhỉ? Cả ba người… Craig đã hứa chiều nay anh ấy sẽ trông bọn trẻ giúp đê tớ ngủ thỏa thuê vì chỗ sâm banh này."

Tôi với tay lấy chiếc ví, thầm nghĩ khi bố dành thời gian chơi với con, người ta không nên gọi đó là trông trẻ giúp.

"Có lẽ Andy gọi," tôi nói, lôi điện thoại ra ngay chính lúc tên Leo sáng lên trên màn hình. Bụng tôi quặn lên vì hồi hộp, và mặc dù biết rõ nên cất ngay điện thoại vào lại trong ví, tôi đứng dậy rồi nghe chính mình nói, "Con xin lỗi một chút. Gọi về buổi chụp hình ngày mai đây."

Mọi người gật đầu thông cảm trong khi tôi chạy vội vào trong bếp - lúc này đã sạch sẽ tinh tươm nhờ có những người phục vụ siêng năng và người quản gia không lộ diện nhà Ginny - và khe khẽ trả lời điện thoại.

"Ngày mai em vẫn lên đấy chứ?" Leo nói.

"Thôi nào," tôi thì thầm trong khi lại cảm thấy trào dâng cảm xúc.

"Cho chắc thôi mà," anh nói.

Một tràng cười cao vút vọng ra từ phòng khách khiến Leo phải hỏi, "Em đang ở đâu vậy?"

"Tiệc chào đón em bé sắp sinh," tôi nói thật nhỏ.

"Em có bầu à?" anh giật giọng.

"Vâng, phải," tôi nói, cảm thấy nhẹ người vì điều đó không phải sự thật - và rồi cảm thấy tội lỗi vì cảm giác nhẹ nhõm quá mạnh mẽ đó.

"Thế. Về ngày mai. Em có muốn đi thẳng tới chỗ anh chứ? Rồi chúng ta sẽ khởi hành từ đó?"

"Được thôi," tôi thì thầm. "Công việc mà."

"Được rồi… Anh nghĩ là anh sẽ để em đi," Leo nói, mặc dù tôi biết chắc rằng anh muốn nói chuyện nữa.

"Okay," tôi nói, lòng đầy miễn cưỡng.

"Gặp em ngày mai Ellen."

"Gặp anh ngày mai, Leo," tôi nói, cảm giác được tán tỉnh lâng lâng khi tôi gập điện thoại vào, quay lại, và thấy Margot đang nhìn tôi chằm chằm. Nụ cười ngớ ngẩn của tôi tan biến gần như ngay lập tức.

"Cậu đang nói chuyện với ai?" cô hỏi, mắt cô rực lên vẻ kết tội thật đáng sợ.

"Về buổi chụp hình ấy mà," tôi lúng búng nói, trong khi đó thầm tua lại cuộc nói chuyện, tự hỏi chính xác cô đã nghe thấy gì.

Cô chắc chắn đã nghe tôi gọi tên leo - cũng như giọng điệu của tôi - bởi vì cô nói, "Sao cậu có thể làm chuyện này?"

"Làm gì?" tôi lí nhí, mặt nóng bừng lên.

Trán Margot cau lại và môi cô thành một đường chỉ mỏng. "Cậu lên New York để gặp anh ta, phải không?"

"Tớ… lên New York vì công việc," tôi đáp - nói vậy rõ ràng nghĩa là không phủ nhận.

“Vì công viêc? Thật sao Ellen?” cô nói, và tôi không thể chắc liệu cô tổn thương hay tức giận nhiều hơn.

“Ừ. Đó là vì công việc,” tôi nói, gật đầu kiên quyết, bám lấy mẫu sự thật cuối cùng này. “Đó là một buổi chụp hình hợp pháp ở Coney Island.”

“Phải. Tớ biết, tớ biết. Coney Island. Đúng rồi.” cô nói, lắc đầu, trong khi tôi nghĩ lại mấy câu hỏi ít ỏi của cô về buổi chụp hình đó - và những câu trả lời sơ sài của tôi trước khi tôi chuyển vội sang một chủ đề an toàn hơn. “Nhưng mà với anh ta? Cậu đi để gặp anh ta, phải không?”

Tôi chầm chậm gật đầu, chờ đợi ở cô sự khoan dung, chút cảm thông - cũng như tôi đã cố gắng dành cho cô, trước quyết định của cô, nhiều năm về trước.

“Andy biết không?” cô hỏi. Đó chính xác là câu đã hỏi tôi hôm ở sân bay; chỉ có điều lần này, tôi có thể nói cô đã tới điểm giới hạn tột cùng của bản thân.

Tôi nhìn cô, nhưng không nói gì - điều đó, tương đương, cũng là câu đáp rõ ràng không.

“Tại sao, Ellen? Tại sao cậu lại làm chuyện này?” cô nói.

“Tớ… tớ phải làm,” tôi nói vẻ hối tiếc nhưng rất cương quyết.

“Cậu phải làm?” cô nói, đưa một tay lên bụng trong khi chụm đôi giày Lanvin đế mềm lại với nhau. Ngay cả trong cơn khủng hoảng, cô trông vẫn hết sức thanh nhã, điềm đạm.

“Margot,” tôi nói. “Xin hãy cố hiểu…”

“Không. Không, Ellen,” cô cắt ngang lời tôi. “Tớ không hiểu… Tớ không hiểu tại sao cậu làm chuyện quá trẻ con… tổn thương… huỷ hoại… Nhận buổi làm việc với Drake là một chuyện, nhưng còn chuyện này… Chuyện này quá đáng quá.”

“Không phải thế đâu,” tôi lúng búng.

“Tớ nghe thấy rồi, Ellen. Tớ nghe giọng cậu - cái cách cậu nói chuyện với anh ta… Tớ không thể tin nổi chuyện này… Cậu đang phá hỏng mọi thứ.”

Và khi cô đặt tay kia lên bụng, tôi biết ý cô về mọi thứ. Bữa tiệc chào đón con cô. Tình bạn này. Cuộc hôn nhân cuả tôi. Gia đình chúng tôi. Mọi thứ.

“Tớ xin lỗi,” tôi nói.

Và mặc dù nói xin lỗi, tôi có thể cảm thấy sự xấu hổ của tôi đã chuyển sang thành cảm giác tự cho là mình đúng khi tôi chợt nghĩ ra rằng chúng tôi hẳn không có cuộc nói chuyện này nếu cô đã trung thực với tôi nhiều năm trước. Cô phải nhớ trước hết chúng tôi là bạn - trước cả khi tôi ở bên Andy. Đầu tôi quay cuồng khi tôi suy nghĩ xem liệu tôi có nên nói với cô biết điều cô đã làm - liệu như vậy có xảy ra chuyện gì không hay không. Tôi lựa chọn cách nói ẩn ý, “Tớ chỉ cần… sắp xếp lại một số thứ vốn đã cần sắp xếp từ lâu lắm rồi…”

Rõ ràng là không hiểu lời bóng gió ấy, cô lắc đầu nói, “Không. Trên đời này tuyệt đối chẳng có lý do nào cho chuyện này…”

“Thật sao?” tôi nói, cắt ngang lời cô. “Vậy, lý do của cậu là gì, Margot?”

“Lý do cho cái gì?” Cô nhìn tôi, ngơ ngác, khiến tôi tự hỏi có chăng cô đã quên cuộc viếng thăm của Leo, hoặc nếu không thì cũng đã sửa lại lịch sử, cắt xén lần Leo trở lại ấy ra khỏi ký ức của cô.

“Cho chuyện không bao giờ nói với tớ là anh ấy quay lại,” tôi nói. Giọng bình tĩnh, nhưng tim đập thình thịch.

Margot chớp mắt, trông thảng thốt trong giây lát rồi nhanh chóng lấy lại tự chủ. “Lúc ấy cậu đã đi với Andy,” cô nói. “Cậu đang có quan hệ yêu đương với anh Andy.”

“Thế thì sao?” tôi nói.

“Thế thì sao?” Cô nói đầy kinh hãi. “Thế thì sao?”

"Tớ không có ý 'thế thì sao' chuyện tớ với Andy… ý tớ là… cái gì khiến cậu nghĩ chuyện cậu nói với tớ về Leo sẽ đe dọa đến điều đó?"

Cô khoanh tay trước ngực và cười. "Hay. Tớ nghĩ chúng ta sẽ có câu trả lời ngay đây."

Tôi nhìn cô chăm chăm, nhất định không chịu nhập hai chuyện này làm một. "Lẽ ra cậu phải nói với tớ," tôi nói, khó nhọc thốt ra từng chữ. "Tớ có quyền biết. Tớ có quyền lựa chọn cho bản thân… và nếu cậu đã nghĩ là có khả năng tớ rời bỏ Andy… vậy thì, càng có thêm lý do khiến cậu nên nói với tớ."

Margot lắc đầu, với thái độ phủ nhận thẳng thừng, tuyệt đối, trong lúc tôi nhận ra rằng tôi chưa bao giờ nghe thấy cô nói xin lỗi - hoặc là cô đã sai. Về bất cứ điều gì, với bất kỳ ai. Chưa từng,.

"Rồi, Andy có quyền biết chuyện này," cô nói, hoàn toàn phớt lờ lập luận của tôi. "Anh ấy có quyền biết vợ anh ấy đang làm gì."

Rồi cô thẳng lưng, hếch cằm và nói bằng giọng sắt đá, lạnh lùng, châm chích, "Và nếu cậu không nói với anh ấy, Ellen… tớ sẽ nói đấy."

30. Chương 30

Vài giây sau, Crag, Webb, Andy và James lao vào nhà từ phía cửa bên, trông ướt đẫm mồ hôi, rám nắng và vô cùng thỏa mãn. Tôi hít vào khó nhọc, nỗ lực để lấy lại sự điềm tĩnh, cùng lúc nhận ra Margot cũng đang làm như vậy. Trong một khoảnh khắc, tôi lo sợ cô có thể làm chuyện không suy nghĩ trước, và để lộ ra mọi điều tại đây ngay lập tức. Nhưng, nếu không có gì xảy ra thêm nữa, cô sẽ chẳng bao giờ khiến anh trai mình phải xấu hổ theo cách đấy. Thay vì đó, Margot chạy lại chỗ Webb, tựa đầu vào ngực anh ta như thể tìm sự nương tựa ở mối quan hệ không chút tì vết của bản thân.

Tôi nhìn hai người họ, lấy làm ngạc nhiên rằng tôi cũng đã cảm thấy nhu thế vì Andy - rằng anh là chỗ dựa của tôi - chỉ mới có vài tháng trước đây. Lúc này tôi cách xa anh vài bước, cảm thấy hoàn toàn cô đơn, chia cách.

"Ai đã thắng vậy?" Margot hỏi khi cô đưa mắt trộm nhìn Andy, chừng hy vọng anh sẽ là người chiến thắng. Nếu vợ anh chuẩn bị phản bội anh, ít ra thì anh vẫn còn có một ngày tuyệt vời trên sân golf.

Quả nhiên, Andy lóe lên một nụ cười tươi vui, tự mãn, nháy mắt và nói, "Em nghĩ là ai thắng nào, Mags?"

"Anh chàng này quá là may mắn," James nói trong khi Ginny, Stella và Pam nhập vào bếp cùng chúng tôi, trông thật hạnh phúc khi được ở bên những người đàn ông của mình.

"Anh Andy thắng!" Margot tuyên bố với sự hào hứng giả tạo trong lúc cánh đàn ông giúp vui cho chúng tôi bằng những câu chuyện ở sân gof, gồm cả khoảnh khắc giá- mà- em- đã- ở- đó khi Craig, trong lúc thất vọng, quất vào cây hoa mộc lan với chiếc gậy golf đời mới của mình. Hơn một lần. Mọi người cười, ngoại trừ Margot và tôi, trong khi Craig lấy giọng hết sức tự hào khoe với tất cả chúng tôi chiếc gậy golf đó đắt tiền tới cỡ nào. Cùng lúc ấy, anh ta lấy bốn lon Heineken từ tủ lạnh ra, bật nắp nhanh đến tóe lửa khiến tôi chợt nghĩ tới tay pha chế trong giờ khắc hạnh phúc - một nghề mà tôi hoàn toàn chắc là anh ta chưa bao giờ làm. Anh ta phát lần lượt cho Andy, Webb và James, rồi tu ừng ực lon bia, giữa mỗi ngụm lớn lại lăn vỏ lon lên trán mình.

"Vậy buổi tiệc mừng thế nào?" Andy hỏi, có vẻ như là người đàn ông duy nhất trong căn phòng - kể cả bố của đứa trẻ sắp chào đời - nhớ ra mục đích chính của ngày hôm nay không phải là chơi golf. Tôi cho anh thêm vài điểm tính cho người- chồng- tốt mặc dù sự thật tôi biết anh sẽ chẳng để ý gì tới chuyện đó.

Margot gõ nhẹ lên đầu, khẽ nở nụ cười và nói, "Nó tuyệt lắm."

"Buổi tiệc rất dễ thương," Stella và Pam hùa vào, nói đúng cùng một kiểu ngữ âm. Họ trao nhau ánh nhìn yêu mến, bầu bạn khiến tôi khao khát cũng được nhìn Margot như vậy - và lo sợ rằng chúng tôi có thể chẳng bao giờ lấy lại được nữa.

"Em có nhận được nhiều quà không?" James hỏi Margot, giả giọng New York, xoay mũ lưỡi trai sang một bên để tạo dáng vẻ gangster ưa thích của anh ta.

Margot cố nặn ra một nụ cười nữa và nói có, cô đã nhận được những món quà kỳ diệu, trong khi Ginny không thể nén được niềm vui sướng, thốt lên, "Và Ellen đã gặp Lucy!"

Bụng tôi cuộn lên khi tôi nghĩ Ginny sẽ hoan hỉ hơn bao nhiêu nếu Margot kể hết cho cô ta nghe tất cả sự thật mỉa mai của câu chuyện giữa tôi và Leo.

"Thật thế sao?" Andy nói, nhướn lông mày lên theo một cách thú vị mà, nếu trong bất cứ hoàn cảnh nào khác, cũng sẽ đẩy tôi vào vòng xoáy của sự ghen tuông và cảm giác bất an.

"Vậy em đã nghĩ gì?" James hỏi tôi với nụ cười điệu nghệ quen thuộc, dường như tóm được một cơ hội vàng để làm hỏng dáng vẻ ngoại giao thái quá của mẹ mình.

"Cô ấy rất dễ thương," tôi nói khe khẽ, trong lúc James, đúng như dự đoán, lầm bầm gì đó về "cái ống dễ thương" của cô ấy.

"James!" Stella rên lên.

"Đến mẹ cũng biết cái ống là gì sao, mẹ?" James nói, cười xếch mép.

"Mẹ chẳng biết gì cả," Stella lắc đầu nói.

Trong lúc đó, Andy giả vờ làm ngơ với câu chuyện bên lề ấy, cố hết sức tỏ ra buồn tẻ với chủ đề Lucy - điều mà chỉ có thể làm cho nỗi tức giận của Margot càng thêm sôi sục.

"Ồ," cuối cùng cô nói, rõ ràng là không thể chịu đựng nổi việc ở gần tôi thêm một giây nào nữa. "Em thấy mệt chết đi rồi." Cô nhìn Webb và nói, "Chúng ta nên đi trước khi cơn chuyển dạ giả lại bắt đầu…"

Webb xoa nhẹ lên cổ cô và nói, "Được rồi. Để anh đưa em về nhà, em yêu."

"Ừ, Andy nói, ngáp và rồi uống một hơi bia dài. "Chúng ta cũng nên đi thôi. Mai Ellen sẽ có một ngày quan trọng. Cô ấy sẽ lên New York làm một vụ chụp ảnh lớn."

"Em có nghe rồi," Margot nói. Vẻ mặt cô trống rỗng và giọng nói đã rút hết cảm xúc - nhưng vẫn vô cùng dễ dàng nhận thấy, ít nhất là đối với tôi, rằng cô bị xáo trộn vì một điều gì đó khác còn nhiều hơn bội phần so với cơn chuyển dạ giả có khả năng sắp xảy tới. Tôi nhìn cô, mong muốn đến tuyệt vọng được trao đổi ánh mắt với cô, mặc dù tôi không chắc tôi muốn trao đổi với cô điều gì. Một tiếng cảm ơn? Một lời giải thích cuối? Một câu xin lỗi thành thực? Khi cuối cùng cô cũng đưa ánh mắt vụt qua tôi, tôi trao cho cô một cái nhìn não nùng hàm chứa tất cả những điều đó. Cô lắc đầu từ chối, nhìn xuống sàn nhà Ginny, và mấp máy môi khẽ đến độ gần như không thể nhận ra, như thể đang soạn ra những gì cô sẽ nói với anh trai mình khi anh cần biết.

Buổi tối hôm đó, khi Andy và tôi trở về nhà, chúng tôi là hình ảnh của một cặp đôi bình thường cùng trải qua buổi tối Chủ nhật, ít nhất là vẻ bên ngoài. Chúng tôi làm món salad sườn để ăn cùng với pizza tiêu mua từ Mellow Mushroom về. Chúng tôi xem ti vi, chuyển qua chuyển lại điều khiển từ xa. Tôi giúp anh gom rác để xách đổ vào sáng mai. Anh ngồi với tôi trong lúc tôi thanh toán hóa đơn. Chúng tôi cùng chuẩn bị đi ngủ. Mặc dù vậy, bên trong tôi quá rã rời, nghĩ đi nghĩ lại cuộc trò chuyện với Margot, giật đứng mình mỗi khi điện thoại reo, và nỗ lực đến tuyệt vọng lựa chọn câu chữ - và sức mạnh - để nói lời tự thú.

Rồi, cuối cùng, Andy và tôi nằm trên giường khi đã tắt điện, và tôi biết chắc chắn đó là cơ hội sau chót cho tôi nói đôi điều. Bất cứ điều gì. Trước khi Margot nói ra hộ tôi.

Hàng trăm lời khơi mào khác nhau lóe lên trong đầu tôi khi Andy rướn người hôn tôi chúc ngủ ngon. Tôi hôn lại anh, kéo dài trong vài giây lâu hơn bình thường, cảm thấy vừa căng thẳng vừa thẳm thẳm buồn đau.

"Thật tuyệt vời khi gặp Lucy hôm nay," tôi nói khi cuối cùng chúng tôi cũng buông nhau ra, co rúm lại với ý nghĩ mình thật nực cười biết bao khi cố gắng đẩy câu chuyện theo chiếu hướng liệu- ta- có- thể- trở- thành- bạn- với- người- cũ.

"Phải. Cô ấy là một cô gái dễ thương," Andy nói. "Thật tệ là cô ấy cưới phải một gã tồi."

“Chồng cô ấy là một gã tồi?”

“Đúng vậy đấy… Có vẻ như anh ta đã bỏ lỡ cả ngày sinh của con trai mình.”

“Ờ. Chuyện đó có thể xảy ra mà. Liệu anh ta có một lý do xác đáng nào không?” tôi nói, hy vọng rằng thái độ vị tha của mình sẽ được hoan nghênh.

“Anh biết là chuyện đó có thể xảy ra,” Andy nói. “Biết đâu đứa trẻ sinh sớm hơn dự định hay sao sao đó… ấy vậy mà anh ta đi công tác vào những ngày đứa trẻ sắp chào đời… Và rồi ngạc nhiên, ngạc nhiên, không thể trở về kịp được.”

“Ai kể với anh chuyện đó?”

“Luce.”

Mặc cho tất cả mọi chuyện, tôi chợn lòng khi nghe anh gọi tên tắt cưng nựng của cô ấy. Andy cũng nhận ra điều đó, vì anh lập tức liền hắng giọng và sửa lại ngay, “Lucy đã nói với anh.”

“Khi nào vậy?” tôi hỏi, không chút ngần ngại chộp lấy sơ suất của anh. “Em tưởng bọn anh không còn nói chuyện với nhau nữa mà?”

“Bọn anh có nói chuyện với nhau đâu,” anh trả lời nhanh. “Cô ấy nói với anh từ lâu lắm rồi.”

“Con trai của cô ấy năm tuổi. Và chúng ta đã ở bên nhau hơn năm năm.”

“Nó đã gần sáu tuổi rồi,” Andy nói, cuộn chiếc chăn lại quanh người.

“Anh nhớ ngày sinh nhật của nó cơ đấy?” tôi phản bác lại, chỉ một nửa là nói đùa.

“Đơn giản, thám tử Gadget mà,” Andy nói, cười lớn. “Em biết Lucy và anh đã không nói chuyện với nhau nhiều năm rồi cơ mà. Đó chỉ là một trong vài lần trao đổi cuối cùng giữa những người cũ khi mình muốn biết cuộc sống của nhau và…”

“Và than thở rằng lương duyên hiện tại của mình mới thê thảm làm sao? Chồng của mình chẳng đáng xách dép cho người yêu đầu như thế nào?”

Andy cười. “Không. Cô ấy có vẻ thật sự không nghĩ việc chồng cô ấy bỏ lỡ ngày sinh nở là chuyện gì ghê gớm lắm. Đó chỉ là một phần ngẫu nhiên trong câu chuyện của cô ấy thôi… Cô ấy luôn thuộc típ phụ nữ quan tâm tới con cái nhiều hơn là chồng.”

“Vậy cố ấy đã gọi cho anh à?… Hay anh gọi cho cô ấy?” tôi hỏi, cảm thấy càng lúc cáng khó chịu.

“Ồ, Ell. Anh thật sự không nhớ… Bọn anh đã không nói chuyện lâu lắm rồi… Anh nghĩ cả hai chỉ là muốn biết chắc người kia ổn thỏa thôi… Chẳng có cảm xúc sâu sắc nào cả.”

“Vậy có không? Cảm xúc sâu sắc ấy?” tôi nói, thầm nghĩ Leo và tôi chưa bao giờ có những cuộc nói chuyện kiểu như vậy. Chúng tôi chưa bao giờ có sự gần gũi nào, trừ khi tính tới chuyến bay đêm đó - điều mà chắc hẳn cũng chẳng đáng kể gì.

“Không,” anh nói và rồi ngồi dậy nhẹ nhàng hỏi, “Em muốn đưa chuyện này tới đâu?”

“Chẳng tới đâu cả,” tôi nói. “Em chỉ là… Em chỉ muốn anh biết rằng em không sao cả nếu thật sự là anh có nói chuyện với cô ấy… nếu anh muốn làm bạn với cô ấy.”

“Thôi nào, Ell. Em biết là anh đâu có mong mỏi gì chuyện trở thành bạn của Lucy.”

“Tại sao không?”

“Chỉ là không muốn,” anh nói. “Một phần, anh chẳng có bất kỳ người bạn khác giới nào. Và phần khác… anh thậm chí không biết gì về cô ấy nữa.”

Tôi suy ngẫm về lời nói đó, nhận ra rằng mặc cho cuộc chia tay tồi tệ giữa tôi và Leo, và mặc cho sự thật rằng chúng tôi đã không nói chuyện với nhau nhiều năm, tôi chưa bao giờ có cảm giác như vậy về anh ấy. Có thể tôi không biết từng chi tiết trong cuộc sống hằng ngày của anh ấy, nhưng tôi chẳng lúc nào có cảm giác là mình thôi không còn biết gì về anh ấy nữa.

“Thế thì buồn nhỉ,” tôi trầm ngâm, mặc dù chợt nhiên tôi không rõ được tình cảnh nào thì sẽ đáng buồn hơn. Rồi, lần đầu tiên sau bao nhiêu lâu, tôi nhận ra mình băn khoăn rằng sẽ như thế nào nếu Andy và tôi mỗi người một ngã - đâu là hình ảnh cuộc chia tay của chúng tôi. Tôi dẹp ý nghĩ sang một bên, tự nhủ rằng chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra. Hay nó sẽ?

“Có điều gì đáng buồn về chuyện đó?” Andy hờ hững hỏi.

“Ồ, em chẳng biết nữa…” tôi nói, giọng lạc đi.

Andy xoay người nhìn vào mặt tôi trong khi đôi mắt tôi lại hướng ánh nhìn chằm chằm vào đêm tối.

“Em đang nghĩ gì vậy, Ell?” anh nói. “Em đang buồn về chuyện Lucy à?”

“Không,” tôi trả lời nhanh. “Không có gì cả. Em thật sự thích gặp cô ấy mà.”

“Vậy được rồi,” anh nói. “Tốt.”

Tôi khép mắt lại, biết rằng mình đã đi tới giờ khắc của sự thật. Tôi hắng giọng, khẽ liếm môi, và ngập ngừng thêm vài giây nữa.

“Andy,” cuối cùng tôi nói, giọng bắt đầu run rẩy. “Em có chuyện phải nói với anh.”

“Chuyện gì vậy?” anh nhẹ nhàng hỏi.

Tôi hít một hơi dài rồi thở ra. “Là về chuyện chụp ảnh ngày mai.”

“Có chuyện gì về nó?” anh hỏi, vươn người chạm vào tay tôi.

“Lần chụp này… là với Leo,” tôi nói, cảm thấy vừa dịu vợi đi lại vừa trào lên cảm giác nhộn nhạo.

“Leo?” anh nói. “Bạn trai cũ của em?”

Tôi buộc mình phải trả lời đúng.

“Ý em là gì khi nói đó là với Leo?” Andy hỏi.

“Anh ấy sẽ viết bài,” tôi nói, cẩn thận chọn từng từ. Còn em sẽ chụp ảnh.”

“Okay,” anh nói, bật ngọn đèn ngủ cạnh mình lên và nhìn thẳng vào mắt tôi. Anh trông có vẻ điềm tĩnh và đầy tin tưởng tới nỗi lần đầu tiên, tôi thật sự nghĩ tới chuyện hủy chuyến đi. “Nhưng làm thế nào?… Làm thế nào mà chuyện đó diễn ra?”

“Em tình cờ gặp anh ấy ở New York,” tôi nói, biết rằng mình đang tự thú theo cách quá ít và quá muộn. “Và anh ấy đã hẹn cho em một lịch chụp…”

“Lúc nào vậy?” Andy hỏi. Anh rõ ràng là đang cố gắng hết sức để giữ thái độ trung hòa, nhưng tôi có thể nói rằng anh đang trượt dần vào vị trí luật sư bên nguyên. “Em tình cờ gặp anh ta lúc nào?”

“Một vài tháng trước… Cũng không có gì nghiêm trọng cả…”

“Vậy tại sao em không nói với anh?” anh hỏi, một câu hỏi logic và rõ ràng là then chốt của vấn đề. Xét cho cùng, nó chắc chắn là vấn đề nghiêm trọng - và rồi tất cả chuyện này bắt đầu quay lại với cái ngày mùa đông mưa lạnh ấy trên giao lộ khi tôi trở về nhà và quyết định giữ cái bí mật đầu tiên đó đối với chồng mình. Trong một thoáng, tôi mong sao có thể quay lại và làm mọi việc khác đi.

Tôi do dự rồi nói, “Em không muốn làm anh buồn.”

Đó là sự thật - sự thật thấp hèn, nhưng dù sao vẫn là sự thật.

“Ồ, việc em không nói với anh đã làm chuyện đó thành nghiêm trọng rồi đấy,” anh nói, mắt mở rộng và có vẻ tổn thương.

“Em biết,” tôi nói. “Em xin lỗi… Nhưng em… em thật sự muốn được làm việc… công việc này,” tôi nói, nỗ lực làm cho mọi thứ thật có lý. Tận trong lòng mình, tôi thật sự tin rằng lý do khiến tôi đi là vì công việc. Rằng tôi muốn nhiều điều cho cuộc đời mình hơn là ngồi loanh quanh trong một ngôi nhà to lớn lộng lẫy, chờ đợi chồng về. Rằng tôi muốn trở lại làm công việc của riêng mình. Cảm thấy dũng cảm hơn một chút,

và cũng có chút hy vọng rằng anh sẽ hiểu được, tôi nói thêm, “Em thật sự nhớ nơi ấy. Em thật sự nhớ New York.”

Andy vểnh tai lên, mặt anh giãn ra vài giây khi anh nói, “Chúng ta có thể quay lại thăm thú… Đi ăn tối và xem biểu diễn…”

“Em không nhớ nó theo cách đó… Em nhớ được làm việc ở thành phố. Là một phần của nó… những nguồn năng lương.”

“Vậy thì tới đó làm việc,” anh nói.

“Đó là những gì em sắp sửa làm.”

“Nhưng tại sao nhất định phải làm việc đó với Leo? Sao đột nhiên em lại không thể làm việc mà không có Leo? Em chụp ảnh Drake Watters cho trang bìa của Platform, nhưng bây giờ em lại cần bạn trai cũ giúp đỡ để kiếm việc?” Andy hỏi, nghe có vẻ giống như một cái bẫy mà anh đặt ra cho tôi, khiến trong giây lát tôi nghĩ rằng anh đã chú ý tới dòng tên Leo trên bài báo. Hoặc có thể Margot đã nói với anh về chuyện đó. Ngay cả khi Andy chưa bao giờ may mắn tới thế trong những lần thẩm vấn.

“Ồ, thật sự thì,” tôi nói, cúi xuống những chiếc móng tay đã lâu không sửa, rồi quay lại anh với ánh nhìn thăm dò của anh. “Anh ấy cũng giúp em lần chụp đó.”

“Chờ nào. Cái gì cơ?” Andy nói, những dấu hiệu giận dữ thực sự đầu tiên xuất hiện trên gương mặt khi anh bắt đầu sắp xếp tất cả mọi chuyện lại với nhau. “Ý em là gì? Anh ta đã sắp xếp vụ chụp ảnh đó cho em như thế nào?”

Tôi chuẩn bị tinh thần cho điều tồi tệ nhất khi nói, “Anh ấy viết bài báo đó… Anh ấy đã gọi cho đại diện của em về vụ chụp ảnh.”

“Anh ta đã tới Los Angeles?” Andy hỏi, giọng càng lúc càng to lên, và thêm phần chua chát. “Em đã gặp anh ta?”

Tôi gật đầu, cố gắng để giảm nhẹ cho lời thú tội của mình. “Nhưng em thề em chưa bao giờ biết anh ấy sẽ đến đó… Bọn em không hề đi chung… hay cùng ăn tối… hay bất cứ điều gì… Em đã ở với Suzanne toàn bộ thời gian. Đó hoàn toàn… là công việc nghiêm túc.”

“Và lần này?”anh nói, buông ra một câu hỏi mở khiến tôi vô cùng bối rối.

“Và lần này… bọn em có một vụ chụp ảnh khác,” tôi nói.

“Vậy thì sao? Hai người sẽ trở thành giống như một đội?” anh hỏi trong lúc lao ra khỏi giường, khoanh tay lại và giận dữ nhìn tôi.

“Không,” tôi nói, lắc đầu. “Nó không giống như vậy.”

“Vậy giải thích đi. Nó giống như thế nào?” ngực anh cuộn phồng lên những đợt sóng kích thích.

“Bọn em là bạn bè,” tôi nói. “Làm việc cùng nhau… thỉnh thoảng. hai lần. Thậm chí không phải là thỉnh thoảng.”

“Thế đấy, anh không biết liệu anh có thể thoải mái với chuyện đó hay không.”

“Tại sao không?” tôi nói, như thể chẳng có lý do gì để không thoải mái.

“Bởi vì… Bởi vì anh chưa bao giờ nghe điều gì hay ho về anh ta… và giờ đây em lại muốn nhen nhóm lại tình bạn với anh ta?”

“Margot đã không công bằng với anh ấy,” tôi nói. “Cô ấy chưa bao giờ công bằng.”

“Em cũng nói với anh những điều tồi tệ về anh ta.”

“Em đã bị tổn thương.”

“Phải,” Andy nói, đảo tròn mắt. “Vì anh ta.”

“Anh ấy là người tốt,” tôi nói.

“Anh ta là một thằng xuẩn ngốc.”

“Anh ấy không phải là một thằng xuẩn ngốc… Và em quan tâm đến anh ấy… anh ấy…”

“Sao?”

“Anh ấy… quan trọng đối với em.”

“Ồ, điều đó thật tuyệt đấy, Ellen. Thật tuyệt,” Andy nói, giọng tràn ngập mỉa mai. “Bạn trai cũ của em của em rất quan trọng đối với em. Đúng là điều mà mọi người chồng muốn được nghe.”

“Lucy đến dự lễ mừng em bé của em gái anh,” tôi nói, quay lại với điểm khởi đầu của câu chuyện. “Còn Ty làm việc vườn tược cho em gái anh.”

“Phải rồi,” anh nói, đi đi lại lại cuối chân giường. ”Nhưng cô ấy được mời, và cậu ta làm vườn, chính xác là bởi vì họ không có gì quan trọng. Họ chỉ là những người trong quá khứ bọn anh từng hẹn hò. Chỉ có vậy… Chẳng có vẻ gì là em có thể nói như vậy về Leo.

Tôi có thể nói rằng anh đang đặt ra một câu hỏi, rằng anh tuyệt vọng chờ mong tôi sẽ chuyển ý và thay đổi câu trả lời - phủ nhận bất cứ cảm giác nào với Leo.

Nhưng tôi không thể. Tôi thật sự không thể nói dối Andy thêm một điều gì nữa.

Vậy nên thay vì đó tôi nói, “Anh không tin em à?” Bằng cách đặt ra câu hỏi ấy, tôi tạm thời cảm thấy dễ chịu hơn - khiến tôi, một cách nào đó, tin tưởng bản thân mình.

“Anh đã luôn luôn tin,”Andy nói, rõ ràng hàm ý rằng giờ đây nó không còn như vậy nữa.

“Em sẽ không bao giờ lừa dối anh,” tôi nói, ngay lập tức cảm thấy hối tiếc vì lời hứa đã thốt thành lời đó, biết rằng nó nên là một sự chắc chắn không cần phải gọi tên ra. Một điều ta không phải nói tới.

Hẳn vậy, Andy nói, “Ồ, phải, Ellen. Đó thật sự là một tin tốt. Cảm ơn em. Chúng ta đương nhiên là phải thêm nó vào lá phiếu bầu Người Vợ Của Năm cho em thôi.”

“Andy,” tôi van nài.

“Không. Nghiêm túc đấy. Cảm ơn em. Cảm ơn vì đã hứa sẽ không lừa dối anh về người yêu cũ quan trọng của em, người mà em vẫn còn quan tâm vô cùng sâu sắc,” Andy nói, trong lúc tôi nhận ra mình chưa bao giờ thấy anh giận dữ đến vậy.

Tôi hít một hơi thở sâu, tuyệt vọng chuyển sang phương sách tấn công cuối cùng. “Được rồi. Em sẽ không đi. Em sẽ hủy chuyến đi, sẽ ở lại đây chụp ảnh bụng bầu cho Margot và… và chụp bọn trẻ con chơi đồ hàng trong khi… anh chơi golf suốt cả ngày.”

“Những điều em nói đó có nghĩa gì?” Andy nói, liếc nhìn bối rối.

“Nó có nghĩa là cuộc đời anh thật vĩ đại. Còn cuộc đời em thật thê thảm.” Tôi ghét âm điệu cay đắng trong giọng mình - tuy vậy nó diễn tả chính xác những gì tôi đang cảm nhận. Tôi cảm thấy cay đắng.

“Được rồi. Để anh giải thích cho rõ chuyện này,” Andy hét lên. “Em sắp bay tới New York để hẹn hò với bạn trai cũ bởi vì anh thích chơi golf? Có phải em đang cố gắng trả đũa anh vì chuyện chơi golf?”

“Anh thôi tối giản hóa mọi chuyện lại đi,” tôi nói, trong khi tôi đang thực sự nghĩ rằng, Anh thôi tỏ ra quá đơn giản như thế nữa đi.

“Ồ, có vẻ như em đang đột nhiên lại nói với anh rằng đây toàn là lỗi của anh.”

“Đó không phải là lỗi của anh, Andy… Đó không không phải là lỗi của ai cả.”

“Nó phải là lỗi của ai đó chứ,” anh nói.

“Em… Em không cảm thấy hạnh phúc ở đây,” tôi nói, ứa nước mắt. Tôi giữ chúng mở to, tự dằn mình không được bật khóc.

“Ở đây? Ở đây là đâu?” Andy hỏi. “Trong cuộc hôn nhân này? Ở Atlanta?”

"Ở Atlanta. Ở quê nhà của anh… Em quá mệt khi phải giả vờ…"

"Nói cho chính xác thì giả vờ cái gì nào?" Andy hỏi. "Giả vờ rằng em muốn được sống cùng anh?"

"Giả vờ làm một người không phải là em."

"Ai đòi hỏi em làm chuyện đó?" anh hỏi, không hề bối rối trước xúc động của tôi - một phản ứng dẫn tới cái tác động kỳ quặc là khiến tôi trào nước mắt. "Anh đã khi nào đòi hỏi em làm một người không phải là em?"

"Em không phù hợp với nơi đây," tôi nói, lau mặt bằng tấm chăn bông của hai vợ chồng. "Anh không nhận thấy điều đó à?"

"Em cư xử giống như thể anh đã ép buộc em phải chuyển tới đây vậy," Andy nói, mặt co rúm lại trong sự tức giận bừng bừng, "trong khi chính em nói rằng đó là điều em muốn."

"Em muốn làm anh hạnh phúc."

Andy bật ra một tiếng cười thất vọng, sầu muộn và lắc lắc đầu. "Rõ là vậy rồi. Đó là sứ mệnh của cuộc đời em, Ellen ạ. Làm anh hạnh phúc."

"Em xin lỗi," tôi nói. "Nhưng em phải đi lần này."

Anh nhìn vào mặt tôi, như thể đang chờ đợi thêm một điều gì đó nữa - một lời giải thích hợp lý hơn, một câu xin lỗi thành thật hơn, khẳng định rõ ràng rằng anh là người duy nhất dành cho tôi. Nhưng khi tôi không thể tìm được một từ xác đáng - hay bất cứ một từ nào - anh nhìn xuống tấm thảm sàn và hỏi, "Tại sao em nhất định phải làm việc đó?"

Khi cuối cùng anh ngước mắt lên nhìn tôi, tôi nói, "Em không biết."

"Em không biết?"

"Em cảm thấy như mình không còn biết điều gì nữa…"

"Được rồi, Ellen," anh nói, trong lúc hấp tấp mặc quần jean, đi giày rồi giật chùm chìa khóa và ví từ trong tủ kéo ra. "Anh nghĩ thế này sẽ tốt hơn cho cả hai chúng ta."

"Anh định đi đâu?" tôi hỏi qua dòng nước mắt tuôn mau.

"Ra ngoài," anh nói, lùa tay vào mái tóc để chải gọn nó lại. "Anh dĩ nhiên sẽ chẳng ngủ ở nhà tối nay và rồi sáng mai hôn tạm biệt em như một thằng đần."

Tôi nhìn anh, nỗ lực vượt qua nỗi đau đớn và tuyệt vọng để thốt lên, "Andy… xin anh hãy cố hiểu em. Không phải vì anh… mà là vì em… chỉ là em… cần phải làm việc đó. Làm ơn đi anh."

Anh phớt lờ tôi và đi về phía cửa.

Tôi nhảy ra khỏi giường và chạy theo anh, họng nghẹn lại khi cất lời, "Chúng ta không thể nói chuyện thêm một lúc nữa được à?… Em nghĩ chúng ta đã đồng ý sẽ không bao giờ cãi nhau qua giờ ngủ đêm mà?"

Andy quay lại nhìn tôi, rồi sau đó phớt lờ tôi hoàn toàn. "Phải," anh buồn bã nói. "Đúng rồi, chúng ta đã nói với nhau bao nhiêu là điều, Ellen ạ… chẳng phải thế sao?"

31. Chương 31

Trong một khoảnh khắc cảm giác buồn bã thì ít mà thấy kỳ lạ thì nhiều, tôi đứng ở cửa sổ phòng ngủ, quan sát Andy lùi xe chầm chậm rồi từ từ phóng xuống lối đi, bật xi nhan khi rẽ vào đường chính. Tôi gần như có thể nghe thấy âm thanh phát ra từ chiếc đèn - blíc, blíc, blíc - trong tiếng êm ru của chiếc xe vẫn nguyên mùi mới của anh, và thuyết phục bản thân rằng một người đàn ông còn nghĩ được đến đèn xi nhan thì không tức giận quá lắm đâu. Tôi không chắc đây là một niềm an ủi hay là một bằng chứng phức tạp chỉ ra rằng

chúng tôi không phải dành cho nhau. Rằng lời ngụ ý của Suzanne là đúng - chúng tôi thiếu cảm xúc nồng nhiệt, thuần túy chỉ có một cuộc hôn nhân ân cần, vui vẻ, mà giờ đây thậm chí cũng không còn vui vẻ như thế nữa.

Tôi rời khỏi cửa sổ, tự nhủ rằng tôi không tìm kiếm bất kỳ kiểu thử thách nào, dù là cách này hay cách khác. Có thể tôi đang chối bỏ, nhưng tôi chỉ muốn lên chuyến bay sáng mai, và tới New York, làm công việc của mình, gặp Leo, và cố để cảm thấy dễ chịu hơn về mọi thứ - quá khứ ấy, cuộc hôn nhân của tôi, tình bạn của tôi và Margot, sự nghiệp của tôi, bản thân tôi. Tôi không chắc điều đó sẽ xảy ra như thế nào, nhưng tôi biết rõ nó sẽ không xảy ra nếu tôi ở nguyên đây, trong ngôi nhà này.

Tôi lại tắt chiếc đèn ngủ bên phía Andy và chui vào giường, cảm thấy như thể mình nên khóc, nhưng nhận ra với cả nỗi sợ hãi lẫn nhẹ nhõm rằng cảm xúc của tôi lúc này là thứ phiên bản lắng dịu, mờ nhạt của những gì tôi cảm thấy mới mấy phút trước đây khi Andy còn ở trong phòng với tôi. Thật sự thì, tôi vô cùng điềm tĩnh và không vướng bận đến nỗi gần như thể tôi đang quan sát phần kết một cuộc cãi nhau to giữa cặp đôi nào đó khác, chỉ đợi để biết xem chuyện gì sẽ xảy ra: Cô ấy sẽ ở lại hay sẽ ra đi?

Tôi nhắm mắt, mệt mỏi, và chắc hẳn chỉ cần cố gắng một chút là có thể ngủ ngay được. Nhưng tôi không cho phép mình cố; ít nhất là về phía mình tôi cũng phần nào có lý, và giấc ngủ hẳn sẽ tước cái sự có lý ấy đi mất, biến tôi thành cô vợ nhẫn tâm cứ việc ngủ ngon suốt đêm torng khi người chồng khổ sở của cô ta đang lái xe lòng vòng trên những đường phố vắng tanh.

Thế nên thay vì ngủ, tôi cố gọi cho Andy, khấp khởi chờ đợi được nghe giọng trả lời vui vẻ của anh cài vào điện thoại với nền nhạc là tiếng còi taxi hỗn độn quen thuộc. Đừng bao giờ đổi lời chào ghi âm ấy nhé, gần đây tôi có nói với anh vậy, không chắc vì tôi muốn lưu giọng nói vui vẻ của anh hay là âm thanh ồn ào của New York trong nhạc nền, Dù sao đi nữa, Andy không nghe máy lần này - hay bất kỳ lần nào trong ba lần tôi ấn nút gọi lại. Rõ ràng, Andy không muốn nói chuyện với tôi, và bởi vì chẳng biết phải nói gì với anh, tôi không để lại lời nhắn. Tôi quyết định không gọi đến nhà Margot, nơi mà tôi khá chắc là cuối cùng anh sẽ tới. Cứ để họ kéo bè chống tôi. Cứ để họ mời thêm Stella qua, mở một chai rượu ngon và ầm ĩ tức giận trong sự ưu việt của họ. Cứ để họ làm việc họ còn tôi làm việc tôi. Tôi nhìn sâu vào bóng tối, dù cảm thấy cô độc nhưng vẫn vô cùng hân hoan vì được một mình.

Một lát sau, tôi bồn chồn đi xuống cầu thang, nơi mọi thứ vẫn gọn gàng ngăn nắp chìm trong bóng tối y như khi Andy và tôi đi ngủ. Tôi đi thẳng đến tủ rượu, rót vodka trực tiếp vào một cái ly nhỏ. Uống rượu một mình mang đến cảm giác giống như một cách sáo mòn thể hiện nỗi buồn, mà tôi thì tuyệt nhiên không muốn là một kẻ sáo mòn. Tuy nhiên, vodka chính thực là cái tôi cần lúc này, và cái Ellen muốn cảm giác như cũng là điều quan trọng nhất trong đêm. Hoặc giả tôi chắc chồng mình sẽ nói vậy.

Tôi đứng giữa gian bếp, đột nhiên cũng thấy thèm không khí trong lành, bèn đi đến cửa sau, để ý thấy Andy đã cài lại chuông báo động trước khi anh đi; có thể anh ghét tôi, nhưng anh vẫn muốn tôi an toàn. Chí ít đó cũng là cái gì đấy, tôi nghĩ, trong khi ngồi xuống bậc cấp trên cùng, địa điểm yêu thích nhất của tôi ở Atlanra, nhấm nháp vodka và lắng nghe không gian yên lặng oi nồng, đặc quánh, văng vẳng tiếng dế kêu.

Lâu sau khi đã uống cạn rượu, gọi cho Andy lần cuối, trở vào lại bên trong, khóa cửa sau lại, và cho chiếc cốc vào bồn rửa, tôi nhìn thấy lời nhắn của anh. Tôi chẳng biết sao đã không nhận ra nó lúc trước, khi mà nó nằm ngay giữa quầy bếp, viết trên một tập giấy nhớ màu vàng - đúng kiểu chúng tôi thường lưu lại giấy nhớ cho những lần hoàn toàn khác hẳn. Cho "Anh yêu em" và "Một ngày vui vẻ anh nhé," hay "Cần thay dao cạo." Lòng tôi chùng xuống khi tôi cầm tấm giấy hình vuông lên, dưới ánh đèn bếp, đọc những chữ cái in hoa của Andy:

NẾU EM ĐI, ĐỪNG TRỞ VỀ.

Tôi bóc tờ giấy nhớ ra khỏi tập và băn khoăn suy nghĩ, không phải về chuyện tôi nên làm gì sáng mai, mà đơn giản là nên làm gì với chính lời nhắn này. Tôi sẽ viết trả lời vào những dòng trống bên dưới chỉ thị của anh? Vo tròn để trên mặt quầy? Ném vào sọt rác? Dán vào sổ nhật ký của tôi như kỷ vật buồn cho một quãng thời gian buồn? Chẳng lựa chọn nào có vẻ thật hợp lý - thế nên tôi dán nó trở lại tập giấy nhớ, cẩn thận đặt cho thẳng mép để làm ra vẻ chưa ai từng động đến, chưa ai từng đọc. Tôi nhìn tờ giấy một lần nữa, cảm thấy nhói lên nỗi hối tiếc nuối xót xa mạnh mẽ rằng chúng tôi đã thành ra kiểu cặp đôi không chỉ cãi nhau giữa đêm khuya mà còn để lại tối hậu thư trên tập giấy nhớ trong bếp.

Chúng tôi thậm chí còn có thể trở thành cặp đôi ở Buckhead mà người đời bàn tán qua ly cocktail tại câu lạc bộ. Đã nghe chuyện Ellen với Andy chưa? Nghe những gì cô ta làm rồi chứ? Anh ta đã thiết quân luật thế nào?

Tôi có thể nghe thấy lời của đủ những Ginny trên đời này: Rồi chuyện gì xảy ra?

Cô ta bỏ đi.

Rồi anh ấy bỏ cô ta.

Tôi đứng ở quầy bếp một lúc lâu, thoáng nghĩ lại quá khứ xa xôi và rồi quá khứ mới vừa đây, và một vài khoảnh khắc chen vào giữa, tự hỏi liệu tôi có nên tin lời Andy nói. Tôi đi đến kết luận rằng có. Andy có thể thay đổi suy nghĩ, nhưng ngay lúc này, anh chủ ý như thế.

Tuy nhiên, thay vì sợ hãi, hoặc dừng mình lại theo bất kỳ cách nào, tôi cảm thấy càng thêm bình tĩnh, quyết tâm, phẫn nộ khi tôi đi lên cầu thang và chui vào lại trong chăn. Sao anh dám đặt ra một giới hạn? Sao anh dám không cả cố gắng hiểu cảm nhận của tôi? Sao anh dám dồn tôi vào góc với những hạch sách của anh? Tôi thử đổi vị trí, tưởng tượng ra Andy, da diết nhớ nhà, ao ước được kết nối lại với điều gì đó hay ai đó. Và rồi tôi nhận ra rằng đó chính là lý do tôi chuyển tới Atlanta. Với anh. Vì anh. Đó là lý do tôi ở đây lúc này.

Tôi chìm vào giấc ngủ, mơ mộng lung tung, những chi tiết tầm thường về chuyện trút vỏ bọc chiếc ghế nằm trong phòng ngủ, đánh đổ tách trà ngọt lên bàn phím, rồi chốt lại vào phút cuối là về bộ trang phục gypsy mặc tạm cho một bữa tiệc Halloween trong xóm. Những giấc mơ, dù cho suy xét kỹ lưỡng cỡ nào, cũng hoàn toàn không thể hiện ra rằng tôi đang ở trên một giao lộ, trong một cuộc khủng hoảng.

Khi tôi tỉnh hẳn là lúc bốn giờ năm mươi chín, một phút trước khi chuông báo thức sẽ kêu. Tôi ra khỏi giường, tắm gội, mặc quần áo và làm mọi việc với thái độ thản nhiên như thể một ngày công tác bình thường. Tôi thu dọn thiết bị máy ảnh, sắp xếp lại va li, in vé máy bay, còn xem cả thời tiết ở New York. Khoảng mười lăm độ và rải rác có mưa. Thật lạ, chẳng thể nhớ mười lăm độ cảm giác ra sao nữa, có lẽ bởi vì tôi đã sống trong nơi thời tiết nóng quá lâu rồi, thế nên tôi dồn sự chú ý vào cơn mưa, gói thêm chiếc ô và một cái áo gió màu đen.

Trong suốt thời gian đó, tôi nghĩ về lời nhắn của Andy, tự nhủ mình lúc nào cũng có thể quay lại vào phút cuối. Khi mặt trời lên, mình có thể quyết định ở lại. Mình có thể bắt chuyến tàu MARTA đến sân bay, chen người qua cửa an ninh, thơ thẩn đi hết đường cổng bay, và rồi vẫn có thể về nhà.

Nhưng trong sâu thẳm, tôi biết chuyện đó sẽ không xảy ra. Tôi biết rằng tôi đã ở rất xa khi Andy trở về nhà và nhìn thấy lời nhắn của anh, vẫn nằm y nguyên trên mặt quầy bếp bằng cẩm thạch.

Năm tiếng lơ đãng trôi qua, tôi thấy mình đã tới bãi taxi ở sân bay LaGuardia, những thanh âm, mùi vị, cảnh vật, tất cả đều quá ư thân thuộc đến nhói lòng. Nhà, tôi nghĩ. Mình đang ở nhà. Hơn cả Pittsburgh, hơn cả Atlanta, hơn mọi nơi trên đời. Thành phố này, chính dãy taxi, cảm giác giống như trở về nhà.

"Chị đi đâu vậy?" một cô gái đứng sau tôi hỏi, cắt ngang miền cô đơn của tôi. Với chiếc quần jean xé, tóc đuôi ngựa, và một chiếc ba lô to đùng, trông cô giống như sinh viên. Tôi tưởng tượng ra rằng cô sắp nhẫn túi và đang hy vọng có người chia sẻ tiền taxi vào thành phố.

Tôi húng hắng cổ họng, nhận ra ngày hôm nay mình chưa nói chữ nào. "Queens," tôi nói, hy vọng cô đến Manhattan. Tôi không có hứng thú nói chuyện, nhưng không nỡ nào xua cô đi.

"Ôi, tuyệt," cô nói. "Tôi đang mong chúng ta có thể đi cùng taxi… tôi định đi xe bus, nhưng tôi đang vội quá."

"Cô đi đâu?" tôi hỏi, không phải vì tôi thực sự muốn biết, mà vì tôi có thể thấy rõ cô đang vô cùng mong tôi hỏi. Tôi cá là có dính dáng đến con trai. Con trai luôn luôn có dính dáng.

Quả nhiên, cô nói, "Tới chỗ bạn trai của tôi. Anh ấy sống ở Tribeca."

Cô nói Tribeca một cách trang trọng, như thể cô mới phát âm trôi chảy được từ ấy vài lần trước đó. Có lẽ cô cũng chỉ vừa biết nó là viết tắt của Triangle Below Canal Street. Tôi còn nhớ khi tôi biết mẫu tin thú vị này - cũng như còn nhớ rõ tôi từng phát âm sai tên phố Houston Street, nói là cái tên ấy giống với tên

thành phố lớn nhất bang Texas, và Margot đã sửa lại cho tôi, thừa nhận rằng cô cũng nói nhầm như vậy ngay ngày hôm trước.

"Ừm," tôi lẩm bẩm. "Một khu rất tuyệt."

"Dạ," cô nói, tôi nhận ra đó là ngữ âm vùng Minnesota hoặc Canada. "Anh ấy vừa mới tìm được một cái tổ cực kỳ ở đó." Cô trau chuốt với từ cái tổ mà tôi chắc chắn là anh chàng kia đã sử dụng để gây ấn tượng với cô. Tôi tự hỏi liệu cô đã đến cái nơi "cực kỳ" ấy chưa, tưởng tượng ra chỗ đó thật chật hẹp và tăm tối - nhưng như thế nào đấy vẫn hết sức tuyệt vời.

Tôi mỉm cười, gật đầu. "Thế cô sống ở đâu?"

Cô lôi một chiếc áo khoác jean nhàu nhĩ từ cái túi kéo ra, trong khi tôi nghĩ áo jean trên quần jean - không đẹp. Cô cài áo sát cổ, trông thế càng tệ hơn, và nói, "Toronto… Bạn trai tôi là họa sị."

Một câu nói chẳng ăn nhập vào đâu vang lên vẻ tự hào một lần nữa chứng minh tình yêu của cô, chứng minh rằng mọi thứ đều dẫn về anh chàng kia hết.

Thật nguy hiểm, tôi nghĩ, nhưng chỉ mỉm cười đáp lại và nói, "Hay quá," lòng tự hỏi họ đã gặp nhau như thế nào, họ đã bên nhau được bao lâu, liệu chăng cô sẽ chuyển tới New York sống cùng anh ta. Chuyện của họ sẽ kết thúc ra sao. Nếu như nó sẽ kết thúc.

Đoàn người tiếp tục đi, đưa tôi tới gần Leo thêm vài phân nữa.

"Thế… chị về nhà à?" cô hỏi.

Tôi nhìn cô bối rối một lát cho tới khi cô hỏi rõ thêm, "Chị sống ở Queens?"

"Ồ… không," tôi nói. "Tôi tới gặp một người ở đó… vì công việc."

"Chị là nhiếp ảnh gia?" cô hỏi.

Trong một thoáng, tôi hết sức ngạc nhiên trước trực giác của cô, nhưng rồi nhớ ra mấy túi đồ và thiết bị của mình.

"Đúng rồi," tôi nói, cảm thấy yêu bản thân mình hơn biết bao bởi khoảnh khắc này.

Tôi là nhiếp ảnh gia. Tôi đang ở New York. Tôi sắp gặp Leo.

Cô cười tươi nói, "Tuyệt quá."

Thế rồi chúng tôi lên tới đầu hàng, tôi chào tạm biệt người bạn mới không tên của tôi.

Tạm biệt chị," cô nói hết sức vui vẻ. Cô vẫy tay - một cử chỉ hơi kỳ cục khi ta đứng gần sát ai đó.

"Chúc may mắn," tôi bảo cô.

Cô cảm ơn, nhưng nhìn tôi với ánh mắt thăm dò, như thể băn khoăn tự hỏi may mắn ảnh hưởng tới điều gì. Tôi rất muốn nói với cô là rất nhiều. May mắn ảnh hưởng lớn lao tới mọi điều. Nhưng thay vì làm vậy, tôi mỉm cười với cô, rồi quay sang đưa đồ đạc cho anh lái xe.

"Đi đâu?' anh ta hỏi khi cả hai chúng tôi đã vào trong xe.

Tôi đọc cho anh ta dòng địa chỉ đã hằn sâu trong trí nhớ bao năm, hồi hộp kiểm tra lại lớp trang điểm bằng gương hộp phấn. Tôi chỉ chải mascara và son bóng, cố chống lại mong muốn trang điểm đậm hơn, cũng như buộc mình cột tóc lên và mặc thật đơn giản với quần jean, áo sơ mi trắng tay gấp và đi giày bệt màu đen. Chuyến đi này có thể không thuần túy là vì công việc, nhưng ít nhất tôi đã ăn mặc đúng với tính chất công việc.

Tôi căng thẳng lôi điện thoại ra khỏi túi khi Leo nhắn tin cho tôi: Em đến chưa?

Tim tôi đập thình thịch khi tôi tưởng tượng anh vừa mới tắm xong, xem đồng hồ, chờ đợi tôi.

Tôi nhắn lại: Trên taxi. Gặp anh lát nữa.

Gần như ngay lập tức, anh nhắn cho tôi chỉ một mặt cười, điều đó làm cho tôi bình tĩnh trở lại, nhưng cũng khiến tôi ngạc nhiên. Leo chưa bao giờ là chàng trai gửi tin nhắn với biểu tượng cảm xúc, trừ khi tính đến cái mặt hai chấm - gạch ngang :- / thỉnh thoảng anh thêm vào cuối e- mail, trêu chọc đôi môi hơi lệch của tôi - một điều mà Andy chẳng bao giờ để ý, hoặc, ít nhất, chẳng bao giờ chỉ ra.

Tôi mỉm cười với chiếc điện thoại, bất chấp tâm trạng của tôi - thực sự thì cũng không tệ, nhưng cũng không đồng nghĩa với nụ cười. Rồi tôi lôi tai nghe ra, bật iPod lên và nghe Ryan Adams hát bài "La Cienega Just Smiled", một trong những bài hát yêu thích nhất của tôi, có thể khiến tôi cảm thấy hoặc thực sự hạnh phúc hoặc vô cùng buồn bã, tùy khi. Ngay lúc này, tôi có cả hai, và khi lắng nghe lời bài hát, tôi ngạc nhiên vì sao hai cảm xúc ấy lại song hành gần nhau đến vậy.

Em giấu anh nơi thẳm sâu tâm trí

Tốt biết bao nhưng, thật tệ, nó làm em đau đớn.

Tôi kích tiếng to lên trong khi tôi nghe như văng vẳng tiếng mẹ, "Con sẽ điếc tai đấy, Ellie." Rồi tôi nhắm mắt, nghĩ về Leo, rồi Andy, rồi lại Leo.

Rốt cuộc, tôi nghĩ, chẳng phải luôn là về một chàng trai hay sao?

32. Chương 32

Khi xe chạy vào đại lộ Newton, tôi không thể nói được liệu tôi cảm thấy dường như mới hôm qua hay như đã từ quãng đời nào xa lắc về lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau ấy, lúc tôi thả Leo xuống sau khi chúng tôi trở về từ California, tin chắc rằng chuyện của chúng tôi thế là kết thúc. Tôi thoáng hồi tưởng lại những cảm xúc sáng hôm đó - tôi đã buồn đến lặng người ra sao - tự hỏi có chăng tôi thực sự tin mình sẽ không bao giờ gặp lại anh lần nữa. Tôi cũng tự hỏi, chính xác thì điều gì đưa tôi trở lại nơi đây, tới khoảnh khắc này. Là chuyện chuyển về Atlanta và mọi hệ quả của nó? Khám phá ra cái ngày tháng Mười hai xa lơ xa lắc khi anh quay trở lại? Hay đơn giản là sự cuốn hút không thể nào cắt nghĩa, chẳng tài nào suy chuyển của Leo với trái tim tôi? Xe dừng lại trên khuôn viên trước khu nhà anh ở, tôi trả tiền xe, hy vọng có được câu trả lời hôm nay. Tôi cần tìm ra những câu trả lời.

"Hoá đơn không?" anh tài xế hỏi tôi trong khi mở khoá cốp và bước ra khỏi xe.

"Không, cảm ơn," tôi nói, mặc dù biết rõ mình nên giữ lại cái bằng chứng chi phí - vì làm vậy sẽ khiến chuyến đi của tôi giống với một chuyến công tác chính đáng hơn.

Khi ra khỏi chiếc taxi, tôi nhìn thấy Leo, đang dựa vào lan can hiên nhà. Anh đi chân trần, mặc quần jean và áo nỉ màu xám, đưa mắt nhìn lên trời như thể kiểm tra xem có mưa không. Tim tôi lỗi nhịp, nhưng tôi trấn an mình bằng cách nhìn qua chỗ khác, chỉ tập trung lôi mấy cái túi ra khỏi cốp xe đặt xuống lối đi. Tôi không tin nổi mình đang thực sự ở đây, không thể tin ngay cả khi tôi xốc lại can đảm để nhìn thẳng vào mắt Leo. Anh giơ một tay lên và mỉm cười, trông hoàn toàn thoải mái.

"Chào," tôi nói, giọng nhạt nhoà trong cơn gió bất thần và tiếng đóng sầm cốp xe. Tôi nín thở khi chiếc taxi biến mất khỏi khung cảnh. Cuộc viếng thăm của tôi chính thức từ lúc này.

Vài giây sau, Leo đến bên cạnh tôi.

"Em đã đến," anh nói, dường như nhận biết được rằng chuyện đó cần hơn rất nhiều so với cứ thế lên máy bay rồi tới đây. Anh đúng rồi đấy, tôi nghĩ, hình dung ra tờ giấy nhắn trên quầy bếp, và Andy tìm thấy nó vẫn nguyên ở đó sáng nay - còn vợ anh đã đi rồi.

"Vâng," tôi nói, dấy lên cảm giác tội lỗi. "Em đã đến."

Leo nhìn xuống mấy chiếc túi và nói, "Đây. Để anh xách cho em."

“Cám ơn,” tôi nói, rồi lấp đầy khoảng im lặng kỳ cục tiếp theo với câu, “Đừng lo… Em không ở đây đâu. Em đặt khách sạn rồi.” Câu nói ấy, dĩ nhiên, khiến cho mọi thứ càng trở nên kỳ cục.

“Anh đâu có lo về chuyện đó,” Leo nói, như thể anh đã lo lắng thật - nhưng về một điều gì đó hoàn toàn khác.

Tôi quan sát anh xách va li của tôi bằng tay phải, dù anh có thể chọn cách kéo nó đi, và thảy chiếc túi đựng máy ảnh của tôi qua vai bên kia. Tôi cố kìm nén cảm giác thèm muốn khi theo Leo đi lên bậc tam cấp vào hiên nhà, rồi vào căn hộ của anh, ngồi ở đó uống cà phê lẫn mùi vị quen thuộc của căn nhà cũ. Tôi liếc nhìn quanh phòng khách của anh, xáo động bởi bao nhiêu ký ức dồn dập trở về, hầu hết là những hồi ức vui. Cảm xúc quá nặng, tôi nghĩ, thấy mình yếu đuối, tràn ngập nhớ thương, sống lại thời hai mươi ba tuổi.

“Thế?” Leo nói. “Em nghĩ gì?”

Tôi không chắc anh đang hỏi về điều gì nên tôi giữ an toàn và tập trung vào bất cứ chuyện gì khác chuyện quá khứ. “Anh có nội thất mới,” tôi trầm trồ.

“Ừ,” anh nói, chỉ vào bức tranh trừu tượng có gam màu xanh pha màu đen và chiếc ghế dài bọc da thuộc màu vàng nâu bên dưới nói. “Anh thay đổi chỗ này chỗ khác chút chút… Thế có ổn với em không?” anh nhìn tôi vui vẻ.

“Chắc rồi,” tôi nói, cố thư giãn, cố không nhìn thẳng vào phòng ngủ của anh, cố không nhớ lại quá nhiều điều. Ít nhất là không phải tất cả cùng một lúc.

“Tốt,” anh nói, giả đò vui vẻ. “Em kết hôn rồi chuyển xuống Georgia… Anh ít nhất cũng được phép có một cái ghế mới chứ.”

Tôi mỉm cười. “Ôi, em nghĩ anh làm được nhiều hơn thế một chút đấy,” tôi nói, chủ yếu ám chỉ tới công việc của anh, nhưng cũng tới cả Carol nữa. Tôi liếc nhìn quanh một vòng nữa, tìm kiếm dấu hiệu sống chung của hai người. Chẳng có bất kỳ thứ gì. Không có thứ gì của phụ nữ, không ảnh của Carol. Không một bức ảnh nào, thực ra là thế.

“Tìm kiếm gì chăng?” anh hỏi, giọng trêu chọc, như thể anh biết chính xác điều tôi đang làm, đang nghĩ.

“Phải đấy,” tôi trả miếng. “Anh đã làm gì với ảnh của em?”

Anh lúc lắc ngón tay trỏ chỉ vào tôi, rồi bước hai bước tới kệ sách cũ đẹp mắt, lôi ngăn kéo ra và lục tìm trong đó. “Ý em là… cái này?” anh nói, giơ chiếc ảnh sún hai cái răng cửa của tôi ra.

“Thôi đi,” tôi nói, mặt đỏ bừng.

Anh nhún vai, trông có vẻ vừa tự mãn vừa ngại ngùng.

“Em không tin nổi anh vẫn giữ nó,” tôi nói, cảm thấy sung sướng quá mức.

“Đó là một bức ảnh đẹp,” anh nói, dựng tấm ảnh lên trên giá sách, bọc trong tờ báo. Vẫn như xưa, mọi thứ nơi Leo ở được giảm thiểu tối đa, ngoại trừ các loại giấy tờ. Sách báo, tạp chí và sổ tay để rải rác và xếp thành đống thực sự là khắp nơi - trên sàn nhà, trên bàn ghế, trên các giá sách.

“Thế,” anh nói, quay người đi vào bếp, căn phòng duy nhất trong tầm mắt tôi hoàn toàn không thay đổi, kể cả tấm vải lót sàn màu xanh thập niên 1970. “Em đói không? Anh làm cho em thứ gì nhé?”

“Không đâu, cảm ơn anh,” tôi nói, thầm nghĩ ngay bây giờ dù có đói, tôi cũng không tài nào ăn nổi thứ gì.

“Cà phê nhé?” anh hỏi, rót đầy thêm cốc của chính mình. Một chiếc hình trái đào. A- ha, tôi nghĩ. Carol.

“Được,” tôi nói. “Chỉ… nửa cốc thôi.”

“Nửa cốc?” anh nói, xắn ống tay áo lên. “Em là ai đây? Bà nội anh ư?”

“Ôi,” tôi thốt lên đầy trìu mến, nhớ lại người bà niềm nở của anh. Tôi chỉ gặp bà đúng một lần - tại tiệc sinh nhật cháu anh - nhưng bà đúng thực là một bà cụ sinh động, kỳ lạ, một người luôn nói chính xác những gì mình nghĩ và chỉ may nhờ có tuổi tác mà thoát được những đòn phản kích.

“Bà anh giờ thế nào?” tôi hỏi, nhận ra rằng chúng tôi không nói chuyện nhiều về gia đình trên chuyến bay đêm đó.

“Vẫn võ vẽ… vẫn bowling, thật đấy,” anh nói, lôi một chiếc cốc trắng không cùng bộ xuống cho tôi. Có dòng chữ gì đó bên mé cốc, nhưng từ chỗ đang đứng tôi không thể đọc được.

“Cừ quá,” tôi nói. Hình ảnh mẹ lướt qua đầu tôi, một phản ứng giống hệt như mỗi khi tôi nghe về những người quen biết cao niên mà vẫn sống khỏe, nhưng tôi kiên quyết không để bà hiện hữu quá rõ ràng trong tâm trí đã chật ních của tôi.

“Thế thật sao?” Leo hỏi. “Chỉ nửa cốc thôi ư, thưa bà?”

Tôi mỉm cười nói, “Được rồi, tốt thôi. Em sẽ uống một cốc đầy… Em chỉ nghĩ…”

“Gì cơ?”

“Là chúng ta nên đi…”

“Chúng ta vội sao?”

“Trời có thể mưa.”

“Thì?”

“Em phải chụp ảnh,” tôi nói dứt khoát.

“Anh biết vậy,” anh nói dứt khoát không kém.

“Thế,” tôi nói, như thể đã nêu xong vấn đề và có trục trặc gì mà anh còn chưa hiểu thấu cơ chứ.

“Em không chụp được trong mưa?”

“Tất nhiên là em có thể.”

“Thế?” anh nói, bắt chước từ tôi sử dụng.

Lúc này chúng tôi đang chìm đắm trong kiểu trò chuyện bông lơn - đó sẽ là một nơi đáng sợ khi ta xác định rõ quyết tâm không làm điều gì để có thể phải hối tiếc.

“Em chỉ đang bảo…” tôi nói, một câu đáp trả ưa chuộng của tôi từ thời xưa, tốt cho bất kỳ tình huống khó xử nào.

“Ừ, anh chỉ đang bảo những tấm hình Coney Island trong mưa sẽ không quá tệ đâu… phải chứ?”

“Chắc vậy,” tôi nói. Nghĩ rằng những bức ảnh có thể thực sự đẹp hơn trong mưa. Rằng đi bên Leo có thể cũng thực sự tuyệt vời hơn nữa trong mưa.

“Vậy ngồi xuống đi,” Leo nói, cắt ngang dòng suy nghĩ vẩn vơ của tôi. Anh chỉ xuống chiếc ghế anh ngồi, nhìn sâu vào mắt tôi, và nói, “Ngồi một lát.”

Tôi giữ lấy ánh mắt anh, vừa sợ hãi vừa mong mỏi điều mà một lát có thể dẫn tới. Rồi tôi xoay người người xuống đầu mút chiếc ghế, chống khuỷu tay lên thành, chờ đợi cà phê, chờ đợi anh. Tôi quan sát anh rót đầy cốc của tôi, chỉ chừa lại đủ chỗ cho chút xíu sữa và hai thìa đường. “Ít cà phê nhiều đường sữa, đúng chứ?” anh hỏi.

“Điều gì khiến anh nghĩ em vẫn thích uống cà phê như thế?” tôi nói, mỉm cười làm duyên với anh.

“Ồ, anh biết chứ,” Leo nói với bộ mặt bất động nhưng vẫn tạo được ấn tượng tán tỉnh.

“Làm sao anh biết?” tôi hỏi, tán tỉnh lại tức khắc.”

“Em đã uống đúng như thế tại quán ăn đó,” anh nói, đưa cho tôi chiếc cốc và ngồi xuống bên phải tôi - gần, nhưng không quá sát. “Dạo tháng Giêng ấy.”

“Anh để ý cà phê của em?” tôi nói.

“Anh để ý mọi thứ,” anh nói.

“Như?” tôi dồn ép.

“Như… chiếc áo len xanh em mặc… Như cách em nghiêng nghiêng đầu khi anh bước vào… Như vẻ mặt của em khi em nói với anh em đã kết hôn…”

“Và đó là gì?” tôi cắt ngang, hy vọng anh thôi dùng từ kết hôn đi.

“Em biết vẻ mặt đó mà.”

“Nói cho em xem nào.”

“Vẻ mặt em- ghét- anh.”

“Em chưa bao giờ ghét anh.”

“Nói dối.”

“Được rồi,” tôi nói. “Em đã ghét anh.”

“Anh biết thế.”

“Còn giờ?” tôi nói, liều lĩnh nhìn sâu vào đôi mắt nâu của anh. “Giờ em có cái vẻ đó không?”

Leo liếc ngang, như thể tìm kiếm một câu trả lời trên gương mặt tôi. Rồi anh nói, “Không. Nó biến mất rồi. Vẻ mặt ấy đã biến mất kể từ… kể từ chuyến bay của bọn mình từ L.A. khi anh cứu em thoát khỏi gã đàn ông bẩn thỉu đó.”

Tôi bật cười, vờ rùng mình. “Ông ta thật khiếp.”

“Phải. Đùng thế. Ơn Chúa… Nếu không em có thể đã không vui sướng đến vậy khi gặp anh.”

Tôi lắc đầu, không phải theo lối phản đối, mà theo lối như để nói rằng, Không bình luận - ít nhất là không có gì có thể chia sẻ.

“Sao?” anh hỏi.

“Không có gì,” tôi nói. Mới mười phút trong “chuyến công tác” - thế mà tôi ràng rành đã sa vào lãnh địa nguy hiểm.

“Nói cho anh xem nào,” anh nói.

“Anh nói cho em xem nào,” tôi nói, nhấp ngụm cà phê dầu tiên. Hơi quá nóng - nhưng vẫn tuyệt vời.

“Rồi… Để xem nào… anh có thể nói gì với em đây?…” Leo nhìn lên trần nhà trong khi tôi ngắm làn da màu ô liu, râu ria cạo nhẵn, hai bên tóc mai hơi xoăn của anh. “Anh có thể nói với em rằng anh hạnh phúc vì em đã đến… Anh hạnh phúc được gặp em… Anh rất hạnh phúc được gặp em.”

“Em cũng rất hạnh phúc được gặp anh,” tôi nói, chao đảo vì thẹn thùng bối rối.

“Ừm, tốt,” Leo nói, gật đầu, nhấm cà phê, rồi gác hai chân lên bàn. “Chúng ta đã làm thế vì chúng ta, em nhỉ?”

“Vâng,” tôi nói khi cả hai chúng tôi cùng đăm đắm xuống sàn nhà. “Đúng vậy.”

Mấy giây sau, chúng tôi lại khóa mắt nhau, đôi nụ cười tan biến, và mặc dù không biết tại sao, tôi thật sự chắc chắn rằng tim anh cũng đang đập mạnh như tôi vậy. Tôi nghĩ về Andy, nhận ra cảm giác tội lỗi của tôi đang bắt đầu lùi xa, điều đó tới lượt nó lại phủ lấy tôi một cảm giác tội lỗi mới, nhất là khi Leo hắng giọng và nói to tên chồng tôi.

“Andy có biết em ở đây không?” anh hỏi.

Đó là một câu hỏi giản đơn, nhưng là biểu hiện của sự nhận biết rõ ràng rằng tôi ở đây hẳn vì chút gì khác hơn buổi chụp hình.

“Có,” tôi nói, nhận thấy câu trả lời của mình không làm sáng tỏ điều gì. Câu trả lời ấy có nghĩa là tôi xem chuyến đi này hoàn toàn về công việc. Hoặc nó có thể có nghĩa tôi đã thú nhận mọi điều. Hoặc nó cũng có thể có nghĩa tôi chỉ nói với anh đủ để gây ra cuộc cãi vã lớn và một tối hậu thư đề trên giấy nhớ.

“Rồi?… Anh ấy thấy chuyện đó không sao chứ?” Leo hỏi, trông đầy lo lắng.

Tôi nhìn xuống cốc cà phê và lắc đầu, hy vọng như thể nói lên tất cả.

Hẳn nhiên là thế, vì Leo chỉ nói, “Anh xin lỗi.”

Tôi gật đầu cảm ơn, nhận ra rằng quá nhiều phần trong mối tương tác giữa chúng tôi thuộc về chiều sâu, những thứ xảy ra dưới vẻ bên ngoài, luôn là như thế.

“Thế… còn bạn gái của anh?” tôi hỏi, đổi vai trò.

Anh lắc đầu, chặt chặt tay vào không khí tạo ra tiếng gió phần phật. “Chuyện đó hết rồi,” anh nói.

“Bọn anh chia tay?”

“Ừ,” anh gật đầu.

“Khi nào?” tôi hỏi - nhưng điều tôi thực sự muốn biết là, Tại sao? Ai đề nghị?

“Mấy tuần trước,” anh nói mơ hồ.

“Anh có… muốn nói về chuyện đó?”

“Em có muốn nói về chuyện đó?” anh nói.

“Nếu anh muốn,” tôi ướm lời.

Leo nhún vai, và rồi bắt đầu bằng những câu nói bình thường, không cảm xúc, “Anh nói với cô ấy anh đang liên lạc lại với em. Cô ấy phản ứng quá mạnh. Anh nói với cô ấy mọi chuyện không phải thế đâu. Em kết hôn rồi. Cô ấy hỏi thế thì như thế nào? Anh nói nó không là gì cả, nhưng cô ấy buộc tội anh là vẫn còn cảm xúc với em.” Anh ngước lên nhìn tôi, trong khi tôi thả ánh nhìn từ mắt anh xuống cằm, và rồi lên môi anh.

“Và?” tôi nói.

“Và,” Leo lại nhún vai. “Anh không thể nói với cô ấy điều cô ấy muốn nghe. Thế nên cô ấy bỏ đi.”

Tôi tưởng tượng ra cuộc nói chuyện thẳng thừng, kinh khủng đó, trong tim tràn ngập nỗi cảm thương cho một người phụ nữ mà tôi chưa từng gặp. “Anh… cứ thế để cô ấy đi?” tôi nói, kính sợ sự chân thật của anh - điều có thể cũng gần như là tàn nhẫn. Một trong những thứ tốt nhất - và cũng tệ nhất - ở con người anh.

Leo chậm rãi gật đầu. Rồi anh đặt cà phê xuống, quay người đối diện với tôi và nói. “Phải. Vậy đấy. Vấn đề là… cô ấy đúng. Anh thật sự còn cảm xúc với em, Ellie.”

Tôi nuốt vào khó nhọc, trái tim tôi lúc này đang trong cổ tôi, trong tai tôi, trên chiếc bàn, khi tôi nhắc lại từ anh dùng và biết ngu ngốc nhưng vẫn hỏi. “Kiểu cảm xúc nào?”

“Những cảm xúc anh đã nên lựa chọn nhiều năm trước,” anh nói, bắt gặp ánh mắt tôi trong một thoáng rồi lại nhìn trân trân xuyên qua căn phòng. “Những cảm xúc trào lên khi anh gặp lại em… Những cảm xúc anh không nên có với… một phụ nữ đã kết hôn.”

Lại cái từ ấy. Kết hôn.

Tôi mở miệng, nhưng không thể tìm được bất lỳ lời nào chính xác với lòng mình. Ít nhất không một lời nào có thể nói to lên.

“Thế,” Leo nói, giăng câu sang tôi. Anh xát hai bàn tay, rồi xiết lại, hà hơi vào các đốt ngón tay trước khi quẳng ra một trong những câu nói rất sâu sắc nhưng cũng hoàn toàn vô nghĩa mà anh hết sức yêu thích. “Nó như thế chính là nó.”

Tôi gật đầu đồng ý một cách an toàn.

“Ý anh là… đó là điều em sẽ làm, đúng chứ?” Leo hỏi.

Đó là một câu hỏi tu từ, nhưng dù sao tôi vẫn trả lời, đáp lại hết sức thận trọng. “Em không biết nữa,” tôi nói, lắc đầu.

Leo nhướng mày nhìn tôi, như thể anh hiểu chính xác tôi cảm thấy thế nào, chính xác tôi đang cố gắng diễn đạt điều gì - và rằng, nếu không có gì khác hơn, chí ít chúng tôi cũng có chung điều đó.

33. Chương 33

Một tiếng sau cuộc nói chuyện an toàn và hai chiếc cốc cà phê, Leo và tôi đang trên chuyến tàu N hầu như không có khách, đi về phía đầu Nam của Brooklyn. Chúng tôi vờ như đang trong hành trình công việc, nhưng những dư chấn ngầm ẩn, dù ở cấp độ nào đi nữa, đang bùng lên mạnh mẽ hơn khi chúng tôi không nói tới.

Khi tôi đếm số điểm dừng cho tới đại lộ Stillwell trên bản đồ tàu điện ngầm, ước lượng chúng tôi có khoảng một tiếng đồng hồ trên tàu, Leo cúi xuống thắt hai dây đôi giày thể thao màu đen của anh. Khi ngồi thẳng lại, anh nhìn tôi vẻ hoài nghi và nói, "Thật thế sao? Em chưa từng tới Coney Island?"

Tôi lắc đầu. "Chưa… Nhưng em có cảm giác như đến rồi vậy. Em nghĩ chắc từ phim và tranh ảnh."

Leo gật đầu nói, "Đó cũng chính là cảm giác của anh về rất nhiều địa điểm."

"Như chỗ nào?" tôi hỏi, bao giờ cũng tò mò về mọi suy nghĩ và cảm giác của Leo - bất kể nhỏ nhặt như thế nào, không chút liên quan tới chúng tôi ra sao.

"Như… công trình đá Stonehenge," anh nói. "Ý anh là, ai mà cần tới chỗ đó một khi ta đã xem vài ba tấm ảnh chứ. Những phiến đá lớn trong một cánh đồng bát ngát. Tôi rõ quá rồi."

Tôi bật cười với cái ví dụ ngẫu nhiên của anh rồi nói, "Nói em nghe về bài báo của anh đi. Anh viết chưa?"

"Rồi. Gần xong," anh nói. "Vẫn cần chỉnh sửa chút nữa."

"Chính xác thì bài báo viết về chuyện gì?"

"Ừm.. chắc có thể nói là về mâu thuẩn giữa cái cũ và cái mới ở Coney Island. Những đổi thay khôn cưỡng ắt sắp xảy ra."

Tôi nhìn anh dò hỏi, nhận ra rằng với ai đó từng cố thuyết phục mọi người, kể cả bản thân rằng chuyến đi này là vì công việc, tôi biết gần như chẳng có gì về bài báo mà tôi chụp hình minh họa được. Hay quan trọng hơn, về Coney Island.

"Cái gì thay đổi?" tôi hỏi.

Leo mở chiếc túi đeo vai và lôi một tờ bướm từ trong đó ra, chỉ vào một bức ảnh chụp bãi biển từ trên cao. "Nói ngắn gọn nhé, một nhà đầu tư chính đã mua bốn hecta đất thuộc khu vực kỳ thú này và đặt kế hoạch tái tạo nó với hai tỷ đô - phân khu lại, xây dựng những khách sạn chọc trời, các tòa biệt thự, cả thảy chín cái sân… Một số người nói đó chính xác là điều Coney Island cần. Em biết đấy, đem lại sức sống mới cho một khu đã quá sập xệ… phục hưng ánh huy hoàng của ngày xưa."

"Còn những người khác?"

"Những người khác có quan điểm hoài cổ hơn. Họ lo rằng việc xây mới sẽ động tới việc di dời người dân địa phương, làm lu mờ không gian cổ điển, phá hủy những cửa hàng và phương tiện truyền thống, và về căn bản là làm xói mòn nét hào hoa cổ kính của cái gọi là Vương quốc Năm xu."

"Vương quốc Năm xu?" tôi hỏi khi tàu chúng tôi chầm chậm dừng lại ở Queensboro Plaza. Cửa mở, đón chừng mươi hành khách vào trong, tất cả bọn họ đều liếc về phía chúng tôi nhưng rồi chọn hàng ghế khác.

"Ngày trước, tàu điện đi Coney Island giá vé năm xu. Mọi trò chơi ở đó đều thu phí năm xu. Bánh mì kẹp xúc xích hiệu Nathan cũng tốn năm xu… Coney Island thực chất ban đầu được xây dựng làm resort cho người có của, nhưng đã nhanh chóng biến thành sân chơi cho tầng lớp người lao động, nơi họ chỉ cần năm xu để được giải thoát, thư giãn, quên đi mọi ưu phiền," Leo giải thích, trong lúc tàu tiếp tục lao nhanh, lướt

dưới sông Đông, về phía đường 59 và đại lộ Lexington. "Và anh nghĩ, trong rất nhiều phương diện, Coney Island giờ vẫn còn đem lại cảm giác như thế."

"Anh đã phỏng vấn nhiều người chứ?" tôi hỏi.

Anh gật đầu nói, "Ừ. Anh ở đó mấy ngày, lang thang trên bờ biển, dạo xung quanh Astroland, và đi khắp đại lộ Mermaid, nói chuyện với người địa phương… những tay 'lính thủy lão đời' như cách họ tự xưng. Nghe vô khối chuyện đổi thay về chiếc cầu cảng và tất cả các trò chơi cũ." Anh mỉm cười rồi tiếp, "Ai cũng có chuyện để kể về Lốc Xoáy cả."

Có phải đó là trò vòng quay trên không?"

"Phải."

"Anh đã chơi chưa?"

"Có… dạo còn nhỏ," anh nói. "Và để anh nói cho em nghe… thứ đó thật cực kỳ. Có lịch sử tới bảy mươi mấy năm, làm bằng gỗ và chẳng đùa tí nào đâu… Anh thực tình đã có cuộc nói chuyện rất thú vị với tay quản lý Lốc Xoáy - một lão xăm mình xăm mẩy khá luống tuổi đã điều khiển vòng quay đó hơn ba mươi năm mà chưa một lần chơi trò đó."

"Thôi nào," tôi nói. "Thật thế được sao?"

Leo gật đầu.

"Ông ta sợ độ cao?"

"Không. Vẫn bảo ông ta trèo lên đó rất nhiều lần mà… chỉ là ông ta không hứng thú với cảm giác lao xuống."

Tôi mỉm cười, nghĩ rằng đã biết bao nhiêu lần Leo đem lại cho tôi cảm giác thót người.

"Tóm lại dù sao thì… Coney Island nằm ở một giao lộ," Leo nói, trông rất nghiêm trang. "Nơi cái cũ đối đầu với cái mới."

"Và anh theo đội nào?" tôi hỏi. "Cũ hay mới?"

Leo cân nhắc câu hỏi của tôi trong chốc lát rồi nhìn tôi vẻ am hiểu. "Anh không biết nữa. Thay đổi có thể tốt… một đôi khi," anh nói mập mờ. "Nhưng luôn thật khó khăn khi xóa bỏ đi quá khứ."

Tôi không chắc chính xác ý anh là gì, nhưng tôi vẫn lí nhí vài lời đồng tình, trong khi đó đoàn tàu lắc lư suốt dọc đường, và chúng tôi lại rơi vào một khoảng thời gian thật dài lặng im với biết bao suy tư náo động.

Buổi chiều thật trống trải và chẳng hiểu sao không chút ấn tượng gì về xuân hạ thu đông khi tàu chúng tôi chui ra khỏi đường ngầm, lướt vào đại lộ Stillwell. Những đám mây xám như chì sầm sập trôi trên bầu trời báo hiệu cơn mưa sắp tới. Không thật sự lạnh, nhưng tôi vẫn cài dây thắt lưng áo gió và khoanh chặt hai tay trước ngực, đưa mắt nhìn quanh, ghi khắc trong trí nhớ lần đầu tiên được nhìn thấy khu vực trứ danh này của New York. Của nước Mỹ. Tất cả chính xác như tôi đã mường tượng về khung cảnh nơi đây trong suốt mùa trầm lặng nhất cả năm này - ảm đạm, úa tàn, hoang vắng - nhưng vẫn lôi cuốn, đặc biệt. Chất liệu cho những bức ảnh vĩ đại. Khung nền cho những kỷ niệm không bao giờ phai.

"Chúng ta đến rồi đây," Leo nói, trông có vẻ thản nhiên.

"Vâng," tôi nói.

"Ra biển trước nhé?" Leo hỏi.

Tôi gật đầu, rồi chúng tôi sải bước, sánh vai nhau, đi về phía cầu cảng. Khi tới nơi, chúng tôi kiếm ghế băng và ngồi xuống, nhìn đăm đắm vào bãi cát lặng tờ trải dài bát ngát và những cơn sóng vô sắc trong màn tối. Tôi rùng mình bởi cái se lạnh của gió, cái thê lương của cảnh trí, và trên hết cả, bởi Leo đang bên cạnh tôi.

"Đẹp quá," cuối cùng tôi lên tiếng, ghìm hơi thở.

Gương mặt Leo sáng bừng lên - như thể bản thân anh là một tay 'lính thủy lão đời' có biết bao chuyện của chính mình để kể. Bỗng nhiên tôi tưởng tượng ra hình ảnh anh hồi còn nhỏ trên đúng bãi biển này, vào giữa mùa hè, với xô xẻng trên tay, rồi sau đó lại tới hình ảnh anh thời niên thiếu, đang chia nhau chiếc kẹo bông

xanh với một cô gái tết bím đuôi sam, rồi đang hết sức cẩn thận nhắm bắn trúng đích với hy vọng thắng được chú kỳ lân nhồi bông để tặng nàng.

Anh hếch đầu lên và nói, “Thật sao?”

Tôi gật đầu nói, “Vâng. Nơi đây… quá đặc sắc.”

“Anh vui vì em nghĩ thế,” anh nói, luồn tay qua mái tóc. “Anh thật sự vui vì em nghĩ thế.”

Chúng tôi giữ nguyên trạng thái ấy một lúc lâu - khẽ dựa vào thành ghế, trò chuyện cùng nhau giữa không gian đó, quan sát mấy người lưa thưa ra đây chơi trong cái ngày kỳ lạ thế này - cho đến khi, tôi lẳng lặng lôi máy ảnh khỏi túi, đi ra giữa những thanh chắn ngăn các cầu cảng với bãi cát, và hướng về phía biển. Tôi chụp mươi bức ảnh vô mục đích, cảm thấy bản thân hoàn toàn thư giãn, đó là cách tôi luôn làm trước khi thực sự bắt đầu công việc. Tôi chụp trời, chụp cát, và chụp biển. Tôi chụp một bà trung niên có mái tóc dài mặc chiếc áo choàng vải tuýt màu nâu, thầm nghĩ rằng bà ấy không tiều tụy đến mức như kẻ lang thang, nhưng chắc chắn đang đau khổ với những chuyện không may xảy ra, buồn bã vì điều gì đó. Tôi quay người lại chụp dãy hàng mặt tiền chạy dọc cầu cảng, hầu hết đã đóng cửa, một số bỏ hoang hoàn toàn, và chụp một đàn hải âu đang quây tròn quanh một chiếc hộp sọc trắng đỏ đựng bắp rang bơ để tìm kiếm những hạt còn sót lại. Rồi, với ý tưởng chợt nảy ra sau chót, tôi chụp ảnh Leo, lúc này vẫn đang ngả lưng vào chiếc ghế dài, hai bàn tay gài lại sau đầu, khuỷu tay để lộ ra, quan sát và chờ đợi.

Anh khẽ vẫy tay và nháy mắt, nhếch môi cười khi tôi đi lại chỗ anh. “Bức ảnh cuối là về gã giữ chỗ đấy,” anh nói, khi ấy tôi nhớ lại mấy tấm hình chụp anh trên băng ghế trong công viên Trung tâm, nhớ lại Margot đã nói về chúng với vẻ khinh khi, gọi anh là kẻ thiếu tự nhiên và bảnh chọe. Tôi nghĩ lại ngày hôm ấy, nhận ra rằng cô đã sai về khoảnh khắc đó, được lưu giữ lại trên tấm ảnh. Cô đã sai về rất nhiều điều.

Tôi quàng chiếc máy ảnh qua vai và ngồi xuống trở lại, thở một tiếng nghe buồn bã hơn tôi dự định.

Leo nhìn tôi với ánh mắt vờ nghiêm nghị trong khi thúc khuỷu tay sang tôi và bảo, “Nhớ điều anh đã nói chứ, Dempsey? Mọi người đến đây để quên đi muộn phiền.”

Dempsey, tôi nghĩ, ngón tay cái bên trái với lên vuốt ve chiếc nhẫn cưới. Tôi cố nở nụ cười và nói, “Phải,” trong khi ấy chúng tôi ngắm nhìn những con sóng tan ra, tan ra mãi. Sau một lúc, tôi hỏi Leo thủy triều đang lên hay xuống.

“Lên,” anh trả lời ngay khiến tôi rất ấn tượng, đúng kiểu tôi vẫn thấy ấn tượng mỗi khi mọi người - đặc biệt đàn ông - biết từ trong bản năng họ đang hướng về đâu.

“Sao anh có thể chắc thế?” tôi hỏi, nghĩ rằng chúng tôi chưa quan sát đủ lâu để nhận ra hướng con nước.

“Không thấy cát ướt,” Leo nói, trong lúc tiếng sấm ầm ầm lên phía xa. “Nếu nước xuống, chắc chắn phải có một dải cát ướt.”

“Ồ, đúng vậy,” tôi nói, gật đầu. Rồi nói tiếp, “Anh biết gì không?”

“Gì cơ?” Leo nói, gương mặt anh lóe lên đầy mong đợi - như thể anh đã sẵn sàng cho một lời tự thú lớn lao, hoặc có thể một điều gì đó sâu sắc.

Tôi mỉm cười và nói, “Em đang chết đói.”

“Anh cũng thế,” anh nói, cười tươi. “Bánh mì xúc xích nhé.”

“Đây là quê hương của xúc xích, phải không?” tôi nói, nhớ lại một mẩu lịch sử của Coney Island mà tôi đã lượm lặt được đâu đó. Có thể từ chính Leo, rất nhiều năm trước.

“Chính xác,” Leo mỉm cười.

Chúng tôi đứng lên và chậm rãi đi trở lại góc giao nhau của đại lộ Stillwell và đại lộ Sturf, nơi khởi nguồn của hiệu xúc xích Nathan, chỗ mà theo Leo là đã được xây dựng từ năm 1916. Chúng tôi bước vào trong, trông thấy một hàng người dài hơn ta tưởng vào lúc gần hai giờ chiều trong một ngày trái mùa du lịch thế này, cho dù có vì hãng xúc xích nổi tiếng bậc nhất thế giới chăng nữa. Tôi chụp mấy bức ảnh trong tiệm ăn, một số thực khách, và người đàn ông ướt đẫm mồ hôi đứng sau bếp nướng, khi ấy Leo hỏi tôi muốn ăn gì.

“Một bánh mì xúc xích,” tôi nói, nhìn anh bằng ánh mắt hiển- nhiên- rồi.

“Có thể rõ hơn được không?” Leo hỏi, miệng cười thật rộng. ”Một chiếc thập cẩm? Kẹp mỗi xúc xích? Có nước xốt? Khoai tây chiên?

“Bất kỳ loại gì mà anh ăn,” tôi nói, xua tay từ chối lựa chọn.

“Bánh mì xúc xích pho mát, khoai tây chiên, root beer,” Leo quyết định dứt khoát.

“Tuyệt vời,” tôi nói, nhớ lại rằng anh luôn rất yêu thích loại nước ngọt đó.

Lát sau, khi Leo đã thanh toán xong và tôi đã lấy đủ khăn ăn, ống hút, các gói mù tạt và nước xốt cà chua nấm, chúng tôi chọn một bàn gần cửa sổ hướng ra ngoài đường, ngay lúc ấy trời đổ mưa.

“Lựa chọn thời điểm tuyệt vời đấy,” Leo nói.

Tôi nhìn qua chiếc bàn sang anh, trong khi bỗng nhiên mường tượng ra hình ảnh Andy đang ngồi ở bàn làm việc, mặc vest và cà vạt. Tôi lấy làm ngạc nhiên trước sự đối lập giữa hai thế giới ấy - một quán bánh mì xúc xích ở Brooklyn và một văn phòng luật sư sáng bóng ở Buckhead. Tôi thậm chí còn ngạc nhiên hơn với sự đối lập giữa hai người đàn ông ấy - cái lối mà mỗi người gây rung động trong tôi.

“Không hẳn,” tôi nói, níu giữ ánh mắt anh. “Lựa chọn thời gian cực kỳ chết tiệt thì có.”

Leo ngước mắt nhìn lên từ món khoai tây chiên xắt khúc của anh, đầy ngạc nhiên. Rồi anh nhặt một miếng khoai, chỉ vào tôi, và nói, “Em.”

“Không. Anh,” tôi nói.

“Em,” anh lại nói, cả quyết.

Đó chính xác là lối chúng tôi đã thường trò chuyện - thứ ngôn từ ẩn ý của chúng tôi, dường như vô nghĩa, nhưng lại thấm đầy ý nghiã. Đó là một lối mà tôi chưa bao giờ nói với Andy - người luôn quá rõ ràng, thẳng thắn. Tôi quyết định, ít nhất là lần thứ một trăm trong ngày hôm nay, rằng không có lối nào hay hơn lối nào; chỉ đơn giản là chúng khác nhau.

Leo và tôi đã kết thúc bữa trưa trong im lặng hoàn toàn. Rồi, không hề lưỡng lự, chúng tôi lại bước ra ngoài vào màn mưa lây rây nhè nhẹ, lang thang qua lại các đại lộ Surf, Neptune và Mermaid. Leo giương ô cho tôi trong khi tôi chụp vô số ảnh. Những tấm ảnh về các khu trò chơi đã đóng cửa. Về Lốc Xoáy trứ danh và Vòng quay Thần kỳ kinh điển, lớn đến phi tưởng. Về trò bóng rổ ba chọi ba. Về những chỗ đất trống bỏ hoang lác đác rác rưởi. Về con người - một ông bán thịt, một cô thợ may, một anh chàng làm bánh.

“Giống như vườn cổ tích ấy nhỉ,” tôi nói.

“Ừ. Chỉ khi chúng ta có thể tìm thấy một tay thợ làm giá để nến,” anh nói.

Tôi bật cười, để ý thấy hai cô gái đang xem bảng giá trên cửa sổ của một hiệu xăm mình.

“Ohh. Tớ thích hình hoa lan,” một cô nói. “Nó trông cực tuyệt.”

“Ừ… Nhưng tớ thích hình con bướm hơn,” cô còn lại nói. “Mình xăm lên vai nhé? Màu tím thì sao?”

Tôi chụp hình họ, thầm nghĩ, Đừng làm thế. Rồi một ngày kia sẽ hối tiếc đấy.

Trời nhá nhem tối ở Coney Island, và cuối cùng tôi đã cảm thấy thỏa mãn, ít nhất là về những tấm hình. Mưa đã tạnh, mây cũng tan theo hết, hứa hẹn một đêm mùa thu hanh khô hiu gió. Leo và tôi trở lại chiếc ghế dài của chúng tôi, buồn , mệt và lạnh. Chúng tôi ngồi bên nhau thậm chí còn sát hơn trước, anh bất ngờ quàng tay qua vai tôi trong một cử chỉ mang lại cảm giác vừa thoải mái vừa lãng mạn. Tôi cố chống lại nỗi khao khát được ngã đầu lên vai anh, và nhắm mắt lại, nhận ra rằng khỏanh khắc này sẽ dễ dàng hơn rất nhiều nếu tôi có thể phân loại cảm xúc của mình ngăn nắp hơn nữa. Nhưng nó không đơn giản hay rõ ràng như thế - và tôi tự hỏi đã có bao giờ mọi điều đơn giản rõ ràng hơn khi mà đó là chuyện của trái tim.

“Em đang nghĩ gì thế?” Leo nói, hơi thở ấm áp của anh phả trên tóc tôi.

Tôi đi sâu vào sự thật. “Em đang nghĩ về cái ngày tháng Mười hai năm ấy… khi anh trở lại,” tôi nói nhẹ nhàng.

Leo lại thở, lần này sát cổ tôi, ký gửi một đợt sóng dại khờ cuộn lên khắp chân tay tôi.

“Em ước gì em đã biết,” tôi nói.

“Anh cũng ước gì em đã biết,” Leo nói. “Anh ước gì anh đã biết điều đó có thể tạo nên một sự khác biệt.”

“Nó hẳn đã tạo nên một điều khác biệt,” cuối cùng tôi xác minh, trong lòng dấy lên biết bao tiếc nuối và cay đắng, cảm giác tội lỗi và khát khao.

“Nó vẫn có thể khác đi mà,” Leo nói, đặt tay lên cằm tôi, xoay lại để nhìn sâu vào mắt tôi.

“Leo… Em kết hôn rồi…” tôi nói, khẽ khàng quay mặt đi, nghĩ về Andy, những nguyện thề của chúng tôi. Tôi yêu anh biết bao nhiêu, dù cho tôi không yêu mọi thứ trong đời sống của chúng tôi. Dù cho tôi đang ở đây ngay lúc này.

Bàn tay Leo rơi xuống. “Anh biết điều đó, nhưng…”

“Nhưng sao?” tôi hỏi, kiệt sức với quá nhiều kiềm chế, suy xét miên man, băn khoăn, dò ý.

“Nhưng anh không cưỡng nổi… mong muốn lại được cùng em,” anh nói.

“Bây giờ? Đêm nay?” tôi hỏi, đầy bối rối.

“Phải. Đêm nay,” Leo nói. “Và ngày mai… Và ngày sau đó…”

Tôi hít thở mùi hương da thịt anh và gọi tên anh, không chắc mình đang kháng cự hay đồng thuận.

Anh lắc đầu, đặt ngón tay lên môi tôi, thì thầm, “Anh yêu em, Ellie.”

Đó là một lời tuyên bố, nhưng nghe giống như một lời hứa hơn, và khi trái tim vỡ òa, tôi không cưỡng được mình nhắm mắt và nhắc lại điều tương tự.

:yeah:

Cả thế giới tan biến khi tôi và Leo thầm thì trong một góc toa điện ngầm đông như nêm, uốn lượn dưới lòng đất từ Brooklyn xuyên qua Manhattan và quay trở lại Queens. Hành trình của chúng tôi trôi qua thật nhanh y như cảm giác thường có khi bao giờ lượt về cũng nhanh hơn lượt đi - và thậm chí còn nhanh hơn nữa bởi nỗi lo sợ cùng khao khát.

Tôi biết mình đang hành động sai lầm, yếu đuối, thiếu tự vệ, nhưng tôi vẫn không sao dừng lại được, kích động nỗi phẫn nộ của mình với một danh sách những trách móc nặng nề: Andy không hiểu cảm giác của tôi. Thậm chí tệ hơn, anh còn không buồn cố gắng để hiểu cảm giác của tôi. Anh đã rời bỏ tôi đêm qua. Anh không hề gọi cho tôi hôm nay và dịu bớt thái độ của anh chút nào. Anh là người đã vạch ra giới hạn. Anh là người dường như quan tâm đến gia đình anh, quê hương, công việc, và mọi thứ anh muốn hơn là quan tâm đến tôi. Nhưng có lẽ quan trọng nhất, bao quát trên mọi điều khác, anh không phải là Leo. Anh không phải là người chẳng giống bất kỳ ai, kể từ ngày gặp gỡ đã có thể làm cho tôi rối tung đảo lộn hoàn toàn - dù tốt đẹp hay tồi tệ hơn.

Vậy nên chúng tôi ở đây. Quay trở lại cảm giác chúng tôi đã buông lơi trên chuyến bay đêm đó, ngón tay đan vào nhau đầy khao khát. Tôi không chắc chuyện gì sẽ nảy nở từ đây, nhưng tôi biết rõ rằng tôi sẽ sống thật với chính mình, với Andy, và với Leo. Tôi sẽ đi theo trái tim, dù rằng nó mách lối tới chốn nao. Tôi nợ bản thân mình điều đó. Tôi nợ tất cả mọi người điều đó.

Khi tàu tới điểm dừng gần khu nhà Leo, chúng tôi vai kề vai bước đi trên sân ga tráng xi măng, một nơi tôi còn nhớ rõ như in. Máu chảy rần rật trong tôi, nhưng tôi cảm thấy bình yên lạ thường. Trời đêm nay thật phong quang đẹp đẽ, giá chẳng phải ở chốn thị thành thì hẳn đã có thể thấy muôn triệu ánh sao lung linh, và khi chúng tôi bước xuống bậc tam cấp, lại thêm biết bao kỷ niệm về những đêm y như đêm nay ùa về trong tôi. Tôi có thể nói rằng Leo cũng đang nghĩ về những năm tháng đó, khi anh cầm tay tôi kéo tôi bước ra khỏi nhà ga với một động tác đầy vẻ quyến rũ. Cả hai chúng tôi lặng thinh cho tới khi rẽ vào khu nhà anh và anh hỏi tôi có lạnh không.

“Không đâu,” tôi nói, nhận ra mình đang run - nhưng không phải vì lạnh.

Leo liếc nhìn sang phía tôi, rồi cầm lấy tay tôi, ngay khi đó điện thoại của tôi reo, rung lên trong túi áo khoác, lần đầu tiên trong suốt cả ngày. Hai chúng tôi vờ như không nghe thấy, rảo bước nhanh hơn, hầu như thể bước chân vội vàng của chúng tôi có thể xua tiếng chuông đi. Cuối cùng điện thoại tắt thật, nhưng thêm vài bước nữa, nó lại reo, chẳng hiểu vì sao có vẻ như kêu to hơn, dồn dập hơn. Tôi thả tay anh ra, thọc tay vào túi lấy điện thoại, vừa hy vọng vừa lo sợ rằng đó là Andy.

Nếu em đi, đừng quay về, tôi như nghe giọng anh nói. Tôi nín thở khi nhận ra tên Suzanne sáng lên trên màn hình điện thoại, cảm thấy cùng lúc tràn ngập cả sự nhẹ nhõm lẫn thất vọng. Leo lặng lẽ nhìn đi chỗ khác, thế nên tôi quyết định không trả lời, thay vì đó trượt lại chiếc di động vào lại trong túi và cũng giữ yên bàn tay mình trong đó luôn.

Lúc này chúng tôi chỉ còn vài bước nữa là tới tam cấp lên sảnh, đột nhiên một cơn sóng cồn của cảm giác tội lỗi dừng chân tôi lại. Leo dừng bước bên tôi, nhìn sâu vào mắt tôi, và nói, “Gì thế em?”

Tôi nhún vai khẽ mỉm cười với anh, như thể tôi không có câu trả lời. Nhưng thực tình điều tôi đang nghĩ là: ước gì mình có thể làm ngưng đọng khoảnh khắc này, bằng cách nào đó trì hoãn quyết định cuối cùng của tôi, và cứ lơ lửng mãi ở đây trong thế cân bằng giữa hai địa điểm, hai thế giới, hai người yêu.

Chúng tôi bước lên bậc tam cấp, và tôi đứng sau Leo khi anh mở khóa cửa. Khi vào đến bên trong, mùi hương thân thuộc của quá khứ lại tấn công tôi dồn dập. Lòng tôi quặn lên, hệt như cái đêm khi vụ án ngã ngũ, đêm đầu tiên chúng tôi bên nhau ấy, cảm giác chếnh choáng y như vậy, dù rằng chẳng hề uống rượu. Bất cứ điều gì, mọi điều, đều có thể xảy ra. Một chuyện gì đó ắt sẽ xảy đến. Tôi đặt thiết bị chụp ảnh và túi xách xuống lối vào phòng khách, Leo cũng làm như vậy với chiếc túi của anh. Chúng tôi lặng lẽ bước lại bên trường kỷ, nhưng không ngồi. Thay vì đó, Leo quẳng chùm chìa khóa của anh lên mặt bàn nước và với tay bật một ngọn đèn nhỏ đặt ở cuối bàn tỏa ra ánh sáng đỏ nhạt nhòa. Leo liếc nhìn đồng hồ đeo tay và nói, “Chỗ đặt trước của chúng ta còn hai mươi lăm phút nữa.”

“Ở đâu?” tôi hỏi, mặc dù chuyện đó thực sự không quan trọng.

“Một quán Ý nho nhỏ. Không xa đây lắm,” anh ngập ngừng, gần như căng thẳng. “Nhưng chúng ta phải nhanh mới kịp… hoặc là anh có thể gọi hẹn lại muộn hơn một chút?”

Vì lý do gì đó, sự căng thẳng của Leo khiến tôi bình tâm lại, và trong khi cởi áo khoác, phủ nó lên tay ghế, tôi liều lĩnh nói điều tôi biết chắc anh muốn tôi sẽ nói, “Em không muốn đi đâu cả.”

Anh nói, “Anh cũng thế,” và rồi vươn người, chìa bàn tay mong mỏi tay tôi. Tôi đặt tay lên tay anh và ngã vào lòng anh, hai tay tôi ôm vòng lấy anh. Đôi vai anh, ngực anh, cánh tay anh - mọi nơi đều cảm giác thật ấm áp, vững vàng, mạnh mẽ - thậm chí còn hơn cả trong trí nhớ tôi. Tôi nhắm mắt khi chúng tôi ghì xiết lấy nhau và rồi chầm chậm lắc lư theo tiếng nhạc tưởng tượng - một bản ballad u buồn day dứt, thứ nhạc có thể khiến ta vô tình bật khóc ngay cả khi ta không hề muốn vậy.

Anh thì thầm tên tôi. Tôi cũng khẽ gọi tên anh, đôi mắt chứa chan.

“Anh đã đuổi theo em trong mọi giấc mơ bao năm giờ, Ellie,” anh nói. Chính là như thế. Nếu lời ấy thốt ra từ ai đó khác thì hẳn sẽ nghe giả tạo. Nhưng từ Leo, Những lời ấy là áng chân tình trong bản ballad đậm chất sử thi của riêng chúng tôi, viết lên từ đáy con tim.

Chuyện này đang thực sự diễn ra đấy chứ? Tôi băn khoăn và rồi đặt câu hỏi đó với anh.

Leo gật đầu, thì thào, “Phải.”

Tôi nghĩ về Andy - tất nhiên tôi nghĩ về Andy - nhưng tôi vẫn chầm chậm ngước đầu lên, ngay khi cảm thấy Leo đang cúi xuống. Gương mặt chúng tôi nghiêng nghiêng đụng chạm nhẹ nhàng. Chúng tôi áp má lên má, rồi mũi lên má, rồi mũi lên mũi. Tôi ngồi thật yên, lắng nghe tiếng thở của anh, cả hai chúng tôi cùng hổn hển. Dường như một lúc rất lâu trôi qua trước khi bờ môi dưới của anh lướt qua môi trên của tôi, và chúng tôi khẽ điều chỉnh lần cuối, giờ đây miệng chúng tôi sáp hẳn vào nhau, môi chúng tôi hé mở. Rồi, khi chúng tôi làm điều phi tưởng khôn cưỡng ấy, đầu óc tôi trở nên trống rỗng, và mọi thứ và mọi người bên ngoài căn hộ nhỏ xíu ở Queens này đều biến tan tất thảy. Chỉ còn lại hai chúng tôi níu giữ một điều gì tôi khó gọi được tên.

Cho đến khi điện thoại tôi reo lần nữa.

Tiếng chuông khiến tôi giật nảy người như thể có giọng nói thực trong phòng. Giọng nói của Andy. Nhưng khi đút tay vào túi áo khoác, tôi lại thấy tên Suzanne, và một tin nhắn tích dấu khẩn cấp. Vì lý do gì đó, tôi hoảng sợ, tưởng tượng có chuyện xảy ra với bố, hình dung ra rõ rành rành dòng chữ: Bố chết. Thay vì đó, tôi đọc được yêu cầu của bà chị: Gọi chị ngay. Tôi kéo xuống, chờ đợi có thêm điều gì, nhưng tất cả tin nhắn chỉ có vậy.

"Mọi chuyện ổn chứ?" Leo hỏi, liếc xuống điện thoại của tôi và rồi nhanh chóng quay đi, như thể anh biết rằng dù trong điện thoại có đề cập đến điều gì thì cũng không phải chuyện của anh. Dù thế nào cũng không.

Tôi gập điện thoại lại và lắp bắp, "Em… Em không biết."

"Andy?" Leo nói.

Tôi chùn lại, lòng nhói cảm giác tội lỗi khi ngập ngừng lên tiếng, "Không. Chị em. Em nghĩ… Em nghĩ có lẽ em nên gọi lại cho chị ấy… Em xin lỗi…"

"Không sao," Leo nói, xoa xoa lên cằm và lùi lại hai bước. "Anh sẽ ở… loanh quanh thôi." Anh chỉ về phía phòng ngủ. Và rồi quay người bước khỏi gian khách. Tôi cố cưỡng lại khao khát theo chân anh, mong mỏi đến kinh khủng được ngồi trên giường anh, quan sát anh ngắm nhìn mình.

Tôi hít thở sâu vài hơi và thả người xuống trường kỷ, ấn phím gọi nhanh số của Suzanne, thầm nghĩ khoảnh khắc đó có thể bị gián đoạn, nhưng cảm xúc thì còn nguyên.

Chị tôi trả lời ngay ở lần đỗ chuông đầu tiên và nói chính xác điều tôi biết chị sẽ dùng để bắt đầu câu chuyện. "Em đang ở đâu?"

"Em đang ở New York," tôi nói, dấy lên cảm giác lảng tránh mà tôi không hề có trong những khoảnh khắc trước khi hôn Leo.

"Chỗ nào?"

"Queens," tôi đáp với vẻ có lỗi.

"Ellen. Em ở chỗ nào?" chị gặng hỏi.

"Em đang ở nhà Leo… Bọn em vừa về sau buổi chụp hình… Nhớ chuyện đó chứ? Ở Coney Island ấy?" tôi nói, tự hỏi tại sao mình không thẳng thắn hơn với chị - một người luôn ở bên cạnh tôi. Ngay cả trước khi có chuyện để cần người bên cạnh.

"Chuyện gì rồi?" chị nói, giờ thì rõ ràng là đang khích động. "Không có gì," tôi nói, nhưng giọng tôi cho thấy mọi thứ đã xa hơn thế, vậy nên chị bật tiếp ngay lập tức.

"Em đã hôn anh ta?" chị nói, nghe quá lỗ mãng, cho dù đó là Suzanne.

Tôi ngần ngừ, để chị tự cảm nhận qua sự im lặng của tôi. Chị hiểu, và rồi tiếp, "Em đã… ngủ với anh ta?"

"Không," tôi nói với giọng không có vẻ gì là oan uổng hẳn rằng bởi ý nghĩ đó đã lướt qua đầu tôi nhiều hơn một lần trong mấy giờ qua, thậm chí là mấy phút, mấy giây liền đây.

"Nhưng em đã hôn anh ta?" chị nói.

"Phải," tôi nói - và có điều gì đó trong lời xác thực xướng to lên ấy khiến mọi điều trở nên rất thật. Những cảm nhận của tôi cho Leo. Sự không chung thủy của tôi với chồng. Cuộc hôn nhân của tôi còn tồn tại đó.

"Em cần phải rời khỏi đó," chị nói, giọng tràn ngập lo lắng và khẩn khoản. "Rời khỏi đó ngay tức khắc."

"Suzanne… không đâu," tôi nói.

Chị chặc lưỡi rồi nói, "Em sẽ hối tiếc đấy."

"Có thể là không."

"Sẽ có đấy, Ellen… Chúa ơi, chị không muốn em phải hối tiếc. Chị không muốn em phải ân hận."

Tôi đang nghĩ rằng điều duy nhất mà tôi tiếc nuối về khoảnh khắc này là tôi đã gọi lại cho chị - hay là rằng từ đầu tôi đã có một chiếc di động, nhưng tôi nói, "Andy và em đã cãi nhau kịch liệt tối qua. Mọi thứ quá bầy nhuầy."

"Okay. Chị biết chuyện đó thế nào," chị nói, ít nhất là giả vờ kiên nhẫn, "nhưng em đang… làm mọi thứ tệ đi quá đáng đấy."

Điều đó, tôi không thể chối. Thay vào đó, tôi viện đến một lý cớ trẻ con. "Anh ấy rời bỏ em," tôi nói. "Đêm qua. Chắc hẳn anh ấy đã sang nhà cô em gái…"

Suzanne cắt lời. "Không. Cậu ấy không sang nhà em gái. Cậu ấy tới khách sạn… và gọi điện cho chị gái của em."

Tôi chớp mắt, rồi nhìn chằm chặp vào ngọn đèn đỏ đục cho tới khi tôi nhìn tấy những chấm bi lốm đốm trên bức tường trắng phía bên trên. "Anh ấy đã gọi cho chị?" cuối cùng tôi thốt lên.

Suzanne bảo đúng thế, sáng nay từ khách sạn Ritz, và rồi lại gọi lại, khoảng ba mươi phút trước. Giọng chị như nhòa dần khi tôi tưởng tượng ra chị sẽ chốt câu - trong khi em đang hôn Leo.

"Anh ấy nói gì?" tôi hỏi, cảm thấy đau khổ, tê dại.

"Cậu ấy buồn lắm, Ell. Cậu ấy sợ, và cậu ấy muốn nói chuyện với em." Có chút gì như lên án thoảng trong giọng chị, nhưng chủ yếu là lo lắng - và cả phần nào buồn bã.

"Không, anh ấy không muốn đâu. Anh ấy không gọi cho em. Không một lần."

"Ừ, cậu ấy đau khổ, Ell… cậu ấy thực sự đau khổ… và lo sợ."

"Anh ấy nói với chị thế?"

"Ừ. Đại loại vậy."

"Chị đã nói gì với anh ấy?" tôi hỏi, không chắc muốn nghe điều gì từ chị.

"Chị bảo cậu ấy đừng lo lắng… rằng thì em lên New York vì công việc thôi - không phải vì Leo đâu - và rằng cậu ấy phải tin em chứ."

Tôi nhìn xuống đôi giày vẫn còn dính bẩn vì mưa, tự hỏi liệu chuyện có thành ra như thế này nếu Andy không bỏ đi, không để lại mẩu giấy nhắn trên quầy bếp. Đây là một kết quả được tiên liệu? Hay không phải vậy?

"Được rồi," Suzanne nói. "Chị không nói rằng Andy hoàn hảo. Còn xa lắm. Và em biết chị cảm thấy thế nào về cái trò nhảm nhí ưa điều khiển, thích làm trung tâm của Margot rồi đấy. Và, Chúa ơi, chị vẫn không thể tin nổi cô ta đã không nói với em chuyện Leo cố tìm gặp em… Nhưng…"

"Nhưng sao?" tôi hỏi.

"Nhưng họ là gia đình của em. Và em thật may mắn khi có… một gia đình."

Tôi nghĩ về bố, về sự thu mình của bố trong cuộc đời và trong đám con cái của Sharon. Rồi tôi nghĩ về Vince - chuyện anh ta từ chối hứa hẹn với chị gái mình ra sao và đó chắc hẳn là một miền đất sống hết sức mệt nhọc đến thế nào. Và, tất nhiên, tôi nghĩ về mẹ. Tôi luôn nghĩ về mẹ.

"Chị cũng là gia đình em mà," tôi nói, bất thần cảm thấy có lỗi.

"Chị biết," chị nói. "Và em là gia đình chị. Nhưng thôi nào, Ell. Em biết ý chị mà… Họ là một gia đình Norman Rockwell (1) thực thụ mà. Và họ gắn bó cùng em trong mọi thứ. Họ xem em như một người trong số họ. Em thuộc về họ."

Tôi nhắm mắt, nghĩ đến khi ông Graham nâng cốc chúc mừng tôi trong ngày cưới, nói những lời ám ảnh ấy. Nghĩ đến chuyện Stella đã đối xử với tôi như con gái ra sao và Margot đã xem tôi như chị em gái thế nào - thậm chí trước cả khi tôi cưới Andy.

"Em có thực sự muốn vứt bỏ tất cả điều đó?" Suzanne hỏi, giọng nhẹ nhàng và cẩn trọng như người mẹ. "Em có muốn thôi Andy?"

“Em không biết,” tôi nói, tính thực tế của vấn đề này đang dần thấm thía, trở nên khắc nghiệt, đáng sợ. Và lúc này tôi không muốn quyết định điều gì dựa trên nỗi sợ hãi.

Một phút im lặng trôi qua và rồi Suzanne lên tiếng, “Chị có thể hỏi em một câu không?”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói.

Suzanne im lặng rồi tiếp tục, “Em có yêu cậu ấy?”

Tôi không chắc ý chị là ai - Andy hay Leo - nhưng dù thế nào, tôi trả lời chị rằng có, tôi yêu.

“Vậy thì đừng làm thế,” chị nói, rõ ràng là đang ám chỉ Andy.

“Suzanne,” tôi nói, nhìn qua phòng khách về phía Leo đang chờ. “Không đơn giản thế đâu.”

“Có, có đấy,” chị nói, cắt ngang lời tôi. “Nghe này, chuyện có vậy thôi. Mọi thứ thực sự giản đơn như thế.”

(1) Norman Rockwell (1894 - 1978) là một họa sĩ vẽ tranh minh họa nổi tiếng người Mỹ. Ông đã vẽ bộ tranh Gia đình Norman Rockwell, nội dung chủ đạo là ca ngợi sự ấm áp sum vầy của đời sống gia đình Mỹ.

34. Chương 34

Cả thế giới tan biến khi tôi và Leo thầm thì trong một góc toa điện ngầm đông như nêm, uốn lượn dưới lòng đất từ Brooklyn xuyên qua Manhattan và quay trở lại Queens. Hành trình của chúng tôi trôi qua thật nhanh y như cảm giác thường có khi bao giờ lượt về cũng nhanh hơn lượt đi - và thậm chí còn nhanh hơn nữa bởi nỗi lo sợ cùng khao khát.

Tôi biết mình đang hành động sai lầm, yếu đuối, thiếu tự vệ, nhưng tôi vẫn không sao dừng lại được, kích động nỗi phẫn nộ của mình với một danh sách những trách móc nặng nề: Andy không hiểu cảm giác của tôi. Thậm chí tệ hơn, anh còn không buồn cố gắng để hiểu cảm giác của tôi. Anh đã rời bỏ tôi đêm qua. Anh không hề gọi cho tôi hôm nay và dịu bớt thái độ của anh chút nào. Anh là người đã vạch ra giới hạn. Anh là người dường như quan tâm đến gia đình anh, quê hương, công việc, và mọi thứ anh muốn hơn là quan tâm đến tôi. Nhưng có lẽ quan trọng nhất, bao quát trên mọi điều khác, anh không phải là Leo. Anh không phải là người chẳng giống bất kỳ ai, kể từ ngày gặp gỡ đã có thể làm cho tôi rối tung đảo lộn hoàn toàn - dù tốt đẹp hay tồi tệ hơn.

Vậy nên chúng tôi ở đây. Quay trở lại cảm giác chúng tôi đã buông lơi trên chuyến bay đêm đó, ngón tay đan vào nhau đầy khao khát. Tôi không chắc chuyện gì sẽ nảy nở từ đây, nhưng tôi biết rõ rằng tôi sẽ sống thật với chính mình, với Andy, và với Leo. Tôi sẽ đi theo trái tim, dù rằng nó mách lối tới chốn nao. Tôi nợ bản thân mình điều đó. Tôi nợ tất cả mọi người điều đó.

Khi tàu tới điểm dừng gần khu nhà Leo, chúng tôi vai kề vai bước đi trên sân ga tráng xi măng, một nơi tôi còn nhớ rõ như in. Máu chảy rần rật trong tôi, nhưng tôi cảm thấy bình yên lạ thường. Trời đêm nay thật phong quang đẹp đẽ, giá chẳng phải ở chốn thị thành thì hẳn đã có thể thấy muôn triệu ánh sao lung linh, và khi chúng tôi bước xuống bậc tam cấp, lại thêm biết bao kỷ niệm về những đêm y như đêm nay ùa về trong tôi. Tôi có thể nói rằng Leo cũng đang nghĩ về những năm tháng đó, khi anh cầm tay tôi kéo tôi bước ra khỏi nhà ga với một động tác đầy vẻ quyến rũ. Cả hai chúng tôi lặng thinh cho tới khi rẽ vào khu nhà anh và anh hỏi tôi có lạnh không.

“Không đâu,” tôi nói, nhận ra mình đang run - nhưng không phải vì lạnh.

Leo liếc nhìn sang phía tôi, rồi cầm lấy tay tôi, ngay khi đó điện thoại của tôi reo, rung lên trong túi áo khoác, lần đầu tiên trong suốt cả ngày. Hai chúng tôi vờ như không nghe thấy, rảo bước nhanh hơn, hầu như thể bước chân vội vàng của chúng tôi có thể xua tiếng chuông đi. Cuối cùng điện thoại tắt thật, nhưng thêm vài bước nữa, nó lại reo, chẳng hiểu vì sao có vẻ như kêu to hơn, dồn dập hơn. Tôi thả tay anh ra, thọc tay vào túi lấy điện thoại, vừa hy vọng vừa lo sợ rằng đó là Andy.

Nếu em đi, đừng quay về, tôi như nghe giọng anh nói. Tôi nín thở khi nhận ra tên Suzanne sáng lên trên màn hình điện thoại, cảm thấy cùng lúc tràn ngập cả sự nhẹ nhõm lẫn thất vọng. Leo lặng lẽ nhìn đi chỗ khác, thế nên tôi quyết định không trả lời, thay vì đó trượt lại chiếc di động vào lại trong túi và cũng giữ yên bàn tay mình trong đó luôn.

Lúc này chúng tôi chỉ còn vài bước nữa là tới tam cấp lên sảnh, đột nhiên một cơn sóng cồn của cảm giác tội lỗi dừng chân tôi lại. Leo dừng bước bên tôi, nhìn sâu vào mắt tôi, và nói, "Gì thế em?"

Tôi nhún vai khẽ mỉm cười với anh, như thể tôi không có câu trả lời. Nhưng thực tình điều tôi đang nghĩ là: ước gì mình có thể làm ngưng đọng khoảnh khắc này, bằng cách nào đó trì hoãn quyết định cuối cùng của tôi, và cứ lơ lửng mãi ở đây trong thế cân bằng giữa hai địa điểm, hai thế giới, hai người yêu.

Chúng tôi bước lên bậc tam cấp, và tôi đứng sau Leo khi anh mở khóa cửa. Khi vào đến bên trong, mùi hương thân thuộc của quá khứ lại tấn công tôi dồn dập. Lòng tôi quặn lên, hệt như cái đêm khi vụ án ngã ngũ, đêm đầu tiên chúng tôi bên nhau ấy, cảm giác chếnh choáng y như vậy, dù rằng chẳng hề uống rượu. Bất cứ điều gì, mọi điều, đều có thể xảy ra. Một chuyện gì đó ắt sẽ xảy đến. Tôi đặt thiết bị chụp ảnh và túi xách xuống lối vào phòng khách, Leo cũng làm như vậy với chiếc túi của anh. Chúng tôi lặng lẽ bước lại bên trường kỷ, nhưng không ngồi. Thay vì đó, Leo quẳng chùm chìa khóa của anh lên mặt bàn nước và với tay bật một ngọn đèn nhỏ đặt ở cuối bàn tỏa ra ánh sáng đỏ nhạt nhòa. Leo liếc nhìn đồng hồ đeo tay và nói, "Chỗ đặt trước của chúng ta còn hai mươi lăm phút nữa."

"Ở đâu?" tôi hỏi, mặc dù chuyện đó thực sự không quan trọng.

"Một quán Ý nho nhỏ. Không xa đây lắm," anh ngập ngừng, gần như căng thẳng. "Nhưng chúng ta phải nhanh mới kịp… hoặc là anh có thể gọi hẹn lại muộn hơn một chút?"

Vì lý do gì đó, sự căng thẳng của Leo khiến tôi bình tâm lại, và trong khi cởi áo khoác, phủ nó lên tay ghế, tôi liều lĩnh nói điều tôi biết chắc anh muốn tôi sẽ nói, "Em không muốn đi đâu cả."

Anh nói, "Anh cũng thế," và rồi vươn người, chìa bàn tay mong mỏi tay tôi. Tôi đặt tay lên tay anh và ngã vào lòng anh, hai tay tôi ôm vòng lấy anh. Đôi vai anh, ngực anh, cánh tay anh - mọi nơi đều cảm giác thật ấm áp, vững vàng, mạnh mẽ - thậm chí còn hơn cả trong trí nhớ tôi. Tôi nhắm mắt khi chúng tôi ghì xiết lấy nhau và rồi chầm chậm lắc lư theo tiếng nhạc tưởng tượng - một bản ballad u buồn day dứt, thứ nhạc có thể khiến ta vô tình bật khóc ngay cả khi ta không hề muốn vậy.

Anh thì thầm tên tôi. Tôi cũng khẽ gọi tên anh, đôi mắt chứa chan.

"Anh đã đuổi theo em trong mọi giấc mơ bao năm giờ, Ellie," anh nói. Chính là như thế. Nếu lời ấy thốt ra từ ai đó khác thì hẳn sẽ nghe giả tạo. Nhưng từ Leo, Những lời ấy là áng chân tình trong bản ballad đậm chất sử thi của riêng chúng tôi, viết lên từ đáy con tim.

Chuyện này đang thực sự diễn ra đấy chứ? Tôi băn khoăn và rồi đặt câu hỏi đó với anh.

Leo gật đầu, thì thào, "Phải."

Tôi nghĩ về Andy - tất nhiên tôi nghĩ về Andy - nhưng tôi vẫn chầm chậm ngước đầu lên, ngay khi cảm thấy Leo đang cúi xuống. Gương mặt chúng tôi nghiêng nghiêng đụng chạm nhẹ nhàng. Chúng tôi áp má lên má, rồi mũi lên má, rồi mũi lên mũi. Tôi ngồi thật yên, lắng nghe tiếng thở của anh, cả hai chúng tôi cùng hổn hển. Dường như một lúc rất lâu trôi qua trước khi bờ môi dưới của anh lướt qua môi trên của tôi, và chúng tôi khẽ điều chỉnh lần cuối, giờ đây miệng chúng tôi sáp hẳn vào nhau, môi chúng tôi hé mở. Rồi, khi chúng tôi làm điều phi tưởng khôn cưỡng ấy, đầu óc tôi trở nên trống rỗng, và mọi thứ và mọi người bên ngoài căn hộ nhỏ xíu ở Queens này đều biến tan tất thảy. Chỉ còn lại hai chúng tôi níu giữ một điều gì tôi khó gọi được tên.

Cho đến khi điện thoại tôi reo lần nữa.

Tiếng chuông khiến tôi giật nảy người như thể có giọng nói thực trong phòng. Giọng nói của Andy. Nhưng khi đút tay vào túi áo khoác, tôi lại thấy tên Suzanne, và một tin nhắn tích dấu khẩn cấp. Vì lý do gì đó, tôi hoảng sợ, tưởng tượng có chuyện xảy ra với bố, hình dung ra rõ rành rành dòng chữ: Bố chết. Thay vì đó, tôi đọc được yêu cầu của bà chị: Gọi chị ngay. Tôi kéo xuống, chờ đợi có thêm điều gì, nhưng tất cả tin nhắn chỉ có vậy.

“Mọi chuyện ổn chứ?” Leo hỏi, liếc xuống điện thoại của tôi và rồi nhanh chóng quay đi, như thể anh biết rằng dù trong điện thoại có đề cập đến điều gì thì cũng không phải chuyện của anh. Dù thế nào cũng không.

Tôi gập điện thoại lại và lắp bắp, “Em… Em không biết.”

“Andy?” Leo nói.

Tôi chùn lại, lòng nhói cảm giác tội lỗi khi ngập ngừng lên tiếng, “Không. Chị em. Em nghĩ… Em nghĩ có lẽ em nên gọi lại cho chị ấy… Em xin lỗi…”

“Không sao,” Leo nói, xoa xoa lên cằm và lùi lại hai bước. “Anh sẽ ở… loanh quanh thôi.” Anh chỉ về phía phòng ngủ. Và rồi quay người bước khỏi gian khách. Tôi cố cưỡng lại khao khát theo chân anh, mong mỏi đến kinh khủng được ngồi trên giường anh, quan sát anh ngắm nhìn mình.

Tôi hít thở sâu vài hơi và thả người xuống trường kỷ, ấn phím gọi nhanh số của Suzanne, thầm nghĩ khoảnh khắc đó có thể bị gián đoạn, nhưng cảm xúc thì còn nguyên.

Chị tôi trả lời ngay ở lần đỗ chuông đầu tiên và nói chính xác điều tôi biết chị sẽ dùng để bắt đầu câu chuyện. “Em đang ở đâu?”

“Em đang ở New York,” tôi nói, dấy lên cảm giác lảng tránh mà tôi không hề có trong những khoảnh khắc trước khi hôn Leo.

“Chỗ nào?”

“Queens,” tôi đáp với vẻ có lỗi.

“Ellen. Em ở chỗ nào?” chị gặng hỏi.

“Em đang ở nhà Leo… Bọn em vừa về sau buổi chụp hình… Nhớ chuyện đó chứ? Ở Coney Island ấy?” tôi nói, tự hỏi tại sao mình không thẳng thắn hơn với chị - một người luôn ở bên cạnh tôi. Ngay cả trước khi có chuyện để cần người bên cạnh.

“Chuyện gì rồi?” chị nói, giờ thì rõ ràng là đang khích động. “Không có gì,” tôi nói, nhưng giọng tôi cho thấy mọi thứ đã xa hơn thế, vậy nên chị bật tiếp ngay lập tức.

“Em đã hôn anh ta?” chị nói, nghe quá lỗ mãng, cho dù đó là Suzanne.

Tôi ngần ngừ, để chị tự cảm nhận qua sự im lặng của tôi. Chị hiểu, và rồi tiếp, “Em đã… ngủ với anh ta?”

“Không,” tôi nói với giọng không có vẻ gì là oan uổng hẳn rằng bởi ý nghĩ đó đã lướt qua đầu tôi nhiều hơn một lần trong mấy giờ qua, thậm chí là mấy phút, mấy giây liền đây.

“Nhưng em đã hôn anh ta?” chị nói.

“Phải,” tôi nói - và có điều gì đó trong lời xác thực xướng to lên ấy khiến mọi điều trở nên rất thật. Những cảm nhận của tôi cho Leo. Sự không chung thủy của tôi với chồng. Cuộc hôn nhân của tôi còn tồn tại đó.

“Em cần phải rời khỏi đó,” chị nói, giọng tràn ngập lo lắng và khẩn khoản. “Rời khỏi đó ngay tức khắc.”

“Suzanne… không đâu,” tôi nói.

Chị chậc lưỡi rồi nói, “Em sẽ hối tiếc đấy.”

“Có thể là không.”

“Sẽ có đấy, Ellen… Chúa ơi, chị không muốn em phải hối tiếc. Chị không muốn em phải ân hận.”

Tôi đang nghĩ rằng điều duy nhất mà tôi tiếc nuối về khoảnh khắc này là tôi đã gọi lại cho chị - hay là rằng từ đầu tôi đã có một chiếc di động, nhưng tôi nói, “Andy và em đã cãi nhau kịch liệt tối qua. Mọi thứ quá bầy nhuầy.”

“Okay. Chị biết chuyện đó thế nào,” chị nói, ít nhất là giả vờ kiên nhẫn, “nhưng em đang… làm mọi thứ tệ đi quá đáng đấy.”

Điều đó, tôi không thể chối. Thay vào đó, tôi viện đến một lý cớ trẻ con. "Anh ấy rời bỏ em," tôi nói. "Đêm qua. Chắc hẳn anh ấy đã sang nhà cô em gái…"

Suzanne cắt lời. "Không. Cậu ấy không sang nhà em gái. Cậu ấy tới khách sạn… và gọi điện cho chị gái của em."

Tôi chớp mắt, rồi nhìn chằm chặp vào ngọn đèn đỏ đục cho tới khi tôi nhìn tấy những chấm bi lốm đốm trên bức tường trắng phía bên trên. "Anh ấy đã gọi cho chị?" cuối cùng tôi thốt lên.

Suzanne bảo đúng thế, sáng nay từ khách sạn Ritz, và rồi lại gọi lại, khoảng ba mươi phút trước. Giọng chị như nhòa dần khi tôi tưởng tượng ra chị sẽ chốt câu - trong khi em đang hôn Leo.

"Anh ấy nói gì?" tôi hỏi, cảm thấy đau khổ, tê dại.

"Cậu ấy buồn lắm, Ell. Cậu ấy sợ, và cậu ấy muốn nói chuyện với em." Có chút gì như lên án thoảng trong giọng chị, nhưng chủ yếu là lo lắng - và cả phần nào buồn bã.

"Không, anh ấy không muốn đâu. Anh ấy không gọi cho em. Không một lần."

"Ừ, cậu ấy đau khổ, Ell… cậu ấy thực sự đau khổ… và lo sợ."

"Anh ấy nói với chị thế?"

"Ừ. Đại loại vậy."

"Chị đã nói gì với anh ấy?" tôi hỏi, không chắc muốn nghe điều gì từ chị.

"Chị bảo cậu ấy đừng lo lắng… rằng thì em lên New York vì công việc thôi - không phải vì Leo đâu - và rằng cậu ấy phải tin em chứ."

Tôi nhìn xuống đôi giày vẫn còn dính bẩn vì mưa, tự hỏi liệu chuyện có thành ra như thế này nếu Andy không bỏ đi, không để lại mẩu giấy nhắn trên quầy bếp. Đây là một kết quả được tiên liệu? Hay không phải vậy?

"Được rồi," Suzanne nói. "Chị không nói rằng Andy hoàn hảo. Còn xa lắm. Và em biết chị cảm thấy thế nào về cái trò nhảm nhí ưa điều khiển, thích làm trung tâm của Margot rồi đấy. Và, Chúa ơi, chị vẫn không thể tin nổi cô ta đã không nói với em chuyện Leo cố tìm gặp em… Nhưng…"

"Nhưng sao?" tôi hỏi.

"Nhưng họ là gia đình của em. Và em thật may mắn khi có… một gia đình."

Tôi nghĩ về bố, về sự thu mình của bố trong cuộc đời và trong đám con cái của Sharon. Rồi tôi nghĩ về Vince - chuyện anh ta từ chối hứa hẹn với chị gái mình ra sao và đó chắc hẳn là một miền đất sống hết sức mệt nhọc đến thế nào. Và, tất nhiên, tôi nghĩ về mẹ. Tôi luôn nghĩ về mẹ.

"Chị cũng là gia đình em mà," tôi nói, bất thần cảm thấy có lỗi.

"Chị biết," chị nói. "Và em là gia đình chị. Nhưng thôi nào, Ell. Em biết ý chị mà… Họ là một gia đình Norman Rockwell (1) thực thụ mà. Và họ gắn bó cùng em trong mọi thứ. Họ xem em như một người trong số họ. Em thuộc về họ."

Tôi nhắm mắt, nghĩ đến khi ông Graham nâng cốc chúc mừng tôi trong ngày cưới, nói những lời ám ảnh ấy. Nghĩ đến chuyện Stella đã đối xử với tôi như con gái ra sao và Margot đã xem tôi như chị em gái thế nào - thậm chí trước cả khi tôi cưới Andy.

"Em có thực sự muốn vứt bỏ tất cả điều đó?" Suzanne hỏi, giọng nhẹ nhàng và cẩn trọng như người mẹ. "Em có muốn thôi Andy?"

"Em không biết," tôi nói, tính thực tế của vấn đề này đang dần thấm thía, trở nên khắc nghiệt, đáng sợ. Và lúc này tôi không muốn quyết định điều gì dựa trên nỗi sợ hãi.

Một phút im lặng trôi qua và rồi Suzanne lên tiếng, "Chị có thể hỏi em một câu không?"

"Tất nhiên rồi," tôi nói.

Suzanne im lặng rồi tiếp tục, “Em có yêu cậu ấy?”

Tôi không chắc ý chị là ai - Andy hay Leo - nhưng dù thế nào, tôi trả lời chị rằng có, tôi yêu.

“Vậy thì đừng làm thế,” chị nói, rõ ràng là đang ám chỉ Andy.

“Suzanne,” tôi nói, nhìn qua phòng khách về phía Leo đang chờ. “Không đơn giản thế đâu.”

“Có, có đấy,” chị nói, cắt ngang lời tôi. “Nghe này, chuyện có vậy thôi. Mọi thứ thực sự giản đơn như thế.”

(1) Norman Rockwell (1894 - 1978) là một họa sĩ vẽ tranh minh họa nổi tiếng người Mỹ. Ông đã vẽ bộ tranh Gia đình Norman Rockwell, nội dung chủ đạo là ca ngợi sự ấm áp sum vầy của đời sống gia đình Mỹ.

35. Chương 35

Tôi gác máy và gục đầu lên cánh tay, chìm đắm trong cảm giác tội lỗi của tình cảnh này. Tâm trạng tôi quá hỗn loạn để có thể diễn tả cảm nhận của mình cho chính bản thân, đừng nói gì là cho Leo, người vừa trở lại phòng khách và giờ đây đang đứng bên cạnh tôi. Tuy nhiên, có một điều chắc chắn - cho dù bất kỳ sự hợp lý hóa nào mà tôi có thể nỗ lực gợi lên trong giờ khắc này, thực sự chẳng có cách nào vực dậy được mọi thứ từ cuộc nói chuyện gan ruột, tỉnh thức với Suzanne của tôi. Chẳng có cách nào để trở lại điểm mà Leo và tôi gián đoạn. Tâm trạng đã vỡ tan tành, không thể nào cứu vãn được nữa. Leo rõ ràng cảm nhận thấy điều này khi anh ngồi xuống cạnh tôi, trông bứt rứt không yên ngay trên chiếc trường kỷ của chính mình.

“Em ổn chứ?” anh hỏi, trán anh hằn lên những nỗi niềm, anh vươn tay ra đặt nhẹ lên đầu gối của tôi và giữ ở đó trong vài giây trước khi rút lại vào lòng mình.

“Em không biết nữa,” tôi nói, bấu víu vào những lời khuyên thẳng thắn rõ ràng nhưng vẫn khó hiểu theo một cách nào đó của Suzanne. “Em không biết em đang làm gì nữa.”

Leo thở mạnh vào hai bàn tay úp lại. “Quả thật quá khó… Anh xin lỗi.”

Tôi nhìn anh, cố gắng để hiểu được lời xin lỗi ấy, nghĩ rằng đó không phải một lời xin lỗi đầy ăn năn để kiếm tìm sự tha thứ, mà đó là một câu biểu cảm thường được dùng trong hoàn cảnh của những điều không may, chia ly hay chết chóc. Nói theo cách khác, anh biết tình cảnh của chúng tôi thật thảm thương - nhưng không hề nuối tiếc vì những nụ hôn chúng tôi đã trao nhau hay vì những xúc cảm ở trong anh. Tôi vẫn chưa dám chắc rằng tôi có cảm thấy như vậy không. Còn quá sớm để nói điều đó.

Tôi gật đầu tỏ ý cảm ơn, hay ít ra cũng là thông hiểu khi tôi chợt nhiên nghĩ rằng Suzanne chưa bao giờ thật sự hiểu Leo, hay cảm giác mà tôi dành cho anh. Tôi tự hỏi vì sao lại như vậy, trong lúc tôi buột thốt lên một câu hỏi dường như hoàn toàn lạc đề. “Anh có nghĩ rằng chúng ta đã có thể kéo dài được không?”

Leo nhìn dò hỏi và đôi chút buồn bã, chắc là anh lưu tâm tới cách tôi dùng từ đã thay vì từ sẽ. “Ý em là gì?” anh hỏi.

“Anh biết mà… Nếu chúng ta cùng nhau quay lại lúc trước đây… liệu chúng ta có ở được bên nhau hay không?”

“Mãi mãi?” anh hỏi, giọng điệu của anh đã trả lời câu hỏi cho tôi. Anh không tin vào sự mãi mãi. Chưa bao giờ tin.

Nhưng tôi tin - ít nhất là về mặt lý thuyết. “Phải vậy. Mãi mãi,” tôi nói, suy ngẫm về kết hôn và con cái, tất cả những thứ mà giờ đây tôi vẫn rất cần.

“Ai mà biết được chứ?” Leo nói với ánh nhìn thản nhiên, xa xăm.

Tôi nghĩ về sự tan vỡ gần đây nhất của anh, tự hỏi rằng hai kịch bản ấy có phải là rất giống nhau. Tôi đặt ra một câu hỏi thông thường nhất có thể cho hoàn cảnh đó. “Tại sao anh với Carol lại kết thúc?”

“Anh đã kể với em sáng nay rồi mà,” anh nói.

“Chưa hẳn,” tôi nói, cảm giác rờn rợn.

Anh buông thõng một tay thể như đó là một sự mất mát to lớn khủng khiếp, và chợt gợi lên trong tôi cách anh đã giả vờ mất mát khổ đau về sự tan vỡ của chúng tôi khi đề cập đến chủ đề này trong bữa tối ở Los Angeles.

“Có rất nhiều lý do,” anh nói, trong lúc tôi nhìn, anh bắt đầu im lặng. Mí mắt anh nặng trĩu xuống, nét mặt trống rỗng.

“Ví như?”

“Ví như… Anh không biết nữa… cô ấy là một cô gái tuyệt vời… Nhưng cô ấy chỉ… không phải là định mệnh,” anh nói.

“Làm sao anh biết cô ấy không phải là định mệnh?” tôi dằn tiếng, tìm câu trả lời cho chính bản thân tôi. Vài ba phép thử âm thầm, bí mật để xác định tình yêu đích thực. Một định nghĩa về tri kỷ tâm hồn.

“Anh chỉ biết thế thôi,” anh nói, đưa tay vuốt một sợi tóc mai. “Em luôn luôn hiểu mà.”

“Có phải đó cũng là lý do vì sao chúng ta tan vỡ?” tôi hỏi, cảm nhận thấy âm điệu khẩn thiết trong giọng nói của mình.

Leo thở dài nói, “Thôi nào, Ellen.” Giọng anh yếu ớt, thoáng chút phiền não trong khoảnh khắc hồi tưởng lại những kỷ niệm day dứt - những kỷ niệm tồi tệ - của quá vãng.

Nhưng tôi vẫn tiếp tục chủ đề. “Nói em nghe,” tôi nói. “Em cần phải hiểu.”

“Được. Nghe này. Tất cả những chuyện đó thật sự đã qua rồi… Anh nghĩ sự tan vỡ của chúng ta chỉ thuần túy là vấn đề thời điểm. Hồi đó chúng ta quá trẻ.”

“Chúng ta không quá trẻ tới mức đó.”

“Đủ trẻ. Hồi đó anh chưa sẵn sàng cho… điều này,” anh nói, chuyển hướng sang chuyện hai chúng tôi, và cuối cùng thừa nhận thực tế - rằng đó là anh, chứ không phải tôi. Anh đã chia tay với tôi.

Tôi gật đầu, như thể tôi hiểu cách đánh giá của anh, mặc dù tôi thực sự chưa hiểu. Phải, chúng tôi đã rất trẻ, nhưng theo một cách nào đó, tình yêu tuổi trẻ dường như lại chính là tình yêu mãnh liệt và sâu sắc nhất, không tàn phai bởi những thử thách gian khổ của đời sống thường ngày. Leo đã treo cờ trắng đầu hàng trước cả khi chúng tôi thực sự bắt đầu trải nghiệm. Có thể bởi vì anh đã không muốn trải nghiệm. Có thể bởi vì anh tin rằng chúng tôi chắc chắn sẽ thất bại, Cũng có thể bởi vì, tại thời điểm đó, anh đã không yêu tôi đủ mức.

“Có phải hẹn hò với em cảm giác giống như… sắp đặt?”

Từ sắp đặt dội lên trong trí não tôi, gặm nhấm trái tim tôi và làm tôi rúng động. Đó là từ mà tôi đã tránh nhắc tới trong nhiều tháng liền, ngay cả trong những suy nghĩ riêng tư của mình, nhưng rồi đột nhiên tôi không thể nào né tránh nó thêm được nữa. Theo một cách nào đó, nó thật giống như tâm trạng hốt hoảng trước biến động - nỗi hoảng sợ rằng tôi đã sắp đặt khi nói “Em tin” với Andy. Rằng tôi đã luôn duy trì kiểu tình yêu này. Rằng tôi vốn đã tin một ngày nào đó Leo sẽ quay lại với mình.

“Trời ơi, không,” Leo nói, lắc lắc đầu thất vọng não nề. “Không phải là như vậy, và em hiểu điều đó mà.”

Tôi bắt đầu ráo riết hỏi anh nhiều hơn, nhưng anh đưa ra một lời giải thích bột phát. “Nghe này, Ellie. Em đã là định mệnh… Em chính là định mệnh… Nếu như điều đó tồn tại…”

Tôi nhìn vào ánh mắt anh, ánh nhìn của anh lạc chìm trong bóng đen phủ mờ quanh nó. Tim tôi quay cuồng khi tôi nhìn sang nơi khác, né tránh bị lôi cuốn vào tia mắt chăm chăm ấy vì như vậy thật quá chừng nguy hiểm.

“Được rồi,” tôi nói.

Đó là một câu trả lời hoàn toàn không xác đáng, nhưng là câu trả lời duy nhất đem lại an toàn trong giây phút thành thật gấp gáp này.

"Vậy… Em nghĩ gì?" anh nói. "Em muốn gì?"

Tôi nhắm mắt lại, cảm thấy thời gian ngưng đọng và đôi chút mất phương hướng, cảm giác mà đôi khi ta gặp phải khi tỉnh giấc ở một nơi xa lạ và đột nhiên quên mất mình đang ở đâu. Rồi tôi lại nhìn Leo, chợt hoảng hốt và thoáng khiếp sợ nhận ra rằng sự lựa chọn này, đã bị tước khỏi tay tôi từ nhiều năm trước, đầu tiên là bởi Leo, sau là bởi Margot, và bây giờ là tự tôi tước đi. Chấm hết. Tôi vô tình tưởng tượng ra tôi đang thực sự đứng trên một ngã ba đường, giống như hình ảnh trong những bộ phim hoạt hình kinh dị của Disney. Hai lối đi ngoằn ngoèo, lầy lội. Hai bảng hiệu đường gắn trên những cây xanh rườm rà, chằng chịt, chỉ ra hai hướng đi đối lập. Lối đi này dẫn tới Andy. Còn lối kia là Leo.

Tôi gỡ hai bàn tay đan chéo ra, buông thõng xuống hai bên, đầu ngón tay chạm lướt trên lớp da mềm mượt của chiếc trường kỷ mới trong nhà Leo. Rồi tôi nhớ lại những lời Suzanne nói trước lúc gác máy khi nãy, tự hỏi rằng người chị đau khổ, kém- may- mắn- trong- tình- yêu của tôi đã muốn gửi gắm điều gì. Đó không phải là về việc chuyện gì có thể sẽ xảy ra. Và nó cũng không phải về việc liệu giờ đây tôi có cảm xúc thật sự với Leo không, ẩn núp dưới những lớp vỏ của nỗi luyến tiếc quá vãng, nhục cảm, và một tình yêu không được đáp đền. Những lời ấy hoàn toàn không phải nói về Leo.

Đó là về Andy, rõ ràng, đơn giản.

Đó là về việc tôi có thực sự yêu chồng tôi không.

"Em nghĩ là em nên đi," tôi nói, câu trả lời, đã luôn luôn trong trái tim tôi, giờ cuối cùng cũng dâng trào lên trí não.

Leo lại đưa tay lên chân tôi, lần này đặt mạnh hơn một chút. "Ellen… đừng…"

Tâm trí tôi quay cuồng - khi tôi mới nghe được một nửa những gì anh nói tiếp theo. Một đôi lời về chuyện không muốn để mất tôi một lần nữa. Một đôi lời rằng anh biết tôi đã kết hôn, nhưng chúng tôi bên nhau vẫn thật hạnh phúc. Anh kết thúc bằng câu, "Anh nhớ chúng mình" - câu nói mạnh mẽ và thuyết phục hơn rất nhiều so với lời nhớ tôi đơn thuần - nhất là khi tôi cũng cảm thấy đúng như vậy. Tôi cũng nhớ chúng tôi. Tôi luôn luôn nhớ, và có thể sẽ còn luôn luôn nhớ. Vượt qua nỗi đau khổ và cảm giác mất mát cuối cùng hiển hiện trước mắt, tôi chạm vào tay anh. Đôi khi vẫn không có kết cục hạnh phúc. Dù thế nào đi nữa, tôi cũng sắp đánh mất một điều gì đó, một người nào đó.

Nhưng có thể đó là cái kết cục tất yếu. Tình yêu, không phải giống như một đợt dâng trào của cảm xúc, mà là sự lựa chọn gắn kết với một cái gì đó, một ai đó, bất chấp mọi trở ngại và cám dỗ vẫn kiên trì con đường. Và có thể khi thực hiện sự lựa chọn đó, lần này đến lần khác, ngày nọ sang ngày kia, năm này qua năm khác, tình yêu sẽ được nhắc nhủ nhiều hơn là hoàn toàn không có cái gì để lựa chọn.

Tôi nhìn vào mắt Leo, cảm thấy đau khổ, nhưng vẫn kiên quyết, thấy nhẹ nhõm theo cách nào đó.

"Em phải đi," tôi nói, từ từ đứng dậy, cẩn thận sắp xếp đồ đạc của mình hệt như đang nhập vai trong một thước phim quay chậm.

Leo cũng đứng dậy cạnh tôi, miễn cưỡng giúp tôi mặc áo khoác và đi theo tôi ra cửa, rồi ra tới hiên. Khi chúng tôi đang đi xuống cầu thang, một chiếc taxi dù xuất hiện ở phía xa xa, đang lướt về phía chúng tôi, lao xuống một con đường liêu tịch khác. Điều đó cho thấy xe đang đi đón khách. Tôi vẫn đi ra vỉa hè, bước xuống lề đường, len giữa hai chiếc xe hơi đang đỗ ở đó và vẫy vẫy người tài xế. Leo đứng cách tôi một khoảng, lặng nhìn.

"Em định đi đâu?" anh hỏi. Giọng bình tĩnh, nhưng có những gợn điên cuồng trong đôi mắt anh. Những thứ mà tôi chưa bao giờ thấy trước đây. Một thời gian ngắn lúc trước, tôi có lẽ đã ngập chìm ấm áp trong ánh mắt đó, cảm thấy hân hoan chiến thắng và hàn gắn, hòa giải. Giờ đây nó chỉ làm tôi thêm buồn não.

"Về khách sạn em ở," tôi nói, gật đầu với người tài xế khi anh ta bỏ đồ đạc của tôi vào cốp xe.

"Em sẽ gọi cho anh khi em tới đó chứ?"

"Vâng," tôi trả lời, rồi băn khoăn tự hỏi liệu tôi có giữ được lời hứa này.

Leo đi lại gần tôi, đặt tay lên cánh tay tôi và gọi tên tôi như một lời khẩn khoản cuối cùng.

"Em xin lỗi," tôi nói, kéo tay ra và ngồi vào ghế sau. Tôi gượng cười để có được sự dũng cảm, trí não tôi mờ đi trong nước mắt nhưng tôi kiên quyết kìm nén lại. Rồi tôi đóng cửa xe hơi, vịn tay vào cửa sổ để chào tạm biệt. Hoàn toàn giống như những gì tôi đã làm trong buổi bình minh sau chuyến bay đêm đó.

Chỉ có điều lần này, tôi không khóc, và tôi không ngoái lại nhìn.

36. Chương 36

Chiếc xe vượt qua cầu Queensboro trong một khoảng thời gian nhanh kỷ lục, di chuyển ngược những dòng xe cộ ngổn ngộn, hướng về phía ánh đèn rực rỡ của Manhattan. Có một điều gì đó từ trong tốc độ xe, và lối chuyển luồng bừa bãi của người tài xế khiến cho việc tôi rời bỏ khỏi căn hộ của Leo giống như một chuyến tẩu thoát gấp gáp. Một cú ngoặt thình lình để tránh xa thảm họa.

Khi ngồi ở giữa ghế sau và chằm chằm nhìn xuyên qua tấm vách chắn ra ngoài cửa trước của xe, tôi cố gắng sắp xếp lại những gì đã diễn ra trong hai tư giờ vừa rồi, và đặc biệt là trong vài phút gần đây, thấm thía sự day dứt đầu tiên vì nỗi tiếc nuối khi bước qua ranh giới thể xác trắng đen đó.

Tôi đã không thể tin được rằng tôi lừa dối chồng tôi - lừa dối Andy.

Với cách tự mỉa mai bản thân, tôi nhủ thầm có lẽ tôi đã cần phải hôn Leo để thật sự đẩy anh ấy ra đi - và xua đuổi ý nghĩ rằng sống trong cuộc hôn nhân của tôi là bất kỳ kiểu sắp đặt nào, hay việc tôi ở bên Andy là một điều mặc định. Sau cùng, chẳng phải việc sắp đặt có nghĩa là không có sự lựa chọn nào khác? Có nghĩa là nhận lấy một cái gì đó bởi vì nó còn tốt hơn là không có gì? Tôi cuối cùng cũng có một sự lựa chọn thật sự. Và tôi đã chọn.

Sự sáng rõ này được theo sau bởi một chớp thoáng nhận biết khác, khi tôi hiểu rằng trong một khoảng thời gian lâu hết mức, tôi đã nhìn nhận Andy hoàn hảo, cuộc sống vợ chồng của chúng tôi thật hoàn hảo. Và theo một vài cách lạ lùng, ngay khi Leo trở lại trong cuộc đời tôi, con đường trải gạch vàng này bắt đầu giống như một sự sắp đặt. Sắp đặt cho sự tuyệt đối, cho tất cả những gì mà ai cũng nghĩ rằng mình muốn có. Một gia đình êm ấm. Một ngôi nhà lộng lẫy. Sự giàu sang. Những điều đó dường như đã làm suy giảm cảm xúc trong tôi, bởi vì chắc chắn là tôi không thể thật sự yêu Andy trên tất cả những dấu cộng tuyệt vời trong danh mục những thứ thuộc về anh. Trong tiềm thức tôi nghĩ tôi đã tin là mọi xúc cảm mà tôi có với con người đậm màu, khó khăn và xa cách của Leo phải hợp lý hơn. Giai điệu hỗn loạn của những bản tình ca buồn.

Khi chúng tôi xuyên qua trục giao thông Vùng Thượng Đông, tôi nhớ ra mẹ tôi đã từng nói với tôi rằng yêu một người đàn ông giàu có cũng hoàn toàn dễ dàng như yêu một người nghèo, một trong rất nhiều những lời khuyên có vẻ cổ hủ và không phù hợp mà bà dành cho tôi - mà không chỉ bởi vì tôi vẫn còn là một đứa trẻ. Lúc ấy chúng tôi đang ở trong khu vực đỗ xe của ngân hàng, và vừa mới đi ngang qua người bạn trai thời trung học của bà, người đàn ông tên là Mike Callas mà mẹ tôi đã chia tay để đến với bố tôi khi Mike đi học Đại học. Suzanne và tôi đã xem ảnh ông ấy trong cuốn niên giám rất nhiều lần, cả quyết rằng mặc dù có đôi tai trông dài thuỗn, ông vẫn có vẻ thật sự đáng yêu với mái tóc dày đen và gợn sóng. Nhưng trong lần chúng tôi gặp nhau, tóc ông hầu như biến mất hết, khiến cho tai ông trông càng to hơn, và ông bạc nhược đi thành một người đàn ông trung niên thờ thẫn với dáng vẻ thật khó tả. Tệ hơn nữa, ông có một nụ cười quá to để có thể là người tin cậy được - dù cho có thể chỉ là tôi cho là như vậy bởi vì ông lướt đi cùng chiếc Cadillac hào nhoáng ngay sau khi hôn tay mẹ tôi khiến bà cười lên khe khẽ. Tuy nhiên, tôi vẫn không cảm thấy chút luyến tiếc hay buồn bã nào từ mẹ tôi - ngay cả sau lời khuyên nhủ chẳng mấy lãng mạn của mẹ - mặc dù có lẽ đơn giản là do tôi quá trẻ để nhận ra những xúc cảm ở mẹ.

Nhưng giờ đây tôi tự hỏi mẹ thật sự đã nghĩ gì vào lúc đó, mẹ đã thực sự nghĩ như thế nào về cha tôi và Mike. Đã bao giờ mẹ nuối tiếc vì sự lựa chọn của mình? Phải chăng những quyết định của mẹ rạch ròi hơn tôi - hay vì những nỗi niềm trong trái tim luôn luôn là điều bí ẩn? Tôi ước gì mình đã có thể hỏi bà, nhưng đột nhiên tôi cảm thấy như đã biết được câu trả lời, ngay khi tôi hình dung ra Andy đang trong gian bếp của chúng tôi với chiếc cà vạt nới trễ và bộ com lê nhếch nhác. Tôi mường tượng ra cảnh anh cẩn thận đọc

những đoạn hướng dẫn trên hộp bánh pizza hay làm kỹ hơn và cho nóng lò nướng trước, trong suốt thời gian nỗ lực hết sức để quên tôi và dòng ghi chú trên quầy bếp.

Nếu em đi, đừng quay về.

Tôi nhận ra trong nỗi nhói đau sợ hãi rằng đây chỉ là tôi đang đưa ra sự lựa chọn của mình, không có nghĩa là Andy cũng lựa chọn như vậy. Đặc biệt là nếu tôi nói với anh về những gì tôi vừa mới làm cùng Leo - những điều mà tôi thấy chẳng biện hộ được. Nỗi hoảng sợ càng trào lên trong tôi khi cảm thấy Andy đang trượt xa khỏi mình. Tôi đột nhiên muốn nhìn thấy gương mặt anh hơn bất cứ thứ gì trên thế gian này - những sự sắp sửa mất đi càng trở nên quan trọng.

"Thay đổi kế hoạch một chút ạ," tôi nói, với người về phía ghế trước.

"Thế giờ tới đâu?" bác lái xe hỏi.

Tim tôi rung động khi thốt lên địa chỉ căn hộ cũ của tôi. Căn hộ cũ của chúng tôi. Tôi cần phải trở lại đó. Tôi cần phái nhớ lại mọi thứ đã ra sao. Làm thế nào để mọi thứ quay trở về như trước, khi mà có quá nhiều điều phải làm với một cơ hội rất nhỏ nhoi.

Bác tài xế ơ hờ gật đầu, quay trở lại đại lộ 2. Những tấm biển báo, những cây đèn đường, những chiếc taxi, những con người vụt ngang qua cửa sổ xe tôi. Tôi nhắm mắt lại. Khi tôi mở ra, chúng tôi đang chuyển xe vào đường 37. Tôi hít một hơi thật sâu rồi chầm chậm thở ra, cảm thấy vừa thanh thản vừa hối hận khi thanh toán cước phí, bước ra ngoài xe, và thu dọn hành lý.

Một mình bước trên vỉa hè, tôi đăm đăm nhìn tòa nhà của chúng tôi và màn đêm bao trùm lên nó. Rồi tôi ngồi lên bậc thang đá và cho tay vào trong túi tìm điện thoại. Trước khi có thể thay đổi ý định, tôi nhấn số của Andy, ngạc nhiên khi thấy anh trả lời ngay lập tức.

"Chào anh," tôi nói, nghĩ rằng dường như đã nhiều ngày - nhiều năm - trôi qua kể từ lần cuối cùng chúng tôi nói chuyện với nhau.

Tôi chờ anh nói trước, nhưng khi anh im lặng thì tôi nói, "Đoán xem em đang ở đâu?"

"Ở đâu?" anh nói, nghe rất xa ngái, yếu ớt và cảnh giác. Anh rõ ràng là chẳng có hứng thú gì với trò chơi đoán đố. Tôi không thể trách anh về điều đó. Tôi chẳng thể trách anh về rất nhiều điều.

"Căn hộ cũ của chúng ta," tôi nói, run rẩy.

Anh không hỏi tại sao. Có lẽ bởi vì anh hiểu tại sao. Tôi cũng hiểu tại sao - mặc dù tôi còn chưa biết gọi tên nó.

"Đèn đang sáng ở chỗ chúng ta," tôi nói, ngước lên nhìn cửa sổ phòng khách của chúng tôi và tưởng tượng ra khung cảnh êm đềm, ấm cúng ở bên trong. Tôi đột nhiên nghĩ rằng những người mới chuyển đến có thể có cuộc sống bất hạnh, nhưng chắc chỉ là tôi đoán vậy thôi.

"Ồ, thật sao?" Andy cuồng nhiệt hỏi.

"Thật mà," tôi nói khi nghe có tiếng ai đó trong điện thoại. Có thể đó là tiếng ti vi. Hoặc cũng có thể anh đi ra ngoài, trong quán bar hay nhà hàng, gặm nhấm hoàn cảnh đơn độc. Tâm trí tôi quay cuồng khi tôi cố nghĩ xem nên nói chuyện gì tiếp, nhưng mọi thứ cảm giác thật mong manh và đầy chông gai, những lời thú nhận không đầy đủ và những sự thật nửa vời.

"Anh có ghét em không?" cuối cùng tôi hỏi, nhận ra tôi cũng đã trao đổi với Leo về điều này sáng hôm nay khi anh cho rằng tôi căm ghét anh vì cuộc chia tay. Tôi băn khoăn tại sao ghét luôn luôn là một phần làm nên tình yêu - hay chí ít cũng là một thước đo gắn liền với nó. Tôi nín hơi, chờ đợi câu trả lời của anh.

Sau cùng anh thở dài và nói, "Ellen. Em biết là anh không ghét em mà."

Chưa ghét thôi, tôi nghĩ, sợ rằng tôi sẽ chẳng bao giờ đủ can đảm nói với anh những điều tôi đã làm, nhưng tôi vẫn nguyện cầu ngày nào đấy sẽ có cơ hội vượt qua được trắc trở đó.

"Em thật sự xin lỗi, Andy," tôi nói, xin lỗi cho những điều anh chưa được biết.

Anh ngần ngừ, trong khi tôi tự hỏi có phải theo một cách nào đó rất bản năng anh biết những điều tôi đã làm - và có thể cả tại sao tôi đã làm như vậy. Có một chút kìm nén trong giọng anh khi anh nói, "Anh cũng xin lỗi."

Thay vì thấy dịu vợi hay biết ơn, cảm giác tội lỗi càng dâng trào trong tôi. Andy đương nhiên không vô tội - trong hôn nhân chẳng có ai từng vô can - nhưng nếu so sánh với những gì tôi vừa mới làm đây, anh không có lý do gì để phải xin lỗi. Không phải cho chuyện chúng tôi chuyển xuống Atlanta. Không phải cho chuyện đôi co với Ginny. Không phải vì tất cả những trận golf. Không phải vì sự vô tâm anh dường như thể hiện đối với sự nghiệp của tôi. Không phải thậm chí cả với lời đe dọa của anh đêm qua - điều bỗng nhiên lại có vẻ hoàn toàn công bằng.

Vài giây đằng đẳng trôi qua trước khi anh nói, "Anh vừa nói chuyện điện thoại với Webb xong."

Một điều gì đó nhủ với tôi rằng anh không phải đang nói chuyện phiếm. "Margot ổn chứ?" tôi hỏi.

"Ừ," Andy nói. "Nhưng nghe tiếng rên từng cơn của nó, anh nghĩ đứa bé sắp chào đời."

Tim tôi nhảy lên và cổ họng thắt lại. "Cô ấy đang lâm bồn?"

"Anh nghĩ vậy," Andy nói. "Chiều nay đã có dấu hiệu giả. Margot đi bệnh viện, và họ cho nó về nhà. Nhưng giờ hai vợ chồng lại đang ở bệnh viện. Nó bị co thắt khoảng tám phút rồi…"

Tôi nhìn đồng hồ và bắt chéo ngón tay cầu mong em bé sẽ ra đời vào ngày mai. Đừng vào ngày tôi đã hôn Leo. Chi tiết đó không thực sự quan trọng, nhưng trong chuyện này, tôi sẽ đạt được điều tôi có thể nhận.

"Hồi hộp quá," tôi nói. Và tôi háo hức thật - nhưng cũng vô cùng nuối tiếc, buồn bã khi nhớ lại tôi từng tưởng tượng giờ khắc đó sẽ như thế nào.

Tôi chợt nhiên nhận ra rằng đôi lần trong mấy giờ đồng hồ qua, tôi đã tha lỗi cho Margot vì những gì cô làm - và hy vọng một ngày kia cô sẽ tha thứ cho tôi. Tôi nghĩ đến chuyện cuộc đời có nhiều khúc quanh co ngoài mong đợi biết bao, đôi khi chỉ bắt nguồn từ các tình huống hết sức ngẫu nhiên - giống như khi tôi vô tình đi qua Leo trên đường phố. Đôi khi lại từ những quyết định toan tính - ví như của Margot. Hay là của tôi, đêm nay, khi tôi rời bỏ Leo. Sau cùng, nó có thể được gọi là số phận, nhưng với tôi, nó gần với vấn đề của sự chung thủy hơn.

"Anh sắp tới bệnh viện chưa?" tôi hỏi Andy.

"Chưa…" anh nói, giọng kéo rề.

"Ước gì em đang ở bên cạnh anh," tôi nói, nhận ra trong cảm giác nhẹ nhõm, biết ơn và hoàn toàn vui sướng rằng đó là sự thật. Tôi ước gì tôi đang được ở bên toàn bộ gia đình mình.

"Ở Atlanta hay New York?" anh hỏi bằng giọng hơi giễu cợt - đủ cho tôi biết nếu anh không đang mỉm cười thì cũng rất gần như là vậy.

"Chẳng thành vấn đề," tôi nói khi một chiếc taxi rẽ sang tòa nhà cũ của chúng tôi và chậm tiến về phía tôi. Tôi nhìn lên bầu trời, hy vọng có thể tìm thấy những vì sao - hay ít ra là mặt trăng - trước khi chuyển ánh nhìn về phía chiếc taxi. Rồi, cửa xe bật mở, Andy hiện ra trước ánh mắt tôi mặc chính xác bộ com lê và chiếc cà vạt đỏ mà tôi vừa tưởng tượng ra cùng chiếc áo khoác màu hải quân của anh. Trong một khoảnh khắc, tôi rùng mình bối rối trong một cảm giác tôi chưa bao giờ cảm thấy từ khi còn là một đứa trẻ, khi tôi vẫn còn tin vào ma thuật - và vào những điều quá tuyệt vời đến mức khó thành sự thật. Rồi tôi nhìn thấy nụ cười ngập ngừng hy vọng của Andy - nụ cười mà tôi sẽ chẳng bao giờ quên - và tôi biết điều này đang thực sự diễn ra. Nó vô cùng tốt đẹp và hiện hữu.

"Chào, đây rồi," anh nói, đi mấy bước về phía tôi.

"Chào, đây rồi," tôi nói, đứng dậy, đáp lại nụ cười của anh. "Anh đang làm gì… ở đây vậy?"

"Tìm em," anh nói, ngước mắt lên nhìn tôi. Anh đặt tay lên hàng rào, cách tôi một quãng.

"Bằng cách nào…?" tôi nói, cố kiếm tìm một câu hỏi hợp lý.

"Anh bay tối nay… Anh đang ở trên taxi thì em gọi…"

Tâm trí tôi lướt qua cả một chuỗi sự việc khi tôi nhận ra Andy đã đáp máy bay lên đây tìm tôi, dù biết rằng anh có thể sẽ bỏ lỡ ngày em gái sinh nở. Nước mắt tôi lại trào lên, nhưng lần này là bởi muôn ngàn lý do rất khác.

"Em không thể tin là anh ở đây," tôi nói.

"Anh không thể tin anh tìm thấy em ở đây."

"Em xin lỗi," tôi nói lại, giờ thì bật khóc.

"Ôi, em yêu. Đừng," anh dịu dàng. "Anh lẽ ra không nên thay đổi cuộc đời của chúng ta và đòi hỏi em vứt bỏ mọi thứ… Như vậy thật không công bằng."

Anh bước lên thêm một bước, giờ đây chúng tôi đang đứng trên cùng một bậc tam cấp, mắt nhìn vào mắt nhưng vẫn chưa chạm vào nhau. "Anh muốn em được hạnh phúc," anh thì thầm.

"Em biết," tôi nói, nghĩ tới công việc của tôi, New York, tất cả mọi điều về cuộc sống trước đây của chúng tôi. "Nhưng em lẽ ra không nên bỏ đi. Không làm như thế này."

"Có thể em phải làm vậy."

"Có thể," tôi nói, nghĩ tới cái ôm cuối cùng của tôi với Leo, nụ hôn cuối cùng đó. Lúc này cảm giác thật khác làm sao, với muôn ngàn lý do. Tôi thầm nhắc mình rằng chẳng có hai mối tình nào là hoàn toàn trùng lặp - nhưng đó không phải là điều cần so sánh nữa. "Em vẫn xin lỗi…"

"Giờ thì không sao cả rồi," Andy nói - và mặc dù tôi không chắc chắn điều anh ngụ ý, tôi vẫn hiểu toàn bộ điều anh muốn nói.

"Hãy nói với em là chúng ta sẽ ổn đi," tôi nói, lau những dòng nước mắt đang chảy dài trên má.

"Chúng ta sẽ còn hơn cả ổn," anh nói, mắt anh cũng tràn nước.

Tôi ngã sập vào anh, nhớ lại buổi đêm đứng rửa chén bát trong khu bếp nhà bố mẹ anh khi lần đầu tiên tôi tự hỏi liệu tôi có thật sự yêu anh trai của Margot. Tôi nhớ đã quyết định điều đó là có thể xảy ra - mọi thứ đều có thể - thế rồi, hẳn vậy, nó đã xảy tới. Và lúc này đây, dưới trời đêm mùa thu, tôi nhớ chính xác vì sao nó đã xảy tới - nếu như từng có một lý do thật sự vì sao nảy nở một tình yêu.

"Về nhà đi anh," tôi thì thầm vào tai Andy, hy vọng rằng chúng tôi vẫn có thể đón chuyến bay trở về Atlanta tối nay.

"Em chắc chứ?" anh nói, giọng anh thấp, gần gũi, quyến rũ.

"Vâng, em chắc," tôi nói, nghĩ rằng lần đầu tiên kể từ khi tôi thấy Leo trên giao lộ đó, có thể là lần đầu tiên từ trước tới nay, tôi đang làm theo cả trái tim lẫn trí não của mình. Cả hai đã dẫn tôi đến đây, đến quyết định này, đến giờ khắc này, đến Andy. Đây chính xác là nơi tôi thuộc về và là nơi tôi muốn sống, mãi mãi.

37. Chương 37

Một năm và một ngày sau…

Đây là sinh nhật đầu tiên của Louisa. Tôi đang đáp chuyến bay tại sân bay LaGuardia, chờ đón bữa tiệc tuyệt vời mà Margot đã chuẩn bị kỹ càng cho con gái của mình. Tôi đi lại thường xuyên, đôi khi một mình, đôi khi cùng với Andy, vì chúng tôi qua lại liên miên giữa ngôi nhà ở Buckhead và căn hộ một phòng ngủ của chúng tôi ở Village. Sự sắp xếp cuộc sống của chúng tôi dường như làm nhiều người khó hiểu, đặc biệt là Stella, vừa mới hôm trước bà còn hỏi tôi làm thế nào quyết định được loại giày dép nào để trong tủ nào - hay tôi chỉ đơn giản là giày nào cũng mua hai đôi? Tôi mỉm cười, thầm nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ hiểu được nỗi ám ảnh giày dép của bà - hệt như bà không hiểu được vì sao tôi cùng Andy có thể sống sung sướng

tới vậy với sự sắp xếp đồ đạc hỗn độn của chúng tôi. Nó không hoàn hảo, nhưng nó thích hợp với chúng tôi, trong lúc này.

Tôi vẫn thích thành phố hơn - và cảm thấy thích con người mình ở đó hơn. Tôi thích được làm việc bên cạnh Sabina, Julian và Oscar trên căn xép sơ sài, cũ kỷ đó - và chờ đợi Andy hoặc Suzanne tới cùng tôi vào những cuối tuần. Nhưng tôi cũng bắt đầu đánh giá cao Atlanta hơn, khoan dung với những nhóm người mà tôi từng khinh khi và kết bạn với những người mới, không liên quan tới gia đình Graham. Tôi cũng đã khám phá ra một việc thích hợp đến kinh ngạc cho nghề nghiệp của mình trong thành phố mới này, chụp chân dung trẻ em. Nó bắt đầu với Louisa, rồi nhanh chóng rộng ra cùng những em bé khác. Đó không phải là công việc đặc biệt quyến rũ, nhưng sự âm thầm tập trung vào gia đình cũng khiến tôi thỏa mãn. Và tôi gần như có thể mường tượng ra ngày nó sẽ làm tôi hoàn toàn đủ đầy.

Cũng có thể điều đó chẳng bao giờ xảy ra. Có thể Andy và tôi sẽ luôn luôn phải cố gắng để tìm sự cân bằng thực sự - trong gia đình, trong hôn nhân, trong cuộc đời của chúng tôi. Phải, tôi là vợ của Andy. Và tôi là một người nhà Graham. Nhưng tôi còn là em gái của Suzanne, con gái của mẹ tôi, là chính tôi nữa.

Đối với Margot, quan hệ giữa chúng tôi vẫn lạnh lùng trong một thời gian dài, cả hai chúng tôi đều lì lợm giả vờ rằng chẳng có sự rạn nứt nào cả - điều chỉ làm cho sự rạn nứt thêm lớn và thêm phần khó cứu vãn. Cho đến cuối cùng một ngày kia, cô đến gặp tôi và hỏi liệu chúng tôi có thể nói chuyện không.

Tôi gật đầu, nhìn cô vật lộn để tìm câu chữ thích hợp trong khi quấn tã cho Louisa đang khóc thút thít.

"Có thể tớ không nên can dự theo cách mà tớ đã làm," cô bắt đầu đầy căng thẳng. "Tớ chỉ là đã quá sợ hãi, Ellen… và quá kinh ngạc vì… sự thiếu chung thủy."

Tôi cảm thấy một làn sóng tội lỗi trào lên, nhớ lại mọi thứ và biết rằng cô nói đúng - tôi đã không chung thủy. Nhưng tôi vẫn nhìn vào mắt cô và đứng nguyên.

"Tớ biết cậu đã cảm thấy thế nào," tôi nói, gợn lên những gì tôi cảm thấy mỗi khi Suzanne bị tổn thương vì Vince, vì bất kỳ ai. "Andy là anh trai của cậu… Nhưng còn sự chung thủy của chúng ta thì sao? Tình bạn của chúng ta thì sao?"

Cô nhìn xuống, vuốt ngón tay trên chiếc má tròn trĩnh mịn màng của Louisa, trong khi tôi tìm đủ can đảm để nói với cô sự thật giản đơn đó.

"Tớ cần đi," tôi nói. "Tớ đã phải đi."

Tôi chờ cô bắt ánh nhìn của tôi, và khi cô ngước lên tôi có thể thấy trong mắt cô một chút gì đó thấu hiểu, và cô cuối cùng đã hiểu ra rằng những cảm xúc của tôi với Leo chẳng ảnh hưởng gì tới anh trai cô, chẳng ảnh hưởng gì tới tình bạn của chúng tôi.

Cô nhẹ nhàng lắc lư em bé và nói, "Tớ xin lỗi, Ellen."

Tôi gật đầu khi cô nói tiếp. "Tớ xin lỗi tớ đã không nói với cậu là anh ấy quay lại. Tớ xin lỗi vì đã không ở bên cạnh cậu…"

"Tớ cũng xin lỗi," tôi nói. "Thật sự xin lỗi."

Rồi chúng tôi cùng khóc rất lâu, Louisa cũng khóc, cho đến khi cuối cùng chúng tôi chẳng có sự lựa chọn nào hơn là cười lên. Đó là khoảnh khắc mà chỉ có những người bạn thân nhất hoặc chị em gái mới có thể chia sẻ.

Tôi nhắm mắt lại khi máy bay lấy đà trên đường băng rồi bay lên. Tôi không còn sợ bay nữa - chí ít là không giống như tôi đã từng sợ - nhưng tim tôi vẫn nhảy lên, những xáo trộn căng thẳng trước kia hòa quyện cùng bao kỷ niệm trong quá khứ. Đó là lần duy nhất tôi còn thật sự nghĩ tới Leo. Có thể bởi vì chuyến bay đêm mà chúng tôi đã cùng nhau. Có thể bởi vì tôi nhìn xuống và thấy tòa nhà của anh ấy qua cửa sổ máy bay, chấm điểm nơi tôi đã nhìn thấy anh ấy lần cuối cùng cách đây một năm một ngày.

Tôi đã không nói gì với anh trong suốt thời gian đó. Không trả lời hai cuộc gọi của anh. Không thậm chí cả khi tôi gửi cho anh những bức ảnh ở Coney Island, gồm cả bức tôi chụp anh trên bãi biển. Có những điều tôi đã muốn nói với anh trong lời nhắn gửi kèm. Cảm ơn anh… Em xin lỗi… Em sẽ luôn luôn yêu anh.

Những lời đó đều chân thật - và bây giờ vẫn vậy - nhưng tốt hơn là chẳng nên nói ra, cũng giống như tôi quyết định sẽ không bao giờ thú nhận với Andy tôi đã suýt đánh mất mọi thứ tới mức nào. Thay vì đó, tôi giữ những ngày tháng ấy sâu trong tâm hồn mình, như một lời nhắc nhở rằng tình yêu là kết quả của rất nhiều sự lựa chọn của chúng ta, là sức mạnh của lời thề nguyện của chúng ta, là những sợi dây ràng buộc chúng ta lại bên nhau.

Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/yeu-nguoi-o-ben-ta